

Mộng Thấy Sư Tử

Contents

Mộng Thấy Sư Tử	1
1. Chương 1-1: Dẫn:	1
2. Chương 1-2: Chiếc Bè	7
3. Chương 2: Đế Nữ Hoa (*)	19
4. Chương 3: Oan Gia Ngổ Hềp	34
5. Chương 4: Bàn Tay Châm Trà Tuyệt Diệu Của Bạch Công Tử	52
6. Chương 5: Cây Hoa Gạo Dưới Ánh Trăng	72
7. Chương 6: Cọng Rơm Cứu Mạng, Áo Ảnh Trong Mơ	89
8. Chương 7: Biển Lớn Vô Tình	106
9. Chương 8: Tuyệt Lớn Đè Cong Cảnh Tùng	122
10. Chương 9: Nghĩa Trang Um Tùm	141
11. Chương 10: Chim Đêm	156
12. Chương 11: Em Hát Vai Con Rối Hay Người Múa Rối	172
13. Chương 12: Nhược Thủy	195
14. Chương 13: Trời Sinh Kiều Ngạo	212
15. Chương 14: Ngoài Tôi Ra Thì Còn Ai Có Thể?	232
16. Chương 15: Tỉnh Ngộ	252
17. Chương 16: Gió Tuyết Quay Cuồng	273
18. Chương 17: Hoa Và Kiếm	294
19. Chương 18: Đoá Hoa Độc Nhất Trên Thế Giới	313
20. Chương 19:	345
21. Chương 20: Ngoại Truyện 1: Nghê Lân	356
22. Chương 21: Ngoại Truyện 2: Quan Cừu	364
23. Chương 22: Kết Bản Ẩn Giấu	372
24. Chương 23: Kết Bản Giấc Mơ	374

Mộng Thấy Sư Tử

Giới thiệu

Người dịch: CụtSoát lỗi: idlehouseThiết kế bìa: Lu XiaoCâu chuyện này được bắt đầu từ giấc mơ của nữ chính, người ta

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/mong-thay-su-tu>

1. Chương 1-1: Dẫn:

Phật Hải cho tới nay chưa từng gặp qua cơn bão nào lớn như thế.

Vị hòa thượng trực ở Văn Thù Viện gian nan đánh chuông. Tầng bào của y bị gió lớn thổi căng phồng, hết như một cánh buồm no gió.

Y hậm hực xoa xoa cái đầu trọc lốc: “May mà không có tóc, nếu không đã bị gió thổi rối tung rồi.” lại trừng mắt nhìn cậu sư đệ đang đứng một bên chơi điện thoại:

“Thứ Cơ! Không giúp một tay thì thôi đi, còn đứng đấy mà chơi được nữa à!”

Ngón tay Thứ Cơ lướt xoàn xoạt trên màn hình: “Đừng quấy rầy em giúp sư phụ quản lý Weibo. Tuần trước vừa ra mắt ”Văn Thù giải mộng“, lượng fan tăng lên một đồng luôn.” Tròng hạt của hắn bị gió thổi bay tung.

“...Tôi... Tổ sư cha nó chứ... Cậu toàn dùng nick có dấu chính chủ đăng mấy cái thứ mê tín vụng trộm đó, để sư phụ biết xem thầy có đánh què chân cậu không!”

Thứ Cơ dựng ngón tay về phía sư huynh: “Người xuất gia không nên ác khẩu! Không nên nổi nóng!”

“...” Y giơ tay lên muốn táng cho tên sư đệ một phát, Thứ Cơ mau lẹ né ra. Đột Nhiên, Thứ Cơ nhìn chòng chọc vào điện thoại, ré lên như gà bị chọc tiết:

“Bỏ mẹ? Wifi đứt rồi?”

“...”

Thứ Cơ ngẩng đầu lên nhìn xung quanh một vòng: “Nguy rồi sư huynh, cái dây điện cũ mèm kia bị gió thổi đứt rồi.”

Không riêng gì Văn Thù Viện bị mất điện mà điện đóm trong Thiện Đăng Đỉnh cũng tắt ngóm.

Đó là một phường hí kịch cũ kỹ ở ngay kế Văn Thù Viện, được xây theo kiểu thuyền đá (*) khổng lồ nằm trên Phật Hải.

(*) Nguyên văn là (thạch phảng), một loại nhà thủy tạ mô phỏng theo thuyền hoa trang trí trong lâm viên trong kiến trúc cổ Đông Á.

Có điều, Thiện Đăng Đỉnh vốn chẳng mấy khi dùng đến điện. Sân khấu trong Thiện Đăng Đỉnh, ngoài một màn hình điện tử hiển thị lời kịch song ngữ Trung – Anh ra, toàn bộ còn lại đều dùng nến để chiếu sáng, cũng không có bất kỳ một thiết bị điện tử khuếch đại âm thanh nào.

Phường hí kịch này được xây vào năm Quang Tự thứ ba mươi mốt, tức năm 1905, đến nay đã hơn một trăm tuổi nhưng vẫn còn duy trì được dáng vẻ khi mới xây. Trong số những phường hí kịch cổ ít ỏi chỉ đếm được trên đầu ngón tay ở Bắc Kinh, đây là nhà hát duy nhất vẫn còn hoạt động biểu diễn bình thường.

Sóng lớn từ Phật Hải ào ạt đập lên thuyền đá, hết cơn này đến cơn khác, đập mạnh đến nỗi lớp ngói bằng gạch xanh của phường kịch rung lên bần bật như sắp sụp xuống.

Tất cả cửa sổ của phường hí kịch đều được đóng chặt. Ông lão giúp việc mặc chiếc áo kếp vạt đối cầm một ngọn đèn bão bằng sắt đi tới, ánh sáng chập chờn chiếu ra từ ngọn đèn rọi lên hàng cây cảnh xanh um, mơn mớn, ướt rượt.

Nhưng ở một nơi tĩnh mịch như vậy, lại vang lên những tiếng động không ăn khớp:

“Chát.”

“Chát.”

“Chát.”

“Làm gì thế? Đứa nhỏ đang yên đang lành, chẳng qua chỉ là hát sai một câu từ, sao phải đánh ác vậy?” Ông lão giúp việc dùng chân, lắng tai nghe tiếng roi vang lên từ sảnh chính, lắc đầu thở dài rồi đi tiếp.

Một cô gái đang quỳ trong sảnh, mái tóc dài ngang lưng rối tung. Tiếng roi vụt lạnh lạnh chính là phát ra từ người cô.

Roi da đánh lên cơ thể cô nhưng cô không lung lay chút nào. Có điều chiếc trường sam màu xanh nhạt mỏng manh đã dính chặt lên lưng, làm lộ ra hai cái xương bướm rõ mồn một.

“Dư Phi, giờ cô ý vào việc được một đám phiếu hữu (*) tăng bốc nên coi mình là diễn viên thật rồi hả! Tứ công ngũ pháp lão tổ tông truyền lại, cô chẳng coi là cái thá gì nữa đúng không? Mới từng này tuổi đã đòi lên đài làm tiểu đầu (**), cô nói xem, có đáng đánh không đây!”

(*) Nguyên văn là , từ dùng để chỉ các diễn viên hí khúc không chuyên.

(**) Nguyên văn là , từ dùng để chỉ những diễn viên hí kịch xuất sắc, rất giỏi trong việc sáng tạo những cách xử lý đặc biệt trong lúc diễn như thay đổi tiết tấu hay thêm vào một vài động tác khi diễn. Những chi tiết này tuy nhỏ nhưng lại có thể làm phần biểu diễn trở nên đặc sắc hơn, tăng thêm vẻ sinh động cho tính cách và thần sắc của nhân vật, đem lại hiệu quả cao trên kịch trường.

Ánh mắt Dư Phi rơi vào côi hư không, vốn đang ngẩn ra như cái xác không hồn, nghe những lời này, lại nghiêng mắt nhìn lên, trong đôi mắt tựa như biển đen chợt lóe lên một đốm lửa, tức thì vụt sáng.

Cô hỏi: “Trần sư phụ, con hát có được không?”

Bàn tay cầm roi da đánh cô của tiên sinh dạy hát khựng lại.

Chủ thuyền (*) quát lớn: “Cứng đầu cứng cổ! Như cô không gọi là tiểu đầu, mà gọi là chơi trội! Là cái đồ con hát mù quảng không biết phép tắc!”

(*) Chữ “đĩnh” trong “Thiện Đăng Đĩnh” có nghĩa là tàu thuyền, vậy nên ông chủ của Thiện Đăng Đĩnh được gọi là chủ thuyền.

Dư Phi không để ý ông ta, lại hỏi: “Nghê sư thúc, con hát có được không?”

Ánh nền trong sảnh chính chiếu rọi lên đám người của Thiện Đăng Đĩnh đang đứng hai bên sảnh. Đàn ông mặc trường sam, phụ nữ mặc áo váy, xanh đậm trắng muốt, đều cùng một kiểu dáng. Tĩnh lặng trong ánh nền.

Lời Dư Phi vừa thốt lên, ánh mắt mọi người đồng loạt đánh về phía người đàn ông đứng bên cột trụ. Người nọ cũng mặc một chiếc trường sam màu xanh nhạt, dáng người ẩn trong cái bóng của cột trụ rất ưa nhìn, giống như một khóm trúc tíu nhô ra khỏi mái ngói mà vươn về phía bầu trời quang đãng.

Người đàn ông lạnh mặt không nói gì.

Dư Phi im lặng một lát, đợi không thấy câu trả lời, cúi đầu cười phì một tiếng.

Chủ thuyền thấy cái vẻ không biết hối cải này của cô, nổi giận: “Tư thái diễn của Dương Tiểu Lâu, cái phát ống tay áo của Trình Nghiễn Thu, ánh mắt của Hách Lan Điền, mỗi người một nét đặc trưng, đó là năng khiếu bẩm sinh của người ta, lại trải qua bao năm khổ luyện, mới từ từ mà hình thành nên được! Cô đã là cái thá gì! Trần sư phụ, đánh tiếp hai mươi roi!”

Tiên sinh dạy hát bỗng than một tiếng: “Dư Phi! Nhận sai với ông chủ đi thôi! Đánh thêm hai mươi roi nữa, hai ngày tới con còn lên đài được sao?”

Dư Phi nói: “Hôm nay con bị đánh, chẳng lẽ không phải vì chính tay các lãnh đạo chọn con và Nghê sư thúc hát ”Du long hí phượng” sao, con hát giọng nữ phải không?”

Chủ thuyền căm hận nói: “Cô còn biết thì tốt!”

“Nếu các lãnh đạo đều muốn xem tôi diễn, chẳng lẽ lại không phải vì tôi hát tốt sao?”

“...” Chủ thuyền thở phì phò, “Đánh tiếp cho tôi! Nếu không đánh cho ra trò, cô ta sớm muộn cũng bày ra một ”Dư phái” (*) mới! Hôm nay phải đánh cho cô ta thấy, Thiện Đăng Đĩnh không có cô ta lên đài hát hí khúc vẫn sẽ là Thiện Đăng Đĩnh lừng danh bốn phương!”

(*) Còn gọi là “Tân Đàm phái”, là một trường phái biểu diễn trong hí kịch do Dư Thúc Nham, sau khi kế thừa nghệ thuật của “Đàm phái”, trong lúc phát triển những kỹ xảo biểu diễn phong phú đã sáng tạo nên.

Tiên sinh dạy hát cần rằng bắt đắc dĩ, trẻ con dạy không nên người cũng như rèn sắt không thành thép, lại vung roi vụt xuống...

Dư Phi lật tay chộp một cái, bắt được ngọn roi. Quanh thân cô luẩn quẩn hơi thở tức giận, trong mắt lúc sáng lúc tối, vừa nóng hừng hực lại vụt chuyển lạnh lẽo. Rốt cuộc, dường như đã hạ quyết tâm gì đó, tay trái cô chọt giờ cao sau lưng, tựa như bay lên không trung gậy ngược tỳ bà, đầu ngón tay khẽ giạt một cái, bao da dài nhọn trên thân roi bị tuột xuống.

“Trần sư phụ, muốn đánh thì cứ để thế mà đánh đi, ba mươi roi.”

Tiên sinh dạy hát sợ run, tất cả mọi người đều run sợ.

Cây roi da này không phải một cây roi da bình thường, mà là một ngọn roi phạt.

Roi da càng ngắn càng cứng, càng mảnh càng dai, đánh vào người sẽ càng đau. Ban này khi còn có bao da, quát xuống hai mươi roi cũng chưa làm hỏng được lớp áo mỏng manh của Dư Phi – đây chẳng qua chỉ là hình phạt thông thường của chủ thuyền đối với đệ tử của Thiện Đăng Đỉnh, đau thì đau nhưng sẽ không gây tổn thương đến gân cốt, không ảnh hưởng đến việc lên đài diễn.

Bao da được cởi bỏ, lộ ra một đoạn dây thép bóng loáng, vừa mảnh vừa cứng, trên mũi nhọn bắn ra tia sáng loang loáng, trông như răng nanh của loài dã thú.

Chủ thuyền biến sắc: “Dư Phi, cô là đang muốn thi gan với tôi sao? Cô có biết rằng, Thiện Đăng Đỉnh từ sau khi lập nước đến nay, roi da chưa từng dính máu không?”

Vài đệ tử ít tuổi đứng một bên lo sốt vó, siết chặt nắm tay định bước lên nói đỡ, lại bị ánh mắt nghiêm nghị của những người lớn tuổi hơn ngăn lại.

Trong sảnh lạnh như tờ, ánh nến nhảy nhót, ngoài cửa sổ tiếng gió gầm rú hòa âm cùng tiếng sóng ầm ầm đập vào thuyền đá nghe như sấm rền.

Bất cứ ai ở đây cũng biết, roi da cởi bao là có ý gì.

Đó là cây roi dùng để trị tội kẻ phạm “ngũ nghịch”.

Tháng Mười một năm Quang Tự thứ ba mươi mốt, bậc thầy kinh kịch “Nghê phái” Nghê Khả thành lập Thiện Đăng Đỉnh, chế tạo roi phạt, lập ra quy củ. Phạm vào “ngũ nghịch” đều dùng roi phạt bằng dây thép quả trách ba mươi roi, bất kể còn sống hay đã chết, có bị tàn tật hay không, đều không còn dính dáng gì đến Thiện Đăng Đỉnh nữa. Từ nay về sau, trong ghi chép phả hệ của Thiện Đăng Đỉnh, trong “Nghê phái”, sẽ không còn tên họ của người đó nữa.

Sau giải phóng, các phường hí kịch được cải tổ lại, Thiện Đăng Đỉnh cũng thay đổi quy định của đoàn hí kịch, những quy củ ăn thịt người trước đây không còn nữa, nhưng roi phạt thì vẫn được duy trì. Hiện nay, Thiện Đăng Đỉnh là một trong số ít những phường kịch không ăn cơm nhà nước, tự chịu trách nhiệm về lời lỗi, thanh danh ở đất kinh đô rất vang dội. Vì Thiện Đăng Đỉnh vẫn còn giữ lại nhiều lễ thói cũ của Lê viên (*), vậy nên bị rất nhiều dân phiêu hũu trong kinh đô ngầm gọi là “phường kịch hóa thạch”.

(*) Nguyên văn là , nghĩa đen là “vườn lê”, nguyên là tên địa danh nơi Đường Minh Hoàng dạy âm nhạc và vũ đạo cho các nhạc công và cung nữ, từ đó cái tên Lê viên trở thành tên gọi ti phụ trách huấn luyện diễn tấu âm nhạc trong cung đình. Người đời sau dùng “Lê viên” để chỉ giới hí khúc, diễn viên hí khúc thường tự xưng là đệ tử Lê viên.

Năm điều “ngũ nghịch”, mặc dù chưa từng được tuyên bố chính thức, nhưng mỗi người khi đã bước chân vào Thiện Đăng Đỉnh đều rõ, đó là một thanh kiếm sáng loáng treo trên đỉnh đầu.

Mắt thấy bầu không khí trong sảnh ngày càng trở nên nặng nề ngưng trệ, tiên sinh dạy hát ho khan một tiếng, nói: “Dư Phi, con đừng hành động theo cảm tính như thế, chủ thuyền cũng chỉ vì muốn tốt cho con thôi, hôm nay đánh con là để con trưởng thành hơn trong tương lai. Chỉ có những đệ tử phạm phải tội nặng bị trục xuất khỏi Thiện Đăng Đỉnh mới phải chịu hình phạt đó, con chẳng qua chỉ hát sai một câu từ, đánh con như vậy không phải sẽ phá hỏng khuôn phép của Thiện Đăng Đỉnh sao?”

Ông chìa tay về phía Dư Phi: “Đưa bao cho thầy.”

Dư Phi không nói lời nào, nắm ngón tay khép lại, nắm chặt bao roi trong lòng bàn tay.

“Ôi! Đứa nhóc này!” vị tiên sinh dạy hát bắt đắc dĩ giậm chân một cái, lại quay về phía người đàn ông nọ: “Ông chủ Nghê, cậu cũng qua đây khuyên con bé này một câu đi! Đứa nhỏ này trước nay ai nói cũng không nghe, chỉ nghe lời mình cậu thôi!”

Ánh mắt của mọi người đều tập trung lên người đàn ông nọ. Ánh mắt Dư Phi run lên, cũng vật vờ nhìn sang.

Chỉ thấy sắc mặt y giận dữ, lạnh lùng đáp lời: “Tôi chỉ hát hí khúc, những chuyện không đâu này tôi không quan.” dứt lời liền xoay người định rời đi.

Sắc mặt Dư Phi thoát chuyển tái nhợt: “Sư thúc gượng đã, con có vài lời muốn nói.” Giọng cô vốn không lãnh lớt trong trẻo như những cô gái bình thường mà khàn khàn trầm lắng, vững vàng ổn định, giờ phút này lại hơi run run.

Bước về phía bức ảnh chụp Nghê Khả treo trong sảnh chính, Dư Phi quỳ xuống dập đầu, lúc đứng lên, vành mắt đỏ quạch.

Cô nói: “Con có phạm phải, là phạm vào ”ngũ nghịch“. Nghê Lâm sư thúc tuy không phải sư phụ của con, nhưng bảy năm trước sau khi sư phụ con qua đời, Nghê Lâm sư thúc với con có ơn dạy dỗ. Con vốn nên giữ lễ thầy trò với Nghê Lâm sư thúc, báo ơn đưa đào (*), nhưng con lại đại nghịch bất đạo, sớm đã động lòng riêng với sư thúc...”

(*) Lấy ý từ câu “Đầu ngã dĩ đào, báo chi dĩ lý” (Người đưa trái đào, ta đáp quả mận) trong Kinh thi, ngụ ý đền ơn đáp nghĩa.

“Dư Phi!” Nghê Lâm vốn đã đi tới cửa hông của sảnh, nghe vậy kinh sợ mà xoay người, sải bước quay lại, “Con nói bậy bạ gì thế hả!”

Dư Phi không ngậm miệng, trái lại càng nói càng nhanh: “... Sư thúc không biết chuyện này, là một mình con đơn phương cam nguyện. Gây nên bất hạnh ngày hôm nay, đều là lỗi lầm của con. Con không còn mặt mũi nào ở lại Thiện Đăng Đỉnh, đối mặt với sư thúc và sư thúc mẫu nữa...”

Tiên sinh dạy hát ẩn vai Dư Phi xuống chặn lại: “Đừng nói nữa!”

Luật lệ của Lê viên nghiêm ngặt. Tục ngữ nói, không có tổ sư thì không lập nên phái, không có sư phụ thì không truyền được nghề, vai vế thầy trò là lẽ lớn bằng trời. Những lời này của Dư Phi, không nói ra thì thôi, đã nói rồi thì chẳng ai có thể biện bạch thay cô được nữa!

Dư Phi không biết lấy đâu ra sức lực, lắc vai một cái giã thoát khỏi tay tiên sinh dạy hát: “Xin chủ thuyền thanh lý môn hộ, phạt đòn tôi đi!”

Lại một cơn sóng lớn ầm ầm đập lên mạn thuyền đá, bọt nước bắn tung lên chấn song. Khuôn mặt của tất cả những người trong sảnh chập chờn ẩn hiện dưới ánh nền, tựa như những pho tượng cổ.

Về mặt chủ thuyền đã hoàn toàn tối sầm, “Dư Phi, cô phải chịu trách nhiệm với lời nói của mình đấy.”

Giọng Dư Phi không lớn, nhưng lại rất rõ ràng, lúc này đã vững ổn lại: “Tôi xin chịu trách nhiệm với mọi lời tôi nói.”

Tay Nghê Lâm đang giơ lên giữa chừng, theo âm cuối buông khỏi miệng cô, lại chậm rãi hạ xuống.

“Cô có biết cô sẽ phải chịu hậu quả gì không?”

“Trục xuất khỏi Thiện Đăng Đỉnh, trong vòng ba năm không được hóa trang lên sân khấu.”

“Đánh.”

Thứ Cơ cực nhọc mãi mới sửa xong dây điện, trở về phòng thiền bật cầu dao mở đèn thử wifi, cuối cùng cũng lên. Đẩy cửa ra, một cái bóng đen thui lù nhào tới trước mặt.

“Ấy ấy bà nội tôi à... A di đà phật...” hần đỡ được bóng đèn kia, cười hì hì nói, “Nữ thí chủ hôm nay sao vậy, uống rượu thì phải, không phải trước nay cô đều không dính đến rượu chè thuốc lá sao...”

Gắng gượng đi được quãng đường xa như vậy, Dư Phi đã sớm mệt đứt hơi. Cô hắng giọng nói, âm lượng rất nhỏ: “Giúp tôi cởi quần áo đi.”

“Ấy đừng!” Thứ Cơ hoảng hồn, “Nữ thí chủ, tôi là hòa thượng chính hiệu đây! Cho dù sư phụ không ở đây, chúng ta cũng không thể...làm thế được...”

Dư Phi liếc nhìn điệu bộ giả đồ thẹn thùng kia, chỉ hận bản thân hiện giờ không có sức nào mà đập chết cái đáng vẻ hèn mọn đó. “Phải, cậu là Bồ Tát, cậu là Phật Tổ, cứu khổ cứu nạn, làm ơn làm phước cứu giúp tôi với.” Cô vươn tay ra, để lộ một cánh tay be bét máu, đỏ đến nhức mắt.

Dưới ánh đèn trong phòng thiền, khuôn mặt Dư Phi trắng bệch như tuyết, môi bị cắn rách, Thứ Cơ lúc này mới nhận ra Dư Phi thật sự không ổn. Đỡ cô nằm sấp lên giường, lại giúp cô cởi chiếc áo lông dài tới mắt cá chân, trông thấy lưng cô, Thứ Cơ không khỏi hít phải một hơi khí lạnh.

“Dư Phi, cô mắc tội với ai vậy?”

“Đi lấy nước với kéo đi đã, giúp tôi cắt quần áo ra.”

Thứ Cơ vội vàng lấy chậu hứng nước, dùng khăn sạch nhúng vào nước ấm, giúp cô gỡ lớp trường sam bết máu ra. Dư Phi không dám kêu, cũng chẳng còn sức mà kêu, đến cuối cùng ngay cả sức để nhe răng trợn mắt cũng cạn sạch, chỉ có thể ỉu xiu nằm đấy như một đồng bùn nhão.

Từ bé đến lớn, tính tình Dư Phi ương bướng, bị đánh không ít. Thiện Đăng Đĩnh và Văn Thù Viện rất gần nhau, thuật trị thương của Văn Thù Viện ở đất Phật Hải này là nổi tiếng nhất, Dư Phi đến Văn Thù Viện khá thường xuyên. Thứ Cơ khi ấy cũng vô cùng nghịch ngợm, trèo mái nhà lật ngói leo cây chọc tổ chim, sẩy chân ngã gãy tay gãy chân là chuyện như cơm bữa, hai người quen nhau chính là từ trong phòng bệnh của thầy thuốc mà quen ra.

Thứ Cơ cầm thuốc trị thương tốt nhất của Văn Thù Viện trong tay, nhìn lưng Dư Phi không có lấy một tắc da lành lặn mà phát rầu.

“Dư Phi muội muội, thương thể của em nặng quá, anh đây không dám chữa bừa đâu, hay là đến bệnh viện đi!”

Ý Dư Phi đã quyết: “Để lại sẹo thì cứ để lại sẹo đi, em tin anh mà Gà Chay ca ca.”

Thứ Cơ: “...”

Thứ Cơ: “Đã đánh thành thế này rồi, sao không đánh chết cô luôn đi cho xong nhỉ?”

Dư Phi á ối rên la.

Bên ngoài có người đập cửa sổ: “Thứ Cơ, lại xem phim đó hả?”

Thứ Cơ tức giận rống lên: “Xem cái rắm ấy! Tuần trước không phải đã bị Giới Luật Đường các anh tịch thu mất mấy tính rồi sao? Là tiếng phòng bên!”

Cửa sổ phòng thiền sát vách bị hỏi thăm.

Thứ Cơ thở phào nhẹ nhõm, quay đầu lại nói với Dư Phi: “Cô có để yên cho tôi làm hòa thượng không đây hả? Tôi cái gì cũng không biết làm, nếu bị đuổi khỏi Văn Thù Viện thì chỉ còn nước ra đường làm ăn mày thôi đó!”

Thuốc được bôi lên lưng, cảm giác mát lạnh thấm vào da, Dư Phi lúc này mới thấy mình đã bò lên được một chút khỏi tầng địa ngục thứ mười tám, không còn cảm giác muốn chết như trước nữa.

Cô cứ ngỡ mình đã chết thật rồi.

“Tôi bị đuổi khỏi Thiện Đăng Đĩnh rồi.” Dư Phi than thở, “Thương thể này gọi là vết thương đoạn tình đó. Cũng may người cầm roi là Trần sư phụ nhìn tôi lớn lên từ nhỏ, ra tay châm trước, nếu không thì chắc đến cửa Thiện Đăng Đĩnh tôi cũng lết không qua.”

Thứ Cơ run tay, Dư Phi xuýt xoa một tiếng. Thứ Cơ kinh ngạc hỏi: “Cô bị đuổi khỏi Thiện Đăng Đĩnh? Thật hay giả vậy?”

“Thật với mọi nghĩa, cũng không thể quay lại hát hí khúc nữa rồi.”

“Vì sao?”

Dư Phi nhếch môi, không nói gì.

“Vì Nghê Lân?”

Dư Phi nhướn cười, gượng cho thật rục rở, “Không nói chuyện này nữa, cậu xem, tôi bị đau thể này cơ mà, không phải là đang mơ đâu. Gà Chay ca ca, chúng ta nói chuyện khác được không? Tôi hơi mệt, lại không muốn ngủ, sợ cậu sàm sỡ tôi.”

“Cô cứt ngay ra ngoài cho tôi.”

“Không chịu đâu.” Dư Phi làm nũng, “Tôi thấy bài đăng về Văn Thù giải mộng của cậu rồi, cậu cũng giải một giấc cho tôi được không?”

“Nói đi.”

Dư Phi thông thả nhìn phòng thiền bày trí đơn giản của Thứ Cơ, dưới ánh đèn, bên cửa sổ là một cái bàn nhỏ, đặt một chậu hoa con con trụi lủi, cũng không biết trong chậu trồng cây gì. Bên chậu hoa là bức tượng Văn Thù Bồ Tát.

“Tôi mơ thấy một con sư tử rất lớn.”

“Màu gì?”

Dư Phi gặng hỏi tưởng lại: “... Ừm, màu xanh, rất đẹp, vô cùng to lớn mạnh mẽ.”

“Ồ?” Thứ Cơ cười một tiếng đến là thâm thúy.

“Làm sao? Tôi cảm thấy rất giống vật cưỡi của Văn Thù Bồ Tát đó, đó có phải là biểu tượng cho tội lỗi không? Có phải ý bảo tôi nên xuất gia sám hối đi không?” (*)

(*) Văn Thù Bồ Tát, tên đầy đủ là Văn Thù Sư Lợi, là một trong những vị Bồ Tát quan trọng của Phật giáo, tượng trưng cho trí tuệ, tương truyền ông thường cưỡi một con sư tử màu xanh. Thông thường vật cưỡi của các vị Thần Phật và Bồ Tát đều là những con yêu quái tác loạn ở nhân gian bị vị Thần Phật, Bồ Tát ấy thu phục, vậy nên Dư Phi mới hỏi cô mơ thấy con vật giống vật cưỡi của Văn Thù Bồ Tát thì có phải là biểu trưng cô có tội lỗi gì cần sám hối không.

“Không phải đâu, không phải đâu.” Thứ Cơ lại trét thêm một lớp thảo dược lên lưng cô rồi ngồi xổm xuống nhìn vào mắt cô.

“Cô sẽ gặp được một người, một người đàn ông cực kỳ gợi cảm hấp dẫn, cường tráng cứng cỏi, anh ta sẽ trở thành người yêu của cô.”

2. Chương 1-2: Chiếc Bè

Dư Phi cọ người lên cột điện xi măng.

Gần đây đầu óc cô rối bù, luôn làm những hành động khó hiểu không sao giải thích được. Giống như bây giờ khi đang cọ người lên cột điện thế này, trong đầu cô sẽ nhảy ra một câu nói: Dao phay trong tay ta chém đứt phụt lớp lớp dây điện, hoa lửa chớp ánh điện tóe loe bay rờm rợp tung trời. Cô sống người nửa giây, “xí” một tiếng, cái quỷ gì thế, toàn mấy thứ không biết từ lúc nào bị Thứ Cơ bơm vào làm ô nhiễm tinh thần cô.

Có điều gần đây, trong đầu cô đã nhiều lần lẩn quẩn câu từ này: Nơi núi đổ mộng chân thật nhất, cảnh chốn xưa nào dễ quên đi, địa đồ nay đã đổi thay, làm sao tin được lối xưa đã nhòa.

Trong đầu cô cứ vô thức lặp đi lặp lại vài điệu hát, đa số là những điệu cô đã tập nhiều lần, tập đến độ muốn tẩu hỏa nhập ma. Nhưng sau khi rời khỏi Thiện Đăng Đỉnh, đã rất lâu rồi cô không hát lại, vì sao những làn điệu này vẫn quanh quẩn trong đầu?

Nghe kĩ lại, đây cũng không phải kinh kịch, mà là côn khúc, trong “Đào hoa phiến” vị sư phụ dạy hát Tô Côn Sinh đã sáng tác nên “Ai Giang Nam”, lại còn có cả tiếng sáo đệm, ê ê a a, thể lương vô cùng.

Dư Phi bị chính mình hù dọa, nghĩ thầm mình đây là làm sao thế này, mười sáu năm học kinh kịch, chẳng lẽ côn khúc mới là định mệnh đời mình sao?

Lại tỉ mỉ ngẫm lại, cô nhớ tới, có một phương pháp dạy hí khúc rất độc đáo ở Thiện Đăng Đỉnh. “Nghê phái” cho rằng côn khúc là tổ tiên của tất cả các loại hình hí khúc, vậy nên trước khi học kinh kịch sẽ phải học bắt đầu từ côn khúc, còn gọi là “kinh côn bất phân”. Bởi cô chuyên đóng vai lão sinh (*), vậy nên từ khúc này cô sớm đã thuộc nằm lòng.

(*) Các vai nam trong kinh kịch gọi là “sinh” (), vai “lão sinh” () là những nhân vật từ trung niên trở lên, phải đeo râu giả, vì vậy nên còn được gọi là “tu sinh” (, tu nghĩa là râu).

Từ nay về sau, vài chục năm nữa, cô sẽ không bao giờ hát lại những khúc này nữa.

Chưa từng nghĩ đến, một ngày nào đó sau khi rời khỏi Thiện Đăng Đỉnh, làn điệu này lại cất lên trong đầu cô như tiếng hát của một u hồn.

Một tháng nay, cô cứ như người trong mộng. Sáng thức dậy, luôn có cảm giác mình đã để lỡ mất giờ luyện hát; giữa ngày thì cứ ngẩn ngẩn ngơ ngơ, luôn ngỡ rằng mình vẫn còn đang ở Phật Hải, hay đang đứng trên sân khấu hát đối đáp cùng sư thúc Nghê Lâm... Cảnh chốn xưa nào dễ quên đi, đúng là cảnh chốn xưa nào dễ quên đi.

Cô vừa dứt khoát cắt đứt dòng hồi ức, vừa cảm hận thầm mắng Thứ Cơ: Nói cái gì mà sẽ gặp được tấm chồng cao phú soái (*) như ý chứ, hiện giờ đến cả cái rắm cũng không thấy! Trở về thành phố đã nhiều ngày như vậy rồi, ngoài bác sĩ ra, cô còn chẳng nói được quá ba câu tử tế với một người đàn ông nào.

(*) Cao – giàu – đẹp, một cụm từ về hình tượng đàn ông tiêu chuẩn của giới trẻ Trung Quốc hiện thời, đối lập với “bạch phú mỹ (trắng – giàu – đẹp)” là hình tượng tiêu chuẩn đối với con gái.

Trên hồng đường như lại ngựa ngửa, cô lại cọ cọ lên cột điện, vừa cọ vừa nhớ tới trước đây xem “Liên hương bạn” ở Bắc Kinh, trong đó có đoạn hai nhân vật nữ chính Thôi Tiên Vân và Tào Ngũ Hoa thể hiện tình cảm và khao khát lẫn nhau, chính là đã cọ người lên cái cột trên sân khấu như thế này. Từ thế cọ cột đó rất đẹp mắt, Dư Phi gắng nhớ kỹ lại, suy nghĩ đôi chút, không khỏi bất chước theo, từ từ đóng đưa eo, chậm chậm, chậm chậm.

“Giữa đường giữa chợ uốn éo làm trò gì thế?”

Dư Phi tỉnh táo lại, trước mặt là một gã trai cao to, nhìn qua đã biết là loại lêu lổng, tóc mái trước trán vuốt keo dựng ngược, đeo kính râm, dáng vẻ rất chi là “thời thượng”. Cô phóng mắt qua bờ vai hắn, đứng cạnh xe là một đôi tình lữ đang nhìn cô chằm chằm, thấp thoáng có vẻ quen mắt.

Dư Phi là một người có lòng kiêu hãnh rất cao, đứng trên sân khấu bị bao nhiêu người nhìn chằm chằm cô còn chẳng thèm để ý. Cô liếc gã trai lêu lổng kia một cái: “Tao cứ thích uốn éo giữa đường đây, ảnh hưởng đến bát cơm nhà mày chắc?”

Gã trai lêu lổng lấy ra một cuộn tiền, lắc lư trước mặt cô rồi cầm vào khe hở giữa hàng khuy cài chạy dọc bên sườn chiếc xường xám của cô. Ngực Dư Phi không lớn cũng không nhỏ, chiếc xường xám tuy rằng mỏng nhưng lại được cắt may rất vừa vặn, phô bày hết các đường cong trên cơ thể. Cuộn tiền trăm tệ cầm vững lên trước ngực cô, vừa hay không bị rơi xuống.

Dư Phi che ngực, mắt phượng trợn trừng, ánh mắt như mũi dao nhíp chòng chọc đâm về phía hắn: “Tạ Địch Khang, mày muốn chết hả!”

Tạ Dịch Khang thanh thoi dứt tay vào túi quần, nhún vai: “Không ảnh hưởng đến bát cơm nhà tao, nhưng ảnh hưởng đến bát cơm nhà họ.”

Dư Phi lựa theo ánh mắt Tạ Dịch Khang, quay đầu lại nhìn, vỉa hè bên kia có vài cô nàng ăn mặc thiếu vải bông mắt đang đứng đó.

Dư Phi nói: “Ồ”, thân mình đang dựa trên cột điện nghiêng ngả đứng dậy, nhún vai một cái, sống lưng thẳng tắp, nghiêm chỉnh hết sức.

Tạ Dịch Khang: “...”

Dư Phi hỏi: “Sao mày lại trả lại tiền cho tao? Không mua được? Hay là tao đưa thiếu? Mày cứ nói thẳng đi.”

Tạ Dịch Khang nói: “Huyết yển của mày tao đã đưa đến nhà mày rồi, cam đoan là hàng chính gốc Nam Dương, hơn nữa còn là hàng cao cấp, mày về tự xem đi. Dì San đối với bọn tao cũng khá tốt, coi như là chút tấm lòng của anh em bọn tao.”

Mũi Dư Phi cay cay, cũng biết nếu là hàng cao cấp thì chút tiền này của cô chắc chắn là không đủ mua. Cô kiên cường nén nước mắt: “Vậy mày muốn thu phí bảo hộ bao nhiêu đây?”

“Ông đây không thu phí bảo hộ!”

Dư Phi nói: “Mày đừng nóng, người trong giang hồ, sao có thể chịu thiệt thế được. Mày nhất định phải sống lâu vào đó, tương lai tao còn kiếm tiền trả lại mày.”

Tạ Dịch Khang lơ đãng cười nhạt một tiếng: “Thằng bạn thân của tao tên A Quang – chính là ông chủ chuyên buôn bán với nước ngoài ấy – thấy cặp mõng của mày được lắm, muốn mày ngủ với nó một đêm, coi như đó là mày trả tiền.”

Dư Phi “ồ” một tiếng, nói: “Mày nói với A Quang, bao giờ ông già nhà hắn chết, tao sẽ đến linh đường giúp hắn hát miễn phí một tối.”

Tạ Dịch Khang cười ha hả: “Ông già nhà nó khi còn sống ghét nhất nghe hí khúc đấy, mẹ thằng A Quang hằng năm đều đốt hai con hắt bằng giấy cho ba nó, nói sợ ba nó ở dưới đó tịch mạch, ông già nó ước chừng năm nào cũng bị chọc tức đến sắp nhảy ra khỏi quan tài rồi.”

Dư Phi khinh bỉ lườm hắn.

Tạ Dịch Khang vỗ vỗ vai cô: “Có việc, đi trước đây. A Quang rất biết kiếm tiền, đối với mày cũng thật lòng thật dạ, mày thử cân nhắc một chút.”

Dư Phi nói: “Vậy mày bảo hắn từ bỏ đi, tao có người đàn ông khác rồi, đáng đáp cực ngon nhé.”

Tạ Dịch Khang nói: “Đừng có chém gió. Hồi trước A Quang còn đánh cuộc với tao xem mày có phải chim non hay không đó. Tao mà nói với nó, nó nhất định sẽ đào cho bằng được ra xem thằng nào gan lớn thế đấy.”

Dư Phi đến chết còn mạnh miệng: “Tao nói có là có, sợ hắn chắc?”

Tạ Dịch Khang huyt sáo, rời đi.

Trời đã hoàn toàn tối hẳn, đèn đường dày đặc bật sáng, hệt như dải ngân hà. Dư Phi nhìn theo bóng lưng Tạ Dịch Khang đi xa.

Tạ Dịch Khang là bạn thân từ thuở còn cưỡi trường của cô, sau này cô lên Bắc Kinh, đi một lèo không về lần nào. Sau đó nữa thì hằng năm cô đều trở về thành phố, Tạ Dịch Khang cũng thỉnh thoảng vào thủ đô, gặp mặt tuy không được bao nhiêu nhưng tình nghĩa này vẫn luôn được duy trì.

Dư Phi nhắc chân đi về phía bến xe, bất ngờ nhận ra cặp tình nhân trẻ tuổi kia vẫn còn ở đây, cũng không biết là đang đợi xe hay thế nào. Cô chợt nhớ ra, cô từng gặp hai người này ở bệnh viện, không ngờ ngẫu nhiên ra ngoài ăn cơm tối cũng lại chạm mặt. Lúc đó cô cảm thấy cặp đôi này ăn mặc rất hợp thời, nam thì cao lớn cường tráng, nam tính đẹp trai, nữ thì eo nhỏ chỉ bằng một vòng ôm, xinh xắn động lòng người, một đôi nhìn vô cùng đẹp mắt. Hai người họ còn anh anh em em riu ra riu rít, để lại ấn tượng đặc biệt sâu.

Nhưng khi ánh mắt đôi bên chạm nhau, Dư Phi nhìn ra được sự coi thường trong mắt họ, vừa hiểu kỳ vừa ghét bỏ, điều này khiến cô cảm thấy rất khó hiểu.

Có điều, Dư Phi ngoài chuyện hát hí khúc ra thì không mấy bận tâm quá nhiều đến những thứ khác, đoạn nhạc đệm nho nhỏ này, cô cũng không để bụng. Chuyển xe buýt về nhà cô vừa lúc vào bến, cô trèo lên xe. Cô xoa xoa thắt lưng, mụn nước mọc thành từng dải hành hạ cô suốt nửa tháng qua, hiện giờ cuối cùng cũng sắp khỏi hẳn. Hôm nay đến bệnh viện, coi như là lần cuối cùng đến thay thuốc. Vết thương do roi vọt cũng đã nhạt bớt đi nhiều.

Cô hồi tưởng lại, suốt mấy ngày đầu bị mụn ngứa giày vò, cô chẳng dám gội, sợ để lại sẹo, giờ thì hoàn toàn chẳng lý gì đến nữa. Mái tóc dài hồi trước giờ cũng đã cắt ngắn đi. Người ta thường nói phụ nữ làm đẹp vì người mình yêu, giờ đây đã chẳng còn người để yêu nữa, tâm tư của cô từ mãnh liệt cũng trở nên nhạt nhòa.

Đường đông xe cộ, xe buýt không nhanh không chậm từ tốn chạy. Nhiệt độ bắt đầu giảm xuống, Dư Phi lấy từ trong túi ra một chiếc khăn quàng cổ mỏng dài, quấn hai vòng lên cổ, Thành phố Y khá nhỏ, đường phố chật hẹp, người tới xe lui, cảm giác khối bụi hồng trần lại càng nồng nặc. Dư Phi dựa lên cửa sổ xe thất thần, cũng không biết bao lâu sau, chợt nghe tiếng báo: đã đến bến đầu đường Thiết Sư Tử.

Dư Phi cả kinh, lỡ bến rồi. Thì ra loa phát thanh của xe buýt này bị hỏng, lúc được lúc không. Dư Phi cũng không đắn đo nhiều, lập tức xuống xe.

Tuyến đường của tuyến xe buýt này bị thiết lập không đối xứng, ở hướng này còn có bến đầu đường Thiết Sư Tử, ở hướng ngược lại lại chẳng có bến nào. Giờ này cũng không tiện bắt taxi, Dư Phi không còn cách nào khác, đành dò dẫm theo đường mà đi ngược về.

Gió đêm bắt đầu nổi, cánh hoa phủ đầy trên mặt đất bị cuốn lên. Hoa theo gió bay, lúc thì ào ào cuốn về phía trước, lúc lại ào ào bị thổi ngược về.

Thành phố Y tuy ở phía nam, nhưng năm nay dường như lại đặc biệt lạnh hơn một chút.

Dư Phi giữ chặt khăn quàng cổ. Gió thổi qua, chứng đau dây thần kinh toàn thân lập tức lại tái phát, là một chứng bệnh cũ mắc phải do trước đây luyện hát.

Bảy tuổi lên Bắc Kinh, được sư phụ chọn trúng làm đệ tử cuối cùng, đến giờ đã là mười sáu năm, không có ngày nào cô ngừng việc luyện hát.

Hiện giờ bỗng chốc bỏ ngang, cô có cảm giác mình như một khu vườn cũ, qua một đêm đã mọc đầy cỏ dại.

Qua tất cả, đều thành công đã trảng.

Chỉ để giải thoát khỏi một cuộc tình.

Cô vì yêu Nghê Lân đã ngậm đắng nuốt cay suốt nhiều năm. Nghê Lân tâm lạnh như đáy nước, cô đành giấu kín không dám biểu lộ, nhưng cô không tin Nghê Lân không biết. Với hí kịch cô hát tốt nhất là “Du long hí phượng”, cô là khôn sinh, diễn vai hoàng đế Chính Đức; Nghê Lân là càn đán, diễn Lý Phượng Thư (*). Chính Đức trên ghẹo Lý Phượng Thư, chính là cô quang minh chính đại vui vầy với Nghê Lân trước mặt mọi người. Cô rất hưởng thụ quá trình đó, diễn đi diễn lại với Nghê Lân trăm ngàn lần, cô cũng không ngán. Đóa hải đường ấy, cô diễn một vạn lần, động tác gài hoa cũng biến hóa thành một vạn kiểu khác nhau.

(*) Trong hí kịch, nữ diễn vai nam được gọi là khôn sinh (), nam đóng vai nữ được gọi là càn đán (). Hình thức “Càn đán khôn sinh” được các nhà nghệ thuật đánh giá là một nét nghệ thuật độc đáo vô giá trong nền nghệ thuật kinh kịch của Trung Quốc.

Sinh nhật Nghê Lân, cô tặng quà cho y, năm nào cũng viết cùng một câu: Sư thúc, con muốn hát hí khúc với người cả đời, dù thiếu mất một năm, một tháng hay một canh giờ, cũng đều sẽ không còn là cả đời trọn vẹn nữa.

Cô chưa từng nghĩ đến cái kết bi kịch “Bá vương biệt cơ” này. Những lời ấy, thật sự không phải diêm lạnh.

Hai năm trước, lúc biết chuyện Nghê Lân quyết định nhận lời theo đuổi của Sư Mi Khanh, một thanh y (*) được trung ương phân thẳng về Thiệu Đãng Đĩnh, cô suốt đêm đuổi theo muốn bày tỏ với Nghê Lân, lại bị

chặn ngoài cửa. Mà từ đó về sau, Nghê Lân lấy danh nghĩa huấn luyện người mới, không còn lên sân khấu diễn với cô nữa. Cô từng khóc lóc cầu xin Nghê Lân, vậy nhưng chuyện này đã chẳng thể cứu vãn.

(*) Phương bác gọi là thanh y (), phía nam gọi là chính đán (), là một kiểu nhân vật trong hí kịch, đảm nhiệm vai trò là mẫu nhân vật chính diện đoan trang, nghiêm túc, đa số là các vai hiền thê lương mẫu, hoặc liệt nữ trung trinh. Bối trang phục của những vai này thường có màu xanh nên được gọi là thanh y.

Nếu nói lúc đó cô còn chưa từ bỏ, thì ngày ấy ở Thiện Đăng Đĩnh khi hỏi Nghê Lân hai câu đều bị y đáp lại bằng vẻ thờ ơ coi thường, lòng cô mới thật sự nguội lạnh như tro tàn.

Cho dù cô bị đánh chết, cho dù cô bị đuổi khỏi Thiện Đăng Đĩnh, vĩnh viễn không bao giờ có thể trở về, y cũng sẽ không giữ cô lại.

Nghê Lân không sai.

Từ đầu tới cuối, đều là do cô yêu sai.

Sư phụ Dư Phi nói, con nhóc Dư Phi này không có thời kỳ phản nghịch, bởi vì từ nhỏ tới lớn có lúc nào mà nó không phản nghịch đâu.

Tự Dư Phi cũng cảm thấy như vậy, bởi sâu trong lòng cô ẩn giấu một mâu thuẫn rối rắm. Khi mới được sư phụ đưa đến Thiện Đăng Đĩnh, sư phụ đã ôm cô nói với Nghê Lân, đứa trẻ này trán cao, mắt sáng, chân dài, tướng mạo và giọng nói đều tốt, đúng là một nhân tài diễn vai lão sinh ngàn dặm khó kiếm. Lúc đó cô dù không biết vai lão sinh là gì, nhưng biết đấy là ông đang rất khen ngợi mình, vậy nên rất lấy làm kiêu ngạo.

Khi đó, Nghê Lân mười bảy, mười tám tuổi lạnh lùng nhìn cô một cái, ném ra một câu tiếp lời: Lưng gù, không được, trả về đi.

Khi ấy cô cảm thấy Nghê Lân khinh thường cô, nhân lúc không có ai lặng lẽ quay vào tường khóc một hồi. Nhưng sư phụ cũng không trả cô về. Cô bèn đánh cuộc một phen, dùng dây buộc một tấm ván gỗ sau lưng, cứ buộc vậy suốt hai năm, đến khi lưng mình thẳng được mới thôi.

Sau đó, thiên phú hí khúc của cô dần được bộc lộ, năm mười hai tuổi đã đạt giải vàng trong cuộc thi kinh kịch lớn dành cho thiếu nhi ở Bắc Kinh. Cô vô cùng hãnh diện, Nghê Lân lại chỉ buông ra một tiếng: Ồ.

Điều này làm sao không khiến người ta buồn được cơ chứ, làm sao không khiến cô muốn đối nghịch với y được cơ chứ.

Trong lòng cô rất rõ, cho tới giờ, Nghê Lân vẫn luôn coi thường cô, cảm thấy cô là đi đường tắt, cảm thấy cô quá chìm đắm vào tình yêu ái mộ, hát không được kiểu âm vang khí thế của “Thất Không Trảm” (*).

(*) Là tên chung cho ba vở kinh kịch lâu đời của Trung Quốc: “Thất nhai đình”, “Không thành kế” và “Trảm Mã Tắc”. Ba vở kịch này tiếp nối lẫn nhau, nội dung dựa trên tác phẩm văn học kinh điển “Tam quốc diễn nghĩa” của La Quán Trung, kể lại chuyện thừa tướng nhà Thục Hán Gia Cát Lượng đem quân bắc phạt.

Cô sao có thể bì với nàng thanh y Sư Mi Khanh đoan trang xinh đẹp xuất thân từ thế gia kinh kịch được.

Nghĩ đến đây, đáy lòng cô nổi lên một cơn phẫn uất xộc thẳng lên cổ họng, chực trào khỏi hốc mắt. Cô cầm đầu chạy ào về phía trước, cho đến khi đôi mắt cô hoa lên bởi ánh đèn dày đặc lóng lánh hai bên đường, lúc này cô mới nhận ra mình đã xông vào một đoạn phố toàn quán bar, là nơi mà giới trẻ thành phố Y thích đến nhất khi đêm xuống.

Ý nghĩ trong đầu Dư Phi xoay chuyển rất nhanh, cô bỗng không muốn cứ về nhà như thế này. Mười sáu năm nay, cô không rượu chè thuốc lá, không ăn cay, chẳng mấy khi động vào đồ tanh món mỡ, chỉ để giữ gìn cổ họng cho thật tốt. Hiện giờ, cô đột nhiên nảy sinh tâm lý vò mẻ chẳng sợ sứt (*).

(*) Một câu ngạn ngữ, ý chỉ kiểu tâm lý nếu đã vốn khiếm khuyết, sai trái hoặc chịu thất bại sẵn rồi thì cứ mặc kệ thế đi, không sửa chữa thay đổi, tệ thêm nữa cũng chẳng sao.

Cô đưa mắt nhìn xung quanh, băn khoăn, quán bar trên đường Thiết Sư Tử mỗi quán một kiểu, rất đượm vẻ phong tình của vùng Lĩnh Nam, không thua gì Thập Sát Hải ở Bắc Kinh. Cô chưa từng tới quán bar, không biết nên chọn thế nào, đi tới đi lui, chợt nhìn thấy một cánh cửa rất hẹp, đen thẫm, treo một ngọn đèn cũ kỹ, lơ mơ có thể thấy được trên tấm bảng gỗ viết một từ “Chiếc bè”, bên trên là hai con chim bồ câu. Trên đất đặt một tấm biển vô cùng bắt mắt:

Này, ở đây tốt lắm, rất an toàn, lỡ có uống say cũng không sao đâu.

Dư Phi xoa cằm, nhắc chân bước vào.

Bên trong là một hành lang dài tối mịt. Một giọng nói vang lên nhắc nhở cô: “Mời vịn tay phải lên tường, đi về phía trước.” Dư Phi nghĩ thầm, đây là chỗ quái quỷ gì thế, chút nữa sẽ có zombie nhảy ra dọa cô sao?

Sau đó là bảy tám khúc ngoặt vòng vòng vèo vèo, lại nghe giọng nói kia vang lên ở phía sau: “Thưa anh, mời anh ra ngoài cho, rất xin lỗi, quán chúng tôi không tiếp khách nam.”

Quán rượu này còn rất có nguyên tắc nữa. Dư Phi đang nghĩ, trước mắt chợt sáng hơn, hiện ra một không gian rộng rãi.

Ánh sáng rất trầm, tất cả nguồn sáng đều phát ra từ một ngọn nến thơm xinh xắn đặt trên bàn. Ngoài ra còn có một quầy bar được chế tác tinh vi, một sân khấu nho nhỏ, một cô ca sĩ đang ngồi trên chiếc ghế chân cao chậm rãi gảy guitar, hát một bài hát âm u khó hiểu. Có rất nhiều người đang ở đây, nhưng đều không nhìn rõ được mặt.

Dư Phi cảm thấy, quán bar này dường như cũng không có gì đặc biệt cho lắm.

Cô ngồi trên chiếc ghế chân cao bên quầy bar nhấp nháp ly rượu, hết một ly lại tiếp một ly. Cô không hiểu biết về rượu, cũng không biết uống thế nào, vậy nên cứ thấy loại nào nhìn đẹp là chọn, đổi hết từ loại này sang loại khác. Trong lúc nửa tỉnh nửa say, cô quan sát những người phụ nữ vào vào ra ra trong quán, mỗi người một vẻ, ai cũng yếu điệu thướt tha, cảm thấy thích thú, trong lòng không khỏi vui vẻ thoải mái, thậm chí nghĩ đáng ra nên tới một nơi thế này sớm hơn, sao lại có thể có nhiều người đẹp thế chứ.

Uống đến ly thứ năm, một sự vỡ lẽ vô cùng kích thích chớp mắt xẹt qua trong đầu cô, nhưng đúng lúc này, lại có người kẻ tới bên cạnh.

Cảm giác tiếp xúc giữa phụ nữ với nhau rất khác biệt: tinh tế, nhẵn mịn, mềm mại, tựa như mỗi tác xúc cảm đều được phóng đại.

Bàn tay kia lướt qua ngực cô, cách một lớp xương xám mỏng manh gần như dính sát vào da thịt, rồi dịu dàng đỡ lấy hông cô. Trong lòng cô nổi lên chút ngứa ngáy.

Dư Phi bất chợt quay đầu, thuận thế áp sát cô gái kia, tay đặt lên vết lõm ở lưng dưới của cô nàng, cúi đầu hôn lên môi cô.

Đó là một mỹ nhân.

Cái gì đẹp, cô đều thích cả.

Mỹ nhân nheo mắt, cảm xúc nơi đáy mắt càng đậm. Cô nàng cười rộ lên: “Tôi là Quan Cửu, còn em?”

“Ngôn Bộ San.”

“Cái tên này, em là người gốc ở thành phố Y?”

“Giọng nói này, cô là người từ nơi khác tới.”

Tiếng cười của Quan Cửu bật lên khanh khách. Mắt mày cô nàng đều rất sắc sảo, mang một vẻ đẹp bén nhọn, làm Dư Phi nhớ đến lưỡi kiếm của Ngu Cơ. Suy nghĩ này vừa nảy ra, Dư Phi bị cô ấy ôm eo kéo xuống khỏi ghế.

Dư Phi chân dài, dáng người cao ráo, là ưu thế vượt trội đối với vai khôn sinh. Dù khi diễn hí kịch với Nghệ Lâm vào vai hoa đán, phải đi thêm một đôi ủng dày, cũng không quá mất tự nhiên. Cô nàng Quan Cửu này cao hơn cô cũng không bao nhiêu, hiển nhiên, Quan Cửu cũng không khỏi kinh ngạc.

Quan Cửu áp sát vào người cô, “Tôi thích em...” giọng nói du dương của cô nàng bị đè xuống thật thấp, nghe cực kỳ mờ ám, lại phần nào mang theo cảm giác áp bức, “Em là T hay P (*)?”

(*) Trong bách hợp, T là công, P là thụ.

Dư Phi không hiểu T với P là cái gì, nhưng cô hiểu ngôn ngữ cơ thể của Quan Cửu. Cô từ từ vươn tay, nhắc ly rượu đặt trên quầy bar lên. Mắt Quan Cửu dõi theo tay cô – Dư Phi vô tình hữu ý xòe tay thành dáng “điệp tứ”. Đó là thế tay của các vai đán (*), ngón tay Dư Phi tuy không mảnh dẻ chắc mẩy như búp măng non, nhưng cũng khá thon dài, không thể nào đẹp bằng tư thái kiều diễm của Nghê Lan, nhưng cũng bắt chước được bảy tám phần.

(*) Các vai nữ trong kinh kịch được gọi là đán ().

Ánh mắt Quan Cửu có chút mê ly.

Dư Phi khẽ nhấp một ngụm rượu, vào miệng là hương chanh, đến cuống họng lại đắng đắng. Cô thản nhiên nói:

“Tôi ở trên.”

Đám người Quan Cửu chơi rất hăng, không rụt rè như những bàn khác.

Từ giọng nói có thể đoán được, trong đám người này chỉ có Quan Cửu là đến từ nơi khác, những người còn lại đều là người của thành phố Y, nói tiếng địa phương. Sau khi Quan Cửu dẫn Dư Phi đến, những cô gái kia đều tíu tít bắt chuyện với cô. Có người hỏi cô, cô cũng là người thành phố này sao? Sao trước nay chưa từng thấy bao giờ? Dư Phi cười, không đáp. Quan Cửu nói, em ấy là người của tôi, mấy cô đừng hòng nhăm nhe.

Nhóm người vây quanh bàn chơi đồ xúc xắc, Dư Phi bị Quan Cửu kéo tới ngồi bên cạnh mình. Quan Cửu là người có dáng vẻ phóng khoáng dễ gây chú ý nhất trong đám các cô gái này, có thể thấy các cô gái khác đều rất thích cô nàng, nhưng lại cứ như đã ngầm hẹn sẵn với nhau, muốn kéo cô vào vòng, ban đầu còn nói tiếng quốc ngữ, về sau quốc ngữ địa phương lẫn lộn, đến đỉnh điểm cao trào của cuộc chơi, gần như chỉ toàn là tiếng địa phương.

Dư Phi nhận ra, Quan Cửu rất kém tiếng địa phương, đến cả chữ số cũng nghe không ra. Có điều cô nàng vẫn hết lần này tới lần khác gắng gượng chống đỡ, chết vì sĩ diện. Lúc đầu đã quy định phạt rượu, nói là một ly hai lần, nhưng một cô bé có khuôn mặt loli đặc biệt xinh xắn nói: “Chơi lớn hơn chút đi, hai ly một lần!”

Quan Cửu nói: “Đường đường đường (được được được).”

Cùi chỏ Dư Phi huých cho Quan Cửu một phát: “”Hai ly một lần” nghĩa là gì có biết không?”

Quan Cửu nhìn cô, cười đến là xinh đẹp, nói: “Không biết, mà kệ đi.”

Dư Phi bị cô nàng chọc cười: “”Một ly hai lần” tức là thua một lần thì uống nửa ly, “hai ly một lần” tức là thua một lần thì uống hai ly. “Hai ly một lần” là muốn say chết cô đó.”

Quan Cửu cảm động nói: “Bội San, không ngờ em lại đau lòng cho tôi thế. Cơ mà không sao, tôi dị ứng với cồn, đã có A Phi phía sau tôi uống thay rồi.”

Dư Phi quay đầu nhìn lại, quả nhiên thấy salon sau lưng còn có một người ngồi, trước đó cô không hề phát hiện ra sự tồn tại của người này.

Người này mặc cả cây đồ đen, ngồi tựa vào một góc sofa trông rất bất cần, một tay chống lên thái dương nghe cô ca sĩ hát trên sân khấu. Cả người nàng chìm trong bóng tối, mơ hồ có thể nhìn được tóc nàng rất dài, đường nét đẹp tựa một bức tranh.

Ngoài cửa sổ có xe đi ngang qua, một luồng sáng dài hẹp vụt lướt trên mặt nàng, chỉ thoáng qua thôi nhưng Dư Phi đã thấy rõ được cặp mắt ấy.

Đôi mắt này đã in đậm trong trí não Dư Phi suốt rất nhiều năm sau đó.

Rất nhiều năm sau đó nữa, khi cô cảm thấy trí nhớ của mình dần suy giảm, cô đã đi học vẽ.

“Chín quân sáu!” Cô bé có khuôn mặt loli bật ngón cái, đầu ngón tay vạch một đường về phía bên trái.

“Mười quân!” Các cô gái khác sống chết tăng thêm, Quan Cửu cũng mù mù mờ mờ tăng theo.

“Thua rồi thua rồi, Cửu ca uống rượu đi!”

“Sao tôi lại thua?” Quan Cửu vô tội mở tay, trong tay nắm thành một điểm. Dư Phi hiểu ra, đám con gái này là đang ý Quan Cửu không biết động tác tay ra làm sao nên gài bẫy cô ấy. Động tác tay của cô gái mặt loli kia là ý “đóng”, có nghĩa là một chấm sẽ không thể tính thành những số chấm khác. (*)

(*) Đây là trò xúc xắc thường được chơi trong những bữa nhậu ở phía Nam Trung Quốc. Luật chơi là mỗi người (hoặc ghép nhóm) có một hộp xúc xắc 6 quân, mọi người sẽ cùng lắc hộp lên rồi tự xem kết quả lắc xúc xắc trong hộp của mình thế nào, rồi sau đó tính toán đoán xem tất cả các quân xúc xắc trên bàn sẽ ra kết quả ra sao. Sau đó, theo thứ tự, lần lượt từng người một sẽ đưa ra một dự đoán về một số điểm của bàn xúc xắc, ví dụ, như trong đoạn trên: 9 quân 6 tức cả bàn có 9 quân xúc xắc ra mặt 6 chấm, những người tiếp theo sẽ phải đưa ra dự đoán hoặc cao số quân ra 6 chấm mà người trước vừa dự đoán, hoặc chọn sang mặt số chấm cao hơn số chấm đang đoán (trong trường hợp bàn của Quan Cửu thì không thể lên thêm vì 6 chấm là số chấm tối đa rồi), hoặc chọn mở hộp tức tất cả mọi người đều mở hộp xúc xắc của mình ra cho cả bàn xem, nếu không muốn đoán lên thêm hay nghi ngờ người ngay trước mình nói không, nếu số quân xúc xắc có cùng số chấm đang được đoán mà bằng hoặc ít hơn số lượng dự đoán đưa ra, người đòi mở hộp sẽ phải uống rượu phạt, nếu nhiều hơn thì người dự đoán sẽ bị phạt rượu. Tổ ít chơi trò này nên cũng không rõ dấu tay đóng mở là sao nhưng thông thường, khi đoán số quân ra cùng số chấm thì phải bắt đầu từ 2 chấm trở lên, không tính mặt 1 chấm, khi mở hộp, quân ra mặt 1 chấm sẽ được tính như một quân có số chấm là mặt đang đoán. Hình như là nếu trong lúc đoán có người đoán sang một mặt khác có số chấm thấp hơn số chấm mọi người đang đoán thì khi mở hộp quân ra mặt 1 chấm sẽ không được tính nữa.

Quan Cửu chấp nhận thua cuộc, cầm chén rượu đưa ra phía sau, cô gái được gọi là “A Phi” kia không nói lời nào, đầu cũng không ngửa ra, qua quýt uống đại hai ly cứ như đang uống nước chanh.

Cứ như vậy mấy ván. Hai ly một lần, A Phi không từ chối lần nào. Có điều Quan Cửu cũng không phải người ngốc, ngay khi mọi người bắt đầu lo lắng cho tử lượng của A Phi, Quan Cửu đột nhiên như được đả thông hai mạch nhâm đốc, trở mình thắng liền mấy ván, mỗi cô gái trên bàn đều phải uống phạt rất nhiều, kể cả Dư Phi.

“Cửu ca, chị gái mà chị đưa đến thật thú vị! Không qua chơi với chúng ta sao?” Thấy A Phi lại im lặng uống thêm hai ly, rốt cuộc cũng có một cô gái mơ mơ màng màng nói.

“Đừng để ý tới nó, đầu óc nó hơi có vấn đề.” Quan Cửu thấp giọng nói với cô gái kia, “Tôi mang nó ra ngoài cho đỡ buồn thôi, cứ kệ nó tự chơi một mình đi.”

“Chị ấy có bạn gái chưa?” Cô bé vẫn còn tò mò.

“Nó ấy hả? Trước đây thì có, nhưng vừa mới bị đá, giờ không có!”

“À.” Cô bé kia không nhận được lại liếc nhìn A Phi, “Đẹp vậy mà lại bị đá, chị gái này cũng đẹp chẳng thua gì Cửu ca.”

Quan Cửu xoay mặt cô nhóc lại, “Đứng núi này trông núi nọ, có biết xấu hổ không thế! Không được tầm tía nó, nghe chưa?”

“Ấy ấy ấy...” Cô bé vùng vẫy, lợi dụng men say cãi lại: “Nếu giống Cửu ca thật thì tốt, trêu chọc khắp nơi, chọc xong không thêm phụ trách.”

“Nói vớ vẩn, cô gái này hôm nay tôi định sẽ phụ...”

Quan Cửu quay đầu nhìn lại, không thấy ai.

Nhìn thêm lần nữa, thấy Dư Phi đã ngồi khụy xuống salon, cầm một ngọn đèn nhỏ, tỉ mỉ soi lên khuôn mặt A Phi.

Dưới ánh đèn sáng rõ, mày như tranh vẽ, mắt tựa thu thủy, diêm lệ vô ngần.

Dư Phi chật vật tỉnh lại.

Ý thức lộn xộn tựa như một loại dung dịch kết tủa đặc quánh. Hồi lâu sau mới tỉnh táo được hoàn toàn, Dư Phi giật mình đánh thót một cái...

Không đúng, cô đang ở đâu?

...

Đó là một chiếc giường vô cùng to lớn, cả đời này Dư Phi chưa từng ngủ trên một chiếc giường nào lớn như vậy.

Trên giường chăn gối trắng như tuyết. Qua độ lớn của chăn, hình dạng của gối đến số lượng chăn gối trên giường, Dư Phi đoán đây là một khách sạn xa hoa.

Ý thức được điều này khiến gáy cô tê rần.

Là cô thuê phòng sao?

Song, đến lúc cẩn thận cảm nhận cảm giác của cơ thể mình, tất cả mọi nghi vấn của cô đều bị quét sạch.

Đêm, đầu, tiên, cửa, cô.

Dâng, cho, người, khác, rồi.

Dư Phi trợn tròn mắt.

...Ngày hôm qua không phải là đang ở một quán bar chỉ dành cho phái nữ sao? Sao lại thành ra lên giường với người khác thế này? Người lên giường với cô là ai? Nam hay nữ?... Giờ thì cô tin mình thật sự đã uống đến túy lúy rồi, cô cần phải khôi phục ký ức một chút.

Nhớ mang máng là cô ngồi phía sau A Phi.

Lúc đó bầu không khí trong quán rượu càng lúc càng nóng, vô cùng náo nhiệt. Cô lại nhìn không được mà ngấm A Phi kia.

Giống như một niềm cô đơn phía sau muôn vàn phồn hoa, sự lạnh lẽ dưới lớp trang điểm dày cộm, là cô hồn, cũng là diêm quỷ.

Chính khí chất không ăn khớp với địa điểm đó, và cảm giác không chân thật so với những buổi tối đô thị thường ngày, dường như đã khiến lòng cô bỗng nhiên quặn thắt lại, khiến bàn tay cô vớ lấy đèn pin bật lên, giữa đêm tìm tới thăm hỏi ai kia.

Cô hỏi thế nào, người đó cũng không đáp lại. Một chữ cũng không.

Chỉ ngồi lặng ở đó, nhìn cô chăm chăm trong ánh đèn.

Cô nhớ đôi mắt ấy rất đẹp, trong vắt như nước cất. Thế giới này tăm tối như vậy, mà đôi mắt ấy lại vừa sáng vừa sâu. Bên trong hồ nước ấy nuôi dưỡng thứ gì nhỉ? Rễ tình chăng?

Không biết tại sao, cô lại hôn lên.

Phía sau hình như Quan Cửu đi qua kéo cô lại, muốn kéo cô xuống khỏi người A Phi.

Dáng vẻ Quan Cửu rất tức giận.

Quan Cửu nói: “Người tao nhìn trúng, sao mày lại cướp?” Lời trách mắng của cô ấy là dành cho A Phi.

Lúc cô sắp bị Quan Cửu lôi xuống tới nơi rồi, A Phi trước đó vốn bất động hệt như một pho tượng, đột nhiên vươn tay ra, ôm lấy eo cô.

Quan Cửu lúc đó tựa hồ như sợ đến ngây người.

Dư Phi không rảnh đi phân tích phản ứng khi ấy của mấy người họ. Cô chỉ cảm thấy tình tiết này quá ly kỳ, thậm chí là rất Mary Sue (*) – đây cũng là một từ mà cô bị đầu độc bởi Thứ Cơ. Cho tới giờ cô chưa

từng nghĩ sẽ có người tranh giành tình nhân trước mặt cô, mà đối tượng của cuộc tranh giành tình nhân đó lại chính là cô.

(*) Thuật ngữ trong giới fiction, dùng để chỉ nhân vật nữ cực kỳ hoàn hảo, xinh đẹp, tài giỏi và được yêu thích bởi nhiều chàng trai dù cô ta có làm bất cứ điều sai trái gì, gần như được cho là tác giả viết về những kỳ vọng/ảo tưởng vốn dành cho bản thân mình vào nhân vật.

Chuyện này hẳn là do cô nằm mơ nhỉ? Là ảo tưởng của cô sao?

Chăn lớn bên người chợt động dậy, dưới chăn truyền tới cảm giác ấm áp của một thân thể, tiếng hít thở nam tính hơi rít mạnh một cái. Cả người Dư Phi cứng đờ, cô nhớ đêm qua sau vụ náo loạn, Quan Cửu hậm hực lên sân khấu của quán bar hát hò cho thỏa nỗi bất mãn. Cô mơ hồ nhớ là Quan Cửu hát nghe rất êm tai, lại chinh phục được thêm cả tá những cô em chết mê chết mệt. Trong khi đó thì cô lại đang quần quít với A Phi trên salon.

Lúc sờ lên người A Phi, cô giật mình.

“Anh là đàn ông.” Cô nói.

A Phi vẫn không nói gì, nhưng động tác thì ngừng lại.

“Aizz.” Cô thở dài, “Nam hay nữ mà chẳng được, có là yêu ma quỷ quái tôi cũng chấp hết.”

Nói xong lại cúi đầu sờ soạng anh ta. Cô nhớ lảng máng khi đó, phía dưới người kia rất cứng, là động tình.

Ký ức đoạn sau đó rất mơ hồ, nhìn không rõ lắm, cũng không nghe rõ được cái gì. Chỉ lờ mờ nhớ là trong phòng không mở đèn, ánh trăng hắt vào qua mặt kính rộng lớn của cửa sổ sát đất, tựa như một lớp sương mỏng ở nơi hoang vắng. Ban đầu có hơi đau, nhưng sau đó thì rất sung sướng, sung sướng cực độ, là một cảm giác mà cô chưa bao giờ được trải nghiệm.

Nghĩ tới đây, Dư Phi đã xấu hổ đến mức không sao tự dối mặt được với chính mình. Từ đầu đến cuối đều là cô chủ động, từ đầu đến cuối đều là cô tình nguyện, cô chẳng biết mình lấy đâu ra thứ thần lực đó nữa.

Từ dưới chăn vươn ra một cánh tay, thon dài cân đối, rất thanh tú. Cánh tay này dường như đang muốn tìm kiếm gì đó, mắt thấy người kia sắp chui ra khỏi chăn, Dư Phi “vèo” một cái trần trường nhảy dựng lên, lấy chăn trùm kín mít lên người anh ta.

“Đừng cử động!” Dư Phi hung tợn dè chặt chăn.

Người trong chăn cũng thật sự không động dậy nữa.

Dư Phi liếc vội ra xung quanh.

Đây là một căn phòng cực kỳ rộng, Dư Phi cũng không phải là chưa từng ở khách sạn cao cấp, nhưng căn phòng này nếu so với một phòng trọ bình thường thì phải rộng hơn những bốn năm lần. Dư Phi đoán nó cũng phải to bằng cả một văn phòng hành chính.

Căn phòng này cao hơn mặt đất rất nhiều, phía dưới cửa sổ sát đất là toàn cảnh khu vực phồn hoa nhất của thành phố Y, nhà cao tầng san sát, sông nước uốn lượn, cảnh sắc vô cùng tráng lệ. Toàn bộ căn phòng lấy tông ấm làm chủ đạo, nội thất bày trí đều là đồ gỗ, đồ đạc cá nhân cũng chẳng có mấy, chỉ có một cái máy tính và vài cái vali du lịch cỡ lớn.

Thoạt nhìn, cũng không phải là phòng trọ tạm thời, mà là người kia ở tại đây.

Người ở trong một khách sạn như vậy, một căn phòng như vậy, không phải là có tiền, thì cũng là có rất nhiều tiền. Dư Phi cảm thấy, mình không nên có bất kỳ liên quan gì với một người như thế.

Cô dè dặt xuống, nói: “Chúng ta bèo nước gặp nhau, đường ai người nấy đi, đừng gặp lại nhau nữa. Chờ tôi đi rồi anh hãy dậy, được không?”

Dưới chăn không một tiếng động, cứ như đã chết vậy.

Dư Phi nói: “Anh không nói gì thì coi như là đồng ý rồi nhé.”

Trong phòng lặng như tờ.

Dư Phi nhặt quần áo dưới đất lên mặc vào, còn nói: “Mượn toilet nhà anh chút nhé, không ngại chứ?”

Vẫn không thấy đáp lại.

Cái người này, từ hôm qua tới giờ, chẳng hé răng chữ nào.

Dư Phi nghĩ, có khi người này là người câm. Nhưng đúng lúc ý nghĩ này xuất hiện, một vài âm thanh bật ra từ dây thanh đới lại vang lên bên tai, khiến cột sống cô cứng đờ, nhất thời dừng bật suy nghĩ này.

Căn phòng này ước chừng rộng một trăm sáu, một trăm bảy mươi mét vuông, ngoại trừ phòng ngủ còn có một phòng khách, ngoài ra còn hai căn phòng khác, một phòng để cửa mở, một phòng đóng chặt. Phòng mở cửa là toilet, trên cửa phòng đóng kín treo một tấm biển, có vài chữ viết tay:

Xin đừng mở cửa.

Chữ viết sắc bén mà ngay ngắn, trực giác của Dư Phi cho rằng đó là bút tích của con gái, đây là do cái người tên “A Phi” kia viết sao?

Nếu như trên cửa không treo mấy chữ này, Dư Phi cũng sẽ không mở cánh cửa đó ra.

Nhưng vì trên cửa có mấy chữ này, vậy nên đã khơi dậy sự phản nghịch nơi đáy lòng Dư Phi.

Cô quay đầu nhìn thoáng qua trên giường, người nọ vẫn chưa hề ngồi dậy, bị chăn trùm kín mít, cũng không biết là đã ngủ lại rồi hay thế nào.

Dư Phi khẽ khàng vịn nắm đấm, đẩy cửa phòng ra.

Trong lòng cô đã chuẩn bị xong xuôi tâm lý, tỷ như căn phòng đó có thứ đồ chơi kỳ quái, người gỗ, hay vũ khí nguy hiểm hay ho gì đó, thậm chí cả xác chết các kiểu.

Vậy nhưng đẩy cửa ra rồi, bên trong lại chẳng có cái gì như cô tưởng tượng cả.

Chỉ là một căn phòng rất bình thường, gần cửa sổ có một bồn tắm lớn. Phóng mắt ra ngoài cửa sổ là công trình kiến trúc tiêu biểu của thành phố Y – tháp truyền hình thành phố, được mệnh danh là “Hòn ngọc Lĩnh Nam”. Buổi tối ở đây vừa tắm, vừa ngắm cảnh đêm sầm uất của thành phố Y, nghe có vẻ rất phê mà, chẳng hiểu sao ngoài cửa lại treo cái biển “Xin đừng mở cửa” nữa.

Dư Phi nghĩ, có lẽ người có tiền đều có chút đam mê và thói quen quái đản.

Cô lui ra ngoài, vô cùng cẩn thận đóng kỹ lại cửa.

Toilet rất rộng, có một bồn cầu và một vách tắm kính. Đồ dùng trên bồn rửa mặt được sắp xếp ngay ngắn, Dư Phi cụp mắt nhìn, đồ dùng vệ sinh do khách sạn cung cấp đều bị xếp gọn sang một bên, đồ người kia dùng đều là của mình: bàn chải điện, cốc đựng nước, hộp chỉ nha khoa, nước súc miệng, nước khử trùng... Sạch sẽ tươi mát, gọn gàng ngăn nắp.

Còn có cả dao cạo râu. Người này chắc chắn là một người đàn ông bình thường. Cũng chẳng biết tại sao lại xuất hiện ở một quán bar như “Chiếc bè” nữa, mà xem ra cũng không phải là đến săn gái.

Sau khi tỉnh lại, bất kể là nhìn từ góc độ nào, Dư Phi cũng có cảm giác mình đã gặp phải một dị nhân.

Lại còn lên giường với dị nhân này, công hiến đêm đầu tiên của mình cho người ta nữa.

Nói ra có lẽ chẳng ai thèm tin.

Dư Phi bực bội rửa mặt. Sau khi bình tĩnh lại đôi chút, cô tự vấn lại, kỳ thực cũng không có hối hận gì, coi như cũng là cầu được ước thấy.

Cô dùng đồ dùng vệ sinh của khách sạn rửa ráy xong, cho đến tận khi ra ngoài khóa cửa lại, người nọ cũng chưa dậy.

Xem ra anh ta cũng không có hứng gặp lại cô.

Cứ coi như một cuộc diễn ngộ đi, Dư Phi thả lỏng lòng, coi như một trải nghiệm khó có được trong đời là ổn.

Sau khi ra hành lang, thấy khu vực đợi thang máy không có ai, Dư Phi bèn lấy điện thoại ra gọi cho Thứ Cơ:

“Đồ gà chạy! Cậu giải mộng cho tôi kiểu quỷ gì vậy hả! Nói cái gì mà sẽ gặp được một người đàn ông quyền rũ cường tráng mạnh mẽ làm người yêu chứ! Qua nhiều ngày vậy rồi, cái rắm cũng không có! Con gà trụi!”

Thứ Cơ: “???”

Thứ Cơ: “Vị thí chủ này, có phải cô gọi nhầm số rồi không?”

Thứ Cơ cúp máy cái rụp.

Dư Phi nhìn điện thoại ngất kết nối, ngẩn người.

Đúng lúc này, một cơn gió lạnh thổi qua, thì ra là khu vực đợi thang máy mở một cửa sổ nhỏ. Dư Phi cảm thấy trên cổ lạnh lạnh, mới nhớ ra là thiếu mất một cái khăn quàng cổ, chắc là rơi ở nhà người kia rồi.

Cái khăn đó cũng không quý giá gì, chỉ là lần duy nhất mẹ cô đi Thái Lan chơi đã mua nó về làm quà cho cô, nói là làm bằng tơ tằm Thái.

Dư Phi biết là đồ giả, có điều cái khăn này chất cũng mềm mại, quàng lên cổ khá thoải mái, nên vẫn giữ lại mang theo bên người.

Cô hơi lưỡng lự, nhưng vẫn trở gót dựa theo ký ức quay lại cửa phòng người kia.

Đang định nhấn chuông, cô chợt nghe từ trong phòng vọng ra tiếng bước chân dồn dập, giống như có ai đang rảo bước đi đi lại lại trong nhà, đồng thời còn có tiếng trách mắng người khác.

Trong phòng, giọng nói của người đàn ông trẻ tuổi trầm thấp mà rõ ràng, tựa như tiếng vang khi gõ lên phiến đá trong rừng rậm ngập sắc thu. Chất giọng như vậy, cô chưa từng nghe qua.

Giọng nói đó gắt gỏng mà nghiêm nghị:

“A Thủy, cậu điên rồi!”

- —

Giới thiệu một chút về các tác phẩm được nhắc đến trong chương:

- Đào hoa phiến: Đào hoa phiến là một kịch bản kịch do đại văn hào Khổng Thượng Nhậm đời Thanh sáng tác, kể lại câu chuyện xảy ra Nam Kinh trong những năm cuối đời Minh, nhân vật chính là Hầu Phương Vực và Lý Hương Quân, thể hiện xã hội hiện thực ở Nam Kinh cuối nhà Minh, đồng thời tiết lộ nguyên do sụp đổ của chính quyền, ca tụng tấm lòng trung trinh bất biến của anh hùng dân tộc và các tầng lớp nhân dân, cũng thể hiện nỗi đau thương của các di dân vong quốc triều Minh. Tác phẩm đã được cải biên thành nhiều thể loại kịch khác nhau như côn khúc, kịch hoàng mai và kinh kịch.

- Liên hương bạn: Hay còn có tên là “Mỹ nhân hương”, là bộ đầu tiên trong tập “Lập ông thập chủng khúc” của bậc thầy hí khúc Lý Ngư thời Thanh, lấy đề tài là tình yêu đồng tính nữ trong xã hội nam quyền, kể về hai cô gái Thôi Tiên Vân và Tào Ngũ Hoa quen biết nhau nhờ thi văn, từ đó sinh lòng quý mến, cùng nhau tìm cách chống lại khuôn phép xã hội thời đó để duy trì mối tình đầu đầu của mình.

- Du long hí phượng: Còn có tên là “Mai Long Trấn”, là một vở kinh kịch kinh điển. Nội dung vở kịch dựa trên câu chuyện về vua Chính Đức (Minh Vũ Tông) nhiều lần cải trang vi hành trong dân gian, tương truyền khi ông đến thôn Lý Gia ở ngoại thành Đại Đồng, Sơn Tây đã rước được mỹ nữ Lý Phượng về kinh (trong kinh kịch gọi là Lý Phượng Thử). Nhưng khi đến ải Cư Dung gặp được một mỹ nữ tuyệt sắc khác đã bỏ rơi Lý Phượng. Sau khi Lý Phượng ở ải Cư Dung sinh dạ một cậu bé đã qua đời vì quá sầu muộn. Chính Đức mất mà không có con nối dõi, bấy giờ hạ thần mới nhớ đến Lý Phượng, tìm tới ải Cư Dung đón cậu con trai kia về kinh lên ngôi, trở thành hoàng đế Gia Tĩnh (Minh Thế Tông). Vở kịch này từng được bậc thầy kinh kịch trứ danh Mai Lan Phương và đệ tử của Du Thúc Nham, nữ diễn viên xuất sắc chuyên đóng vai lão sinh Mạnh Tiểu Đông thể hiện, gây được tiếng vang rất lớn.

- Bá vương biệt cơ: Là một bộ phim điện ảnh của đạo diễn Trần Khải Ca, chuyển thể từ tiểu thuyết của Lý Bích Hoa. Tên phim lấy từ vở Kinh kịch lâu đời Bá vương biệt cơ, diễn cảnh Sở Bá Vương Hạng

Vũ vĩnh biệt người thiếp yêu Ngu Cơ của mình. Bộ phim lấy bối cảnh Trung Hoa từ năm 1924 đến 1977, kể về số phận của nhân vật Trình Điệp Y trong mối quan hệ của anh với nghệ thuật kinh kịch và người bạn diễn Đoàn Tiểu Lâu. Trình Đắc Di và Đoàn Tiểu Lâu lớn lên cùng nhau từ nhỏ, được thầy Quan dạy kinh kịch – Điệp Y đóng vai nữ (gọi là hoa đán) và Tiểu Lâu đóng vai nam – bằng những phương pháp rất tàn bạo và vô nhân tính. Khi trưởng thành, Điệp Y và đảm nhiệm vai Ngu Cơ và Tiểu Lâu đóng vai Sở Vương, hai người trở thành những diễn viên kinh kịch nổi tiếng. Điệp Y đã tự gắn đời mình với bạn diễn, như Ngu Cơ một lòng với Sở Vương. Nhưng sau đó, Tiểu Lâu lại ẩn một cô gái lâu xanh tên Diêu Linh về nhà, khiến Điệp Y bị tổn thương. Mối quan hệ giữa ba nhân vật này trải dài trong những yêu thương, đau khổ, ghen tuông, khó xử, đan xen vào đó là những biến động của xã hội Trung Hoa. Đỉnh điểm của tấn bi kịch ấy là khi Diêu Linh chết sau khi cô chứng kiến sự hèn kém của Đoàn Tiểu Lâu khi cả ba bị đưa ra đấu tố trong Cách mạng Văn hóa, và người khóc cho cô nhiều nhất lại là Trình Điệp Y. Sau 22 năm rời xa sân khấu, Điệp Y tái ngộ với Tiểu Lâu trong một nhà hát cũ. Trong buổi diễn cuối cùng đó, Trình Điệp Y đã tuốt gươm tự sát như nhân vật Ngu Cơ, để có thể bảo toàn tấm lòng với “Bá Vương” của mình – mà giờ đây anh đã thấu rõ đó là kinh kịch chứ không phải riêng Đoàn Tiểu Lâu – cũng như để giữ gìn vẹn nguyên giấc mơ, ảo tưởng và nỗi ám ảnh của anh. Bộ phim đã nhận được nhiều đề cử và giải thưởng danh giá ở cả phim trường Trung Quốc lẫn quốc tế, vai diễn Trình Điệp Y cũng là vai diễn mang ấn tượng sâu sắc nhất trong sự nghiệp của huyền thoại Trương Quốc Vinh.

3. Chương 2: Đế Nữ Hoa (*)

(*) “Đế nữ hoa” là tên vở viết kịch được công diễn lần đầu vào năm 1957, do Đường Dịch Sinh sáng tác. Vở kịch lấy bối cảnh vào cuối nhà Minh năm Sùng Trinh thứ sáu, khi đất nước suy tàn, kể về câu chuyện tình yêu đầy bi kịch của Trường Bình công chúa và Chu Thế Hiển trong thời cuộc rối ren ấy. Khi đó Trường Bình công chúa mới mười lăm tuổi, phụng theo lệnh vua cha mà kén rể, gả cho con trai thái bộc là Chu Thế Hiển, người không chịu bị ràng buộc vào cuộc sống hoàng gia. Đúng lúc này Sấm vương Lý Tự Thành đánh bại triều đình, hoàng thành bị phá, Sùng Trinh đã tự tay chém chết các con gái của mình rồi tự sát. Trường Bình công chúa thoát được, được Chu Chung cứu đưa về nhà. Sau đó quân Thanh tràn vào Bắc Kinh lập quốc, Trường Bình công chúa biết Chu Chung muốn đầu hàng nhà Thanh, may sao được con gái Thụy Lan của Chu Chung và lão ni cô trợ giúp, giả mạo thành một ni cô đã qua đời tên Tuệ Thanh, trốn lại trong am. Thế Hiển ngẫu nhiên tới đây, gặp được ni cô có dung mạo rất giống Trường Bình công chúa, lấy làm kinh ngạc, sau khi thăm dò, Trường Bình công chúa nhận ra Thế Hiển. Nhưng việc này bị vua Thanh biết được, ra lệnh bắt Chu Chung phải dụ được họ về cung. Hai vợ chồng vì muốn cầu vua Thanh chôn cất cho Sùng Trinh, thả hoàng đệ ra nên đã giả bộ về cung, đến trước cung Càn Thanh bái lạy trời đất, rồi cùng uống thạch tín tự sát để tỏ lòng trung nghĩa với tổ quốc.

Mẹ Dư Phi ngồi ngoài cửa nhà phơi nắng, nhà ngay mặt đường, bà chậm rãi đu đưa ghế, nhìn xe cộ qua lại trên đường. Đôi lúc có người hàng xóm lâu năm nào đi ngang qua, sẽ chào hỏi một tiếng với bà.

“Chị Ngôn đó à, đã đỡ hơn chút nào chưa?”

Ngôn Bội San mỉm cười, dấu vết năm tháng và sự tiêu tụy do bệnh tật cũng không thể che lấp được vẻ phong tình năm xưa của bà.

“Đỡ hơn nhiều rồi, cảm ơn bác đã hỏi thăm.”

Ngôn Bội Linh bước ra định đổ bã thuốc Đông Y, bị Ngôn Bội San ngăn lại, “Bội Linh, đừng đổ ở ven đường. Khí bệnh sẽ ám theo người ta mất, không được đâu.”

Ngôn Bội Linh lẩm bẩm, “Lại còn thế nữa! Ám luôn theo người ta đi không phải càng tốt sao?”, lại rung rung cơ thể mập mạp, vào nhà.

Ngôn Bội San nhìn Dư Phi cầm quyển “Kinh Kim Cương”, gật gà gật gù bên cạnh, bèn nhắc nhở: “Đọc tiếp đi chứ, sao không đọc nữa?”

Dư Phi lắc lắc đầu, tỉnh táo lại đôi chút, đọc tiếp: “...Phàm hề có tướng, đều là hư vọng...”

Ngôn Bội San thở dài một hơi.

“...Biết ta thuyết pháp, ví như chiếc bè...” đọc đến đây, Dư Phi bỗng ngừng bật.

Chữ “chiếc bè” này nhìn đến là chói mắt.

“Sao lại dừng nữa rồi?” Ngôn Bội San hỏi.

“À...” Dư Phi đáp đại một câu, “Xem không hiểu.”

“Con phải đọc ”Kinh Kim Cương” nhiều vào. Tuy con còn trẻ nhưng cũng nên đọc kinh Phật đi.” Ngôn Bội San ân cần khuyên bảo, “Phật tổ Như Lai lấy ”chiếc bè” để ví von pháp pháp, pháp pháp giống như con thuyền vậy, từ nay về sau sẽ độ con sang tới bờ bỉ ngạn. Hồng trần không bờ, bể khổ không bến, pháp pháp chính là chiếc bè.”

Dư Phi nhớ trong Thiện Đăng Đỉnh, dưới bức ảnh khổng lồ của tổ sư gia, có lời đề từ do tổng đốc Lương Quảng (*) đương thời Sầm Xuân Huyền tự tay viết:

Thiện Đăng giới Lê viên, đậu thuyền nơi biển Phật. (**)

(*) Chỉ hai tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây, Trung Quốc.

(**) Nguyên văn: “Lê viên Thiện Đăng, Phật Hải từ hàng”, câu này vừa giới thiệu Thuyền Đăng Đỉnh là phường hí kịch, vừa giới thiệu địa chỉ của Thiện Đăng Đỉnh là ở Phật Hải, cũng ám chỉ rằng Thiện Đăng Đỉnh được xây theo kiểu kiến trúc thuyền đá.

Dư Phi cảm thấy sâu xa trong đó, dường như có điều gì đang chỉ điểm cho cô. Tuy mạnh mẽ nhiều nhưng lại rối loạn, cô chỉ hận đầu óc mình dần dần, nghĩ không ra, nắm không được.

Ngôn Bội San thấy cô lại bắt đầu thần thờ, bèn hỏi: “Uyển Nghi, con mệt hả?”

Dư Phi vốn tên là Dư Uyển Nghi, “Dư Phi” là do sư phụ ở Thiện Đăng Đỉnh khi nhận cô làm đệ tử đã đổi thành nghệ danh cho cô. Sư phụ nói, tên Dư Uyển Nghi quá nữ tính, hát vai lão sinh, phải có khí phách nam tử, nên đổi tên thành Dư Phi.

Dư Phi trở tay không kịp, “à” một tiếng, vô thức cự lại: “Con không mệt.”

Cô tất nhiên là mệt rồi. Uống rượu ở “Chiếc bè” đến tận một hai giờ, lúc đến khách sạn không biết đã là lúc nào. Cô nhớ mang máng khi đi ngủ, chân trời cũng đã bắt đầu tang tảng sáng.

Ngôn Bội San nói: “Hôm qua con đi đâu vậy? Mẹ nghe Tiểu Phát Diệp nói, lúc sáng sớm ra khỏi nhà đến trường thì gặp con vừa mới về.”

Trong lòng Dư Phi nháy mắt đã đem Tiểu Phát Diệp ra mắng cho một trận máu chó đầy đầu.

Tiểu Phát Diệp là cô em họ thứ hai của cô, con gái của dì nhỏ Ngôn Bội Linh, giờ đang học lớp mười hai, bảy giờ mỗi sáng đều rời nhà đến lớp sớm để tự học.

Dư Phi vẫn giữ thói quen cứ sáu giờ sáng là rời giường như hồi còn ở Thiện Đăng Đỉnh, bằng không thì sáng nay cô đã chẳng tỉnh lại sớm thế. Lúc về đến nhà, vừa hay lại đụng phải Tiểu Phát Diệp đang chuẩn bị ra ngoài. Cô vội vã lên nhà, không để ý tới Tiểu Phát Diệp, lại không ngờ Tiểu Phát Diệp là vua mách lẻo.

Dư Phi cười khan một tiếng, nói: “Chiều qua đến bệnh viện, lúc trở về có đi gặp Tạ Đình Khang, nó giúp con mua được huyết yến, lại rủ con đi ăn nên con đi chung với đám bọn nó chơi một đêm.”

“Tạ Đình Khang là một đứa trẻ tốt.” Ngôn Bội San không bình luận gì thêm mà nhìn Dư Phi chăm chăm, hỏi: “Con tối qua là đi date (hẹn hò) hả?”

Trong câu này của Ngôn Bội San, “date” về cơ bản tương đương với “lên giường với giai”. Dư Phi thầm nghĩ thêm một chuyện không bằng bớt một chuyện, bèn nói: “Bạn trai con còn chẳng có, date với ai? Chỉ là đi với đám Tạ Đình Khang chơi bởi bốc phét chút thôi.”

“Mẹ nghe Tạ Đình Khang nói, con bảo con có bạn trai, lại còn trông rất khá nữa. Sao đến giờ con vẫn chưa từng nhắc đến? Định gạt mẹ đến lúc chết luôn hả?”

Dư Phi suy sụp.

Cô thật muốn chấp tay mà vái “Dì San, quý nhân ngài thật đúng là mắt tinh tai thính, tin tức nhanh nhạy, tiểu nữ bội phục, bội phục”, cô có cần phải vì tấm lòng tận lực bán đứng bạn bè của thằng bạn mình mà cảm động rơi nước mắt luôn không?

Dư Phi không biết trả lời ra sao, Ngôn Bội San lại thở dài một tiếng, nói: “Tối qua làm chuyện gì, con có thể giấu giếm ai chứ không qua được mắt mẹ đâu. Có một số việc mẹ không phản đối, con cũng đến tuổi rồi, sớm đã nên vậy. Mẹ chỉ hy vọng con thận trọng một chút, tuyệt đối đừng lầm đường lỡ bước như mẹ hồi xưa.”

Dư Phi cúi đầu không lên tiếng.

Ngôn Bội San lại nói: “Lần này từ bệnh viện về, con và Bội Nghi đều nói mẹ đã khá lên nhiều, thật ra trong lòng mẹ biết rõ, mẹ chẳng còn mấy ngày nữa, bác sĩ trị không khỏi, nên mới để mẹ trở về. Mẹ nghĩ rất thoáng, con không phải lo cho mẹ. Cả đời này, mẹ không có hối hận gì, duy chỉ có hai chuyện không thể buông bỏ được, hẳn là sẽ phải ôm nuối tiếc mà xuống mồ rồi.

“Chuyện thứ nhất, là mẹ có lỗi với cả nhà cha con. Nhưng dù có áy náy thế nào, cũng chẳng thể vãn hồi được nữa. Chuyện thứ hai, chính là không yên lòng về con. Tuy con còn trẻ, mẹ cũng không phải là đang giục con kết hôn, nhưng mẹ muốn xem thử xem, sau khi mẹ đi, rốt cuộc là ai sẽ thay mẹ chăm sóc cho con, cậu trai ấy nhân phẩm có tốt không, có quan tâm đến con không. Tính con cầu thả, điều cuối cùng mẹ có thể làm cũng chỉ còn mỗi việc giúp con kiểm định này mà thôi.”

Dư Phi nhìn bầu trời nơi phương xa, một đàn chim không biết tên bay về phía chân trời, thoát ần thoát hiện sau những đám mây điện chằng chịt ngang dọc chằng trên khu phố cổ.

Cô gắng nén nước mắt mấp mé trên bờ mi, mở sách, nói:

“Con đọc cho mẹ nghe ”Kinh Kim Cương” tiếp nhé.”

Tình trạng của Ngôn Bội San sáng nay khá tốt, ăn trưa xong nghỉ ngơi một lúc, lại bắt đầu đau nhức, cả người co quắp, không khống chế được, lắm nhảm nói bừa.

Ngôn Bội San giãy giụa quằn quại trên giường, chỉ chực đâm đầu vào tường, ý thức mơ hồ, nói: “Đều là do tôi khi còn trẻ gieo rắc nghiệt căn! Đều là báo ứng!”

Dì Ngôn Bội Linh ban ngày phải đến xưởng may làm việc, trong nhà chỉ có Dư Phi chăm sóc cho mẹ. Dư Phi mất đồ hoe cho mẹ uống thuốc an thần, đắp thuốc Đông Y, đợi bà trấn tĩnh lại, rồi lại giúp bà lau người, dọn dẹp giường chiếu.

Ý thức Ngôn Bội San vẫn mơ hồ, lẩm bẩm hỏi: “Uyển Nghi, có phải Thiện Đăng Đình giục con về hát hí khúc không? Sao mẹ cứ nghe thấy tiếng điện thoại kêu thế?”

Nhưng điện thoại đâu có kêu.

Dư Phi rưng rưng nói: “Không có, con xin nghỉ rồi.”

Thuốc bắt đầu ngấm, Ngôn Bội San dần chìm vào trạng thái hôn mê, nói đứt quãng: “Mau... Về Bắc Kinh đi... Sự phụ đánh bây giờ...”

Dư Phi đưa tay lau nước mắt.

Đến ngày thứ ba sau khi rời Thiện Đăng Đình, cô mới biết tin dữ mẹ ốm nặng.

Thì ra mẹ cô đã sớm mắc căn bệnh này, phải điều trị bằng hóa chất, không nói cho cô biết. Lần này tái phát, thể tới hung dữ, mẹ cô sợ không được gặp Dư Phi nữa, mới chịu để đi báo cho cô biết.

Cô không màng đến vết thương trên lưng, lấy đại một bao thuốc của Thứ Cơ, chỉ cầm theo duy nhất một cái thẻ ngân hàng bay trở về thành phố Y.

Đây có lẽ chính là một sự đả kích họa vô đơn chí.

Xong xuôi mọi việc, lại đi nấu cơm cho cả nhà, đã gần sáu giờ. Dư Phi gọi mẹ dậy, bón cháo và thuốc cho bà, mẹ cô lại ngủ say.

Trên bàn cơm, dì Ngôn Bội Linh thấy mặt Dư Phi xanh mét, mắt đỏ quạch đại ra, đau lòng khuyên nhủ: “Uyển Nghi, ăn cơm xong đi ngủ chút đi. Con về gần một tháng nay, sáng tối đều trông giữ bên giường mẹ con rồi, không ngủ thì không được đâu. Nghe lời dì, mau đi nghỉ ngơi đi, đêm nay để dì trông mẹ con cho.”

Dư Phi nói: “Con không ngủ được.”

Ngôn Bội Linh: “Không ngủ được thì ra ngoài giải sầu một chút cũng được. Nói chung đừng suốt ngày quanh quẩn trong phòng rầu rĩ như thế.”

Dư Phi thoáng liếc qua Tiểu Phát Điệp, Tiểu Phát Điệp vội cầm đầu vào bát cơm. Trên mặt Ngôn Bội Linh lại không thấy có vẻ gì lạ thường. Dượng và anh trai Tiểu Phát Điệp đều phải trực đêm ở trạm thủy điện, không về ăn cơm tối.

Thì ra Tiểu Phát Điệp cũng chỉ nói cho mình mẹ cô biết.

Dư Phi chuyển chủ đề: “Bên xưởng may dì không bận sao?”

Ngôn Bội Linh tròn mắt: “Dì là quản đốc, quản đốc thì có gì mà bận?” Ngôn Bội Linh là một người tác phong nóng nảy, thậm chí còn thể hiện qua cả tướng mạo. Tuy cùng một mẹ sinh nhưng dung mạo Ngôn Bội Linh thua xa chị gái Ngôn Bội San xinh đẹp. Nhưng nói theo lời Ngôn Bội Linh, trời cao công bằng, bà dù không có dáng dấp như chị gái, nhưng số mệnh thì tốt hơn nhiều, vậy nên bà cũng không tủi hờn gì.

Dư Phi hỏi: “Gần đây bên Thượng Thiện không giục xuất hàng sao?”

Thượng Thiện là tập đoàn may mặc cao cấp lớn nhất thành phố Y, rất có tiếng ở khu vực Hoa Nam. Ngôn Bội Linh mở một xưởng may nhỏ, chủ yếu sản xuất một số mặt hàng thủ công cao cấp đặc biệt, tỷ như thêu, đính ghim, bện các loại. Đối với Ngôn Bội Linh mà nói, có một đối tác như Thượng Thiện thôi là đủ rồi, hằng năm lời lãi cũng đủ nuôi sống gia đình. Vậy nên Ngôn Bội Linh không phải lo vương gì, chẳng đoái hoài đến chuyện đi tìm khách hàng khác, cứ hầu hạ tốt một mình vị đại gia này là được.

Ngôn Bội Linh hằng ngày ở nhà vẫn hay ca thán cái vị đại gia Thượng Thiện này lắm yêu cầu xét nét ra sao. Nói nhiều đến mức Dư Phi rút ra được cái nhìn rất tường tận về công ty này. Tỷ như vị phu nhân bí thư của tỉnh nào mặc áo của Thượng Thiện, trên cái áo đó khuy cúc chính là do dì cô ghim; tỷ như Thượng Thiện tốn rất nhiều tiền mời trợ lý trước của Yohji Yamamoto (*) về làm giám đốc thiết kế, người Nhật Bản có yêu cầu quái gở phiền phức với việc gia công may mặc ra sao; hay tỷ như tập đoàn Thượng Thiện mới mở một trung tâm thương mại riêng, cần hàng gấp, giục bên dì cô làm việc ngày đêm không nghỉ, khiến công nhân ầm ĩ một trận, vân vân.

(*) Nhà thiết kế thời trang kỳ cựu của Nhật Bản, được biết đến là người tiên phong tạo nên những xu hướng mới thay đổi quan điểm thẩm mỹ của người Nhật nói riêng và thế giới nói chung.

Nhưng oán thì oán thế thôi, tập đoàn Thượng Thiện tóm lại vẫn sẵn lòng trả thù lao xứng đáng. Dư Phi cảm thấy Ngôn Bội Linh trong mắt chữ cũng thể hiện phần nào tình yêu với tập đoàn Thượng Thiện.

Quả nhiên, Dư Phi thấy con người Ngôn Bội Linh đảo một vòng, lóe ra ánh sáng bà tám, thần thần bí bí nói:

“Bên Thượng Thiện gần đây chắc không còn lòng dạ nào mà để ý chuyện chỗ dì nữa rồi. Chuyện ông tổng bên họ có con riêng bên ngoài bị lộ ra, bà lớn tức phát điên, ngày nào cũng bám theo ông tổng làm ầm ĩ. Cả cái công ty nháo nhào lên luôn.”

Tiểu Phát Điệp ngẩng đầu, ngốc nghếch hỏi: “Sao bà lớn phải ầm ĩ đến vậy? Không phải tại sĩ diện chứ?”

Ngôn Bội Linh nói: “Chuyện này nhiều vấn đề lắm, nhiều con riêng tức là khả năng cao con trai bà lớn sẽ bị phân tài sản ít đi một nửa. Bà ta lại chẳng không ăm ỹ à? Mà bà lớn này cũng là một người ghê gớm lắm đấy, mang bầu con trai ông tổng xong là đạp thẳng vợ cả xuống để lên chức luôn. Bà vợ cả trước kia cũng thật đáng thương, trực tiếp tự sát mất.”

Sắc mặt Dư Phi tái nhợt. Ngôn Bội Linh nhất thời ý thức được mình nói sai, nói: “Xem cái mồm bậy bạ của dì kia, dì nói chuyện này trước mặt đám trẻ con bọn mày làm gì thế nhỉ! Uyển Nghi, con đừng nghe dì nói bừa, đừng để tâm! Mẹ con không giống bọn họ đâu.”

Dư Phi cúi đầu không nói gì.

Ngôn Bội Linh là một người tính tình thẳng đuột, thấy Dư Phi như vậy, dứt khoát nói: “Uyển Nghi, dì đã nói với con rồi, con không phải con rơi con rớt đâu, mẹ con chẳng qua chỉ có con trước khi kết hôn, nhiều lắm cũng chỉ coi là mượn một cái họ, chẳng có gì phải xấu hổ cả. Con lớn vậy rồi, có từng lấy một đồng nào của ba con chưa? Có chịu chút ơn huệ nào của ông ta chưa? Chưa! Con giờ hát hí khúc, nổi danh như cồn ở Bắc Kinh cơ mà! Nhà chúng ta đối nhân xử thế, không sợ nghèo, miễn là không làm chuyện trái lương tâm là có thể đầu đội trời chân đạp đất hiên ngang mà sống, con nói có phải không?”

Dì nói một hơi dài như vậy, Dư Phi lại không sao lọt tai được. Trong đầu nàng chỉ xẹt qua bốn chữ: Chuyện trái lương tâm.

Nếu không phải vì đuổi lý, làm sao cô chịu rời Thiên Đăng Đình?

Ăn xong bữa cơm, dì sai Dư Phi đến trạm thủy điện đưa cơm cho dưỡng và em trai họ, còn dặn Dư Phi đã ra ngoài rồi thì tìm bạn bè mà chơi một chút rồi hẵng về, người trẻ có cuộc sống của người trẻ, mẹ cô bên này, đêm nay cứ để bà lo.

Dư Phi đưa cơm cho dưỡng và em họ xong, xem giờ thì đã là bảy giờ mười lăm. Trong tay cô nắm chặt hai vé xem kịch, bảy rưỡi, phường việt kịch (*) Đại Ân Hí Lâu, vở “Đế nữ hoa”, vốn là cô hẹn mẹ tối nay cùng nhau đi xem.

(*) Việt kịch là một trong những thể loại hí kịch truyền thống của Quảng Đông, có xuất xứ từ nam kịch (loại hình nghệ thuật sân khấu ở miền nam Trung Quốc thời xưa), thịnh hành ở những nơi tụ tập đông người Việt ở Lĩnh Nam. Việt kịch bắt đầu xuất hiện vào thời vua Gia Tĩnh ở vùng Lương Quảng, là sự kết hợp của xướng niệm tổ đả hòa với nhạc đệm của các nhạc công và cách dàn dựng sân khấu cùng thiết kế trang phục, thuộc loại hình nghệ thuật biểu diễn trừu tượng. Mỗi vai diễn trong việt kịch lại có một bộ trang phục khác nhau. Năm 2006, việt kịch đã được công bố thuộc nhóm 518 hạng mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đầu tiên của Trung Quốc, đến năm 2009 thì được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại.

“Đế nữ hoa” là vở việt kịch mẹ cô thích nhất. Khi còn bé, mẹ cô từng dẫn cô đi xem rất nhiều lần. Nhưng kể từ khi lên Bắc Kinh, cô chưa từng xem lại “Đế nữ hoa”.

Nếu mẹ cô không đi xem được, cô phải xem thay cả phần của mẹ nữa, phải cùng nhau đi xem.

Khi Dư Phi tới Đại Ân Hí Lâu, vở diễn đã bắt đầu.

Lúc cô rón rén tìm đến được chỗ ngồi của mình thì phát hiện hai ghế của cô và mẹ đã bị chiếm mất một ghế.

Người chiếm chỗ là một ông bác thấp lùn, vừa xem vừa rung đùi gật gù ngâm nga hát theo, dáng vẻ rất không coi ai ra gì. Kiểu người mê kịch này Dư Phi thấy đã nhiều, đối với hí khúc mê muội đến vô cùng cố chấp, vậy nhưng lại không bao giờ chịu có quy có củ, lúc đi mua thì toàn mua vé hạng rẻ nhất, đến lúc vào rạp hát rồi thì hùng hù lấp lấp chiếm lấy những ghế hạng sang nhất không có người ngồi.

Trên đài diễn viên đã bước ra trong tiếng thanh la réo rắt, Dư Phi cũng chẳng có lòng dạ nào mà so đo với ông bác kia, huống chi mẹ cô cũng không đến, cho ông ta ngồi cũng không sao. Cô tự mình ngồi xuống bên cạnh ông bác.

Đại Ân Hí Lâu và Thiện Đăng Đĩnh khá giống nhau, đều là phường hí kịch cổ truyền, vẫn còn giữ lại những vị trí “ghế quan”, “ghế dân”. “Ghế quan” ở tầng hai là dành cho những vị quan to quý nhân. “Ghế dân” thì là cả khoảng lớn trước mặt sân khấu, là chỗ ngồi cho bách tính dân thường.

“Ghế dân” này không giống như ghế phổ thông trong các nhà hát hiện đại. Ở các nhà hát hiện đại thì sẽ được thiết kế theo kiểu cầu thang, hàng người phía trước không mấy ảnh hưởng đến tầm mắt của hàng người phía sau. Còn “ghế phổ thông” ở đây thì tất cả đều nằm chung trên một mặt phẳng.

Hiện tại, chỗ ngồi của Dư Phi và ông bác kia có hơi bất tiện.

Hai người ngồi phía trước hơi quá cao.

Ngồi trước Dư Phi là một chàng trai, cần cổ cao ráo. Còn phía trước ông bác là một cô gái, mái tóc dài được buộc lên, lại càng thêm ngăn trở tầm mắt.

Dư Phi học hí kịch mười sáu năm, hiện giờ đi xem việt kịch, sớm đã không còn thái độ xem cho vui như năm xưa nữa, xướng niệm tổ đả (*) cô đều phải vừa xem vừa nghiền ngẫm, nhất là khi nét độc đáo của việt kịch là ở đài bộ, thân đoạn, tổ thủ, tu công, linh tử công (**), tất cả cô đều phải xem kỹ. Lúc này, bởi vì sự ngăn trở bên trên mà buổi xem của cô trở nên thiếu trọn vẹn.

(*) Xướng niệm tổ đả () là bốn phương thức nghệ thuật biểu diễn trong hí khúc, được gọi chung là “tứ công”. Xướng là hát xướng, niệm là nói lối, hai phương thức này hỗ trợ lẫn nhau, cấu thành yếu tố “ca (hát)” trong nghệ thuật biểu diễn hí khúc; tổ là vũ đạo hóa tư thế động tác, đả là các động tác đánh võ và nhào lộn, hai yếu tố này kết hợp với nhau, cấu thành yếu tố “vũ (múa)” trong nghệ thuật hí khúc.

(**) Các thuật ngữ trong hí kịch: đài bộ () chỉ dáng đi trên sân khấu khi diễn; thân đoạn () chỉ một dạng hình thức múa, đắp nặn nên hình tượng nhân vật, thể hiện trạng thái nội tâm của nhân vật; tổ thủ () là động tác, tư thế của bàn tay khi diễn; tu công () là các động tác biểu diễn dành riêng cho vai võ sinh, một nét đặc trưng rất riêng của việt kịch; linh tử công () là kỹ xảo khua múa hai cây lông đuôi trĩ cắm trên mũ các vai võ tướng.

Vở diễn xong nửa đầu, Dư Phi ra phòng trà gọi một chung trà phượng hoàng đơn tùng, lúc quay lại đang nghĩ xem có nên tìm một người khác đổi chỗ hay không, đến chỗ mình ngồi vừa nãy thì thấy lại bị người ta chiếm mất.

Người chiếm ghế của cô là một chàng trai mặc một áo phong màu đen. Anh ta cúi thấp đầu, ngậm một chai nước khoáng Nông Phú Sơn Tuyền, ôm lấy cái di động màu sắc sặc sỡ chơi game. Hình ảnh trong game biến ảo vu vù, ngón tay anh ta múa tít như bay, làm Dư Phi nhìn mà váng hết cả óc.

Từ cần cổ thon dài trắng trẻo kia, Dư Phi đoán bừa đó chính là người vừa ngồi phía trước cô. Trên cái áo phong đen của anh ta thêu hai con mắt bằng chỉ trắng cách nhau cả thước, tựa như đang ngó nhìn cô, vô cùng kỳ dị.

Dư Phi mất đối mắt với cặp mắt kia trong giây lát, chợt nhận ra mình lại bị ô nhiễm tinh thần rồi, không khỏi có chút buồn bực. Mà cái người kia thì vẫn đắm chìm trong game, cần bản là không chú ý đến Dư Phi. Tóc mái của anh ta hơi dài, mềm mại rủ xuống trước trán. Mái tóc có vẻ lộn xộn, buộc qua loa trên đỉnh đầu thành một bím tóc nhỏ, tai trái đeo một cái khuyên hình con mắt dựng thẳng, con ngươi sáng lấp lánh.

Dư Phi nhìn lại một chút chiếc xường xám phong cách cổ điển đang mặc trên người, ngẫm lại trước đây quen mặc trường sam, cảm thấy mình và cái tên này hẳn là nằm ở hai không gian khác biệt song song. Hai ngón tay cô đỡ dưới đáy chung, dừng lại trước mặt người kia, khẽ ho khan một tiếng, nhỏ giọng từ tốn gọi:

“Anh gì ơi?”

Người này ước chừng là sơ ý ngồi nhầm chỗ. Sư phụ dạy cô đạo lý làm người, một khi đã nhìn thấu thì không nên nói toạc ra mà phải giữ thể diện cho người ta.

Người nọ nghe tiếng, tạm dừng game, bắt lấy chai nước suối, ngẩng đầu lên nhìn Dư Phi.

Nếu như thời gian có thể đảo ngược lại một phút, Dư Phi chắc chắn sẽ không đứng trước mặt người này, hiền hòa khiêm tốn gọi ba tiếng “anh gì ơi” kia.

Nhưng thời gian vĩnh viễn sẽ chỉ ào ào lao về phía trước, tuyệt đối không bao giờ lùi lại.

Trong chớp mắt đó, trong lòng Dư Phi chỉ có ba chữ.

Gặp quý rồi.

Cả cái thành phố Y lớn như vậy, dân số thường trú cũng trên dưới mười triệu người, rốt cuộc là xác suất ra kiểu gì mà lại có thể khiến cho cái người xa lạ đã cùng cô mê man lẫn lộn đêm qua giờ xuất hiện chình ịch trước mặt cô, hơn nữa lại còn ở một nơi vô cùng khác biệt như thế này?

Chắc chắn cô không nhận lầm.

Nét mày như xuân sơn, mắt hàm chứa thu thủy, ở nơi tối tăm này, lại càng long lanh tỏa sáng. Lòng cô bắt đầu phát hoảng, đầu ngón tay cũng run lên, chung trà suýt nữa trượt tay rơi mất. May mà cô cũng từng kinh qua sóng gió trên đài diễn, tay phải đưa lên, vững vàng tiếp được, chỉ bị trào vài giọt nước ra ngoài.

Ánh mắt người kia khẽ chuyển, rơi lên tay cô, rồi lại ngược lên. Nhìn cô chăm chăm, nhưng trên mặt không biểu lộ cảm xúc gì. Hoàn toàn không giống cô, trong lòng bốn bề dậy sóng, khóe miệng cơ bắp co giật.

Cơn chấn động lòng người ào qua trong vòng mấy giây, Dư Phi như một khối thép nóng được tôi trong nước, nháy mắt xèo cái nguội lạnh.

Tối qua dưới ngọn đèn, đôi mắt gần nhau trong gang tấc, tư thế thân mật đều đã có cả rồi, khoảng cách chỉ có vài centimet. Cô có thể nhận ra anh ta, cũng không tin anh ta không nhận ra cô.

Nhưng người này chẳng có vẻ gì là gương gạo, cô cũng không thể yếu thế được.

Ngón tay trái của Dư Phi giữ chặt nắp chung, nâng chung lên như đang chúc gió đông, lại thản nhiên ung dung nói:

“Anh ơi, chỗ anh đang ngồi là của tôi.”

Ánh mắt người kia thoáng lay động. Anh ta chưa kịp lên tiếng, bên cạnh đã vang lên một giọng nữ lạnh lạnh quen thuộc:

“Thật ngại quá, ông chú vừa nãy ngồi cạnh cô nói tôi và bạn tôi chắn tầm mắt ông ấy, vậy nên đổi chỗ với chúng tôi, cảm phiền cô lên phía trước ngồi...”

Lời Quan Cửu đột ngột dừng bật, cô bước nhanh qua đây, thấy rõ mặt Dư Phi rồi, không khỏi cả kinh.

Hiển nhiên cô ấy cũng không ngờ được sẽ chạm mặt Dư Phi một lần nữa ở Đại Ân Hí Lâu này.

Phản ứng của cô ấy vậy nhưng lại rất thành thật.

Dư Phi chú ý tới, Quan Cửu hôm nay mặc một bộ trang phục rất khác lạ, một chiếc váy liền ngắn màu trắng bó sát, kèm áo gió mỏng dáng dài, môi tô son đỏ thắm, kết hợp với mái tóc dài buộc cao, trông rất thông minh tài giỏi.

Có vẻ như đây mới là trang phục thường ngày của hai người này, nhìn không giống sinh viên, cũng không đoán ra được họ làm nghề gì.

Ngẫm lại về tình cảnh mờ ám giữa ba người họ tối qua, lúc này lại gặp nhau ở một nơi trang nhã thanh tịnh thế này, bầu không khí đột nhiên trở nên lúng túng.

Chàng trai trẻ bỗng mở miệng, hỏi Dư Phi:

“Cô thích vị trí này?”

“Không thích.”

“Vậy cô muốn ngồi chỗ nào?”

“Phía trước.”

Đàm phán nhanh chóng kết thúc, đạt được hiệu quả cao. Ba người tản ra, ngồi xuống chỗ của mình, gọn gàng lạnh lẽ. Dư Phi ngồi vào chỗ, trước mắt hoàn toàn trống trải.

Màn sau của vở diễn đã bắt đầu. Trường Bình công chúa và phò mã Chu Thế Hiển gặp nhau ở am ni cô, sau khi bắt chuyện, rốt cuộc cũng làm quen với nhau, tuy nhiên khi ấy hoàng thành đã bị phá, quân Thanh tràn vào, Sùng Trinh treo cổ tự sát, vận số của Đại Minh đã tận.

Dư Phi luôn cảm thấy có một đôi mắt đang nhìn cô từ đằng sau. Nhưng khi cô giả bộ tìm người, đột ngột quay đầu lại thì chỉ thấy chàng trai trẻ phía sau đang nhìn không chớp mắt lên sân khấu, vẻ mặt lạnh nhạt nghiêm túc.

Dường như từ sáng nay, khí chất của người này đã thay đổi. Nếu như tối qua cả người anh ta đều ngập tràn hơi thở “cám dỗ” bất phân nam nữ, thì đến hôm nay, anh ta đã hoàn toàn khoác lên vẻ nam tính rất đối bình thường. Tuy mặt mũi anh ta có hơi âm nhu, giống như đang ở cái khoảng vi diệu chuyển đổi từ thiếu niên sang thành niên, vậy nhưng không hiểu sao lại không khiến người ta có bất kỳ liên tưởng nữ tính nào.

Trên đài vang lên tiếng trống, “thùng” một tiếng.

Trong lòng Dư Phi cũng “thùng” một tiếng, lập tức tỉnh táo lại: Sao cô lại phải để ý đến cái người này thế chứ?

Bất quá chỉ là một cuộc tình ngắn ngủi, tối nay coi như ngẫu nhiên gặp lại, cũng đâu thay đổi được gì?

Nghĩ vậy, lòng Dư Phi cũng lắng lại.

Trong một chớp mắt này, phò mã Chu Thế Hiển một mình đứng trong am ni cô, nghe tiếng đàn trong trẻo mà lạnh lùng, độc thoại nói:

“Bướm trắng từng đàn lạnh như tuyết, dập dờn vờn quanh đỉnh Lâm Mai, dây đàn giữa khúc đứt đôi, hương tiêu ngọc vẫn đã xong một đời. Thử hỏi hôm nay Hồng Các ấy, còn ai thương tiếc khóc Sùng Trinh? Tình mộng trong ánh đèn khuya, chỉ còn ta khóc tiễn đưa trà đình.”

Cũng chính câu này đã đưa Dư Phi đến với hí kịch.

Sau khi các diễn viên chào cảm ơn kết màn xong, đã là mười giờ rưỡi. Dư Phi liếc nhanh qua di động đang để trong chế độ im lặng, thấy có hai tin nhắn chưa đọc. Mở WeChat ra xem, vậy mà lại là tiểu sư đệ Lan Đình ở Thiện Đăng Đĩnh gửi tới. Cậu sư đệ này thân thể gầy yếu, cô từng rất quan tâm chăm sóc cho cậu ta.

“Phi sư tỷ, sau khi chị đi, Thiện Đăng Đĩnh dường như hiu quạnh hơn hẳn, không náo nhiệt được như trước nữa.”

“Có rất nhiều phiếu hữu hỏi chị đi đâu, còn nói người được thay vào diễn ”Du long hí phượng” không đẹp được như trước.”

Cô nhả lại một câu: “Hiện giờ Thiện Đăng Đĩnh đang diễn vở gì đó?”

Lan Đình trả lời rất nhanh: “”Quý phi túy tửu“, ”Lục nguyệt phi sương“, ”Vũ trụ phong“.”

Không phải hoa đán (*) thì cũng là thanh y, đều là những vở chính kịch cả.

(*) Hoa đán () là những vai nữ còn trẻ hoặc trung niên có tính cách hoạt bát hoặc đánh đá phóng đãng trong hí kịch, thường mang màu sắc hài hước.

Diễn chính ở Thiện Đăng Đĩnh, hoa đán là Nghê Lân, thanh y là Sư Mi Khanh, đều từng đạt được những giải thưởng kinh kịch lớn.

Trong lòng Dư Phi quặn lại khó chịu. Đúng như chủ thuyền nói, không có Dư Phi cô, Thiện Đăng Đĩnh vẫn bằng vàng lầy lù.

Đây mới là một đôi tuyệt phối. Còn Dư Phi cô, như chủ thuyền nói, chỉ là một kẻ thích chơi trội, làm trò cười trên sân khấu, một tên hề phách lối.

Lan Đình ngáp ngừng hỏi: “Phi sư tỷ, chị còn trở lại chứ?”

Cô nhún lại bốn chữ:

“Không trở lại được.”

Không phải là không trở lại, mà là “không trở lại được.”

Vị trí của Đại Ân Hí Lâu rất đặc biệt, tựa như một ngôi chùa cổ nằm sâu trong một công viên rộng lớn xây theo phong cách giả cổ. Tối khuya, công viên đã đóng cửa, chỉ để một lối mòn nhỏ hẹp cho khách xem kịch ra ngoài, giống như đang từ nơi thế ngoại đào nguyên, xuyên qua đường mòn thông giới, trở lại với phố phường phồn thịnh. Có người nói đây cũng là một thiết kế đặc trưng của công viên này.

Nhưng Dư Phi lại chẳng cảm thấy thiết kế này có gì đáng ca ngợi. Người xem kịch có đến hai ba trăm người, lối này lại nhỏ hẹp chỉ vừa cho một người đi, có đi đến sáng cũng chẳng đi xong.

Dư Phi xếp hàng trong dòng người đông nghịt như một mạch máu tắc nghẽn, nhớ lại mấy tin nhắn ban nãy, trong lòng trĩu nặng một cục nghẹn uất chỉ chực bộc phát, thấy ven đường có một vườn hoa tạm nghỉ nhỏ, bèn vào đó.

Cô không ngờ là, sau vườn hoa này, còn có một chốn bồng lai khác: một lối đi nhỏ thông đến một tiểu đình khuất sau hòn non bộ chỉ chít cành hoa, xung quanh được bao phủ bởi những tán cây dày đặc, nghiêm nhiên trở thành một nơi rất hợp để vụng trộm.

Nhưng nhìn một vòng, cũng không thấy có ai ở đây yêu đương vụng trộm. Chỉ có ánh trăng mênh mang, tiếng dế tiêu điều, tĩnh không một bóng người, và mùi hoa cỏ thơm nồng nức mũi.

Dư Phi đứng bên đình nghỉ chân chốc lát, ánh trăng rọi lên ba chữ “Đế nữ hoa” trên cuống vé chùng như nhạt nhòa, chùng như rõ ràng, lại cũng chùng như muốn cuốn theo chiều gió. Cuối cùng, bấp bùi mềm nhũn, áp lực phải gánh gồng suốt hơn một tháng nay trong nháy mắt thoát ra, cô ngồi sụp xuống đất bắt đầu tí tách rơi nước mắt.

“Đế nữ hoa”, là vở hí kịch mẹ cô thích nhất; “Hương yểu”, lại là khúc ca mẹ cô thích nhất trong vở.

Thành phố Y khá gần Hồng Kông. “Đế nữ hoa” vốn rất nổi danh ở thành phố này, đến năm 1999, nhờ được minh tinh điện ảnh Trương Quốc Vinh và Uông Minh Thuyên biểu diễn, “Hương yểu” lại càng được lưu truyền rộng rãi, khắp phố lớn ngõ nhỏ đều có thể nghe thấy người ta ngân nga vài câu. Đám nhỏ thậm chí còn hát nó như một bài hát thiếu nhi.

Mẹ cô rất thích Trương Quốc Vinh. Bài hát Trương Quốc Vinh hát, viết kịch Trương Quốc Vinh ngâm, đều được bà hát đi hát lại trong nhà. Dư Phi khi đó còn nhỏ, nghe nhiều rồi cũng hát theo.

Năm bảy tuổi, mẹ cô dẫn cô lên Bắc Kinh, muốn để cô biết mặt cha mình. Nhưng lại chẳng thấy cha đâu. Cô chèo thuyền trong công viên Phật Hải, xa xa trông thấy một cái cây mọc nghiêng ngả liền nhớ đến chuyện vua Sùng Trinh trông dây lên cây hòe tự sát ở Cảnh Sơn, bèn hát một đoạn “Hương yểu”, khiến sư phụ Thiện Đăng Đình nghe được.

Sư phụ nói cô là một diễn viên hí khúc thiên tài, một cô bé mà lại có chất giọng hùng hậu như thế, rất có tiền đồ hát kinh kịch.

Mẹ cô mừng rỡ, sau khi quan sát Thiện Đăng Đình một thời gian, lại điều tra kĩ càng lai lịch của sư phụ, cuối cùng quyết định để cô ở lại học hí kịch.

Cô hỏi mẹ có thể ở lại với cô được không.

Ngôn Bội San nói: Không được.

Cô lập tức khóc òa. Cô muốn cùng mẹ về nhà.

Vậy nhưng mẹ cô lại cứ thế mà đi mất. Suốt năm năm sau đó, cô không gặp lại mẹ lần nào. Cho đến tận năm hơn mười hai tuổi, cô đạt giải, sư phụ thưởng cho cô một khoản tiền, cô bèn dựa theo ký ức mờ nhạt khi còn nhỏ, mua vé tàu hỏa trở về thành phố Y.

Lúc gặp lại, mẹ cô cười xán lạn như đóa hoa, còn cô thì khóc nức lên như một đứa trẻ.

Cô rất hận mẹ, Ngôn Bội San, sao mẹ lại có thể sắt đá như vậy, nói bỏ là dứt khoát bỏ cô lại.

Nước mắt Dư Phi ngày càng ồ ạt, tiếng khóc cũng ngày càng lớn, cuối cùng là bật khóc nức nở chẳng còn chút phong độ nào, lớn tiếng mà gào khóc.

Mười sáu năm trước là vậy, mười sáu năm sau cũng vậy, đều chẳng có chút báo trước nào.

Ngôn Bội San, sao mẹ có thể sắt đá như vậy, nói bỏ là dứt khoát bỏ cô lại, bắt cô phải đi xem vở “Đế nữ hoa” này một mình.

Dư Phi khóc rất lâu, cô cũng không biết mình đã khóc bao lâu rồi nữa. Đến cuối cùng, cô khản cả cổ nghẹn ngào không thành tiếng, mệt lử ngồi bên mép nước bên đình. Dưới mặt nước, bóng cô hiện lên ảm đạm suy sụp, tựa như một u hồn.

Đúng lúc này, cô chợt nghe bên ngoài có ai đó gọi một tiếng:

“A Phi!”

Lỗi tai cô căng lên, nhất thời toàn thân cũng căng thẳng. Cô nín thở chăm chú lắng nghe, người kia lại gọi thêm tiếng nữa, cô chắc chắn mình không nghe lầm, người kia đang gọi “A Phi”, mà giọng réo lanh lảnh đó, chính là của Quan Cửu.

“Đi đâu vậy nhỉ? Không phải nói là đợi WC lâu quá nên qua đây giải quyết sao... Làm tao đợi dài cổ trong xe, rơi xuống hố rồi hả?... Uống nhiều nước vậy cơ à, lại còn ngại toilet hẳn không muốn đi, giờ người khác muốn còn chẳng có chỗ mà vào kìa, đáng đời!”

Tiếng Quan Cửu trề môi nhỏ giọng oán thán rõ ràng là vọng từ ngoài vườn hoa nhỏ vào, thấy không ai đáp lại, giọng cô nàng lại nâng thêm một quãng tám:

“Ồn không thể? Tao vào nhé!”

Dư Phi hơi phát hoảng, ôm chặt hai đầu gối, rụt người náu vào bóng tối trong đình. Cũng may tối nay cô mặc một chiếc xường xám dệt bằng sợi gai thẫm màu, núp trong bóng đêm rất khó phát hiện ra.

Quan Cửu vào rồi, đi xung quanh xem xét một vòng, thậm chí còn đi đến hòn non bộ cẩn thận nhìn vào, cũng không thấy được nửa bóng người. Cô nàng vô cùng hoang mang, lẩm bẩm: “Quái thật, cũng không thấy ra cổng, một người đang sống sờ sờ ra đấy, sao bỗng dưng lại biến mất rồi?”

Cô bước về phía vườn hoa bên ngoài, vừa đi vừa lúi độn thoại ra, từ xa Dư Phi thấy cô gọi một cú điện thoại.

Cùng lúc ấy, Dư Phi cảm thấy bên khóe mắt lóe lên một tia sáng.

Nhìn về hướng tia sáng vừa lóe lên, tầm mắt Dư Phi bị giới hạn trong một khoảng không xa, hoàn toàn mờ mịt trong bóng tối, cành lá phản xạ lại ánh trăng, không gió mà rung rinh.

Dư Phi nhìn chăm chăm vào khoảng không mờ tối đó. Cô có cảm giác như mình đang nhìn vào một đáy vực sâu thẳm, mà vực sâu cũng đang chăm chăm nhìn lại cô một cách thù địch.

Giằng co hồi lâu, cô nghe thấy tiếng kéo khóa rất khê vừa bất đắc dĩ vừa đến là phát rầu, tán cây đen thui tách ra hai bên như rẽ nước, một bóng đen bước ra, trong tay cầm một chai nước suối Nong Phu Sơn Tuyền.

Người đàn ông trẻ tuổi u ám nhìn cô một cái, đi qua bên người cô, trên người thoang thoảng hương từng bách. Hai con mắt to đùng trên áo anh ta dường như cũng nheo lại liếc cô.

Dư Phi khoanh tay, không nóng không lạnh cất tiếng: “Anh có ý thức quá nhỉ.”

Mặc dù ở thành phố Y không lâu nhưng cô đối với thành phố Y luôn một lòng trung trinh. Đối với loại người có hành vi gây ô nhiễm môi trường này, cô cực kỳ khinh bỉ, huống chi lại còn là ở một nơi lịch sự tao nhã như phường hí kịch.

Người đàn ông trẻ tuổi vốn đã bước ra ngoài được mấy bước, đột nhiên vòng trở lại, dừng trước mặt cô, tay nhắc chai nước Nồng Phu Sơn Tuyền lên ngang tầm mắt cô, lắc lắc, có tiếng nước trong chai lộn nhào.

Giọng anh ta lạnh nhạt: “Cô thấy rồi đấy, tôi quả thật đúng là rất có ý thức.”

Lại không ngờ được, thì ra là hiểu lầm anh ta rồi. Dư Phi nhìn cái chai đầy nước kia, mượn ánh trăng mà ánh lên màu sắc bất đồng, vậy mà lại cảm thấy buồn cười. Cô cũng không biết đầu óc mình chấp mạch chỗ nào, ma xui quỷ khiến lại đọc một câu:

“Chúng tôi không sản xuất ra nước, chúng tôi chỉ là người khuân vác thiên nhiên.” (*)

(*) Khẩu hiệu quảng cáo của Nồng Phu Sơn Tuyền.

Ánh trăng bàng bạc trong như nước, vẻ mặt anh ta lại cứ như gặp ma. Anh ta im lặng nhìn cô nửa ngày rồi mới nói:

“Ban này cô cũng khiến tôi được mở rộng tầm mắt đấy.”

Ánh mắt Dư Phi lạnh xuống, nói: “Hòa nhau, chúng ta coi như chưa ai thấy ai.”

Anh ta hừ một tiếng, cầm chai nước rảo bước ra ngoài, hẳn là muốn đuổi theo Quan Cửu rồi đi.

Dư Phi từng này tuổi, trước giờ chưa từng khóc trước mặt ai chứ đừng nói là khóc đến thê thảm như vậy. Nhưng ngẫm lại, một người đẹp như ngọc tạc thể kia, chắc cũng chưa từng gặp tình trạng mất mặt đến không nỡ nhìn trước mặt người khác như vậy. Một bước ấy khi bước ra từ rừng cây, không biết anh ta phải gom bao nhiêu dũng khí mới dám nhắc chân nhí?

Dù sao cũng đều là người sau này không gặp lại, đều đã từng thấy nhau trần truồng hết cả rồi, ai mà rảnh hơi để ý đến chuyện người nào mất mặt hơn người nào chứ!

Cứ nghĩ ngợi qua lại một hồi như thế, phiền muộn trong lòng Dư Phi dần tiêu tan, cô nhẹ nhõm hơn hẳn. Lòng ngực cô tự rộn lên tiếng trống, tiếng gõ phách, nhịp nhịp thành điệu, bước chân cô cũng theo nhịp từng bước ra ngoài.

Cô chợt nghĩ, người đàn ông trẻ tuổi kia, giọng nói cũng thanh như tiếng gõ đá, ngay cả khi đang giận dữ cũng dễ nghe vô cùng.

Một chiếc siêu xe điên cuồng lao trên đường cao tốc trong bóng đêm.

Sau khi xuống khỏi đường cao tốc, xe bắt đầu chọn một con đường tách biệt vắng lặng, thả chậm, bẻ lái, phanh gấp, phóng nhanh...

Cứ như vậy điên loạn chơi một giờ, rốt cuộc cũng chịu phụng phịu lái vào một garage để xe trong tư gia.

Quan Cửu ôm chặt lấy tay lái như nhện ôm trứng, ghé mặt kề lên logo trên tay lái, tham lam hít thở bầu không khí ngồi siêu xe, vẻ mặt mê say cứ như vừa được lên đỉnh:

“A... Thì ra chạy siêu xe chính là sướng như vậy... Sao lại sướng vậy chứ sướng quá đi sướng chết được sướng muốn tụt quần...” Cô hát rống lên: “Nếu phải chết xin hãy cho tôi được chết trong siêu xe...”

Bạch Phỉ Lệ đi qua mở cửa xe bên cô, kéo cánh tay đang nắm chặt tay lái của cô ra, một cước đạp tới: “Lăn xuống ngay.”

Quan Cửu bám lấy ghế xe, gào khan: “Aaaa...”

Cô vẫn còn đang đắm chìm trong dư vị ảo tưởng về chủ nghĩa tôn thờ đồng tiền. Bạch Phỉ Lệ lôi cô ra khỏi garage, vứt chìa khóa xe cho người quản gia đang đứng chờ bên ngoài.

Vẻ mặt quần gia nịnh nọt lấy lòng: “Cậu A Phỉ, Bạch tổng sáng sớm nay còn hỏi về cậu đấy, nói là nhớ cậu.”

Bạch Phỉ Lệ ném một ánh mắt lạnh băng qua, đáy mắt lộ vẻ hung tàn: “Dám nói cho bất kỳ kẻ nào biết tôi đã trở về, tôi sẽ giết anh.”

“A... Ha ha ha ha không dám không dám...” Quần gia cẩn thận dè dặt nói: “Cậu chủ A Phỉ hiện đang ở đâu thế?”

“Cạnh hầm cầu.”

“...” Quần gia trầm nghĩ, đó là nơi nào? Là một biệt thự câu lạc bộ cao cấp sao? Lại dè dặt cẩn thận hỏi: “Đã trễ thế này rồi, cậu A Phỉ muốn đi đâu vậy?”

“Cười ngựa! Miễn hỏi!” Bạch Phỉ Lệ kéo theo Quan Cửu, đi thẳng ra ngoài không thèm ngoái đầu lại, để lại quần gia đứng tại chỗ với vẻ mặt mù sương: Cười ngựa là sao?! Thành phố Y có ngựa hở?!

Bạch Phỉ Lệ ra đường lớn đón xe, bắt nửa ngày không được, bèn lấy di động ra, dùng ứng dụng gọi xe đặt một chuyến. Dưới bầu trời đêm, một ông bác bán hàng rong tóc hoa râm lái một chiếc xe ba bánh đi ngang qua, trên xe còn lại linh tinh vài thứ hoa quả chưa bán hết.

Bạch Phỉ Lệ chặn ông ta lại: “Có sầu riêng không?”

Bác hàng rong: “Có.”

“Trông còn nhiều? (Còn lại mấy quả?)”

“Ba trái.”

“Bao tiền?”

Bác hàng rong nhìn thoáng qua vàng trắng trắng sáng trên bầu trời đen đặc, nói: “Cậu ra giá đi.”

Bạch Phỉ Lệ rút ra một tờ một trăm tệ đưa qua. Bác hàng rong nhận lấy, hỏi: “Mổ không? (Bổ luôn chứ?)”

“Mổ.”

Bác hàng rong nhanh nhẹn lấy dao bổ sầu riêng, dùng ba cái túi nylon gói lại, đưa cho anh, lại kín đáo bỏ thêm một cây mía.

“Cậu đẹp trai, chúc cậu tiền vào như nước. Ném thử mía đi, ngọt tận tim luôn.”

Bạch Phỉ Lệ đưa mía cho Quan Cửu.

Quan Cửu nghe không hiểu họ nói gì, cầm lấy mía, nhìn cứ như đang cầm gậy đánh chó:

“???”

Bạch Phỉ Lệ: “Geely (*) đấy, cầm đi.”

(*) Một hãng xe ô tô của Trung Quốc.

Quan Cửu: “...”

Xe đến, là một chiếc ô tô phổ thông có rèm che. Quan Cửu rút cuộc cũng hồi thần lại, “á” một tiếng: “Chúng ta đi xe này á?”

Bạch Phỉ Lệ xách túi sầu riêng, mở cửa xe ngồi xuống vị trí cạnh ghế lái, quăng lại cho cô một bóng lưng: “Chờ Bugatti của mày chắc đến kiếp sau.”

Quan Cửu: “...”

Quan Cửu hiện giờ nhìn xe nào cũng giống như nhìn ngựa què, giác ngộ được sâu sắc thế nào là tiết kiệm sang xa xỉ dễ, xa xỉ về tiết kiệm khó. Cô nhăn mũi rồi lên xe, cây mía kia quá dài, để nghiêng vẫn còn thừa ra một đoạn chọc ra ngoài cửa sổ xe. Quan Cửu muốn vứt đi, tài xế lại nói: “Người đẹp à, mía ở thành phố Y có ý nghĩa lắm đấy, là chúc cô cuộc sống thuận lợi, sự nghiệp thăng tiến, ái tình ngọt ngào đó.”

Quan Cửu nghe xong, lập tức đổi sắc mặt, cười tí mắt ôm chặt cây mía, thương yêu vô cùng mà vuốt ve từng đoạn từng đoạn lên xuống, nói với Bạch Phỉ Lệ: “Ồ, đồ tốt vậy mà lại cho tao sao?”

Bạch Phỉ Lệ: “Mày thiếu đó.”

Quan Cửu: “Mày mới thiếu!”

Trong xe mùi sầu riêng nồng nàn, tài xế và Bạch Phỉ Lệ mỗi người cầm một mùi sầu riêng ăn phía trước, Quan Cửu một mình ngồi đằng sau tuyệt vọng bịt mũi: “Không thể hiểu nổi người thành phố Y luôn.” Cô nhớ lại, “Tao nhớ hôm trước lúc Lăng Tửu ngã bài với mày có liệt ra mười tội lớn, cái thứ bảy là mày không thích ăn óc heo, mà nó thì ghét sầu riêng nhỉ.”

Quan Cửu than thở: “Nhưng sự thật là mày theo nó ăn óc heo hai năm, suốt hai năm qua cũng không ăn một miếng sầu riêng nào.”

Bạch Phỉ Lệ dán mắt lên con đường trước mặt, cắn một miếng sầu riêng, không nói lời nào.

“Mày ngã xuống ở chỗ nào thì sẽ đứng lên từ chỗ đó thôi. Cô bé mặc xường xám kia tên gì ấy nhỉ? Ngôn Bội San?” Quan Cửu thấy anh không thêm để ý, bèn vươn người lên phía trước, ghé vào tai anh nhỏ giọng hỏi: “Mày đối với cô ấy rốt cuộc là thế nào? Có thích không?”

Bạch Phỉ Lệ tiếp tục ăn sầu riêng, mắt điếc tai ngơ.

Quan Cửu “aizz” một tiếng, “Bỏ đi.”, lại nói: “Mày nói xem, thành phố Y này so với Bắc Kinh có phải nhỏ quá rồi không? Xoay qua xoay lại là chạm mặt nhau, thật đáng sợ. Nếu ở Bắc kinh, làm sao có thể có chuyện như vậy chứ.”

Bạch Phỉ Lệ vẫn mặc kệ cô.

Quan Cửu chọc anh một cái: “Ê? Nam chính, sao bình chân như vại thế? Phú nhị đại ”đào hoa rợp trời, tình nhân vô số” nay đột nhiên lại bật mode “không mảnh lá dính thân” hả?”

Bạch Phỉ Lệ: “Cút.”

“Được được được, không nói đến cô ấy nữa, lại nói về Lăng Tửu đi.” Quan Cửu nói, “Theo tao thấy, gia thế và năng lực của mày, có chỗ nào mà không đo được với Ly Hận Thiên chứ? Chỉ ngoại trừ duy nhất một cái...” cô ra dấu tay, “Trong ngực mày có...bệnh lạ.”

Người Bạch Phỉ Lệ hơi nảy lên khi xe đi qua gờ giảm tốc, mặt không chút thay đổi.

“Giờ thì tốt rồi, mấy tháng vất vả dàn dựng kịch, tại mày và Lăng Tửu mà hỏng chuyện, nỗ lực của mọi người đều đổ sông đổ bể cả. Bạch Phỉ Lệ, studio của chúng ta giữ người, là dựa vào cảm tình đó. Những người khác tao mặc kệ mày muốn giữ ai bỏ ai, nhưng Lăng Tửu, mày không giữ được thật hả?”

“Người đã muốn đi, có giữ cũng vô dụng.”

“Sao lại vô dụng?” Quan Cửu giãy nảy, “Loại con gái như Lăng Tửu, tao coi như đã rõ tận xương rồi. Trước đây tới dụ dỗ mày, chính là vì muốn mượn sức mày để trèo cao. Giờ nó nổi danh rồi, cảm thấy mày không xứng với nó nữa, lại đi quyến rũ Ly Hận Thiên. Tao lấy tính mạng cả nhà tao ra cá luôn, bây giờ mà mày đưa nó đến garage nhà bố mày dạo một vòng, đảm bảo nó sẽ đá phăng Ly Hận Thiên sang một bên về lại với mày cho xem!”

“Cô ấy diễn không tốt.”

“Gì cơ?” Quan Cửu ngạc nhiên hỏi.

“Cô ấy hiện tại không diễn được Lưu Hí Thiềm.”

“Mày...” Quan Cửu hoàn toàn không thể ngờ được, đến lúc này rồi mà Bạch Phỉ Lệ vẫn còn suy nghĩ đến chuyện Lăng Tửu có nhập vai được hay không. Quan Cửu tất nhiên là biết, diễn tập lần này của họ là một vở kịch nói cổ phong, Lưu Hí Thiềm tuy là phụ nữ nhưng lại có trái tim bao la, lòng rộng như biển, khí chất khoáng đạt như vậy, nếu như trong quá khứ, Lăng Tửu còn có thể chống đỡ được, nhưng bây giờ cô ta đã thẳng thắn trở mặt, lộ ra bộ mặt nhỏ mọn xu nịnh của mình, làm sao còn có thể diễn được một Lưu Hí Thiềm như vậy?

Nhưng từ giờ đến ngày công diễn chỉ còn bốn ngày, đâu còn thì giờ để mà suy tính chuyện Lăng Tửu có hợp vai hay không nữa? Lưu Hí Thiềm dù không phải nhân vật chính, nhưng cũng là một nhân vật đặc biệt vô cùng quan trọng, trong vở còn có một đoạn đóng vai tiểu sinh (*) hát hí khúc nữa, yêu cầu đối với diễn viên rất cao. Sở trường của Lăng Tửu chính là hát hí khúc cổ phong, hiện giờ không có cô ta, trong một khoảng thời gian ngắn như vậy biết tìm đâu ra một người có năng lực tốt thế chứ?

(*) Tiểu sinh () là một trong các loại vai diễn trong hí kịch, ngược lại với lão sinh, đây là vai nam ở độ tuổi thanh thiếu niên.

Quan Cửu đang muốn tranh luận với Bạch Phỉ Lệ, trong đầu chợt lóe sáng, quay qua hỏi: “Tối nay mày lôi tao đi xem việt kịch, chẳng lẽ là muốn tìm một diễn viên hí khúc chuyên nghiệp?”

“Đúng.”

Bạch Phỉ Lệ trả lời không thừa ra một chữ, Quan Cửu thật sự bị anh làm cho muốn lên cơn động kinh não, trợn tròn mắt nói: “Mày nằm mơ à? Có diễn viên hí khúc chuyên nghiệp nào lại nguyện ý tham gia cái thứ kịch nói nửa mùa này của chúng ta chứ?!” Thấy Bạch Phỉ Lệ chẳng có vẻ gì là định đáp lời, cô lại kinh ngạc nói: “Lẽ nào mày định lấy tiền dè người? Mày điên rồi! Chúng ta sẽ bị chìm chết đuối! Còn không bằng thẳng tay hủy luôn đi còn hơn!”

Bạch Phỉ Lệ tiếp tục im lặng.

Quan Cửu rất hiểu Bạch Phỉ Lệ. Người khác im lặng có nghĩa là cam chịu, Bạch Phỉ Lệ im lặng thì có nghĩa là “không đồng ý”, “kệ xác bầy”.

Quan Cửu bắt đầu hỏi: “Vậy giờ được kết quả gì rồi?”

“Tao cẩn thận suy nghĩ cả tối, cảm thấy làn điệu của việt kịch vẫn chưa thích hợp.”

Quan Cửu thở dài, “Đúng vậy, trong nguyên tác vốn là nam kịch, là giọng mềm của người đất Ngô. Nếu có thể hát côn khúc hoặc việt kịch thì tốt rồi, đáng tiếc đây lại là thành phố Y.”

“Tiếp tục tìm.”

“Nếu tìm không được thì sao?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Vậy để Nhược Thủy hát đi.”

“Không được!” Quan Cửu bật thốt, lớn giọng phản đối.

Bạch Phỉ Lệ ngậm miệng không nói, Quan Cửu lôi điện thoại ra giận dữ lướt net. Lướt một hồi, cô chợt kêu lên: “Không phải chứ? Lăng Tửu và Ly Hận Thiên lên hot search rồi?”

Cô tắt màn hình, mạnh tay ném di động lên ghế: “Không được, cái con Lăng Tửu này tao càng xem càng nóng máu! Đã đá mày ra lề đường lại còn muốn đập thêm một cước, ầm ục vậy mà mày cũng chịu được! Cái Weibo có dấu chính chủ ”Quan Sơn Thiên Trọng” của mày ấy, bao nhiêu fans ở dưới giận xanh mặt luôn, mày có biết không?”

Xe dừng lại, đã đến dưới khu trọ của bạn Quan Cửu.

“Xuống xe.” Bạch Phỉ Lệ nói.

Quan Cửu thở phì phò đi giày cao gót xuống xe, xuống rồi lại cộc cộc cộc đi tới cửa trước, dùng đầu cây mía gõ lên cửa xe bảo Bạch Phỉ Lệ hạ kính xuống. Cô thò đầu vào, nghiêm túc đến lạ thường, nói:

“Bạch Phỉ Lệ, tao lấy danh nghĩa của một trong hai người duy nhất sáng lập nên studio ”Cư Bạch” để trình trọng nhắc nhở mày: Lấy ngày hôm qua làm ranh giới, từ nay mời mày cả đời này đừng qua lại với cô Lăng Tửu nữa, ”Cư” trong ”Cư Bạch” là ”Quan chi cư” của tao, không phải của Lăng Tửu, hiểu chứ? (*)”

(*) ”Quan chi cư” chỉ ”Quan quan thư cư, tại hà chi châu, yểu điệu thực nữ, quân tử hảo cầu” – bài ”Quan thư” trong Kinh Thi, họ Quan của Quan Cửu cũng là chữ Quan trong ”Quan chi cư”. Đồng thời chữ ”cư” và chữ ”tửu” đều có phiên âm quốc tế là ”jiu”, vậy nên ý Quan Cửu là chữ ”jiu” trong studio ”Cư Bạch (Jiu Bai)” là chữ ”cư” của Quan Cửu chứ không phải ”tửu” của Lăng Tửu.

Dư Phi gọi xe về nhà. Trên đường nhàm chán cầm điện thoại lướt Weibo, thấy dấu chính chủ của Văn Thù Viện đã được khôi phục lại bình thường, xem ra lão phương trượng đã vân du trở về, nghiêm túc dạy bảo lại cả chùa.

Dư Phi có cảm giác vui mừng sâu sắc.

Nhưng khi lướt xuống, lại thấy một cái Weibo có dấu v màu cam tên: Thứ Cơ giải mộng. Ấn vào xem lượng fans, ấy vậy mà lại có đến bốn trăm nghìn!

Bên dưới có một đồng fans nào tàn hồn hào: Chuẩn lắm chuẩn lắm!

Một đồng fans nào tàn khác kêu: Cá chép cá chép!

Còn có một vài fans nào tàn khác reo: Đại sư anh tuần tiêu sái độc nhất vô nhị thiên tư thông minh thần cơ diệu toán mau lật thẻ của em đi!

Dư Phi nổi giận.

Cô rất muốn vạch mặt cái tên hòa thượng rởm này, cái mặt đập chai đó thật ra là ảnh lừa tình đó các thím đừng có tin!!!

Nhưng một người từng là fan duy nhất của Thứ Cơ như cô, hiện giờ cũng chỉ có thể bị chôn vùi trong một biển vài ngàn bình luận trên Weibo.

Dư Phi không thể làm gì khác, đành đi xem hot search. Mỗi ngày trên hot search đều luôn không thiếu chuyện, toàn là mấy cái về ngôi sao, doanh thu phim điện ảnh truyền hình, chuyện lạ cuộc sống, hạt giống tâm hồn.

Có điều lần này, lại xuất hiện thêm một tiêu đề tìm kiếm mới trên hot search: Lãng Tửu gia nhập studio Phi Ngã.

Lãng Tửu là ai? Studio Phi Ngã là cái gì? Chưa từng nghe đến.

Tính phản nghịch của Dư Phi lại nổi lên, thuận tay ấn vào. Đầu tiên là nhìn thấy cô gái tên “Lãng Tửu” nọ đang mặc bộ đồ cos cổ phong, rất lộng lẫy, mặt mũi cũng thật sự là xinh đẹp. Nhưng cô mơ hồ lại cảm thấy nhìn quen quen, lại xem thêm vài tấm hình, trong đầu chợt sáng bừng:

Đây không phải chính là cô nàng mà cô đụng phải lúc ở bến xe buýt trước cửa bệnh viện sao?

Lại xem tiếp, cái ông chủ studio Phi Ngã “Ly Hận Thiên” kia, chính là người đàn ông cô gái ấy khoác tay ngày hôm qua.

Ho khan một tiếng, cũng thật là, Dư Phi không khỏi cảm khái, thật là trùng hợp, thế giới này quả là nhỏ bé.

Công nghệ photoshop...cũng thật phát triển.

Lướt xuống chút nữa là đủ các thể loại xỉ vả khó coi, nào là “Chết sớm đi, bọn chó má mua tiêu đề hot search! Cái cặp khốn nạn này muốn khiến giới cos cổ phong rộng lớn của bọn này phát hỏa lên sao?”, nào là “Quan Sơn Thiên Trọng giờ này đúng là tiền mất tật mang [lá xanh] [lá xanh] [lá xanh], muốn xem xem studio Cửu Bạch định làm thế nào để trở mình.”, rồi còn “Không phải do studio của bọn này tung tin đồn nhé, đừng có lời Cửu ca nhà tôi lên đài! Ôm Cửu ca về...”... Dư Phi căn bản đọc chẳng hiểu bọn họ nói cái gì, thấy chán lại tắt màn hình.

Lúc về đến nhà đã là hơn mười một giờ, mọi người đều ngủ cả rồi. Dư Phi không bật đèn, nương theo ánh trăng rón rén đi vào phòng mẹ, thấy dì quả thật là đang ngủ bên giường mẹ, ngáy khò khò, mẹ cô cũng hiếm khi ngủ yên bình được vậy. Dư Phi an tâm, xuống phòng vệ sinh nhà dưới rửa mặt.

Nhưng lúc đi đến phòng vệ sinh, cô chợt thấy ánh nền lập lờ qua cửa kính.

Đúng vậy, là ánh nền.

Ánh nền xanh lét. Gió hệt ma trời.

4. Chương 3: Oan Gia Ngõ Hẹp

Căn nhà này đã cũ lắm rồi, mỗi lần đi lên cầu thang, tiếng kéo cà kéo kẹt lại bám theo từng bước. Dư Phi thường lấy cái cầu thang này ra để luyện tập đài bộ, lên lên xuống xuống, lặng yên không một tiếng động, trở thành một tài lẻ của riêng cô.

Toilet bị dò nước gần như không thể sửa được, suốt ngày tí ta tí tách, chỉ có thể dùng xô hứng nước. Độ ẩm trong phòng vệ sinh rất cao, cũng may dì Ngôn Bội Linh là một người rất chịu khó, vậy nên trong nhà vẫn luôn sạch sẽ ngăn nắp.

Chuyện này, chỉ cần không để ý quá kỹ, sẽ cảm thấy không có vấn đề gì.

Nhưng, trước đây từng có một vị được gọi là cao nhân tới xem căn nhà này, nói là âm khí quá nặng, trong nhà thiếu đàn ông, không áp chế được vật bẩn, sẽ ảnh hưởng đến vận thế của người ở.

Hai chị em Ngôn Bội San và Ngôn Bội Linh đều không tin chuyện tà vật này.

Dư Phi cũng không quá tin mấy thứ này. Nhưng nửa đêm nửa hôm thế này lại nhìn thấy đốm lửa xanh trong toilet, cũng khiếp người quá rồi. Dư Phi vớ lấy cái chày hàng ma treo trên cửa mà cậu em họ mang từ Tây Tạng về, nhón chân rón rén, nhẹ nhàng đẩy cửa phòng vệ sinh ra.

Chỉ thấy bên trong có một cô gái nhỏ, mặc bộ trang phục xanh xanh trắng trắng, chân váy phủ lên hông cứ như mấy cái lá to kết vào với nhau, Dư Phi thấy trông rất giống một tinh linh cây cỏ to xác. Trên tay cô nàng còn cầm một cọng cỏ dài, trên ngọn cỏ gắn một quả cầu lông tỏa ra ánh huỳnh quang xanh xanh. Ánh sáng xanh lét trong phòng vệ sinh chính là phát ra từ quả cầu lông này.

Trước gương, trên mặt bệ rửa tay, đốt mấy ngọn nến. Cô gái nhỏ này, nương theo ánh nến, đang đứng trước gương uốn éo vận vẹo, trang điểm chỉnh trang.

Dư Phi nghĩ, sáng sớm nay còn mách lẻo chuyện chị đây nhé, tối nay chị đây bắt thóp được mi rồi, để xem chị đây dạy dỗ mi thế nào. Cô lui ra ngoài, cất lại chày hàng ma về chỗ cũ, rồi lại đi vào, không một tiếng động đứng sau lưng Tiểu Phát Điệp.

Tiểu Phát Điệp vốn đang rất cao hứng, ăn mặc xinh đẹp ngâm nga ca hát, nhưng khi nhìn vào gương lại đột ngột phát hiện ra có một cô gái mặc xường xám u u ám ám đứng lù lù sau lưng mình! Đây không phải chuyện đùa, trong chớp mắt ba hồn bảy vía của con bé đều lạc mất sạch, há to mồm định thét lên.

Dư Phi nhanh tay lẹ mắt, ngay trước khi con bé hét lên thành tiếng thì túm lấy, vươn tay bịt kín miệng con bé.

“Đừng hét, là chị.” Dư Phi sợ đánh thức người trên nhà, dè dặt giọng, cúi đầu nói với con bé.

Tiểu Phát Điệp trợn to hai mắt, nhìn rõ khuôn mặt người kia trong gương rồi, lại ngậy người run rẩy, ba hồn bảy vía vừa quay về đã sụ sùi khóc nức.

Dư Phi: “???”

Dư Phi: “...”

Kẻ địch quá mức yếu ớt, cô bó tay rồi.

Dư Phi cứ giương mắt nhìn trần nhà ngán ngấm như vậy, để Tiểu Phát Điệp dựa vào lòng cô khóc, tiếp tục giữ tư thế ôm lấy con bé, một tay vỗ nhẹ lên tay nó dỗ dành. Tiểu Phát Điệp dấp dấp rất được, nhỏ nhắn xinh xắn, lớp mười hai rồi mà chỉ cao đến cổ Dư Phi. Có điều cái này cũng không thể trách Tiểu Phát Điệp được, chỉ có thể trách ghen bố trong người Dư Phi quá trội, năm đó Ngôn Bội San vừa gặp ông đã một lòng yêu mến, bất chấp sinh con với ông, cũng không phải là không có nguyên do.

Tiểu Phát Điệp thút thút nói: “Chị họ, chị thật xấu tính.”

Dư Phi: “???”

Dư Phi: “...”

Có phải ở đây có gì đó hơi sai sai rồi không.

Tiểu Phát Diệp lau mắt, cái mũi nhỏ vẫn hơi chun chun, nói: “Chị họ, em thấy chị hình như rất get Sue (*) nhé.”

(*) Sue trong Mary Sue.

Dư Phi: “???”

Dư Phi: “Tiểu Phát Diệp, mi có thể nói cái gì bình thường hơn được không? Chị họ mi đây già hơi sớm, không hiểu được mấy cái teencode này của mi đâu.”

Tiểu Phát Diệp nói: “Gần đây em đọc một cuốn truyện, cảm thấy chị rất giống một nhân vật trong đó.”

Dư Phi hỏi: “Truyện gì?”

Tiểu Phát Diệp: “Đại thiếu gia bị cầm tù trong hồ.”

Dư Phi vừa nghe cái tên đã muốn nổi điên: “Cái thứ truyện rác rưởi gì thế hả! Chị sẽ mách với mẹ mi!”

Tiểu Phát Diệp nắm chặt tay Dư Phi: “Tiểu thuyết trên mạng đều lấy tên rất sến, nhưng chị đừng để bị cái tên này đánh lừa! Chị họ, tuy truyện này đọc rất gây thơ, tác giả cũng không nổi, nhưng thật sự rất hay đó. Chị họ, trong đó còn có một con hát chuyên diễn vai tiểu sinh, tên là Lưu Hí Thiềm, em cảm thấy đó nhất định chính là chị đấy! Chị chính là Thiềm nguyên bản của Lưu Hí Thiềm.”

Dư Phi nổi sung, Thiềm nguyên bản của Lưu Hí Thiềm là cái quái gì vậy hả? Giới trẻ bây giờ ngữ pháp đều do giáo viên thể dục dạy hết sao? Thiềm Thiềm Thiềm cái con khỉ nhà bây, sao không để ra một đứa tên Cáp luôn đi (*)? Tác giả tiểu thuyết mạng bây giờ đều là lũ đầu độc tâm hồn giới trẻ. Thứ Cơ cũng thích đọc tiểu thuyết trên mạng, đã thế lại còn kéo cả cô bị ô nhiễm tinh thần theo nữa, cô thật sự chịu hết nổi rồi.

(*) Thiềm và Cáp đều có nghĩa là con cóc.

Dư Phi thấy phía sau có một cái ghế nhựa bèn lùi lại ngồi xuống. Tiểu Phát Diệp lại cầm tay cô không chịu thả ra, bị cô kéo theo một bước. Dư Phi nói: “Nào nào, Tiểu Phát Diệp, chúng ta tâm sự tí đi.”

Cô lật tay, nắm lấy tay Tiểu Phát Diệp trong lòng bàn tay, tay phải nhẹ nhàng vỗ vỗ, dịu dàng nói:

“Mi biết ”tiểu sinh” là gì, như thế là rất tốt, cho thấy mi đã có bước đầu tìm hiểu về kinh kịch. Nhưng mà...” Giọng nói của Dư Phi thay đổi, nghiêm trang.

“Chị không hát vai tiểu sinh, là lão sinh.”

“Hả?” Tiểu Phát Diệp tỏ ra bối rối.

“Nói cho dễ hiểu thì là, vai lão sinh phải mang râu giả, cái kiểu râu quai hàm ấy, thấy bao giờ chưa?” Dư Phi làm điệu bộ vuốt râu.

“Hả hả hả?” Tiểu Phát Diệp lại càng bối rối, quả cầu trong tay run run, kinh ngạc nói: “Chị họ, thì ra chị đóng vai ông già à?”

Dư Phi nghĩ trong bụng, đâu phải cứ đeo râu giả thì đều là ông già hết đâu, còn có cả những vai thanh niên trai tráng phong lưu tuấn tú nữa đấy, vai hỉ sở trường của chị đây chính là hoàng đế Chính Đức đó... Nhưng cô lười phổ cập kiến thức kinh kịch cho Tiểu Phát Diệp, chỉ cười khan: “Ha ha, đúng vậy.”

“Là vậy sao...” Tiểu Phát Diệp có cảm giác rất chi là mất mát, bàn tay nhỏ bé sờ lên mặt Dư Phi: “Đáng tiếc quá, chị họ, chị đẹp vậy cơ mà.”

“...” Trong lòng Dư Phi sôi trào, đáng tiếc cái gì hả? Đóng vai lão sinh thì không đẹp sao? Đeo râu vào nhìn phiêu dật bao nhiêu, còn nhiều hơn bọn tiểu sinh một trò nhảm nhảm công (*) đấy nhé, có thể vuốt có thể quăng, chẳng lẽ không đẹp hơn sao! Tiểu sinh của mi thì đẹp lắm chắc, có râu để mà chơi hả? Sự hiểu lầm của đại chúng đối với kinh kịch thật hết chỗ nói!

(*) Trong hí khúc, râu giả của các vai lão sinh được gọi chung là nhiệm khẩu (), các động tác múa bộ râu này để thể hiện tâm tình nhân vật gọi là nhiệm khẩu công ().

Tiểu Phát Diệp tiếp tục tỉ tê: “Em còn từng nghĩ, nếu chị mà là con trai, em nhất định sẽ muốn gả cho chị. Được rồi, họ hàng gần không thể lấy nhau, nhưng em vẫn muốn ngủ với chị...”

Dư Phi: “???”

Dư Phi: “...”

Mi gớm quá nha! Cái kiểu tam quan bất chính này là do tiểu thuyết mạng bỏ não cho chứ gì! Dư Phi đang định mắng nó, bỗng nhiên trong đầu chợt lóe linh quang – không được, con bé này là đang bày kế mật ngọt chết ruồi làm rối mắt cô, khiến cô quên khuấy đi vụ cáo trạng với dì Ngôn Bội Linh đây mà.

Chính thế! Nghĩ thông suốt rồi, ánh mắt cô nhất thời sắc lẹm, lừ mắt nhìn Tiểu Phát Diệp, Tiểu Phát Diệp lập tức co rúm.

Nhưng rốt cuộc thì Dư Phi cũng không đi đâm bị thóc chọc bị gạo nói với dì Ngôn Bội Linh. Chẳng những không đâm thọc gì, Dư Phi còn nhận lời giúp dì đi đưa bữa trưa đến trường học cho Tiểu Phát Diệp.

Bởi vì cô cảm thấy cô nên cố vũ phần nào để Tiểu Phát Diệp có can đảm theo đuổi ước mơ của mình.

Chuyện là thế này.

Hai ngày nữa sẽ có một buổi triển lãm tự do, đây là buổi triển lãm tự do cao cấp nhất khu vực Hoa Nam, năm nay lại được tổ chức ở thành phố Y. Về cơ bản thì những công ty, studio, câu lạc bộ liên quan đến văn hóa 2D (*) đều sẽ đến đây, tụ tập dưới một mái nhà, mỗi bên đều thể hiện một biệt tài đặc trưng xuất chúng của mình.

(*) Chỉ giới hoạt họa 2D trong thế giới ACGN (viết tắt của Animation – hoạt hình, Comic – truyện tranh, Game – trò chơi điện tử và Novel – tiểu thuyết).

Tiểu Phát Diệp không nói thì Dư Phi cũng không biết, con bé đã lén lút chơi cosplay nhiều năm nay rồi. Nhờ lợi thế có xương may của mẹ Ngôn Bội Linh, con bé đã nhờ được các dì các cô trong xưởng, tự thiết kế trang phục rồi để họ dùng vải vóc nguyên liệu thừa may giúp nó.

Dư Phi xem Weibo của Tiểu Phát Diệp, nickname của con bé là “Thuốc viên Yura_người không thấy vị tình chưa xót”. Dư Phi ép mình không nhìn tới cái tên đó, phát hiện ra Tiểu Phát Diệp vậy mà cũng có hơn hai vạn fans, bài đăng mới nhất trên Weibo là lập lời thề tuyên bố lần này đến triển lãm tự do sẽ vượt được con mốc ba vạn fans, nếu có thể vượt mốc ba vạn fans thì sẽ phát phúc lợi.

Dư Phi vào xem tài khoản Weibo chính chủ của Thiệp Đăng Đình, vẫn chỉ có ba trăm fans; hiện giờ những diễn viên kinh kịch nổi danh nhất, hoặc là không có Weibo, hoặc là có mở thì cũng chỉ có tầm hai, ba chục ngàn fans. Trong lòng cô khê thở dài: Kinh kịch quả nhiên không phải môn nghệ thuật có thể thu hút thanh thiếu niên.

Ngôn Bội Linh muốn Tiểu Phát Diệp thi vào một trường đại học trong thành phố Y để có thể tới xưởng đỡ dần cho bà, sau này thì kế nghiệp xưởng của bà luôn. Tiểu Phát Diệp thì lại không muốn mà một lòng muốn thi vào Học viện Thời trang Bắc Kinh, nói là muốn đến thành phố lớn học hỏi kinh nghiệm, học thiết kế thời trang, vừa vặn lại có Dư Phi cũng ở Bắc Kinh, có thể chăm sóc cho nó đôi chút.

Dư Phi không tin cho lắm, bởi chuyên ngành thiết kế thời trang này, các trường ở đồng bằng Châu Giang (*) không hề kém cạnh Bắc Kinh chút nào, thậm chí ngành công nghiệp thời trang ở đây còn phát triển hơn Bắc Kinh mấy bậc.

(*) Là vùng đất thấp ven sông Châu Giang, được tạo thành bởi ba con sông lớn là Đông Giang, Bắc Giang và Châu Giang, thuộc khu vực trung tâm tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Đây là một trong những khu vực đô thị hóa đông đúc nhất thế giới và là một trong những trung tâm chính trong tầng trưởng kinh tế của Trung Quốc.

Lại ép hỏi một trận, Tiểu Phát Điệp đành thú nhận: Con bé muốn gia nhập một studio văn hóa 2D tên là “Cửu Bạch” ở Bắc Kinh, trong đó có thần tượng của nó. Lần này studio ấy cũng tham gia hoạt động triển lãm tự do, nó muốn nhân cơ hội này đem tác phẩm của mình tới giao lưu một chút. Biết đâu trong tương lai, nó lại có thể làm nhà thiết kế thời trang cho giới 2D.

Dư Phi nguyên một đêm bất triêu chân ngồi trong phòng vệ sinh, dưới ánh sáng phát ra từ quả cầu lông màu xanh, nghe Tiểu Phát Điệp lúc thì trông đến là tội nghiệp, lúc lại bùng bùng nhiệt huyết nói về kế hoạch cuộc đời của nó, tiện thể được (bị?) phổ cập kiến thức về giới 2D trong truyền thuyết.

Dư Phi có cảm tưởng như mình đang tiếp xúc với rất nhiều điều mới mẻ, mở ra một cánh cửa đến với một thế giới mới, tựa như Tiểu Long Nữ gặp Dương Quá rồi bước ra thế giới phồn hoa bên ngoài vậy.

Nhưng Dư Phi tuy là đệ tử chân truyền của phái Cổ Mộ, nhưng rốt cuộc vẫn là một người sinh ra trong thời đại mới. Cô cảm thấy, Tiểu Phát Điệp tuy tuổi còn nhỏ nhưng lại rất rõ ràng về điều mình muốn làm, điều mình mong ước như vậy, đồng thời còn đi kèm với hành động, là rất đáng khích lệ.

Cuộc đời của cô thì đã bị lên kế hoạch xong xuôi, bắt đầu từ khi lên bảy cô đã không còn bất kỳ một sự lựa chọn nào khác, nhất cử nhất động đều phải tuân theo kế hoạch. Mỗi một lần vuốt râu, mỗi một lần rung mũ, đều cố định trong một thể thức không đổi, cô không thể làm trái. Bởi vì kế hoạch đã hoàn toàn được vạch ra sẵn, vậy nên cô cũng hoàn toàn chưa từng nghĩ đến tương lai muốn đi con đường nào. Cô trước nay vẫn luôn cho là cuộc đời của mình giống như một con đường thẳng tắp, dù là leo núi cao hay vượt nước hiểm, nó vẫn sẽ luôn là một con đường rộng lớn, vấn đề duy nhất chỉ là, không có một lối rẽ nào.

Cô bỗng cảm thấy, Tiểu Phát Điệp thế này, thật là tốt.

Tiểu Phát Điệp đúng là rất có chủ kiến, nhưng con bé cũng có chủ kiến quá mức rồi.

Nó đôi khi còn cảm thấy hận đời rằng tại sao mẹ ruột mình không trọng nam khinh nữ một chút cho rồi, cứ đặt hết tinh lực lên anh trai nó là được, như vậy nó sẽ có nhiều không gian riêng tư hơn.

Nhưng mẹ nó lại không như vậy.

Dù Ngôn Bội Linh là quản đốc xưởng may, vậy nhưng mỗi ngày vào buổi trưa bà đều nhất định phải tự mình đưa cơm tới trường cấp ba cho Tiểu Phát Điệp, giám sát việc học hành của con bé. Ngôn Bội Linh vô cùng khôn khéo, Tiểu Phát Điệp nói gì bà cũng không tin, rất thích đến trường làm quen nói chuyện phiếm với những phụ huynh và học sinh nhà khác, hỏi đông hỏi tây xem Tiểu Phát Điệp có yêu đương gì không, có đi chơi game không, có tiếp xúc với thành phần xấu trong xã hội không, vân vân và mây mây. Điều này khiến Tiểu Phát Điệp đau đầu cực kỳ, rất nhiều lần âm ỉ với mẹ, nhưng chẳng thay đổi được gì cả.

Vậy nên Tiểu Phát Điệp mới nhờ Dư Phi đi đưa cơm, lý do chính là triển lãm tự do sắp bắt đầu, sợ mẹ nó lại hỏi han này nọ rồi bới ra được chuyện nó đã lén lút chơi cos nhiều năm nay. Mặt khác, Ngôn Bội Linh lại muốn Dư Phi ra ngoài nhiều hơn một chút, vậy nên nếu Dư Phi nhận đi đưa cơm cho Tiểu Phát Điệp, Ngôn Bội Linh chắc chắn sẽ bằng lòng.

Chuyện Tiểu Phát Điệp nói cho Dư Phi biết dù trăm phần trăm là thật nhưng vẫn có một phần nó không nói hết với cô, nó muốn trốn học đi phổng vấn.

Kế hoạch của nó rất đơn giản, Dư Phi tới đưa cơm, nó sẽ nhờ đứa bạn thân đi lấy hộ, bảo là nó bị giáo viên giữ lại làm đề, còn bản thân nó thì kim thiền thoát xác, đến trung tâm triển lãm thành phố Y để gặp người trong studio Cửu Bạch.

Triển lãm lần này vô cùng long trọng, các hoạt động biểu diễn cũng rất phong phú, ban quản lý trung tâm triển lãm quốc tế tiết lộ rằng việc bố trí hội trường đã được bắt đầu từ hai ngày trước.

Tiểu Phát Điệp vào trung tâm triển lãm dưới sự hướng dẫn của nhân viên studio Cửu Bạch. Dù đã chơi cos lâu năm, tham gia đủ loại triển lãm lớn nhỏ không dưới mười lần, nhưng do Ngôn Bội Linh quản con rất nghiêm nên con bé chủ yếu vẫn chỉ là tự mình độc lập chơi cùng với vài đồng bạn nhỏ, chưa từng tham

gia câu lạc bộ nào, đây cũng là lần đầu tiên nó bước vào hậu trường của một triển lãm tự do tầm cỡ như vậy.

Hội trường triển lãm vô cùng rộng lớn, thoát nhìn không thấy được điểm cuối, lấy màu xanh nước biển làm chủ đạo nên có vẻ đặc biệt mát mẻ khoan khoái. Các sân khấu triển lãm cơ bản đã được dựng xong, các nhân viên tham gia triển lãm đều luôn tay luôn chân bận bịu bố trí, mà khắp nơi đều rải rác thùng carton, túi nylon, bao bố, tạo thành một cảnh tượng hỗn loạn, hạt xóp bay ngập không gian.

Người tiếp Tiểu Phát Điệp là một chàng trai cao gầy, đeo kính, vừa nhìn đã biết là kiểu một sách nho nhã văn vẻ. Anh ta dẫn Tiểu Phát Điệp đi xuyên qua các chướng ngại vật, hỏi: “Có phải cảm thấy rất hỗn loạn không?”

Tiểu Phát Điệp đầy bụng suy tư, mơ màng gật gật đầu, nói: “Đúng ạ.”, đến lúc phản ứng kịp lại nhận ra mình nói sai, vội vàng xua tay: “Không phải không phải không phải! Em cảm thấy rất hay rất thú vị! Nhìn cái gì cũng thấy mới mẻ!”

Chàng trai nở nụ cười: “Đừng căng thẳng. Bọn tôi đều tưởng rằng Yura đại thần là sinh viên đại học cơ, không ngờ lại còn nhỏ vậy!”

“Đừng...đừng, em không phải đại thần gì đâu... Gọi Yura là được rồi!” Tiểu Phát Điệp thầm nghĩ nguy rồi, lúc nó gửi email sơ yếu lý lịch đã cố tình lấp liếm sự thật rằng mình mới chỉ là một học sinh cấp ba, không ngờ rằng anh trai này vừa liếc mắt đã nhìn ra.

Studio Cừ Bạch kỳ thật cũng không tính là một studio có sức ảnh hưởng gì quá lớn, thành lập còn chưa đầy ba năm, miễn cưỡng cũng chỉ coi là một vì sao mới nổi.

Nhưng Tiểu Phát Điệp lại nhạy bén cảm nhận được, khí chất của studio này rất khác biệt. So với những studio và câu lạc bộ 2D gần mức lâu năm như Phi Ngã, Hoa Tiểu, Yêu Dao Liên Minh mà nói thì Cừ Bạch rất khiêm tốn mà lại tỉ mỉ khéo léo hơn rất nhiều. Ba năm nay, các thành viên chủ chốt của Cừ Bạch đa số đều lấy danh nghĩa cá nhân để phát triển, thế nhưng một khi hợp lại ra bài hát, kịch truyền thanh và phim ngắn, chất lượng so với những nhóm khác trong giới luôn luôn đứng đầu.

Tiểu Phát Điệp có suy tính rất tỉ mỉ cho bản thân – chẳng bao lâu nữa nó sẽ tốt nghiệp cấp ba, sắp thoát khỏi cái lồng giam quản lý của Ngôn Bội Linh. Nó là một coser nhỏ nhỏ độc lập có hơn hai vạn fan, muốn phát triển nhiều hơn, tất nhiên là phải gia nhập một câu lạc bộ có sức ảnh hưởng mới được.

Những câu lạc bộ như Phi Ngã, Hoa Tiểu, Yêu Dao Liên Minh đều quá lớn, nội bộ tranh đấu quá nhiều, tính thương mại cũng quá cao, nó vào đó rồi nhất định sẽ không dễ gì trụ được. Mà những câu lạc bộ nhỏ hơn thì nó lại không vừa mắt. So sánh một hồi, Cừ Bạch là thích hợp với nó nhất – giai đoạn khởi đầu chú trọng nhất là phẩm chất. Huống chi, thần tượng của nó cũng ở trong studio này.

Studio Cừ Bạch chưa từng công khai chiêu mộ người mới, cho đến triển lãm tự do lần này mới chỉ tuyển với số lượng có hạn, nó sao có thể bỏ qua một cơ hội như vậy? Kể cả có phải giấu giếm thân phận học sinh cấp ba thì nó cũng muốn thử một lần. Nhưng nghĩ đến có thể vì lý do này mà bị loại, nó vẫn cảm thấy rất mất mát.

Chàng trai kia tựa như có thuật độc tâm: “Không sao đâu, đã tới rồi thì phải gặp chứ. Bà chủ Quan Cửu của bọn tôi em cũng biết rồi đấy, bản thân là một sinh viên xuất sắc của Thanh Hoa nên chỉ hận tất cả mọi người không phải là sinh viên xuất sắc, lại cực kỳ không ưa những ai không chịu cố gắng học tập. Em chịu khó chú ý một chút là được.”

“Trực...trực tiếp phỏng vấn em là Quan Cửu đại thần á?” Tiểu Phát Điệp kinh hãi, thật quá bất ngờ.

Ai ai cũng biết, studio Cừ Bạch do hai người sáng lập, một là Quan Cửu, còn lại là Quan Sơn Thiên Trọng.

Quan Cửu vừa có thể hát, vừa có thể diễn, lại vừa có thể cos, hơn nữa là một người có hình tượng sinh viên xuất sắc vô cùng chói lọi, lại còn là một cô nàng T vô cùng phong lưu ham lạ, danh tiếng trong giới thì luôn thuộc hàng top. Quan Cửu giao thiệp cũng rất rộng, những thành viên nòng cốt của Cừ Bạch hiện giờ về cơ bản đều là bạn bè đáng tin cậy của cô.

Quan Cửu sáng khoái cười to: “Thấy rồi. Chỉ mình tôi thôi hả?” ánh mắt cô trở nên vô cùng tinh quái chòng ghẹo. Mã Phóng Nam Sơn nhìn không nổi, bèn ra ngoài châm trà.

Tiểu Phát Diệp rất cuộc vẫn còn non và xanh lắm, đương nhiên không thể đỡ nổi quả tổ lái lão luyện này của Quan Cửu, nhất thời trong lòng mềm nhũn, bắt đầu tăng tăng khai báo toàn bộ như bị mê hoặc:

“Còn...còn một người nữa. Em ban đầu lọt hố thật ra là bởi nữ thần Nhược Thủy, cũng là...mối tình đầu ả...”

Quan Cửu hơi híp mắt lại, ý cười càng đậm: “Ồ? Đúng vậy, cô ấy đúng là đã ký hợp đồng với ”Cửu Bạch“, có điều hiện giờ về cơ bản là không xuất hiện nữa.”

“Em...em biết, miễn là chị ấy vẫn ở ”Cửu Bạch” là được, tuy là...chị ấy vì một vài lý do mà quy ẩn, nhưng chị ấy vẫn mãi mãi là ánh trăng sáng của lòng em.”

“Vì một vài lý do...” Quan Cửu nhại lại cách dùng từ của Tiểu Phát Diệp, híp mắt cười: “Yura, em biết nhiều thật nhỉ.”

Tiểu Phát Diệp phát hoảng, có cảm giác mình lại lỡ lời mất rồi, vội vàng xua tay nói: “Không không không, em không biết gì hết á!” Nói xong lại cảm thấy mình như đang giấu đầu hở đuôi, quả thực khóc không ra nước mắt.

Chuyện về cái vị ánh trăng sáng này, chính là có liên quan đến vị nữ thần Quan Cửu trước mặt. Nếu như nói Quan Cửu có lịch sử đen tối gì thì đó chính là Nhược Thủy.

Nhược Thủy vào năm, sáu năm trước là một đại thần hàng đầu, nhan sắc nghịch thiên thì thôi đi, lại còn có một giọng nói cực kỳ mê hoặc. Quan Cửu khi ra mắt thì muộn hơn Nhược Thủy vài năm, nhưng nổi lên rất nhanh. Bởi những nữ coser nổi tiếng trong giới như họ vốn không nhiều lắm, cộng thêm phong cách khá tương đồng, vậy nên thường xuyên bị đem ra so sánh.

Khi đó đánh giá của đa số mọi người là luôn cảm thấy Quan Cửu kém hơn Nhược Thủy chút gì đó. Nhược Thủy rất cuộc vẫn là vị đại thần kỳ cựu hơn hẳn, địa vị rất khó có thể bị lung lay.

Sau này lại có rất nhiều tin đồn, tin đồn được truyền rộng rãi nhất là, Nhược Thủy bắt đầu theo đuổi Quan Cửu. Hai người hợp tác với nhau làm một bộ phim cos GL (*) ngắn tên là “Sakuran”, còn quay chung một MV, hai người cùng cover lại ca khúc “Điên loạn” của Shiina Ringo. Khi bộ phim và MV ra mắt, có thể nói là chấn động lòng người, khiến tất cả mọi người trong giới đều mê mẩn. Trong một khoảng thời gian rất dài, “Chờ ngày anh đào nở, tôi sẽ đưa em đi” là slogan thường thấy nhất trên profile của rất nhiều người.

(*) Viết tắt của Girl Love – tình yêu đồng tính nữ.

Chất lượng của bộ phim và MV đó, đến tận bây giờ vẫn rất khó có thể bị vượt mặt. Bộ phim cos “Sakuran” đã hoàn toàn khẳng định địa vị đại thần hàng đầu của Quan Cửu trong giới, nhưng lại chẳng ai ngờ được, đó cũng chính là tác phẩm cuối cùng của Nhược Thủy, từ đó về sau, Nhược Thủy quy ẩn. Có người nói Quan Cửu lợi dụng sự theo đuổi của Nhược Thủy, lôi kéo Nhược Thủy ký hợp đồng với studio Cửu Bạch, nhưng sau đó lại bội tình bạc nghĩa với Nhược Thủy. Nhược Thủy là một người vô cùng kiên cường khí khái, trong lúc nóng giận đã rút khỏi giới, hợp đồng không hủy được thì thà không ra tác phẩm nữa, cũng không muốn gặp lại Quan Cửu.

Cho tới giờ, chuyện này gần như là vết nhơ duy nhất của Quan Cửu.

Có điều Tiểu Phát Diệp lại có thể hiểu được: Giới đại thần rất loạn, một đám người tài hoa đẹp đẽ ở chung một chỗ, sao có thể không loạn cơ chứ?

Tiểu Phát Diệp chợt dạ nhìn Quan Cửu, thấy cô vẫn đang híp mắt cười, tựa hồ như chuyện này đã sớm chẳng ảnh hưởng gì tới cô.

Tiểu Phát Diệp vội vàng lảng sang chuyện khác: “Còn nữa, em cũng rất thích Quý Đăng, có điều...”

Nó có ý đồ muốn trêu chọc đôi chút, quả nhiên nghe Quan Cửu hỏi: “Có điều sao?”

Tiểu Phát Diệp nói: “Thật ra em cảm thấy Nhược Thủy hợp diễn Mạch Thượng Xuân hơn Quý Đăng, thay đổi kiểu vai diễn nói không chừng lại tạo nên đột phá đặc sắc. Chỉ tiếc là Nhược Thủy thoái ẩn mất rồi.”

Quan Cửu không khỏi ngạc nhiên: “Mạch Thượng Xuân? Em đọc cuốn ”Đại thiếu gia” rồi?”

Mạch Thượng Xuân chính là nam chính trong truyện “Đại thiếu gia bị cầm tù trong hồ”. Tiểu Phát Diệp còn nghe được một vài tin đồn, rằng cặp tình nhân Lăng Tửu và Quan Sơn Thiên Trọng trở mặt thành thù chính là vì Quan Cửu và Quan Sơn Thiên Trọng khẳng khẳng muốn chọn quyền truyện này để dựng thành kịch nói. Lăng Tửu lại cho rằng truyện này quá ít được quan tâm, vốn đầu tư vào kịch nói lại quá lớn, làm rồi nhất định sẽ thất bại. Sau đó họ lại chủ yếu tập trung cho Quỷ Đăng, chỉ phân cho Lăng Tửu một vai rất ít đất diễn là Lưu Hí Thiềm, Lăng Tửu lại càng bất mãn, trong lúc nóng giận đã chuyển sang đầu quân cho studio dùng tiền đập chết bản quyền (*) Phi Ngã.

(*) Nguyên văn là IP (Intellectual Property), tức quyền sở hữu trí tuệ.

Tiểu Phát Diệp nói: “Đúng vậy, em nghe nói bên chị đang luyện tập chuyển thể quyền đó làm kịch nói, vậy nên đọc tham khảo trước.”

Quan Cửu cười cười, nói: “Yura nghiêm túc ghê, có tâm quá luôn.”

Tuy là lời khen nhưng Tiểu Phát Diệp lại mơ hồ cảm thấy không ổn lắm. Nó là một đứa con gái có giác quan thứ sáu rất nhạy, tuy rằng hiện giờ, Quan Cửu cảm thấy nó rất được, nhưng cũng không đến độ “tốt đến mức phải kinh ngạc”. Lại nói...nó vẫn còn là một học sinh cấp ba, khả năng bị từ chối rất lớn...

Để tránh xảy ra tình huống đó, nó muốn tiên hạ thủ vi cường, xuất ra đòn sát thủ của mình.

Tiểu Phát Diệp khẽ cắn môi, xoa xoa tay, ngập ngừng nói: “Thật ra...em nghe nói hiện tại bên chị không tìm được ai thích hợp diễn Lưu Hí Thiềm. Em có một bà chị họ... Chị ấy vốn hát kịch chuyên nghiệp, ngoại hình cũng phù hợp với Lưu Hí Thiềm, em định... Em định, nếu bên chị có hứng thú, có thể tìm chị ấy xem sao...”

Mắt Quan Cửu bắt chợt sáng bừng, “Thật sao? Hát tốt thật không?”

“Thật à! Rất tốt!” Tiểu Phát Diệp bật thốt. Kỳ thật nó cũng chưa từng nghe Dư Phi hát bao giờ, nhưng thấy vẻ mặt Quan Cửu, hẳn là nó đã nói trúng trọng điểm của cô rồi. Tiểu Phát Diệp cũng không nghĩ được gì nhiều, cứ bốc đại đã rồi tính. Nó thừa cơ lấy ra một quyển vở đưa cho Quan Cửu: “Nghe nói lần này chỉ diễn thử một trích đoạn trong truyện, em đã vẽ xong thiết kế trang phục cho các nhân vật. Nữ thần tỷ tỷ đừng cười em đấy nhé!”

Quan Cửu tỉ mỉ xem, càng xem càng mặt mày lại càng giãn ra. Tiểu Phát Diệp khe khẽ thở hắt ra một hơi, trong lòng vô cùng mãn nguyện. Theo trực giác của nó, chuyện này về cơ bản là thành rồi. Nó mất nhiều ngày chong đèn suốt đêm nỗ lực cố gắng, cuối cùng cũng không uổng phí.

Quan Cửu xem xong, cười với Tiểu Phát Diệp, nói: “Tuyệt lắm, Yura đại thần rất có bản lĩnh đấy. Có điều...”

Nghe thấy hai chữ “Có điều”, trong lòng Tiểu Phát Diệp chợt căng lên.

“Theo quy định của studio, bọn tôi không ký hợp đồng với các nhà thiết kế còn là học sinh, bọn tôi hy vọng học sinh có thể đặt trọng tâm lên việc học. Nhưng hoan nghênh em gia nhập studio Cửu Bạch, hãy tham gia vào các dự án của chúng tôi như một sở thích, cùng nhau học tập thảo luận, chờ đến khi em tốt nghiệp, nếu muốn ở lại thì ở lại, vậy được không?”

“Được à!”

Nụ cười của Quan Cửu rực rỡ đến mê người. Tiểu Phát Diệp trong lòng như bắn pháo hoa, đây là kết quả tốt nhất nó có thể tưởng tượng rồi! Dù sao nó cũng có nghe nói, studio Cửu Bạch từ trước tới nay luôn hợp tác với những nhà thiết kế chuyên nghiệp, nó mới chỉ là một cô gái nhỏ mới bước vào đời, những gì cần phải học hỏi vẫn còn nhiều lắm.

Tiểu Phát Diệp nhảy cẫng lên, vòng qua bàn lớn cả gan ôm Quan Cửu một cái, ngượng ngùng nói: “Em có thể thơm chị một cái không?”

Quan Cửu cười ha hả: “Có thể chứ, tiểu mỹ nhân.” Nói rồi, rất thoải mái đưa má ra.

Tiểu Phát Diệp then thúng nhẹ nhàng thơm lên một cái.

Mã Phóng Nam Sơn vào phòng, đúng lúc bắt gặp màn này, nhất thời sập cửa đi ra làm Quan Cửu cười càng thêm sảng khoái. Cô đứng dậy, kéo tay Tiểu Phát Diệp, nói: “Tôi dẫn em xem qua hậu trường luyện tập ”Đại thiếu gia“. Cơ mà, bọn tôi đã đổi tên lại thành ”Công tử trong hồ” rồi, em biết đấy, chữ kia là từ bị cấm.”

Tiểu Phát Diệp thật sự không tin được còn có đãi ngộ như vậy, lại nghe Quan Cửu vừa đi vừa nói chuyện: “Tối ngày kia bọn tôi sẽ lên sân khấu biểu diễn, thời gian rất gấp, hiện giờ với vai Lưu Hí Thiềm, bọn tôi đang trong trạng thái tuyệt vọng đi cầu tứ phương đây. Em ban nãy có nói muốn giới thiệu chị họ em cho bọn tôi, tối nay có thể cho chúng tôi gặp mặt luôn được không?”

Tiểu Phát Diệp suy tính một chút, tự tin tràn trề đáp: “Được ạ!”

Quan Cửu nói: “Vậy thì tốt quá.” Cô nắm tay Tiểu Phát Diệp, vội vàng sải bước; Tiểu Phát Diệp được nữ thần nắm tay, cảm thấy cả cõi lòng mỹ mãn rạo rực. Xuyên qua mấy lối đi lớn, hai người đến rạp hát thực nghiệm của trung tâm triển lãm. Trên sân khấu diễn tập rộng lớn không có ai, Quan Cửu nhìn đồng hồ, “Í” một tiếng, lại kéo Tiểu Phát Diệp ra sau hậu trường sân khấu, tìm suốt một đường, đi thẳng đến một căn phòng cuối hành lang đang đóng kín cửa.

Cửa đẩy ra nghe két một tiếng, khi đã mở rộng hẳn, chỉ thấy bên trong tập hợp thành hai nhóm người, một bên là của studio Cửu Bạch, một bên là của studio Phi Ngã, đứng đối mặt với nhau, gương cung bạt kiếm, đàng đàng sát khí.

Mà ở giữa đồng thùng carton bừa bộn và trước tấm bảng hiệu của triển lãm. Có hai người đang đứng một trước một sau, đối diện với Ly Hận Thiên và Lăng Tửu.

Quan Cửu sững sốt, Tiểu Phát Diệp cũng ngây người.

Quan Cửu khó tin thốt lên: “...Ngôn Bội San? Quan Sơn?”

Tiểu Phát Diệp thì hoàn toàn không để ý đến Quan Cửu đang nói gì, chạy lại la lớn: “Chị họ! Sao chị lại ở đây?”

Dư Phi cũng không dễ bị lừa như Tiểu Phát Diệp nghĩ. Cô là một người rất tận tâm với chức trách, có thể là xuất phát từ việc trước đây phải chăm sóc cho tiểu sư đệ ở Thiện Đăng Đỉnh, cô cảm thấy một khi đã nhận lời làm việc gì thì nhất định phải làm cho đến nơi đến chốn, và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đó.

Buổi trưa đến trường của Tiểu Phát Diệp đưa cơm, ở cổng trường lại gặp một cô bé khác ra nhận. Cô bé đó tự xưng là bạn học của Tiểu Phát Diệp, còn cầm cả thẻ học sinh của hai đứa theo để chứng minh thân phận. Dư Phi hỏi Tiểu Phát Diệp đâu, cô bé đó nói Tiểu Phát Diệp bị giáo viên giữ lại làm đề. Dư Phi hỏi giáo viên môn gì, làm đề gì? Cô bé kia hơi ngập ngừng, Dư Phi lập tức cảm thấy chuyện có gì đó không đúng.

Gọi điện thoại cho Tiểu Phát Diệp thì không ai nhắc máy, Dư Phi liền đến thẳng trung tâm triển lãm tự do quốc tế. Cô không biết studio đó là hệ trắng (*) hay hành băm tối tươi hay cái quái gì khác, nhưng những nơi kiểu này đều không mấy đáng tin cậy. Tiểu Phát Diệp còn nhỏ, làm sao có khả năng phân biệt được? Lỡ bị người ta lừa thì sao? Cô giúp Tiểu Phát Diệp nói dối Ngôn Bội Linh, giả sử có chuyện gì xảy ra với con bé, cô cả đời này cũng không thể tha thứ được cho mình.

(*) Cửu trong “Cửu Bạch” phát âm khá giống với Cửu (có nghĩa là rau hẹ) nên Dư Phi tưởng nhầm tên của studio là “Cửu Bạch (hệ trắng)”.

Đến trung tâm triển lãm, định đi vào thì bị nhân viên ngăn lại, Dư Phi bèn nói mình tới đây để phỏng vấn, là hẹn với studio Cửu Bạch. Trông cô đứng đắn nghiêm túc, khí thế trên người đều là vận hết khí chất trên sân khấu ra để thể hiện. Hơn nữa, cô đối đáp trôi chảy, lý lẽ hùng hồn, nhân viên do dự một chút rồi cũng cho cô đi vào.

Dư Phi một mạch hỏi thăm người của studio Cửu Bạch ở đâu, được chỉ tới rạp hát thực nghiệm của trung tâm triển lãm. Cửa rạp hát đóng chặt, cô dạo một vòng thì tìm được một cánh cửa nhỏ để hở, sau khi đi

vào thì nhận ra đó có vẻ như là phòng đựng đồ trong hậu trường rạp hát, bên trong ngổn ngang đủ loại dụng cụ, thùng hộp, và bảng vách ngăn.

Dư Phi đang định chen ra khỏi đồng đồ này thì lại thấy một đám người đi vào từ cửa chính của phòng, người đi đầu nói: “Này tôi không có diễn tập trên sân khấu, tôi là đi xem thử bên hóa trang thế nào. Chúng ta vẫn nên cẩn thận một chút, cứ ở đây chờ trước đã.”

Có người hỏi: “Quan Sơn đi đâu vậy? Hôm nay sao tới muộn thế?”

Người còn lại đáp: “Còn đi đâu được nữa? Tìm ”Lưu Hí Thiềm” chứ đi đâu.”

“Quan Sơn đi tìm ”Lưu Hí Thiềm”? Cậu đùa tôi à? Tìm diễn viên không phải chuyện của Cửu ca sao?” Người nói là một chàng trai vóc dáng cao gầy.

“Quý Đăng, cậu không nghe Cửu ca nói sao? Quan Sơn tự gây rắc rối thì tự đi mà gánh, cô ấy mặc kệ.”

Người được gọi là “Quý Đăng” “aizz” một tiếng, nói: “Vậy cũng làm khó Quan Sơn quá rồi, cậu ta trong giới ngoài chúng ta ra thì có qua lại với ai khác nữa đâu? Với lại, thế này mà gọi là cậu ấy tự gây rắc rối sao? Rõ ràng là bị gây thì có.”

“Tôi nói này Quý Đăng, không cần phải lo lắng cho Quan Sơn vậy đâu. Đừng thấy cậu ta bình thường im im như thỏ, trong lòng cũng có chí hướng lắm đấy. Nghe nói hôm qua còn dẫn Cửu ca đi xem việt kịch nữa, theo tôi thấy, họ chắc là định tìm người ngoài giới.”

“Việt kịch?! Không phải chứ!” Tất cả đồng thanh hét lên một tiếng kinh hãi.

Người nọ mở hai tay ra, nói: “Có gì kỳ quái chứ? Quan Sơn vốn là người thành phố Y, đã là người thành phố Y thì có ai mà không biết hát vài câu việt kịch đâu? Theo tôi thấy, Quan Sơn ở đây nhất định sẽ tìm ra cách, các cậu khỏi phải lo.”

Quý Đăng kinh ngạc: “Quan Sơn là người thành phố Y? Cậu ta không phải người Bắc Kinh à?”

“Cậu xem lại bản thân đi, Quý Đăng, cậu vào Cưu Bạch đã hơn một năm rồi, vậy mà còn không biết ông chủ Quan Sơn Thiên Trọng của chúng ta vốn quê ở thành phố Y à. Aizz, cũng không trách được người ta bêu xấu nói studio Cưu Bạch của chúng ta là ”Phượng hoàng truyền kỳ“...”

“Cái này sao trách tôi được chứ, khẩu âm của cậu ấy nghe đâu có giống...”

Dư Phi thở phào một hơi nhẹ nhõm. Đám người này chắc chính là người của “studio Cưu Bạch”, thoát nhìn bầu không khí không tệ lắm, không có vẻ gì là thành phần xấu.

Nhưng Tiểu Phát Diệp lại không có ở đây, cô nghĩ mình nên ra hỏi bọn họ một chút.

Những người đó vẫn tiếp tục trò chuyện đến quên trời quên đất. Dư Phi đập lên đồng giấy vụn định đi ra ngoài, chợt nghe ngoài cửa vang lên “két” một tiếng, có người đi vào.

Dư Phi nhìn qua khe hở giữa các tấm bảng vách ngăn, thấy rõ được diện mạo của người tới.

Cái nhìn đó đã khiến cô có cảm giác như mình bị kẹt cứng giữa hai tấm tranh kéo này luôn rồi, tiến không được, lùi cũng không xong.

Giả dụ nếu giờ đang đứng trên sân khấu, nhất định là tay cô sẽ nâng râu lên hất một cái, vỗ đầu giậm chân, “Oa ha ha ha...”

Thường bảo oan gia ngõ hẹp, nhưng số lần bọn họ chạm mặt có phải là hơi bị nhiều quá rồi không? Nếu một lần gọi là tình cờ, hai lần gọi là kém số, vậy ba lần thì gọi là gì? Đây rốt cuộc là cái thứ duyên phận thần kỳ gì thế?

Lòng Dư Phi như bị một vụn con quái thú phấn khích cào móng chạy qua, khói bụi mù mịt.

Đám người kia tiến tới nghênh đón, gọi “Quan Sơn Quan Sơn”, hỏi chuyện tìm kiếm “Lưu Hí Thiềm” thế nào rồi. Người nọ lắc đầu, cũng không nói thêm câu gì thừa thãi.

Dư Phi nghĩ, thế nào cũng có đường lùi. Chỉ cần cô trốn kĩ, không bị anh ta phát hiện ra, đơn phương nhìn thấy như vậy, cũng không tính là “lần thứ ba”. Nếu không, cô thật phải hoài nghi mình và người kia có phải là có duyên phận sâu xa khó nói gì không nữa.

Hai tấm tranh kéo lỏng lẻo như sắp rơi xuống tới nơi treo vắt vẻo lên người cô, hết như hai dải xương khô mục nát, chỉ cần khẽ động một cái cũng sẽ phát ra tiếng. Dư Phi nắm chặt lấy hai thanh kim loại của khung treo, lặng im chờ họ rời đi.

Chờ đợi là khoảng thời gian nhàm chán nhất. Cô nhìn qua khe hở của bảng vách ngăn mà quan sát anh ta, chỉ thấy anh ta vẫn ăn mặc như hôm qua, giống y như đúc. Cô đang định phỉ nhổ cái người qua đêm không chịu đổi áo này, đột nhiên lại cảm thấy mắt mình như bị hoa lên, không biết có phải nhìn vật bị trùng lặp rồi không, lúc nhắm mắt xong rồi nhìn lại, mới phát hiện ra hai con mắt trên chiếc áo phong đen đã biến thành bốn con.

Dư Phi: “...”

Cô cạn lời.

Nhìn thêm lúc nữa, mới phát hiện ra anh ta không chỉ đã thay quần áo, mà đầu tóc thật ra cũng đã thay đổi – bím tóc nhỏ được buộc lên cao hơn, tóc mái đã được ghim hết lại, để lộ khuôn mặt khôi ngô sáng láng.

Đây là lần đầu tiên Dư Phi nhìn thấy anh ta vào ban ngày, để ý thấy sở dĩ mặt mũi anh ta nhìn có vẻ âm nhu, là bởi ngũ quan không chỗ nào là không khéo léo tinh xảo. Nhất là khóe miệng và đuôi mắt, cực kỳ giống nét thư pháp của Triệu Mạnh Phủ, như chồi non búp hé, đẹp đến động lòng người.

Dư Phi than khẽ, đáng tiếc đáng tiếc, bên ngoài vàng ngọc, bên trong thối nát, dưới mắt thâm đen thế kia, mí mắt lại còn chùng xuống rõ sâu, rõ ràng là do hằng đêm vui thú. Cái trò đêm đêm trăng hoa vui vậy này, anh ta hiển nhiên là một tay cao thủ. Sinh hoạt cá nhân không chịu kiểm chế như vậy, hẳn là nhân phẩm cũng chẳng tử tế gì. Tiểu Phát Diệp nếu như gia nhập vào studio của anh ta, chỉ sợ gần mực thì đen không chừng.

Cô phải khuyên Tiểu Phát Diệp nghĩ lại mới được.

Đang nghĩ ngợi, lại có một đám người nữa đẩy cửa bước vào, khiến cho căn phòng vốn chẳng lớn lắm lập tức trở nên chật chội.

“Tôi đang thắc mắc không biết là ai thập thò thập thò trong này, hóa ra là đám studio Cưu Bạch các người.”

Nhóm người mới tới đa số đều mặc trang phục diễn cổ phong hoa lệ, có người thậm chí đến khăn trùm đầu cũng chưa lấy xuống, hiển nhiên là vừa diễn tập xong. Dư Phi nghĩ đám người này hẳn là “studio Phi Ngã” đã từng thấy nhắc qua, ăn nói bất thiện vậy, với tình hình này, là lên mạng lấy bàn phím ra phang nhau chưa thấy đủ nên giờ muốn giáp mặt trực tiếp đấu đá sao?

Quan Sơn Thiên Trọng – do ấn tượng để lại sâu sắc vào đêm hôm trước, Dư Phi hiện giờ có hơi không thích ứng được với cái tên này – vừa nhướn mày, Quỷ Đăng ở bên cạnh đã lên tiếng: “Chúng tôi đã đặt hẹn trước sẽ diễn tập từ mười hai rưỡi đến ba rưỡi, các người lại kéo dài thời gian, chúng tôi ở đây chờ đã là nể mặt các người lắm rồi, đừng có mà được nước lấn tới.”

Quỷ Đăng tướng mạo lạnh lùng nghiêm nghị, thân hình cao lớn, quả thực là trời sinh làm coser. Dư Phi tưởng tượng cảnh anh ta mặc trang phục Ngụy Tấn, cảm thấy đặc biệt có phong độ.

Người bên kia hừ một tiếng, giọng điệu quái đản: “Ai biết được các người mấy giờ mới tới. Mới này còn nhìn thấy...” hắn chỉ vào Quan Sơn Thiên Trọng, “Ông chủ Quan Sơn của các người, thừa dịp bọn này đang tập luyện trong rạp thì hé cửa lấp ló đứng hóng hớt. Chậc chậc, muốn xem bọn này tập luyện thì cứ quang minh chính đại mà xem đi, bọn này đâu có bủn xỉn gì đâu, làm gì mà phải trốn trốn tránh tránh như chuột nhắt thế?”

Dư Phi nghĩ cái tên này đúng là thiếu đòn. Quả nhiên, bên Cưu Bạch đã có người bị chọc tức giậm chân đánh “thình” một tiếng. Người đó nổi nóng siết tay thành nắm đấm, bị người bên cạnh giữ lại.

“Âm Độ Tư, anh muốn gây sự hả.”

“Quan Sơn vừa mới tới, tưởng các người đã sớm diễn tập xong nên vào nhà hát tìm bọn tôi là rất bình thường, các người ngậm máu phun người là muốn làm gì?”

“Ỗ vào đông người nên muốn gây sự đúng không? Muốn đánh nhau hả, ông đây sợ chắc!”

Trong phòng thoát cái đã tràn ngập mùi thuốc súng. Dư Phi càng lúc càng thấy mất thiện cảm với cái đám vừa thấy mặt nhau đã cãi cọ gây gỗ này. Đang nghĩ nên làm thế nào để nhân lúc náo loạn mà thoát thân, lại nghe thấy bên Phi Ngã vang lên một giọng nữ chanh chua:

“Đã sớm nghe Quan Sơn Thiên Trọng tuy là người sáng lập của Cừu Bạch nhưng lại hết như con rùa rụt đầu. Trước đây tôi còn không tin, hôm nay mới được mục sở thị, đúng là y như cô vợ nhỏ ẩn núp phía sau!”

Giọng nói này vang lên trong căn phòng quả là rất chói tai. Dư Phi nhìn về phía phát ra giọng nói, chỉ thấy một cô gái cầm nhon. Cô gái này có vẻ như là diễn vai yêu quái thần ma gì đó, trên mặt trát một lớp trang điểm dày cộm trắng xóa còn chưa kịp tẩy đi.

Dư Phi liếc mắt một cái là có thể nhìn ra lớp hóa trang này là dùng màu dầu chuyên dụng trong hí khúc, đẹp thì đẹp, nhưng nếu để lâu trên mặt sẽ rất hại da, diễn viên hí khúc thông thường sau khi xuống đài sẽ lập tức tẩy sạch, một giây cũng không muốn để lại. Dư Phi luôn cảm thấy may mắn vì mình hát vai lão sinh, có thể “tuần phần (*), không cần phải bôi vẽ quá nhiều màu dầu, mà cô gái này thì, đến giờ vẫn chưa chịu đi tẩy trang.

(*) Là một kiểu hóa trang dành cho các vai sinh và đán phải vẽ mặt, có đặc điểm là không dùng đến màu dầu mà vẫn đạt được hiệu ứng làm đẹp, tùy vào tuổi tác hoặc nghề nghiệp của nhân vật mà có sự biến hóa khác nhau.

Lại nhìn lại Quan Sơn Thiên Trọng, anh đúng là đứng yên một chỗ không nhúc nhích. Đám người Cừu Bạch đã bị chọc giận đến tất cả đều sẵn lên phía trước một bước, chỉ thiếu điều xắn tay áo lên sẵn sàng xông vào đánh nhau.

Mà anh, đối mặt với nhiều lần bị sỉ nhục như vậy, dường như vẫn chẳng buồn để ý.

Ánh mắt anh lướt qua cả đám, rơi lên một người.

Người đang dẫn đầu bên Cừu Bạch lạnh giọng nói: “Đối với loại người như các người, không cần đến Quan Sơn phải ra mặt.” Người này thân hình cao lớn rắn rỏi, chắc cũng phải đến mét chín, mặt mũi góc cạnh rõ ràng, nhìn khá khôi ngô. Anh ta đeo trên người một bầu rượu, Dư Phi nhớ trước đó có người gọi anh ta là “Doãn Tuyết Diễm”.

Cô gái kia không chịu thua chút nào mà cười lạnh một tiếng, kéo một cô gái khác đứng bên cạnh đi lên phía trước hai bước:

“Theo tôi thấy thì anh ta rõ ràng là đang chột dạ, làm chuyện trái với lương tâm nên giờ không có can đảm nhìn mặt Lăng Tửu nhà chúng tôi!”

Dư Phi nghĩ thầm, anh ta chẳng phải là không có can đảm nhìn đâu, này giờ anh ta vẫn nhìn chằm chằm vào Lăng Tửu nhà mấy người đẩy thây.

Cái cô Lăng Tửu này đúng là cô gái mà Dư Phi đã trông thấy trước cổng bệnh viện hôm ấy, lúc này gặp lại, quan sát tỉ mỉ, Dư Phi phải thừa nhận cô nàng đúng là đẹp từ trong trứng, nói đúng ra thì là cô ta có một khí chất rất kiểu “nhìn phát yêu luôn”, khóe mắt rưng rưng ửng đỏ, buồn bã khiến người ta muốn thương yêu. Hình tượng cos này, trái lại lại khiến cô nàng trở nên quá mức không chân thật.

Nhưng Dư Phi nhìn ra được rõ ràng trong mắt Lăng Tửu tích tụ vẻ hờn giận, mà ánh mắt của Quan Sơn Thiên Trọng cũng chẳng có vẻ gì là tình nồng ý đậm. Hai người này, nhìn chẳng giống một cặp đôi đã yêu nhau hai năm chút nào.

Cô gái kia nói tiếp: “Lăng Tửu nhà chúng tôi trước kia đã nhiều lần muốn chia tay với Quan Sơn Thiên Trọng anh, có điều vì có lòng hảo tâm muốn giúp các người diễn nốt vở kịch nên mới bấm bụng ở lại Cừu Bạch. Cô ấy vốn là người độc thân, gặp ông chủ của chúng tôi nói chuyện bàn luận thì đã sao? Giờ còn bị mắng mỏ ném đá, chửi là con đàn bà phóng đảng, còn Quan Sơn Thiên Trọng anh thì im im một câu cũng không chịu phun, bắt nạt một cô gái yếu đuối như vậy, anh con mẹ nó còn là đàn ông không?”

Lăng Tửu lập tức nước mắt mấp mé bờ mi. Cái tên Âm Độ Tư kia lại dùng giọng điệu quái gở lên tiếng: “Mặt mũi còn chẳng ra đàn ông, còn mong hấn xuất đầu lộ diện giống đàn ông à? Đừng nằm mơ nữa!”

“Bố fuck!” Doãn Tuyết Diễm rốt cuộc không nhịn được văng tục, “Lăng Tửu, chính mắt tôi thấy cô và Ly Hận Thiên lên mạng câu kết với nhau, chia tay hòa bình là cô nói, muốn diễn vở kịch này cũng là cô muốn, hiện giờ sao lại thành lỗi của Quan Sơn hết rồi? Đừng tưởng cô là con gái mà tôi không dám chửi, cô nhìn lại cái mặt cô đi!”

“Được rồi.” Quan Sơn Thiên Trọng này giờ vẫn cụp mắt im lặng chột lên tiếng, ánh mắt mọi người “vèo” cái bay qua. Chỉ thấy anh nhẹ ngược mắt lên, nhìn không ra đang nghĩ gì, nói:

“Mặt khẩu tài khoản Quan Sơn Thiên Trọng tôi quên mất rồi. Các người muốn nghe giải thích gì, hỏi đi tôi trả lời cho.”

Trong phòng nhất thời lặng phất, tựa như đang chiến nhau kịch liệt lại đột nhiên chuyển sang lặng lẽ hành quân.

Sự trầm mặc đột ngột ấy duy trì được một lúc lâu, bất thành linh bị một giọng nói phá vỡ.

“Thú vị đấy Quan Sơn Thiên Trọng.”

Cửa lại mở, một tên đàn ông đi vào, mặc một cái áo ba lỗ, lộ ra hai bắp tay rắn chắc, vô cùng nam tính.

Dư Phi nhìn kỹ lại, đây chẳng phải chính là Ly Hận Thiên sao. Hay lắm, cái drama này đúng là càng xem càng náo nhiệt không kết thúc được. Cô đến đây không phải là để nghe mấy chuyện công kích chửi rửa thiếu dinh dưỡng này. Chẳng biết Tiểu Phát Điệp thế nào rồi nữa, cô phiền lòng đâm ra chán ghét, chậm rãi nhấc hai tấm tranh kéo ra, cẩn thận từng chút xoay người, chuẩn bị rời đi.

Ly Hận Thiên vừa bước vào đã kéo em thỏ trắng Lăng Tửu vào lòng, yêu chiều vuốt tóc cô nàng, nói với Quan Sơn Thiên Trọng:

“Mấy năm trước, tôi từng hẹn cậu gặp mặt mấy lần, cậu đâu có cho tôi chút thể diện nào đâu. Sao nào, hôm nay cuối cùng vẫn phải gặp mặt đấy thôi?”

Ánh mắt dị hợm của hấn nhìn Quan Sơn Thiên Trọng từ trên xuống dưới, lẩm bẩm: “Giống... Giống thật...”

Quan Sơn Thiên Trọng làm như không trông thấy hấn.

Doãn Tuyết Diễm mở điện thoại ra xem giờ, không nhịn được: “Sắp đến giờ rồi, các người hết việc rồi thì biến đi, đừng có đứng đây dây dưa mấy chuyện riêng tư vợ vắn ảnh hưởng đến thời gian tập luyện của bọn tôi.”

Âm Độ Tư cười nham hiểm: “Chuyện riêng tư vợ vắn? Không phải chuyện công thì bọn này thêm mà âm ĩ chắc! Cậu cho rằng chuyện của Lăng Tửu là việc tư ư? Tôi thấy video khách sạn gì đó toàn là do các người tìm người chụp lén, muốn cố tình bôi nhọ studio Phi Ngã!”

Quỷ Đăng tức giận gầm lên: “Anh muốn chết hả!”

Doãn Tuyết Diễm mắng: “Có các người tự bôi nhọ mình thì có!”

Âm Độ Tư cười nhạt: “Ai hèn hơn ai, người nào làm người đó biết.”

Doãn Tuyết Diễm lạnh giọng: “Chỉ có chó điên mới cắn người không nhả.”

“Không chịu thừa nhận? Vậy để tôi nói thẳng.” Âm Độ Tư u ám cười, nhìn xung quanh một lượt, lại nhìn đám người Cừ Bạch: “Trong phòng này còn có một người đang ẩn nấp nghe lén đúng không? Núp lùm chứ gì? Muốn giả chứng cứ phải không? Thật đúng là phong cách làm việc của studio Cừ Bạch nhà các người!”

Cả đám studio Cừ Bạch nhìn nhau, không rõ ra làm sao. Quan Sơn Thiên Trọng tai thính khê động, lông mày nhướng nhẹ, bước nhanh tới đóng đồ linh tinh chất đống. Nhưng Âm Độ Tư vốn đứng gần đó, chột gật đầu với tên bên cạnh, cả hai nhanh chóng đẩy đổ một tấm bảng vách ngăn về phía sau...

Bảng vách ngăn ầm ầm đổ xuống. Dư Phi khốn đốn lùi lại hai bước mới không bị đập phải.

Một màn bụi bặm bốc lên, không hề có dấu hiệu báo trước, Dư Phi và Quan Sơn Thiên Trọng cứ thế chạm mắt nhau. Tại Dư Phi dường như nghe được “coong” một tiếng, tựa như nhìn thấy ánh sáng chớp lóe chói lòa phát ra từ thanh trường đao của Quan Vân Trường, lại cũng giống như nghe thấy tiếng dây sắt đứt phụt giữa khúc ngâm Không thành kế của Gia Cát Lượng.

Nếu như hai lần gặp trước, Quan Sơn Thiên Trọng có thể nói là bình tĩnh một cách chuẩn mực thì lúc này đây, Dư Phi cuối cùng cũng có thể thấy được vài ba giây sững sờ lướt qua trên mặt anh. Quả nhiên, cái chuyện “tình cờ” này khi tích lũy đến một mức độ nào đó sẽ trở thành lượng thay đổi dẫn đến chất thay đổi.

“Cô là ai?” Ly Hận Thiên chỉ vào Dư Phi, lại hỏi Quan Sơn Thiên Trọng: “Cô ta là người nào?”

Hai người gần như đồng thời trả lời:

Dư Phi: “Tôi đến phỏng vấn.”

Quan Sơn Thiên Trọng: “Đi nhầm chỗ.”

Mọi người: “???”

Dư Phi khoanh tay lại, đứng thẳng lên, thờ ơ cười nhạt, nói: “Là đi nhầm chỗ, làm phiền rồi.”

Ly Hận Thiên nheo mắt một cái, hỏi Quan Sơn Thiên Trọng: “Hai người quen nhau?”

Quan Sơn Thiên Trọng: “Không quen.”

Dư Phi nhếch khóe miệng, cười lạnh, “Sao có thể.”

Những người khác đều chẳng hiểu ra sao, đến Quan Sơn Thiên Trọng cũng không tìm được mà liếc nhìn Dư Phi. Lời này rất cuộc là trả lời anh hay trả lời Ly Hận Thiên, sợ rằng chỉ Dư Phi mới biết.

Nước mắt tủi hờn của Lăng Tửu ban nãy đều lặn hết xuống, ngón tay cuộn chặt lấy lọn tóc, nhìn chăm chăm Dư Phi. Dư Phi không cần nhìn cô ta cũng có thể cảm nhận được sự lạnh lẽo thù địch. Đáy lòng cô phì một tiếng.

Ly Hận Thiên nhìn cô và Quan Sơn Thiên Trọng, mắt hơi híp lại, vẻ mặt như đang có điều suy nghĩ.

Dư Phi chẳng có hứng quan tâm đến bầu không khí sóng ngầm cuộn khởi trong phòng, xoay người qua hỏi Quan Sơn Thiên Trọng: “Mấy người là studio Cừ Bạch?”

Quan Sơn Thiên Trọng gật đầu.

“Vậy anh có nhìn thấy Tiểu Phát Điệp đâu không?” Dư Phi nghĩ nếu đến phỏng vấn, anh là người sáng lập của studio, hẳn là sẽ biết.

Quan Sơn Thiên Trọng hơi chần chừ, khe nhú mày: “Tôi không thấy ở đâu có bướm nhỏ hết.”

Dư Phi: “...” Vậy có phải cô nên ra ngoài bồn hoa mà tìm không đây? Anh ta tưởng cô là con đàn chắc? Lại còn tự động sửa phát âm cho cô nữa chứ (*)!

(*) Nguyên văn Quan Sơn Thiên Trọng nói là “tiểu hồ điệp”, đọc là “xiǎo húdié”, trong khi “tiểu phát điệp” của Dư Phi thì đọc là “xiǎo fúdié”, chữ “hồ (hú)” chỉ khác với “phát (fú)” ở phụ âm đầu.

“Thuốc viên Yura đâu? Cái gì mà ”Tôi không nghĩ thấy mùi tình chưa” gì đó ấy.”

Quan Sơn Thiên Trọng: “???”

Mọi người: “???” Đám Cừ Bạch nhìn ông chủ studio nhà mình đang bị hỏi đến bối rối, trên mặt mỗi người đều treo vẻ không biết nên khóc hay nên cười, mà Phi Ngã bên kia, đối với sự xuất hiện đột ngột của cái mẹ người qua đường rất không bình thường Dư Phi này, cũng nhất thời không biết phải làm sao.

Dư Phi thăm nhủ chuyện này quả thật quá đáng xấu hổ, nếu không phải vì Tiểu Phát Điệp thì đến hết kiếp cũng đừng hòng nghe được mấy chữ này bay ra từ miệng cô. Đang lúc đang nghĩ xem nên gợi ý thêm thế nào, Quỷ Đẳng chợt phản ứng kịp, lại gần thấp giọng nói với Quan Sơn Thiên Trọng: “Yura không phải

chính là coser độc lập có chút danh tiếng ở thành phố Y sao? Trang phục đều tự tay thiết kế, cũng khá đặc sắc. Cầm ca hôm nay hình như chính là phỏng vấn cô bé đó đây.”

Quan Sơn Thiên Trọng gật đầu, Dư Phi tai thính cũng đã nghe được, nói với Quỷ Đăng: “Đã biết, cảm ơn.”

Cô xoay người định đi, Ly Hận Thiên chợt hô lớn: “Đợi đã!” – đứng trong góc nghe hết cả buổi rồi, cứ thế mà đi vậy hả?

Dư Phi bỗng trở bước quay lại, Ly Hận Thiên tưởng cô muốn nói chuyện với hắn, ưỡn ngực lên. Dư Phi lại chẳng liếc mắt nhìn hắn cái nào, tiếp tục hỏi Quan Sơn Thiên Trọng: “Quan Cửu ở đâu?”

Hành vi này lập tức chọc giận Ly Hận Thiên. Quan Sơn Thiên Trọng còn chưa mở miệng, Ly Hận Thiên đã ngả ngớn nói:

“Gái à, cô không biết thế nào là lễ độ hả?”

Rõ ràng là đang công kích, hắn nghĩ mình là ai chứ? Dư Phi vốn đã không có chút hảo cảm nào với Ly Hận Thiên, ngay từ lần thấy mặt ở bến xe buýt, cả hắn và Lăng Tử đều dùng ánh mắt ghét bỏ để nhìn cô, cô còn chưa tính toán thì thôi, giờ lại còn muốn khiêu khích nữa hả? Ban nãy studio Phi Ngã bọn họ rõ ràng biết phía sau bảng vách ngăn có người, vậy mà còn đẩy như vậy, nếu không phải cô nhanh chân tránh được, không chừng hiện giờ đã máu me be bét rồi.

Nghĩ đến đây, Dư Phi phát cáu mà không có chỗ xả. Cô cũng chẳng phải kiểu người sẽ nén giận mặc người chém giết, vậy là quay phắt người lại, đánh mắt như phóng dao muốn róc thịt Ly Hận Thiên xuống:

“Anh thích nói đùa ghê.” Dư Phi nói, “Anh lễ độ như vậy, chắc là đập muỗi cũng xin lỗi, giẫm kiến cũng để tang ấy nhỉ? Anh đi vệ sinh, trước khi vào có phải là cũng gõ cửa trước, sợ quấy rầy đến ma bồn cầu không?”

Ly Hận Thiên nháy mắt mặt mày trắng bệch. Cả đám studio Cửu Bạch không khỏi tức cười, suýt nữa bật thành tiếng. Đám bên studio Phi Ngã thì nổi giận đến độ cả lũ cùng bước lên trước, hẳn là muốn động thủ. Quan Sơn Thiên Trọng tiến lên phía trước một bước, chắn trước mặt Dư Phi. Quan Sơn Thiên Trọng vừa động thì toàn thể studio Cửu Bạch cũng bước lên theo.

Bầu không khí vừa mới hòa hoãn được đôi chút giờ lại căng lên như dây đàn. Khoảng cách giữa hai bên rút ngắn chỉ còn một bước, mùi thuốc súng bốc lên nồng nặc.

Bộp bộp. Ly Hận Thiên vỗ tay hai cái, trên mặt đã đổi thành một nụ cười không mấy đàng hoàng: “”Tiểu thư” thành phố Y, thật đúng là trăm nghe không bằng một thấy. Dáng vẻ hăng say thì không nói, đến “miệng” cũng hăng say như vậy.” Nói đến câu này, lại hàm súc thâm ý liếc qua Quan Sơn Thiên trọng.

Dư Phi vừa nghe, cơn tức đã “xoẹt” một cái nổi dậy.

“Anh có ý gì? Cái gì mà ”tiểu thư” (*)?”

(*) Tiểu thư ở đây ý chỉ gái điếm.

Cô lại định sấn lên trước một bước, bị Quan Sơn Thiên Trọng cản lại.

Lăng Tử thấy động tác của Quan Sơn Thiên Trọng, cắn môi. Ly Hận Thiên cũng thu động tác của anh vào mắt, cười giảo hoạt, nói:

“Quan Sơn, cậu nói cậu không biết vị tiểu thư này, nhưng cũng thật khéo, tôi và cô ấy lại có duyên gặp mặt hai lần rồi đây.” Hắn hơi dừng lại, ý định lôi kéo sự tò mò của mọi người, “Lần thứ nhất là ở bệnh viện, lần thứ hai, cô ta vừa ra khỏi viện đã xoay người kéo khách ở ven đường. Ừm, cũng mặc giống hôm nay vậy, chân dài, eo thon, ngực tấn công mỏng phồng thủ, có người nọ còn trực tiếp nhét một xấp tiền vào ngực cô ta cơ. Chắc chắn, tôi phải nhắc nhở cậu một câu, nhớ mang bao đầy nhé, đừng để bị dính bệnh đường sinh dục.”

Dư Phi nghe xong cả tràng dài ngoằng này của Ly Hận Thiên, cuối cùng cũng triệt để thấu đáo.

Lúc đó khi đến bệnh viện, sau lưng cô mọc một đống mụn nước nên phải vào khoa da liễu. Mà bệnh viện ở thành phố Y, khoa da liễu và nội khoa ở sát vách cạnh nhau, người bệnh đợi khám của cả hai khoa đều ngồi chung một chỗ.

Sau đó ở trạm xe buýt, cô và Tạ Dịch Khang đùa giỡn, nói tiếng địa phương, Ly Hận Thiên và Lăng Tửu nghe không hiểu, lại cho rằng bọn cô là đang làm giao dịch, bảo sao hai người họ lại dùng ánh mắt đó nhìn cô.

Dư Phi giận quá hóa cười, vòng eo khẽ đóng đưa bày ra chút ý vị phong trần, ánh mắt và giọng nói cũng đổi theo:

“Hầy a hầy a, ngộ quớt hẩu ừm quây, lỏng co chung xì bạch mân, ISO piêu chuẩn pha dách tiều lòng phục vù, lấu xây lị chùi đông phâng tà xẩu đim hầy mẩy? Can phòong hâu cẩu đo? Cầm mạn ngộ hồi uẩn nị. Dách đình bầy nị cách bì né co lêng lỏi kình. Nị dai thâu, ừm pa uông châu.”

Cô xổ cho một đống tiếng địa phương khiến cho cả đám thộn hết cả ra, mà bên studio Cừ Bạch lại chợt trông thấy khóe miệng người sáng lập Quan Sơn Thiên Trọng trước nay không hay nói cười tùy tiện nhà mình khẽ nhếch lên một cái, nghiêng đầu phất tay thoáng che mặt, khi quay lại đã khôi phục biểu cảm mặt đờ thường ngày.

Bên kia Dư Phi vẫn bắn như súng liên thanh: “À đúng rồi, quên mất ngài đây là người ngoại tỉnh nên nghe không hiểu, tôi nói lại một lần nữa cho ngài nghe nhé, tôi ấy à, phí đất lắm, bốn trăm tệ hai giờ, chất lượng phục vụ chuẩn ISO, ông chủ ngài đây ở khách sạn Đông Phương phải không? Số phòng bao nhiêu, đêm nay tôi sẽ đến tìm ngài, tuyệt đối dai sức hơn cô nàng cạnh ngài nhiều. Ngài nhớ đeo bao, đừng sợ bắn.”

Tấm hình chụp Lăng Tửu và Ly Hận Thiên hẹn hò riêng tư, ngày đó lúc lướt Weibo, Dư Phi đã nhìn thấy. Cô là người thành phố Y, liếc qua sao lại không nhìn ra đó là ở khách sạn nổi tiếng lâu đời nhất thành phố Y – khách sạn Đông Phương chứ?

Lăng Tửu vừa nghe thấy mình cũng bị kéo vào, còn bối ra cả cái tên “khách sạn Đông Phương”, vẻ mặt không nhịn được nữa, then quá hóa giận nhếch máng: “Cái cô này sao lại không biết xấu hổ thế chứ!”

Dư Phi trầm nghĩ, phạm vi cuộc sống của mình cách xa họ cả vạn dặm, ở đây lại không ai biết tên thật của cô, cô cũng chẳng định dính dáng gì tới giới này, cho dù có đắc tội với tám mươi tên, cô cũng chẳng sợ. Cô chân trần mà còn phải sợ kẻ đi dép sao?

Mặt Dư Phi lộ ra một nét cười chói mắt, hai tay chống hông, nói: “Bán cũng bán rồi, còn cần thể diện làm gì nữa? Chỉ sợ có vài người cũng lén lút bán, chẳng thua gì ai kia. Muốn làm thì cứ quang minh chính đại mà làm đi, chủ bao có bunn xin chỗ nào đâu, làm gì mà phải trốn trốn tránh tránh như chuột nhắt thế?” Nói đoạn, cô nhếch miệng cười cay nghiệt liếc Âm Độ Tư – cô chính là người có thù tất báo đấy.

Studio Cừ Bạch nghe thấy, là đồng minh sao? Cũng không biết là ai bỗng hô lên một tiếng: “Hay!”

Câu này đúng là đổ thêm dầu vào lửa, hai bên đang lăm lăm chỉ chực lẫn xả vào đánh nhau, cửa chính lại kết một tiếng, lại thêm người vào...

Nhìn cảnh dàn trận trong phòng, Quan Cừu và Tiểu Phát Điệp ngạc nhiên hết sức. Quan Cừu: “...Ngôn Bội San? Quan Sơn?...” Ly Hận Thiên và Lăng Tửu lập tức đánh mắt qua.

Mối quan tâm của Tiểu Phát Điệp thì rơi hết lên người Dư Phi. “Chị họ! Sao chị lại ở đây!”, nó vội rảo bước qua. Dư Phi thấy con bé, thở phào nhẹ nhõm, túm lấy tay nó kéo ra ngoài, “Theo chị ra đây.”

Ly Hận Thiên bên kia đời nào chịu thôi, vươn tay ra ngăn Dư Phi lại. Dư Phi đang định bốc hỏa thì thấy Quan Sơn Thiên Trọng bước đến, dùng một tay đè tay Ly Hận Thiên xuống.

“Để họ đi.” Quan Sơn Thiên Trọng đưa lưng về phía cô, giọng nói không chút gợn sóng.

Khóe mắt Dư Phi liếc qua Quan Sơn Thiên Trọng. Ấn tượng của cô về anh quả thật đã có chút thay đổi so với trong quá khứ. Ví dụ như trực giác của cô cảm thấy rằng Ly Hận Thiên như cây ngô đồng cường tráng mạnh mẽ, mà Quan Sơn Thiên Trọng thì là cành dương liễu nương theo chiều gió, Ly Hận Thiên hẳn là cao hơn anh một chút. Vậy nhưng giờ đây, khi chỉ đứng cách nhau trong gang tấc, đầu vai của Quan Sơn Thiên Trọng lại cao hơn Ly Hận Thiên hẳn một đoạn. Anh kìm cổ tay của Ly Hận Thiên xuống, dưới lớp

áo chùng như cơ bắp đang gồng lên, nói là đường cong cuộn cuộn cũng chẳng ngoa chút nào, gợi ra một vẻ đẹp bí ẩn mà không phô trương.

Dư Phi cảm thấy mình lại bắt đầu suy nghĩ lung tung rồi. Cô kịp thời cắt đứt dòng suy nghĩ bậy bạ này của mình, thầm nghĩ cả hai tên này đều chẳng phải loại tốt lành gì, ai thua ai thắng cũng chẳng can hệ đến cô, không nên ở lại thêm nữa. Nghĩ vậy, cô kéo Tiểu Phát Điệp đang không ngừng giãy giụa ầm ĩ ra cửa phụ căn phòng.

Phía sau loáng thoáng nghe thấy giọng Lăng Tửu nửa oán giận nửa ghen ngào nói: "...Tôi đúng là có mắt như mù... Anh lại đi che chở cho một con kỹ nữ như vậy... Anh đã từng che chở cho tôi lần nào chưa!..."

Tiểu Phát Điệp tò mò: "Kỹ nữ? Lăng Tửu nói ai là kỹ nữ vậy?"

Dư Phi phẫn uất: "Chị mi chứ ai!"

"Chị á? Sao chị lại thành kỹ nữ rồi?"

Dư Phi nghe hai chữ này mà càng lúc càng thấy chói tai, lửa giận không nhịn được bùng lên, mắng: "Mi xem lại coi mi dính vào cái giới gì vậy hả! Hết tên này đến tên khác ngoài miệng trong lòng đều bẩn thỉu hệt như cái bồn cầu!"

Tiểu Phát Điệp nghe mà nhất thời sững sờ.

Bên ngoài đang là giữa trưa, ánh mặt trời nóng rẫy vằng vặc đầy đất tạo thành một mảng trắng lóa, ve sầu trên cây khàn giọng kêu réo, mọi thứ đều khô nóng đến độ khiến người ta không sao bình tĩnh được.

Giữa lúc yên lặng mà hùng hực này, Tiểu Phát Điệp bỗng lên tiếng: "Chị họ, thật ra chị với mẹ em đều cùng một giuộc cả."

Dư Phi ngẩn ra. Cô nói: "Cái gì?"

"Thật ra chị cũng khinh thường em chơi cos, đúng không?"

Dư Phi có chút bức dọc, phũ phàng nhện và bụi bám trên tóc xuống, nói: "Chị không khinh thường gì cả, chẳng qua là thấy đám người này chẳng có nội hàm gì hết."

Tiểu Phát Điệp nói: "Chị họ, chị chắc cảm thấy chỉ có kinh kịch mới là quốc túy, bọn chị hát kinh kịch, nghe kinh kịch, so với đám bọn em chơi cos, xem cos chắc là có nội hàm hơn, phẩm giá cao hơn đúng không?"

Dư Phi cảm thấy câu này của Tiểu Phát Điệp có chút ngoa ngoắt, khiến cô nghe mà cả người khó chịu. Cô cười lạnh, nói: "Đúng là so với cái giới này của mi thì có nội hàm có phẩm giá hơn thật. Mi nhìn cái tên Ly Hận Thiên kia đi, là ông chủ của một studio lớn cơ đấy, thế mà sao lại khiến người ta ác cảm vậy chứ?"

Tiểu Phát Điệp bướng bỉnh nói: "Xã hội này đầy rẫy kẻ xấu, bề ngoài thì phô ra cho người ta thấy mình là người tốt, vậy nhưng bên trong thì hư hỏng thối nát không chịu được. Người như vậy là đáng sợ nhất, mặt người dạ thú. Trong giới bọn em cũng có người không tốt, nhưng đa số kỳ thật đều rất hiền lành, chỉ là muốn cạnh tranh cao thấp với nhau, kể cả có xấu xa thì cũng chỉ xấu xa ngoài mặt, đầu óc chẳng hư hỏng bao nhiêu. Chị họ, chị nói xem, người như vậy tệ lắm sao?"

Dư Phi nghĩ, đúng là ranh con ngây thơ, lại còn biện bạch cho Ly Hận Thiên nữa cơ đấy. Cô nói: "Tiểu Phát Điệp, mi sống trong hiện thực, không phải trong cos. Mi biết vì sao kinh kịch lại hóa trang đậm như vậy, động tác lại khoa trương như vậy không? Chính là để người ta biết nó là giả, không bị hãm vào đấy."

"Vậy nên kinh kịch mới không có người xem! Sao em lại không thể sống trong cos chứ! Con bà nó còn có thể giúp em tự nuôi sống được đấy, sao lại không thể hả?" Tiểu Phát Điệp tức giận, kéo balo nói: "Em không chơi với chị nữa. Chị về nhà đi, em về trường đây."

Nhìn dáng hình bé nhỏ của Tiểu Phát Điệp biến mất ngoài cửa trung tâm triển lãm, Dư Phi uể oải thở dài. Trẻ con bây giờ, quả nhiên không ngoan được như trước, mấy tiểu sư đệ tiểu sư muội lúc mới vào Thiệp Đẳng Đình, nghe lời hơn biết bao nhiêu.

Có ý nghĩ như vậy, cô cũng cảm thấy mình rất buồn cười. Sư phụ khi còn sống đã nói, cô từ nhỏ đã là một bà cụ non, lúc nào cũng già già dặn dặn. Có thể là do chuyên hát vai lão sinh, phải đeo râu giả dài thượt,

phải bắt chước động tác của mấy ông già, cô hiện giờ không nhiễm dáng đi như một ông già đã là tốt lắm rồi.

Ít nhất cô cũng từng động lòng với Nghê Lân.

Hoặc có lẽ, cô thành, là nhờ vào sự động lòng ấy, bại, cũng là bởi sự động lòng ấy.

Giờ đây cõi lòng đã là một mảng hoang liêu, trước mắt chỉ còn thấy cỏ khô điêu tàn.

Cô lại thở dài một hơi, đi men theo lối đi tối tăm chật hẹp ra ngoài. Đi một hồi, chợt cảm thấy phía đối diện có người chặn lại. Cô ngẩng đầu lên nhìn, không nói hai lời, đi vòng qua.

Quan Sơn Thiên Trọng kiên trì đứng chặn trước mặt cô.

Dư Phi không nhịn được nói: “Có chuyện mau nói, có...” cô ngược mắt nhìn, anh thật sự rất xinh đẹp, khiến cô phải nuốt lại mấy chữ bất nhã nóng nảy còn lại (*).

(*) Vốn cả câu nếu nói hết sẽ là “Có chuyện mau nói, có rắc mau thả.”

Quan Sơn Thiên Trọng trình trọng chìa một tay ra: “Tôi là Bạch Phỉ Lệ. Phỉ trong phỉ thúy, Lệ trong phong hòa nhật lệ (*).”

(*) Nghĩa là trời trong nắng ấm.

Dư Phi nói: “Nhà anh bán đồng hồ hả?” (*)

(*) Bạch Phỉ Lệ đọc khá gần với âm Hán hóa của nhãn hiệu đồng hồ Patek Philippe (Bách Đạt Phỉ Lệ).

Bạch Phỉ Lệ nhún vai giải thích: “Nhà tôi không bán đồng hồ. Tôi sống với ông bà ngoại, họ đều là nhà giáo đã về hưu.”

Dư Phi: “Tôi không có điều tra họ khẩu nhà anh.”

Bạch Phỉ Lệ: “Tôi cảm thấy cô cần hiểu thêm về tôi hơn một chút.”

Dư Phi: “Tôi không cần, cũng không muốn.”

Bạch Phỉ Lệ: “Cô có thể thử một lần xem sao.”

Anh rất cố chấp chìa tay, ngón tay thon dài sạch sẽ, đường nét mềm mại.

Dư Phi lúc này mới nghiêm túc quan sát anh. Trên mặt anh vẫn không có biểu cảm gì, so với cái đêm sống động nồng nàn nọ, tựa như hai thái cực trái chiều.

Dư Phi nghiêng đầu hỏi: “Để làm gì?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Cô sẽ nhận ra tôi không phải loại người như cô nghĩ.”

Dư Phi “phụt” một tiếng bật cười: “Anh là loại người nào thì liên quan gì đến tôi.”

Lông mi Bạch Phỉ Lệ rung rung, nói: “Tôi muốn mời cô tham gia diễn xuất trong vở kịch của bọn tôi.”

Dư Phi nhìn anh, trong lòng đại khái đã hiểu rõ ngọn ngành sự việc – tám phần mười là cô đã bị Tiểu Phát Điệp bán cho Quan Cửu, sau đó Quan Cửu sai anh tới thuyết phục cô.

Dư Phi cười xán lạn: “Không diễn, diễn không được.”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Nghe nói cô biết hát kinh kịch.”

Dư Phi quả quyết phủ nhận: “Một xú cũng không biết.”

Ánh mắt cô không tự chủ được mà rơi xuống bàn tay đang chìa ra của Bạch Phỉ Lệ – bàn tay ấy đang tạo dáng giống y xì thể “điệp tứ”, thậm chí so với cô còn mềm mại hàm súc hơn – chính là thể tay đêm đó cô bày ra với Quan Cửu ở “Chiếc bè”.

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô, nói chắc nịch: “Cô biết.”

Trong đầu Dư Phi lóe lên một ý nghĩ: Anh ta lúc đó đã quan sát cô. Khi ấy cô còn chưa theo Quan Cửu ngồi sang bên ấy, chỉ ngồi ở quầy bar. Lúc đó anh ta đã quan sát cô.

Người này rốt cuộc là có ý gì?

Dư Phi cười mỉa: “Kể cả có biết, cũng không thích hợp.”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Hai ngày nay tôi đã quan sát cô rất nhiều, như lời cô nói thì chính là người thích hợp nhất.”

Nụ cười trên mặt Dư Phi mất dần độ ấm: “Đối với loại người như anh, người nào hữu dụng, anh sẽ nịnh nọt bợ đỡ, người nào vô dụng, anh đến nhìn cũng chẳng buồn nhìn đến, đúng không?”

Bạch Phỉ Lệ hơi lảng lại, rồi nói: “Cũng không phải. Tôi là thật lòng thật dạ hy vọng có thể hợp tác với cô.”

Dư Phi xoay người bỏ đi: “Tôi đây cũng thật lòng thật dạ từ chối.”

Bạch Phỉ Lệ đuổi theo: “Chỉ mượn của cô hai ngày, hơn nữa đều là cuối tuần, sẽ không gây ảnh hưởng đến công việc của cô đâu. Về chuyện thù lao, tôi cũng sẽ dựa theo tiêu chuẩn nghề nghiệp, trả cô gấp ba.”

Dư Phi dừng lại nói: “Anh chỉ biết đem tiền ra giữ chân người khác thôi sao?”

Bạch Phỉ Lệ ngẩn ra, nói: “Cô muốn tôi dùng tình cảm đối đãi với cô à?”

Dư Phi chán nản phì cười, nhìn nghiêng sang một bên, vuốt vuốt tóc. Cô nhớ lại tối đó ở “Chiếc bè”, Quan Cửu đã nói với cô bé có hứng thú với Bạch Phỉ Lệ là: “Đừng để ý đến nó, đầu óc nó hơi có vấn đề.”

Hiện giờ, cô cảm thấy, đầu óc tên Bạch Phỉ Lệ này quả đúng là hơi có vấn đề thật.

“Được rồi, không nói nữa. Bạch Phỉ Lệ, anh không cần phải uống công phí sức vậy đâu, tôi sẽ không diễn.”
Dư Phi vừa định cất bước, chợt nghĩ tới gì đó, liền nhón chân lên ghé sát vào tai anh, ranh mãnh thấp giọng nói:

“Chúng ta tốt nhất là...đều nên đi kiểm tra HIV đi.”

“Không cần, tôi không dính.”

Anh trả lời rất quyết đoán, Dư Phi hơi sững sờ, có điều nhanh chóng phản ứng lại, cười cười đầy ác ý, nói: “Lỡ tôi dính thì sao? Hay là đi kiểm tra chút xem.”

Cô cười đến trắng trợn, cười đến xán lạn nắng xuân. Lúc đi lướt qua người anh, chợt thấy anh nghiêng đầu, nói rành rọt:

“Cô cũng không dính.”

Dư Phi lập tức sững lại tại chỗ, một lát sau mới phản ứng lại được, nhất thời máu nóng dồn lên mặt.

Cô phì phò tức giận ném ra một câu, vội vội vàng vàng đi thẳng, gần như chạy trốn chết.

“Anh từ bỏ đi, sau này khỏi gặp lại.”

5. Chương 4: Bàn Tay Châm Trà Tuyệt Diệu Của Bạch Công Tử

Dư Phi về đến nhà, cảm thấy cả người như bã ra, hoảng hoảng hốt hốt, lúc thì ông ông trong đầu lời Tiểu Phát Điệp vang vọng, lúc thì hai câu “Không cần, tôi không dính” và “Cô cũng không dính” của Bạch Phỉ Lệ như ma ám rót vào tai, không sao xua đi được. Mẹ cô đang ngủ trưa, cô ngồi bên giường, giúp bà chép một đoạn “Kinh Kim Cương”, trong lòng nhờ vậy mới yên được đôi chút.

Đang chép kinh, Thứ Cơ chợt gửi một đoạn voice chat qua WeChat, nói là đêm nay hắn sẽ bay đến thành phố Y, chuẩn bị tham dự cuộc hội thảo nghiên cứu học thuật “Phật giáo Trung Quốc và ”Một vành đai,

một con đường” (*)” tổ chức ở thành phố Y, cuối tuần này dự định sẽ đi chơi ở thành phố Y một chuyến, kêu cô giúp hần lên kế hoạch lịch trình đi chơi cho hai ngày.

(*) Còn được gọi là Sáng kiến Vành đai và Con đường, là một khuôn khổ cho tổ chức phát triển kinh tế đa quốc gia của Trung Quốc thông qua hai kế hoạch thành phần, bao gồm “Vành đai kinh tế” dựa theo Con đường tơ lụa thời cổ đại dẫn lên các nước châu Âu và “Con đường tơ lụa trên biển” dẫn sang các khu vực Đông Phi, Tây Á, Trung Á, Đông Nam Á. Sáng kiến này được Tập Cận Bình đề xuất bắt đầu từ năm 2013 và mới đây, vào tháng 5/2017, Trung Quốc đã mở một hội nghị thượng đỉnh để giới thiệu sáng kiến này với thế giới.

Dư Phi điên cuồng phỉ nhổ: Sao cậu lại tới thành phố Y? Hả hả hả?

Thứ Cơ: Vì anh nhớ em chứ sao, Dư Phi muội muội

Dư Phi: Nhưng em chẳng nhớ anh xúu nào hết, Gà Chay đại ca ca

Thứ Cơ: Kệ em kệ em kệ em!

Dư Phi:...

Dư Phi: Cái hội thảo nghiên cứu học thuật quái quỷ này sao lại tổ chức ở thành phố Y vậy!

Chẳng bao lâu sau Thứ Cơ đã nhắc lại, tàn nhẫn khinh bỉ cô: “Một vành đai một con đường” là “Con đường tơ lụa trên biển”, thành phố Y nhà cô là một trong những điểm khởi đầu, cô rốt cuộc là có chút giác ngộ chính trị nào không vậy hả?

Dư Phi: Giác ngộ chính trị của cậu cao thâm vậy thì leo lên chức phương trưởng cái coi!

Thứ Cơ lờ tịt cô đi. Dư Phi thở dài, cẩn thận cuộn lại quyển kinh thư và bút viết, đứng dậy xuống nhà làm cơm.

Tạ Dịch Khang hôm trước có nói muốn cùng A Quang tới đây ăn cơm chiều. Huyết yến mua lần trước mẹ cô đã ăn thử, họ có hỏi qua, mẹ cô nói là rất ngon, vậy là họ lại định mang thêm một ít tổ yến thượng hạng sang bên này.

Thực ra Dư Phi biết A Quang có ý gì, nhưng cô không sao từ chối được.

Sau khi bệnh viện đưa ra phán quyết tử hình với mẹ cô, Dư Phi từng hỏi Ngôn Bội San, nếu bà còn tâm nguyện đặc biệt gì muốn hoàn thành, cô sẽ dốc hết sức giúp bà làm bằng được.

Mẹ cô suy nghĩ đôi lát, nói bà cũng chỉ còn hai nguyện vọng.

Nguyện vọng thứ nhất là muốn ăn tổ yến mỗi ngày, như những quý bà quý cô cao sang xa xỉ.

Nguyện vọng thứ hai là muốn nghe Dư Phi lên sân khấu hát “Hương yếu” cho bà nghe một lần.

Ở Thiện Đẳng Đình là chế độ bao ăn bao ở, diễn một buổi có thể nhận được hai trăm tệ, một tháng tối đa mười buổi, vậy sẽ có hai ba ngàn. Vậy nên Dư Phi hát hí khúc mới được vài năm, không có bao nhiêu tiền tiết kiệm, về thành phố Y chỉ tiền khám bệnh mua thuốc cho mẹ, chưa được mấy ngày đã tiêu hết sạch.

Ngôn Bội San muốn ăn tổ yến, Dư Phi có thể hiểu được tâm lý này. Thời gian chẳng còn bao lâu, bà muốn ăn tổ yến không phải là để bồi bổ, càng không phải để dưỡng sinh, chỉ là muốn hưởng thụ cuộc sống tươi đẹp kén cá chọn canh của những phụ nữ có tiền. Vậy nên những thứ Dư Phi mua cho bà đều là những chén tổ yến thượng đẳng chân chính, cả huyết yến cực phẩm gì đó, cô cũng tìm về cho Ngôn Bội San nếm thử. Cứ như vậy, tất nhiên là tốn rất nhiều tiền.

Trước khi Dư Phi quay về thành phố Y, mẹ cô giấu giếm bệnh tình, tiền thuốc men đều do dì Ngôn Bội Linh dốc sức trang trải. Hiện giờ tình hình kinh tế của cô căng thẳng gấp gáp, nhưng dù thế nào cũng không muốn lại vay tiền dì.

Dư Phi vốn định đến ngân hàng vay một khoản cho vay cá nhân, nhưng ai ngờ lại khó khăn như vậy, cô không có công việc, cả hai mẹ con cô đều không có bất kỳ nguồn thu nhập nào, ban đầu nhân viên ngân hàng còn tươi cười đón đả tiếp đón cô, nhưng nụ cười đó nhanh chóng phai nhạt, qua loa hai ba câu đã đuổi cô đi. Đầu óc Dư Phi vẫn còn tạm tỉnh táo, chưa tìm đến bọn cho vay nặng lãi, thấy WeBank trên WeChat

có cho vay, khoản vay tối đa là hơn ba vạn tệ mà lại không phải xét duyệt gì, lãi suất mỗi ngày chỉ có 0.5%. Cô khê cần môi, cuối cùng vẫn quyết định vay. Số tiền đưa Tạ Dịch Khang mua huyết yến lúc trước, là do cô vừa mới rút ra, còn mới cứng, đỏ hừng hực, đến cả dây số cũng liền nhau.

Để mua huyết yến, A Quang đã bỏ ra khá nhiều công sức, lần này gã giúp cô mua được tổ yến Nam Dương thượng hạng, lại bằng lòng chỉ lấy của cô với giá hàng trong nước. Dư Phi dù không biết giá cả cụ thể, nhưng cũng hiểu được mình đã nợ nhân tình của người ta. A Quang muốn đến nhà cô ăn một bữa cô nấu, chút thể diện này không thể không cho.

Dư Phi xuống bếp giết gà, lúc vận cổ gà chọc tiết thì nhìn thấy đồng rượu Quảng Đông bày la liệt trong tủ, nghĩ xem chút nữa nên lấy chai nào ra nhắm với mấy món này thì hợp. Hai chị em Ngôn Bội San, Ngôn Bội Linh đều là những tay mê rượu, nhất là rượu ngon đặc sản ở địa phương, trong nhà vẫn luôn không thiếu rượu.

Nhìn đồng rượu, Dư Phi chợt nhớ lại một chuyện: Đêm đó ở “Chiếc bè”, tâm tình cô sa sút, liều mạng nốc rất nhiều rượu, muốn phóng túng một phen. Vậy thì rốt cuộc đêm đó cô đã tốn bao nhiêu tiền rượu? Cuối cùng là ai giúp cô trả tiền? Cô chỉ nhớ là Tạ Dịch Khang đã trả cô một xấp tiền mới tinh, sau đó vẫn được đặt ngay ngắn trong ngăn túi ngầm của chiếc giường xám cô mặc.

Dư Phi nghĩ đi nghĩ lại, không phải Quan Cửu thì là Bạch Phỉ Lệ, mà khả năng cao chính là Bạch Phỉ Lệ, dù sao anh cũng ngủ với cô cả đêm. Nghe Thứ Cơ nói, trong quán bar, đàn ông muốn theo đuổi phụ nữ, thông thường tiền đều sẽ do anh ta trả. Tuy chuyện này từ đầu tới cuối cô đều cảm thấy là cô theo đuổi anh, nhưng Bạch Phỉ Lệ lại là người trả tiền, vậy nhưng cô cũng không cảm thấy có gì không đúng. Vị này thoát nhìn rõ ràng là một cậu chủ nhỏ con nhà có tiền, vài ly rượu cùng lăm cũng chỉ là nhỏ mấy cọng lông nhận, như cướp của người giàu chia cho người nghèo mà thôi.

Đúng lúc này chuông cửa leng keng vang lên, Dư Phi ra cửa sổ xem thử, là Tạ Dịch Khang và A Quang đến, mang theo vài hộp quà, Tạ Dịch Khang ôm một bó hoa lớn trên tay, A Quang mặc tây trang lần đầu tiên, mái đầu vuốt keo bóng lưỡng, hai người này đứng cạnh nhau tạo thành một bức tranh trông rất mới mẻ. Dư Phi gọi to với họ: “Đợi chút!”

Cô vội vàng rửa tay, ra khỏi bếp, thấy Ngôn Bội San đã ăn mặc chỉnh tề, xuống nhà. Tạ Dịch Khang và A Quang bước vào, cười tí mắt thăm hỏi Ngôn Bội San. Tạ Dịch Khang vào bếp xem thử, chỉ thấy máu me ngập mắt, sợ hãi ra ngoài: “Trận địa này, cô thủ cho vững nhé!”, Dư Phi khinh bỉ nhìn hắn: “Không muốn giúp thì cứ nói không giúp đi, còn bày đặt vào trong giả vờ giả vịt.” Tạ Dịch Khang giả dờ không nghe thấy, nói với Ngôn Bội San: “Dì San, hôm nay trông dì khí sắc không tệ nhỉ!”

Ngôn Bội San vừa tỉnh dậy, thấy đã qua trưa, ngoài cửa sổ mây nhẹ gió thoảng, cây gạo nở hoa đỏ rực nửa con ngõ, cả cõi lòng lẫn cơ thể bỗng sinh ra một cảm giác nhẹ nhàng như được siêu thoát. Xuống nhà thấy hai cậu trai trẻ bừng bừng sinh lực, cảm thấy tinh thần mình dường như cũng tốt lên rất nhiều. Bà nhìn vào cái gương bên cạnh soi soi, cười nói: “Thật không? Sao dì vẫn chẳng thấy có chút huyết sắc nào vậy nhỉ.”

Tạ Dịch Khang bước lên đỡ Ngôn Bội San: “Chuyện tốt mà dì San, nếu dì tin cháu, để cháu trang điểm biến hóa một phen giúp dì.”

Khuôn mặt tái nhợt của Ngôn Bội San hé ra ý cười, nếu bà mà hồng hào hơn đôi chút, nụ cười này hẳn sẽ rất rực rỡ, không thua Dư Phi tí nào. Bà nói: “Chao ôi, A Khang, nhiều năm thế rồi, chưa bị lụi nghệ chứ hả?”

Tạ Dịch Khang vung vẩy hai cánh tay dài to lớn, cử động các đốt ngón tay, nói: “Vẫn còn giữ lại hết cho dì San mà!”, hắn lại chỉ vào A Quang, giới thiệu với Ngôn Bội San: “Cái thằng A Quang này, tên là Tần Tổ Quang, là đại diện của tập đoàn Thượng Thiện ở Nam Dương, có tiền lắm, là ông chủ lớn đó ạ.”

Ngôn Bội San gật đầu một cái với A Quang, cười hiền từ: “A Khang từng nhắc đến với tôi nhiều lần rồi, rất cảm ơn cậu.”

A Quang luôn miệng nói: “Dạ dạ, dì San nên ăn nhiều những món bổ dưỡng thế này một chút, nhìn mà xem, hiện giờ không phải trông rất có tinh thần sao.”

Tạ Dịch Khang nói với Ngôn Bội San: “Dì San, để cháu đi trang điểm cho dì, cho A Quang vào giúp A Uyển, mấy cái giết gà giết cá, công việc chân tay thế này, đừng để A Uyển phải động vào.”

“Được.” Ngôn Bội San mỉm cười nhìn lướt qua Dư Phi: “Dì con đi chút sẽ về ngay, canh gà Hoa Giao là món tủ của dì con đó, cứ để món đó lại cho dì.”

Dư Phi ửng tiếng, vào bếp. A Quang cởi áo vest, cũng theo vào.

Hồi nhỏ Tạ Dịch Khang là một đứa trẻ lang thang, không thích bị người khác quản, bỏ trốn khỏi trại trẻ mồ côi, ở trong phòng chứa đồ dưới tầng trệt nhà Dư Phi hai năm, là Ngôn Bội San cho hắn cơm ăn. Tạ Dịch Khang khi đó để mưu sinh đã đi học rất nhiều loại nghề, trong đó bao gồm cả trang điểm. Hắn thấy, trang điểm nhẹ nhàng hơn mấy việc sửa xe sửa điện thoại nhiều, tiền kiếm cũng nhanh, quan trọng nhất là có thể tiếp xúc được với nhiều mỹ nữ.

Hiện giờ, Tạ Dịch Khang tất nhiên là đã sớm không hành nghề trang điểm nữa mà chuyển sang kinh doanh đủ thứ, buôn đi bán lại kiếm được không ít tiền, cũng quen được rất nhiều loại người đủ ngành đủ nghề, A Quang chính là một trong số đó.

Dư Phi có biết đôi chút về A Quang, biết ông già nhà gã mất sớm, học xong cấp ba thì ra ngoài lăn lộn trong xã hội. Người cũng không hư hỏng gì, nếu không Tạ Dịch Khang đã chẳng giới thiệu gã cho cô.

Nhưng cái tay A Quang này lại có một thói xấu, đó chính là háo sắc. Gã rửa rau bóc tỏi sau lưng cô, Dư Phi không cần quay đầu lại cũng biết gã đang chòng chọc ngắm dáng người cô.

Dư Phi nghĩ cũng không thể lấy áo bông dày ra mặc được.

Nhưng cô cũng không thấy sợ. Cái nghề này của cô, tập gym lâu như vậy, vốn chính là để cho người khác ngắm. Cũng may cô chuyên diễn vai lão sinh, cũng không thích lén lút giao thiệp với đám phiêu hũ, nên ít khi gặp phải tình huống thế này. Sự thúc Nhê Lân của cô bởi vì hát vai hoa đán, vóc người đẹp nên không giống vậy, bị quấy rầy là chuyện xảy ra hằng ngày.

Một lát sau, A Quang bóc xong một bát đậu Hà Lan, mang qua cho Dư Phi, cố ý vô tình cọ lên cánh tay cô. Dư Phi không nói gì, khách sáo: “Cảm ơn anh Quang, anh ra ngoài nghỉ ngơi đi, trong bếp nực lắm.”

A Quang lại cho rằng cô ngầm cho phép, nhìn cô mặc tạp dề, linh hoạt uyển chuyển bước tới bước lui trong bếp, dây buộc mảnh dài của tạp dề quấn quanh hông cô, thắt chặt nơi nhỏ hẹp nhất, bên dưới là bờ mông căng tròn. Thắt lưng và bờ mông tạo thành một đường cong lên xuống mượt mà, chiếc xương xám của cô ở đó bị kéo căng thành một đường không ôm vào da thịt.

A Quang nhìn chỗ đó, ngắm mảnh vải ca rô theo chuyển động của cô mà co vào giãn ra, dường như còn nghe được cả những tiếng loạt xoạt vụn vặt phát ra do làn da ma sát với vải, trong lòng như bị ngàn vạn đất cát cọ quẹt, dưới thân cứng lên, không sao khống chế được, vươn tay ra.

Dư Phi vô cùng nhạy bén, thoáng nghiêng người một bước, trước khi tay gã chạm vào đã lách người tránh ra. Dư Phi cười lịch sự: “Anh Quang, anh làm gì vậy, em có bạn trai rồi.”

Nụ cười cô rạng rỡ, được điểm xuyết bởi ánh tà dương mảnh dẻ mà êm dịu. Nhưng trong mắt A Quang chỉ động lại đường cong uốn lượn dát ánh vàng kim, chênh chếch ngoài cửa sổ là bóng cây hoa gạo đỏ rực, vừa đẹp vừa hút hồn. Gã áp sát tới, thở hổn hển nói: “Bạn trai em thật sự không tốt đâu, nếu đã bên nhau lâu như vậy, sao lại khiến em nhạy cảm thế chứ? Anh vừa chạm vào một cái, em đã nổi da gà khắp người rồi. Mẹ em ngã bệnh, sao chẳng thấy hắn qua thăm?”

Dư Phi nghĩ thâm, cái tên A Quang này, thật đúng là khó nhằn. Tướng mạo tuy không đẹp, nhưng lại rất gian ngoan hạ lưu, chẳng trách lại có thể lăn lộn lên làm đại diện của tập đoàn Thượng Thiện ở Nam Dương, khiến Tạ Dịch Khang chịu làm mối cho mình.

Nhưng giờ mẹ cô đang bệnh như vậy, cô không muốn khơi dậy bất kỳ mâu thuẫn nào ở đây. Cô tránh khỏi A Quang, tới trước thớt gỗ, cầm dao thái treo bên trên xuống một lòng cắt hành. Kỹ thuật dùng dao của cô rất thuần thực, vừa nhanh vừa chuẩn, đều đặn như mưa rơi, giọng nói cũng chậm rãi:

“Anh Quang, em có một khuyết điểm đến quý cũng phát sầu, là chỉ ưng người đẹp mã. Những cái khác đều không để mắt.”

A Quang vừa nghe đã há miệng phá ra cười. Tuổi của gã cũng không tính là lớn, chưa đến ba mươi, không chênh bao nhiêu so với Tạ Dịch Khang, nhưng ngoại hình lại luôn có vẻ tất tả, vậy nên nhìn không khác gì một người ba mươi bốn mươi ngуп lặn đã lâu trên đường đời.

Có lẽ bởi từng ở một phường hí khúc lâu đời đã có bề dày lịch sử lên đến trăm năm như Thiện Đăng Đĩnh, từ nhỏ đến lớn đã thấm nhuần hơi thở cổ kính thanh tịnh ở đó, xướng niệm trước nay đều là những câu từ phong lưu tao nhã, vậy nên khi Dư Phi nhìn người, có thể nhìn ra khí chất phát ra từ người đó, là thanh tao hay tục tằng, là cao thượng hay đê hèn, cô đều thấy được cả.

Mà khí chất trên người A Quang, hoàn toàn là một bầu không khí thể tục.

A Quang lắc đầu, như đang dạy dỗ một cô gái không hiểu chuyện: “Tầm nhìn hạn hẹp, A Uyển, em và mẹ em đều có tầm nhìn hạn hẹp như nhau. Đẹp mà thì có ích gì? Mẹ em như vậy rồi, bố em có buồn liếc mắt tới bên này sao? Có từng hỏi thăm một câu sao? Kết quả, có tiền vẫn là tốt nhất. A Uyển, em theo anh, hí khúc cũng không cần hát nữa, anh sẽ bao em nửa đời sau an nhàn làm một quý bà giàu có, mấy thứ như tổ yến, mỗi ngày em đều có thể ăn như cơm bữa, ăn đến no thì thôi.”

Dư Phi cúi đầu cười ngọt xớt: “Anh Quang, tầm nhìn em đúng là hạn hẹp thật. Thế này đi, anh cho em chút thời gian, để em nghĩ cho thông đã.”

Dư Phi đã xuống nước như vậy, A Quang cũng không thể nói gì hơn, không lợi dụng chằm mút được gì hơn, lại cảm thấy có chút không cam lòng, bèn đi tới sau lưng Dư Phi, hai tay chống lên bệ bếp ở hai bên người cô, mũi ghé vào gáy cô hít một hơi thật sâu, “A Uyển, em thơm thật, thơm chết đi được.”

Dư Phi cảm thấy một luồng trọc khí bốc lên, cô nhú chặt mày, A Quang vẫn tiếp tục nhận xét: “Không phải mùi nước hoa, mà là hương thơm tự nhiên trên cơ thể mỹ nữ.” Đúng lúc này chợt nghe bên ngoài có tiếng đầu máy xình xịch, Dư Phi nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy Ngôn Bội Linh đang đỗ xe, cô nở nụ cười, cất cao giọng chào: “Dì, dì về rồi.”

Ngôn Bội Linh mở cổng, liếc xiềng thả đồ đạc vào chỗ này chỗ kia. A Quang hơi mất hứng, lại mặt dày dán sát lên vành tai trần trụi của cô nói: “A Uyển, theo anh Quang đi, anh Quang sẽ cho em hằng đêm mát hồn.”

Nói rồi, dùng vật cứng dưới thân thúc mạnh vào phía sau Dư Phi một cái, buông tay ra, bỏ đi.

Dư Phi bị thúc mà va vào bệ bếp, hai tay cầm chặt cái thớt gỗ dày cộp, móng tay nghiền vào thịt gỗ. Hàm răng cô cắn chặt, không nói một câu.

Sáu giờ, cơm nước đã dọn xong, mọi người vào bàn. Vì là tối thứ sáu nên nhà Tiểu Phát Điệp cũng có mặt đông đủ. Ngôn Bội Linh thường ngày chỉ mở đèn chân không ở phòng khách, nhưng tối nay lại lần đầu tiên mở cả cái đèn chùm thủy tinh. Dưới ánh đèn sáng rõ, Ngôn Bội San vẫn một kiểu tóc khéo léo, mặc chiếc xường xám bằng gấm xanh, viền cổ tay thêu hình lá và hoa sen tinh tế, vừa ung dung vừa quyến rũ.

Dư Phi lấy áo khoác phủ thêm lên người Ngôn Bội San, trêu bà, hỏi: “Mẹ, mẹ thật sự áp đảo con rồi.”

Ngôn Bội San nói: “Con đó, toàn bắt chước thôi, lúc ở Thiện Đăng Đĩnh, thấy sư thúc thích mặc trường sam, cũng khăng khăng đòi mặc trường sam. Sau này thấy mẹ thích mặc xường xám, thế là cũng mặc xường xám. Chỉ biết bắt chước người khác như vậy, lại còn có thể không bị người ta áp đảo sao?”

Dư Phi khiêm tốn nghe lời: “Dạ dạ, dì San dạy rất phải, về sau quần áo con mặc, phải thành phái riêng.”

Tiểu Phát Điệp liếc cô một cái: “Xí.” Cục tức ban ngày con bé còn chưa nuốt trôi đâu.

Tối nay tinh thần Ngôn Bội San tốt đến bất ngờ, ăn nhiều hơn thường ngày thấy rõ. Mọi người ồn ào rôm rả, nghe A Quang kể một vài chuyện kỳ lạ hiếm thấy ở Nam Dương. Ngôn Bội Linh nghe nói gã là đại diện của tập đoàn Thượng Thiện ở Nam Dương, không nhịn được hóng hớt hỏi gã về chuyện của tập đoàn.

“Chuyện ông chủ Thượng Thiện có con riêng ấy, đã giải quyết xong chưa?”

“Cho một đồng tiền lớn, hai bên đều vừa lòng. Bà vợ ấy à, cũng rất biết điều, hiểu lúc nào nên tiến lúc nào nên thoái, giữ mặt mũi cho ông chồng.”

Ngôn Bội Linh tặc lưỡi không ngớt.

“Nói chút chuyện này có thể mọi người không hiểu được, hai năm trước có một đợt truy quét tham ô, những doanh nghiệp kinh doanh ăn uống, quà cáp cao cấp, trang phục đắt tiền, bao kẻ ngã ngựa? Đến cả những công ty như Tương Ngạc Tình, Tiểu Nam Quốc trên thị trường còn không trụ được, vì sao Thượng Thiện của chúng tôi lại vẫn có thể đứng vững không ngã? Chắc, mọi người nghĩ thử xem.”

“Không phải cháu thổi phồng lên đâu, ông chủ Thượng Thiện, đối với mỹ nhân có phẩm vị cao minh vô cùng. Mỗi lần ra ngoài gặp nhân vật tai to mặt lớn nào để bàn chuyện làm ăn, bên người cũng có ít nhất bảy tám người đẹp, thành ngữ nói thế nào ấy nhỉ, hoàn phi yến sầu, dùng cụm này là rất chuẩn đấy, tuyệt đối không phải là cái loại hot girl nhan nhản trên internet đâu. Cháu từng hỏi ông ấy, ông chủ, mang lắm vậy có mệt không thế? Ngài không thấy phiền thì người khác cũng phát mệt hộ đó. Dì đoán xem ông ấy đáp thế nào? Ông ấy sầm mặt, tôi bán quần áo, quần áo để đâu là tốt nhất? Chẳng lẽ là trên kệ áo sao? Đương nhiên mặc trên người là tốt nhất rồi! Dì Linh, dì nói xem, ông chủ Thượng Thiện có phải là rất tinh ranh không? Có phải cực kỳ biết giấu tài mà giả bộ hồ đồ không?”

Mọi người đều gật đầu nói phải, chỉ có mỗi Tiểu Phát Điệp là vùi đầu ăn cơm, bày ra vẻ mặt “Rất giỏi thật à?”

Dư Phi chẳng có hứng thú gì với tập đoàn Thượng Thiện, gu thẩm mỹ của cô vừa cổ kính lại vừa đậm chất Trung Hoa, nếu Thượng Thiện mở cửa hàng ở Bắc Kinh, cô cũng chẳng bao giờ tới đó, dù sao tiền lương của cô cũng với không tới những món đồ như vậy. Cô chỉ cảm khái, tập đoàn Thượng Thiện ở thành phố Y đúng là rễ sâu lá rộng, đi trên đường tìm đại mấy người, chỉ sợ cũng dù gần dù xa thế nào cũng sẽ dính dáng đến tập đoàn Thượng Thiện.

A Quang thấy Dư Phi hoàn toàn chẳng góp lời gì vào câu chuyện, không có vẻ gì là hứng thú với những chuyện mà gã ngoài sáng trong tối lảng xê, bèn vòng vo chuyển chủ đề lên cô, khen đồ ăn Dư Phi nấu rất ngon. Tạ Dịch Khang cũng gật đầu tán thưởng, nói Dư Phi quả đúng là chân truyền của Ngôn Bội San.

Ngôn Bội San xoa xoa lưng Dư Phi, chònh ghẹo nói: “Con bé Uyển Nghi này ấy à, hết ăn lại ngủ, lấy đâu ra chỗ nào là chân truyền của dì? Đi học rồi mới biết được chút da lông.”

A Quang nói: “Dì San, cháu là ăn ngay nói thật đấy, tay nghề của A Uyển, ở thành phố Y của chúng ta có thể sánh với nhà hàng quán rượu được rồi. Cháu thấy, A Uyển cũng không cần trở lại Bắc Kinh nữa, cứ ở đây đi, cháu mở cho em ấy một nhà hàng mỹ nhân riêng, để em ấy làm bà chủ, lúc nào chán thì ở nhà đếm tiền, lúc nào lên hứng thì đi xào vài đĩa, đảm bảo sẽ buôn may bán đắt. Dì San, dì thấy sao?”

Ngôn Bội Linh vui vẻ nói: “Ý tưởng này hay đấy.”

Ngôn Bội San cười cười: “Uyển Nghi, con thấy thế nào?”

Dư Phi mắt cong cong cười với A Quang: “Cảm ơn anh nhé anh Quang, chuyện này sau này đừng nhắc tới nữa, kéo bạn trai em biết lại không vui.”

A Quang cười đầy ẩn ý: “A Uyển, em vẫn cứ cái tên bạn trai đấy à?”

Lời này của gã, những người khác nghe không hiểu lắm, nhưng Dư Phi lại rất rõ ràng: Gã là đang cười nhạo cô, gã đã vạch trần cô đến trắng trợn vậy rồi, vậy mà cô còn dám lòi cái tên “bạn trai” không tồn tại ra làm bia đỡ đạn.

Tuy nhiên, gã đã đánh giá thấp trình độ đến chết còn mạnh miệng của Dư Phi rồi, cô đã nói dối một lời, thì sẽ trăm phương nghìn kế dối cho chót, kể cả không tồn tại, cô cũng có thể tự tưởng tượng ra một người, nhất định không chịu thừa nhận mình đã bị vạch mặt.

Dư Phi vô sỉ nói: “Ồ.”

Tiểu Phát Điệp chống cằm nhai cơm nhìn Dư Phi chăm chăm, trong mắt tràn ngập hai chữ: “Ngu ngốc!”

Sau bữa tối, mọi người tản ra, Ngôn Bội San uống thuốc súc miệng, lại ngậm một miếng nhân sâm, rồi thúc giục Dư Phi đi thay quần áo. Dư Phi nói: “Mẹ, mẹ không mệt sao?”

Ngôn Bội San đẩy cô ra trước tủ quần áo, nói: “Tinh thần mẹ rất tốt, đã hẹn là đêm nay sẽ đến nhà hàng Vinh Hoa, con đổi cho mẹ một bộ đồ nhìn đẹp đẹp chút.”

Thật ra Dư Phi không muốn đưa Ngôn Bội San đến nhà hàng Vinh Hoa cho lắm.

Cô biết vì sao Ngôn Bội San lại muốn cùng cô đến nhà hàng Vinh Hoa đến vậy.

Nhà hàng Vinh Hoa có một phòng trà việt kịch, là nơi tụ tập của đám phiêu hữu việt kịch. Bình thường, đều là những tay nghiệp dư lên đài biểu diễn, nhưng thi thoảng cũng có những nghệ sĩ danh tiếng đến đây hát xướng vài đoạn, vào những lúc đó, khán đài luôn chật ních, nửa chỗ cũng khó kiếm.

Có điều, dù chỉ là ngày thường nhưng phòng trà của nhà hàng này cũng ít khi trống chỗ. Những quán trà có diễn việt kịch ở thành phố Y không nhiều lắm, nhưng Vinh Hoa chắc chắn là quán làm ăn đông khách nhất. Bởi ông chủ của bọn họ là một người mê việt kịch lâu năm, mọi phương tiện về sân khấu, ban nhạc, trang phục đạo cụ, đều thuộc hạng cao cấp trong nghề, đám phiêu hữu thích nơi này cũng chính là vì có cảm giác chính cống.

Quan trọng hơn là, phòng trà việt kịch Vinh Hoa, mỗi đêm đều có cơ hội cho người mê kịch tới xem lên đài biểu diễn.

Dư Phi sớm đã nên nghĩ đến, Ngôn Bội San muốn nghe cô hát “Hương yêu”, đời nào chịu nghe một cách qua loa? Nhất định là muốn thấy cô đứng trên sân khấu ngời sáng nhất, mặc xiêm áo đẹp nhất, muốn tất cả mọi người đều nghe thấy giọng hát của cô. Ngôn Bội San muốn để mọi người đều biết rằng, con gái bà, Dư Uyển Nghi, có khả năng hát “Hương yêu” hay nhất.

Dư Phi không sợ lên sân khấu, nhưng cô lo rằng ở Vinh Hoa ồn ào sẽ khiến Ngôn Bội San không chịu được, lại lo hiện giờ đến sẽ không mua được vị trí ngồi đẹp, nhưng Ngôn Bội San lại khẳng khái muốn đi, nói rằng cảm nhận bầu không khí ở đó cũng rất tuyệt, ngồi ở rìa phòng, uống ngụm trà nóng, cũng rất tốt.

Ngôn Bội San cùng Dư Phi đứng trước tủ treo quần áo chọn lựa một hồi, trang phục của Dư Phi phần lớn đều đơn sắc, chất vải cũng chỉ bình bình, Ngôn Bội San vẫn hay chê là không tươi sáng, nhìn tới nhìn lui nửa ngày, lại kéo cô sang tủ quần áo của bà chọn lấy một chiếc xường xám bằng vải trúc bầu thêu hoa cỏ. Dư Phi thấy chiếc xường xám này hoa văn màu sắc nhã nhặn, không lòe loẹt, trong lòng tuy rằng rất thích, nhưng lúc mặc lên thì cơ thể không sao cử động thoải mái được, nhất là phần eo bó cứng, siết cô suýt thì tắt thở.

Ngôn Bội San trông mắt như đang đo đếm, ngắm Dư Phi một hồi, càng nhìn càng thấy ưng ý, nói: “Cái này là đám chị em tặng cho mẹ, hơi rộng một chút, nhưng con mặc lên lại vừa đấy.”

“Vừa á?” Dư Phi ré lên một tiếng thăm thiết.

Ngôn Bội San miết ngón tay dọc theo dáng người Dư Phi: “Con xem thử xem, hoàn toàn vừa vặn, không chút dư thừa nào. Xường xám ấy à, phải mặc như vậy.”

Dư Phi vất vả cử động trong lớp vải dính sát vào người như một lớp da: “Không phải muốn hát sao? Mặc thế này thì sao mà hát được?”

Ngôn Bội San nói: “Không phải khúc việt kịch nào cũng phải hát bằng cuống họng.”

Dư Phi bĩu môi: “Mẹ không hiểu rồi, tử hâu bình hâu (*), muốn hát được chuyên nghiệp thì phải vận khí từ đan điền lên đấy. Nhất là khi hát giọng nam, càng phải vận khí.”

(*) Nguyên văn là , là cách phân loại giọng hát trong việt kịch, tử hâu là giọng nữ, bình hâu là giọng nam.

Hai mẹ con tranh luận một hồi, cuối cùng vẫn cứ mặc thế mà ra cửa. Nhà hàng Vinh Hoa không quá xa, hai người gọi xe, gần mười phút sau đã tới nơi.

Nhà hàng Vinh Hoa có ba tầng, hai tầng trên đều là quán rượu, tầng một là phòng trà việt kịch. Lúc này, đèn ở bốn góc đã được điều chỉnh dịu lại, sân khấu độc diễn đã chuẩn bị xong, người trên đài gấm vóc bọc thân, nuốt châu khóc ngọc, khúc hí đã bắt đầu.

Dư Phi phóng mắt nhìn, trước sân khấu kịch đen nhẻm toàn là đầu người, làm gì còn chỗ trống nữa? Có nhân viên đi qua thấy hai người họ, nói: “Không còn chỗ nữa rồi, hai người tới muộn quá.”

Dư Phi chưa từ bỏ ý định, hỏi có thể thêm ghế không, nhân viên hơi mất kiên nhẫn, nói là không thể, có người trưởng kíp qua đây, nhìn hai mẹ con họ một lượt từ trên xuống dưới trong ánh đèn mờ. Ngôn Bội San có chút thất vọng, nhưng vẫn lạc quan, nói chúng ta cứ đứng một bên xem đã, biết đâu chút nữa có người rời đi.

Dư Phi nghĩ, thân thể mẹ cô thế này, có thể đứng được mười phút thế này đã là giỏi lắm rồi, sao chịu nổi mà đứng xem hết cả buổi diễn? Đang định hỏi xem có thể xin một cái ghế thoải mái để ngồi chút không, trưởng kíp chợt nói: “Cô chờ một chút, để tôi đi hỏi quản lý xem sao.”

Dư Phi không hiểu ra sao, không ngờ vị quản lý kia lại tới rất mau, “...Thêm ghế...thì không thể, nhưng trong kia còn một phòng trống...”

Không giải thích thêm nữa, quản lý dẫn Dư Phi và Ngôn Bội San vào phía trong phòng trà, càng đi càng sâu, càng lúc càng gần sân khấu, cuối cùng đến đứng bàn trà chính giữa ngay trước mặt sân khấu thì dừng lại, quản lý lấy đi tấm biển “ghế đặt trước” trên rồi khom người mời hai người họ ngồi xuống. Dư Phi đầy một bụng nghi hoặc, người quản lý kia đã nhanh chóng ra ngoài.

Ngôn Bội San nói: “Chắc là người ta đặt chỗ rồi lại không đến nên mới nhường cho chúng ta.”

Dư Phi không tin lắm, nhưng thấy vẻ mặt Ngôn Bội San vui mừng, vậy nên cũng từ bỏ ý định trả lại ghế. Đúng là không còn lựa chọn nào khác. Dư Phi nghĩ, vị trí tốt như vậy, sao lại không ai ngồi thế nhỉ? Cũng không biết là ai đặt chỗ nữa. Bỏ đi, dù là ai đặt đi chăng nữa thì cô vẫn sẽ tự mình trả tiền, vị trí này cô đặt thế nào cô cũng nhận, mẹ cô cả đời này có thể chỉ có duy nhất một cơ hội này để được ngồi ở đây, dù có phải tâng gia bại sản, cô cũng nguyện ý mua chỗ ngồi này. Nghĩ đến đó, lòng cô đã quyết, nhắc ấm trà trên bàn lên, châm trà cho Ngôn Bội San.

Trên sân khấu hí khúc đã diễn đến hăng say, Ngôn Bội San xem mê mết. Đèn đóm đôi lúc sẽ chiếu cả về phía sân khấu, bà ngồi trong ánh đèn, cùng vui sướng cùng sầu bi với nhân vật trong vở kịch, lên lên xuống xuống, như một giấc mộng phù hoa. Dư Phi không nhìn lên sân khấu, cô cầm điện thoại, chuyển sang chế độ im lặng, nhân lúc mẹ mình đang đắm chìm xem kịch, chụp hết tấm này đến tấm khác cho bà.

Diễn xong một vở, đèn trong phòng bật sáng, nhân viên đến đổi trà, mọi người nghỉ ngơi, Dư Phi đưa ảnh cho Ngôn Bội San xem, bất chợt, phía đối diện có người ngồi xuống.

Dư Phi ngược lên, lập tức kinh hãi đến không thốt nên lời. Người nọ quay sang Ngôn Bội San, chào một tiếng:

“Dì ạ.”

Một tiếng này là dùng khẩu âm thành phố Y chính gốc, khiến Ngôn Bội San cũng có chút giật mình. Dư Phi cũng hơi bất ngờ, cô nhớ đám người studio Cửu Bạch từng nói anh là người thành phố Y, lúc trước ở “Chiếc bẻ”, anh rõ ràng là nghe hiểu những người khác nói gì. Nhưng đến khi anh tự mình nói ra khỏi miệng thế này, lại để lại cho Dư Phi một cảm giác khó nói nên lời, lòng như bị cào cho một cái vậy.

Câu này của anh, không thân thiết nhưng cũng phải là xa cách. Trên mặt không có biểu cảm gì đặc biệt, nhưng cũng không có vẻ thờ ơ tránh xa người khác ngăn dậm như lúc trước.

Cái tên Bạch Phỉ Lệ này, đúng là yêu nghiệt.

Nhưng trang phục anh mặc tối nay, lại không yêu nghiệt như vậy. Áo sơ mi bằng vải bông màu trắng, trên cổ áo để mở một khuy. Áo sơ mi trắng muốt, đôi giày dưới chân cũng trắng phau phau. Ngoài ra còn thêm một cái quần bò màu trắng, cả người nhìn sạch sẽ dị thường, thanh khiết đến độ không dính một hạt bụi.

“Cậu là...?” Ngôn Bội San ngạc nhiên hỏi.

“Sao anh lại ở đây?” Dư Phi gần như đồng thời cất tiếng hỏi cùng lúc với Ngôn Bội San, trong giọng không khỏi buồn bực.

Anh im lặng nhìn Dư Phi, trong đôi mắt kia phẳng phất như có dòng chảy ngầm lặng lẽ.

Dư Phi: “...” Ngôn Bội San nhìn sang cô.

Dư Phi nghĩ thầm, anh cứ thế ném cái cục diện này sang cho tôi hả? Anh không nói lời nào là có ý gì? Anh không nói lời nào thì cũng thôi đi, nhưng ban nãy gọi một tiếng “Dì ạ” là định làm gì? Đây là muốn hăm hại tôi sao? Được lắm, giờ tôi có giả bộ không biết mẹ tôi cũng không tin nữa rồi.

Nhưng cô phải giới thiệu quan hệ giữa cô và anh ta thế nào cho Ngôn Bội San đây?

Mẹ, đây là đối tượng tình một đêm của con.

Cô có thể nói vậy sao?

Mẹ, đây là người sáng lập studio văn hóa 2D mà Tiểu Phát Điệp muốn đầu quân.

Nghe có dở hơi không chứ?

Dư Phi hung tợn nhìn Bạch Phỉ Lệ chòng chọc, trong đầu nóng lên, đáy lòng ác ý trời dấy, nói:

“Mẹ, đây là bạn trai con.”

“Không phải bảo là không có bạn trai sao?” Ngôn Bội San hỏi, giọng nói trở nên cảnh giác, “Mẹ còn tưởng câu đó là con bịa đại ra để ứng phó với A Quang chứ.”

Dư Phi mặt không biến sắc tim không đập loạn mà nói dối cho trót: “Trước đó cãi nhau, chia tay, hai ngày trước anh ấy từ Bắc Kinh bay đến đây tìm con.”

“Ồ?” Ngôn Bội San không tin lắm, “Bắc Kinh? Sao khẩu âm lại là người bản địa?”

“Cháu là người thành phố Y.” Bạch Phỉ Lệ đột nhiên lên tiếng, “Nhưng bắt đầu từ tiểu học thì lên Bắc Kinh.”

Dư Phi không ngờ Bạch Phỉ Lệ lại đột ngột lên tiếng như vậy, càng thêm hoảng hồn, ngẩng đầu lên, chỉ thấy Bạch Phỉ Lệ còn bình tĩnh hơn cô, vẻ mặt thản nhiên đón lấy ánh mắt thăm dò của mẹ cô.

Cái tên này, nếu không phải đầu óc có bệnh thì cũng chỉ có thể giải thích rằng tổ chất tâm lý quá tốt. Hôm trước ở Đại Ân Hí Lâu chạm mặt anh, anh giống như không quen cô vậy, sắc mặt không thay đổi chút nào; ban ngày Lăng Tửu làm anh mất mặt như vậy, cả studio Phi Ngã không ngừng lập đi lập lại ăn nói bỗ bã với anh, anh lại cứ thể thờ ơ hệt như một người ngoài cuộc; hiện giờ cô ăn nói tầm bậy ngay trước mặt anh, nhận vợ anh là bạn trai mình, anh vẫn có thể nghiêm túc giới thiệu với mẹ cô là anh đi học ở Bắc Kinh.

Trong đầu cái tên này không biết suy nghĩ cái gì nữa.

Ngôn Bội San quan sát Bạch Phỉ Lệ, nở nụ cười, ôn hòa hỏi: “Cậu tên gì?”

“Bạch Phỉ Lệ.” Dư Phi cướp lời đáp.

Cô nhớ tới, chỉ sợ cho đến giờ anh vẫn tưởng cô tên là Ngôn Bội San. Nếu chuyện này bị lộ trước mặt mẹ cô, vậy còn biết giải quyết sao nữa? Tên Bạch Phỉ Lệ này, để anh ta nói ít được câu nào thì hay câu đấy đi.

Ngôn Bội San lườm cô: “Con ngậm miệng lại, giờ mới biết nói hả, sao trước đây không chịu nói?” lại hỏi Bạch Phỉ Lệ: “Năm nay bao tuổi rồi?”

Bạch Phỉ Lệ đáp: “Dạ, hai mươi ba.”

Ngôn Bội San cười hài lòng: “Vậy thì cùng tuổi với con gái tôi rồi. Có điều, nhìn cậu trẻ quá.”

Dư Phi gào thét trong lòng: Mẹ có ý gì vậy hả? Đang chê con già khú để đẩy à? Chê con đứng cạnh hẳn nhìn giống chị em chứ gì? Ghét bỏ con gái đến thế cơ à? Kể cả có thực sự già dặn, cũng là do hát vai lão sinh!

Ngôn Bội San hỏi tiếp: “Vậy đã tốt nghiệp đại học chưa? Đang làm công việc gì?”

“Chế tác kịch sân khấu ạ.”

Ngôn Bội San tò mò “ì” một tiếng, “Cái này mới quá, chưa từng nghe đến.”

Dư Phi tròn mắt trợn lên tận trời: Nếu mà là một gánh hát thì chẳng phải chính là ông bầu sao, là cái bao cát trút giận đấy, mới mẻ chỗ nào chứ?

Ngôn Bội San lại hỏi: “Cha mẹ thì sao? Cũng ở Bắc Kinh à? Làm nghề gì vậy?”

Chuyện đi hơi sâu rồi, Dư Phi chỉ cảm thấy càng lúc càng xấu hổ, vội vàng cắt lời Ngôn Bội San: “Mẹ, mẹ đừng có làm như tra hỏi nhà người ta thế! Con nói với mẹ rồi mà, anh ấy sống cùng ông bà ngoại ở Bắc Kinh, ông bà ngoại của anh ấy đều là nhà giáo đã về hưu... Việc nhà người khác hỏi nhiều vậy làm gì chứ!”

Ngôn Bội San rất không vui: “Con nửa chữ cũng không nói với mẹ, mẹ còn không phải đành tự mình đi hỏi sao? Cậu ta nếu là bạn trai con, thì chính là người sẽ đi cùng con nửa quãng đời còn lại, chuyện nhà cậu ta chẳng lẽ còn không phải là chuyện của con hả?”

Ánh mắt Ngôn Bội San nhìn Dư Phi, rất rõ ràng viết hận con gái không nên thân. Bà chỉ thiếu điều không nói ra miệng: Hôm nay không hỏi cho rõ, đợi mẹ chết thì còn ai hỏi hả? Còn ai thay cô lo lắng chuyện này?

Dư Phi hiện giờ đã suy nghĩ thấu đáo. Bạch Phỉ Lệ có thể một mạch tìm được đến đây, hai trăm phần trăm là do Tiểu Phát Điệp mật báo. Nhưng có vẻ như Tiểu Phát Điệp cũng có chừng có mực, không kể những chuyện tương đối tư mật trong nhà như mẹ cô mắc bệnh nan y cho anh biết. Nếu không, bằng vào sự cố chấp của anh với vai Lưu Hí Thiềm, chỉ sợ hiện giờ anh đã mời bác sĩ giỏi nhất thành phố Y tới đây ngồi rồi.

Dư Phi cắn môi, đột nhiên nản lòng hết sức. Lúc cô bịa đặt ra câu nói dối đó, đâu phải là không có chút tư tâm nào chứ? Ngôn Bội San nói với cô: Mẹ muốn xem thử xem, sau khi mẹ đi, rốt cuộc là ai sẽ thay mẹ chăm sóc cho con, cậu trai ấy nhân phẩm có tốt không, có quan tâm đến con không. Tính con cầu thả, điều cuối cùng mẹ có thể làm cũng chỉ có mỗi việc giúp con kiểm định này thôi.

Cô vẫn muốn, dù chỉ là giả, cũng phải để Ngôn Bội San hài lòng cái đã. Chỉ là cô không ngờ, Ngôn Bội San tin như thật, tin lấy tin để.

Ngôn Bội San hỏi Bạch Phỉ Lệ: “Tôi từng đến Bắc Kinh rồi, ông bà ngoại của cậu dạy học ở trường nào thế? Ở đâu vậy? Có gần chỗ con gái tôi không?”

Dư Phi hít sâu một hơi, tuyệt vọng vùi mặt vào hai lòng bàn tay.

Lại nghe Bạch Phỉ Lệ nói: “Ngoại cháu trước đây là giáo sư khoa Ngôn ngữ Trung ở đại học S, hiện giờ đang ở trong khuôn viên trường S.”

Dư Phi: “???” anh nói thẳng tuột ra vậy thật hả? Đây là anh đang hy vọng giúp cô hiểu kỹ hơn về anh sao? Có điều, cô quả thật cũng bất ngờ. Lúc trước nghe anh nói “nhà giáo đã về hưu”, trực giác của cô tưởng là giáo viên tiểu học bình thường, không ngờ lại là giáo sư của đại học S. Đại học S rất nổi tiếng trong nước, nhất là khoa Ngôn ngữ Trung, không ít nhà soạn kịch đương đại chính là từ đó mà ra. Nghĩ vậy, cũng không khó hiểu vì sao anh lại làm về kịch sân khấu.

Chỉ là, làm kịch sân khấu văn hoá 2D... Chuyện này có phải rất phỉ báng văn hóa rồi không? Dư Phi oán thầm.

Ngôn Bội San mừng rỡ gật đầu: “Gia đình trí thức cao... Tốt lắm.” Bà hiển nhiên là rất hài lòng với một gia đình có bối cảnh như vậy, lại kiên nhẫn không buông hỏi tiếp: “Cha mẹ cậu thì sao? Cậu là con một à? Có anh chị em nào khác không?”

Mất thấy đề tài này không dễ chấm dứt, Dư Phi thực sự không nghe nổi nữa, đứng dậy, nói Ngôn Bội San chuyển sang ghế bên cạnh, để cô ngồi giữa bà và Bạch Phỉ Lệ. Ngôn Bội San còn muốn nói tiếp, cô giơ tay lên chắn trước mặt bà: “Mẹ, dừng lại tại đây thôi. Mẹ đừng hiểu lầm, con không định tiến tới hôn nhân với anh ta.” Nói rồi quay đầu kịch liệt lên án Bạch Phỉ Lệ:

“Không phải đã nói anh từ bỏ đi, đừng tới tìm tôi nữa à! Anh còn tới đây làm gì? Đối nhân xử thế biết tự trọng một chút đi được không?”

Cô giương mi trộn mắt, vẻ mặt hung tợn, một lời hai nghĩa, là đang đuổi Bạch Phỉ Lệ đi.

Cô cho rằng, Bạch Phỉ Lệ có thể nghe hiểu.

Cô còn cho rằng, loại con em nhà giàu như Bạch Phỉ Lệ, sẽ rất dễ ý hai chữ “tự trọng” này.

Nhưng, cô lại nhìn thấy một màn không dám tin:

Bạch Phỉ Lệ thở dài một tiếng, hai hàng lông mày vừa đẹp vừa cao ngạo chùng xuống, cặp mắt như thu thủy cũng sụp xuống thật thấp.

Anh không nhìn cô, nói: “Anh đã đuổi theo em tới tận đây rồi, em vẫn còn muốn đuổi anh đi sao?”

Giọng nói như tiếng gõ đá trầm xuống thật thấp, như mây đen nặng nề, như nước sâu không tưởng, như thâm sơn cùng cốc.

Nghe thấy mà lòng cô mềm nhũn, như giấy mỏng mây nhẹ, gió thổi một cái là tan.

Dư Phi: “Tôi...”

Bạch Phỉ Lệ: “Em muốn anh làm gì cũng được.”

Dư Phi: “???”

Dư Phi: “...”

Dư Phi có cảm tưởng như mình sắp bốc cháy, nổ tan xác pháo, thịt xương tung tóe tới nơi rồi.

Ngôn Bội San lúc này cũng không hiểu ra sao, hiếu kỳ hỏi: “Cậu ta làm gì có lỗi với con à?”

Dư Phi nhìn chằm chằm Bạch Phỉ Lệ, cứng nhắc lắc đầu: “Không có...”

“Tình tình không tốt? Không hợp nhau? Chọc giận con?”

Dư Phi: “Không có...”

“Trong lòng con có người khác rồi? Không thích cậu ấy?”

“Không phải... A!” Dư Phi ôm đầu gào lên một tiếng, cô điên mất thôi.

“Được rồi.” Ngôn Bội San nói, “Vậy tức là con làm mình làm mẩy.”

Dư Phi: “...”

“Người ta đã đi cả một quãng đường xa như vậy để tìm con, lại không làm sai chuyện gì, con la mắng người ta cái gì chứ hả? Nghe mẹ nói một câu: Quý lấy người trước mắt. Tình cảm dù sâu hơn nữa, thời gian trôi qua, sớm muộn cũng phai nhạt cả.”

Dư Phi: “...”

Đúng lúc này đèn lại tối đi. Tiếng đàn nhị réo rắt vang lên, diễn viên tiếp theo lên sân khấu, vừa ra đã biểu diễn một động tác đặc biệt, khiến cả phòng vang lên tiếng vỗ tay như sấm nổ. Ngôn Bội San lại chăm chú nhìn lên sân khấu, Dư Phi lại cảm thấy hết thấy những cái này đều là một khuôn mặt nặng nề khác của thế giới, cũng chỉ có Bạch Phỉ Lệ này, ngồi trong bóng tối giống như một con quái thú đến từ thế giới khác, vừa kỳ lạ vừa chân thực vô cùng.

Gần nhau trong gang tấc, cô mơ hồ có thể ngửi thấy hương từng bách trên người anh. Điều này làm cô nhớ đến những cuộc gặp trước, ngọn lửa trong lòng như cháy lan ra đồng cỏ, thấp giọng mắng anh: “Anh có biết xấu hổ không thế?”

Bạch Phỉ Lệ cất tiếng đáp lại: “Cô trước mà.”

Dư Phi: “...”

Dư Phi: “Biến thái vô liêm sỉ!”

Bạch Phỉ Lệ: “Cô ép tôi.”

Dư Phi: “Còn cãi lại nữa à!”

Bạch Phỉ Lệ: “Tôi thật lòng thật dạ mà.”

Dư Phi: “Không phải anh nói tôi muốn gì anh cũng làm sao? Giờ anh biến ngay đi cho tôi!”

Bạch Phỉ Lệ: “Không được.”

Dư Phi: “Tại sao? Anh nói không giữ lời?”

Bạch Phỉ Lệ: “Cô nhận lời tôi trước đã.”

Dư Phi: “...”

Cô bị phần uống một hơi cạn sạch trà nguội còn lại trong chung.

Bạch Phỉ Lệ lại rót đầy một chung cho cô.

Dư Phi: “...”

Cô ngẫm hiểu được ý anh: Cô uống đi, uống bao nhiêu tôi cũng hầu. Tôi cũng không ép cô, tôi chỉ lặng lẽ ngồi bên rìa của cô, ngồi đến khi nào cô nhận lời thì thôi.

Tình trạng bây giờ đã rất rõ ràng. Chỗ ngồi này chính là do Bạch Phỉ Lệ đặt, anh kiên nhẫn đợi hai mẹ con cô xem hết nửa buổi rồi mới âm thầm đi ra.

Hiện giờ Dư Phi tỏ vẻ lợn chết không sợ nước sôi: Anh nguyện ý tốn kém, vậy tôi đây sẽ tốn kém theo ý anh. Chỗ anh đặt tôi sẽ ngồi, trà anh rót tôi sẽ uống, tôi cứ không nhận lời đấy, anh làm gì được tôi.

Cô thả lỏng người dựa vào lưng ghế, hết chung này tới chung khác nhâm nhi thưởng trà, hưởng thụ đích thân Bạch công tử dùng đôi tay tài hoa châm trà cho mình. Vị phiếu hữu đang diễn trên đài là diễn viên không chuyên có kiến thức sâu rộng, không giả trang hoàn toàn như các diễn viên chuyên nghiệp mà xem trọng phần hát xướng hơn, vậy nhưng cũng rất ra dáng. Lúc nghe lọt tai, Dư Phi sẽ ngược lên nghe hai câu, lúc nào nghe không thích, cô sẽ nghiêng đầu thưởng thức người đẹp Bạch Phỉ Lệ bên cạnh.

Giờ không phải là anh muốn cầu cạnh tôi sao, tôi cứ thích ngắm anh đấy.

Ánh mắt cô nóng rực.

Bạch Phỉ Lệ mặt không đổi sắc.

Cứ như vậy hết chung này đến chung khác, Bạch Phỉ Lệ rót hết hai bình trà, nói: “Cô có phải là nên đi vệ sinh rồi không?”

Dư Phi: “Hử?”

Bạch Phỉ Lệ hất cằm: “Sắp kết thúc rồi.”

Dư Phi ngẩng đầu nhìn lên, quả nhiên thấy diễn viên đang thi lễ chào cảm ơn, MC cầm mic nói: “Như thường lệ, tiếp theo đây sẽ là thời gian dành cho những vị khán giả xuất sắc đang có mặt tại đây. Quý vị có nhìn thấy cảnh hòa trên bàn mình không? Vị nào có gan, có hứng thú lên sân khấu biểu diễn, xin hãy giơ cảnh hoa của mình lên!”

Ngôn Bội San rút đóa sen tịnh đế trong lọ hoa trên bàn, giơ lên thật cao.

Việt kịch, hạt đậu đỏ của miền Nam, viên minh châu của Bách Việt. Ở thành phố Y, mỗi viên gạch viên ngói đều lộ ra phong vị cổ điển của vùng Lĩnh Nam, phàm là người từng uống nước đất này, đều có thể xướng được vài câu việt khúc. Tuy hiện nay đa số thế hệ trẻ đã chẳng còn mấy ai ưa chuộng việt kịch, nhưng cũng chẳng hề xa lạ gì với điệu hát kinh điển này.

Tổng cộng có ba khán giả xung phong lên đài biểu diễn, vì Dư Phi là người trẻ tuổi nhất, vậy nên bị xếp diễn cuối cùng.

Tự biểu diễn thế này cũng chỉ mang tính chất vui là chính, người nghe thậm chí còn vỗ tay tán thưởng chính vì những pha lên giọng chẳng khác gì heo rống mà những người hay ngâm ngợi việt kịch thường hát, thế nên ban nhạc bên dưới cũng không tập luyện gì trước với người lên đài. Trước khi lên sân khấu, người hát chỉ báo tên khúc hí, hát đoạn nào trong bài là được, còn có thể hát đúng nhịp đúng tông hay không, đều không quan trọng.

Dư Phi đi toilet, tô lại son môi. Lúc rửa tay thấy xung quanh không có ai, hít vào một hơi thật sâu, lúc bật hơi thì thì thầm: “Hồ lô vàng, hồ lô bạc, đếm một hơi liền từ từ hai mươi tư hồ lô.” Rồi hít đầy một bụng khí, dùng tốc độ cực nhanh đếm thầm: “Một cái hồ lô hai cái hồ lô ba cái hồ lô bốn cái hồ lô...”

Lúc cạn hơi, vậy mà lại không đếm hết được hai mươi tư cái hồ lô, điều này khiến Dư Phi vô cùng ảo não. Nếu là cô lúc trước, một hơi có thể đếm liền mười mấy cái hồ lô dễ như bỡn.

Cô cảm thấy, vấn đề hẳn là do khoảng thời gian gần đây bỏ bê tập luyện, nhưng cũng có thể chứng ngại lớn nhất, chính là cái xương xám bó chặt toàn thân này, khiến cô đến cả lấy hơi cũng khó khăn.

Cô muốn nới lỏng phần ngực ra một chút, nhưng thấy phải cởi nút buộc, lại cũng chẳng có mấy hiệu quả, nên thôi. Cô lấy giấy thấm chút mồ hôi rỉ ra trên trán và chóp mũi, ra khỏi toilet mà cảm thấy có chút không biết phải làm sao. Vén màn lên, chỉ thấy Bạch Phỉ Lệ đang đứng dựa vào bức tường phía đối diện, nhàn nhã ung dung chơi điện thoại.

Dư Phi bị dọa cho giật thót, tức tối hỏi: “Anh đứng đây làm gì?”

Bạch Phỉ Lệ cất điện thoại đi, đáp: “Mãi không thấy cô quay lại, mẹ cô bảo tôi tới xem thử xem cô bị mất hồ lô vàng, hồ lô bạc hay hồ lô sắt.”

Dư Phi: “...” Cô không chấp nhận với anh ta.

Dư Phi nghĩ thầm, Mẹ tôi đi lại không tiện lắm, vậy nhưng để anh tới phòng vệ sinh nữ xem tôi cũng thật là... Quên đi, chắc tại tôi chưa từng có bạn trai, không biết thì ra “bạn trai” còn phải phụ trách những chuyện như vậy...

Dư Phi hơi lúng túng khi đi bên cạnh Bạch Phỉ Lệ.

Bạch Phỉ Lệ thấy cô cứ luôn tay kéo kéo lớp vải trước ngực không yên, bèn hỏi: “Áo cô hôm nay hơi chật sao?”

Trên mặt Dư Phi phùng một cái bốc hỏa, nắm chặt cổ áo cảnh giác nhìn anh. Nghĩ một chút lại thấy mình nực cười, vấn đề này anh còn nhận ra rõ ràng hơn cả mẹ cô. Ý thức được chuyện này khiến lòng cô lại thấy xấu hổ, đồng thời còn nổi lên chút xao động vô danh. Cô thôi kháng cự, thẳng thắn để được khoan hồng: “Đúng vậy.”

Bạch Phỉ Lệ có vẻ như chẳng lắm suy nghĩ rồi rầm như cô, anh nói: “Nút buộc trên áo cô có thể dịch chuyển vị trí, cô thử xem.”

Về mặt Dư Phi không tin: “Sao có thể? Tôi từng thử nhiều lần rồi.”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Bên dưới nút buộc có mấy cái móc ngầm, cô sờ thử đi.”

Dư Phi nghi hoặc nhìn anh, ngón tay dựa theo lời anh sờ soạng cả nửa ngày, cái gì cũng không móc ra được, cả giận nói: “Bạch Phỉ Lệ, anh giỡn tôi đấy hả?”

Bạch Phỉ Lệ lắc đầu, hỏi: “Cô có để ý không nếu để tôi làm?”

Dư Phi phát cáu: “Giỏi thì anh làm đi!”

Bạch Phỉ Lệ vươn tay tới, lúc chạm đến nút buộc trên áo cô thì chân chừ đôi chút: “Bên trong cô có mặc váy lót không?”

Dư Phi quả thật muốn gào thét: Bạch đại công tử nhà anh đúng là kẻ có tiền nhĩ, để ý lắm gớm, còn biết cả từ váy lót này cơ đấy. Cô mặc xương xám vào hai mùa xuân thu quả thực có mặc váy lót, nhưng bộ áo này thực sự quá chật, cô đành từ bỏ váy lót, chỉ mặc áo lót không gọng.

Dư Phi nói: “Anh cứ giả vờ giả vịt tiếp đi, tôi bên trong không mặc gì hết.”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô một cái, ánh mắt hơi sâu. Cô mơ hồ cảm thấy hình như anh đang đỏ mặt, đỏ từ vành tai đến cằm cổ, nhưng đèn trong toilet không mấy sáng sủa, vậy nên không rõ là có phải hay không nữa.

Anh cách cô rất gần, đưa tay phải lên cởi cái nút tỳ bà hồ điệp trên ngực cô ra. Ngón tay anh trắng nõn thon dài, lực tay rất nhẹ, không chạm chút nào tới người cô. Lại một lần nữa ngửi được mùi từng bách trên

người anh, Dư Phi nhớ mang máng rằng đêm ấy anh cũng cởi áo cô như vậy, có điều là dùng tay trái. Đêm đó lúc anh cởi áo cô, tay phải đang đỡ lấy một bên má và cần cổ cô để hôn cô, trong mắt rục lên ham muốn.

Dư Phi cảm thấy cổ họng khô khốc, không tự chủ nuốt xuống một cái. Cô đột nhiên cảm thấy vô cùng may mắn khi mình không phải đàn ông, nếu không yết hầu rõ ràng như vậy, động tác này hẳn sẽ bị lộ tẩy.

Bạch Phỉ Lệ cởi từng cái một, liên tiếp cởi liền năm nút áo trước ngực cô. Dư Phi không nhịn được vừa định hỏi anh cởi nhiều thế làm gì, kể cả có làm ra vẻ thì cũng đâu cần phải cởi lắm vậy, thì thấy anh giữ lấy một nửa mép vạt áo bên phải của cô, ngón giữa và ngón trỏ luồn vào dưới lớp vải lần tìm, nhẹ nhàng khều một cái, từ dưới nút áo đẩy ra mặt ngoài một cái vòng sắt nhỏ nhỏ tinh xảo, dính sát vào lớp vải, rồi chẳng biết Bạch Phỉ Lệ làm thế nào mà lấy được nút áo, đẩy sang một vị trí mới, mà cái vòng sắt nhỏ để cố định nút áo kia thì bị anh ấn một cái, lại không thấy đâu nữa.

Anh cúi đầu, nghiêm túc chăm chú, hàng mi vừa dày vừa dài. Đuôi mắt mềm mại như một cánh bướm đang rướn lên cao, nhẹ nhàng chớp chớp.

Dường như anh cảm giác được cô đang nhìn mình, bèn ngước lên nhìn cô một cái. Dư Phi lập tức vội vàng dời mắt sang phía khác.

Dư Phi thầm nghĩ, một đêm đó, cô quả là không thiệt thòi gì.

Tương tự như vậy, Bạch Phỉ Lệ điều chỉnh lại vị trí cho cả năm nút buộc, từ đầu tới cuối đều không chạm vào cô chút nào. Anh khép lại vạt áo cho cô, nói: “Cô cài thử xem, có khá hơn chút nào chưa?”

Dư Phi nửa tin nửa ngờ, vừa cài nút vừa hỏi: “Sao anh biết trong áo có cái đó?”

Bạch Phỉ Lệ không đáp. Dư Phi cài kỹ lại áo, thực sự cảm thấy hoàn toàn thoải mái cứ như kỳ tích vậy, không còn bị tức ngực nữa. Nhưng nhìn từ bên ngoài, lớp vải bọc lấy cơ thể cô vẫn kín đáo, tựa như chẳng có chút biến hóa nào.

Ánh mắt Dư Phi nhìn Bạch Phỉ Lệ có hơi thay đổi.

Cô nghĩ, có lẽ là con em nhà phú ông đều có kiến thức rộng rãi như vậy.

Quay lại chỗ ngồi, người mê kịch thứ hai lên đài vẫn đang hát, là một ông bác, hát cũng tạm được, chỉ là cứ khua tay múa chân suốt, động tác vô cùng khoa trương, Ngôn Bội San và các khán giả khác đều vừa nghe vừa cười. Dư Phi thấy trong mắt Ngôn Bội San vừa có thần vừa sáng bừng, tâm tình cũng thả lỏng xuống.

Cô ghé vào bên tai Ngôn Bội San, nhỏ giọng hỏi: “Không đau chứ?”

Ngôn Bội San nói: “Không đau, yên tâm.” Dừng lại, bà lại hỏi Dư Phi: “Tiểu Bạch có biết không?”

Dư Phi chần chờ một chút, nói: “Không biết.”

Ngôn Bội San chùng như thở phào nhẹ nhõm: “Vậy thì tốt. Cứ để mẹ ra đi trong yên lặng đi, đừng để cậu ấy biết. Mẹ không muốn liên lụy đến con.”

Dư Phi không nói nổi nên lời.

Khán giả lên sân khấu biểu diễn thường chỉ xướng một đoạn ngắn, bảy tám phút là hết. Ông bác kia có vẻ khá lưu luyến sân khấu nên cứ đứng ở mép đài nhìn lên nhìn xuống nấn ná mãi không đi, MC đành lên đài gọi tên Dư Phi, “Tiếp theo đây xin mời... cô Ngôn lên biểu diễn cho chúng ta khúc “Hương yêu” trong “Đế nữ hoa”!”

Dư Phi đã dặn trước Ngôn Bội San là cô không muốn dùng tên thật. Ngôn Bội San chỉ nghĩ cô xấu hổ, sợ nghề chính của mình không phải viết kịch, lỡ hát không hay sẽ bị cười nhạo. Bà chế giễu Dư Phi hai câu rồi báo họ của mình lên, sao bà có thể nghĩ được là do Dư Phi không muốn bị lộ trước mặt Bạch Phỉ Lệ chứ.

Khách thưởng trà bên dưới ào ào vỗ tay khích lệ, Dư Phi đứng lên. MC trước đó tưởng người hát là Ngôn Bội San, thấy Dư Phi, không khỏi kinh ngạc, nói: “Hóa ra lại là một người đẹp trẻ tuổi như vậy! Nhà hàng Vinh Hoa của chúng ta, năm nay còn chưa có lứa hậu sinh nào lên đài hát đâu nhỉ?”

Khách thưởng trà bên dưới cũng lấy làm lạ lắm, nhao nhao châu đầu ghé tai nhau xì xào bàn tán. Quả vậy, bây giờ giới trẻ chẳng mấy ai nghe viết kịch, chứ đừng nói là biết hát.

MC lại nói: “Cô Ngôn, khúc ”Hương yếu” này là hát đối nam nữ, cô chỉ có một mình thôi sao?”

“Hương yếu” là khúc kết của “Đế nữ hoa”, kể về chuyện Trường Bình công chúa và phò mã Chu Thế Hiển sau khi gặp lại nhau, không muốn khuất phục vua Thanh, nhưng vì muốn cầu vua Thanh chôn cất cho vua cha Sùng Trinh nên hai người đã đến trước cung Thanh, giao bài dưới tán cây, song song tự sát đền nợ nước.

Đoạn Dư Phi muốn hát, chính là đoạn Trường Bình công chúa và phò mã Chu Thế Hiển tỏ lòng với nhau trước khi tự sát.

Dư Phi chợt cảm thấy đau đầu, cô quả thực chưa nghĩ đến vấn đề này, trước đây cô vẫn thường một mình hát từ đầu tới cuối, chưa từng nghĩ nhiều như vậy. Nhưng giờ lên hát chính thức thế này, một người diễn hai vai hình như hơi kỳ thì phải?

MC thấy cô bối rối, biết là cô không có ai hát chung, bèn nói: “Xem ra cô Ngôn đây chỉ có một mình, hay là chúng ta tìm một người trong phòng cùng hát với cô ấy nhé? Có vị nào xung phong nhận việc không...”

Khách trong phòng đều quay đầu nhìn quanh, nhưng không ai giơ tay, chỉ có ông bác ban nãy giơ cao tay: “Tôi! Tôi!” Khách trà cùng bật cười ha hả, nói: “Được! Tiểu công chúa phối với lão phò mã!”

Dư Phi cũng cảm thấy có chút không thích hợp, không phải cô ghét bỏ gì ông bác này, chỉ là trong khúc hí này có đoạn công chúa và phò mã làm lễ hợp cẩn giao bôi, có sự tương giao với nhau, khó tránh khỏi phải đầu mảy cuối mắt, đụng chạm da thịt. Nếu bắt cô phải khua tay múa chân nhập vai diễn với ông bác này, thế thì bao nhiêu bị thương thảm thiết xót xa bùi ngùi sinh lý tử biệt chỉ sợ sẽ bị cô hát thành oan gia đũa giong của “Túy đã kim chi (*)” mất.

(*) Nguyên văn , là một vở kịch cổ điển của Trung Quốc, được dựng thành nhiều loại kịch khác nhau trong đó có kinh kịch và việt kịch, kể về câu chuyện con trai danh tướng Quách Tử Nghi Quách Ái mượn rượu đánh vợ là Trường Bình công chúa. Công chúa Trường Bình sau khi được gả vào nhà họ Quách, thân phận cành vàng lá ngọc vẫn không đổi, cứ bất đồng quan điểm là lại cáu giận với trượng phu và cha mẹ chồng. Trong xã hội Trung Quốc xưa, con dâu thấy cha mẹ chồng là phải hành lễ, vậy nhưng công chúa là con vua, tuy cha mẹ chồng là trưởng bối nhưng cũng là thần tử, vì vậy nên vợ chồng họ Quách lại phải quỳ lạy công chúa. Quách Ái rất bất mãn chuyện này, nhưng thường ngày lại không dám lỗ mãng với công chúa, nằng hất hàm sai bảo gì cũng nghe. Hôm đó, hấn khó chịu trong lòng, uống liền mấy chén rượu rồi yêu cầu công chúa phải tuân thủ đạo làm vợ, kêu nàng quỳ xuống hành lễ với cha mẹ mình, bị công chúa thẳng thừng từ chối. Hơi rượu bốc lên, Quách Ái chẳng thèm để ý đến tình nghĩa gì nữa, lôi công chúa về phòng ngủ đánh cho một trận khiến công chúa mặt mày sưng vù. Công chúa lập tức chạy về hoàng cung khóc lóc với vua cha. Quách Tử Nghi vội vời con trai vào cung thỉnh tội. Cuối cùng, có hoàng đế và Quách Tử Nghi hòa giải, hai vợ chồng lại hòa hảo như lúc ban đầu.

Đương lúc khó xử, Dư Phi chợt nghe Bạch Phỉ Lệ nói: “Nếu cô không ngại, tôi hát cùng cô nhé.”

Anh nói, tôi hát cùng cô nhé.

Dư Phi xác thực mình không nghe nhầm, ngơ ngác hỏi lại: “Hả? Anh biết hát à?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Biết một chút, nhưng chắc không hay bằng bác ấy.” Anh nhìn sang ông bác kia.

“Hả?”

“Nhưng tôi sẽ không múa tới múa lui đâu.” Bạch Phỉ Lệ nói.

Dư Phi nghĩ, tốt, không nghĩ nhiều nữa. “Vậy anh lên đi.” cô nói. Cô cảm thấy, nếu Bạch Phỉ Lệ là người thành phố Y, bài này được truyền bá rộng như vậy, anh biết hát vài câu cũng không có gì kỳ lạ, ít nhất thì cũng không sai nhạc được.

Ngôn Bội San rất hưng phấn.

Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ cùng nhau lên sân khấu. Quan khách uống trà phía dưới còn phấn khích hơn: “Hai cô cậu hậu sinh này trẻ thật!”, “Biết hát thật à? Biết hát khúc ca quen thuộc này sao?”, “Người đẹp này đáng đẹp quá đi.”, “Cậu đẹp trai bên cạnh cũng không kém mà, nhìn gương mặt đó đi, ưng ghê luôn đó!”, “Ngắm người là được rồi, hát hí khúc coi như cho qua đi.”

“Hương yểu” là đoạn kịch kinh điển của kinh điển, nhà hàng Vinh Hoa thậm chí còn có sẵn cả kịch bản phát cho hai người họ. Dư Phi nhìn lướt qua lời bài hát rồi đặt sang một bên, Bạch Phỉ Lệ cũng đặt kịch bản xuống.

Dư Phi thấp giọng hỏi anh: “Anh nhớ sao?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Không nhớ thì tôi đếm số vậy.” anh liếc xéo xuống khán đài, “Đêm nay gần một nửa là người ngoại tỉnh, nghe không hiểu đâu.”

Dư Phi: “...”

Ban nhạc mười loại đàn bên cạnh sân khấu đang điều chỉnh dây thử âm thanh, Dư Phi lại hỏi Bạch Phỉ Lệ: “Anh biết vào nhạc ở đâu không?”

Bạch Phỉ Lệ: “Cảm giác thôi.”

Dư Phi: “...”

Dư Phi nói: “Vậy anh từng hát karaoke chưa?”

Bạch Phỉ Lệ: “Hát rồi.”

Dư Phi nói: “Mỗi lần đến đoạn anh hát, tôi sẽ gõ nhịp ba cái cho anh, anh cứ coi như đếm số chuẩn bị ở karaoke ấy, gõ nhịp xong thì bắt đầu hát, được không?”

Bạch Phỉ Lệ ngoan ngoãn đáp: “Được.”

Dư Phi cảm thấy màn biểu diễn này hồng đến nơi rồi.

Có thể sẽ trở thành thất bại nghề nghiệp đầu tiên trong kiếp sống này của cô.

Song cô vẫn lạc quan nghĩ: Đổi thành người khác, biết đâu lại càng bung bét hơn thì sao. Ông bác vừa nãy, dù biết vào nhạc lúc nào, nhưng lại không cùng nhịp cùng phách với ban nhạc.

Ban nhạc phía bên kia đã chuẩn bị ổn thỏa, trưởng ban nhìn bọn họ, khẽ gật đầu.

Đoạn “Hương yểu” mà Dư Phi muốn hát mở đầu bằng bốn câu nói lối của hai nhân vật.

Câu đầu tiên, chính là Trường Bình công chúa nhìn cảnh cây trước cung điện, nghĩ đến những ngày xưa cũ, nàng và phò mã đứng trước mặt nàng chính là đã ở chỗ này thề hẹn với nhau. Khi đó thân phận còn là lá ngọc cành vàng, mối lương duyên này còn tươi đẹp như gấm vóc, bây giờ đã nát vụn cùng nước non, điều tàn mà suy lui.

Trước tình cảnh ấy, công chúa thở dài một tiếng thê lương: “Rừng thẳm ngoài cung có đôi cây kỳ diệu.”

Dư Phi đợi một lát, cả căn phòng tĩnh lặng, mãi không nghe thấy Bạch Phỉ Lệ cất tiếng. Cô lấy làm lạ nhìn sang Bạch Phỉ Lệ, thấy anh cũng đang nhìn mình với vẻ mặt kỳ quái.

Ấy dà. Dư Phi nhất thời phản ứng lại. Cô đã chuyên hát vai lão sinh, theo thói quen nghĩ mình hát phần giọng nam, vậy nên chờ Bạch Phỉ Lệ hát trước.

Nhưng mà, chẳng lẽ lại bắt Bạch Phỉ Lệ hát vai Trường Bình công chúa sao?

Dư Phi rút cuộc vẫn rất chuyên nghiệp, tâm niệm vừa chớp đã chuyển đổi xong tâm thái nhân vật. Vận khí, thông huyệt, niệm lời:

“Rừng thẳm ngoài cung có đôi cây kỳ diệu.”

Dư Phi nói từng chữ, mạch lạc rõ ràng, không còn là lối độc thoại “giọng Hồ Quảng, tiếng Trung Châu” của kịch kinh nữa mà đổi thành giọng địa phương tiêu chuẩn chính thống của đất Quảng. Trầm bổng thốn thức, chậm rãi hữu tình. Chỉ một câu này đã đủ để khiến đám phiếu hữu và những người sành sỏi đam mê viết kịch ngồi dưới đài lập tức ngồi ngay ngắn lại, thần sắc cũng nghiêm túc hẳn lên.

Chữ “diệu” vừa buông, tiếng gõ phách theo sát phía sau “cách” một tiếng. Dư Phi hơi lo lắng, nhìn sang phía Bạch Phỉ Lệ, chỉ thấy hai mắt anh nhìn thẳng về phía trước, khẽ nâng tay, mở miệng niệm:

“Sắc hoa úa tàn trước ngọc châu chói lòa.”

Những người ngồi dưới gật gù liên tiếp.

Giọng Bạch Phỉ Lệ như tiếng gõ đá, thanh sạch, lại rõ ràng, trầm mà không đục, sâu mà không cạn. Nhưng khi anh đọc thoai, giọng nói trầm hùng hơn bình thường một chút, hiển nhiên là cố ý đè thấp lại.

Dư Phi vừa nghe giọng và nhịp của anh là biết anh hoàn toàn có nền tảng, là đã từng học qua, không khỏi thâm kinh ngạc, trái tim đang treo lủng lẳng thấp thỏm vì anh cũng tạm ổn định lại. Cái phách vừa gõ, thanh la theo sau, Dư Phi lập tức tiếp lời niệm đọc:

“Đêm hoa chúc nãi ruột sao.”

“Cần chi thị nữ, xuống đi cho rồi.” Bạch Phỉ Lệ khoát tay nói, “Lui ra.”

Anh không mặc trang phục diễn hí, không hóa trang kiểu diễn hí, nhưng chỉ một câu quát lui kia, một cái khoát tay nho nhỏ ấy, đã lập tức khoát lên người anh dáng vẻ của một thế gia công tử. Tiếng dương cầm (*) cất lên, thê lương ướt át ngợp khắp bốn phía, cả phòng nín thở, đều đã đắm chìm hoàn toàn vào nhân vật.

(*) Ở đây không phải là piano mà là một loại đàn dây dân tộc của Trung Quốc.

Dư Phi – lúc này đã không còn là Dư Phi nữa mà là Trường Bình công chúa nước mất nhà tan – nương theo tiếng nhạc mà nhắc tay lên tạo dáng, trong mắt đau đáu bị thương, mở họng, cất giọng đau khổ, xướng lên:

“Hoa rơi ngập trời khuất bóng nguyệt.”

Giọng điệu khi hát câu này không sung mãn vang vọng như bình thường mà trầm lặng như tiếng ngọc lăn, mềm mại ngân dài, uyển chuyển quanh quẩn, không lập tức ngắt ngay, chính là hát ra cảnh tượng, khiến khán giả trong phòng nghe mà cõi lòng chua xót, nghẹn ngào trong ngực, bồi hồi khôn nguôi, cả phòng òa lên khen ngợi:

“Hay!”

Lúc này mắt Bạch Phỉ Lệ cũng sáng long lanh, ánh mắt chăm chú dán lên người cô, chuyển động theo động tác và giọng hát của cô. Đợi Dư Phi hát đến “Ta len lén nhìn, len lén ngắm, mắt chàng hàm lệ, lệ hàm bi thương” thì thu mắt, quay lại dáng vẻ của phò mã Chu Thế Hiển trong vở hí.

Dư Phi đã hoàn toàn nhập vai, đóng đầy trong mắt là tình yêu say đắm ngọt ngào, đồng thời cũng lo âu thấp thỏm: Phò mã dẫu sao cũng chẳng tội tình gì, có sao phải theo một công chúa vong quốc như ta chết chung? Chỉ sợ chàng không cam lòng! Giọng cô hoảng sợ hát:

“Ta không khỏi hãi thẳm, sợ phò mã đây là tiếc duyên loan phượng chứ chẳng phải cam lòng theo ta xuống hoàng tuyền.”

Tiếng nhạc như vừa chuyển, Dư Phi đột nhiên ý thức được: Trước đó nói sẽ gõ nhịp cho Bạch Phỉ Lệ, hăng say hát đến xúc động, vậy mà lại quên bém mắt rồi. Nhưng lúc này đã không còn kịp nữa, Dư Phi hải hùng khiếp vía nhìn về phía Bạch Phỉ Lệ, lo sẽ bị vị Bạch công tử đa thịt ngọc ngà này bêu xấu trước mặt mọi người, cuối cùng lại hổng việc.

Song chỉ thấy anh cúi đầu nhìn cô đắm đắm, con ngươi sâu thẳm nặng nề, gằng nén tình cảm rồi lại buông thả xúc động...

“Tắc lòng này chỉ mong có thể cùng nàng hợp tấu...”

Giọng hát bình hầu trong trầm thấp lại mang chút khàn khàn này vừa cất lên, cả phòng lại lần nữa âm âm khen ngợi: “Hay!”

Vừa hết như tiếng trống xuất trận, lại vừa tựa tựa tiếng suối chảy róc rách dưới khe đá, đừng nói đến người ngoài nghề, ngay cả Dư Phi mắt cũng bỗng nhiên sáng ngời.

Cô thực sự không ngờ rằng, anh không chỉ biết hát mà còn hát hay đến vậy. Dù cũng không phải chuyên nghiệp gì, nhưng nếu đứng trong giới phiêu hũ thì chắc chắn sẽ là một nhân vật xuất sắc.

Dùng con mắt chuyên nghiệp mà đánh giá, anh là một kiểu đối lập với thông tục, không hát theo quy phạm, phát âm cũng nghiêm về rậm rì biêng nhác, nhưng cũng chính điệu hát tùy tiện, biêng nhác này đã biến chất giọng địa phương vốn cứng còng của anh trở nên uyển chuyển rung động, dịu dàng êm ái hơn.

Quanh phòng trà chẳng biết từ lúc nào đã tụ tập một đám người vây xem, có cả nhân viên phục vụ của nhà hàng Vinh Hoa, có cả những người làm việc dưới bếp, tất cả đều thò đầu vào hóng.

Sóng mắt đánh qua, nương theo tiếng tiêu nhịp trống, ngay sau đó anh lại xướng: “Uyên ương liền cánh, kẻ cận bên nhau, xuống tuyến dài lại dựng tân phòng, trong âm ty địa phủ lại tìm kiếm...” giọng hát chọt cất cao, “...lối về bình yên.” Nghe có phần lạc quan khí phách.

Phò mã đang an ủi công chúa, đã làm phu thê, dĩ nhiên là phải đầu sát bên đầu, gắn bó lẫn nhau, dù phải chết chung thì đã làm sao? Xuống âm ty địa phủ rồi, chúng ta lại kiếm một mái nhà tranh, cùng nhau chung sống, hoan hỉ hài lòng mà làm đôi phu thê dưới hoàng tuyền.

“Ôi, chỉ tiếc...” Dư Phi đón lấy ánh mắt anh, cũng bị lây niềm phấn chấn, lấy tay che mặt, đau đớn thở dài một tiếng, âm sắc dài mảnh, như một sợi dây thép tung lên thật cao, “...người như hoa lại phải chịu tuần táng, đêm hoa chúc bắt phò mã chết chung...”

Xem đến đây, cả phòng trà lặng ngắt như tờ, vẻ mặt như si như mê. Nhà hàng Vinh Hoa đêm nay ước chừng đến nửa là khách ngoại lai, tới đây chỉ để thể nghiệm phong tình đất Việt. Họ vốn đối với việc kịch nghe không hiểu mấy, cùng lắm chỉ là hóng hớt cho có, vậy nhưng lúc này đã hoàn toàn bị hấp dẫn; một vài cô gái hưng phấn đến không chịu được, hết nhìn Dư Phi lại nhìn sang Bạch Phỉ Lệ, quả thực không biết nên dồn sự chú ý vào người nào. Ngón Bội San đã kiêu ngạo đến ngắt trời, cầm điện thoại của Dư Phi mà không ngừng chụp ảnh cho hai người họ.

Dư Phi đã quen diễn động tác hí khúc, lần này tuy chỉ là “ngồi hát”, chỉ xướng chứ không diễn, nhưng cũng khó tránh khỏi diễn vài tư thế nho nhỏ đẹp mắt. Hai tay cô làm như đang phất tay áo, vừa vươn ra lại thu về, nhún người hạ bái: “... Hãy cùng tận lễ vải hoa chúc một vải thật dài...”

Bạch Phỉ Lệ đưa tay ra nâng lấy tay cô, tư thế duyên dáng, cũng theo lối hí khúc. Dư Phi khéo léo đứng dậy, ngẩng đầu nhìn, xướng rằng: “Rồi hợp cần giao bôi, lấy nắm mồi làm tân phòng, trên linh bài khắc câu ca tán, lưu lại ngàn đời ân đức phò mã.”

Phò mã nguyện cùng nàng song song chịu chết, nhưng nàng, Trường Bình công chúa có thể làm gì được cho phò mã đây? Đêm hoa chúc này, không thể hứa bạch đầu giai lão, chỉ có thể trở mình trong máu huyết, đành nói lời an ủi, rằng phò mã có thể được người đời nhớ đến cùng nàng, hưởng thụ lời ngợi ca của hậu thế ngàn đời sau.

Ánh mắt Bạch Phỉ Lệ vừa sâu vừa sáng, Dư Phi chỉ thấy khoe miệng anh mơ hồ nhếch lên, dường như đang mỉm cười...

Anh chột ngắc đầu, giọng hát đột nhiên vút lên, “Lấy rèm liễu làm trướng phù dung...” giọng nói rớt ráo cõi mở, không hề bị nén ép như ban nãy, phẳng phát như mở ra một thế giới mới.

Cả phòng trà ngạc nhiên vỗ tay.

Anh nghiêng đầu, động thân tiến tới một bước, ánh mắt nhu hòa, chăm chú nhìn Dư Phi: “Phò mã Minh triều ngắm tân nương, nửa đêm khêu đèn, có lòng trộm ngó dung trang...”

Trong lòng Dư Phi như có con hươu nào chạy loạn. Trong kịch bản, đoạn này đúng là có động tác “vén khăn” như vậy, những sân khấu kịch kinh điển đều diễn đoạn này là phò mã Chu Thế Hiển tay cầm nến đỏ, dưới rặng liễu vén khăn đỏ, tỉ mỉ ngắm nhìn, tỉ mỉ thưởng thức nàng dâu mới, vui buồn lẫn lộn, một đêm hoa chúc thất lòng.

Bạch Phỉ Lệ để rất tự nhiên, không làm bất cứ động tác gì, vậy nhưng sóng tình cuộn cuộn, vui mừng ưu thương, ngàn tình vạn ý đều dâng lên ngập trong đôi mắt đẹp.

Hết như đêm đó ở “Chiếc bè”.

Một đôi mắt ấy.

Chỉ là đêm đó, người nửa đêm khêu đèn, có lòng trộm ngó dung trang là cô. Khoảnh khắc ấy, mắt trước đèn, chân trong chăn, tiếng trong màn (*), thiết tha êm đềm, như thực như ảo, vừa tỏ vừa mờ.

(*) Là một thành ngữ lấy ý từ cuốn “Duyệt dung biên” của Vệ Vịnh sáng tác vào đầu thời Minh, bàn về vẻ đẹp của phụ nữ. Trong đó, ngắm mỹ nữ chia thành các “thứ” sau: mặt trong gương, bóng dưới trăng, dáng sau màn, là cái thú sáo rỗng; mắt trước đèn, chân trong chăn, tiếng sau màn, là cái thú thanh nhàn; say vì rượu, trang (sức) tháo nửa, vừa ngủ dậy, là cái thú khác lạ; mồ hôi phong lưu, nước mắt tương tư, giấc mộng mây mưa, là cái thú đặc sắc.

Anh không cầm nến đỏ, là mắt anh chứa nến đỏ.

Anh không vén khăn đỏ, là mắt anh vén khăn đỏ.

Ánh mắt ấy miên man không dứt, như tơ như lưới. Dư Phi chỉ cảm thấy như không còn góc nào để trốn tránh, không còn đất nào để dộn thổ, đành xưng: “Cùng trời cuối đất, tình này vĩnh cửu, sánh đôi phượng hoàng, nguyện cùng vị hôn phu bá lạy, nâng khay nhắc chén...”

“Vui vẻ cùng chàng say mộng đẹp.”

“Chạm ly cùng nàng tiến đêm đen.”

“Ôm lấy nhau.”

“Tựa vào nhau.”

“Đôi cành liễu rủ lộ hương để nữ.”

Câu cuối “Phu thê chết đi, đôi cây tựa dáng người” mà hai người hợp xướng vừa dứt, cả phòng yên tĩnh trong chốc lát rồi chợt âm âm tiếng vỗ tay như sấm dậy. Dư Phi nhìn mẹ mình đứng trước sân khấu đang cười rạng rỡ như hoa xuân, vỗ tay nhiệt liệt.

Dư Phi mỉm cười, vươn tay về phía Bạch Phỉ Lệ, Bạch Phỉ Lệ cũng vừa lúc đưa tay qua, hai người nắm lấy tay nhau, cúi người chào khán giả, rồi lại quay sang cúi chào ban nhạc. Trưởng ban gật đầu đáp lại họ, giờ ngón tay cái lên.

Khán giả dưới đài chưa thỏa mãn, có người la lớn: “Thêm đoạn nữa!”, mọi người cũng nhao nhao phụ họa, Ngôn Bội San dưới đài cũng gật đầu. MC cũng cầm mic khích lệ: “Hai vị hát quá tuyệt! Tình tình khó có thể chối từ, lại hát thêm một đoạn nữa cho mọi người cùng thưởng thức được không?”

Dư Phi quay sang nhìn Bạch Phỉ Lệ.

Bạch Phỉ Lệ lắc đầu.

Dư Phi nói: “Sao vậy?”

Bạch Phỉ Lệ đáp: “Tôi chỉ hát được đoạn đó thôi.”

Dư Phi cười khước từ MC và mọi người. Sau khi xuống đài, Dư Phi nhìn Bạch Phỉ Lệ chăm chăm với ánh mắt phức tạp, nói: “Đưa điện thoại cho tôi.”

Bạch Phỉ Lệ hơi nhú mày, đưa điện thoại cho cô.

Dư Phi nói: “WeChat, Yura.”

Bạch Phỉ Lệ vậy nhưng lại rất thần nhiên, mở tin nhắn của Tiểu Phát Điệp trên WeChat trong điện thoại, đưa cho cô xem.

Dư Phi nhìn bốn câu chat trên màn hình:

Tiểu Phát Điệp: Quan Sơn ca ca, chị họ em tối nay sẽ đi cùng mẹ chị ấy đến nhà hàng Vinh Hoa, chị ấy sẽ hát hí khúc cho mẹ nghe, anh có thể tới nghe thử xem.

Bạch Phỉ Lệ: Hát khúc nào?

Tiểu Phát Diệp: Chắc là “Hương yếu”, mẹ chị ấy thích nhất khúc đó.

Bạch Phỉ Lệ: Cảm ơn.

Dư Phi nắm điện thoại của anh trong tay, đánh mắt liếc xéo qua nhìn anh: “Thế nên anh mới luyện cấp tốc đoạn này?”

Ánh mắt cô đảo qua cổ áo sơ mi của anh, dưới cổ áo cộm lên một bộ tai nghe không dây.

“Đúng vậy.”

“Kết quả xem xét thế nào?”

Bạch Phỉ Lệ rũ mi không nói, nở nụ cười hiềm hoi.

Nụ cười này cười đến độ cơn tức của Dư Phi phải tắt lụi, cô ném trả điện thoại cho anh, hậm hực quay người trở về chỗ cũ.

Bên kia, Ngôn Bội San đang được vây quanh bởi đủ loại câu hỏi hâm mộ: “Vừa rồi là con gái và con rể chị sao? Ôi chao giọng hát thật sắc sảo!”, “Kim đồng ngọc nữ! Chị thật có phúc!”, “Bác đẹp thế này, bảo sao con gái lại duyên dáng vậy, vừa xinh đẹp vừa ngọt ngào...”.

Tâm tình Ngôn Bội San vô cùng phấn khởi, Dư Phi đứng trong một góc, đợi người vây quanh bà tản bớt rồi mới đi tới, dìu bà đứng dậy ra ngoài.

Ngôn Bội San khen cô: “Uyển Nghi, bao năm rồi mẹ mới nghe con hát, hiện giờ lại hát hay như vậy, thật tốt quá.”

Dư Phi cười cười. Việc kịch tốt cuộc cũng không phải nghề chính của cô, hát cũng chỉ được chút làm dáng vậy thôi, có điều đoán chừng trong lòng Ngôn Bội San, dù cô có hát như quạ kêu, cũng dễ nghe, cũng đáng khoe.

Tình cảm của cô với mẹ mình, luôn rất phức tạp.

Ngôn Bội San cảm thán: “Tối nay được nghe con hát ”Hương yếu“, lại gặp được Tiểu Bạch, mẹ vậy là mãn nguyện lắm rồi...” Bà chợt phát hiện ra bên cạnh thiếu người, ngạc nhiên hỏi: “Tiểu Bạch đâu?”

Lúc này hai người đã ra đến cửa nhà hàng Vinh Hoa, rất nhiều người đang đi lấy xe. Dư Phi đang định bịa một lý do nào đó để lấp liếm, chợt thấy dưới ánh đèn neon, Bạch Phỉ Lệ đang dựa lưng vào một chiếc xe, đứng đối diện hai người họ.

Thấy Dư Phi dìu Ngôn Bội San qua bên này, Bạch Phỉ Lệ mở cửa xe ra.

Dư Phi: “...”

Ngôn Bội San không rõ nội tình, cảm thấy việc bạn trai con gái mình lái xe đưa hai mẹ con bà về nhà hoàn toàn là chuyện đương nhiên, liền chào hỏi Bạch Phỉ Lệ, bảo Dư Phi đỡ bà vào.

Dư Phi thấy ngoài nhà hàng Vinh Hoa có đến hơn mười khách trà đứng đón xe bên đường, mình mà tự bắt xe thì không biết bao giờ mới được. Cô lo thân thể Ngôn Bội San không chịu được, đành cấn môi, đỡ Ngôn Bội San lên xe. Ngoài xe, cô đứng trước mặt Bạch Phỉ Lệ, thấp giọng nói: “Anh thế này giống như bao nuôi tôi đấy, có biết không?”

Bạch Phỉ Lệ cau mày lại, nói: “Xe thuê thôi, đừng nghĩ nhiều.”

Dư Phi nhìn kỹ lại, đúng là một chiếc xe thông thường hay thấy ngoài đường, không quá xịn, nhưng cũng không phải là không xịn, không đủ trình độ để đem đi câu gái. Chỉ có duy nhất một điều đặc biệt là trong xe rất gọn gàng sạch sẽ, còn để một bó hoa thật, hiển nhiên là Ngôn Bội San rất vừa lòng.

Trên đường, Bạch Phỉ Lệ lái xe, không nói lời gì, chỉ hỏi một câu: “Đi đi lại lại không tiện lắm thì phải?”

Ngôn Bội San nói: “Có tuổi rồi, đi đứng không tốt, không sao đâu.”

Lái xe đến đầu ngõ nhà Dư Phi, Dư Phi không cho Bạch Phỉ Lệ vào. Bạch Phỉ Lệ xuống xe, nói với Dư Phi: “Tôi có lời muốn nói với cô.”

Dư Phi nói: “Để tôi đưa mẹ vào nhà trước đã.”

Bạch Phỉ Lệ gật đầu: “Tôi ở đây đợi cô.”

Bonus cái video Trương Quốc Vinh và Uông Minh Thuyền biểu diễn “Hương yêu” cho mọi người nghe để mừng tượng.

[Không nên có GIF hoặc video ở đây. Cập nhật ứng dụng ngay bây giờ để xem nó.]

6. Chương 5: Cây Hoa Gạo Dưới Ánh Trăng

Dư Phi đưa mẹ về nhà, giúp bà thay quần áo, dìu bà vào giường nghỉ ngơi, rồi lại rót nước lấy thuốc cho bà. Ngôn Bội San giục cô: “Tiểu Bạch còn đang chờ bên dưới đấy, con đi mau đi.”

Dư Phi nhớ tới cái tai nghe đeo trên cổ Bạch Phỉ Lệ. Cô hoàn toàn không có nhu cầu dùng đến bất kỳ vật phẩm đắt đỏ gì, kể cả đồ điện tử, nhưng vì hát kinh kịch, bình thường hay phải nghe các loại tư liệu audio, vậy nên cô cũng có tìm hiểu đôi chút về tai nghe.

Tai nghe không dây của anh là kiểu dây ngắn, đeo trên cổ, ngắt điện bằng từ tính, rất thời thượng, là sản phẩm của một thương hiệu niche (*) châu Âu, thiết kế và chất lượng âm thanh đều thuộc hàng top, giá cả không dưới một vạn tệ.

(*) Nguyên văn là (tiểu chúng), mình không tìm được từ tiếng Việt nào để dịch đúng ý của từ này nên phải dùng từ niche. Niche nguyên gốc có nghĩa là “ngách”, thị trường niche là một phân khúc nhỏ của thị trường mà ở đó các doanh nghiệp sẽ đặt mục tiêu vào một nhóm khách hàng riêng biệt. Vậy nên các nhãn hiệu niche thường chỉ tập trung vào một loại sản phẩm, không quảng cáo rộng rãi, không sản xuất và bày bán tràn lan, chất lượng vượt trội hơn hẳn so với các mặt hàng phổ thông khác và tất nhiên là giá thành rất rất cao.

Người bình thường ai lại tiêu nhiều tiền như vậy để mua một cái tai nghe chứ.

Trước khi anh chính thức tới tìm cô rõ ràng là đã có chuẩn bị: đổi sang mặc một bộ quần áo thông thường, tháo khuyên tai, xe cũng thuê một chiếc không mấy bắt mắt. Nhưng chiếc tai nghe này đã khiến anh bị bại lộ.

Cô nghĩ đến tính mục đích đầy lộ liễu của những việc anh làm tới nay, đặt chỗ ngồi, cùng cô hợp xưởng “Hương yêu”, lái xe đưa cô về nhà, trong lòng chẳng lấy gì làm thoải mái.

Kỳ thực Bạch Phỉ Lệ anh và A Quang có khác gì nhau đâu? Chỉ là một người thì muốn có năng lực của cô, còn một người thì muốn có thân thể của cô, cả hai đều không phải chuyện cô cam tâm tình nguyện.

Mẹ cô giục già đến sốt ruột, cô rút cuộc đành phải nhấc chân lên, thu lại nỗi bực dọc của mình, ra khỏi cửa.

Đây là một con ngõ cũ kỹ, rêu mọc choán lấy gần nửa con đường lát đá, gió heo hút thổi qua con ngõ nhỏ, cái lạnh thấm dần vào da thịt.

Dư Phi đi trong con ngõ, vắng vẻ không người, chỉ nghe thấy tiếng bước chân lộc cộc của mình.

Không có khăn quàng cổ, khăn của cô đã đánh rơi trong phòng khách sạn của Bạch Phỉ Lệ. Ngày đó nghe thấy giọng nói gắt gỏng nghiêm nghị của Bạch Phỉ Lệ, cô liền bỏ qua suy nghĩ vào phòng nghỉ lại. Cô cảm thấy Bạch Phỉ Lệ như vậy rất xa lạ, cho đến tận bây giờ khi nghĩ lại, cô vẫn không thể nào liên hệ được Bạch Phỉ Lệ của buổi đêm và rạng sáng hôm ấy với Bạch Phỉ Lệ hiện tại ở trước mắt.

Trên người râm ran từng đợt đau buốt âm ỉ mà rõ rệt, cô ôm lấy cánh tay để trần của mình, lòng ghen ứ bực bội.

Cuộc đời của cô dường như sẽ mãi mãi bị dẫn dắt bởi những sự việc phát sinh mà cô không thể khống chế. Bảy tuổi, bất ngờ lọt vào mắt sư phụ, mẹ đưa cô vào Thiện Đăng Đĩnh.

Vốn tưởng rằng cô sẽ hát hí khúc cả đời ở Thiện Đăng Đĩnh, vậy nhưng Sư Mi Khanh lại phát hiện ra cô thâm mến sư thúc, cô không thể không rời đi.

Vì muốn hoàn thành ước nguyện ăn tổ yến trước khi lâm chung của mẹ mình, cô không thể không nhận nhân tình của A Quang, chịu đựng bị gã đùa giỡn.

Để hát thật trọn vẹn khúc hí cuối cùng tặng mẹ, cô tiếp tục không thể không nhận ân huệ của Bạch Phỉ Lệ. Cô luôn ở thế bị động. Cô luôn tự cho rằng mình rất thông minh, nhưng rốt cuộc lại luôn giẫm lên con đường nhân sinh sai lệch, là bởi cô không đủ mạnh, hay do không học được cách thỏa hiệp?

Ánh đèn thừa thớt, sao đêm lác đác, Dư Phi đi đến đầu ngõ, lơ mơ thấy bóng dáng chiếc xe đi thuê của Bạch Phỉ Lệ đỗ bên ngoài, liền ngăn ngõ đi qua, chợt nghe ở bên cạnh có người gọi cô:

“Đi đâu vậy?”

Bạch Phỉ Lệ đứng cạnh bờ tường cũ kỹ loang lổ, bên cạnh là cây gạo to lớn nở đầy hoa.

Cung Quảng nghiêng mình, rót xuống mặt đất một dòng sông bạc, giát ánh trăng lên người anh.

Dư Phi cảm thấy, nếu anh không diễn trai đến vậy thì chuyện đã đơn giản hơn rất nhiều.

Thậm chí còn chẳng bắt đầu.

Dư Phi chậm chạp dịch bước qua đó, hai tay để sau lưng, ngả người về phía sau, dựa lên cột điện bên cạnh Bạch Phỉ Lệ.

Cô cúi đầu không lên tiếng, mũi giày vãi trên chân vẽ từng vòng lên mặt đất lát đá hoa cương rải sỏi. Chân cô trắng như tuyết, thậm chí còn thấy được cả đường mạch máu mảnh dẻ màu xanh nổi lên dưới làn da.

Hai người cứ yên lặng như vậy một lúc lâu, trong ngõ nhỏ không có lấy một tiếng động, gió thổi qua cây gạo, từng đóa hoa đỏ rực rơi xuống. Dư Phi nghĩ, suốt những năm qua cô đều trở về vào dịp Tết âm, đã lâu rồi chưa nhìn thấy cảnh này. Khi còn bé xem phim Hồng Kông, mỗi lần có cảnh hoa đỏ là lại thấy rợp trời bay múa những cánh hoa đỏ tươi, có lẽ chính là đã được lựa quay từ cảnh sắc này.

Rất lâu sau, Dư Phi ngẩng lên nhìn cây gạo cao lớn, hỏi: “Liệu hoa có rụng hết không nhỉ?”

“Có.”

“Vậy à...” Dư Phi không khỏi tiếc nuối.

“Sau đó sẽ mọc lá mới.”

“Ồ.”

Cô thử nhìn rướn lên ngọn cây trong bóng đêm, trên tán cây ánh trăng óng ánh. Trăng vẫn tròn như cũ, cô nhớ ra đêm trước là mười lăm, tối nay là mười bảy, kỳ thực cùng lắm mới chỉ cách ba buổi tối, vậy nhưng lại cứ như đã quen biết người trước mặt này rất lâu rồi.

Cô nhìn về phía Bạch Phỉ Lệ, nở nụ cười xán lạn: “Anh có lời gì muốn nói với tôi?”

Anh trịnh trọng nói: “Đêm hôm trước là tôi không kiềm chế được, tôi xin...”

Dư Phi hoàn toàn không ngờ anh lại nói tới chuyện này, giọng nói nghiêm túc như vậy, khiến cô suýt bật cười. Cô ngắt lời anh:

“Không không không, anh kiềm chế tốt mà, cực tốt luôn...”

Cô thấy mặt anh xoẹt cái đỏ ửng, đỏ đến tận mang tai. Lần này thấy rất rõ ràng, dưới ánh trăng, sắc đỏ nhàn nhạt.

Anh lảng tránh ánh mắt cô, không nói nên lời.

Dư Phi cười cười, có lẽ cô hiểu lầm Bạch Phi Lệ thật rồi. Dáng vẻ anh lúc này, quả thực chính là một công tử nhà giàu rất có giáo dưỡn, không giống loại hoang đàng bê tha chút nào. Đêm đó, phỏng chừng là cũng giống cô, gặp phải chuyện không vui nên ra ngoài uống rượu, chỉ khác mỗi cô là vào sai chỗ, còn anh là bị Quan Cửu dạy hư.

Dư Phi lấy điện thoại ra: “Add WeChat đi.”

Bạch Phi Lệ quét mã QR của cô rồi gửi lời mời kết bạn tới. Dư Phi thấy tên WeChat “Quan Sơn” của anh, không khỏi phì cười: “Anh không hợp với cái tên này lắm đâu.”

“Đặt bữa thôi.” Anh nói, thấy tên WeChat của cô là một chữ “D”, thuận miệng nói: “Cô cũng không hợp với cái tên “Ngôn Bội San” này chút nào.”

Dư Phi toát mồ hôi lạnh, anh cũng hơi nhạy cảm quá rồi.

Vào xem tường nhà của anh – “Người dùng chưa lập tường nhà”.

Vậy mà lại giống tính cô.

Điện thoại rung lên, anh gửi một tin nhắn tới, là số di động của anh. Cô cười cười, cũng nhắn lại một tin – là số điện thoại nhà cô.

Anh đáp: “...”

Dư Phi bật cười, gõ chữ nhắn lại: “Tôi ngày nào cũng ở nhà, cái này tiện hơn số di động.”

Anh đáp: “Lưu rồi.”

Ngay sau đó, anh lại gửi một tin qua: “Trả lại số di động cho tôi đây.”

Dư Phi phụt cười, nhắn lại nguyên si số di động của anh: “Trả anh!”

Anh đáp lại bằng biểu tượng “vững vàng tiếp được”.

Dư Phi rất ít khi dùng gói biểu tượng, mấy cái cô có đều là do Thứ Cơ chia sẻ. Nhìn biểu tượng kia khiến cô có cảm giác hoạt động nội tâm của vị Bạch công tử này có lẽ còn phong phú hơn cả vẻ mặt của anh.

Như cái biểu tượng này chẳng hạn, là anh đang khéo léo biểu đạt rằng anh rất bất mãn với việc cô không cho anh số di động.

Cô bèn gõ chữ: “A Phi, anh là đang dùng tình cảm đối đãi với tôi đấy à?”

Cô ấn phím “gửi”, ngẩng đầu, xem thật kỹ phản ứng của anh.

Dường như bị chạm đến dây thần kinh nhạy cảm nào đó, lại tựa như ý thức được điều gì, vẻ mặt anh từng chút từng chút cứng lại, như bối rối, như bàng hoàng, như mâu thuẫn, lại cũng như chán ghét và giãy giụa.

Khung chat hiển thị phía bên kia đang nhập chữ..

Dư Phi nhìn chăm chú vào ngón tay anh, anh gõ xuống năm chữ, ngón cái ấn vào góc trên bên trái, dừng một chút, lại ấn vào góc trên bên phải hai lần, rồi lại gõ chữ, lần này gõ lâu hơn một chút, gõ xong, dừng lại, lại liên tiếp ấn nhiều lần lên góc trên bên phải, là xóa bỏ. Cứ như vậy mấy lần, mãi vẫn chưa thấy có tin gì nhắn qua.

Dư Phi nhàn nhạt nhếch miệng cười.

Đúng lúc này, một đóa hoa gạo cỡ đại rơi xuống từ ngọn cây, đập trúng lên tay anh. Chừng như điện thoại trên tay anh cầm không chắc lắm, bị đóa hoa gạo chắc nịch này va phải nên rơi thẳng xuống đất.

Thành phố Y có truyền thuyết, bị hoa gạo đập trúng sẽ sinh vận đào hoa. Khi còn bé dù không hiểu vận đào hoa là gì, nhưng cô từng đứng dưới tán cây gạo hai tiếng, nhưng cũng không hứng được đóa hoa gạo nào rơi trúng hết.

Dư Phi cười nhạt: “Anh may ghê đó.” Cô xoay người giúp anh nhặt điện thoại, ngón tay chạm vào điện thoại trước tay anh một bước. Cô tình mất thấy được trong khung chat còn sót lại hai chữ:

Không phải.

Dư Phi thoải mái, như thể một vấn đề rắc rối cũng có kết quả. Cô đứng dậy, nói với Bạch Phỉ Lệ.

“Chúng ta đơn giản hóa chuyện này lại chút đi. Tôi có thể đồng ý giúp các anh diễn vở kịch.” Cô dừng lại một chút, nói tiếp:

“Nhưng, tôi có điều kiện.”

Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Điều kiện gì?”

“Thứ nhất,” Dư Phi nói, “Chúng ta vẫn nên giao dịch bằng tiền đi thôi, đừng tính nợ nhân tình gì hết, như thế đối với mọi người đều dễ thở.” Cô nhìn tổng tiền cho vay của WeBank, nói:

“Tôi muốn ba vạn hai.”

“Thứ hai, tôi còn chuyện quan trọng khác phải làm, không thể cho các anh toàn bộ hai ngày được. Tôi chỉ có thể theo các anh tham gia hai buổi luyện tập, một buổi vào tối mai, một buổi vào tối ngày kia trước lúc biểu diễn chính thức.”

Dư Phi khoanh tay, nhìn thẳng vào mắt Bạch Phỉ Lệ: “Đồng ý không? Dù không đồng ý, tôi cũng không chấp nhận mặc cả.”

Bạch Phỉ Lệ không nói lời nào, lấy điện thoại ra, gửi cho Dư Phi một khoản tiền.

Dư Phi nhìn xuống, 32000.

Trong dự liệu.

Cái giá cô rao tất nhiên là trên trời. Ở Thiên Đẳng Đỉnh, cô diễn một buổi cũng chỉ có thể nhận được hai trăm tệ mà thôi, đó còn là hát từ đầu đến cuối.

Trong lòng cô cảm khái: Đúng là thói đời.

Dư Phi không nhận khoản tiền ngay, cô cười rạng rỡ: “Tôi không phải kẻ không biết điều, sau buổi tập đầu tiên, nếu các anh hài lòng tôi sẽ nhận tiền, đến chủ nhật anh chuyển lại đi.”

Cô khoát khoát tay với Bạch Phỉ Lệ: “Tôi về đây, tối mai có thời gian tôi sẽ báo anh.”

Gió thổi qua, hoa đỏ đầy đất.

Dư Phi về đến nhà, giúp Ngôn Bội San tắm xong, cô cũng chỉ rửa mặt rồi leo lên nằm cùng với mẹ trên chiếc giường nhỏ. Sau khi cô và Bạch Phỉ Lệ tạm biệt về nhà thì nhận được kịch bản phần của vai Lưu Hí Thiềm do Bạch Phỉ Lệ gửi qua WeChat, kèm theo video ghi hình những buổi luyện tập trước của họ.

Dư Phi chậm rãi đọc kịch bản, đột nhiên một tin nhắn nhảy ra, là của Thứ Cơ.

Thứ Cơ: Tôi đến khách sạn rồi hiuhiu, ở đây nóng quá.

Dư Phi suy nghĩ một chút, trả lời: Gà Chay đại sư, tôi muốn hỏi một vấn đề.

Thứ Cơ: Hiện giờ lượng fans ngày một tăng lên, tôi đang thử nghiệm hình thức “Tri thức trả tiền” được lưu hành rộng rãi nhất đấy.

Thứ Cơ: Nữ thí chủ, tôi vừa mới mở “Hỏi đáp WeChat”, 168 tệ một người, cô vào đó hỏi đi, người khác xem câu trả lời của tôi, cô còn có thể kiếm tiền, a di đà phật.

Dư Phi: Bồ kinh.

Thứ Cơ: Chắc chắc thẹn chưa kìa, cô là thiếu nữ đó nhé.

Dư Phi: Tôi giờ là phụ nữ rồi.

Thứ Cơ: What? Chờ tôi ra khỏi bồn tắm đã.

Thứ Cơ: Được rồi được rồi, nào nào, kể chuyện của cô đi, cô gặp được sư tử rồi hả?

Dư Phi: [mỉm cười] Không lấy tiền chứ đại sư?

Thứ Cơ: Bảo bối, không lấy, tôi cho cô tiền, cô mau kể cho tôi nghe đi.

Dư Phi thở dài, kể lại một lượt chuyện đã xảy ra cho Thứ Cơ nghe, nhưng che giấu sự thật rằng cô và Bạch Phỉ Lệ gặp nhau là ở “Chiếc bè”.

Thứ Cơ nghe đến hăng say, không ngừng hỏi “Sau đó thì sao?”, “Kết quả?”, “Cuối cùng thế nào?”. Sau khi nghe xong, hần nói: Vậy nên tối ngày kia cô sẽ đi diễn vở kịch “Công tử trong hồ” đó hả?

Dư Phi bất đắc dĩ đáp: Ừ. Đất diễn của vai này cũng không nhiều, chỉ có một đoạn, nhưng vừa phải hát vừa phải đánh trống, lại còn là diễn chung với một tên hòa thượng mặt dày.

Thứ Cơ: Hòa thượng?

Dư Phi gửi đoạn kịch bản “Cuộc đấu chốn Lê viên” của vai Lưu Hí Thiềm gửi cho Thứ Cơ.

Thứ Cơ đọc xong, hết sức hưng phấn: Dư Phi muội muội, anh có thể diễn vai hòa thượng A La Xá này được không? Có thể không có thể không?

Dư Phi không nhịn được: Gà Chay đại ca ca, anh là hòa thượng đó!

Thứ Cơ: Ừ, thì sao? Anh diễn là chuẩn nhất đấy! Em nhưng nhớ yêu thương anh, vậy nhưng anh vẫn một lòng hướng Phật không phiền không loạn, cái này có vấn đề gì không?

Dư Phi muốn học máu: Có!

Thứ Cơ: Anh mặc kệ anh mặc kệ, em không phải yêu cầu sư tử nhà em hai điều kiện sao? Thêm một cái nữa đi, nói muốn dẫn thêm người vào tổ.

Dư Phi:...

Dư Phi thấy mẹ đã ngủ say, bèn tắt đèn đi. Trong bóng đêm giạt mình một cái, cô gửi cho Thứ Cơ một tin nhắn.

Dư Phi: Cậu vừa nói gì? Bạch Phỉ Lệ là sư tử nhà tôi?

Thứ Cơ: Đúng vậy, ai lại có thể có duyên phận thâm sâu đến thế trong vòng có ba ngày chứ? Tu trăm năm được ngồi chung thuyền, tu nghìn năm được nằm chung giường, nữ thí chủ, cô còn nghi vấn gì nữa?

Dư Phi: Cái này cũng quá mê tín lạc hậu rồi mà?

Thứ Cơ: Thuyết duy vật chủ nghĩa Mác và anh, em chọn ai.

Dư Phi:... Chọn cậu.

Thứ Cơ: Xí.

Dư Phi hốt nhiên trần trở.

Cô quả thực chưa từng nghĩ đến vấn đề này.

“Cực kỳ gọi cảm”, “cường tráng cứng cỏi”, Bạch Phỉ Lệ có thể ứng với cái nào?

Bạch Phỉ Lệ giống sư tử sao?

Anh chính là một con thỏ, hơn nữa còn là một con thỏ vô cùng nhạy cảm vô cùng nhỏ mọn.

Nhưng không thể phủ nhận rằng, cô động lòng với anh không phải chỉ có một hai lần.

Cô vẫn cảm thấy, đó là bởi vì cô không có sức chống cự với tất cả những thứ xinh đẹp. Dù Bạch Phỉ Lệ chỉ là một cái tượng sáp, cô cũng sẽ nguyện ý ôm anh về nhà, ngắm nghía sờ mó anh mỗi ngày.

Tự vẫn lại, chỉ tính màn hát hí khúc tối nay thôi, cô cũng đã có chút cảm giác khác biệt với anh rồi.

Đoạn hí khúc này tuy ngắn, nhưng khi hát lại khiến cô say sưa vui thú. Vì sao “Du long hí phượng” lại là vở cô hát xuất sắc nhất? Chỉ bởi vì cô thích Nghê Lân mà thôi. Thế nào là diễn đối? Đó chắc chắn phải là

kẻ tám lạng người nửa cân, khó phân cao thấp. Cô tung cho Nghê Lân tình ý nhiệt thành, Nghê Lân tiếp được, là dựa vào công lực lấy thật đối thật.

Nhưng Bạch Phỉ Lệ thì không phải vậy. Nếu xét ở góc độ chuyên nghiệp, anh hát về mặt nào cũng có khuyết điểm, nhưng ẩn hiện trong đó vẫn luôn có đôi phần tinh tế sắc sảo, có thể kích thích cô càng hát tốt hơn. Đây là chút hồi đáp tình ý mà Nghê Lân không thể đem lại cho cô.

Cô không thích độc diễn. Cô từng cho rằng, miễn người diễn đối của cô là Nghê Lân thì cho dù biết rõ là kịch độc diễn, cô cũng có thể hát đến bốn bề dậy sóng, hát đến cam tâm tình nguyện.

Nhưng giờ thì cô đã hiểu, ngọn lửa ấy đang bùng lên lần nữa trong lòng cô, nếu không được thêm củi thì sớm muộn gì nó cũng sẽ thiêu rụi đốt cô, cuối cùng lửa tắt, đến khói cũng không còn.

Diễn đối thì diễn đối, không có đối thì sao có diễn?

Chẳng qua, cô sợ rồi.

Cô vốn là người qua loa đại khái, nhưng về điểm này, suốt mười mấy năm qua bị Nghê Lân mài giũa mỗi ngày, chung quy đã bị mài thành nhẵn bóng như mặt gương, mỏng mịn như sợi chỉ, chỉ một chút ma sát thôi cũng có thể khiến cô đau đớn.

Suy nghĩ của Dư Phi lần nữa vòng vo mãi, nói với Thứ Cơ: Tôi từng thăm dò anh ta rồi, anh ta không có ý định dùng tình cảm đối đãi với tôi. Hơn nữa, anh ta là công tử nhà giàu, tôi là cái thá gì? Anh ta có thể thu về vài trăm triệu một vở kịch sân khấu, tôi hát kịch một buổi được có hai trăm tệ, tôi có thể có kết quả gì với anh ta chứ? Sư tử sư tử, sư tử cái con khỉ.

Thứ Cơ rất nhanh đã đáp lại: Nữ thí chủ, cô thế này gọi là rầu rĩ chuyện không đâu đấy. Kinh Kim Cương có nói: Phạm hễ có tướng, đều là hư vọng. Cái gì mà công tử với chả dân thường, kịch sân khấu với chả kinh kịch, đều là hư vọng giả tướng cả. Cái gọi là “sư tử”, là một thứ bản chất. Cô cho rằng thứ Văn Thù Bồ Tát cưới là sư tử sao? Không phải, đó là phật pháp.

Thứ Cơ tiếp tục bla bla bla, Dư Phi:...

Thứ Cơ: Ở cạnh Văn Thù Viện những mười sáu năm mà vẫn không mở được tuệ nhãn, đó chính là sự chênh lệch giữ cô và bần tăng.

Dư Phi phẫn nộ: Mai cậu tự chơi một mình đi!

Từ cửa sổ rót vào ánh trăng thanh, quyển “Kinh Kim Cương” cuộn một góc nằm lẳng lẳng trên mặt tủ đầu giường.

Thiện Đăng giới Lê viên, đậu thuyền nơi biển Phật.

Nhưng cô nghĩ mãi vẫn không thông.

Quan Cửu nhìn liếc qua di động, phàn nàn: “Đã mười rưỡi rồi, Ngôn Bội San rốt cuộc là có tới hay không đây? Chúng ta nhiều người thế này, sao ngồi đây đợi mãi được? Mai đã diễn rồi, cô ấy còn chưa tới tập được buổi nào nữa, người mà tìm rốt cuộc có tin được thật không vậy?”

Đám Quỷ Đăng, Doãn Tuyết Diễm cũng nhìn chăm chăm vào Bạch Phỉ Lệ.

Bạch Phỉ Lệ nhìn điện thoại di động, trong WeChat chỉ có duy nhất một tin nhắn cô gửi tới lúc bảy giờ tối: Hôm nay xảy chút chuyện ngoài ý muốn, buổi tối chắc sẽ đến muộn. Sau đó thì bật vô âm tín. Gọi điện thoại mấy cuộc đều không bắt máy. Hỏi Tiểu Phát Điệp, Tiểu Phát Điệp áp ứng, xin lỗi anh: Chị họ không cho phép em kể bất kỳ chút gì về chị ấy với anh, Quan Sơn ca ca, xin lỗi xin lỗi xin lỗi.

Tuy nhiên sau đó, Tiểu Phát Điệp có nhắn thêm một câu: Nhưng chị họ em nhất định sẽ nói lời giữ lời, thật đấy.

Đáy mắt Bạch Phỉ Lệ lắng lại sâu hơn, nói: “Mọi người về đi. Lúc nữa cô ấy đến, tôi sẽ tập với cô ấy.”

“Hả?” Cả đám đồng thanh tỏ ra nghi ngờ. Quỷ Đăng mau mồm mau miệng: “Quan Sơn, cô ấy phải diễn đối với không ít người, có tôi, có A La Xá, hơn nữa cô ấy còn phải diễn cùng Nhất Niệm Thành Tiên cảnh đánh nhau với sát thủ nhị phẩm của Lăng Quang, những cảnh này đều không thể qua loa, cậu định tập thế nào? Cậu diễn với cô ấy được sao?”

Bạch Phỉ Lệ không đáp.

Quan Cửu nói: “Tôi vẫn nói câu cũ, tự gây ra rắc rối thì tự đi mà giải quyết. Nếu nó đã mở miệng vàng bảo mọi người về thì mọi người cứ về đi. Nhiều người như vậy, có người xin nghỉ, có người trốn học, xa xôi lặn lội tới tận đây, coi trọng vở kịch này đến mức nào, tôi nghĩ Quan Sơn cũng biết không kém gì chúng ta.”

Mọi người bắt đầu lục tục thu dọn đồ đạc, ai cũng nghe được vài tiếng thở dài rất rõ ràng, vài phần lo lắng, vài phần tiếc hận, còn có cả vài phần bực bội và bất mãn.

Quỷ Đăng và Nhất Niệm Thành Tiên đi tới, nói với Quan Cửu và Bạch Phỉ Lệ: “Hay là bọn tôi ở lại chờ cùng cậu nhé. Những người khác không phải diễn đối, có thể về trước.”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Hai cậu cũng về đi.”

Quan Cửu nói với Quỷ Đăng và Nhất Niệm Thành Tiên: “Nó bảo hai cậu về thì cứ về đi. Quỷ Đăng, vai cậu diễn quá nặng đô, xuyên suốt toàn bộ vở kịch, đêm nay không chịu nghỉ ngơi dưỡng sức thì mai sao gánh được? Nhất Niệm Thành Tiên cũng vậy, cậu diễn nhiều cảnh đánh nhau với vai phụ như thế, giữa chừng còn phải liên tục thay đổi phục trang, diễn một buổi thôi cũng tiêu tốn mất bao nhiêu thể lực, cậu cũng phải nghỉ ngơi cho tốt vào.”

“...” Quỷ Đăng lưỡng lự nói, “Một mình cậu ấy sao giải quyết được? Cậu ấy cho tới giờ đã từng diễn kịch lần nào đâu?”

Quan Cửu phất tay một cái: “Nó nói được là được, đừng lo lắng.” Thấy trên mặt Quỷ Đăng và Nhất Niệm Thành Tiên mồn một vẻ không tin, lại bổ sung thêm một câu: “Nếu nó không giải quyết được cô gái kia, tôi sẽ bắt nó lấy cái chết tạ tội với các cậu.”

Quỷ Đăng và Nhất Niệm Thành Tiên bán tín bán nghi rời đi. Trong phòng tập chỉ còn lại mình Quan Cửu và Bạch Phỉ Lệ.

Bạch Phỉ Lệ gương hai mắt thần thờ nhìn vào gương. Trên tay vô thức xoay xoay cái điện thoại, con iPhone mới cứng xoay qua xoay lại như con thoi giữa năm ngón tay thon dài tựa cánh bướm của anh. Trên mảng da trắng nõn bên rìa cổ khẫu, có một vết xanh tím nho nhỏ.

Quan Cửu nhìn chằm chằm vết màu vô cùng bất đồng đó, hỏi: “Tay mày sao thế?”

“Bị hoa rơi trúng.”

“Hoa gì ghê vậy? Hoa đá? Hoa thủy tinh?”

“Hoa gạo.”

Quan Cửu cười ồm lên, “A Phỉ, đừng nói giỡn, một bông hoa gạo mà có thể rơi khiến tay mày bầm được thế à?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô không nói.

Quan Cửu vẫn cười không dứt: “Được, cứ coi như mày nói thật đi, tao thấy đây không phải tại hoa mà tại mày. Mày ấy à, còn giống đậu phụ hơn cả công chúa đậu phụ nữa, vừa thấy máu là ngất, đụng nhẹ phát cũng bầm, haizz, tao thật sự đúng là đem mày nâng trong tay sợ rơi, ngậm trong miệng sợ tan mà.”

Bạch Phỉ Lệ: “Cút!”

Quan Cửu tất nhiên là còn lâu mới cút, chẳng những không cút mà còn được nước lấn tới: “Ê, có phải chỗ mày hay nói là, bị hoa gạo rơi trúng sẽ sinh vận đào hoa không? Tao thấy nói rất chuẩn nhé.”

“Đào hoa nào?”

“Ngôn Bội San đó! Cô ấy không phải chính là vận đào hoa của mày à?” Quan Cửu cao giọng nói, có chút trào phúng, “Bao năm nay mày không rời phận cậu ấm A Phi, thế mà lại lên đài hát hí khúc vì cô ấy; ở với Lăng Tửu hai năm không có làm gì, gặp cô ấy lần đầu tiên đã xong chuyện, không phải đào hoa thì là gì?”

Bạch Phi Lệ cúi đầu không nói, lát sau mới mở miệng: “Hay là thôi đi.”

Quan Cửu nói: “Làm sao? Một sáng bị Lăng Tửu cắn, mười năm sợ đàn bà à?”

Bạch Phi Lệ nói: “Cô ấy yêu cầu ba vạn hai.”

Quan Cửu: “Nhận tiền chưa?”

“Chưa.”

“Chắc chắc.” Quan Cửu chép miệng, “Tao thấy ấy, dựa vào cảm giác của tao, Ngôn Bội San là một người rất biết cách tự bảo vệ đó. Người hát hí khúc đều rất giỏi diễn đối, mày cho cô ấy diễn vai gì, cô ấy sẽ nhập vai ngay được. Mày xem xem, hôm trước ở Đại Ân Hí Lâu, mày giả bộ không biết cô ấy, cô ấy liền tỏ ra cũng không biết mày luôn. Mày chắc chắn là đã ám chỉ gì đó với cô ấy, thế nên cô ấy mới đem chiêu đòi hỏi trên trời này ra đối phó với mày. Aizz, tao chỉ đoán vậy thôi, nói chung, mày liệu mà làm, vở kịch này mà đổ bể, mày tốt nhất là nên về nhà ngoan ngoãn làm người nối nghiệp cho bố mày đi thôi.”

Quan Cửu giơ tay lên che miệng, ngáp lớn một cái, đứng dậy nói: “Tao buồn ngủ rồi, về trước đây. Mày tốt nhất nên tập chung với cô ấy một chút, kinh kịch và kịch sân khấu, dù sao cũng vẫn khác nhau.”

Cô nghĩ đến điều gì, lại ghé vào tai anh thần bí nói:

“A Thủy rất ghét Lăng Tửu, vậy nhưng lại rất thích Ngôn Bội San đấy. Tao thấy, mày vẫn nên tôn trọng cô ấy chút đi.”

Nói rồi, nụ cười của Quan Cửu lại càng thêm bí hiểm, nháy mắt một cái, kiêu ngạo tao nhã như thiên nga đen rời đi.

Điện thoại Bạch Phi Lệ rung lên, có tin nhắn. Anh mở ra, là của Dư Phi:

“Tôi xong rồi. Anh ở đâu?”

Anh gõ chữ: Cô ở đâu.

Cô gửi vị trí định vị tới.

Bạch Phi Lệ xem, là bệnh viện nhân dân số một thành phố Y.

Dư Phi gần như một đêm không ngủ. Hơn hai giờ sáng, Ngôn Bội San đột nhiên phát bệnh, bụng đau quặn, chỉ trong một khoảng thời gian ngắn dưới thân đã chảy ra rất nhiều máu. Triệu chứng này vừa hung hiểm vừa dữ dội, Dư Phi cùng dì dưỡng hợp lực đưa bà vào bệnh viện cấp cứu. Lúc trên xe cứu thương Ngôn Bội San bị sốc vì mất máu, giữa chừng kho máu báo tình hình khẩn cấp, Dư Phi và dì phải đến kho máu hiến 400cc máu mới lấy được quyền ưu tiên truyền máu cấp cứu cho Ngôn Bội San.

Ngôn Bội San ở phòng ICU một ngày một đêm, đến tận tối khuya hơn chín giờ, tình hình mới ổn định được. Dư Phi lại ở lại theo dõi thêm một tiếng, sau khi chắc chắn rằng bà không còn nguy hiểm gì đến tính mạng nữa thì mới gửi tin cho Bạch Phi Lệ.

Bạch Phi Lệ nói muốn lái xe tới đón cô. Dư Phi vào toilet bệnh viện rửa mặt, cẩn thận lau sạch vết máu trên người. Trước đó cô mặc nguyên đồ ngủ đưa mẹ vào bệnh viện, cũng may về sau Tiểu Phát Điệp có mang quần áo sạch tới đây cho cô thay, vẫn là một chiếc xường xám màu trắng may bằng vải trúc bầu và một đôi sandal đế thấp.

Cô ra ngoài cổng bệnh viện mới phát hiện ra trời không biết đã đổ mưa từ lúc nào. Cô đội mưa chạy tới cửa hàng tạp hóa bên ngoài bệnh viện mua một cái bánh mì và một chai nước suối, còn muốn mua cả ô nhưng được cho hay là đã bán hết, lô hàng mới vẫn còn trên đường vận chuyển. Nhân viên cửa hàng đề cử cô mua áo mưa, cô ngại xấu, đang do dự có nên mua hay không thì nghe thấy giọng nói quen thuộc:

“Xuống đây.”

Bạch Phỉ Lệ cầm một chiếc ô, đứng dưới bậc thang trước cửa hàng tạp hóa. Chiếc ô đó là ô trong suốt, nước mưa rào rào chảy xuống, phản chiếu ánh đèn neon trên đường, tạo thành một vầng sáng lung linh. Khuôn mặt anh ẩn sau vầng sáng rực rỡ ấy, nhưng quần áo thì vẫn giữ nguyên màu sắc vốn có, khuyên tai hình con mắt dựng đứng đung đưa, lóe ra một tia sáng như ánh sao.

Dư Phi trề môi, xuống khỏi bậc thang, vừa lúc anh cũng đem ô qua, che mưa cho cô.

“Sao cô lại ở bệnh viện?”

“Xảy ra chuyện ngoài ý muốn.”

“Cô sao vậy?”

“Mất chút máu, giờ không sao rồi.”

Bạch Phỉ Lệ thấy sắc mặt cô tái nhợt, trong tay cầm ổ bánh mì và chai nước, lại hỏi: “Chưa ăn tối?”

Dư Phi gật đầu.

Bạch Phỉ Lệ không hỏi thêm nữa, dẫn cô tới cạnh xe, mở cửa ghế ngồi cạnh người lái.

Dư Phi ngăn anh lại, nói: “Tôi muốn ngồi đằng sau.”

Bạch Phỉ Lệ dứt khoát cự tuyệt: “Không được.”

“Vì sao?” Dư Phi ngờ vực hỏi.

“Tôi không thích có người ngồi phía sau tôi.” Anh hùng hồn trả lời.

“Vì sao?”

Bạch Phỉ Lệ nhàn nhạt quét mắt qua cô: “Tôi nhát gan, sợ có người sau lưng.”

Dư Phi: “...”

Cô kiên trì không tha truy vấn: “Sao tối qua lại được?”

“Tối qua có hai người.”

Dư Phi cảm thấy người này thật hết nói nổi.

Nhượng bộ anh, Dư Phi miễn cưỡng ngồi vào cạnh ghế lái. Bạch Phỉ Lệ nhắc cô: “Dây an toàn.” Cô lầm bầm: “Lái xe còn không thắt dây an toàn đâu.” Chỉ thấy Bạch Phỉ Lệ nghiêng người qua, kéo dây an toàn chỗ cô xuống, cắm vào chốt, tiện tay kéo một cái, Dư Phi “á” một tiếng, dây an toàn đã khóa cứng người Dư Phi lại, đường cong trên người hiện lên.

Dư Phi: “Đi mà nhìn đường của anh ấy!”

Bạch Phỉ Lệ lờ cô đi.

Một lúc sau, Dư Phi mở bánh mì ra ăn, cô vốn không thích ăn trước mặt người ngoài, đó cũng là lý do vì sao cô muốn ngồi phía sau. Nhưng giờ cô thực sự đã đói lắm rồi, dạ dày cứ như bị thiêu cháy vậy, cô cần phải lót dạ trước đã.

Nhưng Bạch Phỉ Lệ lại nói: “Đừng ăn trong xe tôi.”

Dư Phi có chút tức giận: “Tôi đã mua bánh mì không mùi rồi còn không được nữa hả? Anh nghĩ anh là ai chứ?”

Ánh mắt Bạch Phỉ Lệ nghiêm lại, không nói gì, Dư Phi tức tối ném bánh sang một bên, mở chai nước ra uống một ngụm lớn. Bỗng nhiên cô theo quán tính nhào người về phía trước, cũng may dây an toàn đủ chặt, nhưng cô cũng suýt sặc. Cô thật sự phát cáu, đang định nổi giận thì thấy xe dừng lại cạnh một quán cháo ven đường.

Dư Phi sinh ra và lớn lên tại thành phố Y nên cũng biết chỗ này chỗ nọ. Quán cháo này tuy nhỏ nhưng là quán cháo ngon nhất ở thành phố Y. Là quán ăn nhỏ của một gia đình đã bán suốt vài chục năm nay, làm cháo rất toàn tâm toàn ý. Cháo nhà họ cả thành phố đều biết tiếng, còn lên cả phóng sự đài truyền hình trung ương, vậy nhưng chưa từng mở rộng cửa hàng.

Bạch Phỉ Lệ cầm ô xuống xe, đi qua chỗ cô, mở cửa cho cô. Dư Phi thấy mặt anh vẫn nghiêm nghị như vậy, không có biểu cảm gì, trong đầu nảy ra cảm giác không tình nguyện, vừa khó chịu vừa không cam lòng nhận ý tốt của anh.

Xuống xe, anh che ô cho cô. Cô cố ý nghiêng người đi né ra ngoài, anh không thể không nghiêng ô theo. Cô cứ tránh ra như vậy, bất chợt thấy vẻ mặt anh thoáng hiện vẻ phiền phức, đổi ô từ tay trái sang tay phải, duỗi tay trái ra, có chút thô bạo tóm lấy eo cô kéo vào dưới ô.

Dư Phi cự lại, không ngờ nhìn anh gầy yếu thanh tú như bông sen nở hé trên mặt nước vậy mà sức lực lại không sao cự được, kìm chặt lấy eo cô đi về phía trước, đến cửa quán cháo thì đẩy cô vào. Anh thu ô, vẩy nước ở cạnh cửa rồi đặt ô vào chỗ để riêng biệt trong góc phòng.

Hơn mười một giờ, quán cháo vẫn rất đông khách. Không có bàn riêng để ngồi, Bạch Phỉ Lệ dẫn Dư Phi ngồi vào cái bàn lớn cạnh cửa song song với vỉa hè. Mặt Dư Phi vẫn tỏ vẻ không chịu, Bạch Phỉ Lệ cũng mặc kệ cô, tự mình xé một tờ gọi món xuống, lấy bút chì đánh dấu gọi một bát cháo đinh tử, một đĩa đậu hũ huyết (*), hai phần thịt viên kèm rau xanh làm món ăn nhẹ, một cốc trà lạnh, rồi đưa cho nhân viên quán.

(*) Cháo đinh tử có nguồn gốc từ vùng châu thổ ven sông Châu Giang, là món ăn truyền thống nổi tiếng vùng Quảng Đông, nguyên liệu chính gồm cá sống thái lát, thịt nạc, bánh quẩy xé sợi, lạc, hành thái, vụn vụn; đậu hũ huyết là đậu hũ được làm kèm tiết gà, tiết lợn, tiết vịt, thêm cả thịt lợn và hạt tiêu, ớt, tạo thành một món ăn truyền thống rất được yêu thích ở Trung Quốc.

Cháo đinh tử được mang lên trước, nóng hôi hổi, thơm nức mũi. Trong làn hơi nước bốc lên trắng mờ, Dư Phi tí tách rơi nước mắt. Bạch Phỉ Lệ lấy khăn giấy ra hứng dưới cằm cô, tránh cho nước mắt rơi vào cháo. Tốc độ lấy giấy của anh không theo kịp tốc độ nước mắt cô rơi xuống, anh bèn vừa chìa tay ra hứng vừa lấy giấy.

Dư Phi “bốp” một tiếng hất tay anh ra, Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Cô nói xem, cô giận đối gì với tôi chứ?”

Cũng không phải là chưa từng mất phong độ khóc trước mặt anh, Dư Phi chẳng ngại ngần gì nữa, vừa khóc vừa nghẹn ngào nói: “Loại cậu ấm để ra trong nhà có tiền như anh thì hiểu cái gì.”

Bạch Phỉ Lệ kéo bát cháo ra khỏi phạm vi mặt cô, nói: “Cô cứ mở miệng ra là cậu ấm nhà có tiền, tôi cũng không phải loại cậu ấm nhà có tiền như cô tưởng tượng.”

Dư Phi nhéo tai anh một cái, thút thút nói: “Anh còn dám nói anh không có tiền hả.”

Bạch Phỉ Lệ bị cô nhéo đến lệch đầu, xuyết xoa một tiếng, nói: “Có tiền là lỗi của tôi à? Trong xã hội này ai mà chẳng có chút tiền chứ, có trách cũng chỉ có thể trách nhà cô thực sự quá nghèo thôi.”

Dư Phi không ngờ đến nước này rồi mà anh lại cay nghiệt không chừa chút mặt mũi nào cho cô như thế, nhưng lời anh nói cũng đâu có gì sai? Trong lòng cô vừa khổ não lại vừa cảm thấy bị coi thường, bị anh chọc giận đến muốn phát khóc, vừa cúi đầu lại thấy sáu con mắt trên áo anh đang nhìn chòng chọc vào mình chừng như rất hả hê, liền hung tợn đánh anh một cái, khóc lóc bất bē: “Anh... Cái áo này của anh phiền quá đi!”

Bạch Phỉ Lệ: “...”

“Được được được.” Anh nói có phần mất kiên nhẫn, lấy tay lau nước mắt cho cô, “Đừng khóc nữa, ăn đi, cơm nước xong còn phải đi diễn tập nữa đây.”

Dư Phi: “Không tập...”

“Đừng có mơ.” Bạch Phỉ Lệ dúm cái thìa vào tay cô, đề tay cô xuống khuấy khuấy bát cháo, nói: “Đã tới rồi thì đừng mong chạy thoát.”

Dư Phi vừa khóc vừa ăn cháo, ăn cháo xong lại ăn món ăn nhẹ, bữa cơm này đích xác là bữa ăn chật vật nhất của cô từ khi chào đời đến nay. Cô không muốn ăn đậu hũ huyết, Bạch Phỉ Lệ dỗ cô ăn, nói là để bổ sắt bổ máu. Cô vẫn không chịu ăn, thấy thần sắc Bạch Phỉ Lệ đổi sang bức bối, cô lại thấy hơi thấp thỏm. Vừa ăn đậu hũ huyết, cô vừa lên án Bạch Phỉ Lệ, lúc không mời được cô thì coi cô như nữ bồ tát, chỉ hận không thể đốt nhang cúng bái; mời được rồi thì đe nạt dọa dẫm, coi cô còn không bằng nô lệ.

Bạch Phỉ Lệ bị cô chỉ trích đến hết cách, nói: “Chính cô bảo là dùng tiền nói chuyện, dùng tiền làm việc còn gì, giờ tôi là bên A cô là bên B, cô còn muốn thế nào nữa?”

Dư Phi vừa nhai rau vừa cứng đầu cứng cổ, đỏ mắt nói: “Tôi còn chưa lấy tiền.”

Bạch Phỉ Lệ không nói không rằng, thò tay qua lấy điện thoại của cô: “Đưa số tài khoản Alipay cho tôi.”

Dư Phi giữ lại điện thoại không cho anh lấy, hai người mắt to trừng mắt nhỏ hệt như gà chọi, không ai chịu nhường ai. Chủ quán tùm tùm cười bưng khay kẹo sạch miệng qua bên này:

“Cô xinh gái cậu đẹp trai à, ăn kẹo đi này.”

Bạch Phỉ Lệ đưa Dư Phi đến một cơ sở đào tạo múa ở đối diện bên đường. Cưư Bạch đã thuê một phòng tập ở đây để tập luyện. Phòng tập rộng bằng một sân khấu hí kịch lớn, bốn mặt tường và trần nhà đều là gương, đèn được mở hết lên, cả căn phòng sáng trưng.

Dư Phi bỗng dậy lên cảm giác đã lâu không gặp. Đã lâu không luyện, nhưng cô vẫn thuộc về phòng tập, thuộc về sân khấu.

Trong gương, mắt cô vẫn sưng đỏ, nhưng trong lòng lại thấy thư thái. Cô biết khóc đối với cô rất có hiệu quả, mỗi lần khóc ra, mọi tắc ứ trong đầu đều thoát hết ra ngoài.

Chỉ là cô không ngờ, ngắn ngủi có ba buổi tối thôi mà cô đã khóc trước mặt Bạch Phỉ Lệ những hai lần.

Là sư tử đó ư? Anh thật sự là sư tử của cô ư?

Cô thấy Bạch Phỉ Lệ cầm hai cái hộp tới, đặt lên mặt bàn phía trước cô, nói: “Thay phục trang đi.”

Dư Phi ngỡ ngàng: “Không phải chỉ là tập thôi sao? Sao còn phải thay phục trang?”

Bạch Phỉ Lệ cầm một thanh Thanh Phong kiếm dài ba thước gỗ gõ lên bàn: “Cô chém xuống cho tôi xem nào.”

Dư Phi nhìn lướt qua bộ áo trên người mình, mặt thoát cái đỏ rực. Cô nói: “Có người nào như anh không hả!” rồi mở hai cái hộp trước mặt ra.

Nắp hộp vừa mở, dường như có ánh sáng trắng lóa lóa ra, chọt rọi vào mắt cô.

Đó là một bộ trang phục diễn dành cho vai tiểu sinh mới tinh, có một chiếc mũ vua cỏ (*) màu vàng kim, bên trên còn có hai cây lông công dài chừng năm sáu thước.

(*) Nguyên văn là (thảo vương khôi), thường được sử dụng cho những người xưng vương xưng bá không chính thống, ví dụ như Tề Thiên đại thánh.

Bộ trang phục diễn này trắng sáng lộng lẫy, long lanh dưới ánh đèn tựa như châu ngọc phát sáng. Dư Phi lấy ra xem, là một chiếc măng bào (*) màu trắng.

(*) Vốn là tên gọi trang phục dành cho quan viên thời cổ đại, ở đây dùng để chỉ phục trang chuyên dụng trong hí kịch Trung Quốc.

Chiếc áo măng bào trắng này còn được chế tác tinh xảo khéo léo hơn bao nhiêu so với những trang phục diễn bình thường cô hay thấy. Vạt áo thêu hoa văn hải thủy giang nhai, lớp vải lót trong ẩn giấu họa tiết cảnh xuân hoa nở, đến lúc cất bước nhảy múa, không biết sẽ còn diễm lệ đến cỡ nào.

Dư Phi vừa thấy đã yêu thích không rời.

Bạch Phỉ Lệ nói: “Mặc thử đi, không vừa còn sửa lại.”

Dư Phi cười rạng rỡ, cũng không cự nự gì nữa, cầm áo vào phòng trong đổi.

Nhờ phúc Tiểu Phát Diệp, gần đây Dư Phi xem không ít phim cosplay, đa số đều được trau chuốt vô cùng tỉ mỉ. Nhất là phim cổ phong của một vài studio, đẹp đến ngợp thở, đến cả cô cũng phải cảm thán một tiếng: Đẹp quá.

Nhưng một khi đã thấy bản gốc chưa qua chỉnh sửa của một bộ phim, hoặc từng xem video quay lại ví dụ như của một số vở kịch sân khấu, thì các loại vấn đề làm bừa làm ẩu phục sức, đạo cụ, hóa trang sẽ lập tức nổi lên mặt nước.

Dư Phi biết một phần cũng là do yêu cầu thẩm mỹ của cô quá cao. Người chơi cosplay phần lớn chỉ là dân nghiệp dư, còn trẻ tuổi, kinh tế có hạn. Muốn đạt đến ngưỡng đẹp trong lý tưởng của cô thì khả năng gần như là bằng không.

Cũng khó trách vì sao một dân chơi độc lập như Tiểu Phát Diệp lại có thể có chút danh tiếng trong giới này. Bởi vì con bé nhờ được xướng may của Ngôn Bội Linh làm trang phục cos cho, bất kể là thiết kế hay chất lượng may đều trội hơn hẳn so với đồ trên Taobao, về mặt chất lượng có thể coi là thượng thừa trong giới rồi.

Nhưng từ những thành quả mà Tiểu Phát Diệp cho cô xem có thể thấy được Tiểu Phát Diệp ít khi động đến cos cổ phong, phần lớn chỉ là anime và game, trang phục tương đối đơn giản.

Như Tiểu Phát Diệp nói thì, làm đồ cổ trang tốn nhiều vải vóc lắm! Lại đắt nữa, chắc chắn sẽ bị Ngôn Bội Linh phát hiện.

Nhưng Tiểu Phát Diệp cũng nói rằng, cổ phong từ trước tới nay vẫn luôn là niềm mơ ước của nó. Cos anime và game có rất nhiều, đa số đều là ở nước ngoài, chỉ có cos cổ phong mới là đặc sản của Trung Quốc. Studio Cừu Bạch hiện đang trong giai đoạn lấy cos cổ phong làm trọng điểm, bỏ rất nhiều công sức, đó cũng chính là một trong những nguyên nhân quan trọng khác mà con bé muốn gia nhập Cừu Bạch.

Thẳng thắn mà nói, cô không hề ôm bất kỳ kỳ vọng gì với kịch sân khấu của Cừu Bạch. Đồng ý diễn với Bạch Phỉ Lệ, quả tình cũng chỉ xuất phát từ mục đích báo ơn, cảm tạ anh đã giúp đỡ cô hoàn thành mong ước cuối cùng của mẹ cô ở nhà hàng Vinh Hoa.

Khi rời khỏi Thiện Đẳng Đình cô đã thề, trong vòng ba năm không được hóa trang lên sân khấu. Lúc lên đài diễn ở nhà hàng Vinh Hoa, cô không hóa trang nên không tính là “hóa trang lên sân khấu”; lần này chỉ e sẽ phải hóa trang, nhưng cũng không tính là hát hí khúc, chỉ có thể gọi là một màn biểu diễn cosplay nho nhỏ, cô tự coi như không phải là “hóa trang lên sân khấu”, nên mới đáp ứng.

Nhưng lúc nhìn thấy trang phục diễn và thanh Thanh Phong kiểm kia, cách nhìn nhận của cô đối với Cừu Bạch có chút thay đổi: Ít nhất thì về mặt trang phục đạo cụ hóa trang, Cừu Bạch đúng là đã “bỏ rất nhiều công sức”.

Dư Phi chậm rãi mặc từng lớp của bộ trang phục diễn lên người.

Cô xưa nay vẫn luôn vai nào cũng cân được, con đường hí kịch trải rất rộng. Tuy chuyên diễn vai lão sinh, nhưng vai đại hoa kiểng, nhị hoa kiểng, các vai nữ thanh y lão đán (*), cô cũng có thể thuận miệng xướng được hai ba đoạn. Chuyện này có liên quan đến tính hiếu kỳ thích đi khám phá của cô, cái gì cũng muốn học một ít. Phụ nữ sắm vai lão sinh trong kịch không nhiều, nhưng cũng không phải là hiếm, nhưng phụ nữ diễn vai tiểu sinh thì gần như không có, hoàn toàn khác hẳn với việt kịch là đa số vai tiểu sinh đều do nữ đóng.

(*) Đại hoa kiểng () là một loại vai tịnh (, nhân vật có tính cách vũ phu thô lỗ hoặc nham hiểm), những vai này thường dùng bột chì bôi trắng toàn mặt; nhị hoa kiểng () cũng là một loại vai tịnh nhưng là vai phụ, ít đất diễn hơn, tuy cùng cách hóa trang nhưng phong cách biểu diễn lại khá giống vai sũu (, vai hề), đôi khi có vai trò chọc cười khán giả; lão đán () là vai nữ lớn tuổi.

Chuyện này có liên quan đến giọng hát của vai tiểu sinh trong kịch. Vai lão sinh dùng giọng thực, nhưng vai tiểu sinh lại phải dùng giọng giả như vai đán, kết hợp giữa cả giọng giả và giọng thật để thể hiện

sự trẻ trung. Do đó, nếu phụ nữ hát vai tiểu sinh sẽ rất khó phân biệt với vai đàn.

Nhưng Dư Phi không sợ. Giọng cô vốn thiên về tông trầm, đã từng hát thử cả giọng thanh y lẫn giọng tiểu sinh, bỏ đi mùi vị son phấn, lại gợi nên một phong vị thoát tục khác.

Huống chi trong kịch bản chỉ phải hát năm sáu câu, đối với Dư Phi mà nói thì quá đủ để ứng phó.

Lớp áo trên người ngày càng nhiều, Dư Phi cũng càng lúc càng thấy có gì đó không đúng.

Cô vốn tưởng rằng bộ trang phục này là may theo số đo của Lăng Tửu, dù sao nhân vật này suốt một khoảng thời gian dài đã định là dành cho Lăng Tửu.

Trang phục diễn mới tinh, hẳn là chưa từng có ai mặc, vậy nên lúc mới mặc vào cô không để ý chút nào.

Cô cao hơn Lăng Tửu khoảng mười phân. Cô cảm thấy đây không phải vấn đề gì lớn, trang phục diễn kiểu này thường khá rộng rãi, mặc lên người cô vẫn có thể chấp nhận được. Dù sao kể cả ở Thiện Đăng Đỉnh cũng không thể may trang phục diễn theo số đo của từng người được. Kim băng cặp kẹp kim chỉ, chỉ cần có những cái này là có thể giải quyết hết mọi vấn đề.

Nhưng cô càng mặc càng thấy sai sai, động tác mặc quần áo quen thuộc từ từ chậm lại, mặc một cái lại dừng một chút, mỗi lần dừng lại dừng hai mắt xác nhận đi xác nhận lại, sau đó bắt đầu hoài nghi bản thân...

Bộ trang phục này hình như vừa vặn quá mức rồi.

Vừa đến mức chính cô cũng không thể tin được.

Đây là một bộ măng bào trắng đã được cải biến, tĩa tốt cho phù hợp hơn với gu thẩm mỹ hiện đại.

Áo, đường may trên vai, chiều dài tay áo, chiều dài khổ áo, độ rộng eo ếch, áo lót... Không chỗ nào không vừa vặn, không chỗ nào không chuẩn người.

Đặc biệt là sau khi xỏ chân vào đôi ủng quan được đệm lót vừa in, dáng người y như tre trúc, thon dài linh hoạt, anh vũ có thừa, lại thêm mười phần phong lưu tuấn tú.

Dư Phi ngắm mình trong gương, càng ngắm càng thấy có vấn đề. Bỗng nhiên trong đầu thông suốt, “đoàng” một tiếng như nổ pháo hoa.

Cái gì mà may cho Lăng Tửu chứ, bộ trang phục này là may theo số đo của cô, của Dư Phi!

Cô vốn tưởng đêm đó mình uống quá nhiều rượu, đối với mọi chuyện xảy ra sau đó đều chỉ có cảm giác thoáng qua, Bạch Phỉ Lệ còn uống nhiều rượu hơn cô, chắc cũng như vậy, ai ngờ anh lại nhớ rõ ràng rành mạch đến thế!

Cũng chẳng biết cái vị Bạch công tử này lấy đâu ra phép thần thông để có thể may được cho cô một bộ trang phục chỉ trong vòng có một ngày một đêm ngắn ngủi như thế nữa.

Trong đầu Dư Phi còn đang khời lửa tóe loe, nóng đến phát sốt, lắc mình một cái đã kéo cửa xông ra ngoài, đâm đầu lao vào phòng tập. Đế ủng rất dày, nhưng cô đã quen, như bước trên đất bằng, đi mà như bay.

Trong phòng tập, Bạch Phỉ Lệ đang ngồi bên bàn, tay chống đầu suy nghĩ gì đó, thấy cô vào phòng thì đứng dậy bước về phía trước hai bước, trong mắt sáng lên.

Dư Phi vốn chỉ thấp hơn anh khoảng nửa cái đầu, đi ủng quan đế dày vào lại càng thêm khí thế, vén tay áo lên, bắt lấy hai cánh tay anh hung tợn lắc lắc, nghiêng rằng nghiêng lợi nói: “Sao lại có người hư hỏng như anh vậy không biết? Sao có thể hạ lưu xấu xa thế hả!” Cô giận dữ đẩy một cái khiến anh phải lùi lại hai bước, ngã ngồi xuống ghế.

Dư Phi ép chặt tới, thấy anh đang định đứng dậy, bèn co chân lên quỳ trên đùi anh, đè anh ngồi xuống, hai tay bóp lấy cổ anh, dữ dằn chòng chọc nhìn xuống anh.

Bạch Phỉ Lệ: “???”

Bạch Phỉ Lệ hoang mang một hồi, cũng coi như phản ứng kịp, ngoan cố nói: “Vậy cô nghĩ cách làm tôi quên đi đi.”

“Anh...” Dư Phi tức đến nghẹn lời, nghĩ thế nào cũng thấy mình thiệt thòi, tăng thêm lực tay bóp cổ anh, chỉ cảm thấy dưới tay trơn mịn nhẵn nhụi, yết hầu cắn lên hổ khẩu, mượt mà đẹp dễ, không sao xuống tay được.

Cô hừ một tiếng, hậm hực đứng dậy.

Bạch Phỉ Lệ quay mặt sang chỗ khác, ho khan vài tiếng, giọng nói bị siết đến nghẹn. Anh ngoảnh lại nhìn cô, nói: “Để tôi nói qua cho cô nghe về cảnh này.”

Buổi biểu diễn lần này của “Công tử trong hồ” chỉ có thể coi là một buổi diễn thử, tổng cộng gồm ba màn “Vào cửa son”, “Từ chối hôn sự” và “Cuộc đấu chốn Lê viên”, đến cao trào thì dừng lại.

Màn “Cuộc đấu chốn Lê viên” mà Dư Phi phải diễn, là đường ranh giới giữa sóng êm bể lặng và mưa giạt gió rền trong câu chuyện, cũng là cuộc phản phái “Phượng Hoàn Lâu” lớn nhất trong truyện, bắt đầu hé lộ thân phận thật của vai nam chính.

Bạch Phỉ Lệ chỉ dẫn cho cô, nhân vật Lưu Hí Thiềm của cô, dùng hai từ để hình dung: một là “mê hoặc”, hai là “tàn độc”, nhưng cũng ngay thẳng bộc trực, khoáng đạt cởi mở.

Sở dĩ anh dám một mình tập chung với cô, là bởi tất cả những nhân vật xuất hiện trong màn này, động tác đánh đấm, lời thoại giữa các vai đều đã được cố định chặt chẽ, Dư Phi chỉ cần nhớ kỹ là được.

Bạch Phỉ Lệ bảo cô diễn nháp thử màn này, nói: “Lời thoại của nửa màn đầu đều dùng giọng nói lồi trong hí khúc để đọc.”

Dư Phi: “Được.”

Đoạn đầu, Dư Phi ở trên sân khấu hí kịch diễn cảnh tiền đưa của Ngô Việt Vương và Vương phi trong câu chuyện thiên cổ “Mạch Thượng Hoa”, đối với cô không thành vấn đề. Bạch Phỉ Lệ trực tiếp đảm nhiệm vai Vương phi, không có lời hát, chỉ đứng yên đón nhận Ngô Việt Vương vừa hát vừa âu yếm. Dư Phi thấy trên kịch bản viết: Vương phi nhớ lại chuyện cũ, Vương phi thẹn thùng, Vương phi rơi lệ, bèn huých Bạch Phỉ Lệ một cái: “Còn phải diễn đó, anh có thể phối hợp một chút được không?”

Bạch Phỉ Lệ đen mặt nhìn cô: “Không được.”

Dư Phi nguyền một cái.

Sau đó là cảnh sát thủ xuất hiện trong Phượng Hoàn Lâu, Lưu Hí Thiềm giao đấu với chúng. Bạch Phỉ Lệ cầm một thanh trường đao, chậm chạp lẽ rề so chiêu với Lưu Hí Thiềm.

Dư Phi phi xuống dưới đài, hí phục bạch mã tung bay như hoa, Thanh Phong ba thước hung ác chĩa vào cổ họng Bạch Phỉ Lệ đang đóng vai sát thủ. Bạch Phỉ Lệ nhắc cô chỗ này có lời thoại.

Dư Phi vẫn còn nhớ, câu thoại này là “Dám nghênh ngang giết người trước mắt ta, chán sống!”

Cô làm bộ giận dữ, nói: “Con gà độc ác chết toi Bạch Phỉ Lệ, người đứng là đồ đáng ghét!”

Bạch Phỉ Lệ: “Hả?”

Phải biết rằng câu thoại này của Dư Phi hoàn toàn là dùng lối “nói vắn” của kinh kịch để đọc. “Nói vắn” trong kinh kịch sử dụng “điệu Trung Châu”, là kiểu nói lồi khó nhất trên sân khấu, người bình thường khó có thể nghe hiểu. Dư Phi nghĩ dù Bạch Phỉ Lệ anh có nói được tiếng Quảng Đông, nghe hiểu được việt kịch thì cũng sẽ bị ngáng chân ở điệu Trung Châu này thôi, vậy nên cô nói bậy một câu, dùng việc công trả thù tư.

Theo kịch bản, Bạch Phỉ Lệ diễn cảnh tên sát thủ uống thuốc độc tự sát, trước khi chết nắm chặt trang phục diễn của Lưu Hí Thiềm. Đoạn này, anh đứng dậy, lật cổ tay vung trường đao lên, đóng vai sát thủ nhí phẩm một lần nữa nhào lên chém giết với Lưu Hí Thiềm.

Đối chọi với lưỡi đao sắc bén của tên sát thủ, lùi lại ba bốn bước, Lưu Hí Thiềm cầm kiếm che trước mặt, lan hoa chỉ cong lên phất qua mũi kiếm, mê hoặc lòng người nói: “Còn chưa lên được hàng nhất phẩm, sao xứng động thủ với ta?”

Nhưng Dư Phi lại nói thành: “Thế này mà mất đi mây lại với ta, há chẳng người có ý dzới qua?”

Ban này Bạch Phỉ Lệ không có phản ứng gì, Dư Phi cho rằng anh nghe không hiểu, vậy nên càng không kiêng dè gì.

Nhưng lần này Bạch Phỉ Lệ lại cụp mắt rũ mi, khóe miệng đuôi mày đều nhiễm vẻ không nhin được cười.

Dư Phi cho rằng anh là đang cảm thấy cô đọc thoại rất tốt, trong lòng nghĩ có lẽ anh vốn chẳng nhớ lời thoại của cô thế nào, liền lẩm bầm bịa thêm một câu:

“Ai da, nếu người yêu thích vị Ngô Việt Vương này, liệu có phải là đoạn...(*)”

(*) Đoạn tụ = gay.

Đúng lúc này chỉ thấy anh ngẩng đầu lên nói: “Được rồi. Tôi chỉ thích con gái thôi.”

Dư Phi ngây ra như phỗng.

Bạch Phỉ Lệ nói tiếp: “Đọc thoại và dùng ”Phong giáo tuyết (*)” cô đều làm tương đối khá. Nếu nói vắn thì quá nhả, khán giả nghe sẽ không hiểu; nếu dùng kinh bạch (**) thì lại quá tục, thiếu cảm giác nghệ thuật. Kết hợp cả hai vào với nhau chắc sẽ ổn hơn. Tất nhiên, chúng ta sẽ làm phụ đề.”

Dư Phi: “...”

(*) Phong giáo tuyết (), nghĩa đen là “gió trộn tuyết”, là một hình thức nói thoại nghệ thuật dùng trong kịch địa phương “Nhị nhân đài” của đất Tấn (tỉnh Sơn Tây, Trung Quốc), chỉ việc sử dụng đồng thời tiếng Mông Cổ và tiếng Hán khi biểu diễn, cũng dùng để chỉ những bài hát có làn điệu dân ca Mông Cổ nhưng được viết lời bằng tiếng Hán.

(**) Kinh bạch () là nói thoại bằng thổ âm Bắc Kinh trong kịch.

Thuật ngữ “Phong giáo tuyết” khá đặc thù. Những người không tiếp xúc với kịch kinh sẽ không biết đến thuật ngữ này.

“Nói vắn” của kịch kinh là kiểu nói thoại được hình thành từ lúc kịch bắt đầu được lưu truyền, tương đối khó hiểu; “kinh bạch” thì dùng tiếng địa phương của Bắc Kinh, vừa thông tục vừa được khẩu ngữ hóa.

“Phong giáo tuyết”, chính là kết hợp “nói vắn” và “kinh bạch” vào với nhau tạo thành một kiểu nói lối đặc biệt, nhả tục đan xen, như gió trộn với tuyết, cái tên này vừa nhả nhặn vừa có tính hình tượng.

“Phong giáo tuyết” là một ngón rất có tính thử thách đối với diễn viên, trong khi “nói vắn” và “kinh bạch” đều khá dễ học thì “phong giáo tuyết” lại không dễ chơi như vậy.

Tuy rằng “phong giáo tuyết” không phải đặc trưng của Nghệ phái, nhưng Dư Phi thích chơi nhiều kiểu mới, vậy nên đúng là đã từng luyện “phong giáo tuyết”, chỉ có điều sau đó thì bị chủ thuyền Thiện Đăng Đỉnh đánh cho một trận thương tích đầy mình.

Dư Phi ngờ vực hỏi: “Anh còn hát được cả kịch kinh?”

Bạch Phỉ Lệ đáp: “Biết chút thôi.”

Dư Phi không tin lắm, lại chỉ vào trang phục diễn trên người, hỏi anh: “Trang phục này là làm xong trong một ngày?”

Bạch Phỉ Lệ đáp: “Vải chuẩn bị từ trước, đến lúc được thì chỉnh sửa dựa theo vóc người của cô.”

Về mặt Dư Phi vẫn hoài nghi, nhưng cũng không tìm ra được vấn đề gì. Chỉ là lúc luyện tập đoạn sau thì đang hoảng tử tế hơn hẳn. Từ phương thức trừu tượng của kịch kinh chuyển sang hình thức diễn đạt sát với cuộc sống thực, miễn là bước ra được một bước đó thì mọi thứ đều sẽ trôi chảy. Khó nhằn nhất là, Bạch Phỉ Lệ lại đề ra một yêu cầu đặc biệt: Tất cả các động tác đều phải ăn ý với nhịp điệu âm nhạc của bối cảnh, mỗi động tác hạ xuống đều phải khớp với nốt nhạc, không được sai lệch chút nào. Trên mặt sàn dãn đầy những mảnh giấy định vị, bước nào bước nấy đều rất chính xác.

Dư Phi là một người có ngộ tính rất cao, một khi đã tập trung thì sẽ vào đầu rất nhanh. Màn “Cuộc đấu chốn Lê viên”, diễn nháp từ đầu tới cuối ba lần, về cơ bản cô đã nhớ nằm lòng toàn bộ, tự có dự tính riêng. Cô nói với Bạch Phỉ Lệ: “Chính thức một lần đi.”

Bạch Phỉ Lệ gật đầu – một khi anh đã nghiêm túc, trên người sẽ chột sinh ra một loại khí chất rất khác với bình thường. Dư Phi cảm thấy, là càng thêm chấp nhất hơn. Giống như một cây thương vậy, mọi sức lực đều tập trung trên mũi thương sắc bén kia.

Dư Phi diễn rất thuận lợi, Bạch Phỉ Lệ cũng phối hợp rất khá, ánh mắt của hai người luôn kết nối được với nhau. Dư Phi kỳ lạ mà cảm thấy, Bạch Phỉ Lệ có một năng lực rất đặc biệt, anh có thể du tẩu luân phiên giữa các nhân vật khác nhau, tuy nhiên cũng có thể nhập vai trong nháy mắt, ánh mắt, vẻ mặt và cả tư thế thân thể đều dựa theo thiết lập của nhân vật mà nhanh chóng biến hóa.

Tựa như có thể nhanh chóng quên đi chính mình.

Dư Phi nhớ rằng Tiểu Phát Diệp từng nói, “Quan Sơn Thiên Trọng” Bạch Phỉ Lệ này, chưa bao giờ xuất hiện trong bất kỳ tác phẩm nào của studio Cửu Bạch, chẳng những không lên sân khấu diễn mà thậm chí ngay cả danh sách những người tham gia kế hoạch cũng không có tên.

Từ xưa đến nay, có kẻ ăn không nói có nào mà không mua danh chuộc tiếng chứ? Ở một thời đại mà việc truyền bá phẩm giá cá nhân rất được coi trọng như thời buổi này, người hoàn toàn không xem trọng hai chữ “thân phận” như anh lại càng thuộc nhóm đứng đầu sách đỏ. Cô từng vào xem Weibo “Quan Sơn Thiên Trọng”, lượng fans chỉ có bảy trăm người, bình luận chia sẻ không có mấy, cho đến bài post mới nhất, bởi có sự kiện Lăng Tửu nên mới đột ngột tăng thành hơn một nghìn bình luận.

Nhưng anh rõ ràng rất có khả năng diễn xuất.

Dư Phi sẽ không quy anh vào dạng “thanh cao”. Cô cảm thấy lý do giải thích cho vấn đề này rất hiển nhiên: Anh hẳn là được bảo vệ quá kỹ càng, không có nhiều cơ hội cần phải nhờ đến anh. Nhìn thái độ đi đâu cũng không chịu khoan nhượng của anh là biết anh chính là loại được nuông chiều từ bé, bên người cũng không có anh chị em nào dạy anh cách đối nhân xử thế.

Lần này gặp phải cô, hẳn là một ngoại lệ.

Nghĩ như vậy, Dư Phi mơ hồ hòa hoãn hơn chút ít với anh, cảm thấy trước đây đánh đồng anh và A Quang, rõ ràng là tại lúc đó tâm trạng không tốt nên mới cực đoan quá đáng như thế.

Nghĩ thế, tay Dư Phi liền nhẹ nhàng khua kiếm qua. Động tác này không nhanh, studio bọn họ trước đó đã dự tính làm sao cho động tác trở nên đẹp mắt hơn, cô cảm thấy dựa theo khả năng phản ứng của Bạch Phỉ Lệ, tiếp được động tác này là chuyện rất dễ dàng.

Ai ngờ Bạch Phỉ Lệ lại không tiếp được thật.

Anh vẫn y theo động tác đã luyện tốt từ trước, kiếm Dư Phi thành ra lướt nhẹ qua tay anh.

Bạch Phỉ Lệ mặc áo ngắn tay, lần này Dư Phi là chính thức diễn thử, kiếm rút khỏi vỏ. Kiếm này là một đạo cụ, người thiết kế đạo cụ của studio vì muốn đạt hiệu quả tốt nhất đã tự mình mài lưỡi cho nó.

Cú sượt nhẹ này đã vạch lên tay Bạch Phỉ Lệ một vết máu.

Cả Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ đều giật mình. Sắc mặt Bạch Phỉ Lệ hơi tái đi, mắt né tránh, lùi hai bước ra khỏi vòng tròn luyện tập, rảo bước tới cạnh cái balo để trong góc tường, lấy từ trong ra một dải băng gạc lớn, không nhìn vết thương mà lung tung bịt loạn.

Dư Phi trầm nghĩ, làm gì mà cứ như lâm đại địch thế? Cô vội vàng đi tới, cầm tay anh lên xem, thấy vết thương không quá sâu cũng không quá dài, chỉ là chảy máu hơi nhiều. Dựa theo kinh nghiệm ăn đòn lâu năm của Dư Phi, chút thương tích nho nhỏ này không cần phải khử trùng. Tuy cô cảm thấy Bạch Phỉ Lệ đúng là một đóa hoa yếu ớt chuyện bé xé ra to, nhưng ít nhiều cũng hơi áy náy. Cô đặt lại băng gạc cho ngay ngắn, băng bó cho anh. Bạch Phỉ Lệ từ đầu đến cuối đều không quay mặt qua nhìn tay mình, lấy từ trong balo ra một cuộn băng dính y tế đưa cho cô, cô bèn lấy băng dính quấn chặt băng gạc lại.

Dư Phi vừa quán băng dính vừa nói: “Xin lỗi nhé, tôi không cố ý.” Cô cầm cổ tay anh, cảm nhận được mạch anh đập rất nhanh.

Bạch Phỉ Lệ lắc đầu nói không sao, lại rầu rầu một câu: “Động tác đó không tùy tiện đổi được đâu.”

Dư Phi chịu đòn ở Thiện Đăng Đĩnh, cũng là bởi chủ thuyền nói cô thích “chơi trội”, không chịu tuân theo quy tắc mà cứ sửa đổi bậy bạ. Lời này của Bạch Phỉ Lệ không khỏi có chút đụng chạm đến thần kinh của cô, cô nói: “Sao lại không được đổi? Tôi đổi rất tùy tiện sao?”

Bạch Phỉ Lệ đáp: “Đến mai cô sẽ biết. Nếu cô luyện chung với chúng tôi từ đầu thì tất nhiên là có thể đổi được. Nhưng đến thời điểm này rồi thì không thể thay đổi chút nào nữa. Vở diễn này của chúng tôi sử dụng rất nhiều tới hiệu ứng ánh sáng hình chiếu trên sân khấu, trình tự đã lập xong từ trước, chỉ hơi sai lệch thời gian hoặc thay đổi vị trí, hiệu ứng sẽ không lên được.”

Dư Phi lúc này mới chợt hiểu vì sao Bạch Phỉ Lệ lại phải dùng âm nhạc và dán giấy định vị lên sàn nhà để chỉ dẫn động tác và bước đi cho cô, đây cũng là một biện pháp rất hay.

Cô lơ mơ cảm nhận được, vở kịch nói này của Bạch Phỉ Lệ, có lẽ sẽ không giống với kịch sân khấu cosplay mà cô thường tượng.

Dư Phi tập kịch đến hăng say, Bạch Phỉ Lệ cũng hăng say phối hợp. Lúc hai người cuối cùng cũng kết thúc vẹn toàn buổi tập thì đã là hơn ba giờ đêm. Trọn hai mươi tư tiếng không chớp mắt, mẹ cô vẫn còn ở phòng ICU chịu giám sát chặt chẽ, Dư Phi cũng không thể đến bệnh viện ngủ, đành nói Bạch Phỉ Lệ đưa cô về nhà.

Đến đầu ngõ, mưa vẫn rất lớn. Trời tối người lạng, không còn một nhà nào sáng đèn, cũng chẳng biết tại sao mà đến mấy ngọn đèn đường ít ỏi cũng tắt mất, cả con ngõ như bị nước mưa đen thẫm thẫm ướt, trong tai chỉ toàn tiếng mưa rơi, xèo tay ra không thấy rõ năm ngón.

Dư Phi còn đang trù trù muốn mượn Bạch Phỉ Lệ cái ô để về, anh đã bung ô xuống xe, đi qua đón cô. Dư Phi do dự một chút, cuối cùng vẫn bị anh dắt xuống.

Anh mở đèn pin trên điện thoại lên, ánh đèn trong màn mưa dày nặng trở nên vô cùng yếu ớt mỏng manh. Màn mưa tầm tã đục ngầu này như đang nghênh ngang ngăn trở lối đi.

Trong ngõ đã ngập nước, trên mặt đất gồ ghề nhấp nhô không thể nhìn rõ thấp thoáng có những đóa hoa gạo tàn nổi lên phềnh.

Dư Phi đi sandal gót nhọn nên thỉnh thoảng lại giẫm phải khe hở giữa những phiến đá lát, nghiêng ngã lảo đảo, Bạch Phỉ Lệ đành phải nắm chặt lấy tay cô. Hai người bước cao bước thấp, cẩn thận lạng lẹ đi vào.

Đến trước một cánh cửa, Dư Phi dừng lại, nhìn Bạch Phỉ Lệ.

Bạch Phỉ Lệ từ từ buông tay cô ra. Tay phải anh cầm ô, tay trái cầm điện thoại, ánh đèn chợt tắt phụt.

Bóng tối vô tận.

Tiếng mưa liên miên.

Dư Phi vươn tay ra, sờ tới người đang đứng trước mặt mình. Cô sờ một đường lên thân thể anh, sờ lên bờ vai và cổ anh, rồi duỗi hai tay ra ôm lấy. Cô lần tới vành tai anh, dán lên nhẹ giọng gọi một tiếng:

“A Phỉ.”

Trong bóng tối, anh quay mặt qua hôn cô, rất chính xác, từ khóe miệng đến môi, đẩy ra, hôn xuống càng sâu.

Cô hít một hơi thật sâu. Trên người anh thoảng hương từng bách.

Áp sát thêm chút nữa, tay phải anh theo đường xẻ tà trên chiếc xường xám của cô mà lần lên, cuối cùng đỡ lấy eo cô. Anh thoảng dùng sức, cô có cảm giác như thất lưng mình sắp gãy đôi.

Cô thì thầm:

“Tôi có một cái khăn quàng...còn để ở chỗ anh.”

“Đêm mai nhớ trả lại tôi đấy.”

- - -

Giải thích một chút, đoạn Bạch Phi Lệ và Dư Phi ở quán cháo xích mích với nhau, Phi nói không tập kích cho Phi nữa, Phi bảo đừng có hòng, Phi nói là Tôi còn chưa nhận tiền của anh đâu, thế là Phi giật điện thoại Phi đòi tài khoản Alipay, có ai thắc mắc là tại sao trước đó Phi đã gửi tiền sang WeChat cho Phi rồi mà sao giờ lại còn phải đòi tài khoản Alipay không? Đó là bởi vì chế độ chuyển tiền của Alipay và WeChat khác nhau nhé, khi chuyển tiền qua WeChat, người được chuyển cho phải ấn nhận thì số tiền mới được chuyển vào tài khoản WeChat, còn Alipay thì sẽ lập tức chuyển thẳng vào tài khoản của người nhận mà không cần thông qua bước xác nhận nhận tiền. Bởi vậy nên nếu Phi chuyển tiền cho Phi qua Alipay thì Phi khỏi cự nự được chuyển tiền xong nữa đó.

7. Chương 6: Cọng Rơm Cứu Mạng, Ảo Ảnh Trong Mộng

Dư Phi vừa đặt lưng lên giường là ngủ thẳng một mạch đến gần trưa ngày hôm sau. Lúc tỉnh lại, việc đầu tiên cô làm chính là cầm điện thoại lên xem – không có cuộc gọi nhớ, cũng không có tin nhắn. Cô thở phào một hơi thật dài nhẹ nhõm.

Còn may, trong khoảng thời gian cô ngủ, mẹ cô ở bên kia không xảy ra chuyện gì.

Cô thả lỏng cơ thể, nằm thẳng đơ trên giường như một cái xác. Cô rất muốn ngủ tiếp nhưng không thể, cô còn phải đến bệnh viện trông nom mẹ nữa, còn rất nhiều việc phải làm. Hiện giờ ngủ nướng đối với cô đúng là một chuyện xa xỉ, mặc dù trước đây khi ở Thiện Đường Đình cũng vậy.

Đúng lúc này, một nhóm chat trên WeChat đột nhiên hoạt động, có tin nhắn nhắc đến tên cô.

Cái nhóm tên “Người người đều yêu Song Hye Kyo” này là đám bạn bè lông bông của Tạ Dịch Khang, có sáu, bảy người, bao gồm cả A Quang. Từ khi Dư Phi bay về thành phố Y, tìm Tạ Dịch Khang nhờ lấy số bác sĩ chuyên khoa của bệnh viện và mua tổ yến, Tạ Dịch Khang đã add cô vào nhóm này. Người trong nhóm đều giống Tạ Dịch Khang, bối cảnh hỗn loạn phức tạp, nhưng rất có năng lực kiếm tiền. Hằng ngày trong nhóm không phải chia sẻ AV thì cũng là hô hào kéo nhau đi bay đêm, sau đó thì chuyện trò lật vạt hôm nay tao đi công tác ở đâu gặp được cô nào cổ họng thít ra sao còn là bạch hổ các kiểu.

Có Tạ Dịch Khang ở đây, họ tất nhiên là không dám cợt nhả với Dư Phi. Dư Phi nói với Tạ Dịch Khang, Hay là tao rời nhóm nhé, có mỗi mình tao là nữ hình như không được hay cho lắm. Tạ Dịch Khang nói, Không sao mày cứ mặc kệ là được, mấy thằng này da mặt dày lắm, mày vừa mới về thành phố Y, không có công ăn việc làm gì, vào thời điểm quan trọng chúng nó đều có thể giúp đỡ mày.

Trong khoảng thời gian mẹ cô ngã bệnh, những người này quả thực là giúp đỡ cô không ít, vậy nên cô không rời nhóm. Hằng ngày họ gửi mấy thứ kia, cô cũng chỉ làm như không thấy.

Lần này là A Quang rủ cả đám đêm nay ra ngoài uống rượu, có ba bốn người nhận lời, Tạ Dịch Khang nói, Sao mày không nói sớm, tối nay tao phải đến quán Mười Sáu hầu lão già bên Cửu Long Đường đánh bạc rồi, không về qua đó được.

Quán Mười Sáu là một sòng bạc cũ của Macau, vậy nên đêm nay hẳn đương nhiên không thể về được. A Quang lại gọi hồn cô lên hỏi cô có thời gian rảnh không, Dư Phi thấy không có Tạ Dịch Khang tham gia, tất nhiên cũng không dám đi cùng bọn họ.

Dư Phi nhún đáp lại: “Mẹ tôi bệnh nặng, đang nằm ở ICU, tôi phải chăm sóc mẹ, mọi người đi chơi vui về nhé.”

Cũng may A Quang không dây dưa gì thêm với cô nữa.

Dư Phi tắm rửa thay quần áo, ăn đại chút gì đó rồi đến bệnh viện. Qua cửa kính phòng ICU, có thể nhìn thấy mẹ cô đang yên lặng nằm trên giường, hai mắt nhắm chặt, trên người cắm đầy ống dẫn.

Mẹ cô hiện giờ chẳng qua mới bốn mươi tám. Bà rất thích chụp ảnh, thích tất cả những thứ có nét phong tình cổ điển của vùng Lĩnh Nam. Bà thích xem phim điện ảnh Hồng Kông, những người phụ nữ mặc xường xám dưới ống kính của Vương Gia Vệ là hình ảnh bà yêu thích nhất.

Xã hội hiện giờ bốn mươi tám tuổi vẫn chưa được tính là già, đối với phụ nữ mà nói, bốn mươi tám tuổi vẫn còn giữ được phần nào vẻ yêu kiều, vẫn có thể tự tin ngẩng cao đầu cất bước. Nhưng mẹ cô hẳn không ngờ được, tuổi bốn mươi tám của bà lại đã phải kề cận với cái chết, không thể sống như người bình thường được nữa rồi.

Phòng ICU không cho phép vào thăm, cô chỉ có thể ngồi bên ngoài tường kính nhìn mẹ mình đến năm giờ chiều. Sau khi Ngôn Bội Linh tới, bác sĩ nói với Ngôn Bội Linh và Dư Phi rằng tình trạng của bệnh nhân đã ổn định, nhưng thời gian còn lại không còn bao nhiêu, kiến nghị không nên nằm thêm ở ICU nữa, một ngày những bảy, tám ngàn mà cũng không thể trị hết bệnh.

Ngôn Bội Linh hỏi: Phòng ICU chỗ các anh tính thế nào là “một ngày”?

Bác sĩ nói: Tính theo ngày bình thường thôi.

Ngôn Bội Linh nói cứ để nằm ở đây theo dõi thêm chút nữa, đêm nay trước mười hai giờ chúng tôi sẽ đưa bệnh nhân về nhà.

Dư Phi không phản đối. Ở ICU dù sao cũng khiến người ta có chút cảm giác an toàn.

Lúc Dư Phi rời đi, bất ngờ chạm mặt một quý bà trung niên ở cổng bệnh viện, ăn vận lộng lẫy, trang phục hợp thời, hơn năm mươi tuổi mà thoát nhìn cùng lắm cũng chỉ ngoài bốn mươi.

“Dư...Phi?”

Dư Phi làm như không nghe thấy cũng không nhận ra bà, vội vàng vàng vọt đi.

Lúc Dư Phi đến được trung tâm triển lãm quốc tế, Thứ Cơ đã đứng ở cửa chờ cô. Hai ngày nay cô không làm tròn chức trách chủ nhà tiếp đãi hẳn, Thứ Cơ bèn quyết tâm đi cùng cô tới buổi diễn tối nay.

Thứ Cơ mặc một bộ tăng bào màu mộc lan, đeo một tràng hạt bồ hòn, vừa cao vừa gầy, đẹp trai lai láng, nhất là trên mặt còn treo một nụ cười hết sức thân thiện khả ái, đứng ở cửa hội trường thu hút rất nhiều những ánh mắt chú ý.

Lúc này đang là thời gian mở cửa, lượng người đến rất đông, không ít người tưởng Thứ Cơ là một coser, vui vẻ thích thú qua đây chụp ảnh với hẳn. Có người hỏi Thứ Cơ cos ai vậy, Thứ Cơ bèn phun ra một tràng tiếng Hà Bắc: Sinh mệnh, là huy hoàng biết bao; sinh mệnh, là tuyệt vời như thế. Cô bé bên cạnh liền kín đáo đưa cho hẳn một con khỉ bông. (*)

(*) Câu Thứ Cơ nói là của Diên Tham pháp sư, một vị thiền sư, học giả về văn hóa Phật giáo, tác giả nổi tiếng, chủ tịch hiệp hội Phật giáo thành phố Thương Châu tỉnh Hà Bắc; tính cách ông thân thiện hài hước nên rất được quý mến, sách ông viết cũng bán rất chạy. Một lần khi quay chương trình nói về cuốn sách “Thăng mệnh” của mình, ông bị một con khỉ đến quấy rối, nhân lúc ông đang giảng giải đã xé rách tăng bào và leo lên cười trên vai ông, Diên Tham pháp sư cười nói: “Lên TV một bữa thôi cũng khó khăn ghê nhỉ, còn tới quấy ta nữa, mi nhận lầm người rồi, ta không phải Đường Tăng, Đại Đường đã không còn nữa rồi, mi không phải là đã về Hoa Quả Sơn sao, nhớ sư phụ mi thì đến Đại Đường ấy...”. Đoạn phim này được chia sẻ rất nhiều trên mạng, trở thành một giai thoại kinh điển về Diên Tham pháp sư.

Dư Phi bước đến lôi cái tên hòa thượng rơm đời đang giả danh lừa bịp chơi đùa đến quên trời quên đất này đi, sang quán ăn phía đối diện ăn tối. Lúc ăn cơm không ngờ lại đụng phải đám Ly Hận Thiên, Lăng Tửu, Âm Độ Tư của studio Phi Ngã. Thứ Cơ nhìn ra có vấn đề, hỏi Dư Phi: “Đám người bàn kia có quan hệ gì với cô à?”

Dư Phi cũng chẳng thèm liếc tới bọn họ, đáp: “Đám đó lòng dạ bất chính, đừng để ý tới làm gì.”

Thứ Cơ than thở: “Dư Phi muội muội thật lợi hại, mới về có vài ngày đã công trên lưng lấm ân oán tình cừu vậy rồi.”

Dư Phi nghĩ bụng, còn không phải là tại cái tên đáng ghét mà cậu coi là sư tử kia sao?

Thứ Cơ thốt lên: “Hử, sao tự xưng cô lại cười?”

Dư Phi nhận ra mình nhất thời không tự chủ được mà đầu óc lạc hướng, nhưng cô phản ứng rất nhanh, cầm đĩa chọc chọc về phía Thứ Cơ: “Răng cậu dính rau kìa.”

Thứ Cơ lập tức ngậm miệng lại.

Dư Phi không thật sự muốn đi gặp Bạch Phỉ Lệ vào ban ngày. Cô không thể phủ nhận rằng tối qua đã để lại cho cô cảm giác cả người được đắm chìm trong một niềm vui thích kỳ diệu, nhưng bản năng tự bảo vệ của cô vẫn áp đảo cảm giác đó. Tỉnh táo lại rồi, cô cảm thấy hành vi tối qua rất đáng thẹn. Có lẽ là do trời mưa to, có lẽ là do bóng tối đã che phủ hết thấy, có lẽ là do tâm trạng khẩn trương cực độ hòa lẫn với sự phấn khích đã gây nên mê loạn, cũng có lẽ là do chuyện mẹ đột ngột phát bệnh đã khiến cô khủng hoảng và bất an.

Nói chung, trong sát na ấy khi tia sáng tắt mất, mọi chuyện bỗng nhiên trở nên mất kiểm soát.

Một con yêu tinh không thể nhìn thấy đã đứng trước mặt cô.

Cô biết con yêu tinh đó tên là A Phỉ.

Tựa như đêm đó ở “Chiếc bè”, anh là ảo ảnh trong mộng của cô, cũng là cọng rơm cứu mạng của cô. Cô không chống cự nổi sự cám dỗ này, nhưng cũng biết rằng nó sẽ không thể dài lâu.

Nhìn Thứ Cơ đang mãi lau miệng, cô nói: “Đi thôi.”

Trong rạp hát thực nghiệm hội trường triển lãm quốc tế, studio Cửu Bạch đang chuẩn bị cho lần diễn tập cuối cùng.

Đám Quỷ Đăng, Doãn Tuyết Diễm, Nhất Niệm Thành Tiên, Mã Phóng Nam Sơn nhìn Bạch Phỉ Lệ đang lướt qua lướt lại trước sân khấu như ma trời, mắt trợn hết cả lên:

“Quan Sơn hôm nay nổi điên rồi hả?”

“Hôm nay nóng vậy mà lại mặc quần dài áo dài thế này à? Còn cài hết khuy lên nữa? Khuy cổ tay áo cũng cài ngay ngắn luôn?”

“Bọn mình quen cậu ta lâu vậy rồi, đã từng thấy cậu ta ăn mặc nghiêm chỉnh như vậy bao giờ đâu? Có phải tôi đang bị ảo giác không?”

Quan Cửu dứt tay vào túi thông thả bước qua, hỏi: “Nhìn cái gì mà nhìn? Trông đứa nào cũng như hồng hạc ấy.”

Cả đám nhao nhao bày tỏ nghi vấn.

Quan Cửu nói: “Mấy cậu muốn nghe giải thích chính thức hay là nghe tin đồn?”

Cả đám trầm miệng một lời: “Nghe hết.”

Quan Cửu rất hào phóng, nói ngay: “Giải thích chính thức là, Quan Sơn phát hiện ra có khả năng có người đang bày trò xấu với chúng ta. Buổi diễn tối nay, chỉ có chúng ta là biết sẽ dùng đến hình chiếu. Máy chiếu đã điều chỉnh xong từ hai ngày trước, sáng sớm nay Quan Sơn kiểm tra lại, phát hiện đều không dùng được nữa.”

Doãn Tuyết Diễm rất bộc trực: “Đệch.”

Mọi người trầm mặc, trong đầu đều đã có suy đoán.

“Vậy giờ sao? Điều chỉnh lại lần nữa à? Lỡ như lại bị phá tiếp thì sao?” Quỷ Đăng hỏi.

Quan Cửu nhún vai: “Còn biết làm sao nữa? Thời gian gấp gáp vậy, lẽ nào chúng ta còn đi điều tra xem là ai âm thầm động tay động chân sao? Quan Sơn dùng phương pháp thô bạo nhất xử lý rồi, tìm người phụ trách rạp hát mời ra ngoài ăn một bữa cơm. Còn ăn gì thì các cậu không cần quan tâm, nói chung tối nay đèn đóm nhạc nhẽo hình chiếu các thứ hẳn sẽ không xảy ra vấn đề gì nữa. Nó ăn mặc nghiêm chỉnh như vậy, tất nhiên là để tỏ thái độ – bọn này không có dễ chơi đâu.”

Cả đám đăm chiêu gật đầu.

Quý Đăng mồm mép nhanh nhẹn hỏi một câu: “Cũng đâu cần phải cài hết khuy lên thế chứ?”

Quan Cửu đáp có chút trào phúng: “Đây chính là phần tin đồn. Quý Đăng, có một câu thành ngữ là ”giấu đầu hở đuôi“, bây nghe hiểu không?”

Cả đám nhất thời ngẫm hiểu ra, gật đầu rùm rụp, trên mặt nở ra nụ cười tỏ lải điều luyện: “Đã hiểu đã hiểu.”

Doãn Tuyết Diễm nhíu mày: “Thật không ngờ, mùa xuân thứ hai của Quan Sơn lại đến sớm vậy.”

Mã Phóng Nam Sơn quơ quơ một ngón tay: “Nô nô nô, Quan Sơn đây là vì tương lai của Cừu Bạch chúng ta, hiến thân vì nghệ thuật, quý vị cần phải tôn kính với cậu ta như với đồng nhân dân tộc ấy.”

Mặt Quý Đăng vẫn hoang mang: “Không phải Quan Sơn với cô gái kia không quen biết sao? Sao đột nhiên lại thành hiến thân rồi?”

Quan Cửu khoanh tay nói: “Các cậu tưởng cô nàng đó dễ mời thế à? Đó chính là Bồ Tát sống đó. Để có thể mời được, Quan Sơn nhà chúng ta đã phải đem hết vốn liếng ra...”

Thấy ánh mắt mọi người dời sang bên cạnh cô, Quan Cửu quay đầu, Dư Phi đang đứng sau lưng cô nàng, nâng chiều phác ra một đường cong dài mảnh màu vàng nhạt dọc theo cơ thể cô.

Dư Phi nở một nụ cười chói lọi: “Tôi không tới muộn chứ?”

Triển lãm mở cửa hai ngày ở thành phố Y, cả hai buổi tối từ bảy giờ đến mười giờ đều có biểu diễn trong rạp hát.

Nhưng ai cũng biết, tất cả những tiết mục then chốt đều là vào buổi thứ hai.

Buổi tối đầu tiên chủ yếu chỉ có những studio và câu lạc bộ hạng nhỏ và vừa tới diễn, mỗi tiết mục đều không dài quá mười phút, chủ yếu đều là biểu diễn thời trang, hát múa và một vài đoạn kịch ngắn kinh điển, không mấy đặc sắc.

Nhưng buổi tối thứ hai thì lại là sân chơi của bốn câu lạc bộ thương mại lớn Phi Ngã, Hoa Tiểu, Yêu Dao Liên Minh và Ashura, cộng thêm vở “Công tử trong hồ” của studio Cừu Bạch.

Một tháng trước, khi ban tổ chức triển lãm công bố danh sách các tiết mục biểu diễn, trong giới đã nổi lên một trận phong ba.

Có studio câu lạc bộ nào mà không muốn nhà mình được sắp xếp vào ngày thứ hai cơ chứ? Mức độ chú ý của đại chúng, giới thương nghiệp và truyền thông đều trội hơn hẳn so với ngày đầu tiên.

Tiết mục của bốn câu lạc bộ lớn đều được xếp vào ngày thứ hai, không ai có dị nghị gì, nhưng “Công tử trong hồ” của studio Cừu Bạch sao lại cũng được xếp vào ngày thứ hai vậy?

Những studio quy mô lớn như Phi Ngã, Hoa Tiểu đều có thời gian hoạt động lâu năm, ở trong giới căn cơ thâm hậu, thực lực lớn mạnh, sau lưng nhà nào cũng có đại kim chủ làm chỗ dựa.

Nhưng studio Cừu Bạch là thế nào? Tuy đám Quan Cửu, Mã Phóng Nam Sơn đều là đại thần trong giới, nhưng Cừu Bạch thì, thành lập mới được mấy năm, tác phẩm ít ỏi, kịch sân khấu thậm chí còn chưa từng có vở nào. So với Phi Ngã, Cừu Bạch quả thực chỉ được coi là một studio không có tiếng tăm gì.

Và cả nội dung vở kịch nữa. Vở kịch của studio Phi Ngã lần này là một bộ doujinshi (*) của một game cổ phong huyền huyền quy mô lớn, Hoa Tiểu và Yêu Dao Liên Minh thì chia nhau cải biên lại hai bộ truyện

tranh của Nhật Bản và trong nước, Ashura thì hợp tác với đại thần đam mê, cải biên lại một bộ phim Đài Loan thành một tác phẩm BL. Tóm lại, nói theo ngôn ngữ thịnh hành hiện thời thì đều là hàng nhà đại thần cả.

(*) Là một thể loại truyện tự xuất bản ở Nhật, thường là manga hay tiểu thuyết. Đa số doujinshi là những tác phẩm của những người không chuyên, người viết doujinshi thường dựa vào tác phẩm của người khác để viết nên truyện của riêng họ, tự xuất bản tác phẩm của mình với một lượng nhỏ để duy trì mức lợi nhuận thấp từ sự tranh giành nhờ tốc độ và may mắn của fan trước khi truyện được bán hết.

Nhưng “Công tử trong hồ” là cái quần què gì chứ?

Có người tốt bụng đi lục tìm nguyên tác: là một bộ ngôn tình không mấy nổi danh trên Tấn Giang, chưa từng lên VIP, là hàng chia sẻ miễn phí. Chỉ có tầm hai ngàn lượt lưu giữ, bình luận không đến ba nghìn, số liệu như vậy, nhìn sao cũng chỉ là loại mạt hạng trên Tấn Giang.

Chuyện này có hơi khó hiểu.

Nhất thời, studio Cửu Bạch trở thành cái đích bị mọi người ném đá, những tiếng cười nhạo, nghi ngờ, chửi rủa ùn ùn kéo đến như nước lũ.

Toàn bộ thành viên studio Cửu Bạch giả chết tập thể.

Đến cả tác giả nguyên tác cũng phối hợp giả chết theo.

Rốt cuộc vẫn là ban tổ chức triển lãm đứng ra giải thích, tỏ ý rằng tất cả nội dung diễn đều được tuyển chọn nghiêm ngặt dựa theo tiêu chuẩn chính thức, không có bất kỳ hoạt động mờ ám không công bằng nào.

Những lời công kích nhờ vậy mới lắng xuống.

Nhưng hành vi giả chết của studio Cửu Bạch vẫn chưa chấm dứt. Trước triển lãm nửa tháng, mỗi studio đều bắt đầu tiến vào giai đoạn ra sức tuyên truyền, tung quảng cáo, phát hành bài hát, trailer, ảnh sân khấu các loại, còn tung cả những đoạn phim cos tỉnh ăn khớp với vở kịch để thu hút người hâm mộ, tạo sức ảnh hưởng nữa. Nhưng Cửu Bạch thì giả chết triệt để, ngay cả một bức ảnh tạo hình nhân vật vở kịch cũng không hé lộ.

Tất cả mọi người đều suy đoán không biết liệu có phải là do vở kịch này hỏng bét rồi không.

Fans của các đại thần trong Cửu Bạch như Quan Cửu, Mã Phóng Nam Sơn đều buồn đến héo úa.

Nhưng “Công tử trong hồ” vẫn hiên ngang xuất hiện ở cuối danh sách biểu diễn.

Ai biết thế sự khó lường, ba ngày trước triển lãm, đột nhiên lại nhảy ra chuyện “Lăng Tửu gia nhập studio Phi Ngã”. Vai diễn quan trọng Lưu Hí Thiềm của “Công tử trong hồ” bỏ trống.

Studio Cửu Bạch quyết giả chết đến cùng.

Chư vị đại thần và fans của Cửu Bạch lâm vào một cuộc hoang mang và tuyệt vọng mới.

Bảy giờ tối, các tiết mục diễn kịch đúng giờ bắt đầu trong rạp hát thực nghiệm của hội trường triển lãm quốc tế.

Hơn một ngàn chỗ ngồi của rạp hát đã chật kín, chủ yếu là người đến xem triển lãm, tác giả nguyên tác cho vở kịch của các studio lớn và người hâm mộ.

Vở kịch “Cửu Châu thanh yển” của studio Phi Ngã xin được suất diễn đầu, bởi bối cảnh sân khấu của họ vô cùng phức tạp vậy nên diễn suất đầu có thể tranh thủ được trọn vẹn thời gian trước giờ diễn để bố trí dàn cảnh.

“Cửu Châu thanh yển” được viết dựa trên một trò chơi đã vận hành được năm sáu năm, lượng người chơi đạt khoảng ba mươi triệu, số người chơi tích cực (*) lên đến tám mươi triệu, rất nổi tiếng trong giới game thủ. Lần này công ty game làm nhà tài trợ cũng bỏ vốn rất lớn, tất cả đạo cụ và phục trang đều được chế tác y như nguyên bản. Cộng thêm việc công ty game này vốn ở ngay cạnh thành phố Y, lần này đã lập luôn một đội ngũ tuyên truyền tới chụp ảnh và phát sóng trực tiếp, đưa vở kịch lên trở thành một sự kiện tiếp thị đa kênh (**).

(*) Tiếng Anh là active player, chỉ những người chơi thực tế trong game, tức có tài khoản chính chơi nghiêm túc, lâu dài, thường xuyên, chăm cày, không tính nick phụ, nick ảo, chơi cầm chừng, chơi cho có, bỏ chơi.

(**) Tiếng Anh là multichannel marketing, chỉ việc các công ty tương tác với khách hàng thông qua nhiều kênh, tức qua nhiều phương thức, công cụ khác nhau, cả trực tiếp lẫn gián tiếp, nhằm mục đích bán hàng hoá, dịch vụ.

Dư Phi đang hóa trang trong phòng hóa trang, cả nhóm Cừu Bạch đều ở đây, chỉ có Bạch Phỉ Lệ là không thấy. Thứ Cơ rất có hứng thú với Bạch Phỉ Lệ, nhưng Quan Cửu lại cho biết Bạch Phỉ Lệ đang đi canh chừng đạo cụ và phản ánh sáng âm thanh.

Màn hình trong phòng hóa trang đang phát vở kịch của studio Phi Ngã, có thể thấy được rằng vở diễn vô cùng hoành tráng hoa lệ, nhân vật đông đảo, trang phục diễn và đạo cụ đều rất tinh xảo. Nhân vật chính vừa ra sân, dưới khán đài lập tức vang dội tiếng vỗ tay và la hét phấn khích.

Mã Phóng Nam Sơn nhận xét: Buổi biểu diễn tối nay chính là một trận so bì vốn liếng.

Kế tiếp là Yêu Dao Liên Minh. Người đứng đầu Yêu Dao Cố Lưu Miện là bạn thân của Quan Cửu, gõ cửa phòng hóa trang của Cừu Bạch, đùa với Quan Cửu:

“Cửu ca, có thấy hối hận vì đã khăng khăng chen chân vào danh sách diễn tối nay không? Mấy người diễn cuối mà, giờ rút lui vẫn kịp đó.”

Quan Cửu đang ngậm dây chun, buộc tóc, nhân vật của cô là một vai nhỏ, Tử Xuyên quận chúa, cả người mặc một bộ váy áo hơi hướm quân phục màu tím, anh khí hiên ngang. Cô hứ một tiếng đập chất lại Cố Lưu Miện: “Phấn! Chưa nghe câu miếu nhỏ yêu phong lớn sao? Bọn này chính là ngôi miếu nhỏ chứa gió yêu ma đó đó, chờ chút nữa sẽ thổi sạch bách đám miếu lớn các người!”

Dư Phi chậm rãi, cẩn thận vẽ mặt hóa trang kiểu hí kịch. Một tháng không động tới nhưng chưa đến nỗi ngượng tay, dường như thứ màu dầu này sinh ra đã ở trên mặt cô, cô chỉ cần nhẹ nhàng bôi vẽ thêm để chúng thành hình thành dạng.

Không ai quấy rầy cô, kỳ thực cũng chẳng có ai để ý tới cô.

Trong lòng cô biết rất rõ, người của Cừu Bạch đối với cô cũng chỉ như người bình thường, không ai ngờ được, tới phút chót người diễn Lưu Hí Thiềm lại là cô. Hôm trước, lúc gặp mọi người trong Cừu Bạch lần đầu tiên ở đây, cô tuy tạm coi là cùng phe với Cừu Bạch, nhưng những công kích của Ly Hận Thiên đối với cô hiển nhiên đã làm suy yếu đi rất nhiều hảo cảm của đám người Cừu Bạch dành cho cô.

Sau đó, cô nhận lời đóng kịch nhưng lại vắng mặt ở buổi diễn tập. Mới này khi luyện tập, cô cũng không xuất hết thực lực. Trang phục diễn khó mặc, lại dễ bẩn, cô liền đổi sang một bộ quần áo luyện công rộng thùng thình mà cô mang theo để diễn tập với họ. Kết hợp với hiệu ứng âm thanh ánh sáng chính thức, không có chút sai sót nào, nhưng cũng tuyệt không có bất kỳ đặc sắc nào. Đám người Cừu Bạch tuy không thất vọng gì về cô nhưng cũng không hề có chút mừng rỡ kinh ngạc nào.

Dư Phi chẳng quan tâm chuyện người khác nhìn nhận cô ra sao, nhưng hôm nay không phải là diễn với Bạch Phỉ Lệ, cô luôn có cảm giác thiếu thiếu gì đó. Cô uể oải hơn hẳn, chẳng còn hứng thú mà dốc sức nữa. Huống chi ban nãy nghe Quan Cửu nói, tuy không có ác ý gì nhưng vẫn khiến cô loáng thoáng cảm thấy không vui.

Cô chẳng hăng hái gì, dùng màu dầu chậm rãi đánh mặt, vẽ thật tỉ mỉ, tinh xảo không chút tỳ vết, cho đến khi cả khuôn mặt trắng bóc như tuyết. Sau đó lại tô màu đỏ, dùng màu dầu màu đỏ vẽ từ mũi sang hai bên tai, từ sâu tới nông, khéo léo phác họa, hết như một đóa hoa đào diễm lệ đọng mưa xuân, như cảnh xuân tháng ba rực rỡ trong nắng, vẻ phong lưu tuấn tú nháy mắt hiện ra. Rồi từ lông mày vẽ lên một vệt đỏ nhỏ hẹp, kéo thẳng đến mép tóc, tiếp đó phỉu phẩn đi, linh anh thần khí cứ như vậy mà toát ra bừng bừng sống động.

Cô chậm rãi dùng phấn vẽ lông mày, chậm rãi tô môi kẻ mắt, khóe mắt vẽ một đường đuôi cá thật dài, xinh đẹp quyến rũ. Cúi đầu, nhướn mày, hoàn toàn chìm đắm trong nét vẽ đó. Cô vốn có một đôi mắt phượng bí hiểm, lúc nhướn mày, nét vẽ ở khóe mắt trở nên vô cùng sống động. Đôi con người sắc sảo sáng rõ, tuấn khí có thừa, toát lên khí chất mê người của Lưu Hí Thiềm.

Bên kia đám người Cửu Bạch và Thứ Cơ đã đánh bạn được với nhau. Thứ Cơ tướng mạo và tính cách đều rất dễ gần, lúc đám Cửu Bạch biết được hần là hòa thượng thứ thiệt, càng thêm kinh ngạc, mừng rỡ vô cùng. Dù sao hòa thượng thật vốn chẳng mấy khi xuất đầu lộ diện, một hòa thượng đẹp trai, bình dị gần gũi, có thể cùng cười nói đùa giỡn như vậy lại càng thêm hi hữu ngàn năm có một.

Mộng Nhập Thần Cơ đóng vai A La Xá nói thế nào cũng không chịu lên diễn, anh ta vốn chỉ là biên kịch, bởi vì vai A La Xá ít lời thoại và động tác nên sau khi cùng Mã Phóng Nam Sơn tung đồng xu quyết định, anh ta đã bị lôi vào cuộc. Mộng Nhập Thần Cơ khóc lóc với Quan Cửu ỏi nào là đầu có thể rơi nhưng tóc không thể cạo, lông da cơ thể là do cha mẹ ban tặng, cạo tóc trọc đầu đúng là bất hiếu với đấng sinh thành, nếu hiện giờ đã có một sư thầy chân chính ở đây, tên lại có duyên cùng chữ với anh ta như vậy, nhất định là được trời phái xuống để giải cứu anh ta, mời sư thầy chân chính hãy lên biểu diễn đi. Vì vậy mà Thứ Cơ cứ thế hời không một vai diễn, dù sao hần cũng không có động tác gì, chỉ cần đứng bất động giữa đạo quang kiếm ảnh, tâm bất dính trước ả Lưu vạn thính, sau đó uống một ngụm trà giả một điệu moe là được, nghiễm nhiên trở thành sừng vật của cả đoàn.

Dư Phi thay trang phục diễn xong, vừa đội mũ mào, gấn hai cây lông công dài năm sáu thước, bên ngoài liền gọi vọng vào. “Huynh đệ tỷ muội nhà Cửu Bạch sẵn sàng đi! Đến lượt chúng ta rồi!”

Dư Phi chờ trong cánh gà sau đài. Nhân viên Cửu Bạch cuống cuống vội vã bố trí sân khấu. Bị mấy màn diễn trước lấn thời gian, ban đầu vốn định bắt đầu diễn vào chín giờ rưỡi, mà giờ đã gần mười giờ. Dư Phi lặng lẽ ngó vào sân khấu xem thử, thấy một vài khán giả đã đứng dậy ra về, trên khán đài loạn như cào cào. Nhưng cạnh hàng ghế ngay trước sân khấu lại có không ít người bu lại, thấp thoáng có thể nhìn được là người của các studio Phi Ngã, Hoa Tiểu đã diễn trước đó.

Đại đa số đám người đều mang vẻ mặt cười cợt hóng hớt, chụm đầu ghé tai, nhích qua nhích lại, hiển nhiên là định nếu thấy chán sẽ đi ngay tấp lự.

Dư Phi nhìn một vòng, vẫn không thấy Bạch Phỉ Lệ đâu.

Rạp hát thực nghiệm đến đúng mười rưỡi sẽ đóng cửa, nhân viên Cửu Bạch không dám lãng phí một giây nào. Cảnh trí sân khấu đã dựng xong, màn che rộng lớn từ từ được kéo ra.

Theo bối cảnh sân khấu dần hiện ra, tiếng ồn ào trong thính phòng bỗng lặng ngắt.

Bãi cát trắng xóa, hồ nước xanh biếc, cạnh hồ là một bia đá lớn, bên trên viết ba chữ lớn ngang tàng màu đỏ “Nhất Sát Hải”.

Mây trắng in đầy nước, cá lội giữa khung trời, cảnh tượng vô cùng sống động.

Tiếng chuông tháp cổ vang lên đầy thâm nghiêm.

Đình viện giữa hồ, gạch xanh tường trắng, mái cong đầu củng, đẹp tựa tranh vẽ.

Ánh sáng tập trung vào khu vực giữa hồ, tựa như một thế giới lưu ly thanh tịnh, mà chung quanh sân khấu lại tối mịt, mơ hồ cảm nhận được tràn ngập bầu không khí yêu tà.

Bối cảnh thanh sạch như vậy, trong nháy mắt cướp đi tâm hồn người xem. So với bốn vở diễn lộng lẫy phồn hoa, hoành tráng nổi bật trước đó, vở diễn này tạo cho người xem một cảm giác rất khác lạ.

Tinh xảo, gọn gàng, mang theo một vẻ đẹp huyền ảo hoang vắng vô cùng tươi sáng, không sao tả xiết.

Lại nhìn kỹ hơn, cá bơi tung tăng giữa không trung, sóng gợn lăn tăn trên mặt đất, đều là dùng hiệu ứng chiếu hình tạo thành, phối với phong nền bối cảnh, tạo nên một cảm giác như thật như ảo, thực ảo đan lồng.

Hết thấy tuy đều là cảnh cổ phong, nhưng những thiết kế này lại mang hơi hướm trù tượng của nghệ thuật hiện đại rất rõ ràng.

Trên khán đài có những tiếng xì xào nhỏ: “Vãi chưởng, đây mà là kịch sân khấu cosplay sao?” “Vậy phải xem định nghĩa của cậu thế nào. Xem đi đã.”

Bắt đầu vào truyện, tiểu cô nương Thâm Y bước vào Tịnh Quốc Phủ, tìm kiếm vị hôn phu Mịch thiếu của mình.

Lúc cửa phòng đình viện giữa hồ nơi Mạch thiếu ở mở ra, nường theo hai tấm bình phong to lớn được kéo ra, ánh sáng trong sân khấu biến hóa trong nháy mắt.

Căn phòng sơ sài, âm u, lạnh lẽo.

Một cái giường, một cái bàn, một cái tủ, đều là màu tối; vài sợi dây thừng thô to treo trên không trung, kỳ dị không biết để làm gì.

Mạch thiếu mặc thuần một màu trắng gục trên bàn, trên vai đắp một tấm áo mùa đông dày dặn nhưng vẫn thấy được thân hình gầy gò dưới lớp áo run lên từng trận.

Ánh sáng từ một góc rọi xuống, chiếu lên lưng Mạch thiếu, khiến chàng trông như đang xây lưng về phía ánh sáng. Lấm tấm chấm bụi chuyển động trong ánh sáng, im lìm trên không.

Sân khấu quang đãng như vậy, dù không có giới hạn nhưng lại khiến người ta cảm giác được rất rõ ràng rằng đây là một ngục giam.

Dưới đài không ngừng có người giơ ống kính camera chĩa tới như súng dài súng ngắn. Hình ảnh sân khấu này mang một vẻ đẹp và cảm xúc rất riêng biệt, sạch sẽ, dường như không lấm một hạt bụi trần.

Trên khán đài này giờ vẫn luôn rất yên tĩnh. Những chỗ ngồi bị bỏ trống lúc trước không biết từ lúc nào đã lại được lấp đầy. Ở lối vào thậm chí còn đứng không ít người.

Các nhân vật lần lượt lên sân khấu, mỗi màn kịch đều được phối nhạc. Có người thán phục: “Đây chẳng phải chính là những bài hát được phát hành rải rác suốt một năm nay của Cửu Bạch sao! Dừng vào đây hợp hết sức!”

Bên cạnh có người nói: “Anh còn không nhìn ra sao? Rõ ràng là Cửu Bạch đã trù bị cho vở kịch này từ rất sớm rồi, mỗi một từ khúc đều là viết cho vở kịch cả đấy, chỉ là trước kia không ai biết thôi!”

Hai màn “Vào cửa son”, “Từ chối hôn sự” trôi qua rất nhanh, Mạch thiếu bị nhốt trong Nhất Sát Hải rốt cuộc cũng quyết định đưa tiểu cô nương Thâm Y ra khỏi hồ, đến Lê viên gặp Lưu Hí Thiềm, giao phó người con gái mình yêu cho người, một mình ra đi đối mặt với sát thủ Phượng Hoàn Lâu.

Màn che sân khấu lại được kéo ra, bối cảnh đã đổi thành lầu hí kịch Lê viên cổ kính. Một người đang đứng giữa đài, đưa lưng về phía khán giả, trên thân mặc bộ áo bào bạch mang của tri vĩ sinh (*), bên cạnh là một hoa đán phục sức lộng lẫy.

(*) Nguyên văn là , một loại vai tiểu sinh, sắm vai những nhân vật thanh niên có võ.

Chỉ thấy tri vĩ sinh kia tư thế uyển chuyển, lấy tay áo che mặt xoay người lại, trong đôi mắt vẫn sáng chớp động, sáng rõ kinh người. Chợt, tay áo rũ xuống, gương mặt hoàn toàn lộ ra, như hoa đào nở trên ngọc trắng, diễm lệ đến nao lòng! Ánh sáng thay đổi, chiếu lên hoa đán bị lu mờ bên cạnh. Hết thấy ánh mắt người xem trong nháy mắt đều tụ về phía đó.

Dư Phi quay người lại liền nhìn thấy Bạch Phỉ Lệ đứng dưới đài.

Anh áo mũ chỉnh tề, tựa người cạnh sân khấu, y chang một quý công tử, nhìn không chớp mắt vào cô.

Chẳng biết tại sao, lúc Dư Phi thấy anh, trong lòng lại lờ mờ nổi lên vài phần hận ý mồn mồn, cũng không biết là hận anh tới qua cùng cô như vậy mà hôm nay lại không chịu lộ diện, hay là hận mấy câu Quan Cửu nói trước đó. Cái tính phản nghịch của cô lại vùng lên, hạ quyết tâm phải diễn thật thần sầu, khiến anh phải choáng ngợp, trong lòng cô nảy sinh ý nghĩ ác độc, muốn khiến anh cả đời này cũng không quên được mình.

Hai bàn tay cô nắm chặt giấu dưới tay áo, cổ tay hất một cái, hất một cái, lại hất một cái, hất tay áo là kỹ thuật vững chắc của cô suốt mười sáu năm nay. Ống tay áo trắng như tuyết tầng tầng lớp lớp, cuối cùng cũng xếp ngay ngắn trên cổ tay cô, lộ ra một đôi bàn tay trắng nõn, đẹp vô ngần.

Tiếng nhạc đệm vang lên, cô bắt đầu cất giọng hát: “...Ta đã từng, bắn mũi tên bay xa ngàn dặm, ta đã từng, bày diệu kế đánh lui Hoàng Sào...”

Câu hát vừa cất lên, hùng hậu đầy nội lực, khán giả toàn trường đều rung mình một cái.

Phải biết rằng những khán giả này, hiếm có ai từng đến phòng kinh kịch nghe kinh kịch chân chính, thường đều chỉ nghe trên TV, chung quy không thể chấn động được như khi nghe trực tiếp. Những người này không cần phải nghe nhiều, hát có hay thật hay không, vào tai một cái là biết ngay. Sau một khắc lặng ngắt ngất ngủi, rạp hát trước đó vẫn luôn yên tĩnh chợt bùng lên một tràng vỗ tay diên cuồng. “Trời ạ, đây là hát hí khúc thật đó!”, “Cửu Bạch tìm đâu ra được một người đóng tạm giới thế nhỉ? Quá xuất sắc! Quả thực là giết chết Lăng Tửu trong nháy mắt mà!”

Dưới đài, sắc mặt Lăng Tửu đứng cạnh Ly Hận Thiên đã rất khó coi. Sắc mặt Ly Hận Thiên cũng chẳng lấy gì làm dễ nhìn.

Dư Phi trên đài vẫn đang hát, tiếp theo là một câu nhịp mau: “...Hoa say ba nghìn khách, kiếm lạnh mười bốn châu, gan lớn chí mạnh, lòng sáng như tuyết...” Như ngọc xâu chuỗi, như gió đuổi mưa, thanh sắc bỗng nhiên chậm lại, chợt chuyển nhu tình, “Mà lúc này đây, cảnh xuân đã tàn, người sao còn ở?” Mắt cô liếc về phía Bạch Phỉ Lệ dưới đài, “Hoa nở trên đồng, người cứ từ từ mà về vậy...”

Một chữ “vậy” này, âm kéo thật dài, kéo hết một hơi vẫn chưa dứt, trong lúc kéo còn nhấn nhá luyện lấy thêm mấy lần, đầy vẻ triền miên động lòng người. Khán giả dưới đài không tự chủ được mà vỗ tay ầm ầm tán thưởng.

Nhưng đâu chỉ có giọng hát động lòng người, ánh mắt cũng thật câu hồn đoạt phách.

Bạch Phỉ Lệ vốn đang một tay khoanh lại, một tay chống cằm, hết sức chăm chú xem, khi ánh mắt kia lướt qua đây, mắt anh chớp chớp hai cái rồi sụp xuống. Dư Phi thấy tia sáng từ khuyen tai của anh lóe lên sáng ngời, mơ hồ chiếu rọi màu sắc khác thường của vành tai, khoe miệng không khỏi cong lên. Trong lúc đó bất chợt dưới sân khấu bắn lên ánh máu, tiếng nhạc đột ngột dồn dập nhịp trống, cô xoay người dời mắt, giọng hát cũng hạ xuống.

Kịch biến này tới quá đột ngột, khán giả không hề đoán trước được, mỗi người trong lòng đều căng lên, nín thở, quệt mồ hôi.

Những thành viên khác của studio Cửu Bạch lúc đầu chỉ xem truyền hình trực tiếp trong hậu trường, giờ cũng nhao nhao vòng ra sân khấu, chen đến dưới đài xem kịch.

Người trên đài trang phục tung bay như hoa nở, hai chân dờ dạc như gió cuốn nước chảy. Toàn bộ sân khấu tuy chỉ có vài người đang diễn, nhưng phối hợp cùng hình chiếu và ánh sáng, cả kịch trường lại như bị bao phủ bởi đạo quang kiếm ảnh, cực kỳ nguy hiểm, khiến người xem hết hồn.

Có người quen biết với Cửu Bạch thấy đám Doãn Tuyết Diễm ra đây mà trang phục diễn cũng chưa thay ra, bèn chen qua, hỏi: “Diễm gia, người đóng Lưu Hí Thiềm là ai vậy?”. Doãn Tuyết Diễm khoanh tay, “Quan Sơn tìm được ngay trước hôm diễn, bọn tôi cũng không biết là ai.”. Người kia thui cho Doãn Tuyết Diễm một quyền, nói: “Giấu giếm làm gì? Diễm gia, mấy cậu hiện giờ cũng quá đáng giận mà!”. Doãn Tuyết Diễm bất đắc dĩ: “Có người bảo tên cô ấy là ”Ngôn Bội San” gì đó, là người của thành phố Y, bọn tôi thật sự không biết mà!”

Lăng Tửu và Ly Hận Thiên đứng cách nhóm anh ta không xa. Lăng Tửu nhìn người trên đài mặc bộ áo bào bạch măng hoa lệ rực rỡ, tung mình nhảy múa, chỉ vàng chỉ bạc phức tạp trên người rạng ngời lấp lánh, tựa như dải ngân hà; đôi lông công cứ như là vật sống, lúc đấu với sát thủ nhị phẩm của Lăng Quang, còn phất qua sống mũi đôi môi của cô, đôi mắt diễm vẻ hút hồn của Lưu Hí Thiềm, không biết có bao nhiêu là ngả nón buông tuồng, người xem nhìn mà cõi lòng tê dại.

Lăng Tửu càng xem càng khó chịu, càng cảm thấy buồn phiền ảo não.

Một năm trước Quan Cửu và Quan Sơn Thiên Trọng không biết làm sao mà đột nhiên ý tưởng lớn gặp nhau, quyết định dựng vở kịch sân khấu “Công tử trong hồ”. Lúc đó cô ta cũng vừa mới nhận được lời mời tham gia vào hạng mục kịch sân khấu nóng bỏng tay của studio Phi Ngã. Hai bên đối lập, cô ta lập tức phân chia cao thấp. Về sau lúc tập luyện “Công tử trong hồ”, nội tâm cô ta cảm thấy không thoải mái, cảm giác này càng để lâu càng ngấm sâu, giữa chừng Ly Hận Thiên lại chủ động tìm đến cô ta, cô ta tố khổ với Ly Hận Thiên, cuối cùng rốt cuộc cũng chia tay với Quan Sơn Thiên Trọng, đầu quân sang studio Phi Ngã.

Cô ta vẫn cảm thấy đám Cửu Bạch dựng vở kịch này quy mô thì nhỏ mà đầu tư thì keo kiệt, không có chế

tác lớn, không phối cảnh hoành tráng, đến diễn viên cũng chỉ lèo tèo có mấy người. Cô ta mấy lần đòi Quan Sơn Thiên Trọng đổi sang làm vở khác, tranh thủ tài trợ của đại kim chủ, đều bị anh cự tuyệt, cuối cùng âm ỉ trở mặt.

Lúc cô ta xem thiết kế trang phục của Lưu Hí Thiềm, cũng coi như tạm hài lòng, thế nhưng mỗi lần tìm Quan Sơn Thiên Trọng hỏi trang phục làm xong chưa? Có thể mặc thử chưa? Quan Sơn Thiên Trọng đều nói, cái này làm rất lâu, chờ một chút, có thể phải đến vài ngày cuối mới hoàn thành.

Cô ta vốn không mấy tin anh, đợi đến phút chót, cô ta hoàn toàn không ôm bất kỳ hy vọng gì nữa. Trước mặt Ly Hận Thiên, cô ta không biết đã mắng Quan Sơn Thiên Trọng là “nghèo kiết xác” bao nhiêu lần.

Nhưng cô ta thật sự không ngờ rằng, Quan Sơn Thiên Trọng không hề lừa cô ta. Cô ta lại càng không ngờ được, vở kịch tưởng chừng không tiếng không miếng này cuối cùng lại có thể gây nên được hiệu quả tốt đến vậy. Chẳng cần phải đề cập đến những thứ khác, chỉ xét riêng tính thẩm mỹ và khí chất tổng thể thôi, vẻ đẹp thanh tịnh xuyên suốt từ đầu đến cuối này, cũng đã thay đổi hoàn toàn nhận thức của khán giả đối với kịch cosplay rồi.

Nhìn giới truyền thông đang không ngừng say sưa quay chụp, và cả những nhà tài trợ đang liên tục gật gù, có thể nhận ra rằng, bắt đầu từ đêm nay, studio Cửu Bạch sẽ trở thành một cái tên nóng, vở kịch này cũng sẽ trở nên sốt xình xịch. Đến sáng mai, các video ghi hình đêm nay sẽ được truyền khắp giới, trở thành một kiệt tác kinh điển mới.

Hết thấy đã chẳng còn chút nghi ngờ nào nữa.

Nhưng tất cả những thứ này đều không dính dáng một tí gì tới cô ta.

Trên sân khấu, Lưu Hí Thiềm và sát thủ nhị phẩm Lăng Quang đang chém giết đến hồi gay cấn, lưỡi dao của sát thủ chỉ một chút nữa thôi sẽ đâm xuyên qua Lưu Hí Thiềm, nhưng từ trong bóng tối chợt bắn ra một tia ánh kim sắc bén, bắn lệch đường dao của sát thủ. Một chớp mắt ấy sinh tử chấp chới, kinh tâm động phách, Lưu Hí Thiềm, xoay người nhảy lên, đuôi công trên đầu phác một vòng lớn, uốn lượn như hai con rắn đang nổi giận, lúc lướt qua trước mặt nàng thì chợt bị nàng há miệng ra ngậm lấy, ánh mắt thoát cái trở nên vừa mê hoặc diễm lệ lại vừa lạnh lùng tàn độc, trường kiếm trong lòng bàn tay phóng nhanh tới, thẳng một đường đâm xuyên qua lồng ngực sát thủ.

“Vãi mèo... Xem thích thật...”

“Diễn tốt quá chừng... Lúc trước luyện tập cô ấy cũng diễn như vậy sao? Tôi nhớ hình như đâu có đâu...”

“Trước đó không hóa trang cũng không đeo lông công, nhìn ra thế nào được?”

“Tôi sớm đã bảo cậu đừng có hoài nghi Quan Sơn rồi mà. Cậu xem Quan Sơn đang một mình một góc quan sát bên kia đi kia, cậu ta khẳng định là đã nắm chắc trong lòng rồi. Trước đó còn nói không quen cô nàng này, chặc chặc, biết giả bộ gớm!”

Lăng Tử nương theo phương hướng người bên Cửu Bạch chỉ, quả nhiên nhìn thấy Quan Sơn Thiên Trọng đang một mình đứng ở góc bên kia sân khấu, khỏe miệng dường như đang mỉm cười, ánh mắt sát sao theo dõi người trên đài. Lại nhìn lên sân khấu, Lưu Hí Thiềm đá một cước lên thi thể sát thủ, ngược mắt lên, ánh mắt cũng bay về phía Quan Sơn Thiên Trọng dưới đài.

Mất đi mây lại, không biết liêm sỉ.

Cô gái tên “Ngôn Bội San” đóng Lưu Hí Thiềm này nổi danh chắc rồi, chỉ sợ chẳng mấy chốc sẽ một bước lên trời, thậm chí còn vượt qua cả địa vị mà cô ta khổ cực xây đắp bấy lâu nay.

Trước đây cô ta không hề ý thức được vai Lưu Hí Thiềm này lại có thể nổi bật đến vậy, hiện giờ xem ra danh tiếng của vai này sẽ còn vượt trên cả hai nhân vật chính.

Một vở kịch chỉ có thể lăng xê cho một người, cô ta từng tính đến chuyện này, nhưng lại chưa từng nghĩ đến chuyện đó từng cách cô ta gần vậy. Lúc đầu cô ta vẫn cảm thấy cho dù có thể lăng xê, cũng là lăng xê cho Quý Đăng, bắt cô ta diễn Lưu Hí Thiềm là Quan Sơn Thiên Trọng không coi trọng cô ta.

Hết thấy những thứ này lúc đầu đáng ra đều thuộc về cô ta. Nhưng hãy nhìn cô ta bây giờ xem? Chẳng những bỏ lỡ mất dịp tốt, lại còn đeo lên người cái danh “phản bội” tai tiếng như vậy. Giới này không giống như những giới khác, giới viết lách còn có thể đổi bút danh khác tẩy trắng làm lại từ đầu, nhưng với đám coser bọn họ, sao có thể đổi khuôn mặt khác chứ.

Lăng Tửu càng ngẫm lại càng cảm thấy phiền não bất an, hải hùng khiếp vía, xoay người định rời đi, Ly Hận Thiên bỗng giữ cô ta lại: “Bảo bối, em nhìn kỹ trang phục của Lưu Hí Thiềm xem. Em nhìn đường vai, chiều dài trang phục đi kìa...”

Lăng Tửu bình tĩnh trong phút chốc.

Nhìn trang phục diễn vừa như in trên thân người nọ, trong lòng cô ta dậy sóng phần nộ, càng ngày càng hung bạo.

Phía sau Lưu Hí Thiềm mê hoặc diễm lệ là A La Xá thận trọng diễm đạm. Mạch thiếu biết rằng kẻ ngoài kia là có trù tính trước rồi mới hành động. Đám người trong Lê viên bàn bạc, có người mù mịt không hiểu gì, có người lại tính toán cặn kẽ. Nhưng dù thế nào, một hồi gió tanh mưa máu cũng sắp xảy ra.

Đến đây, tất cả mọi người đều đã hoàn toàn nhập tâm vào câu chuyện, xem đến say sưa, nhưng vở kịch lại ngừng lại giữa chừng.

Diễn viên Cừu Bạch lên sân khấu chào cảm ơn, dưới đài mọi người đứng dậy vỗ tay vang dội, tiếng vỗ tay kéo dài mãi không ngắt. Quan Cửu cầm mic nói:

“Ngày hôm nay chỉ diễn nửa phần đầu của ”Công tử trong hồ“, nửa phần sau chúng tôi sẽ cố gắng chuẩn bị tốt hơn, hy vọng mọi người sẽ tiếp tục theo dõi ủng hộ cho studio Cừu Bạch của chúng tôi, cảm ơn mọi người!”

Bên dưới có cô gái hét với lên: “Vị diễn A La Xá! Xin hãy xưng danh! Mong được gả cho!”

Đám Cừu Bạch trên đài phá lên cười, nhìn về phía Thứ Cơ. Quan Cửu nói: “Em gái, đây là hòa thượng thật đấy, là khách mời đặc biệt của bọn tôi.” Cô đưa mic cho Thứ Cơ, Thứ Cơ cầm mic: “Hoan nghênh đến với Văn Thù giải mộng...”

“Á á á á á anh chính là Cá Chép!”

“Mong mọi người quan tâm nhiều hơn tới Phật pháp...”

Dưới đài chợt dậy lên một màn tỏ tình chụp ảnh điên cuồng “Á á á á á trời ơi ông xã anh thật là đẹp trai quá đi!” “Ông xã em yêu anh chết mất!!!”.

“... Các vị nữ thí chủ làm ơn tự kiềm chế lại một chút... Còn như thế nữa tôi trở về sẽ phải quay mặt vào tường sám hối đó...”

Loạn cào cào.

Lại có người hô: “Lưu Hí Thiềm đâu rồi! Vì sao lại không thấy Lưu Hí Thiềm?!”

Đám người Cừu Bạch xoay nhìn quanh, vậy mà lại thật sự không thấy bóng dáng Dư Phi đâu.

Dư Phi lúc này đang vội vàng rửa mặt thay quần áo ở toilet phía sau sân khấu.

Mấy phút trước, cô nhận được điện thoại của bệnh viện, báo rằng tình hình của Ngôn Bội San đột ngột chuyển biến xấu, tình huống không ổn lắm, gọi người nhà mau chóng tới.

Cô không kịp nói với bên Cừu Bạch, lúc chạy ra ngoài thì gửi cho Thứ Cơ một đoạn voice chat: “Gà Chay đại ca ca, cậu về khách sạn trước đi, tình hình mẹ tôi ở bệnh viện đang nguy cấp, tôi phải tới đó ngay đây.”

Bên ngoài trung tâm triển lãm có rất nhiều người. Kịch cosplay đã kết thúc, tất cả mọi người đều ra ngoài đón xe. Đồng thời, trung tâm triển lãm quốc tế vẫn còn một vài hoạt động biểu diễn khác, cũng vừa kết thúc, người người đứng chen chúc cùng một chỗ.

Dư Phi thấy giờ không thể bắt được xe ngay, có gọi xe tăng giá cũng không có xe chạy, bèn nhanh chóng quyết định, xuyên qua con ngõ bên cạnh, đi sang đường lớn đầu bên kia.

Thành phố Y có lịch sử lâu đời. Tòa nhà khang trang của trung tâm triển lãm quốc tế bị bao quanh bởi những khu nhà kiến trúc truyền thống nằm trong diện được bảo hộ, ngõ hẻm cũ kỹ nhiều vô số, rất giống với khu nhà chỗ cô. Dư Phi rất quen thuộc những nơi như thế này, xuyên trái rẽ phải, trước mắt có thể thấp thoáng thấy được ánh đèn đường lấp ló của con đường lớn bên ngoài, bất chợt lại bị vài người chặn lại.

“Gái à, sao phải chạy nhanh thế, hai bạn này đuổi theo lâu quá chừng.”

Dư Phi định thần nhìn kỹ lại, hóa ra là đám Ly Hận Thiên, Lăng Tửu, Âm Độ Tư của studio Phi Ngã.

Dư Phi đang vội về với mẹ, sao còn tâm tình mà dây dưa với bọn họ? Lời nói ra tất nhiên chẳng lấy gì làm dễ chịu: “Tránh ra, chớ khôn không cần đường.”

“Cáu kỉnh quá nhỉ.” Âm Độ Tư nói, “Không phải đứng đường bán thân sao? Còn dám lớn tiếng à.”

Sắc mặt Dư Phi lạnh xuống: “Anh nói ai?”

“Nói cô đấy, Ngôn Bội San!”

“Lặp lại lần nữa coi.”

“Ngôn Bội San, đừng tưởng chỉ mình cô mới là dân anh chị. Bọn này đã tìm người điều tra rồi, Ngôn Bội San, một ả đặc biệt thích mặc xường xám, chính là cái loại tiểu thư đặc sản của thành phố Y các người! Mấy năm trước bị bắt trong đợt càn quét tệ nạn, còn bị bỏ tù, hồ sơ lưu lại rành rành ở cục công an. Chắc chắc, lợi hại!”

Dư Phi im lặng nhìn bọn họ một hồi, đột nhiên cầm lấy cây gậy trúc lớn gác bên tường, hung tợn đánh về phía họ.

“Đ** m* bà đánh chết chúng bây!”

Màn “Cuộc đấu chốn Lê viên” còn chưa diễn xong, Âm Độ Tư đã đưa điện thoại cho Ly Hận Thiên và Lăng Tửu xem.

Là một vài tin tức trên mạng khi tìm kiếm cái tên “Ngôn Bội San”. Phần lớn là những tin tức không liên quan gì, nhưng cái thứ sáu lại là một đường link đính kèm file văn bản, có thể nhìn thấy một số từ khóa then chốt: năm 201x, thành phố Y, càn quét tệ nạn. Tiếp đó là ba chữ “Ngôn Bội San” được giao diện tìm kiếm đánh dấu đỏ.

Âm Độ Tư nói: “Tôi tìm thử theo nhiều cái tên đồng âm khác rồi. ”Ngôn Bội San” là cái tên được dùng đến nhiều nhất, tôi đoán chính là cái này.”

Ly Hận Thiên gật đầu nói: “Tôi nhớ ai đó có đàn chị là phóng viên mảng tin tức xã hội phải không? Gọi điện thoại hỏi chút xem, không chừng lại biết đến đấy.”

Lăng Tửu gọi: “Nguyệt Nguyệt.”

Nguyệt Nguyệt chính là cô gái cầm nhon đứng trước mặt Quan Sơn Thiên Trọng bệnh viện cho Lăng Tửu hôm trước, sau khi Lăng Tửu đầu quân cho Phi Ngã, Nguyệt Nguyệt chơi rất thân với cô ta, quan hệ giữa hai người rất tốt.

Nguyệt Nguyệt gọi điện cho đàn chị làm phóng viên kia, mở loa ngoài:

“...Đội chị tra lại chút, tên này chị từng thấy đâu đấy rồi.”

Cả đám yên lặng chờ, một lát sau, chị phóng viên bên kia nói: “Cô gái này trông như thế nào? Có phải cao gầy, đáng đẹp, thích mặc xường xám không?”

Nguyệt Nguyệt nói: “Đúng đúng đúng, mắt hơi xếch, khi trang điểm lên nhìn rất yêu diễm, còn có thể hát hí khúc nữa.”

Trong điện thoại nói: “Đúng là Ngôn Bội San rồi. Cái cô này làm tiểu thư bao năm qua, chị nghe thầy chị nói, cô ấy bị bắt mấy lần rồi, cảnh sát đều biết mặt cô ấy cả. Nghe nói tính tình rất hào sảng, thích nghe hí khúc, chị biết cô ấy là bởi cô ấy từng thay một cô bé khác ngăn tai...”

Cô phóng viên còn chưa dứt lời, bên Âm Độ Tư có tin nhắn, hẳn ta xem lướt qua, nói với Ly Hận Thiên: “Ngôn Bội San thay trang phục, ra ngoài từ cửa A, hình như đang có chuyện gấp, còn chạy nữa.”

Ly Hận Thiên nói: “Đi, đi gặp con ả này nào.”

Dư Phi vùng gậy trúc lên đập vào giữa trán hai người Âm Độ Tư và Ly Hận Thiên đứng phía trước, “bốp” một tiếng, trong bóng tối cực kỳ vang dội.

Âm Độ Tư quệt mặt, chửi: “Đ** m*, chảy máu rồi! Con mẹ cô còn dám động thủ!”

Dư Phi giờ chẳng khác gì sư tử cái, cầm gậy trúc, hung hãn đập bốn nam hai nữ bên Phi Ngã túi bụi. Lòng ngực cô phập phồng, thở phì phò nói: “Làm tiểu thư thì làm sao? Từng vào tù thì làm sao? Còn tốt hơn khối bọn chó má chúng mày!”

Đám Âm Độ Tư và Ly Hận Thiên chơi cos, mặt mũi đáng dấp đều không tệ, giữ kỷ nhất là khuôn mặt. Lúc này bị Dư Phi đánh cho chảy máu, lửa giận bốc lên, nếu không phải Dư Phi là con gái thì đã sớm tiến lên tấn cho một trận rồi.

Âm Độ Tư quệt mặt đầy một tay máu, nói với Dư Phi: “Đánh người khác bị thương, cô cứ liệu thần hồn. Chúng ta tới đồn công an một chuyến phân giải.”

Dư Phi nào thêm để ý tới bọn họ, rảo bước về phía đường cái. Đám Âm Độ Tư đời nào chịu thôi? Cô nhận vai Lưu Hí Thiềm, giúp Cừu Bạch nâng đỡ vở kịch này, đã là cản đường của Phi Ngã, huống chi giờ còn dẫm thương người! Ba tên con trai bên Âm Độ Tư xông ra trước mặt Dư Phi, chặn kín con hẻm chật hẹp.

Dư Phi giương mắt lên, dưới ánh trăng có phần lạnh lẽo không chịu lui bước. Cô nói: “Các người có chịu nhường không đây?”

Đám Âm Độ Tư cười nhạt: “Đánh người còn muốn chạy? Bọn này lại muốn nhìn chút xem một ả tiểu thư như cô có bản lĩnh đến đâu. Còn muốn diễn kịch sân khấu tẩy trắng, một vở thành thần sao? Nghĩ giới cos bọn này dễ trà trộn lắm phải không?”

Dư Phi không nói không rằng, vùng gậy đánh tới, vẫn không nể nang gì mà đánh thẳng mặt. Ba người kia chưa kịp phòng bị, lại lần nữa bị đánh mà rên lên, trên mặt sưng vù chảy máu. Lần này bọn họ đã thật sự phát giận, vươn tay bắt lấy cây gậy của Dư Phi, kéo tay cô, đẩy cô vào bức tường gạch không trát vôi.

Dư Phi đập người lên tường gạch cứng rắn, cánh tay để trần bị ma sát đau đớn. Phía sau có tiếng gió vút đến, bọn họ cầm gậy trúc đánh trả lại cô. Cô né người, gậy trúc đập vào tường, làm vữa ra một đồng đất cát.

“Mấy thằng chó, dám đánh người trên địa bàn của tao hả!”

Một tiếng chửi giận dữ đầy du côn vang lên, nghe thấy giọng nói quen thuộc, Dư Phi cả kinh ngẩng lên, chỉ thấy A Quang dẫn theo một tên anh em của gã tới. Bước chân họ không nhanh nhưng cũng khiến đám người Phi Ngã phải sợ run, nửa bước cũng không ngừng, ánh mắt lóe ra một tia sáng khiến người khác phải khiếp đảm.

Bọn họ trực tiếp cầm lấy hai ống thép trong đồng đồ đạc bỏ đi ven đường – ban nãy Dư Phi không cầm ống thép mà chỉ chọn gậy trúc.

Hai cô ả Lăng Tửu và Nguyệt Nguyệt chớp mắt mặt mày xanh mét: “A...a...”

Ống thép nâu gỉ lạnh lẽo vô tình giáng xuống ba tên con trai của Phi Ngã.

Đám Âm Độ Tư gào khóc thảm thiết. Ly Hận Thiên ban đầu còn cắn răng chịu đựng, về sau nhận ra hai gã này hoàn toàn không có ý định ngừng tay, thật sự muốn đánh chết bọn họ, cũng la lên: “Lăng Tửu! Báo công an đi!”

Lăng Tửu lập cả lập cập móc điện thoại ra, lập tức bị gã anh em kia cướp mất, ném vào rãnh cống bên cạnh. Gương mặt đỏ thờ ơ như không, không chút biểu cảm, hết như một khúc gỗ. Nhưng chính bởi khuôn mặt đó mà chân tay Lăng Tửu mềm nhũn, ngồi phịch xuống đất bất động.

Dư Phi dựa vào tường gạch. Cứ như vậy suốt mười giây, tình cảnh đã chuyển thành máu me be bét, Âm Độ Tư và một tên con trai đã chảy máu đầy mặt, tên còn lại tay và mặt sưng vù như đầu heo, hôn mê nằm gục dưới đất. Ly Hận Thiên rốt cuộc cũng ý thức được rằng hai gã này không phải côn đồ bình thường. Ở một ngõ hẻm cũ kỹ thế này, chỉ sợ đến một cái camera cũng chẳng có, lúc này hấn mới khiếp hãi thấu tim, ôm lấy chân A Quang luôn miệng xin tha. Lăng Tửu và Nguyệt Nguyệt đã sợ đến phát điên, ôm chặt lấy nhau ngồi một góc, run rẩy.

Dưới ánh trăng lạnh toát, cuộc đánh hung tàn vẫn đang tiếp tục.

Dư Phi cuối cùng cũng tỉnh táo lại, cả người nhũn ra mà hô lên: “Đừng đánh nữa!”

A Quang và anh em của gã lúc này mới “bang” một tiếng ném ống thép gỉ sét đi. A Quang nhìn Ly Hận Thiên mềm oặt như đồng bần nhão, cơ mặt giật một cái, chán ghét quát: “Cút.”

Ly Hận Thiên như được đại xá, xiêu vẹo bò dậy, cùng tên con trai chưa bị đánh ngất dìu tên kia đi, hai cô gái cũng đỡ nhau dậy, lảo đảo chạy trốn về phía trung tâm triển lãm.

Bóng dáng đám người Phi Ngã biến sạch khỏi ngõ.

Dư Phi vịn lấy tường gạch, chậm rãi đi ra ngoài, cả người như một lả.

A Quang nháy mắt với gã anh em, người kia lập tức rời khỏi.

A Quang gọi Dư Phi: “Em đi đâu vậy?”

Dư Phi đáp: “Bệnh viện.”

A Quang nói: “Anh đi với em.” Nói đoạn thò tay qua ôm lấy eo Dư Phi.

Dư Phi tránh khỏi tay gã, né sang bên cạnh: “Anh Quang, vừa rồi cảm ơn anh. Tự em đi được rồi.”

A Quang cười ha hả: “Cô nhóc này, toàn thích nói một đằng làm một nẻo. Lúc trước nói phải đến bệnh viện, kết quả anh hỏi đi em xem em đang ở phòng bệnh nào, đi em lại nói em đến trung tâm triển lãm biểu diễn. Em có lòng dạ biểu diễn, sao lại không chịu đi chơi với bọn anh hả? Anh lái xe qua đây, đúng lúc thấy em chạy về phía này. Rồi sao? May mà anh tới kịp đấy.”

Gã nhìn Dư Phi, nói: “Hay để anh đỡ em đi, em xem em lại chẳng nhũn ra rồi kìa.”

Gã xích lại gần, trực tiếp sờ lên mông Dư Phi. Dư Phi vừa tránh vừa chạy ra ngoài, rốt cuộc không cự lại được nữa, bị A Quang đè lên phía sau bằng hiệu của một ngôi miếu lâu đời ở đầu hẻm. Bên ngoài miếu, đèn pha ô tô như một mũi tên xẹt qua, nhưng lại không có lấy một người đi đường.

A Quang thở hồng hộc giam lấy cô, nói: “Anh giúp em nhiều như vậy, để anh sờ một cái thì có làm sao? Diễn hát à, đ** m* em, có gì khác không? Đừng có giả bộ thanh cao.”

Dư Phi liều mạng giãy thoát tay ra, lật tay giáng cho gã một cái bạt tai.

A Quang trừng mắt, nổi giận, “Con ả thói!”

Gã chẳng nương tình chút nào với Dư Phi, ép chặt Dư Phi lên cột trụ ngôi miếu, “roạt” một tiếng xé rách áo cô.

Dư Phi cắn chặt răng, tuyệt không đầu hàng mà từ bỏ kháng cự, nhưng trong mắt đã ánh lên vẻ tuyệt vọng.

Đúng lúc này, một bàn tay chặn lên ngực A Quang.

Một bàn tay trắng trẻo, thon dài đẹp mắt.

Bàn tay không dùng chút sức lực nào. Nhưng A Quang vẫn sững lại, ngẩng lên. Dư Phi thấy gã há miệng định mắng chửi, nhưng không thốt ra lời nào, sau một khắc lưỡng lự, A Quang buông tay ra, lui về phía sau một bước.

A Quang nhìn người kia, như muốn nói gì, cuối cùng lại không nói ra, quay người, không ngoảnh đầu lại mà một mạch bước đi.

Dư Phi không cần quay đầu lại.

Chỉ cần nhìn bàn tay đó thôi, cô cũng biết, là Bạch Phỉ Lệ.

Bạch Phỉ Lệ đi ra trước mặt cô, nhìn cô, Dư Phi quay mặt ra chỗ khác. Áo cô xộc xệch, lộ ra nội y bên trong, và cả nửa bầu ngực trắng như tuyết dưới ánh trăng.

Bạch Phỉ Lệ vươn tay phải ra, khép lại vạt áo trước của chiếc xường xám cho cô. Anh định cài nút áo lại, nhưng phát hiện ra nút buộc đã bị A Quang giật đứt.

Anh hơi khựng lại, tay trái chìa ra, trên tay là chiếc khăn quàng của Dư Phi, chiếc khăn quàng cổ mỏng tang màu xanh nhạt. Bạch Phỉ Lệ giữ khăn ra, nhẹ nhàng khoác lên vai cô, phủ lên ngực.

Anh nhìn cô.

Trong chớp mắt đó, nước mắt Dư Phi ồ ạt trào ra. Cô chợt giật khăn ra ném xuống đất, xoay người chạy hết tốc lực ra ngoài. Vừa lúc bên ngoài có một chiếc xe để đèn không khách đi qua, cô vội vội vàng vàng ngăn lại, suýt nữa bị đâm phải, rồi lại vội vội vàng vàng lên xe.

Trong xe, cô không ngừng khóc, nước mắt không ngừng rơi xuống, điện thoại có tin nhắn WeChat, cô mở ra xem, là Bạch Phỉ Lệ. Bạch Phỉ Lệ nhắn: “Cô chờ tôi một chút.” WeChat báo anh đang nhập chữ, nhưng ngay sau đó, anh lại không nhập nữa.

Cô rơi nước mắt, nghĩ đến chuyện Bạch Phỉ Lệ đến từ lúc nào?

Anh chắc hẳn là bám theo nhóm Ly Hận Thiên tới đây. Nhưng khi Ly Hận Thiên ức hiếp cô, vì sao anh không ra mặt?

Vì sao nhất định phải đợi đến khi Ly Hận Thiên và A Quang lần lượt nhục mạ cô, nhục mạ đến thậm tệ rồi, anh mới chịu đi ra?

Rốt cuộc anh muốn biết gì đây? Muốn biết cô rốt cuộc có phải gái đứng đường, có từng vào tù không? Muốn biết lớp màng kia của cô rốt cuộc có phải là giả? Chẳng lẽ bây giờ cô lại đi nói với anh rằng: Thực ra Ngôn Bội San không phải là tôi mà là mẹ tôi? Nhưng nói ra rồi thì có nghĩa lý gì chứ?

Giờ anh đã hài lòng chưa? Bạch Phỉ Lệ biết “Ngôn Bội San” đúng là gái đứng đường, Bạch Phỉ Lệ biết cô có thể để yên cho một thằng đàn ông khác làm nhục, anh hài lòng chưa hả?

Cô nhìn con số ba vạn hai, cảm thấy cực kỳ nhức mắt, chợt nhấn vào profile của anh, nhấn xuống nút ẩn màu đỏ.

Xóa bỏ.

Giờ thì tốt rồi. Anh không biết tên cô, không biết số điện thoại của cô, chỉ cần ẩn nút này là hoàn toàn có thể xóa bỏ mọi dấu tích anh để lại suốt năm ngày qua ra khỏi cuộc sống của cô.

Xóa bỏ.

Dư Phi chạy đến phòng ICU của bệnh viện, được thông báo rằng Ngôn Bội San đã được chuyển ra ngoài để người thân gặp mặt lần cuối.

Tình hình chuyển biến xấu nhanh chóng như vậy, lúc trước khi thông báo cho cô chỉ nói là tình hình không ổn, mới vài chục phút trôi qua, họ đã tàn nhẫn nói với cô, gặp mặt lần cuối.

Khu điều trị khẩn cấp của bệnh viện quá đông bệnh nhân, dọc hành lang bên ngoài đặt đầy những giường bệnh tạm thời. Dư Phi theo sự chỉ dẫn của y tá chạy học tốc đến một góc ở cửa sau khu điều trị khẩn cấp, đó là lối đi thông tới nhà xác.

Ngôn Bội Linh từ xa nhìn thấy cô, nắm chặt lấy bàn tay trơ xương của Ngôn Bội San, rơi lệ mỉm cười: “Tôi rồi, Uyên Nghi tới rồi.”

Dư Phi nhào tới bên cạnh Ngôn Bội San, nước mắt giàn giụa. Ông dẫn trên người Ngôn Bội San đều đã được lấy xuống, gương mặt cuối cùng cũng sạch sẽ. Bà mở to mắt, nhìn Dư Phi, môi mấp máy.

Dư Phi ghé tai tới gần, nghe thấy Ngôn Bội San nói: “Xin lỗi, Tôm của mẹ... Xin lỗi.”

Dư Phi òa khóc.

Lần cuối Ngôn Bội San gọi cô là Tôm là khi nào? Là vào mười sáu năm trước, lúc bà rời khỏi Bắc Kinh sau khi đưa Dư Phi vào Thiện Đăng Đỉnh.

Vì sao bà lại muốn đưa Dư Phi vào Thiện Đăng Đỉnh, là vì sợ cô biết thân phận thật sự của bà.

Nhưng Tôm của bà rốt cuộc cũng trưởng thành rồi, Tôm của bà rốt cuộc cũng có thể tự mình tìm được đường về nhà.

Xa xa, một quý bà ăn vận đẹp đẽ nhìn Dư Phi gào khóc bên cạnh Ngôn Bội San, nhìn người đàn bà tiều tụy kia, người đàn bà đẹp nức tiếng thuở nào, bỗng chốc chỉ còn nằm trên cái giường bệnh tạm thời ọp ẹp.

Bà nói với cô gái trẻ bên cạnh đang dìu bà: “Đi thôi, thanh toán tiền thuốc men cho họ.”

Cô gái kia nói: “Vì sao chứ? Bà ta hại dì và chú Dư ly hôn, sao dì phải thanh toán tiền thuốc men cho bà ta?”

Quý bà nói: “Người làm, trời trông. Ung thư cổ tử cung, còn trẻ vậy đã chết, báo ứng của bà ấy đã tới. Phụ nữ ấy à, phải biết giữ mình.” Bà nhìn cô gái trẻ, nói tiếp: “Nhưng dì vẫn phải kính trọng Ngôn Bội San hai điểm, bà ấy đã một mình gồng gánh cả một nhà, nuôi em gái khôn lớn, thà rằng làm tiểu thư cũng không chịu dựa hơi nhà giàu. Bà ấy còn âm thầm sinh con cho lão Dư, nếu không phải năm mười tuổi Dư Phi lâm bệnh nặng ở Bắc Kinh, bà ấy phải cầu xin lão Dư giúp đỡ, dì và lão Dư có khi cả đời cũng chẳng biết chuyện này.”

Cô gái kia bất mãn “xí” một tiếng, nói: “Làm như cao cả lắm vậy, con không tin dì không oán hận chút nào.”

Quý bà mỉm cười, vô cùng cao nhã: “Có chứ, đương nhiên là có rồi. Cảm giác bị phản bội của người phụ nữ, chỉ có trả thù mới thật sự thỏa lòng. Dì đã đợi được đến ngày Ngôn Bội San phải chịu báo ứng, có điều còn chưa đủ.”

Bà dịu dàng nhìn sang Dư Phi: “Vậy nên dì mới muốn thanh toán tiền thuốc men cho họ, đưa than sưởi ấm trong ngày tuyết rơi, dì chính là muốn con bé này phải chịu ơn nghĩa của dì, cả đời này công tội lỗi của mẹ nó trên lưng, không góc đầu lên được.”

Giọng bà chột dạ nghiêng, dường như đang hạ một lời nguyên rửa: “Cả đời sợ hãi, cả đời tự ti.”

Vở kịch “Công tử trong hồ” thành công mỹ mãn, studio Cừ Bạch mở một buổi tiệc ăn mừng lớn.

Bạch Phi Lệ cả buổi đứng ngồi không yên.

Lúc trước anh nói với Dư Phi “Chờ tôi một chút”, ban đầu định bắt một cái xe đuổi theo cô, lại bị Quan Cửu gọi điện cản lại: “Buổi tiệc mừng này mà không thể không đến.”

Anh nói: “Tao tới muộn một chút.”

Quan Cửu lập tức gạt đi, nói là ngay lúc này đang có nhà đầu tư và đối tác quan trọng tìm đến, muốn bàn bạc về việc hợp tác trong tương lai với Cừ Bạch. Khó được dịp nào cùng gặp mặt đông đủ như lần này, phía đối tác đang rất phấn khởi, anh là một trong hai người sáng lập, hiện giờ không thể nói là không đi.

Studio Cừ Bạch là tâm huyết của anh, anh phải nắm chắc mục tiêu và cơ hội cho studio Cừ Bạch. Tuy anh chưa từng cầu cạnh ai, nhưng trong lòng anh cũng biết, Cừ Bạch muốn tiến được xa hơn, nhất định phải hợp tác với những bên khác, phải có dự án mới tốt hơn. Đối với cơ hội được một đối tượng hợp tác ưu tú tự tìm tới cửa như thế này, anh không thể nào để người ta chạy mất được.

Anh nghĩ, Dư Phi tuy nhếch nhác nhưng chắc sẽ không xảy ra việc gì lớn. Trong ấn tượng của anh, cô nhóc này rất cứng cỏi.

Vậy nên anh vẫn đến tiệc mừng công.

Nhưng bữa tiệc này anh ăn mà lòng bất an.

Lúc nhà đầu tư và đối tác rời đi đã là hơn mười hai giờ. Anh nhìn WeChat của Dư Phi, chưa có trả lời, khoản tiền chuyển qua cũng chưa nhận.

Anh suy nghĩ đôi chút, cuối cùng vẫn nhắn một câu: “Cô sao rồi?”

Rồi phát hiện tin nhắn không gửi được.

Anh đã bị Dư Phi xóa bạn bè.

Anh lờ mờ cảm thấy có gì đó không ổn, lại vào WeChat hỏi Tiểu Phát Diệp: “Chị họ em đâu rồi?” Tiểu Phát Diệp mãi không trả lời, không biết là đang ngủ hay thế nào.

Có được một vài dự án hợp tác hấp dẫn nhìn qua có vẻ rất đáng tin, studio Cửu Bạch càng chơi càng hưng phấn, chuyển chiến trường sang quán bar, dự định sẽ quay cuồng ăn chơi nhảy múa đến tận bình minh.

Bạch Phi Lệ nói: “Các cậu đi trước đi, tôi qua với các cậu sau.”

Anh đến thẳng bệnh viện nhân dân số một thành phố Y. Khu tiếp tân đã không còn ai, anh bèn đến khu khám bệnh. Hỏi liền mấy người, mãi mới có một y tá có thời gian để trả lời anh: “Ngôn Bội San à? Hình như có người này thật, vừa mới mất xong, đã đưa vào nhà xác rồi.”

Anh cả kinh nói: “Sao có thể?”

Y tá kia không nhịn được liếc anh: “Cậu là ai vậy? Không phải người nhà? Tự gọi điện hỏi đi! Đừng đứng đây vướng tay vướng chân người khác!”

Anh hỏi: “Có thể cho xem tư liệu về bệnh nhân này một chút được không ạ?”

Hộ sĩ bắt đầu nghi ngờ anh, đuổi anh ra ngoài: “Đi đi, bệnh viện không có nghĩa vụ phải cho cậu xem! Đừng ở đây gây trở ngại cho việc cứu chữa của chúng tôi nữa, tôi gọi bảo vệ rồi!”

Anh gọi đến số điện thoại kia của nhà Dư Phi, không ai nghe máy. Anh kiên trì không bỏ, lại gọi lại, hơn nửa giờ sau, một người phụ nữ trung niên nhắc máy, giọng nói cực kỳ uể oải: “Mua thím tá đim thoả, nị hầy bim cò? (Muộn thế rồi còn gọi tới, anh là ai vậy?)”

Trước đó anh đang nói tiếng phổ thông với những người khác nên nhất thời không phản ứng kịp, dùng tiếng phổ thông hỏi: “Ngôn Bội San có ở đây không ạ?”

Bên kia im lặng một hồi, rồi nói: “Hợ hơi chổng mải hàm hạp tảng lờ.”

Bạch Phi giật nảy mình, “Dạ?”

Bên kia cho rằng anh nghe không hiểu tiếng địa phương, không nhịn được nói: “Kợ xỉ chỗ! (Cô ấy chết rồi!)”

“Chuyện khi nào vậy ạ?”

“Thầu xiêm (Mới đây).” Bên kia hơi cảnh giác, “Nị bim cò? Cha lấu? Dẫn đầu xỉ chẩu đim hm đoong tá dân? Ủm hẩu mần la! (Anh là ai? Cảnh sát? Người ta đã chết rồi làm sao còn đánh được ai nữa? Đừng hỏi nữa!)” rồi cúp điện thoại.

Bạch Phi Lệ vẫn luôn là người ngàn chén không say, mới rồi uống cùng nhà đầu tư và đối tác tương lai cũng khá nhiều rượu, anh không cảm thấy say, nhưng bây giờ lại cảm thấy trong đầu đặc quánh hỗn độn.

Chết rồi?

Chết như thế nào? Tại sao lại chết?

Anh không ngừng nghĩ về ý nghĩa của từ “xỉ chó”. Đó là một kết quả, một trạng thái đã thành. Có hỏi thêm cũng đâu có ích gì.

Nhớ đến vết thương trên lưng cô, đến hai lần cô gào khóc, đến chuyện cô luôn phải đến bệnh viện, cổ tay anh chột mềm nhũn, điện thoại di động trong tay rơi xuống.

Chết rồi.

Cô ấy chết rồi.

Vì sao anh lại không đuổi theo?

Nếu mấy tiếng trước anh chịu đuổi theo cô, có phải cô sẽ không chết không?

Có phải anh lại vừa một lần nữa trở mắt nhìn người khác chết trước mặt mình rồi không?

8. Chương 7: Biển Lớn Vô Tình

Lúc cho con hamster Chít Chít ăn, Quan Cửu mới nhớ ra hôm nay lại quên mua bánh mì mới cho đám sâu rồi.

Cô ngẩng đầu lên nhìn xung quanh, phát hiện ra trước mặt Tiểu Phát Điệp đặt một cái túi bên trong có mẩu bánh mì buổi sáng chưa ăn hết.

Cô đi qua dùng hai đầu ngón tay nhón lấy túi bánh mì, vươn tay kia ra nhéo một cái lên mặt Tiểu Phát Điệp, nói: “Bảo bối, bữa trưa chị mời cưng, túi bánh mì này cho chị nhé.”

Tiểu Phát Điệp nhe răng ôm lấy tay mình, “xoạt” cái nổi da gà khắp người, dựng ngón tay chỉ lên trời thề độc: “Gớm quá đi, sau này còn mua bánh mì nữa em sẽ tặng thêm mười cân.”

Quan Cửu nguyền Tiểu Phát Điệp một cái. Cô mở một cái hộp nhỏ đặt trên chỗ ngồi của mình ra, bên trong lít nha lít nhít một đồng sâu trắng ngọc ngậy. Bánh mì vừa thả vào, đám sâu đã uốn éo động thân chen nhau bu lấy. Quan Cửu chọn ra ba bốn con đem cho Chít Chít ăn.

Bỏ mẩu bánh mì sâu bám vào lồng Chít Chít rồi, Quan Cửu chột đảo mắt một vòng, lại lấy một con sâu béo mập nhất ra, cầm trong tay. Đến bên cạnh Tiểu Phát Điệp, cô cúi người, một tay ôm chặt Tiểu Phát Điệp, mặt kề sát má con bé, giọng đến là dịu dàng: “Yura...”

Mỗi góc ngách trong phòng làm việc đều buông ra một tiếng thở dài: “Hầy...”

Tiểu Phát Điệp mặt đỏ tim dồn, lo ngay ngáy: “Cửu ca... Chị muốn làm gì?”

Quan Cửu chìa tay trái ra, mở lòng bàn tay hươ hươ hai cái trước mặt Tiểu Phát Điệp rồi nắm tay lại đặt hờ trên cổ áo con bé.

“Á!!” Tiếng kêu thảm thiết của Tiểu Phát Điệp nháy mắt nổ tung, vang vọng khắp phòng làm việc của studio Cửu Bạch.

Nó giãy giụa như sắp chết tới nơi, Quan Cửu sớm đã đề phòng trước, đè chặt nó lại, thấp giọng nói bên tai nó: “Bảo bối, nói cho chị biết chị họ cưng đang ở đâu, chị sẽ không bỏ sâu vào áo em.”

Tiểu Phát Điệp đã sợ đến mất hồn mất vía, hoảng loạn la lên: “Em không biết! Cửu ca! Em thật sự không biết mà!”

Nắm tay Quan Cửu thoáng thả lỏng, mở thành một cái lỗ nhỏ, nửa thân sâu thò ra, vừa mập vừa trắng, mềm oạt ngo ngoe phía trên xương quai xanh của Tiểu Phát Điệp. Tiểu Phát Điệp cảm nhận được cảm giác mềm nhũn kinh khủng này, cả người gần như vỡ tan, nước mắt trào ra, khóc lóc: “Cửu ca! Em sợ thật mà! Mau lấy ra đi! Lấy ra đi! Hu hu hu hu...”

Quan Cửu hỏi: “Không chịu nói thật à? Vậy chị thả...”

Tiểu Phát Điệp chỉ còn biết khóc, thở cũng không nổi, chừng như sẽ ngất đi ngay giây tiếp theo.

Mã Phóng Nam Sơn che kín hai mắt lại: “Quá tàn nhẫn.”

Quan Cửu thu lại bàn tay nắm sâu, trong lòng thăm thở dài.

Chuyện ép cung Tiểu Phát Điệp cũng không phải mới ngày một ngày hai. Lúc đầu Tiểu Phát Điệp cái gì cũng không nói, cô đem hết vốn liếng ra sử dụng, Tiểu Phát Điệp mới chịu khai báo rằng chị họ con bé tên thật là Dư Uyển Nghi, hát kinh kịch ở Bắc Kinh, rất ít khi về nhà. Những cái khác, hỏi thế nào cũng không ra.

Phản ứng tự nhiên không thể gạt người. Hiện giờ có thể thấy được, Tiểu Phát Điệp quả thật biết rất ít về Dư Uyển Nghi.

Tám tháng trước, mùng chín tháng Tư đêm đó, sau khi biểu diễn xong ở triển lãm tự do thành phố Y, giữa Bạch Phỉ Lệ và Dư Uyển Nghi rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, cô hoàn toàn không biết.

Điều duy nhất cô biết là, đêm đó, bốn người Ly Hận Thiên, Âm Độ Tư bên studio Phi Ngã bị đánh trọng thương. Studio Phi Ngã báo công an, khai rằng hung thủ có quan hệ với một cô gái trẻ tên là Ngôn Bội San. Cảnh sát sau khi kiểm chứng, phát hiện ra người phụ nữ tên “Ngôn Bội San” mà họ chỉ điểm, tuổi thật bốn mươi bảy, đêm đó lúc xảy ra án đã bệnh nặng qua đời ở bệnh viện nhân dân số một thành phố Y, không có khả năng là người gây án.

Vì vụ án xảy ra ở một con hẻm cũ, không có camera giám sát, vậy nên không thể dò ra được đoạn băng ghi hình đầy đủ hữu hiệu nào.

Chuyện đêm đó, mấy người bên studio Phi Ngã không đề cập tới, Bạch Phỉ Lệ cũng không hé răng nửa lời, những người khác bởi vậy mà chưa hề hay biết gì.

Nhưng đêm đó, cô đã nhặt Bạch Phỉ Lệ về từ luống hoa của bệnh viện.

Trong buổi tiệc mừng công, cô đã cảm giác được Bạch Phỉ Lệ không yên lòng, sau tiệc, anh nói có việc phải ra ngoài một chút. Sau đó, cô nhận được một cuộc gọi của bệnh viện nhân dân số một thành phố Y, báo cô mau tới đón Bạch Phỉ Lệ về, cũng nghiêm túc nhắc nhở cô, Nếu bạn cô bị choáng máu thì sau này đừng để cậu ta vào khu cấp cứu của bệnh viện nữa, chỗ này máu me khắp phía như thế, sao cậu ta chịu được?

Lúc cô vội vã chạy đến nơi thì Bạch Phỉ Lệ đã không còn trong đó nữa. Trong luống hoa lớn bên ngoài khu cấp cứu trồng một cây hoa chuối tiên cao hơn mét, hoa lá um tùm, nồng nàn hương sắc, dường như đang nỗ lực át đi mùi nước khử trùng nồng nặc tỏa ra trong bệnh viện.

Cô tìm được Bạch Phỉ Lệ đang núp trong luống hoa này – tình trạng của anh cực kỳ không ổn – đây không còn chỉ đơn giản là choáng máu nữa. Cô xua đám theo đuổi Doãn Tuyết Diễm và Quỷ Đăng đi, mang Bạch Phỉ Lệ về.

Cởi chuồng phải tìm người buộc chuồng. Cô biết chuyện này chắc chắn là có liên quan tới Dư Uyển Nghi, nhưng lúc đó đã không thể liên hệ được với Dư Uyển Nghi nữa. Thứ Cơ thì ngoài một cái Weibo ra cũng không để lại phương thức liên lạc nào khác. Cô lên Weibo nhấn tin riêng cho Thứ Cơ, Thứ Cơ đáp lại chỉ có đúng bốn chữ: Hãy để tùy duyên.

Manh mối đứt đoạn, chỉ còn lại mỗi Tiểu Phát Điệp. Nhưng Tiểu Phát Điệp khoảng thời gian đó cũng mất liên lạc, sau khi kỳ thi đại học kết thúc mới nối lại liên lạc với cô, nói là bị mẹ thu mất điện thoại. Nhưng ngoài họ tên thật của Dư Uyển Nghi ra thì Tiểu Phát Điệp cũng không đưa ra được tin tức có giá trị nào khác.

Cô trước sau vẫn chưa từ bỏ ý định, sau khi Tiểu Phát Điệp đỗ vào Học viện Thời trang Bắc Kinh rồi lên thủ đô, cô và Tiểu Phát Điệp đã thông đồng với nhau định dụ Dư Uyển Nghi ra, kết quả là qua ba tháng vẫn không thấy Dư Uyển Nghi xuất hiện. Dư Uyển Nghi cũng không phải là chưa từng tới thăm Tiểu Phát Điệp, nhưng theo những gì Tiểu Phát Điệp khai báo, mỗi lần Dư Uyển Nghi xuất hiện đều không có bất kỳ dấu hiệu nào mà cứ thế đột nhiên tập kích, còn để lại cho Tiểu Phát Điệp một câu: Gặp lại thấy mi ngày càng béo ra, chị đây yên tâm rồi.

Những lời này nói ra khiến cô không hiểu sao cảm thấy Dư Uyển Nghi như một kẻ bạc tình.

Sau đêm đó, Bạch Phỉ Lệ đóng cửa nghỉ ngơi một tháng, lúc quay lại thì gầy đi rất nhiều. Cô mỗi ngày đều kéo anh đến phòng gym, ăn đồ ăn dinh dưỡng bồi bổ, một thời gian dài sau đó mới khôi phục lại được thể trạng ban đầu.

Dư Uyển Nghi triệt để bắt vô âm tín, anh cũng kín miệng không nhắc nhỡ gì đến cái tên này. Vậy nhưng dự án kịch “Công tử trong hồ”, lại hoàn toàn bị gác sang một bên. Oán niệm trên Weibo liên miên không dứt, đến nay vẫn có người mỗi ngày đều lên Weibo chính chủ của studio Cửu Bạch yêu cầu diễn nốt nửa phần sau, còn tuyên bố sẽ gửi dao lam và chuột chết đến studio Cửu Bạch.

Studio cũng không phải chưa từng nghĩ đến chuyện thay người, còn đề cử không ít người trong giới thay thế vào vai Lưu Hí Thiềm. Nhưng từ đầu tới cuối Bạch Phỉ Lệ đều một lời không nói, những người khác cũng cảm thấy hết hứng. Những người tự tiến cử hoặc được đề cử đều rất có hứng thú với nhân vật này, nhưng sau khi xem video diễn thử của họ gửi đến, mọi người trong studio đều chẳng nói câu nào.

Cái chuyện từng qua biển lớn này, vốn vẫn luôn vô cùng đáng sợ. Đáng sợ hơn hết là, biển lớn lại chưa từng ý thức được mình là biển lớn.

(*) Nguyên văn (tặng kinh thương hải), xuất phát từ hai câu trong bài thơ “Ly tứ” kỳ bốn của nhà thơ Nguyên Chấn đời Đường: “Tặng kinh thương hải nan vi thủy, trừ khước Vu Sơn bất thị vân. (Dịch nghĩa: Ai từng qua biển lớn sẽ cảm thấy khó còn thứ gì đáng được gọi là nước. Trừ phi từng đến Vu Sơn, nếu không coi như là chưa từng thấy mây.)”, sau được dùng với ý đã từng nếm trải biển cổ thì sẽ không còn để mất mấy chuyện nhỏ nhặt nữa, hoặc, như ở đây thì là, nếu từng được thấy thứ tốt nhất thì sẽ không còn luyến tiếc những thứ kém hơn nữa.

Biển lớn vô tình.

Tiểu Phát Diệp vẫn còn nằm gục trên bàn khóc rầm rức: “Em hận chị... Chị không còn là Cửu ca của em nữa rồi...”

Quan Cửu nói: “Cực cưng xinh đẹp à, đừng khóc nữa, chị dù không còn là Cửu ca của cưng nữa thì vẫn có thể là Cửu má của cưng mà.”

Tiếng khóc của Tiểu Phát Diệp lại to thêm một nấc, đứng dậy ôm laptop chạy sang phía Mã Phóng Nam Sơn.

Mã Phóng Nam Sơn bình phẩm: “Cảm giác cứ như vợ chồng son cãi nhau tức mình chạy về nhà mẹ đẻ ấy nhỉ.” Nói xong, cảm hứng viếng thăm, lạch cà lạch cách gõ ra một đoạn ca từ dài dằng dặc.

Mộng Nhập Thần Cơ qua tìm Quan Cửu: “Cửu ca, buổi diễn thử của ”Long lân” bên kia đã có phản hồi sơ bộ, cả công ty game lẫn fans đều đánh giá là rất tốt. Đây có thể coi là một thành quả giai đoạn lớn, chúng ta trưa nay ra ngoài nhậu một bữa được không?”

Quan Cửu liếc qua laptop, ban nãy có thông báo email mới, chính là phản hồi cho buổi diễn thử “Long Lân” mà công ty game “Đôi cánh vương giả” gửi tới, cô đã lướt sơ qua, bên ấy đúng là tỏ ra tương đối vui mừng, đồng thời cũng đề xuất một vài ý kiến sửa đổi, độ áp dụng không phải quá khó.

Cô hỏi Mộng Nhập Thần Cơ: “Ăn đâu đây?”

Mộng Nhập Thần Cơ hí hửng nói: “Quảng trường mua sắm bên ga tàu hỏa mới mở một quán lẩu Trùng Khánh, bọn tôi vừa đặt một bàn lớn đó.”

Quan Cửu liếc xéo Mộng Nhập Thần Cơ: “Lẩu Trùng Khánh? Mấy cậu đã hỏi ý kiến Quan Sơn chưa?”

Mộng Nhập Thần Cơ bĩu môi nhìn về phía phòng tập: “Cọp Cái còn trong đó đấy, ai dám vào chứ?”

Quan Cửu hừ một tiếng: “Đừng có lôi Cọp Cái ra làm bia đỡ đạn! Đã biết Quan Sơn ăn nhậu rồi lại còn chọn lẩu Trùng Khánh, tôi thấy các cậu rõ ràng là cố ý không muốn cho nó đi cùng, sợ lúc ăn cơm bị nó cảm rầm chứ gì?”

Mộng Nhập Thần Cơ nhức hết cả đầu, mặt mày đau khổ nói: “Cửu ca, cô cũng đâu phải là không biết Quan Sơn không thích dự án ”Long lân” này chứ? Từ lúc mới bắt đầu viết kịch bản cậu ta đã không ngừng bới móc, mấy người bọn tôi chạy dự án mấy tháng nay đều sắp bị cậu ta bức điên tới nơi rồi, còn tưởng nhận

dự án này sẽ được thoải mái hơn đôi chút, ai biết lại vẫn khổ như vậy chứ! Diễn thử cũng đã diễn xong rồi, ý kiến sửa đổi của cậu ta còn nhiều hơn cả công ty game nữa!...”

Mộng Nhập Thần Cơ bắt đầu thao thao bất tuyệt kể khổ. Chuyện này cũng không thể trách bọn họ, Bạch Phỉ Lệ không gặp mặt chung đụng với họ ngay từ buổi đầu lập studio. Nhưng đó là tại khi ấy anh còn đang du học ở nước ngoài, đa số thời gian tiếp xúc trò chuyện với những người khác trong studio đều là qua mạng, cảm giác giữa mọi người với nhau còn chưa rõ ràng lắm. Tháng Bảy năm ngoái anh về nước, bắt tay vào dựng vở “Công tử trong hồ”, đến lúc ấy toàn bộ nhân tài của studio mới biết mùi nhân vật này ra sao. Những người này ban đầu đều do Quan Cửu kéo vào, vậy nên người nào người nấy đều lờ Quan Cửu ra làm ô bảo hộ, động một chút là lại tố khổ với cô, đối với Quan Sơn Thiên Trọng oán hận thấu trời.

Quan Cửu dựng mày, nói: “Nếu không có Quan Sơn bối ra được lắm khuyết điểm như vậy ngay từ đầu thì hiện giờ người xoi mói chúng ta chính là đại kim chủ đấy. Cậu cảm thấy để Quan Sơn bối móc tốt hơn hay để kim chủ bối móc thì tốt hơn hả?”

Mộng Nhập Thần Cơ miệng méo xệch. Quan Cửu thoáng liếc ra ngoài cửa sổ, trên bầu trời xám xịt lất phất rơi xuống một trận tuyết nhỏ. Cô nói: “Lạnh thế này, Quan Sơn chắc không muốn ra ngoài đâu. Cậu dẫn mọi người đi đi, ăn một bữa hăng say vào, nhớ vào sổ cho Quan Sơn. Tôi qua tâm sự với Quan Sơn một chút, giải thoát cho đám các người.”

Mộng Nhập Thần Cơ mừng rơn, hô hào đám còn lại, cả phòng làm việc nháy mắt trống không.

Chỉ còn lại mỗi Quan Cửu, và Chít Chít đang rào rào ăn gì đó. Chít Chít đã được hai tuổi rồi, đối với hamster thì đã thuộc loại chuột già, chẳng những bắt đầu rụng lông gây đi mà hai chân trước cầm bánh mì còn không ngừng run rẩy, sâu trên bánh béo mập giẫy giụa rơi trên vụn gỗ.

Quan Cửu lấy kéo cắt nhỏ sâu bánh mì ra rồi dùng nhíp đút cho Chít Chít ăn.

Chít Chít được nuôi trong studio Cửu Bạch ngay từ buổi đầu thành lập, cô mua nó từ một người bán hàng rong bên ngoài cục công thương. Đây là con Chít Chít thứ ba, hai con trước đều nuôi không được bao lâu thì chết yếu, con Chít Chít này, xem ra cuối cùng cũng có thể sống mãn tuổi thọ.

Trước đây Bạch Phỉ Lệ từng nói, nuôi một con hamster trong studio cũng tốt. Tuổi thọ của hamster cũng không kém tuổi thọ của đại đa số các vở kịch hiện thời là bao. Tuổi trẻ nhanh hết, con người không thể sống tốt ngàn ngày, đó chính là sự tuần hoàn. Nhìn hamster mỗi ngày chạy bánh xe trong studio, người cũng nên lấy đó mà mỗi giây mỗi phút đều biết rằng không thể buông thả.

Cô tốt nghiệp trước Bạch Phỉ Lệ hai năm. Trước đây, vì đi theo anh, cô đã bỏ nghề kiến trúc mà mình học năm năm, thay vào đó cùng Bạch Phỉ Lệ lập ra studio này.

Quan Cửu cầm tờ email phản hồi cho vở “Long Lân” vừa mới in ra, đi sang phòng tập bên cạnh phòng làm việc.

Sau thành công của buổi diễn “Công tử trong hồ”, có vài nhà đầu tư mạo hiểm đã để mắt đến studio Cửu Bạch.

Nguyên nhân họ coi trọng studio Cửu Bạch rất đơn giản: Hiện giờ ngành công nghiệp giải trí tuy sôi nổi thịnh thế, nhưng trong giới 2D này, những studio phù hợp với mô hình xí nghiệp lại ngày càng ít, cơ cấu cổ phần hỗn loạn, tạo thành một bất tiện lớn đối với các nhà đầu tư mạo hiểm.

Nhưng Cửu Bạch thì lại khá kì diệu, con chim sẻ này tuy nhỏ nhưng ngũ tạng đầy đủ, tuy mang danh là một studio nhưng cơ cấu cổ phần lại vô cùng rõ ràng, nói nghiêm chỉnh thì chính là một công ty văn hóa kiểu mẫu mô hình nhỏ. Hơn nữa, trình độ dựng kịch sân khấu của họ xuất sắc như vậy, có lý do gì mà lại không đầu tư?

Trong số những nhà đầu tư này, có một công ty tên là SE như hạc giữa bầy gà. SE là nhà đầu tư hàng đầu đẳng cấp thế giới, được SE đầu tư gần như là một loại vinh dự. Không chỉ thu được sự chú ý cao độ của giới tư bản mà ở phương diện quản lý công ty, mạng lưới giao thiệp, tài nguyên thương mại cũng đều nhận được sự hỗ trợ rất lớn từ SE.

Giám đốc của SE rất thành tâm, không hề có chút thái độ ăn trên ngồi trước cả vú lấp miệng em nào, trước sau đến studio Cửu Bạch thăm hỏi ba lần, gặp mặt nói chuyện với Quan Cửu và tứ đại thần thú.

Điều kiện SE đưa ra cũng rất phong phú, trị giá ước tính đối với studio Cửu Bạch cao hơn hẳn so với dự liệu của mỗi người.

Những nhân vật trọng yếu như Quan Cửu và tứ đại thần thú, không ai là không muốn tranh thủ sự đầu tư của SE.

Nhưng SE có một yêu cầu đặc biệt: Họ muốn ký một thỏa thuận đặt cược.

Thỏa thuận đặt cược này cũng rất đơn giản: Bắt đầu từ ngày ký thỏa thuận, liên tục trong vòng ba năm, studio Cửu Bạch phải thực hiện sinh lãi, nếu không SE sẽ có quyền yêu cầu studio Cửu Bạch phải mua lại số cổ phần SE nắm giữ với giá cao hơn 30%. Nếu giữa chừng có thành viên chủ chốt rời đi, ví dụ như một lần nữa xảy ra trường hợp như của Lăng Tửu, cũng có thể thực hiện điều khoản mua lại.

Thỏa thuận đặt cược này giống như chuyện Đường Tăng đi thỉnh kinh lấy về được một đồng kinh thư, nhưng kèm theo đó là một xiềng xích.

Chỉ là cái xiềng xích này, thoát nhìn cũng không phải là quá chặt. Tuy studio Cửu Bạch thành lập được ba năm, cũng bị lỗ vốn suốt ba năm, nhưng chỉ cần bằng lòng tiếp nhận các dự án thương mại thì việc dần dần sinh lời cũng không phải chuyện gì khó nhằn cho lắm.

Bởi vậy nên Quan Cửu muốn tìm Bạch Phỉ Lệ thương lượng.

Khoảng thời gian đó Bạch Phỉ Lệ đang đóng cửa an dưỡng, mãi vẫn không trả lời cô. Cuối cùng, Quan Cửu đợi không nổi, đem thỏa thuận đầu tư tới cửa thúc giục, bám theo Bạch Phỉ Lệ nói liên tiếp ba giờ phân tích lợi hại, trong ba giờ đó Bạch Phỉ Lệ cắt tỉa sửa sang toàn bộ cây cảnh hoa cỏ trong vườn hết một lượt, không nói một lời.

Quan Cửu rốt cuộc nổi nóng, nói: “Dù mày không để ý đến danh tiếng và tiền tài thì cũng phải suy nghĩ cho những người khác trong studio với chứ? Bọn họ tuổi đều còn trẻ, không tìm công việc đàng hoàng để kiếm tiền mà lại bước lên con đường này, là muốn theo nghiệp này cả đời đó! Mọi người đều có tình có nghĩa cả, nhưng có ai lại muốn cả đời làm ma đói đâu!”

Bạch Phỉ Lệ còn ngẩn ngía kiểm tra hàng sóc trong vườn một lượt rồi mới trả lời: “Cũng được, ký đi.”

Quan Cửu thở dài nhẹ nhõm.

Nhận được sự đầu tư của SE rồi, họ nhanh chóng có được mối làm ăn dự án kịch “Long lân”. Sau khi Bạch Phỉ Lệ quay lại studio Cửu Bạch, lập tức ngựa không ngừng vó bắt tay vào trù bị.

“Long lân” là một sản phẩm game e-sport quy mô lớn nhất nhì trong nước do công ty game “Đôi cánh vương giả” sản xuất. “Đôi cánh vương giả” hiện giờ đang cạnh tranh rất mạnh ở mảng này, để phối hợp tuyên truyền và mở rộng sức ảnh hưởng, họ tìm tới studio Cửu Bạch giúp đỡ sản xuất quảng cáo, phim ngắn và kịch sân khấu cosplay chính thức.

Đây chính là một dự án kiếm được bộn tiền mà không lo bị lỗ.

Hiện giờ đã là hạ tuần tháng Mười hai, Quan Cửu lật xem tin nhắn bộ phận tài vụ của studio gửi cho cô trước, chuyện thực hiện sinh lãi năm nay gần như không có gì phải nghi ngại.

Tháng Mười, vì studio mở rộng quy mô nên Cửu Bạch đã dời trụ sở đến văn phòng này, nằm trong khuôn viên công nghiệp văn hóa phía Đông thành phố. Trong tình huống như vậy mà vẫn có thể thực hiện sinh lời đúng yêu cầu theo thỏa thuận đặt cược của SE, trong lòng Quan Cửu quả thực có phần ngấm ngầm khoái.

Đẩy cửa phòng tập ra, chỉ thấy tất cả rèm cửa sổ đều bị kéo xuống, toàn bộ phòng tập chìm trong tối mù.

Khoảng trống chính giữa phòng đặt một cái đệm luyện tập, một người một mèo ngồi xoay lưng về phía cô. Đối diện mèo và người là một màn chiếu, trên đó đang phát hình một video kịch sân khấu, toàn là tiếng Nhật, không có phụ đề, Quan Cửu nghe không hiểu, nhưng nhìn logo và thời gian trên đó, có thể đoán được là vở kịch mới ra tháng trước của Takarazuka Revue (*).

(*) Ahuhu mãi mới có một cái đúng tử để chú thích mà không cần đi search =))) Takarazuka Revue là một đoàn nhạc kịch toàn phụ nữ của Nhật Bản, được thành lập vào năm 1913, có trụ sở đặt tại Takarazuka, Hyogo Prefecture, Nhật Bản. Ở đây mọi vai diễn đều do phụ nữ đóng, các vở kịch thường là dựng lại từ những tác phẩm nhạc kịch của Broadway và châu Âu, đôi lúc là cả những kịch bản phỏng theo các bộ manga hoặc những câu chuyện cổ tích của Nhật Bản.

Bạch Phỉ Lệ mặc một chiếc áo phong màu trắng, thoát nhìn tưởng là chỉ thuần trắng, nhưng nhìn kỹ lại mới thấy trên đó còn có hình một con cá nhỏ sắc sỡ, rất nhỏ, cũng không biết in trên áo có ý nghĩa gì. Anh đang ngồi xếp bằng trên đệm luyện tập, tay cầm một quả dưa chuột chấm tương ăn. Sát bên anh là một con mèo đang ngồi chồm hổm, cúi đầu ăn thức ăn cho mèo trong cái đĩa nhỏ trước mặt. Con mèo này thoát nhìn là một con mèo trắng vằn hổ, nhưng chẳng hiểu sao lại lớn hơn rất nhiều so với mèo thường, hình thể vô cùng lực lưỡng, đuôi và tứ chi đều chắc nịch mạnh mẽ.

Một người một mèo cùng nhau ăn nghe rôm rốp.

Cảm nhận được có người đi vào, con mèo đột nhiên nhả thức ăn cho mèo trong miệng ra, xoay người trừng mắt nhìn Quan Cửu, toàn thân tỏa ra dày đặc khí thế “người lạ chó lại gần”.

Thấy cặp tai dựng thẳng kia, Quan Cửu lập tức trở nên khấn trương. Cô bấu vào khung cửa, nỗ lực giao tiếp với nó: “Hey... Cọp Cái?”

Cọp Cái thấy cô không những không đi mà còn găng mở mồm, tức khắc xù lông, thân mình cong lên, ánh mắt hung ác, dáng vẻ như chỉ chực nhào lên xé nát Quan Cửu bất cứ lúc nào, trong miệng còn phát ra những tiếng gầm gừ khe khẽ.

Quan Cửu sợ đến mức sồn hết cả tóc gáy, hô: “Bạch Phỉ Lệ! Giữ mèo nhà mày lại!”

Bạch Phỉ Lệ đang đưa lưng về phía cô vòng tay ra, ôm Cọp Cái vào lòng. Con mèo bị anh ôm lấy, cả người lập tức mềm xuống, thoải mái cọ vào bụng anh.

Quan Cửu cẩn thận dè dặt ngồi xuống cạnh anh, thấy trên ngực áo phong của anh là một con cá nhỏ khác.

Quan Cửu hỏi: “Đến bao giờ mày mới thôi mang Cọp Cái tới phòng làm việc hả? Ba tháng rồi, hamster nhà tao bị dọa đến già sớm mất thôi.”

Bạch Phỉ Lệ không chớp mắt nhìn lên màn chiếu, đáp: “Nhanh thôi, đến Giáng Sinh ngoại tao sẽ về.”

Quan Cửu cúi đầu nhìn di động, hôm nay là hai mươi hai tháng Mười hai, Giáng Sinh là hai mươi lăm, tức là chỉ còn hai ngày, Cọp Cái sẽ không còn tới văn phòng nữa. Cô thở phào một hơi.

Con mèo này đã đến đây từ mùng chín tháng Chín. Về việc này, Bạch Phỉ Lệ giải thích là “Ông bà ngoại phải sang một trường đại học ở Nhật Bản làm giáo sư thỉnh giảng một học kỳ, Cọp Cái một mình một mèo ở nhà sẽ mắc chứng trầm cảm, nên mang tới phòng làm việc của studio.”

Nhưng mỗi người ở Cư Bạch đều biết, phía sau lời giải thích chính thức của cậu Bạch Phỉ Lệ này, tất nhiên là còn có một chân tướng không muốn cho ai biết khác.

Cả nhà đều nhất trí cho rằng, động thái này của Bạch Phỉ Lệ là để từ chối một cô gái đang nhiệt tình theo đuổi anh trong studio.

Cô gái đó là một ca sĩ mới tới tham gia vào dự án “Long lân”, ngoại hình khá giống Lăng Tửu, tính tình ngoan ngoãn đáng yêu hơn một chút. Mỗi ngày cô nàng đều ân cần bưng trà rót nước cho Bạch Phỉ Lệ, mua quà tặng hoa cho anh, thỉnh thoảng còn cầm kịch bản đi tìm anh thỉnh giáo, có một lần thậm chí còn giả bộ lơ đãng nắm tay Bạch Phỉ Lệ trong lúc luyện tập.

Mỗi người trong studio đều nhìn ra được, cô gái này rất có ý với Bạch Phỉ Lệ.

Có thành viên lâu năm thấy không nỡ đã bóng gió kể chuyện Lăng Tửu để khuyên cô gái này đừng giẫm vào vết xe đổ, nói rằng năm đó khi Lăng Tửu mới vào studio Cư Bạch, là một người mới, cũng đã dùng những chiêu trò này để theo đuổi Bạch Phỉ Lệ. Khi đó Bạch Phỉ Lệ còn đang học ở nước ngoài, Lăng Tửu thường lên mạng pm anh hỏi rất nhiều thứ, hết cos, ca xướng lại đến giọng điệu khi diễn cổ phong, vân vân.

Khi đó Bạch Phỉ Lệ còn chưa ôn hòa như bây giờ, tính tình sáng nắng chiều mưa, lúc nóng lúc lạnh. Tuy vậy nhưng vẫn không dọa được Lăng Tửu chùn bước.

Sinh nhật Lăng Tửu năm đó, tất cả mọi người trong studio đều lên kênh YY (*) chúc mừng cô ta, cô ả lại gây nên một bất ngờ lớn – đến đoạn ước nguyện sinh nhật, cô ả đã nức nở tỏ tình với Bạch Phỉ Lệ một tràng dài, lời nói vô cùng thật lòng thật dạ.

(*) Một trang web, ứng dụng live stream.

Giọng cô ả run rẩy, ai cũng nghe ra được, cô ta đã phải gom rất nhiều dũng khí. Nếu lúc đó Bạch Phỉ Lệ mà không nhận lời, chẳng nghi ngờ gì nữa nhất định cô ả sẽ òa khóc. Sau đó còn có thể gây ra hậu quả gì cũng không ai lường được.

Khi ấy, bầu không khí rất căng thẳng, trong YY không ai dám hé răng cười nhạo.

Bạch Phỉ Lệ trầm mặc rất lâu, rồi nói một chữ: Được.

Lăng Tửu hao hết tâm tư để theo đuổi được Bạch Phỉ Lệ, nhưng sau đó thì sao? Rốt cuộc là đưa hái xanh không ngọt, chuyện chia tay sau cùng, đều đã nằm trong dự liệu của mọi người.

Bạch Phỉ Lệ, không phải là một người mà chỉ cần chịu gian khổ là có thể đạt được.

Thành viên lâu năm khuyên cô gái kia một câu: Quan Cửu đã sớm nói, “Cậu Bạch Phỉ Lệ này, chỉ có thể nhìn từ xa chứ không thể sờ vào.”

Cô gái kia vẫn cứ khẳng khẳng không chịu tin, nói là cô nàng không giống Lăng Tửu, rất vững tin vào chuyện người thành tâm thì đá cũng phải mòn; cũng tin rằng khối băng này rồi sẽ tan chảy vì cô nàng.

Thấy nghe con mới sinh không sợ cộp, trẻ con không dạy được, thành viên lâu năm lắc đầu thở dài, chỉ có thể lùi xuống một bước, sống chết mặc bay.

Quả nhiên, không đến một tuần, Cộp Cái liền long trọng ra trận.

Con mèo này rất dính Bạch Phỉ Lệ, Bạch Phỉ Lệ đi đâu nó đi đó, ngày cả đi vệ sinh cũng muốn đi theo. Một con mèo tám, chín cân mà thân thủ lại hết sức linh hoạt, thích nhất là nhảy lên vai lưng Bạch Phỉ Lệ. Đối với người sống luôn bày ra dáng vẻ hung thần ác sát, cứ thấy có người lại gần Bạch Phỉ Lệ trong vòng năm mét là tấn công.

Ban đầu Doãn Tuyết Diễm còn không tin, phớt lờ sự đe dọa của con mèo, đi tới vỗ một cái vào lưng Bạch Phỉ Lệ. Kết quả là trong chớp mắt ấy khi tay anh ta chạm tới Bạch Phỉ Lệ, đã bị con mèo cào cho năm vết máu sâu hoắm.

Bạch Phỉ Lệ đưa lưng về phía anh ta, bình tĩnh nói Đừng lo, mèo nhà tôi được tiêm vắc-xin từ nhỏ, nhưng vẫn cho anh ta bảy trăm tệ đến bệnh viện tiêm vắc-xin phòng dại, nói là coi như tai nạn lao động. Doãn Tuyết Diễm khóc không ra nước mắt.

Nhưng lần đó sau khi Doãn Tuyết Diễm quay lại đã thề thốt nói, Bạch Phỉ Lệ coi sóc con mèo này cũng rất thâm, tôi ngửi thấy mùi trên người cậu ta thay đổi, trước kia là hương nhai bách, giờ đã biến thành mùi xạ hương long cốt của cao giảm đau. Mấy người xem, cậu ta cứ động một chút là phải xoa bóp gáy, nhất định là bị con mèo kia cười đến mắc bệnh xương cổ rồi.

Nhưng dù thế nào, cô gái kia cũng thật sự không thể tới gần Bạch Phỉ Lệ.

Không riêng gì cô ấy, cả studio đều không ai có thể tới gần Bạch Phỉ Lệ.

Quan Cửu than phiền: “Nuôi một con mèo như vậy, dù Dư Uyển Nghi có trở lại, chỉ sợ cũng sẽ bị dọa chạy mất thôi.”

Bạch Phỉ Lệ này giờ vẫn nhìn chằm chằm màn chiếu, lúc này bỗng liếc sang cô.

Cái nhìn này hơi sâu, lại cũng hơi sắc bén, Quan Cửu nhất thời cảm thấy có chút không đỡ được, che kín mặt lại, nói: “Đừng nhìn tao thế, mọi người đều nhìn ra cả, nể mặt mũi mày nên mới không gây khó dễ nói thẳng ra trước mặt mày thôi. Không dừng nửa phần sau của ”Công tử trong hồ“, chạy đến nhà người ta hỏi thì không nói, còn len lén đến các phường hí kịch và gánh hát ở Bắc Kinh để điều tra những nữ diễn

viên có tuổi tác tương xứng nữa... Hết lần này tới lần khác vẫn mãi không tra ra được. Đêm đó ở thành phố Y, lúc tao nhặt mây từ luống hoa trong bệnh viện về, có nhớ mây trông thăm mức nào không? Còn tưởng người ta chết thật rồi, chắc chắc, yêu với chả đương, yêu đến hồng cả óc luôn, thật mất mặt!”

Bạch Phỉ Lệ thả con mèo trong lòng ra.

Quan Cửu hét một tiếng, nhảy dựng lên như lò xo. “Bạch Phỉ Lệ!!”

Bạch Phỉ Lệ thu lại phép thần thông.

Quan Cửu ngồi vững lại xuống đệm. Rốt cuộc cũng có cơ hội đưa tờ giấy in email cho anh xem. Bạch Phỉ Lệ tạm dừng video, bật đèn, xem lướt qua email.

Quan Cửu nói: “Mày xem chút đi, ”Đôi cánh vương giả” cũng không ý kiến nhiều như mày. Mày cũng đừng bới lông tìm vết đám Mã Phóng Nam Sơn quá mức thế chứ? Mọi người đều đã nỗ lực hết sức rồi.”

Bạch Phỉ Lệ từ chối cho ý kiến, điện thoại của anh rung một cái, anh cầm lên xem, là một tin nhắn rất dài. Lát sau, anh hỏi Quan Cửu:

“Thiện Đăng Đĩnh là chỗ nào thế?”

Bạch Phỉ Lệ dừng xe bên Phật Hải.

Vừa mở cửa xe, gió lạnh như cuốn theo băng đá quất vào mặt, Bạch Phỉ Lệ lập tức hắt hơi một cái.

Trận tuyết ban ngày còn nhẹ nhàng lất phất giờ đã bắt đầu bay loạn tứ tung, anh cầm khăn tay lau nước mũi, cảm giác như mình sắp bị cúm tới nơi rồi.

Nhưng biết làm sao được, chuyện ông cụ giao cho, không làm không xong.

Đã là chín giờ tối, sắc trời đen kịt một màu, nhìn không thấy trăng sao. Khắp Phật Hải đều sáng ánh đèn lồng xưa cũ, nổi thành một hàng đồ nhạ, rọi lên những hạt tuyết nhỏ bé đang bay múa, chợt đem lại một cảm giác vượt thời gian về thời cổ xưa.

So với sự phồn hoa của những con phố quán bar trong chợ Hà Hoa ở Thập Sát Hải, Phật Hải này tuy cũng được coi là một địa điểm văn hóa du lịch, nhưng lại vắng vẻ hơn nhiều.

Nơi này còn giữ lại những khu nhà kiến trúc cổ từ thời Minh Thanh, xung quanh có Văn Thù Viện, nhà cũ của các danh nhân, phố xá cũ kỹ và một vương phủ. Cây cổ thụ che trời, hương tùng xanh bách biếc phả vào mũi lạnh lạnh, mặt đất không mấy bằng phẳng bởi rất nhiều những mảnh gạch đá long ra từ những tấm bia khắc chữ cổ kính nứt vỡ. Mọi thứ đều còn giữ nguyên dáng vẻ xa xưa nhất, không chịu để quá nhiều sự hiện đại của văn hóa thương mại ăn mòn.

Vượt qua Phật Hải đang nổi lên tầng tầng sắc băng, từ xa có thể nhìn thấy một tòa thuyền đá. Trên thuyền đá là một lầu hí kịch ba tầng tọa bắc triêu nam, nóc lầu xây kiểu quyền bằng hiết sơn (*), mái nhà cong cong vươn ra khỏi phạm vi tường, trong lầu ngoài đường đều sáng rực, đỉnh lầu hiên ngang đứng trong màn tuyết, lung linh lấp lánh, tựa như một ngọn thanh đăng trời nổi trên Phật Hải.

(*) Nguyên văn là , một kiểu nóc nhà trong kiến trúc cổ Trung Hoa, không có sống nóc, vị trí các bộ phận của nóc nhà tạo thành một mặt cong hình cung.

Đó chính là Thiện Đăng Đĩnh.

Lúc này buổi diễn hí đặc sắc nhất đã tan cuộc, tốp năm tốp ba những khán giả đến xem hí kịch đang đi ra từ con đường men theo Phật Hải. Bạch Phỉ Lệ đi ngược lại dòng người, hướng về phía Thiện Đăng Đĩnh.

Bạch Phỉ Lệ rất ít khi tới Phật Hải. Anh ở Bắc Kinh nhiều năm như vậy, mới chỉ biết đến những phường kinh kịch nổi tiếng như viện hí kịch Trường An, rạp hát Mai Lan Phương..., cho tới giờ vẫn chưa từng nghe nói đến Thiện Đăng Đĩnh.

Quan Cửu nói với anh, Thiện Đăng Đĩnh rất có danh tiếng trong giới hí khúc kinh kỳ, anh đột nhiên nhớ ra, cái tên này trước đây ông bà ngoại anh từng nhắc đến rất nhiều lần, chỉ là nghe thực sự không giống tên của một rạp hát, vậy nên anh không để tâm lắm.

Khi còn học các khóa nghệ thuật ở trường, Quan Cửu từng nghiên cứu về các phường hí kịch ở Bắc Kinh. Thiện Đăng Đĩnh là “phường kịch hóa thạch” còn lưu giữ lại đa số lễ thói cũ của giới Lê viên, là gánh hát duy nhất không sử dụng đèn điện và các thiết bị khuếch đại âm thanh trong các buổi biểu diễn ở lầu hí cổ, hiển nhiên đã trở thành một trong những đối tượng nghiên cứu trọng điểm của cô.

Quan Cửu nói với anh, phường hí kịch Thiện Đăng Đĩnh này có lịch sử rất lâu đời, là do các quan viên, sĩ phu và cả thương nhân đến từ phủ Quảng Châu góp vốn xây dựng. Cô nói Bạch Phỉ Lệ là người thành phố Y, hẳn là biết người hát việt kịch được gọi là “đệ tử hồng thuyền”, là bởi ngày xưa khi các phường việt kịch ra ngoài biểu diễn đều ngồi trên một con thuyền màu đỏ. Khi khởi công xây dựng Thiện Đăng Đĩnh, để thể hiện đặc trưng của phủ Quảng Châu, tòa lầu hí này được xây theo kiến trúc thuyền đá, cũng được đặt tên là “Thiện Đăng Đĩnh”.

Bạch Phỉ Lệ đi lên thuyền đá, chỉ thấy ba chữ lớn “Thiện Đăng Đĩnh” trên tấm biển treo trước lầu hí kịch được viết theo lối cổ xưa mạnh mẽ, lạc khoản đề “Sầm Xuân Huyền”. Quả nhiên đúng như Quan Cửu nói, người viết tấm biển này là một người họ Sầm đảm nhiệm chức vụ tổng đốc Lương Quảng vào năm Quang Tự thứ ba mươi mốt.

Cổng lầu hí kịch mở rộng, con đường nhỏ dẫn vào trong đèn lồng san sát, bên ngoài hàng đèn lồng là đủ các loại chậu hoa cao thấp lớn nhỏ khác nhau, đa số cây cảnh đều đã tàn lụi, chỉ còn trơ lại những cành cây khẳng khiu hình thù quái dị. Ngoài ra còn có một vài cây tùng la hán và nhai bách đứng thẳng tắp, cứng cáp ngạo nghễ.

Dọc con đường này, cỏ, cây, chậu, đá, không hẳn bất kỳ dấu tích năm tháng nào. Nền gạch lát đá hiển nhiên là đã được vẩy nước chải quét nhiều lần, Bắc Kinh lắm bụi như vậy mà nơi đây, thậm chí đến nền đất cũng không dính một hạt bụi. Gạch đá bị giẫm lên quanh năm suốt tháng, mòn thành một màu xanh nhàn nhạt, ấm nhuận phát sáng.

Tới sảnh chính, giữa sảnh treo một tấm hình lớn, là một bức họa cũ từ thời dân quốc. Quan Cửu có nói đến, người này là ông tổ của Thiện Đăng Đĩnh, sáng lập nên “Nghê phái”, Nghê Khả.

Sở trường của Nghê Khả là vai đán, trong bức họa, dung mạo ông phong lưu mỹ lệ, mặc tây trang đeo cravat, nụ cười ẩn chứa nét hào hoa.

Dưới bức họa của Nghê Khả, lại là một câu đề từ của tổng đốc Lương Quảng Sầm Xuân Huyền trước đây: Thiện Đăng giới Lê Viên, đậu thuyền nơi biển Phật.

Bạch Phỉ Lệ nghiêng ngẫm mười chữ này, tưởng tượng cảnh Thiện Đăng Đĩnh sừng sững trên Phật Hải tới như mực, mơ hồ cảm thấy rất hàm súc.

Suốt một đường không gặp ai, anh đi thẳng vào trong rạp hát, chỉ thấy vài ba người đàn ông trung niên mặc áo tàu hai lớp đang dọn dẹp sân khấu, và một số cô gái thì đang quét tước sàn nhà, xếp đặt lại bàn ghế.

Rạp hát chia làm hai tầng, hai bên tầng hai đều có mái hiên và lối đi nhỏ, hai bên sân khấu dưới tầng một thì có bệ nhìn như ở bến tàu, thẳng tắp dẫn vào khu vực ghế dân. Toàn bộ không gian đều được tô điểm bằng ánh đèn, nhưng không thấy có lấy một cái đèn điện nào. Ngoài một màn hình điện tử ra thì cũng không có bất kỳ thiết bị khuếch đại âm thanh nào khác.

Phía trước sân khấu có hai cái cột, mỗi bên trái phải đều treo một bức câu đối, viết:

Thế sự vốn chìm nổi, trông người lên đài làm rối, chẳng có gì ngoài giết chó phong hầu, mỗ dê lập úy;

Núi sông cùng cổ xúy, mặc người phong vân biến ảo, cũng chỉ là hạng phú quý thô thiển, bịp bợm a dua.

Anh nghe mấy cô gái xì xầm với nhau:

“Gần đây càng ngày càng ít khách, hôm nay lượng người đến cũng chỉ được một phần ba số ghế ngồi.”

“Trời càng ngày càng lạnh, hôm nay lại còn có tuyết rơi, ai lại muốn ra ngoài chứ?”

“Tôi thấy giá vé phải trả thấp quá, có hơn mười tệ một vé, khán giả không đến thì thôi, cũng chẳng ai tiếc hơn mười tệ cả.”

“Ai quản bọn họ tới hay không làm gì? Đằng nào cũng không trả lại tiền, kiếm được là được.”

“Mấy cô nghĩ đơn giản quá rồi, tôi nghe bạn tôi nói, gần đây nhà hát Thiên Kiều đang diễn vở nhạc kịch “Bóng ma trong nhà hát”, rạp Hải Điện thì diễn hài kịch, nhà hát lớn quốc gia thì diễn vở kịch mới của đạo diễn Điền, không chỗ nào không chật kín. Theo tôi, vẫn là do người xem kinh kịch càng ngày càng ít.”

“Đúng vậy, giờ đến cả “Đạo mộ bút ký” và “Tiên kiếm kỳ hiệp truyện” cũng bắt đầu dựng thành kịch sân khấu, ai ai cũng xông tới đoạt bát cơm này, ai còn tới xem kinh kịch chứ... Ăn cơm nhà nước cũng chẳng dễ dàng, hưởng hồ chúng ta...”

Bạch Phỉ Lệ nghe họ nói từ kinh kịch đến kịch sân khấu, tới kịch 2D thì không khỏi tập trung lắng nghe. Chợt nghe có người gọi anh:

“Cậu là ai?”

Giọng nói trầm ấm, tựa như sắc nước trong ngọc, vừa nghe là biết của người kiếm cơm bằng giọng nói, cũng không biết giọng nói như nước, mãi giữa tình thế này phải luyện mất bao nhiêu năm.

Bạch Phỉ Lệ quay đầu lại, chỉ thấy một người đàn ông ngoài ba mươi, trên người vận trường sam màu xanh nhạt, dáng người tiêu sái gọn ghẽ.

Người đó nhìn Bạch Phỉ Lệ, dường như hơi nhướng mày, chỉ là y đứng ngược sáng, Bạch Phỉ Lệ không nhìn được rõ ràng cho lắm.

Bạch Phỉ Lệ tất nhiên không biết là bộ trang phục rất bình thường mình đang mặc này có vấn đề, vẫn khách khí hỏi: “Chào ngài, xin hỏi ở đây có ai tên Dư Phi không ạ?”

Ban ngày ông ngoại gửi cho anh một tin nhắn, bảo anh mua cho họ hai vé xem vở “Du long hí phượng” ở Thiện Đăng Đỉnh, thời gian càng sớm càng tốt, cũng chỉ mặt gọi tên nói muốn xem diễn viên đóng chính là Dư Phi.

Anh tìm trên một trang mua sắm, phát hiện ra Thiện Đăng Đỉnh quả thật đúng là đang diễn vở “Du long hí phượng”, nhưng diễn viên chính lại không phải cái người tên Dư Phi này.

Anh báo lại cho ông ngoại, hơn một tiếng sau, ông ngoại gọi cho anh, nói đã hỏi được một phiếu hữu quen biết, họ bảo là Dư Phi đã không còn ở Thiện Đăng Đỉnh nữa, cũng không biết đã xảy ra chuyện gì. Ông ngoại kêu Bạch Phỉ Lệ đến Thiện Đăng Đỉnh một chuyến, tự hỏi thăm chút xem, còn cố ý nhấn mạnh với anh, Dư Phi là một cô gái, đừng hỏi nhầm người.

Ông ngoại là người nóng tính, bảo anh đi thì nhất định là phải đi ngay trong hôm nay, không thể để sang ngày mai, càng không thể để ngày kia.

Buổi chiều, Bạch Phỉ Lệ tham gia buổi tập “Long lân” xong thì đi ăn cơm, rồi lại bị Quan Cửu kéo đi đánh tennis hai tiếng, đợi đến lúc anh thay quần áo ra ngoài, đã là hơn chín giờ, lúc này mới nhớ còn phải đi hỏi thăm về Dư Phi cho ông ngoại.

Bấy giờ, dù tuyết có lớn hơn nữa, dù anh sợ lạnh bao nhiêu, cũng không thể không đi chuyến này.

Người đàn ông kia nói: “Cậu tìm Dư Phi làm gì?”, lời nói loáng thoáng có phần cao ngạo và nghiêm nghị.

Bạch Phỉ Lệ nghĩ bụng, nếu giờ mà giải thích chuyện ông ngoại bảo anh đến hỏi về người này thì không khỏi phiền phức quá rồi, huống chi anh vốn cũng chẳng biết tại sao ông ngoại lại đột nhiên hứng chí lên muốn tới nghe cô “Dư Phi” này hát hí khúc như thế. Vì vậy anh đơn giản hóa phức tạp, nói: “Trước đây từng được nghe Dư Phi hát “Du long hí phượng”, giờ lại không thấy cô ấy diễn nữa nên muốn hỏi thăm ạ.”

Người đàn ông kia “à” một tiếng, hỏi: “Cậu thích xem cô ấy diễn sao?”

Bạch Phỉ Lệ thâm nghĩ cái người này hỏi lắm thật, có điều vẫn nhẫn nại trả lời: “Dạ phải. Hát rất khá.”

Người đàn ông kia nói: “Cậu thích cô ấy hát vai Lý Phượng Thư à?”

Bạch Phỉ Lệ theo bản năng nghĩ, nếu cô Dư Phi này là nữ, vậy thì đương nhiên là hát vai Lý Phượng Thư rồi, y hỏi nhiều vậy làm gì? Bèn gật đầu.

Chỉ thấy người đàn ông kia cười lạnh một tiếng, nói: “Hết câu này tới câu khác toàn lời dối trá. Dư Phi không còn hát hí khúc ở đây lâu rồi, Thiện Đăng Đỉnh diễn xong không giữ người ngoài, cậu đi đi.”

Bạch Phỉ Lệ ngẩn ra, cũng không biết rốt cuộc mình để lộ sơ hở chỗ nào, lại vẫn cố hỏi thăm nốt: “Sao cô ấy lại rời đi? Ngài có biết cô ấy đi đâu không?”

Người đàn ông kia không thèm để ý đến anh nữa, duỗi tay ra, ý bảo anh ra ngoài.

Bạch Phỉ Lệ thấy chất liệu chiếc trường sam người đàn ông này mặc rất tốt, sau khi y xuất hiện, mấy cô gái vẩy nước quét nhà cũng im bất không dám nói tiếp nữa, lùi đi thật xa, liền biết địa vị của người đàn ông này ở Thiện Đăng Đỉnh không thấp.

Anh đang vừa ra ngoài vừa tìm cách khác thì chợt nghe một tiếng kéo kẹt, cửa rạp đóng lại. Gần như đồng thời, mấy cánh cửa ra sảnh và sang chái nhà cũng đều đóng theo. Lúc này, một ông lão chạy vật xách một ngọn đèn bão bằng sắt đi qua, anh vội hỏi: “Bác ơi, ở chỗ các bác có một cô gái tên là Dư Phi phải không ạ?”

Ông già gật đầu: “Đúng vậy, nhưng bị chủ thuyền đuổi ra ngoài rồi.”

“Tại sao vậy ạ?”

“Không nghe lời, phạm vào nội quy của thuyền thôi.”

“Giờ cô ấy đi đâu, bác có biết không ạ?”

“Sao tôi biết được?”

Bạch Phỉ Lệ nghĩ thầm ít nhất thì cũng đã biết được vì sao cô ấy không còn ở đây nữa, bèn cảm ơn ông già chạy vật, chuẩn bị trở về. Đi được hai bước, bỗng nhiên một ý tưởng lóe lên, nhớ tới một chuyện vô cùng quan trọng, vội trở bước quay lại, hỏi ông già kia:

“Bác ơi, chỗ bác có cô gái nào biết diễn hát tên là Dư Uyển Nghi không ạ? Tuổi hơn hai mươi, thích mặc xường xám, tóc ngắn thế này này...” anh phác họa chiều dài.

Ông già lắc đầu, đáp chắc như đinh đóng cột:

“Chưa từng có người nào như vậy.”

Bạch Phỉ Lệ đi trong gió tuyết, vừa đi vừa hắt hơi liên tục. Trận tuyết này càng rơi càng lớn, tuyết bắt đầu tích lại trên mặt đất, bước đi đón gió mà gian nan.

Trong lòng anh cảm thấy mất mát. Lúc mới biết Thiện Đăng Đỉnh là một phường hí kịch, trong lòng anh chợt dấy lên một tia hi vọng. Trước đó, đến cả quán trà Lão Xá, rạp hát Lê viên, tất tần tật những nơi có biểu diễn kinh kịch anh đều đã điều tra, không thấy tồn tại cái tên Dư Uyển Nghi. Thiện Đăng Đỉnh này đúng là một con cá lọt lưới.

Nhưng ông già chạy vật ban nãy hẳn là đã ở Thiện Đăng Đỉnh rất lâu rồi, cảm giác mang trên người như hòa làm một với những chậu cây đá tảng hai bên lối đi vậy. Ông ấy hoàn toàn phủ nhận, nói không có ai tên Dư Uyển Nghi cả, khiến chút hy vọng vừa dấy lên trong lòng anh lần thứ hai tắt ngóm.

Anh nghĩ, ước gì cái duyên số này lại linh thêm một lần nữa, chỉ một lần thôi cũng đủ rồi.

Ở thành phố Y năm ngày, duyên phận giữa anh và cô dày đậm đến chính anh cũng không tin được.

Nhưng đến cuối cùng lại hồngбет chỉ vì một hành động nông nổi như vậy, khiến duyên phận này chỉ còn là quá khứ.

Gió to ào ào thổi, tấp vào cành khô nghe xào xạc. Hàng đèn lồng trên bên Phật Hải đung đưa trong gió lớn tuyết dày, con đường ven mép nước không có lấy một bóng người.

Anh đi một hồi, chợt từ xa trông thấy cạnh xe anh có một bóng người lưng còng, vụng trộm lết lút nhìn chung quanh, rồi giơ một vật không rõ là gì trong tay lên, bắt đầu rạch một đường từ đuôi xe hướng ra đầu xe anh. Hẳn rạch nghe “két...” một tiếng dài, khoảng cách xa như vậy mà Bạch Phỉ Lệ cũng nghe được.

“Mẹ kiếp...” Bất kể Bạch Phỉ Lệ có được giáo dưỡng tốt đến mức nào, tính tình hiện giờ có ôn hòa ra sao, gặp phải chuyện rạch xe xui xẻo này, cũng không nhịn được chửi thề thành tiếng.

Anh chạy vội về phía xe mình. Còn cách mấy chục mét, bước chân anh chợt khựng lại.

Anh thấy bên xe mình có thêm một cô gái mặc áo lông dáng dài chạy tới, cầm cặp sách gắng sức đập cái tên hèn hạ kia, vừa đánh vừa mắng to:

“Cái đồ biến thái nhà bây! Hôm nay lại để bà đây đụng phải bây! Bây còn rạch xe người ta nữa à! Biến thái!!! Cút mau!!!”

Giọng nói này đánh đá, hung hãn lại hào hiệp, đầy vẻ chửi bới dọa dẫm.

Nhưng vào tai anh lại thành dễ nghe hơn bất kỳ từ khúc nào.

Chớp mắt ấy, anh đứng lạng tại chỗ, trong đầu chỉ có mười chữ: Không dám cao giọng nói, chỉ sợ kinh người trên.

Đúng lúc này, chòi canh của Văn Thù Viện gõ trống thúc giục tăng nhân đi ngủ, tiếng trống mạch lạc như gõ vào tim, lại nghe hòa thượng gõ trống tụng:

“Phật ngày một rọi... Pháp luân xoay vòng... Mưa thuận gió hòa... Quốc thái dân an...”

Một câu lại một dùi, là đang tụng “Chú Đại Bi”.

Bạch Phỉ Lệ nghĩ, anh hẳn là nên đến trước mặt Văn Thù Bồ Tát bái tạ đi thôi.

Bạch Phỉ Lệ nhìn “cô gái” kia, chính xác, đúng là Dư Phi. Cô cầm cặp sách, hung hãn đập tên rạch xe nọ. Cặp sách rất nặng, có thể thấy được bên trong đựng không ít sách, góc sách chọc vào cặp tạo thành một đỉnh nhọn cứng.

Tên đàn ông kia chật vật giơ hai tay lên che chắn cho đầu, cong lưng tránh né, thoát nhìn như đang kinh sợ. Đột nhiên, hắn vô cùng giáo hoạt vươn tay ra kéo một cái, ôm lấy cặp sách của Dư Phi vào lòng. Trong lúc Dư Phi cố giật lại cặp với hắn, hắn kéo khóa ngăn đựng sách, lôi hết sách bên trong ra ném bừa bãi.

Trong cặp ngoài sách thì còn có một vài tờ giấy đơn, bị tên bỉ ổi kia ném lung tung, lượn vòng trong gió, càng thổi càng bay tán loạn. Dư Phi thấy có mấy tờ giấy sắp bị thổi xuống Phật Hải, cuống cuống buông quai cặp sách ra, đuổi theo mấy tờ giấy đang chao liệng.

Lúc này Bạch Phỉ Lệ đã chạy tới, bước một bước thật dài, cầm lấy cặp sách của Dư Phi, lại đập một cước khiến tên kia ngã lăn xuống đất. Tên này nhìn tưởng tàn tạ thô tục, vậy nhưng thân thủ lại cực kỳ linh hoạt, thấy có thêm người tới, lập tức bật dậy như cá chép nhảy lên mặt nước, nhanh chân bỏ chạy. Bạch Phỉ Lệ định đuổi theo thì nghe Dư Phi bên kia kêu lên một tiếng đau đớn, quay đầu nhìn lại, thấy cô giẫm phải một khối băng bên Phật Hải, trượt chân ngã nhào. Mắt thấy cô sắp lăn xuống Phật Hải tới nơi, anh ba chân bốn cẳng chạy lại, bắt lấy tay Dư Phi kéo cô về.

Dư Phi chật vật nằm bò trên mặt đất, hai tay chống xuống đất ngẩng đầu lên. Bên hồ treo một hàng đèn lồng, dưới ánh đèn sáng rõ, Bạch Phỉ Lệ thấy cô đã đổi một kiểu tóc mới nhìn khá nữ sinh, tóc mái phủ ngang trước trán, phía sau, mái tóc đen nhánh đã dài đến ngang lưng. Chỉ có điều, tóc cô không những dày mà còn vừa thô vừa cứng, không được vuốt thẳng mà cũng chẳng ra kiểu mì sợi, lúc này lại còn rối bù, vừa giống ổ gà lại vừa giống bờm sư tử bị gió thổi tung.

Bạch Phỉ Lệ ngồi xổm xuống trước mặt Dư Phi, thưởng thức vẻ mặt hóa đá của cô. Anh nhặt lại những tờ giấy cô ra sức giữ vừa nãy lên, là bằng tốt nghiệp và giấy chứng nhận học vị, còn có cả phiếu điểm tốt nghiệp ra trường có đóng dấu. Trường học trên đó Bạch Phỉ Lệ chưa từng nghe đến, là bằng tốt nghiệp hệ cử nhân đại học.

Ngoài ra còn một bản in giấy báo thi, ghi danh làm nghiên cứu sinh học thạc sĩ toàn thời gian ở Học viện Hí khúc Trung Hoa. Ảnh trên giấy báo thi là hình ảnh của cô bấy giờ, tóc mái ngay ngắn, gương mặt không trang điểm nhìn giản dị thanh tú, thậm chí còn có phần ngoan hiền, so với hình ảnh đầy kiêu ngạo anh gặp vào tám tháng trước, tưởng chừng như hai người khác nhau, nhưng mái tóc đầy phản nghịch không chịu vào nếp này, lại vẫn làm tiết lộ bản chất thật của cô.

Dư Phi trân trân nhìn người trước mặt nửa ngày, tin chắc rằng mình không nằm mơ, cũng không phải nửa đêm gặp ma, người trước mắt này, đích thị là giấc mộng hoàng lương của cô, Bạch Phỉ Lệ.

Hơn tám tháng không gặp, ngoại hình của anh cũng không thay đổi là bao, chỉ là dường như càng ngày càng đẹp thêm một chút. Mắt mày sắc nét hơn, như hàm chứa ánh sáng rực chói. Tóc dài ra không ít, rẽ ngôi bên, buộc lại. Tóc mái dài ôm lấy đường nét khuôn mặt tạo thành một độ cong mềm mại, ở giữa có vài lọn nhuộm màu xanh nhạt ngả trắng. Trên tai trái vẫn đeo khuyên, có điều đã đổi thành hình cá nhỏ, Dư Phi cảm thấy con cá dài nhỏ này nhìn giống cá thu, được tạo hình bằng hai đường. Hai đường kim loại này chiết thành hình cá thu tuy nhỏ, nhưng trên bụng cá vẫn nạm được những hoa văn mỏng như trên cửa sổ của giáo đường, màu gạch men, phối cùng màu tóc của anh, cực kỳ khéo léo.

Dư Phi ngẩn ngơ nghĩ, nếu cô cũng ăn mặc đầu tóc thế này ở Thiệu Lăng Đình, nhất định sẽ bị lôi ra đánh.

Ngón tay Bạch Phỉ Lệ chậm rãi lướt qua cái tên giấy trắng mực đen trên giấy báo thi, Dư, Uyển, Nghi.

Chữ số đầu tiên của dãy số căn cước giống hệt của anh.

Anh ngẩng đầu, cười đầy vô hại:

“Cô tên là gì?”

Dư Phi nhìn anh, ngẩn ra, tức khắc chửi ầm lên: “Con gà độc ác chết toi Bạch Phỉ Lệ! Trả đồ lại cho tôi!”

Bạch Phỉ Lệ nhìn vào mắt cô, khoan thai dùng lối nói vắn đáp lại: “Thế này mà mắt đi mày lại với ta, há chẳng cô có ý dối qua?”

Anh nhớ rất sâu sắc câu nói này, lúc thuận miệng nói ra, có thể chỉ là vô ý. Nhưng anh lại không biết, lời này vào tai Dư Phi, giống như ngày đó anh chặn tay trước ngực A Quang, bàn tay xinh đẹp, không dùng chút sức nào, nhưng lại nhẹ nhàng linh hoạt đẩy được A Quang ra, cũng ầm ầm đẩy ra những chuyện mất lòng mà cô để phủ bụi suốt mấy tháng nay.

Bạch Phỉ Lệ, cái người đã cùng cô điên long đảo phượng trong bóng đêm, rồi lại chặn cô ra ngăn dậm vào ban ngày. Bạch Phỉ Lệ, cái người rõ ràng đã đuổi theo, vậy nhưng lại có thể núp một bên trơ mắt nhìn cô bị người của studio Phi Ngã ức hiếp. Bạch Phỉ Lệ, cái người vẫn lập lờ nước đôi trong khi cô đã buông hết thả do dự để đến gần hết mức thăm dò.

Bạch Phỉ Lệ đương nhiên là rất có năng lực, trong khi cô thì vẫn còn đang giãy giụa vì chuyện ăn chuyện mặc, ngoài mạnh trong yếu, tử thủ lấy chút tôn nghiêm chẳng đáng một đồng.

Dư Phi nghĩ vậy, ánh mắt dần tối đi. Hoa tuyết rơi lên mặt, thấm hơi lạnh vào da, khiến cô từng chút từng chút tỉnh táo lại.

Cũng may trong kế hoạch đời cô không có Bạch Phỉ Lệ. Năm ngày thăm hại nhất đời cô, Bạch Phỉ Lệ đã xuất hiện, cô thừa nhận rằng cô đã có những giây phút động lòng trong chớp mắt. Trong màn mưa đen thẫm, cô đã ôm chặt lấy Bạch Phỉ Lệ, đơn phương tình nguyện mà coi anh là một cái phao cứu mạng, nhưng rất nhanh sau đó, cô liền biết đấy chỉ là một giấc chiêm bao, một ảo ảnh hư vô của cõi mộng.

Sư tử gì chứ. Chỉ là mộng thôi.

Cũng may cô chưa từng nói tên thật của mình cho họ biết, càng không nhắc đến cái tên “Dư Phi” này. Mẹ đã qua đời, Tiểu Phát Diệp thì gần như hoàn toàn mù tịt về cuộc sống của cô ở Bắc Kinh.

Trở lại Bắc Kinh, cô chỉ có hai bàn tay trắng, ngay cả hí khúc cũng không thể hát. Cô đành mặt dày đi tìm người cha để cho tới giờ cũng chưa từng nói câu nào với cô để vay tiền, thuê một căn phòng cũ nát làm chỗ ở tạm thời, làm một vài công việc tạm thời để duy trì cuộc sống. Cô không muốn buông bỏ con đường kịch này, vì vậy bắt đầu xin vào học viện hí khúc làm nghiên cứu sinh.

Vì lớn lên trong Thiện Đường Đình nên cô không trải qua hệ thống giáo dục chính quy. Con đường này không dễ đi, nhưng còn may, vẫn có chút hy vọng.

Cô tự nói với mình, cũng chỉ là ba năm mà thôi. Cô vẫn còn có thể bắt đầu lại từ đầu.

Cô bò dậy khỏi mặt đất, không nhìn Bạch Phỉ Lệ nữa, nhặt những cuốn sách xung quanh lên, bỏ lại vào cặp.

Bạch Phỉ Lệ qua ánh mắt cô cũng cảm giác được bầu không khí đã phai nhạt đi rất nhiều, điều này khiến anh hơi hoang mang. Anh nhìn những quyển sách kia, đều là tài liệu tham khảo ôn thi. Những trang sách bị gió thổi mở ra những màu sắc sặc sỡ, rất dễ nhìn ra được, chủ nhân của chúng đã bỏ ra rất nhiều công sức.

Anh hỏi: “Cô muốn học nghiên cứu sinh?”

Dư Phi lờ anh đi. Thu xong sách và tư liệu rồi thì đi về phía Phật Hải.

Bạch Phỉ Lệ đuổi theo kéo cô lại: “Cô đi đâu vậy?”

Dư Phi cự khỏi tay anh, nói: “Không liên quan đến anh.”

Giọng cô rất lạnh nhạt, Bạch Phỉ Lệ thoáng sững sờ, hỏi: “Cô lại giận gì tôi à?”

Dư Phi đáp: “Không dám. Tôi không quen anh.”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Mới này cô còn gọi tên tôi mà.”

Dư Phi lạnh lùng bỏ lại hai chữ: “Ảo giác.” rồi tránh khỏi anh, vội vã đi mất.

Cách đó mấy chục mét chính là ngôi đền thờ cổ kính đồ sộ của Phật Hải, đã nhiều năm chưa tu sửa, với sơn bong tróc, lộ ra màu sắc vốn có của gỗ đá xây dựng, nhưng cũng không làm tăng thêm mùi vị bị thời gian bào mòn mà hòa thành một thể với phong cách cổ xưa thanh bản của cả Phật Hải. Bên ngoài đền thờ chính là đường cái, xe cộ đang đi lại trong màn gió tuyết cuộn cuộn.

Dư Phi giơ tay ra chặn lại cái xe trống tiếp theo, lúc mở cửa định lên xe, đằng sau chợt vươn ra một cánh tay, đẩy mạnh một cái đóng cửa xe lại.

Tim Dư Phi mãnh liệt đập loạn, quay đầu lại. Tài xế thò đầu ra từ cửa sổ cạnh ghế lái, không nhin được hô: “Rốt cuộc có lên hay không đây?”

Bạch Phỉ Lệ đáp: “Không ạ.”

Tài xế chửi thề một tiếng, quay cửa xe lên, nhanh chóng bỏ đi.

Dư Phi đẩy Bạch Phỉ Lệ một cái: “Anh làm gì vậy hả!”

Bạch Phỉ Lệ kéo cô đi về phía xe mình: “Tôi đưa cô về.”

Dư Phi ra sức giãy giụa, nhưng trang phục anh mặc trên người không mỏng, cô muốn cản cũng không có chỗ nào mà cản. Giọng cô rít lên, quát: “Tôi không cần anh giúp! Anh là gì của tôi hả? Đừng tưởng ngủ với tôi một đêm là có quyền tham dự vào cuộc sống của tôi! Muốn chơi gái thì tìm người khác đi, đừng có gây chuyện với tôi!”

Bạch Phỉ Lệ chợt dừng bước, hỏi: “Cô cảm thấy tôi đang ”chơi” cô?”

Mắt Dư Phi đỏ hoe, trong lòng lại luống cuống, nói: “Ngủ cũng ngủ rồi, hôn cũng hôn rồi, vậy mà chớp mắt liền trở mặt, đến cả một câu tử tế cũng không nói với tôi, anh cảm thấy tôi chính là loại người mà anh dùng ba vạn tệ là có thể đuổi được đúng không? Là loại ai cũng hôn được ai cũng sờ được, chẳng khác gì gái đứng đường đúng không?”

Bạch Phỉ Lệ nghe mà ngực phập phồng, hít một hơi thật sâu, môi mím chặt, quay đầu sang phía khác, trong mắt lấp lánh sóng nước.

Thấy anh phản ứng như vậy, cũng không biết là tức giận hay làm sao, trong lòng Dư Phi càng thêm lạnh lẽo, giống như bị một con dao nhỏ cứa qua, giãy khỏi tay anh, nghiêng rằng nói: “Tôi giờ sống rất ổn, không cần anh giúp đỡ, thật đấy. Tối đó lúc đám Ly Hận Thiên đánh tôi anh không giúp, giờ dù có giúp, tôi cũng...”

Anh bỗng dừng quay mặt lại, nói: “Khi đó tôi không phải là không muốn giúp cô...” anh dừng lại nhìn cô, trong mắt vừa đen vừa sâu, lại như mang một vẻ được ăn cả ngã về không.

Anh nói:

“Nếu tôi nói tôi có bệnh, bệnh tâm lí, cô có tin không?”

Dư Phi lạnh lùng cười khẩy, ném trả anh một câu: “Tôi thấy anh đúng là bệnh thật.” Cô quay người bỏ đi, lại chỉ ngón tay vào anh:

“Đừng có theo tôi.”

Cô cản một chiếc xe lại. Bạch Phỉ Lệ đuổi tới, cô cố sức tay nắm chân đá, gỡ tay anh ra, trèo lên xe, nói với bác tài: “Đi mau!”

Nhưng xe đi khỏi chưa được bao xa, cô lại xuống.

Cô đang lục lại cặp sách.

Bạch Phỉ Lệ vốn đã quay lại xe, định lái xe đuổi theo, thấy cô vội vội vàng vàng chạy về bên Phật Hải, bèn xuống xe lần nữa.

Dư Phi ôm cặp sách, cúi người tìm kiếm tỉ mỉ trên bờ Phật Hải, đáng vẻ vô cùng lo lắng.

Anh đuổi tới hỏi: “Cô tìm gì vậy?”

Dư Phi xoay người lại, mắt đỏ ngầu, nắm lấy ngực áo anh hỏi: “Anh có lấy ví tiền và điện thoại của tôi không hả?”

Mặt cô đỏ ửng nôn nóng và xúc động, đỏ bừng bừng. Bạch Phỉ Lệ ngẩn ra, lắc đầu.

Dư Phi buông tay, tỉnh táo lại, nhụt chí nói: “Cũng đúng, anh cũng không phải người như vậy.”

Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Mất rồi à?”

Dư Phi cúi đầu cắn răng, ôm chặt cặp sách: “Nhất định là do tên trộm khốn kiếp kia thó mất rồi. Lần sau mà để tôi bắt được hắn, phải đánh cho gần chết trước đã rồi mới đưa đến đồn cảnh sát.”

Cô nghiêng rằng nghiêng lợi, rồi lại cảm thấy bất lực tột cùng. Cả hai đều im lặng, rơi vào một bầu không khí gượng gạo khó nói.

Cuối cùng, Bạch Phỉ Lệ đưa điện thoại cho cô: “Gọi báo mất thẻ ngân hàng và điện thoại đi.”

Dư Phi thấp giọng nói: “Cũng chẳng có gì để mà báo mất.” nhưng vẫn cầm lấy điện thoại anh đưa, lần lượt gọi điện cho ngân hàng và nhà mạng.

Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Báo cảnh sát chưa?”

Dư Phi đáp: “Vô dụng.”

Lòng cô ủ rũ. Những người cô thường liên lạc vốn không nhiều lắm, dạo gần đây đang chạy nước rút cho kỳ thi, càng không đụng gì tới máy móc, chỉ để máy dưới đáy cặp.

Trong ví cũng không có bao nhiêu tiền, nhưng có thể căn cước. Quan trọng nhất là, còn có một cái chìa khóa và thẻ vào cửa khu chung cư.

Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Tôi đưa cô về nhé?”

Cô cúi đầu, lần này không nói gì.

Cô cảm thấy sợ hãi chết đi được, xui xẻo chết đi được. Có cao ngạo tự tôn hơn nữa ở trước mặt Bạch Phỉ Lệ cũng đều vỡ nát thành vụn thủy tinh rơi đầy đất cả.

Cô vẫn như cũ vô thức mở cửa sau ra. Bạch Phỉ Lệ hắt hơi một cái, vươn tay ra đề chặt cửa sau lại: “Ngồi lên trên.”

Dư Phi nhớ trước đây anh từng nói: Tôi không thích có người ngồi sau lưng tôi.

Mọi thứ dường như hiện rõ mồn một ra trước mắt. Cô cũng không biết vì sao mình còn nhớ rõ ràng đến vậy.

Ngồi vào cạnh ghế lái, kéo dây an toàn xong xuôi, Dư Phi nghe thấy có tiếng động trên ghế. Quay đầu lại nhìn, thấy một cái lồng sắt, bên trong là bóng dáng đen thùi lù của một con mèo.

Bạch Phỉ Lệ nói: “Nó tên là Cọp Cái.”

Cô hỏi: “Cái à?”

Bạch Phỉ Lệ: “Đực.”

Dư Phi: “...”

Bạch Phỉ Lệ lái xe, Dư Phi thấy mu bàn tay trắng nõn của anh bị móng tay cô cào cho mấy vết dài hồng hồng, tuy còn may chưa chảy máu, nhưng cũng vô cùng chói mắt.

Cô vẫn đẩy một bụng buồn bực. Cục tức này hiện giờ dường như đã tiêu bớt đôi chút, nhưng cô vẫn không hé răng nửa lời.

Cô chỉ đường cho Bạch Phỉ Lệ lái xe đến cửa khu chung cư. Khu chung cư là một tòa nhà cũ xây từ những năm tám mươi, phần lớn toàn người già ở, đâu đâu cũng là cửa chống trộm; tường gạch cao vút, trên tường cắm những mảnh chai vỡ phòng có người trèo tường.

Dư Phi không có thể vào cửa, xớ rớ hồi lâu ngoài cổng khu chung cư, vẫn không thấy có bảo vệ đi ra. Xuyên qua khe cửa sắt nhìn vào, phòng bảo vệ đã tắt đèn. Cô hà hơi vào hai tay, chuẩn bị trèo cổng. Đối với hành vi không đi đường thường này của cô, Bạch Phỉ Lệ không tỏ ý kiến gì, đứng bên cạnh đỡ cô một tay.

Cổng sắt lạnh thấu xương. Dư Phi mới đặt hai tay lên đỉnh cổng đã có cảm giác như tay sắp dính luôn vào cổng sắt rồi. Đúng lúc này chợt thấy một luồng ánh sáng trắng xóa rọi lên người, giọng hai người đàn ông vang dội xuyên qua màn tuyết tán loạn vọng đến: “Ai đó!”, “Có trộm!”

Dư Phi bấu lấy một điểm cao cao trên cổng sắt, nương theo ánh đèn nhìn thấy có hai người chạy tới, loáng thoáng có thể thấy được đều mặc đồng phục, trong tay cầm côn cảnh sát. Gần đây tần suất xảy ra trộm cắp ở khu này tăng vọt, cô biết họ là cảnh sát tuần tra ở khu vực quanh đây, trong lòng thầm mắng một câu: Chuyện quái gì thế này!

Cô không muốn vào đồn cảnh sát, sắp thi tới nơi rồi, nhiều một chuyện không bằng bớt một chuyện. Nhảy xuống, cô kéo Bạch Phỉ Lệ bỏ chạy! Ánh đèn sau lưng lung lay títt mù, chói chang khiến cô hải hùng. Cũng may xe Bạch Phỉ Lệ chỉ cách có mấy bước bên ngoài, hai người trèo lên xe, anh cho xe chạy, nhanh chóng hòa vào dòng xe trên đường lớn.

Dư Phi ấn tay lên lồng ngực đang nảy lên thành thịch, thở dốc vài hơi, nói: “Bạch Phỉ Lệ, gặp anh cái là chẳng chuyện gì tốt lành.”

Bạch Phỉ Lệ giữ tay lái, nhìn thẳng về phía trước, giọng nói nhàn nhạt: “Lời này nên là của tôi.”

Hai người đồng thời im lặng trong chốc lát. Bạch Phỉ Lệ lên tiếng: “Hay tôi đưa cô quay lại thử thêm lần nữa? Nói không chừng lại có người về.”

Dư Phi uể oải lắc đầu: “Về rồi còn phải tìm người mở khóa đôi khóa nữa, muộn thế này rồi, lại còn đổ tuyết, chưa chắc đã tìm được ai.” Cô ngừng lại, giọng ỉu xiu, nói: “Mượn anh vài trăm tệ được không? Tôi tìm một khách sạn ở tạm, mai sẽ trả lại tiền cho anh.”

Như sợ bị anh cười nhạo, cô lại tự giễu lẩm bẩm: “Mới nãy nói không cần anh giúp đỡ, toàn là mạnh miệng, tôi giống hệt kẻ ngu vậy.”

Bạch Phỉ Lệ không cười nhạo cô. Qua thêm vài phút, cô cho rằng anh là đang từ chối trong im lặng, xấu hổ vô cùng, đang định xuống xe, lại nghe anh hỏi:

“Không có thể căn cước sao ở được?”

Cô nhất thời nghẹn lời.

Xe đang ở trên cầu vượt vòng cung bao quanh thành phố. Ngoài cửa sổ, cầu vượt cao thấp giao thoa như một con rồng thân dài lượn quanh những công trình kiến trúc san sát. Đèn đường đều tăm tắp soi rọi, xe cộ qua lại như tô điểm lên thân rồng những cái vẩy lấp lánh, trong màn tuyết tung bay, đẹp đến nao lòng.

Dư Phi ghé vào cửa sổ ngắm cảnh sắc tráng lệ ấy. Thành phố này cô đã ở hơn mười sáu năm, đã trở thành ngôi nhà thứ hai của cô. Thành phố này phồn hoa như vậy, ngày đêm đều chưa từng có lúc nào tối tăm quanh quẽ, đèn đóm đỏ vàng, trên cao ồ ồ lúc lúc lại lóe lên đèn báo hiệu hàng không, rõ ràng ầm áp là vậy, nhưng cũng có thể phút chốc khiến cô mất chốn dung thân.

Cô có chút bất lực, lẩm bẩm nói: “Cho tôi mượn xe ngủ một đêm nhé.”

Bạch Phỉ Lệ không đáp lời, Dư Phi cũng sức cùng lực kiệt, từ từ nhắm hai mắt lại, uể oải dựa lên cửa sổ xe. Cũng không biết là bao lâu sau, lúc mở mắt ra, xe đang đi qua một trạm gác. Cần chắn đỏ trắng đan xen dựng thẳng lên, Bạch Phỉ Lệ lái xe vào một xứ sở tĩnh mịch.

Bốn phía đều là cây lớn, ngoài công viên ra, Dư Phi rất hiếm khi thấy ở Bắc Kinh có chỗ nào có nhiều cây cao như vậy.

Giữa cây cối và bãi cỏ, rải rác có những tòa nhà gạch nho nhỏ, kiến trúc kiểu Tây Dương thời Dân quốc, thoạt nhìn rất cổ kính, trên mặt tường bám đầy những dây thường xuân khô héo.

Xe dừng lại trước một căn nhà hai tầng. Bạch Phỉ Lệ xuống xe, xách lồng mèo ở ghế sau ra, đặt vào tay Dư Phi. Tay Dư Phi trầm xuống, cô hỏi: “Đây là đâu?”

Bạch Phỉ Lệ lấy chìa khóa ra mở cửa: “Nhà bà ngoại tôi.”

Dư Phi cả kinh: “Anh dẫn tôi đến đây làm gì?”

Bạch Phỉ Lệ đáp: “Trên nóc có một gác xép, cô ở tạm đêm nay đi.”

Dư Phi lưỡng lự. Cọp Cái chừng như ngửi được mùi nhà, bắt đầu chạy loạn trong lồng, trọng tâm lồng sắt đổi qua đổi lại, Dư Phi nhấc lồng sắt lên, chỉ thấy một đôi mắt đen láy láy đang nhìn mình lom lom, đầy vẻ hiếu kỳ.

Bạch Phỉ Lệ nói: “Ông bà tôi không có nhà. Nếu cô cảm thấy có tôi ở đây khiến cô không thoải mái, tôi sẽ sang chỗ khác.”

9. Chương 8: Tuyết Lớn Đè Cong Cành Tùng

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Cửa mở ra, ngọn đèn bên trong sáng màu vàng quýt ầm ập, liếc mắt nhìn qua, là một căn phòng khách xinh xắn. Giữa phòng trải một tấm thảm lông, chung quanh là vài cái sofa thấp lùn, bên cạnh là giá sách và bàn, còn có cả vài chậu cây cảnh xanh um. Trên tường treo một số bức tranh nghệ thuật.

Hơi ẩm phả vào mặt. Dư Phi rất quen với thứ mùi này, là mùi tùng bách thoang thoảng trên người anh. Sau khi trở lại Bắc Kinh, có một lần cô đến Văn Thù Viện tìm Thứ Cơ, phương trượng đại sư đã tặng cô một tràng hạt đeo tay bằng gỗ nhai bách. Cô ngửi thử mới biết mùi đó tên gì.

Căn nhà này không có cảm giác cao cao tại thượng mà ngược lại, khiến người ta cảm thấy gần gũi. Lồng sắt trong tay Dư Phi đựng đưa mảnh liệt, Cọp Cái đang vô cùng bức thiết muốn ra ngoài.

Dư Phi cắn răng, cúi đầu nhìn ngưỡng cửa trên mặt đất. Cô biết ý nghĩa của việc bước qua ngưỡng cửa này là gì – cô sẽ gần Bạch Phỉ Lệ thêm một bước.

Một trận gió rét thấu xương cuốn theo tuyết ào tới, Dư Phi cảm giác trên mặt như bị một lưỡi dao bằng băng cắt qua. Bạch Phỉ Lệ bên cạnh lại hắt hơi một cái, lấy khăn giấy bịt mũi.

Anh mặc một chiếc áo phao lông vũ mỏng, bên trong là áo len, không quàng khăn. Đẹp thì đẹp, nhưng cũng khó mà chống chọi được với cái lạnh thể này.

Khoé miệng đuôi mắt anh nhu hòa đẹp đẽ, đến cả dáng vẻ hai bàn tay bịt khăn lau nước mũi cũng khả ái vô cùng. Dư Phi lúc này làm thế nào cũng không thể oán hận anh cho nổi, lại đi hận chính mình, khinh bỉ chính mình, theo cái lồng bị con mèo lớn xô về phía trước mà bước vào ngưỡng cửa.

Căn nhà này không lớn, sàn gỗ màu đen dày dặn bị bước chân qua lại quanh năm mài đến độ trơn tuột. Hai người cởi áo khoác và giày để ngoài cửa, Bạch Phỉ Lệ nhận lấy lồng mèo, ôm Cọp Cái ra, xích nó vào một đầu sợi dây quàng vai (*).

(*) Tiếng Anh là shoulder strap, hiểu nôm na thì nó giống như sợi quai đeo cặp ấy, nhưng shoulder strap thì không chỉ dùng để làm quai đeo cặp mà còn có nhiều công dụng khác, chủ yếu là để giữ, đeo, mang cái gì đó theo người.

Dư Phi hỏi: “Làm gì có ai buộc mèo bằng dây này chứ?”

Bạch Phỉ Lệ ôm Cọp Cái như ôm một đứa nhỏ, điều chỉnh độ căng trùng của sợi dây, đáp: “Sợ nó cắn cô.”

Dư Phi cứ thấy mèo là thích mê, cô xoa xoa cái đầu lớn bông xù của Cọp Cái trên vai Bạch Phỉ Lệ, cười hi hi nói: “Đáng yêu vậy sao cắn người được?”

Cọp Cái nhìn Dư Phi chằm chằm, hai móng vuốt cứng cáp quặp thật sâu vào vai Bạch Phỉ Lệ.

Căn nhà có hai tầng. Tầng một là phòng khách, phòng bếp, phòng chứa đồ và phòng ngủ của ông bà ngoại anh, tầng hai là phòng ngủ của Bạch Phỉ Lệ, ngoài ra còn có hai phòng làm việc một lớn một bé, phòng sách nhỏ có một cái thang gỗ đi lên gác xép trên nóc.

Gác xép rất rộng, đặt một cái giường lớn, có điều nóc nhà vừa thấp vừa nghiêng, Bạch Phỉ Lệ phải khom người mới đi lại trong đó được. Trong gác xép ngoài giường ra thì cũng chỉ có một cái đèn hình cầu bằng lụa trắng đặt trên sàn bên cạnh giường, đường kính chừng một mét, giống như một mặt trăng, tỏa ra ánh sáng dịu dịu. Bạch Phỉ Lệ lấy từ ngăn kéo bên cạnh ra cái đệm lót lên giường cho Dư Phi, lại ôm thêm một cái chăn bông lớn ra. “Tất cả đều còn mới.” anh nói, “Nhà chúng tôi chưa từng có khách ở lại qua đêm.”

Dư Phi lẳng lặng nhìn anh đi tới đi lui bên giường. Áo khoác đã cởi ra, anh mặc áo len trắng, đôi tất cũng trắng nốt, khiến cả người anh nhìn có vẻ gọn gàng cao ráo. Hai con cá nhỏ trên tai lắc lư, phát ra những tiếng động khe khẽ tinh tế.

Anh dẫn cô xuống dưới nhà, cầu thang gỗ kêu cọt kẹt, khiến cô nhớ đến những căn nhà cũ kỹ ở thành phố Y. Căn nhà này nhỏ hơn những căn nhà đó rất nhiều, nhưng cảm giác lại hoàn toàn khác biệt.

Nó cho cô cảm giác an toàn.

Anh dẫn cô vào phòng ông bà ngoại, cầm một chiếc khăn mặt và bộ đồ rửa mặt duy nhất đưa cho cô. Thoáng lưỡng lự, lại hỏi: “Cô có phải thay nội y không?”

Dư Phi cũng hơi mắc bệnh sạch sẽ, cô có thói quen mỗi ngày tắm hai lần, đổi toàn bộ quần áo, nghe vậy thì vô thức gật đầu.

Bạch Phỉ Lệ nói: “Nhà tôi không có nội y thích hợp với cô. Nếu cô không ngại, bà ngoại tôi còn có một bộ mới mua chưa dùng đến. Quần áo của cô giặt sạch phơi một đêm là khô thôi.” Anh lục một hồi, lấy một bộ ra. Dư Phi nhìn qua, đều là quần lót kiểu góc bẹt của người già. Cô liếc ảnh chụp chung của ông bà ngoại anh treo trên bức tường đầu giường, quả nhiên, bà ngoại anh dáng người mập mạp, cười rộ lên trông giống một cụ bà có dáng dấp Phật Di Lặc, cái quần này hai người cỡ cô chui vào cũng vừa.

Dư Phi quả quyết nói: “Vậy thì anh cho tôi mượn một bộ quần áo đi.”

Thế là, hai người lại lên nhà.

Tủ quần áo của Bạch Phỉ Lệ lớn hơn. Trong phòng ngủ thậm chí còn mắc mảnh ngăn ra thành một góc riêng làm phòng thay quần áo. Chỉ là bị che mất một nửa, không biết bên trong treo cái gì.

Dư Phi nói: “Cho tôi cái nào lớn vào...” cô khoa tay một cái, “Áo phong ấy.”

Bạch Phỉ Lệ thực sự tìm cho cô một cái áo phong mềm mại thùng thình cực kỳ rộng. Trước ngực áo in một ký hiệu màu vàng, nhìn giống như hai cái ngòi bút cứng của bút máy đan chéo vào nhau. Dư Phi không biết nó có ý nghĩa gì, nhưng cô đã quen với việc phong cách ăn mặc của Bạch Phỉ Lệ luôn mang màu sắc chủ nghĩa thần bí, chẳng lấy gì làm lạ lắm nữa. Cô nhớ tới series áo phong mỗi ngày tăng một đôi mắt kia, không nhin được đảo mắt vào trong tủ quần áo thêm hai lần.

Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Nhìn gì thế?”

Dư Phi thành thật trả lời. “Tổng cộng có bao nhiêu cái?” cô không kìm được tò mò.

Bạch Phỉ Lệ liền kéo ngăn kéo phía dưới ra lục tìm một hồi, lôi bộ áo phong kia ra, tổng cộng có bảy cái, trong đó cái cuối cùng ngang ngang dọc dọc đều toàn những mắt là mắt.

Thỏa mãn xong lòng hiếu kỳ của Dư Phi, anh lại bỏ áo về tủ. Anh không kéo hết ngăn kéo ra ngoài, nhưng ngồi xổm phía sau Bạch Phỉ Lệ, Dư Phi đã nhìn được thoáng qua ngăn kéo đó, bất ngờ bắt gặp tận cùng trong góc tựa hồ chôn một cái khăn quàng cổ ngay ngắn chỉnh tề.

Trong lòng Dư Phi chợt phát hoảng.

Tuy chỉ là một cái liếc mắt, nhưng cô vô cùng chắc chắn đây chính là cái khăn quàng cổ của cô. Trong bóng tối của ngăn kéo, cô thấy rõ một cái lỗ nhỏ bị móc hỏng trên cái khăn mỏng, hình dạng cái lỗ đó cô nhớ rất rõ ràng, chuẩn xác không lầm được.

Ngày đó cô ném khăn xuống đất xong bỏ chạy, không ngờ anh lại nhặt về.

Nhưng Bạch Phỉ Lệ không nhận ra là cô đã thấy, rất nhanh sau đó lại đóng ngăn kéo vào.

Bên cạnh phòng ngủ của Bạch Phỉ Lệ là phòng tắm. Trong phòng tắm có một vách tắm đứng, một bồn rửa mặt, bồn cầu và còn có cả một cái máy giặt trục lăn loại nhỏ chuyên để giặt đồ lót. Dư Phi tắm ở đây, Bạch Phỉ Lệ thì xuống phòng tắm của ông bà ngoại dưới tầng một tắm.

Dư Phi tắm rửa xong, bỏ đồ lót vào máy giặt để giặt. Cô mặc cái áo phong rộng lớn đó của Bạch Phỉ Lệ, vừa nghiêng đầu sấy tóc, vừa dùng chiếc điện thoại cũ mà Bạch Phỉ Lệ đưa cho để nhắn tin với Thứ Cơ, báo cho hắn biết cô bị mất ví, điện thoại và chìa khóa nhà.

Thứ Cơ chọc trúng trọng điểm: Vậy giờ cô ở đâu?

Dư Phi do dự một chút, nhắn lại: Cậu đoán xem.

Thứ Cơ nói: Chờ chút, để tôi thử tay nghề bói toán phát.

Một lát sau, hắn gửi hình một bức tranh bói qua, phía trên của tranh là một cái phướn rực rỡ tung bay, phía dưới thì có hai câu thơ:

“Nhìn gần rõ ràng tựa nghiêm mật, trông xa tự tại như phi tiên.”

Dư Phi hỏi hắn có nghĩa là gì, Thứ Cơ không chịu hé răng thêm câu nào. Dư Phi tức mình gõ chữ: Đồ gà chạy thối tha, treo ngang lòng người là thái giám.

Thứ Cơ: Ha ha ha, sợ tôi rồi?

Dư Phi: Cậu chỉ là đoán không được thôi.

Thứ Cơ: Không phải gió động, cũng không phải phướn động nữ thí chủ, là cô động lòng. (*)

(*) Câu này lấy ý từ một câu chuyện Phật giáo về Huệ Năng, vị Tổ thứ sáu của Thiền tông: Một hôm nọ, chùa Pháp Tĩnh, Quảng Châu mở hội thuyết pháp về bộ kinh Niết Bàn. Khi ấy, có hai nhà sư đã tranh luận với nhau khi nhìn thấy cái phướn bay trong gió, là do phướn động hay do gió động. Một người cho rằng nếu phướn lặng như đá thì gió to đến đâu cũng không lay động được nó, người còn lại thì cãi rằng nếu không có gió thì phướn làm sao mà động được. Giữa lúc ấy, chợt có người từ hàng sau hô rằng: “Không

phải phướn động, cũng không phải gió động, mà là lòng người động!” Mọi người quay lại thì thấy đó là Lục Tổ Huệ Năng, nhất loạt lễ bái và thỉnh ngài lên thuyết pháp.

Dư Phi “bộp” một tiếng đóng điện thoại lại.

Xử lý xong mọi chuyện thì đã gần mười hai giờ. Dư Phi ngửa mặt nằm trên giường, nhìn ô cửa sổ áp mái trên nóc gác xép.

Thiết kế kiểu này kỳ thực đẹp vô cùng, ô cửa sổ xiên xiên to lớn, nếu thời tiết tốt, có thể từ giường ngắm được một cả một bầu trời sao rộng lớn, thậm chí là cả dải ngân hà trắng lệt. Hẳn là ngoài cửa sổ có treo một ngọn đèn, mặt kính kết một lớp băng. Cô tắt cái đèn đầu giường đặt dưới sàn đi, lập tức thấy ánh sáng bàng bạc từ ngoài cửa sổ xuyên qua lớp băng vẩy ra khắp giường, trong ngần mà lạnh lùng tựa ánh trăng.

Cô nghĩ thế này lãng mạn quá rồi, không biết là ai thiết kế nữa, cứ như trong truyện cổ tích vậy. Nếu như đang nằm mơ, hẳn đây là đang hóa thân thành tiên nữ hay Alice, có khổ sở nhiều hơn nữa, cũng sẽ được chiếc giường ngập ánh trăng này chữa khỏi.

Cô nghe thấy tiếng Bạch Phi Lệ đứng dưới gác xép hỏi cô: “Ngủ được chứ?”

Dư Phi vùi cả người vào chăn đệm bông xốp ấm áp, cảm giác như đang ngủ trong mây vậy. Từ nhỏ đến lớn, cô chưa từng ngủ trên một cái giường nào thoải mái như thế. Cô thực sự lo rằng ngủ ở đây rồi lúc về sẽ không thể ngủ nổi trên cái phản nhỏ hẹp của mình nữa.

Cô đáp lời: “Được.”

Bạch Phi Lệ không nói gì thêm, tắt đèn phòng sách rồi ra ngoài.

Căn nhà đã hoàn toàn chìm vào yên lặng. Dư Phi nhắm mắt lại, loáng thoáng nghe thấy tiếng tuyết rơi ngoài khung cửa sổ trên mái nhà. Cũng không biết bao lâu sau, lúc cô mơ màng sắp chìm vào giấc ngủ, chợt có tiếng “xoạt xoạt xoạt”, như có cành cây thô cứng nào đang cọ lên mặt kính.

Cô mở mắt, thấy trên cửa sổ áp mái có gì đó nhích tới nhích lui, nhìn kỹ, là vài cái móng bé xíu, hình lá trúc, hóa ra là một con chim mất ngủ đi qua đi lại.

Cô nghĩ, cái gác xép này thú vị thật.

Cô không sao ngủ nổi nữa, hai mắt mở thao láo, ánh mắt di chuyển tới tới lui lui theo cái móng lá trúc của con chim kia, trong đầu vừa như ngơ ngẩn lại vừa như đang tỉnh táo hơn bao giờ hết. Cô nghĩ đến rất nhiều chuyện, nghĩ đến Thiện Đăng Đình, nghĩ đến sư phụ, đến từng động tác gơ tay nhắc chân trên sân khấu, nghĩ đến câu “Xoa xoa nắn nắn tuần nhả mười phần, phong lưu đều động đóa hải đường đây” hát với Nghê Lân; cô nghĩ đến mẹ, đến bố, đến bản Đề nữ hoa trong máy ghi âm trong căn nhà cũ ở thành phố Y, nghĩ đến lần duy nhất mẹ cô đi Thái Lan chơi, mang về tặng cô cái khăn quàng màu lam...

Cô ngồi bật dậy.

Căn nhà này dù có tốt đến đâu, rốt lại vẫn không phải nhà cô. Qua đêm nay, cô vẫn phải rời đi.

Cô phải cầm cái khăn kia về.

Đêm đó Bạch Phi Lệ trả khăn lại cho cô, cô đã ném nó xuống đất ngay trước mặt anh, chẳng còn mặt mũi nào mà mở miệng đòi lại anh nữa.

Ngồi yên trên giường hồi lâu, cuối cùng cô hạ quyết tâm, đứng dậy xuống dưới.

Cô đi chân trần, bám chặt vào lan can cầu thang, từng bước từng bước đi xuống, không tạo ra một chút âm thanh nào. Sàn nhà và lan can bằng gỗ có chung một nhiệt độ tự nhiên, hệ thống sưởi trong phòng cũng vừa đủ nên cô không cảm thấy lạnh.

Rón ra rón rén đi xuống tầng hai, ra khỏi phòng sách, lại nhẹ tay nhẹ chân đi tới cửa phòng ngủ của Bạch Phi Lệ – cô có cảm giác mình như đang làm trộm vậy... Mà đúng là đang làm trộm còn gì, nhưng, trộm đồ của chính mình thì có tính là trộm không?

Cửa phòng Bạch Phi Lệ khép hờ. Trong phòng không bật đèn, nhưng vẫn có ánh sáng mờ mờ của ngọn đèn bên ngoài hắt vào qua cửa sổ nên cũng không quá tối.

Anh ngủ không phát ra tiếng động nào, nhưng thỉnh thoảng lại ho khụ một cái, chắc là đêm nay bị cảm lạnh rồi. Dư Phi đứng cạnh cửa nhìn trộm hồi lâu, xác định là anh ngủ rồi, bèn lẳng lặng không tiếng động đi vào.

Anh xoay mặt vào trong ngủ, cánh tay thò ra ngoài ôm chăn, cơ thể hơi cuộn lại. Mái tóc dài mềm mại phủ lên gối, nhìn như dòng nước, dưới ánh đèn xuyên qua cửa sổ, phản xạ ánh sáng bóng lên nhàn nhạt. Nửa khuôn mặt vùi trong gối, hàng mi trên đôi mắt đang nhắm dài đến khó tin, nửa bên mặt còn lại thanh sạch vô cùng.

Dư Phi buộc mình dời mắt đi, đến trước tủ quần áo, nhẹ nhàng chậm rãi mở cửa tủ ra, từng chút từng chút kéo ngăn kéo thành một khe hở đủ để luồn tay vào.

Cô dựa theo ký ức, thò tay vào sờ soạng, nhanh chóng mò được cái khăn quàng của mình, lại nhẹ nhàng kéo ra.

Chất khăn sờ lên mềm nhẹ, hiển nhiên đã được anh đem giặt.

Cầm cái khăn quàng cổ xa cách đã lâu, đáy lòng Dư Phi dậy lên một cảm xúc có chút khó thành lời – cắt không đứt, loạn không thôi.

Dư Phi khép lại ngăn kéo và cửa tủ, lại đi ra đứng bên giường Bạch Phỉ Lệ.

Đây có lẽ là một người cô không nên đụng vào. Nhưng nhìn cánh tay để ngoài chăn của anh, trên mu bàn tay là mấy vết cào do cô gây ra, cô lại nhin không được mà vươn ngón tay dò tới, khe khẽ hết sức chạm một cái...

Chỉ một cái nhẹ bằng như vậy, cô còn chưa thực sự có cảm giác gì, đã thấy mu bàn tay Bạch Phỉ Lệ rụt lại.

Da đầu Dư Phi căng lên, nghĩ xong đời rồi. Cô quay phắt người tông cửa xông ra ngoài, quả nhiên lúc rút vào thư phòng liền nghe thấy giọng Bạch Phỉ Lệ cảnh giác hô một tiếng:

“Ai?!”

Bạch Phỉ Lệ đuổi theo bóng người chớp lóe vào phòng sách nhỏ, lại thấy bóng đen nọ biến mất trong bóng tối nơi góc xép. Anh nhặt cái đèn pin đồ chơi trên bàn trong phòng sách nhỏ, cũng đuổi theo lên góc xép.

Trong góc xép, ngoài ánh sáng từ bầu trời rải xuống thì hoàn toàn yên ắng, không có chút động tĩnh gì.

Bạch Phỉ Lệ nín thở. Anh sợ có người xông ra, bật đèn pin lên, chiếu về phía hai góc tối cạnh giường.

Không có gì cả.

Giường là kiểu giường thấp, dưới gầm giường tất nhiên là không thể giấu được người. Anh kéo ngăn tủ ra kiểm tra một lượt, nhưng chẳng có gì hết.

Ánh mắt anh rơi xuống giường.

Người kia đang vùi cả người làm ổ ngủ trong chăn, bên ngoài chăn chỉ để lộ ra mái tóc dày.

Anh nhìn ổ chăn cuộn lại như một con cá lớn này, chậm rãi ngồi xuống bên mép giường cô, vươn tay qua gỡ chăn cô.

Anh bối đầu cô ra – hai mắt cô nhắm chặt, hệt như đang ngủ say. Bên khước đôi mắt phượng xéch lên đầy nguy hiểm, mặt và cổ đều trắng tinh như ánh tuyết.

Chăn đệm và áo cô mặc cũng trắng như tuyết, anh lại thấy dưới vai cô lộ ra chút sắc lam nhạt.

Hai ngón tay anh kẹp lấy màu lam kia, từng chút từng chút kéo ra ngoài. Rút được một đoạn thì không rút ra nổi nữa, anh liền tăng thêm lực rút.

Dư Phi rốt cuộc không giả vờ tiếp được, mở bừng mắt ra, hai bàn tay tóm chặt lấy khăn quàng cổ, la lên: “Nó là của tôi! Của tôi!”

Mái tóc dài của cô xõa tung, hai con mắt tròn xoe trừng lớn nhìn chòng chọc vào anh, hung hãn y hệt một chú cọp nhỏ. Những sợi tóc vừa dài vừa dày tán loạn vương trên khuôn mặt trắng bóc, nói không rõ được là ngây thơ hay phong tình.

Bạch Phi Lệ bình tĩnh nhìn cô một lúc, bỗng dưng cúi đầu, hôn một cái lên má cô.

Trong đầu Dư Phi nổ “đoàng” một tiếng.

Anh dịch vị trí, nhẹ nhàng hôn thêm cái nữa lên quai hàm trắng như tuyết của cô, sau đó mắt tự nhiên ngẩng đầu lên, ánh mắt không dám nhìn thẳng vào Dư Phi, trên mặt hốt nhiên nổi lên một màu đỏ ngượng ngượng.

Dư Phi nhìn anh chăm chăm.

Anh ngại ngùng, cúi đầu, tay phải có vết cào lại nắm chặt lấy khăn quàng. Nhưng anh đang do dự, đang đấu tranh, đang không chắc chắn. Ngón tay anh nắm khăn quàng, căng lên, rồi buông lỏng, nhưng từ đầu đến cuối vẫn bướng bỉnh nắm lấy, không chịu buông ra.

Anh chợt quay đầu sang một bên, hắt hơi một cái.

Dư Phi bỗng cầm lấy bàn tay phải lạnh lạnh của anh, áp lên ngực mình. Nhiệt độ cơ thể dồi dào đầy sinh lực của cô xuyên qua chất liệu may mặc mỏng manh truyền tới, kèm theo đó là xúc cảm mang đến từ những đường cong dịu dàng vì điệu của một người con gái trẻ tuổi.

Hô hấp của anh như ngừng lại, cuối cùng cúi rạp cả người xuống, tay trái chống lên cạnh gối cô, hôn lên cổ cô.

Khoảnh khắc đó, Dư Phi đột nhiên thông tỏ lời Thứ Cơ, lúc động lòng, phước sẽ không đáp xuống, làm sao giữ yên được nó? Có lẽ cô đã nghĩ quá nhiều về quá khứ. Buổi tối ấy khi ở “Chiếc bè” là đúng đắn nhất, cô thích anh, không hối quá khứ, không nói tương lai, chỉ tính hiện tại.

Cô mạnh mẽ lật người, đè Bạch Phi Lệ xuống dưới. Cô vuốt ve đôi mắt đẹp như được trút xuân thủy, môi kề sát lên môi anh, du dương trầm khàn nhỏ giọng nói: “Sao anh lạnh vậy, có phải bị cảm rồi không? Tôi sưởi ấm cho anh nhé.”

Ngón chân cô luồn vào ống quần anh, da thịt cô rất nhanh dán lên người anh. Có vẻ như anh không cam lòng nằm ở vị trí bị động, nhanh chóng lật người đè lên cô. Anh hôn lên môi cô, hôn lên cần cổ tựa thiên nga của cô, hôn lồng ngực trắng nõn của cô, hôn lên hai ngọn đồi nhẵn mịn như lông vũ.

Cả người anh nhanh chóng nóng lên. Lưng Dư Phi đè trên cái gối cao, cổ ngửa xuống phía dưới. Cô nhắm chặt hai mắt, hai tay bấu vào cơ thể căng cứng của anh, cảm nhận sức lực trên hai vai anh.

Hơi thở của anh phả lên bụng cô, anh cọ xát vào cô. Đau thật đấy, cô chợt ngửa đầu “ư” một tiếng. Anh như bị dọa, thu về, đỡ lấy cổ cô mà hôn. Mùi xạ hương trên người anh thấm vào lòng người ngây ngất, cô thất thần bấu chặt vào bắp thịt trên gáy anh, anh bèn thử lại. Dư Phi rốt cuộc mới là lần thứ hai, chỉ biết ôm chặt lấy anh kêu nho nhỏ, anh lại không nghe ra hàm ý nũng nịu trong đó, lại lần nữa căng thẳng rút lui ra ngoài.

Dư Phi oán trách nhìn anh, “Anh làm gì vậy?” cô uốn người áp lên thân thể anh. Anh nhịn không nổi, cơ thể trong chấn rịn ra từng hạt mồ hôi lớn lăn xuống. Dư Phi cầm lấy anh, anh lập tức càng cứng hơn, cô dẫn anh vào bên trong, vẫn bị đau đến hừ nhẹ, nhưng không chịu cho anh lui ra sau. Cô khiến toàn thân anh gồng lên cứng ngắc, hệt như đá. Anh càng vào sâu, cô càng rên lớn hơn. Anh rốt cuộc cũng hiểu được ý tứ trong đó, kéo lấy chân cô, nhào nặn hông cô, cùng cô làm, cô càng ư ư a a kêu khóc, anh càng mạnh hơn.

Đó là cảm giác thế nào? Một cô gái thoát nhìn phản nghịch cùng cực như thế, thân thể lại mềm đến vậy nóng đến vậy, như muốn hòa tan anh. Anh vào đến tận cùng trong cô, nhưng cảm thấy vẫn chưa đủ, lại xóc cô lên muốn vào thêm chút nữa, như muốn đâm thẳng vào tim cô. Khóe mắt cô chảy lệ, anh liền cắn lên mắt cô. Trước nay anh chưa từng nghĩ lại có sự mâu thuẫn đặc biệt đến vậy ở một người con gái, ánh mắt cô rõ ràng là đang oán giận, cắn môi, nhưng mặt lại toát lên vẻ ướm át động lòng người, nhuộm màu sắc như ăn mòn xương cốt. Cô rõ ràng là rất ương ngạnh, thậm chí ương ngạnh đến mức không chịu dung

chứa sự nhượng bộ, vậy nhưng lại có thể vui đầu trong ngực anh rên rỉ vừa vì đau lại vừa nũng nịu vì động tình. Anh chợt áp chặt cô vào lồng ngực mình, xông tới như một cơn mưa nặng hạt. Hai tay cô quần quít quần lấy cổ anh, bầu ngực áp sát lên lồng ngực anh, hàm răng cắn chặt, cần cổ thon dài ngửa ra sau. Anh nhìn đôi mắt nhắm chặt của cô, bỗng nhiên cắn mạnh lên vai cô một cái, lập tức lên đỉnh.

Cô run lấy bầy.

Anh nghiêng người ôm cô ngã xuống giường. Anh hơi chút di chuyển, cô liền ôm anh run lên. Anh đành bất động, vui đầu vào mái tóc dài dầm hơi nước của cô, ngửi lấy mùi hương đặc thù của cô vì cuộc vận động này mà tản ra.

Trầm nặng thở dốc hồi lâu, cảm giác được cuối cùng cô cũng thả lỏng, anh cẩn thận rút ra, lấy từ trong ngăn kéo ra hai tờ khăn giấy, tháo cái áo mưa ướt sũng xuống.

Nơi đó vừa vi diệu vừa mẫn cảm, tay cô mềm nhũn sờ lên, anh hít mạnh một hơi, chợt thấy cô mở hồ mắt, mê ly mơ màng gờ tay lên trước mũi ngửi một cái, rồi lại rất vô lại quệt sạch lên môi anh.

Bạch Phi Lệ đang định nổi giận, chợt nghe cô nửa tỉnh nửa mê lẩm bẩm: “A Phi... Kỹ thuật của anh sao lại có vẻ thụt lùi vậy...”

...

Trong phòng khách, Cọp Cái đang cuộn thân mình dài gần hai thước ngủ trong đồng dệp lê bông xù bông đột nhiên xòe hai móng vuốt nhỏ bé ra, ngáp một cái, kêu “meooo” một tiếng.

Bên trên gác xép, tuyết lớn dề cong cành tùng. Cành tùng rào rào rung lên, một đồng tuyết lớn rơi xuống, vui mắt ngọn đèn nhỏ ngoài gác xép. Con chim đơn côi mất ngủ kia bị kinh sợ, đập cánh phành phạch bay đi, ánh đèn rơi vào từ cửa sổ nhất thời yếu đi phân nửa.

...

Dư Phi cảm giác như bị lấy khăn che lại mắt, cô tưởng Bạch Phi Lệ đang đùa với cô, cười hì hì đưa tay định kéo xuống, nhưng hai cổ tay cũng đã bị khăn quàng cổ trói lại trên đỉnh đầu, buộc vào cái trụ đơn trên đầu giường. Cô kinh ngạc, giấy người kêu lên: “A Phi!”

Lại cảm giác được cả người anh đè lên mình, môi cũng bị chặn lại, một chút âm thanh cũng không phát ra được. Anh dùng đầu lưỡi quần lấy lưỡi cô, cô chỉ cảm thấy một vị ngọt tanh loãng thoáng tản mát trong vị giác. Trước mắt đen kịt một màu, cảm giác này lại càng thêm rõ ràng tinh tế.

Trong đầu cô ong ong mê muội, chỉ nhớ ra vừa nãy đã bôi gì đó lên miệng anh, sao bỗng chốc lại thành ra đút vào miệng cô rồi.

Cô đang muốn kháng cự, chợt cảm giác tay trái anh từ từ sờ một đường từ cánh tay cô xuống, tốc độ và lực đạo nhẹ tênh, lướt từ cánh tay xuống dưới gốc nách, rồi sang sườn ngực, mò mẫm mân mê khoảng da thịt mềm mại mẫn cảm ít khi lộ ra ngoài nhất của cô. Cuối cùng rơi xuống trước ngực cô, không nặng không nhẹ nhào nặn cô, vân vê đến độ cả người cô rối loạn, hai chân kẹp chặt không tự chủ được mà ma sát lên xuống.

Cô cảm thấy anh như biến thành một người khác, hoàn toàn không hề cẩn thận khống chế như vừa rồi nữa. Cô không rõ vì sao, lại không đành lòng để mà nghĩ, chỉ biết cắn chặt môi kìm bản thân không lên tiếng, điều chỉnh hơi thở không để mình thua quá thảm.

Bên sườn ngực vấp vả mãi mới thích ứng được, cô thở hổn hển, cứ như vừa chui ra khỏi nước, tay trái anh lại đổi bên, xoa nắn cô, vừa nhẹ nhàng vừa nặng nề nhào nặn. Cô chưa từng bị ai đụng vào như vậy, suýt nữa bật khóc. Phát rõ nhất là khoảng da thịt mẫn cảm giữa hai đùi, vẫn còn kẹp vào nhau, xúc cảm này thật kỳ dị, vừa nóng vừa lạnh, vừa mềm vừa cứng. Cảm giác trống rỗng mãnh liệt dâng lên, cô thở hổn hển, ướt sũng kẹp chân khóa lấy anh, lại bị anh tránh ra, đẩy xuống dưới. Anh ôm lấy eo cô để cô trở mình, nửa người ghé lên đầu giường. Anh rất thích vòng eo vừa mảnh dẻ vừa mềm dẻo của cô, hai tay bóp hai bên eo cô, hôn lên hốc lõm trên thắt lưng cô.

Cô uốn éo thắt lưng, nhỏ giọng mơ màng kêu “A Phi, tôi muốn”, rên được hai tiếng, liền cảm giác hai ngón tay trái của anh đâm vào. Thế này cũng tạm coi như thoả mái được chút xíu, cô ưm ưm rên rỉ, lắc mông cộ

lấy ngón tay anh. Anh từ phía sau cúi người ôm lấy cô, tay phải nhào nặn ngực cô, nhô đầu ra phía trước hôn môi cô thật sâu. Hôn đến lúc cô không thở nổi nữa thì cảm nhận được anh không khách khí chút nào đâm vào, vừa tiến vào đã hung hãn va chạm, đụng khiến cô phải bật thốt một tiếng sợ hãi, nhào vào đầu giường.

Toàn bộ thân dưới của cô đều bị chống lên trướng đau, hai bên xương cốt đều như bị chống đỡ cứng đờ. Nhưng đó không phải cảm giác đau đớn ngất quăng như lúc trước nữa mà là cả người đều bị mở ra, tuy cũng đau nhưng cảm giác vui thích thì lại giống như hồng thủy mà cuộn trào mãnh liệt.

Cô lớn tiếng gọi: “A Phi! A Phi!”, anh càng thêm mặc sức phóng túng hơn. Rốt cuộc anh cũng tháo cái khăn buộc cổ tay trên đỉnh đầu cô xuống, cô lấy lại được tự do, lại phát hiện ra không nhìn thấy gì cả, hóa ra anh đã kéo màn che cửa sổ áp mái xuống.

Trong bóng tối đen đặc, cô rốt cuộc cũng thôi rụt rè. Dưới bàn tay cô là da thịt của anh, là mái tóc dài mềm mại của anh, thân thể họ bao kín bởi mồ hôi và dịch nhờn. Hai cơ thể trẻ trung thăm dò lẫn nhau thật sâu, cùng nhau chia sẻ vui sướng, cùng nhau đánh mất thần trí. Cô gọi loạn “A Phi, A Phi!”, anh lẫn lộn thân thể mềm mại của cô thành đủ loại hình dạng, trong bóng đêm dùng đủ loại tư thế giao hợp với cô. Cô bị anh làm đau, liền kêu: “A Phi A Phi, như Ma Phi ấy. (*)”. Có đôi khi cô buông thả phóng túng, có đôi khi lại hết như một đứa trẻ. Anh từ đầu đến cuối đều không nói lời nào, nhưng khi cô kêu câu kia lại mơ hồ nghe thấy tiếng anh cười trong trẻo, anh chuẩn xác bắt được môi cô, hôn cô không ngừng.

(*) Trong Ma Phi, Ma () là nhám ráp, Phi () là kẻ cướp, khá gần âm với A Phi của Bạch Phi Lệ.

Dư Phi tỉnh dậy rất sớm. Lúc cô tỉnh dậy, ánh sáng bàng bạc của ngọn đèn treo trên cửa sổ áp mái đang khó nhọc xuyên qua tầng tuyết nặng, rơi vào.

Cô mất hơn mười giây để nhớ lại cũng nhớ không nổi cái màn che này Bạch Phi Lệ rốt cuộc đã kéo ra từ khi nào. Nhưng lúc ba chữ Bạch Phi Lệ này xuất hiện trong đầu cô một cách đầy tự nhiên như vậy thì chính cô đã phải kinh hãi.

Trong chăn rất mềm rất ấm, có mùi xạ hương lẫn với chút ít thứ mùi vi diệu khác. Ngón tay cô trong chớp mắt ấy không dám di chuyển, bởi cô có thể cảm giác được cơ thể Bạch Phi Lệ đang cách ngón tay cô rất gần. Nên tới gần anh hay nên cách xa anh, nhất thời cô cảm thấy đầu óc mình hỗn loạn vô cùng.

Có lẽ tới gần anh cuộc sống hẳn sẽ tốt hơn. Dù sao tới qua khi anh hôn cô, cô gần như đã muốn tự thuyết phục rằng Bạch Phi Lệ thực sự yêu cô.

Là chữ “yêu” này.

Nhưng giờ khi tỉnh lại, cô lại cảm thấy chữ này thật xa xỉ, đến độ cô không thể cảm nổi.

Cô lăn mạnh một vòng về phía bên trái trong ý niệm hỗn độn ấy, lăn ra khỏi chăn, lăn xuống sàn nhà lạnh lẽo. Hệ thống sưởi của căn nhà này tuy dồi dào, nhưng qua một đêm tuyết lớn như vậy, trên nóc nhà vẫn áp xuống chút khí lạnh, đọng lại nơi mặt sàn gác xép.

Lăn xuống giường kiểu này là biện pháp cô làm suốt nhiều năm qua để chống lại sự mê hoặc của giường, ép buộc mình phải dậy sớm. Từ lúc trở lại Bắc Kinh, quyết định đăng ký làm nghiên cứu sinh ở học viện hí khúc, quyết đi con đường hí khúc này tới cùng, cô đã khôi phục lại việc dậy sớm.

Rất nhiều việc không thể ngừng lại, dù chỉ ngừng một ngày thôi cũng sẽ khiến lòng người sinh ra biếng nhác. Ban nãy khi cô phát hiện ra mình lại có ý muốn ở bên Bạch Phi Lệ, cũng đã sinh lòng sợ hãi.

Cái lạnh dưới sàn khiến cô tỉnh táo lại, phát hiện ra mình cả người không mảnh vải. Vịn tường đứng dậy, có cảm giác như eo không còn là của mình nữa, giống như bị gãy mất vậy. Cô nhớ mang máng thời điểm luyện tập khổ nhất cũng chưa từng có cảm giác này.

Run chân.

Cô xoa bóp cơ thịt mỗi như bên trong bắp đùi, lại cảm thấy đó không phải là đau nhức của cơ thịt mà là sự tê dại đến từ xương tủy. Lần trước khi đi ra khỏi “Chiếc bè” cũng không như thế này. Cô cảm thấy tối

qua không phải là ngủ cùng một người hai lần, mà là bị hai người ngủ thì đúng hơn.

Việc này đúng là lao động chân tay mà, so với một buổi biểu diễn nghiêm chỉnh của cô còn mệt hơn. Hát hí khúc trên sân khấu, dù sao cũng là luân phiên lúc thì anh diễn lúc là tôi lên đài, luôn luôn có thời gian tạm nghỉ lấy hơi. Nhưng tối qua, từ đầu tới cuối, cô chẳng có giây phút nào được nghỉ ngơi cả.

Cô nhào tới giường há miệng ra muốn cắn Bạch Phỉ Lệ, mở miệng ướm mấy lần, rốt cuộc vẫn không ngoạm xuống được, bèn hậm hực lấy móng tóc dày lộ ra bên ngoài của anh găm vào miệng, nhai nhai vài cái. Tóc anh mềm mượt, vừa lạnh vừa trơn, khiến cô có cảm giác trơn trơn ướt ướt như bị nước thấm. Cô nhai tóc anh loạn lên như trâu nhai cỏ rồi lại nhả ra. Anh ôm đầu ngủ, chỉ để lộ ra một bên tai. Cô nhìn vành tai tháo khuyen khi đi ngủ của anh, đầy đặn trắng trẻo, bên trên bấm ba cái lỗ, trông vừa sạch sẽ vừa mềm mại. Cô chưa từng thấy con trai bấm lỗ tai, rất muốn thò tay ra sờ thử, nhưng cuối cùng vẫn không đụng vào. Trải nghiệm tối qua khi chạm vào vết thương trên mu bàn tay anh, đánh thức anh dậy vẫn còn khiến cô sợ hãi.

Tay cô chạm vào tóc anh một lần nữa, thấp giọng mắng khê một tiếng: “Đồ đáng ghét Bạch Phỉ Lệ.”

Cô nghĩ, không biết cái tên Bạch Phỉ Lệ này là do ai đặt cho anh nữa, đọc lên bằng tiếng địa phương thật sự rất khó nghe.

Cô đứng dậy khỏi giường, nhặt cái khăn quàng trên đầu giường lên, đi tới cái giá treo quần áo đang gấp ở đầu giường lấy quần áo.

Mùa đông ở Bắc Kinh rất khô, quần áo vừa giặt xong, đến nửa đêm đã khô rồi. Cô mặc áo lót vào, đột nhiên cảm thấy trên vai bị dây áo siết vào làm đau, cúi đầu nhìn thì thấy hai dấu răng sâu hoắm, ngay ngắn, cắn rách cả da, vết máu đã đông lại.

Cô dành hẳn một giây để suy tính xem có nên đi tiêm vắc-xin phòng dại không.

Đàn ông đều thế này hết à? Lúc thoải mái sung sướng thì lại cắn cô một cái rồi ác ôn.

Trong đầu xẹt qua một vài cảnh tượng tối qua, trong lòng cô run lên, cột sống tê dại, cũng không dám suy nghĩ nhiều nữa, cầm cặp sách lên vội vã xuống nhà.

Lúc xuống tầng, cô gắng nhẹ tay nhẹ chân, sợ đánh thức anh dậy.

Cô quay đầu nhìn lại – Nếu quả thật là có duyên, có lẽ sẽ gặp lại.

Hiện giờ cô không nên dính vào mấy chuyện phong hoa tuyết nguyệt này, bắt đầu từ mai, cô sẽ phải liên tục thi trong ba ngày, từ kỳ sát hạch văn hóa cả nước đến vòng sơ khảo chuyên nghiệp của học viện hí khúc. Cô không còn thời gian nào rảnh để mà lãng phí nữa, cũng không có bao nhiêu cơ hội để lựa chọn, cô không thích cho mình cơ hội làm lại, giống như khi lên đài biểu diễn vậy, không có chỗ cho sai lầm.

Hôm nay cô phải đi làm lại thẻ căn cước, mà không, thẻ căn cước chắc chắn là không làm lại ngay được rồi, nhưng ít nhất cũng phải đi làm một tờ giấy báo đánh mất thẻ căn cước, rồi làm một cái thẻ tạm thời, nếu không ngày mai sẽ không thể vào thi. Cô còn phải đi làm lại thẻ ngân hàng, tìm người mở khóa, mua điện thoại di động mới... Một đống việc linh tinh, cô hít sâu một hơi, lên dây cót tinh thần chuẩn bị giải quyết.

Xuống tầng dưới, cô ra cửa, lấy áo phao treo trên giá áo cạnh đó mặc vào rồi quần khăn quàng lên cổ. Đang lúc cúi người xuống đi giày, cô chợt nghe thấy bên ngoài như có tiếng đỗ xe. Dưới mái hiên có đèn, cô nhìn xuyên qua lớp kính trong mờ của ô cửa sổ cạnh cửa ra vào, chỉ thấy một chiếc SUV đỗ lại bên cạnh xe Bạch Phỉ Lệ, một cặp vợ chồng già tóc trắng xóa xuống xe dưới sự trợ giúp của hai thanh niên.

Cặp vợ chồng già này mặc áo phao lông vũ rất dày, trên mặt quần kín khăn quàng bằng len lông cừu, dù không thấy rõ tướng mạo, nhưng xem chừng họ đang đi về phía cổng căn nhà, chẳng cần phải đoán nữa, chắc chắn là ông bà ngoại của Bạch Phỉ Lệ.

Ông bà ngoại của Bạch Phỉ Lệ!

Không phải Bạch Phỉ Lệ nói họ không có nhà sao? Sao đột nhiên lại trở lại vào sáng sớm thế này?!

Trong đầu Dư Phi nổ “đoàng” một tiếng lớn, nhất thời đỡ người núp sau cửa, không biết phải làm sao.

Trước đó Bạch Phỉ Lệ từng nhắc tới, ông bà ngoại anh đều là giáo sư đã về hưu khoa Ngôn ngữ Trung của đại học S. Khắp căn nhà này đều đậm mùi thư hương, ngăn nắp đến không nhiễm một hạt bụi, lại nhìn cách đối nhân xử thế vô cùng có giáo dưỡng của Bạch Phỉ Lệ, có thể thấy rõ được đôi vợ chồng già này có học vấn có đức hạnh đến bậc nào.

Lại nghĩ đến vị trí phòng Bạch Phỉ Lệ, bài trí trong phòng, nhớ lại dáng vẻ được nâng niu từ nhỏ của anh, không nghi ngờ gì nữa, Bạch Phỉ Lệ chính là đứa cháu ngoại bảo bối nâng như nâng trứng hứng như hứng hoa của cặp vợ chồng này.

Họ có thể chấp nhận một người lai lịch bất minh, chỉ có bằng cao đẳng như cô giao du với đứa cháu độc nhất của họ sao?

Huống hồ cô và Bạch Phỉ Lệ cũng chưa được tính là có giao du. Họ cùng lắm chỉ quen nhau được năm ngày, không hề có hiểu biết cận kề gì về nhau, vậy mà đã lên giường với nhau hai lần một cách chẳng hiểu ra sao. Anh chưa từng thổ lộ gì với cô, cô thì đến cả tên thật cũng không muốn cho anh biết. Vậy thì tính sao được chứ?

Nói theo cách nói của cha ông thì cô chính là điển hình của loại đàn bà dễ thay dễ đổi, ngã ngớn không biết tự trọng.

Những điều này lướt nhanh qua đầu, trong lòng Dư Phi không khỏi sợ hãi, càng không dám ra khỏi cửa đối mặt với họ. Quay đầu lại xem xét, chợt nhớ ra tối qua Bạch Phỉ Lệ đã nói với cô, trong nhà, phía sau phòng bếp và phòng chứa đồ có một cửa sau, dùng để đổ rác.

Mất thấy ông bà anh đã đi tới cửa, bắt đầu lấy chìa khóa ra mở cửa, trong lòng ngực cô đập loạn, hốt hoảng chạy hướng ra sau phòng bếp. Vậy nhưng không được hai bước thì con mèo lớn kia không biết từ góc nào nhảy ra, giương nanh múa vuốt nhào về phía cô!

Con mèo này tên là Cọp Cái, thật sự là hệt như một con hổ nhỏ! Hung thần ác sát như vậy, Dư Phi gấp gáp còn chưa kịp chuẩn bị đã bị nó đụng cho một cái phải lùi lại hai bước! Dây buộc trên người Cọp Cái căng chặt, nó không thể với tới Dư Phi được nữa, nhưng lại lôi được khăn quàng cổ của Dư Phi xuống một nửa.

Dư Phi bị khăn siết lấy cổ, suýt nữa không thở được, chỉ thấy móng vuốt của nó quặp chặt lấy khăn cô, móng nó tuy đã được cắt tỉa nhưng vẫn đâm xuyên qua lớp khăn. Trong mắt nó mang theo vẻ thù hằn rõ ràng, cứ như đã chất chứa oán hận với cô từ rất lâu rồi vậy, còn thấp giọng gầm gừ, như đang uy hiếp cô.

Cô nghĩ thầm, con mèo này để đầu ra thù oán gì với cô chứ? Sao lại sống chết giữ cô không chịu thả thế này? Khăn quàng vốn mỏng, nếu tiếp tục giằng co với con mèo này, chắc chắn sẽ bị xé cho tan tành. Tai nghe thấy tiếng ổ khóa bị chìa khóa cắm vào chuyển động, lưỡi khóa văng ra, Dư Phi không còn đường lui nữa, đến đầu cũng không dám quay lại, giật khăn quàng ra ném cho con mèo, bất chấp hai chân vẫn còn mềm nhũn, đeo cặp phi nhanh như chớp tháo chạy ra cửa sau.

Từ Tokyo đến Bắc Kinh bay mất ba giờ. Một ngày trước ngày trở về đã định sẵn trước đó, bệnh gai đốt sống thắt lưng của ông Thượng đột nhiên phát tác. Khoa Văn học đại học bên kia ban đầu đã sắp xếp chuyên gia khám chữa bệnh cho ông nhưng ông Thượng lại khẳng khái đòi về Bắc Kinh, nói là căn bệnh này của ông đã ngót nghét hai mươi năm rồi, trước nay vẫn do cùng một bác sĩ khám chữa, quen cửa quen nẻo, ngoài việc yên tâm ra thì hiệu quả cũng thật sự tốt, ở Nhật Bản ngôn ngữ không thông, mà cái chuyện bệnh tật này, phiên dịch cũng không nói rõ ràng được nên ông thấy không yên lòng.

Vì lẽ đó, hai ông bà đổi vé máy bay, dưới sự tháp tùng của hai học trò, bay suốt đêm về Bắc Kinh.

Nhưng khi hai ông bà về tới căn nhà ở Chiêm Viên vào sáng sớm, vừa mở cửa đã thấy một cô gái tóc dài chạy trời chết, còn bị Cọp Cái tháo mất một cái khăn quàng.

Hai ông bà đã sống đến tuổi thất thập, bao nhiêu mưa gió của thời đại đều đã trải qua, chỉ duy tình cảnh này là chưa từng lường được.

Họ đã thấy được rõ ràng một bên gò má của cô gái nọ, trắng trẻo mịn màng, mắt mũi miệng đều nhìn rất được, răng như tạc bằng ngà voi, chỉ là mái tóc dài thô dày xơ tung, lộ ra vẻ phản nghịch bất kham. Cô

đeo một cặp sách rõ nặng, vậy mà lúc vọt chạy lại hết sức mạnh mẽ, mái tóc dài tung bay tựa bạch dương trong gió.

Hai ông bà sững sờ đứng ở cửa, hai học trò thì nhìn đến trợn mắt há mồm, lát sau mới hỏi: “Thầy Thượng, trong nhà...bị trộm ghé thăm sao?”

“Để em đuổi theo!” Cậu học trò kéo hành lý vào nhà xong liền buông vali ra, chạy về phía phòng bếp.

“Ấy! Em đứng lại!” Thầy Thượng vội gọi cậu ta lại, cậu học trò sững sốt nhưng vẫn dừng lại.

Ông Thượng quay đầu, xác nhận lại chiếc xe đỗ trước cửa nhà đúng là của Bạch Phỉ Lệ, lại ngẩng đầu lên nhìn về phía tầng hai, chỉ thấy cửa phòng ngủ Bạch Phỉ Lệ mở toang, không khóa chặt mành một cái, nói với hai học trò:

“Không sao, hai đứa về ký túc xá đi.”

Hai học trò vẫn còn đang lo lắng lỡ xảy ra chuyện gì, hai ông bà lớn tuổi rồi sẽ không ứng phó được, bà Thiện lại hiền lành nói: “Ra vào Chiêm Viên đều có bảo vệ giám sát, chim chóc bay vào còn có người báo cáo nữa là, lấy đâu ra trộm được? Tôi ở đây mấy chục năm rồi cũng chưa từng nghe nói có vụ nào như thế. Hai người các cậu đi theo hai ông già bà cả chúng tôi, dọc đường bạn trước bạn sau cũng đã mệt muốn chết rồi, mau về nghỉ đi. Có thằng cháu Tiểu Bạch Tử nhà tôi ở đây coi sóc, các cậu khỏi lo.”

Hai cậu học trò nửa tin nửa ngờ, một người ra phía sau phòng bếp và phòng chứa đồ kiểm tra một lượt, xác nhận không có ai, người còn lại mang hành lý của hai ông bà vào tháo dỡ, giúp họ cởi áo khoác dày sụ và khăn quàng ra, hai người dọn đồ đủ thứ rồi mới rời đi.

Hai ông bà đóng cửa lại, nhìn nhau.

Cọp Cái “meo” một tiếng, đẩy túi thân mà ngồi chồm hồm trên ghế salon, bà Thiện vội đi qua, cởi dây cho nó. Bà vừa cởi vừa thắc mắc:

“Tiểu Bạch Tử đã bao giờ buộc dây cho Cọp Cái đâu? Chỉ e là do sợ Cọp Cái cào người. Nhưng Cọp Cái nhà mình đâu phải gặp ai cũng cào đâu? Có cào cũng chỉ cào những ai tới gần Tiểu Bạch Tử thôi.”

Cọp Cái ư ử kêu, ra sức cọ cái đầu lớn dùng vào người bà Thiện.

“Cửa phòng mở tung ra thế kia.” Ông Thượng nói, “Tiểu Bạch Tử nhất gan, lúc ngủ thường để hé một khe cửa, nhưng đã khi nào mở toang ra thế đâu?”

“Chẳng lẽ là...”

Hai ông bà nhìn nhau, vẻ mặt kỳ quái.

Ông Thượng được bà Thiện đỡ, chậm rãi lên tầng. Vào phòng ngủ Bạch Phỉ Lệ, chỉ thấy chăn trên giường bị xốc lên, nhưng không có ai. Ông Thượng liếc bà Thiện: “Hôm qua tôi gọi điện cho Tiểu Bạch Tử, không phải là nó nói nó không có bạn gái sao?”

Bà Thiện cũng nghĩ không ra, vẻ mặt hoang mang gật đầu: “Đúng vậy, có lần nào mà chúng ta không hỏi đâu? Lần nào nó cũng nói là không có.”

Sắc mặt ông Thượng nhất thời sạm lại. “Trước đây cặp với một cô bạn gái, cũng chưa từng cho chúng ta gặp mặt. Hiện giờ còn giỏi hơn kia, dẫn về nhà qua đêm cũng không thèm nói cho chúng ta biết, còn coi chúng ta là ông bà ngoại sao?”

Ông gạt tay bà Thiện ra, tự trở tay đỡ lấy lưng, loạng choạng đi vào phòng sách lớn, lấy quả trứng bằng gỗ hoàng hoa lê ra.

Bà Thiện vừa nhìn đã hoảng lên, giữ lấy tay ông nói: “Ấy ấy lão Thượng, đánh Tiểu Bạch Tử sao được chứ? Da dê nó mỏng manh thế, vừa đụng cái đã bầm tím, ông đánh một gậy nó lại chẳng không ngắt mất à!”

Ông Thượng vùng khỏi tay bà, nghiêm khắc trừng bà: “Tại bà chiều nó quá nên thế đấy! Chiều hư luôn rồi!”

Bà Thiện cũng xuất thân từ dòng dõi thư hương thế gia, là đại tiểu thư được nuông chiều từ bé, suốt bao năm qua nào đã từng chịu nghe ông Thượng trách mắng, sau khi đóng cửa phòng sách lại thì gào lên với ông:

“Nói cứ như ông thì không chiều nó ấy! Nhìn xem ba tháng nay ông muốn nó ra làm sao hả? Đổi cách mới kiếm việc ra cho nó làm để nó phải nói chuyện với ông. Tiểu Bạch Tử cũng ngoan, ông bảo nó làm gì nó đều làm đến nơi đến chốn cả. Bây giờ trường học người ta đã sắp xếp bác sĩ ổn thỏa cho ông để ông an tâm chữa bệnh rồi trở về sau rồi, ông chẳng những không muốn lại còn đòi về trước một ngày, nói muốn cho nó niềm vui bất ngờ. Ái chà! Ông nhìn thử xem! Niềm vui này đúng là bất ngờ gồm ra nhỉ!”

Ông Thượng tức phồng mang, giống như con cá nóc, ông chống gậy mở cửa ra đi được hai bước, đột nhiên “ối” một tiếng, nắm tay đỡ lấy lưng. Bà Thái ban đầu còn nổi cơn với ông nên không chịu dìu ông, giờ lại đuổi sát theo đỡ lấy ông, nhắc nhở: “Còn muốn đánh nữa à, lớn tuổi thế rồi còn đòi đánh!”

Ông Thượng ần ần thất lự: “Aiz aiz, Tiểu Thiện, dìu tôi lên tầng đi... Thằng nhóc thối, thế nào tôi cũng phải mắng cho nó một trận.”

Bạch Phỉ Lệ trước nay vẫn hay dậy muộn, nhất là sau khi đi du học về, bất kể ngủ lúc mấy giờ cũng đều thẳng một mạch đến mười một, mười hai giờ mới dậy. Hai ông bà thuộc thế hệ trước đều từng sống trong trường, làm việc và nghỉ ngơi đều cực kỳ có quy luật, giờ giấc luôn nghiêm ngặt dựa theo thời gian biểu của trường.

Họ lúc đầu vô cùng không vừa mắt Bạch Phỉ Lệ như vậy, mỗi ngày đúng bảy giờ là lôi anh từ trên giường xuống. Nhưng nhìn anh sau khi thức dậy, đến tận lúc ngồi vào bàn ăn sáng rồi mà vẫn đầy mặt ngơ ngác hồn phi phách tán, kết quả là giờ không nhện được mềm lòng, cuối cùng cũng chỉ có thể để tùy anh.

Nhưng hôm nay, ông Thượng mặc kệ tất cả, nhất định phải đòi bằng được Bạch Phỉ Lệ một lời giải thích ngay lúc này.

Ông Thượng đặng cay muôn phần leo lên gác xép, chỉ thấy Bạch Phỉ Lệ vẫn còn đang ngủ vùi trong chăn, lộ mỗi tóc ra ngoài, mái tóc rối bời thành một núi, cứ như bị chó gặm, phía dưới còn có mấy lọn nhuộm màu trắng nhạt. Ông Thượng nhất thời giận mà không có chỗ trút, giật chăn của anh ra, vừa định mắng thì mắt chợt tròn tròn, lập tức đắp lại chăn cho anh.

Bà Thiện vẫn còn đứng ở cuối giường, thấy thế vội hỏi: “Sao thế lão Thượng?” bà cũng đuổi tới định vén chăn Bạch Phỉ Lệ lên. Lão Thượng vội vàng cản lại: “Đừng nhìn kéo lại đau lòng... Hãy dè cái thằng này, làm gì thế không biết!” ông đau lòng muốn chết, nhất thời quên mất là chính mình đã cầm quả trượng xông vào.

Bà Thiện vừa nghe thế, còn tưởng xảy ra chuyện lớn gì, “hả” một tiếng, khẳng khẳng muốn tự mình vén chăn lên xem. Hai ông bà còn đang giằng co với nhau, Bạch Phỉ Lệ đã tỉnh lại, thò đầu ra khỏi chăn vừa nhìn, hai khuôn mặt quen thuộc chợt đập vào mắt, nhất thời giật nảy mình tỉnh táo lại, ở trong chăn dịch người về phía bên kia, ôm chặt chăn gọi: “Ngoại?”

Anh còn ngỡ rằng mình đang mơ, cắn chặt một cái môi tin được mình đã tỉnh, hoảng sợ hỏi: “Không phải ngoại nói là mai mới về sao? Sao giờ đã về rồi?”

Ông Thượng nghe câu này, cười nhạt hai tiếng “ha ha”, trách cứ: “Còn ngại ngoại mày về sớm quá phỏng?”

Bạch Phỉ Lệ vội đáp: “Dạ không...”

Ông Thượng ngắt lời anh: “Nhìn lại cái dáng vẻ của mày bây giờ đi! Ông bà mày ba tháng không về, tóc mày dài quá nhỉ, còn nhuộm tóc nữa, bảo sao giữa chừng không chịu gọi video cho chúng ta! Mới này vào phòng mày, trên lịch mày còn viết ”23 tháng 12, cắt tóc” nữa cơ đấy, chúng ta mà không về sớm, còn được chiêm ngưỡng cái vẻ diêm dúa này của mày sao?”

Bạch Phỉ Lệ vừa tỉnh lại đã bị mắng cho tơi tả, một câu cũng không dám hó hé, ôm chăn ngồi nửa ngày mới đáp lại, đành hoàng nhận sai: “Con dậy rồi đi cắt ngay đây.”

“Được rồi!” Ông Thượng tức giận nói, “Thấy cũng thấy rồi! Ngoại trừ rồi mắt ra cũng không phải là quá xấu!”

Bạch Phỉ Lệ còn đang “???” hoang mang, ông Thượng đã lại quở thêm trận nữa: “Trên người mày xanh xanh tím tím thế là sao? Bị ai đánh thành vậy hả? Người khác đánh mày mày không biết đánh lại sao? Cho mày luyện Taekwondo nhiều năm thế thành công cốc hết hả?! Làm sao mà vẫn cái dáng vẻ Lâm muội muội thế chứ?!”

Bạch Phỉ Lệ: “...”

Lúc này anh mới chợt nhận ra là không thấy Dư Phi đâu! Hai ông bà trở về quá đột ngột, nhất thời làm anh không nghĩ ngợi được gì, lúc này chợt tỉnh táo lại, có chút hốt hoảng tìm kiếm xung quanh, nhưng làm sao còn bóng dáng Dư Phi? Quần áo cô treo trên cái giá đổi diện cũng không thấy đâu nữa, khăn quàng cổ trên giường cũng biến mất, cả căn phòng đều không còn lưu lại bất kỳ dấu vết nào của cô.

Cô lại đi đâu mất rồi? Cô đi từ lúc nào? Sao cô lại muốn đi? Lẽ nào tối qua cô không vui sao? Lúc thân mật cô còn gọi anh là “A Phỉ”, tiếng cô gọi không giống với bất kỳ ai khác, nhưng rốt cuộc tình cảm cô dành cho anh là như thế nào?

Anh nhớ tới buổi sáng lần đầu tiên đó khi cô tỉnh lại đã đề chần xuống nói với anh: “Chúng ta bèo nước gặp nhau, đường ai người nấy đi, đừng gặp lại nhau nữa.”

Anh nhớ tới lần thứ hai trong con ngõ cũ kỹ, cô rơi lệ xoay người bỏ đi, đi một cái là tám tháng mất tăm như đá chìm đáy biển, không thể tìm được cô nữa.

Căn nhà ở Chiêm Viên này, ngoại trừ Quan Cửu tìm tới một lần lúc anh đổ bệnh, anh chưa từng nhắc tới với bất kỳ ai khác, đến cả Lăng Tửu cũng không biết nhà anh ở đâu. Mà Quan Cửu cũng chưa từng bước lên tầng hai nơi thế giới của anh ngự trị. Tối qua, tấm lòng anh muốn giữ cô lại, chẳng lẽ còn chưa đủ rõ ràng? Vì sao cô vẫn biến mất như vậy?

Nghĩ đến những điều này, trong lòng Bạch Phỉ Lệ chợt lạnh toát, ánh mắt nhàn nhạt nhìn về một phía, tăng thêm vài phần tức giận.

Ông Thượng thấy đôi mắt đẹp của anh dừng hồi lâu nơi kia, cũng nhìn theo, lại chẳng thấy gì cả, không khỏi bực mình nói: “Hối mày đấy! Tính sổ từng cái một, trước tiên nói về chuyện trên người mày bị sao đi!”

Bạch Phỉ Lệ thoáng sửng sốt, cúi đầu, vén chăn lên nhìn vào trong, quả nhiên thấy bên trong xanh xanh đỏ đỏ kín người, cứ như mở phướng nhuộm, cái thì là dấu tay, cái thì hằn thành hình hoa văn của chăn đệm, trong đầu ừng ực nảy ra hai chữ thô tục, bùm mặt hăm hồ kêu nhỏ một tiếng: “A Thuỷ ơi...”, mặt đỏ đến tận cổ.

Rõ ràng lần trước không nghiêm trọng như vậy.

Anh trời sinh da vừa trắng vừa mỏng, chỉ lỡ đụng chút cũng sẽ bị bầm máu. Khi còn bé ông bà ngoại còn tưởng anh có bệnh gì về máu, mấy lần dẫn anh đến bệnh viện kiểm tra sơ đồ cấu tạo máu, nhưng kiểm tới tra lui cũng không ra bất cứ vấn đề gì, bác sĩ bảo anh cố gắng không để bị va chạm và bị thương. Cho nên đến tận khi anh mười mấy tuổi rồi, đồ dùng trong nhà vẫn bịt góc.

Bà Thiện tưởng là anh thực sự có vấn đề gì, sốt ruột tới cạnh giường kéo chăn Bạch Phỉ Lệ: “Rốt cuộc là có chuyện gì xảy ra? Tiểu Bạch Tử, để ngoại xem chút xem nào, bị thương ở đâu rồi?”

Bạch Phỉ Lệ vội giữ chăn lại, ho khan hai tiếng, nói: “Tối qua hình như con bị mộng du, ngã từ trên thang xuống... Thật sự không phải do đánh nhau đâu mà.”

Ông Thượng nghi ngờ: “Vậy sao lại nghiêm trọng vậy hả?”

“Không nghiêm trọng đâu ạ.” Bạch Phỉ Lệ khép hai tay trước mũi, nghĩ liệu: Dù sao ngoại cũng không nghĩ tới chuyện kia.

Nhưng ông Thượng lại hỏi: “Hôm qua gọi điện cho mày, mày còn bảo không có bạn gái đúng không?”

Bạch Phỉ Lệ: “...”

Bạch Phỉ Lệ: “Đúng ạ.”

Ông Thượng lấy khăn quàng cổ ra ném xuống trước mặt anh: “Vậy cái này từ đâu ra?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn vết sẹo cào dằm thủng lỗ chỗ trên cái khăn, trong lòng nghi hoặc sao cái khăn lại vào tay ngoại thế này, ngoài miệng vẫn ứng phó: “Cọp Cái nhặt từ bên ngoài về?”

Trên mình Cọp Cái còn bị buộc dây cơ đấy, nhặt từ ngoài về bằng niềm tin à! Thằng nhóc nói hươu nói vượn! Ông Thượng rút cuộc cũng triệt để nổi cáu: “Lấy một con mèo ra để đồ lỗi, mày có biết xấu hổ không hả? Ông bà mày đều thấy hết cả rồi! Cái cô kia đó!”

Bạch Phỉ Lệ có cảm giác như vừa bị đá lại vừa phải chịu bị ngoại truy hỏi, nghĩ bụng chuyện này không thể nói rõ ràng được, chỉ đành giả ngu đến cùng: “Ồ đâu ra cô nào vậy ạ?”

Ông Thượng tức giận ngật trời, giơ tay ra muốn mở ngăn kéo bên cạnh. Chứng cứ sau khi hành sự đều ở hết trong đấy, sao có thể để ngoại thấy được? Bạch Phỉ Lệ nhào qua đề lại, ông Thượng tức giận đến độ rống lên: “Nhìn tay mày xem! Bị ai cào hả!”

“Mèo...”

“Tào lao!”

Đúng lúc này di động bên gối Bạch Phỉ Lệ chợt có một cuộc gọi đến, Bạch Phỉ Lệ quay đầu lại nhìn, là “Bạch Cư Uyên”, giờ mới chỉ là sáu rưỡi sáng.

Mới sáng sớm đã thi nhau kéo loạn vậy sao? Bạch Phỉ Lệ cúp máy.

Anh lẩn một cái xoay người, kéo chăn quỳ trên giường, cúi người xin lỗi ông Thượng:

“Xin lỗi ngoại, con không nên có hành vi ăn cơm trước kẻng.”

“Ngoại mày bảo không được lúc nào hả!” Ông Thượng suốt nửa thì bị anh chọc tức đến tắt thở, “Ngoại bảo là không được hả?” ông thực sự chỉ hận rèn sắt không thành thép, “Hăm bốn rồi, cháu ngoại mày tinh lực bình bình, đưa một cô gái về ngủ thì có làm sao?! Chuyện đương nhiên thế còn gì! Ngoại hỏi mày, sao hôm qua lại nói là không có bạn gái hả! Sao ngủ một buổi đến sáng sớm con gái nhà người ta đã chạy mất rồi? Có phải mày không muốn chịu trách nhiệm không?!”

Tâm tình Bạch Phỉ Lệ trầm xuống, chuyện này té ra lại thành bị nói ngược, là con gái nhà người ta không muốn chịu trách nhiệm với cháu ngoại đó.

Bà Thiện cũng thành khẩn khuyên nhủ: “Cô gái đó hình như rất sợ gặp phải ông bà thì phải, ông bà còn chưa thấy con bé ra sao, nó đã chạy mất ra cửa sau rồi. Con đã đưa người ta về nhà rồi, chung quy không phải là chỉ để vui đùa một chút đấy chứ? Ngoại thấy cô bé ăn mặc rõ ràng là một đứa bé ngoan. Con gái nhà người ta tâm tư dễ vỡ, con đừng có làm tổn thương lòng người ta.”

Bạch Phỉ Lệ cúi đầu không nói gì. Bạch Cư Uyên lại gọi điện tới, anh lại tắt đi.

Ông Thượng trông thấy, hỏi: “Ba mày tìm mày làm gì?”

Bạch Phỉ Lệ ngẩng đầu nhìn ông ngoại, nói: “Ông ấy muốn hợp tác với một tập đoàn tài chính lớn của Nhật Bản, làm một dự án sở hữu đất đai thương mại gì đó... Cụ thể con cũng không rõ lắm.”

“Đầu cơ với chả đầu keo, làm ăn tử tế thì không làm, cả ngày chỉ biết nghĩ đến đầu cơ.” ông Thượng rất không vui, “Còn muốn lôi mày xuống nước theo nữa.”

“Đúng là dân cờ bạc.” Bà Thiện bình luận, “Tiểu Bạch Tử, ba con vẫn còn chịu nghe lời con, con chịu khó lôi kéo khuyên ngăn nó lại chút.”

Bạch Phỉ Lệ cúi đầu đáp lời.

“Không nói đến nó nữa.” ông Thượng thở dài, “Cho mày ba ngày, dẫn cô gái kia về đây cho ngoại mày xem một cái.”

Hai tay Bạch Phỉ Lệ bóp bóp đầu, lát sau mới nói: “Năm ngày được không ngoại?”

“Mày còn cò kè mặc cả với ngoại mày nữa à!” Ông Thượng lại lần nữa nổi nóng, giơ quai trượng lên, bà Thiện vội kéo ông lại:

“Có hai ngày mà ông cháu hai người cũng phải tranh nhau, một già một nhỏ, rõ là kỳ cục! Lão già xuống nhà nằm đi! Thằng nhỏ mau tới đây giúp ngoại thu xếp lại hành lý!”

Dư Phi ngựa không dừng vó chạy khắp cả ngày, rốt cuộc đến trước bốn giờ chiều cũng xong được hết chuyện.

Cô chẳng còn lòng dạ nào để mà tiếp tục ôn tập nữa, nhớ tới có một câu hát Mân Nam thế này: Bấy phần dốc sức mà làm, ba phần còn lại trông trời giúp cho.

Hiện giờ, cô đã dốc sức làm xong bảy phần, chuẩn bị rất đầy đủ, cũng không có gì để nước đến chân mới nhảy. Còn ba phần còn lại thì phải xem trời thôi.

Cô chuẩn bị tinh thần, đến Văn Thù Viện.

Văn Thù Viện thường mở cửa cho khách hành hương đến năm giờ chiều, cô đến nơi lúc bốn rưỡi, lấy hương từ chỗ linh hương, sau đó bắt đầu từ cửa chùa, lần lượt đi qua từng Phật đường tế bái.

Cô gắng dần lòng lại, đến tận cuối cùng đi hết nhà chính rồi mới gặp Thứ Cơ.

Thứ Cơ hôm nay mặc một chiếc áo cà sa thuần sắc trắng, cầm một cái dẫn khánh, đầu mới cạo lại, lấm chấm điểm xanh. Dư Phi đứng ở thềm đá, thấy bốn phía không có ai mới đưa tay ra sờ cái đầu trọc lóc của hấn một cái, tùm tùm cười nói: “Chà chà, Gà Chay đại ca ca thắng chức tăng lương rồi, chúc mừng chúc mừng.”

Thứ Cơ nghiêm chỉnh chấp hai tay: “Bà chằn, đừng táy máy chân tay với bản tăng, bản tăng cũng không phải sư tử nhà cô, lòng bản tăng lặng như đáy nước.”

Dư Phi cười đến rạn rở, nhưng là ngoài cười mà trong không cười, cười xong “hừ” một tiếng, làm bộ tức giận muốn bỏ đi. Thứ Cơ gọi cô lại: “Dư Phi muội muội, anh thấy em sắc mặt hồng hào, tươi như hoa đào, âm dương điều hòa...” Dư Phi nhảy dựng lên tấn cho hấn một trận toí bời.

Thứ Cơ la lên: “Phương trượng ở bên trong phương trượng ở bên trong!” thấy Dư Phi dừng tay, Thứ Cơ lại bồi thêm một câu: “Sư tử uy vũ đầy mình, ta đây anh danh không đổ...” Dư Phi liền tháo cặp sách xuống, Thứ Cơ phải gơ tay bám chặt lấy cánh cửa gỗ của sảnh giảng kinh, Dư Phi mới không dám đập hấn.

“Cô nói tới qua gặp anh ta bên Phật Hải?”

Đầu ngón chân Dư Phi chọt chọt xuống vũng nước bên mái hiên, gật đầu.

“Muộn vậy mà cô còn đến Phật Hải tản bộ à? Tới tìm tôi hả?”

“Tôi về khuya đi ngang qua thôi.”

“Thật sự là đi ngang qua?”

Dư Phi cúi đầu, không nói gì.

Thứ Cơ hiểu ra, “Tối qua Nghê Lân diễn, cô đến đó đuổi tên biến thái kia đi?”

Dư Phi không hé răng, đầu ngón chân tiếp tục khua khua trong vũng nước, gạt đồng cỏ xanh ra khỏi đó.

Thứ Cơ dùng cái dẫn khánh nhỏ bằng sắt gõ một cái thật mạnh lên đầu Dư Phi.

“Ôi, cô đúng là đồ ngốc!”

Kể Dư Phi đánh đêm qua ở Phật Hải, cô có biết. Chẳng những có biết mà còn là đã biết rất nhiều năm.

Kể đó là hí mê của Nghê Lân, hoặc có lẽ không nên gọi là hí mê (*), bởi gã khác hí mê ở chỗ, gã không chỉ mê Nghê Lân diễn hí mà còn điên cuồng mê cả con người Nghê Lân, đối với Nghê Lân có một tình cảm cuồng nhiệt đến độ méo mó đầy biến thái.

(*) Nguyên văn là , chỉ người mê xem hát, lý ra có thể dịch được ra tiếng Việt nhưng ở đây sẽ giữ nguyên Hán Việt như một tên riêng để gọi “fan” của hí kịch.

Hiện giờ trong giới Lê viên, càn đán không có nhiều lắm, càn đán diễn hát tốt chỉ đếm được trên đầu ngón tay.

Nghê Khả sáng lập “Nghê phái”, am hiểu nhất chính là vai đán. Hoa đán, thanh y, đao mã đán (*) Nghê Lân đều hát được, mà việc kết hợp các ngón xương, niêm, tổ, đả đều rất xem trọng “hoa sam (**), y mà biểu diễn thì chỉ có thể gọi là đệ nhất kinh kỳ.

(*) Nguyên văn là , tên gọi các vai nữ biết võ trong hí kịch.

(**) Nguyên văn là , ý chỉ các vai nữ trong kịch truyền thống Trung Quốc.

Chính vì vậy, Nghê Lân luôn rất được lòng những hí mê cứng (*). Nhưng rừng vốn rộng mà chim nào cũng có, trong số những hí mê cứng, luôn luôn có một vài người kỳ quái đến đáng sợ như vậy.

(*) Đọc lên thấy cũng không ổn lắm nhưng ý giống như “fan cứng” vậy đó, chưa biết thay từ gì khác nghe trơn tru hơn.

Kể đó tự xưng là “Lưu Quân”, đại khái phát âm là vậy, đó là do một lần nọ nhóm sư phụ Thiện Đăng Đỉnh bắt được gã, đem đến đồn cảnh sát, dưới sự truy hỏi của cảnh sát, gã xoắn xuýt mãi mới khai ra tên đó.

Cảnh sát không tìm được thẻ căn cước của gã, cũng không tra ra chỗ ở và thân phận thật của gã, chỉ có thể coi gã là một kẻ lang thang vô gia cư có chứng ngại về mặt nhận thức để tiến hành xử lý. Không lâu sau, gã lại trở lại.

Kể này là một tên cuồng theo dõi, Nghê Lân đi đâu gã theo tới đó, còn cực kỳ thích chụp lên Nghê Lân. Gã từng có một cái blog, chuyên đăng ảnh chụp Nghê Lân. Mọi ghi chép trên blog này đều là nhật ký của gã, nhưng mỗi một bài trong nhật ký của gã đều nhắc đến Nghê Lân. Gã điên cuồng ảo tưởng ra chuyện sống cùng Nghê Lân hằng ngày, thậm chí còn sinh con dưỡng cái. Qua những dòng chữ đó, có thể thấy được gã có khát vọng độc chiếm Nghê Lân cực kỳ mãnh liệt, gã thậm chí từng viết, “Nghê Lân mà lấy ai, tôi sẽ giết kẻ đó!”.

Dư Phi khi đọc xong blog của gã, sợ đến sồn hết cả da gà. Nhưng bởi gã chưa từng gây ra bất kỳ chuyện gì đáng để vào đồn nên Thiện Đăng Đỉnh cũng không thể làm gì được gã.

Năm mười hai tuổi, sau khi đoạt được giải vàng ở cuộc thi kinh kịch dành cho thiếu nhi, Dư Phi cũng trở mã lớn lên. Sư phụ yêu thích tài năng của cô, liền để cô mới còn nhỏ đã bắt đầu diễn hí cùng Nghê Lân. Khi đó Nghê Lân vẫn còn đang luyện vở “Tỏa lân nang (*), đóng vai đại tiểu thư Tiết Tương Linh. Độ khó của vai diễn này rất lớn, Nghê Lân phải khổ luyện mất mấy năm mới bắt đầu lên sân khấu diễn. Dư Phi diễn phụ một vai lão sinh trong vở đó, có một đoạn diễn đối với Nghê Lân. Năm đó lên đài, Dư Phi mới mười bốn tuổi, tuy vai không có nhiều đất diễn lắm nhưng diễn xuất đã mạnh nha bộc lộ tài năng.

(*) Là một vở kinh kịch do Ông Ngẫu Hồng và Trình Nghiễn Thu cùng hện nhau sáng tác vào năm 1940. Nội dung kể về chuyện khi con gái phú hộ Tiết Tương Linh ở Đãng Châu xuất giá, kiệu hoa đi được nửa đường thì gặp mưa, vào đình Xuân Thu tạm lánh, cùng lúc đó kiệu hoa chở một cô gái nghèo tên Triệu Thủ Trinh cũng vào đó trú mưa. Triệu Thủ Trinh cảm thán giàu nghèo gặp nhau, lòng người dễ đổi nên than khóc. Tương Linh có tấm lòng tượng nghĩa thấy thương, bèn lấy từ trong hòm châu báu hồi môn ra một chiếc tỏa lân nang (túi nhót kỳ lân – thực ra tổ chưa rõ nó là cái gì lắm nhưng có vẻ là một vật tượng trưng mang ý cát tường cầu may) tặng cho. Mưa ngớt, hai người rời đi.

Sáu năm sau, Đãng Châu gặp nạn hồng thủy, Tương Linh thất lạc người nhà, chạy nạn đến Lai Châu, vì kẻ sinh nhai mà phải vào nhà sĩ phu họ Lư làm nô tỳ. Một ngày nọ phải theo tiểu công tử Thiên Lân, đứng dưới lầu, công tử ném bóng ở bên trên, bắt Tương Linh phải nhặt bóng, Tương Linh bắt đắc dĩ vô cùng, lại trông thấy chiếc tỏa lân nang tặng Triệu Thủ Trinh ở trên lầu, rơi lệ lúc nào không hay. Thì ra Lư phu nhân chính là Triệu Thủ Trinh. Bấy giờ, biết Tương Linh là người tặng túi, Thủ Trinh lấy làm thân thiết, kính như thượng khách, giúp cô tìm lại mẹ và chồng con, rốt cuộc cả nhà được đoàn tụ.

Cũng chính bắt đầu từ đó, cô lần đầu tiên bị Lưu Quân công kích. Lần thứ ba lên diễn, cô còn bị Lưu Quân ném một túi phân và nước tiểu lớn vào người.

Có lẽ là bởi Lưu Quân phát hiện ra cô là con gái.

Nghê Lân diễn vai đán, người diễn đối với y về cơ bản đều là nam, những nam diễn viên này đều chưa từng bị Lưu Quân tập kích.

Nhưng cô thì lại chính là khôn sinh duy nhất trong Thiện Đăng Đình.

Dư Phi chẳng phải loại người hiền lành biết điều gì cho cam. Ai ức hiếp cô, chỉ cần cô cảm thấy không thẹn với lương tâm, nhất định sẽ không nín nhịn, huống chi là một tên biến thái như Lưu Quân?

Lưu Quân bị cấm vào Thiện Đăng Đình, nhưng chỉ cần là buổi diễn của Nghê Lân, gã sẽ thập thò xó rợ bên ngoài.

Kể từ lúc đó, Dư Phi đã bí mật triển khai hành động “đánh chó đêm”. Cô tụ tập những đệ tử nhỏ tuổi trong Thiện Đăng Đình lại, mỗi lần trước khi Nghê Lân diễn xong đều đi tìm Lưu Quân, tìm được rồi thì dồn gã vào một góc phố nhỏ đánh cho một trận.

Chiêu này quả thực có hiệu quả, số lần Lưu Quân xuất hiện trong phạm vi Thiện Đăng Đình giảm hẳn. Nhưng cũng vì vậy mà Dư Phi bị chủ thuyền phạt nặng, chỉ là cô cũng chẳng thấm thía mấy hơn mười cái roi da này, có mỗi Thứ Cơ là thấy xót hột.

Sau khi trở lại Bắc Kinh, Dư Phi nghe Lan Đình nói, không có cô ở đây, Lưu Quân lại chứng nào tật nấy quay lại.

Cô chưa từng có ý muốn quay lại Thiện Đăng Đình gặp Nghê Lân, thậm chí cô còn từng thề sẽ không gặp lại Nghê Lân nữa. Nhưng có lẽ là do tính phản nghịch ương bướng của cô lại trỗi dậy, cũng có thể là do trong lòng có chút cảm giác không cam và chịu thua, cô muốn làm tới cùng việc “bảo vệ” này.

Mỗi buổi tối cô đều đến thư viện ôn tập cho kỳ thi nghiên cứu sinh. Từ thư viện đến Phật Hải đi bộ mất mười phút. Mỗi đêm sau khi thư viện đóng cửa, cô lại đến Phật Hải, thường thì cũng vừa lúc Thiện Đăng Đình vừa diễn xong. Nếu là buổi diễn có Nghê Lân, cô sẽ chú ý tìm xem có Lưu Quân núp gần đó không, nếu có, cô sẽ đuổi gã chạy bằng được mới thôi. Sau đó, cô sẽ lên chuyến xe đêm về nhà.

Có đôi lúc, cô cảm thấy, tình yêu cay đắng cô dành cho Nghê Lân suốt mười năm, cũng chính là đối đầu với Lưu Quân bất phân thắng bại suốt mười năm. Cô và Lưu Quân, thậm chí còn không nói rõ được là ai cố chấp hơn ai. Cũng không biết trong lòng Nghê Lân, có phải cô cũng chẳng khác gì tên biến thái Lưu Quân kia không, dây dưa mập mờ, khiến y phát điên.

Cái dẫn khánh Thứ Cơ cảm chính là tai rỗng mắt trời nơi tu viện Phật gia, gõ trong lúc tụng kinh lễ Phật, dùng để cảnh tỉnh chúng sinh giác ngộ. Chỉ là, Dư Phi trúng một dùi sắt xong, trong lòng lại xoắn chín chữ:

Hòa thượng thối, bây làm sao mà hiểu được!

Hôm nay, Văn Thù Viện đón một xí nghiệp đến cầu pháp, trong đó có mấy người có quan hệ rất tốt với phương trưởng đại sư của Văn Thù Viện, phương trưởng liền đặc biệt mở một khóa giảng riêng ở sảnh giảng kinh cho họ. Thứ Cơ phải vào sảnh duy trì trật tự, không thể cùng Dư Phi đi ăn đồ chay. Dư Phi một mình về nhà, lúc ra đến Đại Hùng bảo điện, chợt nghe phía sau có người gọi:

“Dư Phi.”

Ngoài Thứ Cơ thỉnh thoảng sẽ gọi đùa cô một tiếng “Dư Phi muội muội” ra, đã rất lâu rồi cô chưa từng nghe ai gọi cô bằng cái tên này.

Cô quay đầu lại, nhìn thấy một người quen.

Người này hơn bốn mươi tuổi, mặc một bộ tây trang vừa vặn, vóc người được bảo dưỡng vô cùng tốt, rất có phong độ. Viên mặt y rất thâm, môi trên rất mỏng, tướng mạo có chút hơi giống người Tây. Kéo theo sau lưng một cái vali bằng hợp kim nhôm, có vẻ là đi công tác rồi tới đây.

Người này họ Lâu, mọi người đều gọi y là ngài Lâu. Dư Phi nhận ra y là bởi y từng quyên cho Thiện Đăng Đình một khoản tiền không nhỏ.

Sau chuyện của Lưu Quân, Dư Phi không xuất hiện bằng dáng vẻ thật sau khi tháo phục trang xuống nữa, cũng ít khi giao lưu với hí mê. Hí mê nhận ra Dư Phi chỉ đếm trên đầu ngón tay, ngài Lâu coi như là một trong số những người đó.

Ấn tượng của cô đối với ngài Lâu không tệ. Cô không rõ lắm về thân phận thật của ngài Lâu nhưng cũng biết y là một người rất có bối cảnh, kiến thức uyên thâm, giao du rộng rãi. Ngài Lâu thực ra có một nửa dòng máu là người Lĩnh Nam, khi nói chuyện với Dư Phi thường dùng tiếng địa phương, khiến Dư Phi cảm thấy rất thân thiết.

Ngài Lâu là người thân thiện, thích nghe hí kịch, sưu tầm. Mỗi lần tới Bắc Kinh đều sẽ ghé qua Thiện Đăng Đỉnh xem Dư Phi diễn một vở. Vở diễn kết thúc rồi sẽ đến hậu trường xem Dư Phi tháo phục trang, tâm sự cùng cô về vở hí hôm đó. Đôi lúc nhìn ra tâm tình Dư Phi không tốt, sẽ nói vài câu an ủi, khích lệ cô.

Dư Phi cảm thấy, nếu hí mê ai cũng được như ngài Lâu, vậy cũng không tệ,

“Nghe nói em rời khỏi Thiện Đăng Đỉnh?” Ngài Lâu mời Dư Phi ăn cơm, cô đồng ý.

“Vâng, phạm phải nội quy của thuyền.” Dư Phi vừa đi vừa trả lời đại khái.

“Trước đó có hỏi em qua WeChat mà không thấy em trả lời.”

“Đợt đó tâm trạng không tốt nên em không trả lời ai cả.” Dư Phi nói lời xin lỗi, ngài Lâu cũng không để bụng. Ngoài Phật Hải có một nhà hàng đồ chay, thanh nhã mộc mạc, hai người vào trong tìm một bàn ngồi xuống.

Món ăn được dọn lên, ngài Lâu hỏi qua về tình hình gần đây của Dư Phi, Dư Phi nói cho y biết ngày mai mình sẽ thi nghiên cứu sinh vào học viện hí kịch, ngài Lâu khen ngợi cô một hồi.

“Từ lần đầu tiên nghe em hát hí khúc lúc em mười sáu, tôi đã biết em sớm muộn sẽ trở thành tên tuổi lớn rồi.” ngài Lâu nói, “Hiện giờ bị đuổi khỏi Thiện Đăng Đỉnh rồi mà em vẫn có thể đi tiếp, tôi quả nhiên không nhìn lầm người.”

Dư Phi cười cười, rót cho ngài Lâu một chén rượu. Rượu là sake do chủ quán tự ủ, dùng than củi mảnh nhỏ để nấu, hương vị đậm đà ấm nóng, uống vào có thể xua tan giá lạnh. Hai người cùng chén, cùng uống cạn.

Ngài Lâu hỏi: “Dư Phi có thể uống được nhiều?”

Dư Phi nghĩ, lần duy nhất cô uống rượu trước đó là ở “Chiếc bè”, kết quả uống xong chẳng biết mình là ai đây là đâu nữa, bèn nói: “Tửu lượng không khá lắm ạ, uống nhiều là gục luôn.”

Ngài Lâu cười: “Em thoát nhìn cũng không giống người uống được rượu.” Sau đó cũng không rót rượu cho cô nữa, bảo cô ăn nhiều hơn.

Ngài Lâu nói: “Em rời khỏi Thiện Đăng Đỉnh rồi thì coi như không phải người của Nghê phái nữa, tìm thử một sư phụ khác xem. Tôi có quen một số danh gia kinh kịch, sau này có thể giới thiệu cho em, bây giờ em không vào một đoàn kịch nào cũng không ổn, tôi sẽ đề cử em với họ, nhờ họ dành vài cơ hội diễn cho em.”

Dư Phi ngáp ngừng một chút, cuối cùng vẫn khai thật: “Lúc em rời khỏi Thiện Đăng Đỉnh đã thề, ba năm không được hóa trang lên sân khấu. Nếu có thể thi đậu nghiên cứu sinh, em sẽ luyện ở trường trước đã.”

Ngài Lâu nhúng đầu đũa vào rượu, viết lên bàn mười hai chữ:

Mượn nhờ sức gió lớn, đưa ta lên mây xanh.

“Hiểu lời này không?”

“Kinh kịch cũng là một bộ môn nghệ thuật. Người làm nghệ thuật đều cần một bàn tay giúp đỡ, nếu không rượu có thơm cũng sợ ngõ hẹp sâu, em nói xem có đúng không? Trước đây em còn có Thiện Đăng Đỉnh, hiện giờ em không có gì hết, không có gió lớn để mượn lực, em sao lên được đây?”

Dư Phi mím môi, lặng thinh không nói.

Ngài Lâu lại cười, tự rót cho mình một chén rượu, tư thế lão luyện, mang theo một vẻ tao nhã riêng của lứa tuổi y. Chút hương rượu tinh khiết thơm lừng bốc lên từ chén rượu, thoang thoảng tản ra trong không khí.”

“Tôi không ép em, em còn trẻ, nhưng hãy suy nghĩ những lời này trước đi đã.”

Dư Phi giờ đưa, chậm rãi gấp một miếng thịt chay lên ăn.

Ngài Lâu tự mình uống cạn rượu trong chén, kéo cái vali bên cạnh qua. Y ngồi trên ghế, cúi người xuống, hai tay nhấn một cái, mở cặp khóa được thiết kế tinh vi trên vali ra.

Dư Phi tưởng y định lấy đồ, ai ngờ khung vali bằng nhôm mở ra, bên trong ấy thế mà lại không phải hành lý.

Trên lớp vải lót mềm màu vàng đặt một hộp gỗ tử đàn dáng dài, sơn bóng ảm nhuận, thiết kế tinh xảo, điều khắc cảnh trong truyền thuyết về ông tổ Lê viên Đường Minh Hoàng giả gái diễn khúc “Trường mệnh tây hà nữ (*), bản thân chiếc hộp này đã là một tác phẩm nghệ thuật.

(*) Nguyên văn là , là một khúc ca nổi tiếng của giáo phường thời Đường.

Ngài Lâu nói: “Tôi mới trở về từ buổi đấu giá mùa thu của Christie’s (*) ở Hồng Kông, thắng được một thứ. Tôi giữ lại cũng vô dụng, muốn tặng cho em.”

(*) Là một nhà đấu giá của Anh do James Christie thành lập vào năm 1766, nổi tiếng vì đã bán được bức tranh Đấng cứu thế (Salvator Mundi) được cho là của Leonardo da Vinci với giá kỷ lục là 450 triệu dollars.

Y lấy từ trong hành lý ra một đôi găng tay cao su, mở hộp gỗ tử đàn ra. Trong hộp ngự một chiếc lông công dính trên mũ trong kính kịch, lông công rất dài, đặt trong hộp gỗ uốn thành hình cung.

Chiếc lông công này nhìn có vẻ rất cũ, nhưng vẫn toàn vẹn như xưa, màu sắc mơ hồ vẫn còn sót lại vẻ rực rỡ năm nào.

“Phụ nữ hát vai lão sinh xuất sắc nhất, trăm năm qua không ai vượt được Mạnh Tiểu Đông (*). Năm 1949, đêm trước giải phóng, Mạnh Tiểu Đông đã theo Đỗ Nguyệt Sinh di cư đến Hồng Kông. Lúc Đỗ Nguyệt Sinh qua đời đã tự mình dặn dò bạn tốt, nhờ họ chăm sóc tử tế cho Mạnh Tiểu Đông, thế nào cũng không được để bà hát hí khúc nữa. Mọi người cho rằng, Mạnh Tiểu Đông đã nghe theo Đỗ Nguyệt Sinh, đến khi tuổi già cũng chỉ chơi đùa ngựa, mặt chược chứ không còn đến bất kỳ phòng trà nào hát hí khúc nữa. Nhưng kỳ thực bà từng ngâm hát một lần, chiếc lông công này, chính là chiếc bà dùng vào lúc đó. Người bảo tồn chiếc lông công này chính là bạn thân của Mạnh Tiểu Đông khi về già ở Hồng Kông, người thừa kế của người bạn tốt đó vừa qua đời năm nay, chiếc lông công này rơi vào tay Christie’s. Christie’s dùng giá cao làm bảo đảm, tuyệt đối là hàng thật.”

Ngài Lâu lấy lông công ra. Chiếc lông công này vừa thoát khỏi sự hạn chế của hộp đã bật thẳng dậy, rung rinh dựng lên, vừa có thần lại vừa có phong độ, khiến người ta như thể nhìn thấy được tinh thần sáng láng, chói lọi của Mạnh Tiểu Đông trên sân khấu năm đó.

Ngài Lâu đưa lông công cho Dư Phi:

“Em phải trở thành ”Đông Hoàng“.”

(*) Mạnh Tiểu Đông (1908 – 1977), còn có biệt danh là Mạnh Nhược Lan, Mạnh Lệnh Huy, sinh ra ở Thượng Hải, dòng dõi thế gia Lê viên, là nữ diễn viên kinh kịch đóng vai lão sinh nổi tiếng, rất có tiếng tăm với các vai lão sinh hoàng đế (bởi vậy mà còn được gọi là Đông Hoàng), là người kế nghiệp sư phụ Dư Thúc Nham, là nữ đệ tử duy nhất của Dư môn.

Cái này là cái dẫn khánh mà Thứ Cơ cầm:

Tớ nhớ không nhầm thì hình như Phật giáo Việt Nam không dùng cái này nên không có tên Việt cho nó, nếu bạn nào theo đạo Phật mà biết cái này gọi là gì thì bảo tớ nhé!



10. Chương 9: Nghĩa Trang Um Tùm

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Bệnh gai đốt sống thắt lưng của ông Thượng quả thực là rất cấp tính, sau khi xuống tầng thì đứng lên thôi cũng không nổi nữa, chỉ có thể nằm trên giường rên hừ hừ.

Bà Thiện làm bữa sáng, ngồi bên giường cho ông lão ăn, Bạch Phỉ Lệ nhanh chóng dọn dẹp hành lý cho hai ông bà rồi lái xe đưa hai ông bà đến phòng khám của bác sĩ chính hình ở ngõ Phong Thịnh.

Khám chính hình tốt nhất ở Bắc Kinh có hai chỗ, một là bệnh viện Tây y Tích Thủy Đàm, hai là phòng khám Đông y ở ngõ Phong Thịnh. Vị bác sĩ mà ông Thượng muốn đến khám tên là Dư Thanh, cha Dư Thanh vốn có một phòng khám vật lý trị liệu Đông y ở ngõ Phong Thịnh, bản thân ông ta cũng học Tây y. Hai mươi năm trước, khi sụn đệm cột sống thắt lưng của ông Thượng mới được phát hiện mắc chứng bệnh này, đã đi khám rất nhiều bác sĩ, nhưng bệnh vẫn tái phát nhiều lần. Sau cùng, có người giới thiệu ông đến bệnh viện Tích Thủy Đàm tìm Dư Thanh, Dư Thanh chữa cho ông một lần, suốt năm năm liền sau đó không bị tái phát.

Sau nữa, ông cụ dạy học mệt mỏi, thỉnh thoảng bệnh tái phát, đều đến tìm Dư Thanh. Mười hai năm trước, Dư Thanh ra khỏi cơ chế của bệnh viện, thừa kế phòng khám Đông y của cha mình, chuyên tâm nghiên cứu về vật lý trị liệu, thu nhận học trò dạy học, ông bà Thiện cũng thường hay tới đây làm một liệu trình xoa bóp chăm sóc sức khỏe. Qua nhiều năm, hai ông bà và Dư Thanh trở thành chỗ tri kỷ. Phía sau phòng khám của Dư Thanh là một cái sân nhỏ yên tĩnh, hai ông bà sau khi làm vật lý trị liệu xong thường vào sân này nghỉ ngơi phơi nắng, tán gẫu với Dư Thanh về Đông y và Tây y.

Bạch Phỉ Lệ cũng rất quen thuộc với nơi này.

Cọp Cái rất thích leo lên lưng Bạch Phỉ Lệ, về sau lại càng ngày càng nặng, có một lần đã trực tiếp khiến

xương cổ của Bạch Phỉ Lệ không biết làm sao mà bị trật khớp. Hai ông bà đưa Bạch Phỉ Lệ đến, Dư Thanh tỉ mỉ sờ nắn gáy Bạch Phỉ Lệ một hồi, hai ngón tay “răng rắc” chỉnh lại đốt xương cho anh. Bọn họ làm vật lý trị liệu ở khoa chỉnh hình, lực ngón tay rất mạnh, lần đó đã khiến Bạch Phỉ Lệ đờ đẫn mất một lúc, gần như tạm thời mất ý thức, trở về rồi, vết bầm sau gáy một tuần sau mới tan.

Dư Thanh nói với hai ông bà: “Đứa cháu ngoại này của hai vị, cứ như được tạo ra từ mằng giòn ấy nhỉ, tôi có hơi quá tay, lần sau hai vị dẫn cháu nó qua đây, tôi sẽ nhẹ tay hơn một chút.”

Nhưng từ đó về sau, Bạch Phỉ Lệ không dám tới gần Dư Thanh nữa, mỗi lần đưa hai ông bà đến xong đều chạy mất dạng.

Hôm nay, Bạch Phỉ Lệ đậu xe cạnh phòng khám của Dư Thanh, ông Thượng không đứng dậy nổi nữa, anh bèn công ông cụ lên. Dáng người ông cụ mập mạp, thể trọng cũng chẳng nhẹ nhàng gì cho cam, ông cụ xốt cháu, ai da á ôi la hét đòi xuống bằng được. Bạch Phỉ Lệ công vững ông lão lên rồi, nói: “Ngoại đừng quấy!”

Ông cụ lập tức ngậm miệng.

Cổng đến cửa phòng khám, bà Thiện gõ cửa, người ra mở cửa là một học trò của Dư Thanh, vừa thấy là ông cụ tới xin chữa bệnh thì vô cùng bối rối:

“Thầy nhà cháu...mấy ngày nay nghỉ xem bệnh, muốn khám, chỉ có thể để đám cháu khám thôi.”

Bà Thiện kinh ngạc hỏi: “Thầy các cậu làm sao vậy? Ngã bệnh à?”

Anh học trò áy náy xoa xoa quả đầu đỉnh, hơi ngại ngùng đáp: “Aiz, cháu nhỏ nhà thầy cháu tuần trước vừa từ nước ngoài về, trẻ con nghịch ngợm, mới hai ba tuổi mà đã leo cây bắt chim lên mái nhà lật ngói, thầy cháu bị thằng bé làm ngã gãy chân.”

“Ồi, nặng lắm không?”

“Haiz, thầy nhà cháu là bác sĩ chỉnh hình, tự chữa cho mình cũng không có gì khó khăn lắm, có điều có lẽ hoạt động sẽ bất tiện mất mấy tháng.”

“Đứa cháu đâu rồi?”

“Thằng bé tuần trước về Mĩ với ba mẹ rồi ạ.”

“Aiz, cũng thật là.” Bà Thiện oán giận, “Ông nhà gãy chân cũng không chịu ở lại chăm sóc mấy ngày, chưa đâu đã vội vàng vàng đi như thế.”

“Công việc bận rộn mà.” Anh học trò nói, “Cũng có bọn cháu ở đây chăm sóc thầy rồi.”

“Vậy giờ phải làm sao đây?” Bà Thiện nhìn Bạch Phỉ Lệ và ông Thượng, “Chẳng lẽ bọn tôi lại phải qua Tích Thủy Đàm à?”

Đúng lúc này, Dư Thanh chống gậy đi ra, “Ai tới thế?” ông ta hỏi, thấy bà Thiện, rồi lại thấy ông Thượng được Bạch Phỉ Lệ công, vội mời họ vào trong, phân phó mấy anh học trò đưa ông cụ vào phòng vật lý trị liệu.

“Lão Thượng, mấy tháng nay chắc chắn lão lại không chịu nghe lời tôi rồi. Không nghe nên mới khổ cái thân thế đấy.” Dư Thanh cởi áo khoác ra, thay trang phục khám bệnh vào, vừa mở miệng ra là lập tức phê bình không nương lời. Thân hình ông cao lớn, đã là người hơn năm mươi gần sáu mươi rồi, nhưng bởi quanh năm làm công việc trị liệu ở khoa chỉnh hình nên dáng vẻ vô cùng rắn rỏi mạnh mẽ. Trên mặt tuy đã hiện nét phong sương năm tháng, lạnh lùng nghiêm nghị ít khi nói cười, nhưng vẫn loáng thoáng nhìn ra được khi còn trẻ là con người hào hoa.

“Dư Thanh, chân anh thế liệu có làm được không?” Ông Thượng nằm lên giường vật lý trị liệu rồi vẫn lo lắng cho chân ông bạn, Bạch Phỉ Lệ thì đứng xa xa quan sát.

“Lão là bác sĩ hay tôi là bác sĩ đây?” Dư Thanh lạnh lùng buông một câu, khiến ông Thượng ghen lời. Hai học trò đỡ Dư Thanh, Dư Thanh xắn tay áo lên, rửa tay rồi lau bằng khăn khử trùng, bắt đầu sờ nắn từng đốt từng đốt xương trên thắt lưng ông Thượng.

Mọi người nín thở ngưng thần, hồi lâu sau, Dư Thanh thu tay lại, Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Bác sĩ Dư, ngoại cháu không sao chứ ạ?”

Dư Thanh mở to mắt liếc Bạch Phỉ Lệ: “Ngoại anh thì không sao, nhưng tôi thấy xương cổ anh thì có vấn đề đấy.”

Bạch Phỉ Lệ sợ sệt lùi về sau một bước, tựa lên tường.

Dư Thanh nói: “Dán cao Xạ Hương Tráng Cốt không bằng để tôi nắn cho rồi.”

Bạch Phỉ Lệ muốn tông cửa xông ra ngoài tới nơi rồi.

Dư Thanh nói với ông Thượng: “Không có vấn đề gì lớn đâu, vẫn là bệnh cũ thôi, nhưng lần này lão nên chịu khó hơn một chút, làm một đợt vật lý trị liệu liên tục hai mươi ngày, một ngày cũng không được ngắt quãng, nếu không, dây chằng này của lão sẽ bị vỡ hóa nghiêm trọng hơn, phẫu thuật cũng phải chào thua, có là trời cũng không giúp được lão nữa đâu. Lão tự tính đi.”

Ba tháng nay ông Thượng ở Nhật Bản quả thực có hơi buông thả, không nghe theo lời dặn dò kiên trì bảo dưỡng của Dư Thanh, bây giờ tỏ ra rất xấu hổ, khúm núm với Dư Thanh.

Dư Thanh còn nói: “Có điều, có chuyện này. Lão cũng biết, tôi mỗi lần làm vật lý trị liệu cho lão đều kết hợp với điều trị qua ăn uống. Nhưng dĩ làm cơm tôi mời bên tôi có việc phải về với ông bà, chừng hết năm mới quay lại được. Nhất thời chưa tìm được ai thích hợp, tôi chỉ có thể kê thực đơn cho lão, lão tự về nhà làm theo thôi.”

Bà Thiện nói không sao, bà sẽ làm cho ông Thượng, lại hỏi Dư Thanh họ phải ăn những gì, Dư Thanh sai học trò đi viết, rảnh rang vô cùng.

Bạch Phỉ Lệ đứng cách Dư Thanh năm mét, đợi ông Thượng làm vật lý trị liệu xong thì lái xe đưa hai ông bà về nhà, cơm nước xong xuôi mới đến studio Cữu Bạch.

Trong phòng làm việc đang rất náo nhiệt, Quan Cửu mặc một bộ trang phục múa dài thồng, xõa mái tóc dài xuống, nhảy múa ở khoảng trống giữa phòng, các thành viên khác của studio thì đứng xung quanh, đồng thanh hát:

“... Nghĩa trang um tùm, chôn máu chính đạo. Chính đạo còn tận, máu cũng cạn rồi, hương hồn chuột đây sẽ mãi không tan...” (*)

(*) Chế theo bài đề từ “Hương mộ” của Kim Dung.

Bạch Phỉ Lệ về nước được một năm rưỡi, lần đầu tiên chứng kiến tang lễ của Chít Chít. Sắc mặt anh xanh mét, dính sát người lên tường định âm thầm đi xuyên qua tới chỗ ngồi của mình. Ai ngờ Quan Cửu tỉnh mắt, đang múa mà vẫn trông thấy anh. Múa xong một khúc, cô vẫn mặc nguyên bộ trang phục múa tay rộng, chạy tới trước mặt Bạch Phỉ Lệ, nằm rạp trên vách ngăn trên bàn nhìn anh, đẩy về hờn giận nói:

“Tao nhắn WeChat báo mày Chít Chít qua đời, không phải là mày nên bày tỏ chút gì à?”

Bạch Phỉ Lệ liếc cô: “Sống thọ, chết tại nhà, là hỉ tang.”

“Hỉ tang cái đầu mày ấy.” Quan Cửu mắng, đang định phát tay áo lên mặt anh, chợt thấy anh chìa tay ra với mình.

Trong lòng bàn tay Bạch Phỉ Lệ là một bé cưng lông vàng, thấy Quan Cửu liền lơ mơ đứng dậy, thu hai chân trước lại, để lộ ra cái bụng phủ lông màu sữa. Hai cái tai nhỏ dựng lên, con mắt như hạt đậu đen, cái mũi hơi ướt hít lấy hít để.

“Ba má ơi! Hamster lông vàng!” Quan Cửu vừa thấy bé cưng này lập tức phát cuồng, lao qua bàn làm việc xông tới, giữa chừng còn bị vấp phải gấu váy. Quan Cửu nhảy chồm lên người Bạch Phỉ Lệ, hai tay hai chân quặp chặt lấy anh, hôn một cái rồi kêu lên mặt anh: “Quan Sơn tao yêu mày, yêu mày suốt đời!”

Bạch Phỉ Lệ ghét bỏ đẩy mặt cô ra.

Quan Cửu vẫn quần lấy người anh không nhúc nhích, cúi đầu liếc thấy màu của vết giầu dưới cổ áo anh, con mắt chợt lóe lên, hạ giọng ghé lên tai anh hỏi: “Gi đây gì đây? Món quà về nước tao đưa cho mày, rất

cuộc cũng dừng tới rồi à?” Khóe miệng cong lên, nói tiếp: “À nhớ rồi, người ta bảo hạn sử dụng là ba năm đó.”

Bạch Phỉ Lệ: “Cút xuống hộ cái.”

Quan Cửu cười ha hả, nhanh chóng nhảy xuống, nâng niu nhận lấy Chít Chít đệ tứ, nói: “À đúng rồi, có người tới tìm mày đây, tao sợ người ta thấy bọn tao ầm ĩ nên để ông ấy chờ mày trong phòng thu âm.”

Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Ai thế?”

Quan Cửu xòe tay: “Tao biết đâu, ông ấy nói là người mày thích nhất trần đời. Nói chung có vẻ là đại soái ca có tiền đây, tao dẫn người ta vào rồi.”

Sắc mặt Bạch Phỉ Lệ tối sầm, xoay người đi về phía phòng thu âm.

Studio Cửu Bạch thu kịch truyền thanh, sáng tác nhạc, phối âm các thứ, thường xuyên phải dùng tới phòng thu âm, nên studio đã chi ra một khoản lớn, trang bị một căn phòng có hiệu quả cách âm cực kỳ tốt.

Trước khi vào, Bạch Phỉ Lệ gõ cửa một cái.

Không ai đáp lại.

Anh đẩy cửa đi vào, trước mắt trống không chỉ có mỗi thiết bị trong phòng, không thấy bóng dáng người nào. Đang định quay đầu thì phía sau chợt vụt qua một bóng đen. Anh mắt thấy không ổn, đang định tránh đi, người nọ đã từ đằng sau ôm chầm lấy anh.

Người kia còn cao hơn anh một đoạn, ôm anh rất chặt, Bạch Phỉ Lệ suýt không thở được, tuyệt vọng nghĩ hôm nay vận khí đúng là chẳng ra sao, nhắm mắt cắn răng cố nhịn bị người kia hôn chụt một cái lên mặt.

Người nọ giữ anh rất chặt, sợ anh chạy mất, nhiệt tình dùng giọng địa phương trộn lẫn phổ thông gọi:

“Cu con bé nhỏ, tâm can bảo bối của ba, A Phỉ, Tiểu Lệ Lệ! Cuối cùng cũng tìm được con rồi! Đã bao lâu rồi ba không được gặp con? Con không nhớ ba sao? Hả? Ba nhớ con chết được!”

Trong tấm gương gắn trên tường phòng thu âm, người này mặc một bộ trang phục xám bạc, áo khoác dạ bên ngoài là kiểu dáng thịnh hành nhất hiện thời. Tóc cắt ngắn, mũi cao, xương gò má sắc nét, một khuôn mặt khá quyến rũ. Đôi mắt đẹp như đồng đầy xuân thủy, hệt như đúc ra từ cùng một khuôn với Bạch Phỉ Lệ.

Người này, không phải ai khác, chính là ông bố ruột đã gọi một đồng cuộc mà vẫn không tìm được Bạch Phỉ Lệ, đành tự mình tìm tới cửa, Bạch Cư Uyên.

Tiệm cơm Lão Kỳ.

Quán cơm đầy phong vị cổ điển Bắc Kinh nằm trên đường Tây Đơn Thái Bộc này, mỗi ngày chỉ mở cửa trong vòng năm tiếng, ăn một bữa cơm mà như nếm giá của hai bữa, nhưng kể từ lúc khai trương, không lúc nào mà không kín chỗ.

Nói là đến để thưởng chim cũng được – vừa vào cửa sẽ lập tức nghe thấy tiếng sáo mỗ gà riu rít chào đón như trong phim Bắc Kinh. Vào phòng khách, nơi nơi đều có thể thấy những lồng chim cảnh kiểu cũ của Bắc Kinh, chim được nuôi rất mát tay, quan trọng là đều hót rất hay. Lúc ngồi đợi có thể vuốt lông chúng, chúng cũng không sợ.

Nói là đến để chiêm ngưỡng văn hóa Bắc Kinh cũng được, quán được bày trí theo phong cách tường hoang ngói lở của những con hẻm cũ, bàn ăn đều được đánh số bằng những biển số nhà trong những con ngõ nhỏ, những biểu tượng đậm nét Bắc Kinh cổ điển đều được trưng bày, ông già thỏ, tường Cửu Long, điều giấy, những món đồ men xanh Cảnh Thái (*), hơi thở đầy nghệ thuật nhưng cũng rất hiện đại len lỏi trong từng góc ngách của tiệm cơm, bao gồm cả trong những món ăn đặc trưng của quán.

(*) Đều là những món đồ đặc trưng trong văn hóa Bắc Kinh, xem rõ ở cuối chương.

Nhưng khách quen nhiều nhất vẫn là tới để ngắm người – bởi bàn phục vụ trong quán, nữ mặc xường xám, nam mặc trường sam, mỗi người đều có tuyệt chiêu đặc biệt, bất chợt sẽ thể hiện trà nghệ cho anh xem, biểu diễn nghệ thuật đốt lửa, tỷ như một màn “Lửa chài cây bến sâu vương giấc hồ (*)”; dầu sao cũng có thể nhìn sắc mặt mà đùa giỡn cùng anh mấy câu, hết như một diễn viên tấu nói (**).

(*) Hán Việt: “Giang phong ngư hỏa đối sâu miên”, câu thơ trong bài “Phong kiều dạ bạc” của Trương Kế, bản dịch của Nguyễn Hàm Ninh (nguồn: thivien.net).

(**) Nguyên văn là (tương thanh), một loại hình nghệ thuật nói hát dân gian của Trung Quốc, đặc trưng là sử dụng hình thức nói, bắt chước, trêu chọc, hát, đối đáp hài hước để gây cười.

Hai hội phó Lang Huyền và Hắc Bách của Hoa Tiểu từ Hàng Châu tới Bắc Kinh làm một chuyến công tác liên kết với bên ngoài, Ly Hận Thiên hẹn họ đến ăn ở tiệm cơm Lão Kỳ. Hôm nay là ngày 27 tháng 12, đúng dịp sinh nhật Lăng Tửu, Hoa Tiểu lấy danh nghĩa chính thức mua hoa tươi và bánh ga-tô tới tặng. Hiện giờ studio Phi Ngã vẫn đang là nhà ăn nên làm ra nhất trong tứ đại thương đoàn, mỗi nhà đều không khỏi ngầm tranh đấu gay gắt với nhau, nhưng biểu hiện ra bên ngoài thì vẫn hòa hợp êm thấm.

“Nghe nói studio Cừ Bạch đêm qua vừa mới lấy được bản quyền kịch bản vở “Huyền thế đăng?” Lang Huyền hỏi. Cô nàng cầm tai ông già thỏ, nhìn một cái, một miếng nuốt trọn.

“Chậc.” Ly Hận Thiên ăn bì vịt tấm đường trắng, nói, “Tin tức của các cô cũng nhanh nhạy quá rồi.”

“Hắc Bách rất thân với biên tập bản quyền của Anime Hữu Yêu, nghe nói Cừ Bạch từ tháng năm đã bắt đầu đàm phán về bộ manhua (*) này rồi, không biết sao đến giờ mới quyết định nữa.” Lang Huyền lại đập cái tai còn lại của ông già thỏ, chậm rãi hỏi, trong mắt lóe lên tia sáng hứng thú.

(*) Tổnghĩ mọi người đều biết về cái này rồi nhưng vẫn định nghĩa lại cho chắc, chúng ta đều biết manga là thuật ngữ chỉ truyện tranh (và phong cách vẽ truyện tranh) xuất phát từ Nhật Bản, qua đến Trung Quốc thì nó thành manhua, Hàn Quốc thì là manhwa, cả ba vốn là cùng một nghĩa, nhưng về sau được chia ra làm thuật ngữ chỉ riêng truyện tranh của từng nước, manga là truyện tranh Nhật Bản, manhwa là truyện tranh Hàn Quốc và manhua là truyện tranh Trung Quốc. Không chỉ thế, các thuật ngữ trong manga và anime cũng đều được Trung hóa nhưng bởi ở Việt Nam không quen thuộc với những từ ngữ đó nên tổ sẽ giữ nguyên từ gốc tiếng Nhật hoặc những từ quen thuộc trong giới đọc truyện tranh của Việt Nam.

Ly Hận Thiên biết cô nàng này đang moi tin của hắn. Lang Huyền và Hắc Bách ở Hoa Tiểu có địa vị như tả hữu hộ pháp, Lang Huyền được gọi là “Khoái Kiếm”, ra tay nhanh gọn, gặp phải chết chắc, Hắc Bách thì trầm tính ổn trọng. Có điều, chuyện về Cừ Bạch, Ly Hận Thiên chưa bao giờ keo kiệt trong việc chia sẻ.

Không thể phủ nhận là, sau màn biểu diễn đáng trầm trồ ở triển lãm thành phố Y, tứ đại thương đoàn không thể không nhìn nhận Cừ Bạch như một nhân tài mới xuất hiện.

Nhưng cho tới giờ, Ly Hận Thiên chưa từng dời mắt khỏi Cừ Bạch.

“Giả dụ cô là Quan Cửu, cô có đồng ý dựng kịch cho bộ manhua “Huyền thế đăng” này không?” Ly Hận Thiên vừa hỏi vừa nhai bì vịt tấm đường trắng, gần như không có chút vị ngấy chút nào.

Lang Huyền thoáng nhíu mày. Nếu không phải sáng nay Hắc Bách nói cho cô biết Cừ Bạch lấy được “Huyền thế đăng”, có lẽ cả đời này cô cũng không biết đến trên đời lại có một bộ anime quốc nội như thế.

“Huyền thế đăng” được đăng trên Anime Hữu Yêu, Lang Huyền cũng đã liếc sơ qua. Anime Hữu Yêu là trang web manhua lớn nhất trong nước, không ai sánh bằng. Trên đó, shoujo, shounen, fantasy (*)... thể loại nào cũng có, cũng bồi dưỡng ra được rất nhiều tác phẩm cấp đại thần. Vở kịch của Yêu Dao Liên Minh ở triển lãm thành phố Y cũng là soạn lại từ bộ manhua thuộc trang web này, đó là một tác phẩm gốc có độ nổi tiếng rất khủng. (**)

(*) Shoujo là thể loại truyện tranh chủ yếu dành cho đối tượng là con gái (ví dụ: Bá tước tiểu thư, Nữ hoàng Ai Cập...), thường là truyện tình cảm lãng mạn; shounen là thể loại chủ yếu dành cho con trai, đa phần có nội dung phiêu lưu, bạo lực ở mức độ nhẹ (One piece, Naruto...), fantasy là thể loại truyện phiêu lưu kỳ ảo (...đừng trông chờ tổ sẽ phun được cái tên nào ra ở đây vì thực ra, lạy hồn, tổ không có đọc truyện tranh và xem phim hoạt hình).

(**) Giải thích một chút, theo tớ hiểu thì Anime Hữu Yêu hoạt động giống như một webtoon platform, tức là một trang web/ứng dụng đăng truyện tranh trả phí, ở đó, Anime Hữu Yêu sẽ đóng vai trò trung gian giữa độc giả và tác giả, xuất bản, quảng bá, phân phối bản quyền tác phẩm của tác giả, thu phí của người đọc và trả lương theo doanh thu cho tác giả. Giống như Comicola ở Việt Nam ấy, nhưng Comicola thì nghiêng về xuất bản sách hơn, hình như đang chuẩn bị ra mắt ứng dụng đọc truyện thì phải.

Nhưng phong cách của “Huyền thế đăng” thì...thực sự có hơi đặc biệt.

Giữa rừng manhua màu bạt ngàn, nó lại là một bộ truyện tranh đen trắng, phong cách vẽ thô cứng nhưng sức tưởng tượng lại vô cùng tráng lệ. Bối cảnh là vào thời loạn thế Nam Bắc triều, nhân vật chính Diệp Huyền Nô bước qua núi xương, xuyên qua hai giới âm dương, một chiếc đèn soi rọi lòng người biến ảo và câu chuyện của vạn vật.

Bộ manhua này tương đối hắc ám quái dị, số yêu quái trong đó cũng phải đến một ngàn nhân vật, Lang Huyền khi đọc đã nghĩ, Cửu Bạch làm sao có thể đưa được bộ manhua kén người đọc với hơn một ngàn nhân vật yêu quái này lên kịch chứ? Hắc Bách nói, lúc biên tập bản quyền của Hữu Yêu nói với anh ta chuyện này thì đang rất vui mừng, cảm thấy bán được bản quyền chuyển thể của nó là đã hời rồi.

Kịch sân khấu 2D, phục trang hóa trang và đạo cụ hoặc là hoàn toàn y theo nguyên bản trong trò chơi hoặc manhua màu để làm; hoặc là như “Công tử trong hồ”, hoàn toàn phát huy trí tưởng tượng qua câu chữ, không bị ràng buộc. Nhưng từ manhua đen trắng sang kịch sân khấu thì lại không nhẹ nhàng như vậy.

“Danh tiếng của studio Cửu Bạch hiện giờ rực rỡ, trong tay còn đang nắm một dự án chỉ lời không lỗ là ”Long lân“. Không phải nghe nói Cửu Bạch đã thỏa thuận đặt cược với SE sao? Tôi nhớ Quan Cửu nói là họ tất nhiên sẽ nhận thêm nhiều dự án loại này trước đã, bù lại hết khoản thua lỗ của ba năm trước rồi lại nói sau.” Lang Huyền dẫn đo nói, chợt nhớ tới điều gì, nhìn Ly Hận Thiên, “Ý anh là...trong nội bộ studio Cửu Bạch nảy sinh chia rẽ sao. Vậy nên mới kéo dài lâu như vậy?”

Ly Hận Thiên gật đầu: “Cô đừng quên, đối tác của Cửu Bạch, là hai bên khác nhau.”

Lang Huyền “ha” một tiếng, cầm thìa khuấy khuấy bát canh, chậm chậm nói: “Nếu đây là sự thật, vậy Quan Sơn Thiên Trọng cũng không phải là chỉ hát ”ooh ooh ooh“ đâu nhỉ?”

“Cho đến giờ đều chưa từng chỉ hát ”ooh ooh ooh.“ Ly Hận Thiên kéo Lăng Tửu một cái, cưng chiều nhìn cô ả, “Chỉ tội cho cô bé gốc của anh thôi, cứ vậy bị người ta lừa suốt hai năm.”

“Phiền chết được, nhắc đi nhắc lại.” Lăng Tửu mắt hứng vùng ra khỏi hân, “Các người nói chuyện trước đi, tôi ra ngoài hút thuốc, trong này đông người quá.”

Lăng Tửu ra ngoài, Lang Huyền nhìn bóng lưng cô ả cười sâu xa: “Cô gái nhỏ trưởng thành rồi.” Hơn nửa năm nay, studio Phi Ngã lăng xê cho Lăng Tửu không ít, địa vị của Lăng Tửu trong giới cũng lên như điều gặp gió.

Ly Hận Thiên cười: “Còn không phải sao? Cô bé này đã tâm rất lớn, tôi sắp không giữ được cô ấy nữa rồi.”

Lang Huyền kính Ly Hận Thiên một ly, nói: “Lão Ly, không phải tôi cố ý chia rẽ đâu, nhưng cô nhóc này, có thể đá Quan Sơn Thiên Trọng thì cũng có thể đá anh đấy.”

Ly Hận Thiên uống cạn rượu trong ly, cười ha ha, từ chối phát biểu ý kiến.

Hắc Bách này giờ vẫn im lặng đột nhiên lên tiếng: “So với những người từng trải như Ly Hận Thiên và Quan Sơn Thiên Trọng, Lăng Tửu vẫn còn non lắm.”

Lang Huyền liếc sang anh ta, hỏi: “Cậu nói Ly Hận Thiên từng trải tôi còn hiểu được, nhưng Quan Sơn Thiên Trọng làm sao là giang hồ lão luyện được?”

“Cảm giác.”

“Cậu gặp hân rồi à?”

“Chưa.”

Quan Sơn Thiên Trọng không bao giờ lộ diện, trước đó bọn họ quả thực cũng chưa từng chú ý đến.

“Xi.” Lang Huyền phì cười một tiếng, chỉ vào Hắc Bách mà nói với Ly Hận Thiên, “Nói chuyện với người như cậu ta chính là không thông được mà.”

Ly Hận Thiên cụng ly với Hắc Bách một cái, cười nói: “Gọi tôi là người từng trải, anh đề cao tôi quá rồi.”

“Anh mà không từng trải thì ai mới từng trải?” Lang Huyền nói, “Thanh xuân của chúng ta đều cúng cho cái giới này hết rồi, tre già măng mọc, chỉ còn mỗi mấy người đã hai mươi bảy, hai mươi tám chúng ta mới già rồi mà không chịu đi. Những tân binh như Lăng Tử không biết những chuyện cũ chứ chúng ta thì sao lại không biết được?”

Cô nàng cười đầy thần bí, ghé sát vào Ly Hận Thiên, hạ giọng hỏi: “Năm đó anh theo đuổi Nhược Thủy rầm rộ thế, kết quả người ta lại cứ cong từ đầu tới cuối, quan hệ với Quan Cửu còn tốt hơn. Có phải anh vẫn canh cánh trong lòng nên về sau mới đối địch với Cưu Bạch vậy không? Còn đào góc tường nhà người ta nữa?”

Đang nói, Lăng Tử đã quay lại, có chút ảo não nói: “Sao bên ngoài cũng lắm người vậy chứ.” Lang Huyền vội vã mỉm cười ngồi thẳng lại, nói: “Cuối tuần mà, đây lại còn là Tây Đơn, sao có thể ít người được chứ. Nếu em ngại Bắc Kinh nhiều người thì tới Hoa Tiểu bên chị đi, ở Hàng Châu người ít, phong cảnh lại đẹp, khí hậu dưỡng người, có khi em lại đẹp thêm một bậc không chừng.”

Ly Hận Thiên vỗ bàn một cái: “Đào người ngay trước mặt tôi, Hoa Tiểu các cô rốt cuộc có biết ”đạo đức nghề nghiệp“ viết thế nào không thế?”

Lang Huyền nói với Lăng Tử: “Hoa Tiểu bọn chị đang hợp tác dài hạn với câu lạc bộ Tập Anh đấy...”

Ly Hận Thiên hô: “Tính tiền tính tiền!”

“Mọi người nhìn thử cô nhân viên ở hướng chín giờ đi kia.” Hắc Bách không tham dự vào cuộc tranh đấu giữa họ, thình lình nói một câu như vậy, “Hát nghe được phết.”

Mấy người theo lời nhìn lại...

Đó là một bàn lớn mười người, xem chừng là một đại gia đình đến mừng sinh nhật cho cụ nhà, ông cụ mặc áo gấm bông màu đỏ thêu chữ Phúc, trước mặt đặt một bát mì trường thọ. Bữa tiệc của họ đã đến hồi cuối, bắt đầu lên hoa quả tráng miệng rồi.

Nhân viên Hắc Bách chỉ là một cô gái, mặc xường xám hoa xanh nền trắng đồng phục của tiệm cơm Lão Kỳ, cô đặt đĩa dưa hấu, nho và dưa hami vào giữa bàn, khép ngón tay lại đựng dưa, hát:

“Dưa hấu miếng nhỏ bỏ bốn năm, vỏ mỏng ruột xốp thực vừa lòng...” (*)

(*) Bài “Dân bản xứ Bắc Kinh” do Trương Bá Hồng thể hiện.

Một câu này dùng giọng Bắc Kinh hát nghe vô cùng bay bổng, cô cười đến xán lạn, cúi người một cái với khách, nói: “Mời dùng thông thả!”

Bàn khách kia nhất thời chưa phản ứng kịp, cô nói xong “Mời dùng thông thả” rồi mới bắt chọt nhất tề vỗ tay tán thưởng, “Cô bé hát hay thật đó, quay lại hát thêm một đoạn đi nào!”

Cô gái cũng không rụt rè, nụ cười càng thêm chói lọi, cười đến độ mắt phượng híp lại, cô nói: “Hát gì đây ạ?”

Mấy người nhìn nhau, người đàn ông trung niên ôm con nhỏ nói: “Ông cụ và bà cụ nhà tôi đều thích bài hát của Lý Cốc, hay là hát một đoạn ”Cổ hương là Bắc Kinh“ đi.”

Cô gái kia làm bộ xắn tay áo – xường xám ngắn tay, căn bản không có tay áo để xắn. Cô hắng giọng một cái, nói: “Cháu đúng là có thể hát thật, chỉ sợ hù dọa đến cụ thôi.”

Ông cụ: “Chớ sợ chớ sợ!”

Cô gái bèn hát thật, nhảy cóc qua khổ đầu, hát luôn vào điệp khúc:

“Đừng nói, trắng trên thiên đàn, gió ngoài bắc hải, cầu qua sông Lư sư tử còn ngồi, nơi chùa Đàm Chá từng còn phát phơ...” Chữ “phơ” hát nghe uyển chuyển trầm bổng, vô cùng dập dờn, tựa như ngàn con nước nhỏ có thể len lỏi đi khắp nơi, khí vận dài lâu, mọi người đều vỗ tay tán thưởng.

Cô hát tiếp: “Hát không hết, tường đỏ ngói xanh điện Thái Hòa, nói khôn cùng, mười dặm phố phường...ngự cầu vòng...”

Khác với Lý Cốc, giọng cô thuần nam tính, hát đến “Mười dặm phố phường...ngự...cầu...vòng”, khí vận hồn hậu càng thêm nhuần nhuyễn, dường như đang vung xà tung hoành, khiến người ta nghe mà cả người khoan khoái không gì sánh được.

Giọng hát này quả rất hay, tuy chỉ là hát chay, không có loa mic khuếch đại âm thanh, nhưng giọng hát đó so với giọng nói bình thường của cô trước đó, lại mang theo khả năng xuyên thấu vô cùng mạnh mẽ, ánh mắt của mấy bàn quanh đó đều bị bên này thu hút, bao gồm cả bàn của đám Ly Hận Thiên.

“Đây chính là cô gái lần trước chúng mày muốn dẫn tao tới xem ấy hả?”

“Đúng vậy, đẹp đúng không? Quan trọng là bảo hát là hát ngay, không cự nự gì hết, gần đây, những cô gái thế này hiếm lắm. Có muốn hẹn ra vui đùa chút không?”

Gã trai trẻ tuổi được hỏi nhất thời nhướng mày, bàn tay dưới bàn siết chặt lại.

Cô gái kia còn chưa hát hết: “...Ngọt làm sao, giòn già sao, giọng Bắc Kinh vốn tự đa tình, giọng Bắc Kinh vốn...tự...đa...tình...” Lúc hát đến “giòn già sao”, một chữ vừa kết thúc, cảm giác như giọng cô cũng giòn tan, như tươi non mọng nước như ngó sen. Câu “Giọng Bắc Kinh vốn tự đa tình” sau đó lại càng như rồng bay phượng múa, vừa bật ra được tính hồn hậu mạnh mẽ đầy vang vọng của giọng nam, lại cũng không mất đi sự mềm mại tinh tế của phái nữ. Mọi người vỗ tay một tràng như sấm, ông cụ vô cùng hài lòng, liên tục giơ ngón cái lên. Cô gái vừa cười vừa cúi người một cái, lễ phép lui ra.

Bên kia, Ly Hận Thiên và Lăng Tửu không phát ra tiếng nào, Lang Huyền chọc đũa vào bát: “Ái chà chà, Bắc Kinh thật đúng là ngoại hảo tàng lòng, hát hay vậy mà lại đi làm nhân viên bồi bàn sao? Nhân tài không được trọng dụng nhân tài không được trọng dụng.”

Lăng Tửu chợt đứng dậy, kéo trường kíp mặc áo khoác bên cạnh lại:

“Bọn tôi muốn đổi người phục vụ, có được không? Số 7, đúng rồi, chính là cái cô vừa hát đó.”

Dư Phi làm công ở tiệm cơm Lão Kỳ cũng đã được mấy tháng.

Chưa đầy tám tháng mà vừa phải thi chuẩn bị vừa phải viết đơn xin học nghiên cứu sinh, với nền tảng trước đây của cô mà nói, vẫn khá khó khăn. Cô nghĩ tới nghĩ lui, quyết định vẫn lấy ngón nghề học từ nhỏ của cô ra để duy trì kế sinh nhai, phần lớn thời gian thì dành để ôn tập.

Khi còn ở Thiện Đăng Đĩnh thì không cảm giác được, đến lúc thật sự ra ngoài làm việc rồi, Dư Phi mới phát hiện ra mình ngoài hát hí khúc ra thì hầu như cái gì cũng tệ. Ngay cả đi làm nhân viên dọn vệ sinh, người ta cũng chê cô không đủ nhanh nhẹn, còn nói là với ngoại hình của cô không nên làm những việc thế này, khuyên cô nên tìm một công việc “thích hợp” hơn.

Cô hiểu rất rõ ý tứ của hai chữ “thích hợp” này, cảm thấy nghe thế nào cũng giống như một kiểu kỳ thị.

Vì vậy cô thay đổi sang phong cách nữ sinh, nuôi lại tóc dài, tận lực tu bổ thành dáng vẻ lạnh lợi hiện tại. Sau hơn mười ngày tốn công vô ích ở chợ lao động, cô tổng hợp lại suy xét về năng lực của mình và số tiền cần thiết, quyết định hay là tìm công việc gì đó liên quan đến vốn liếng sẵn có.

Ban đầu, cô định đi dạy kinh kịch cho thiếu nhi, kết quả là vì cô không xuất thân chính quy từ trường hí khúc nên các bậc phụ huynh không tin cô lắm. Sau nhiều lần đụng phải chương ngại, rốt cuộc cô đành ngoan ngoãn đi biểu diễn hí khúc ở quán trà.

Cô không hóa trang, chỉ hát chứ không diễn, vậy nên cũng không tính là vi phạm lời thề đã lập khi rời khỏi Thiện Đăng Đĩnh. Ai ngờ hát được hai bữa, lại có người kín đáo kéo cô lại, hỏi cô có phải “Dư Phi” không.

Cô cả kinh, cũng không dám nghĩ ngợi nhiều, luôn miệng phủ nhận.

Từ đó về sau, không dám lên đài hát lại lần nữa.

Cho đến tận khi có người giới thiệu cho cô đến tiệm cơm Lão Kỳ. Tiệm cơm Lão Kỳ đặc biệt thiếu nhân viên phục vụ biết hát hí khúc như cô. Cô hát hay, xinh đẹp, phóng khoáng lại cởi mở, rất được lòng quan khách. Có không ít khách thậm chí còn vì yêu cầu cô hát mà ăn thêm bữa nữa.

Dựa vào bản lĩnh này mà cô đã xin được quản lý tiệm cơm cho trở về trước tám giờ tối để ôn tập, lương theo giờ cũng rất khá.

Cô tính toán chính xác, đến cuối tháng Mười hai, tiền lương về tay, số tiền trước đó mượn bố cũng có thể trả hết được rồi.

Kỳ thi nghiên cứu sinh đã thi xong, mọi chuyện đều đã được hoạch định, chỉ còn chờ ý trời.

Cả một năm long đong lận đận, giờ chỉ cần kiên trì bốn ngày nữa là có thể có được một cái kết hoàn mỹ. Từ nay về sau không nợ không nần, cả người nhẹ nhõm, sạch sẽ tinh tươm bắt đầu lại từ đầu.

Nghĩ đến đây, cô liền muốn hát cho mỗi người.

Bước chân cô như mang theo gió, vui vẻ tựa một cánh chim hải rộng.

Hát cho nhà nọ nghe “Cổ hương là Bắc Kinh” xong, trưởng kíp gọi cô lại: “Trong góc Bách Hoa kia có một bàn gọi em đây, bàn họ mới vào, vung tay rất mạnh. Em phục vụ tốt vào nhé, tranh thủ giữ chân người ta làm khách quen.”

Cô híp mắt cười: “Được ạ.”

Nhưng đến bàn trong góc Bách Hoa rồi, nụ cười của cô cứng lại, lập tức biến mất.

Từ lúc gặp phải Bạch Phỉ Lệ bên bờ Phật Hải, cô đã nên nghĩ đến, khoản nợ một năm này của cô, còn chưa chấm dứt được rõ ràng. Ở một nơi sâu thẳm nào đó như có một vị thần cầm bàn tính gảy hạt lên xuống, ngẩng đầu lạnh lùng cười với cô: Cuối năm rồi, nên thanh toán thôi.

Cô nhìn Ly Hận Thiên, trên thái dương hấn đã có thêm một vết mờ mờ. Lăng Tửu cũng thay đổi rất nhiều, lớp trang điểm hôm nay rất dày, ánh mắt lóe ra vài tia lạnh lẽo.

Sợ là khó mà giải quyết tốt được.

Bầu không khí quanh quẩn một cảm giác kỳ quái, Lang Huyền và Hắc Bách cũng đã nhìn ra. Studio Phi Ngã giữ rất kín chuyện xảy ra ngày hôm đó, trừ Quan Cửu biết được thông qua điều tra của cảnh sát ra, những người khác hoàn toàn không hay biết gì.

Lang Huyền không nhịn được hỏi: “Ba người quen nhau à?”

Ly Hận Thiên ngoài cười mà trong không cười, nói: “Cô và Hắc Bách cũng biết đấy, còn nhớ ”Công tử trong hồ” của Cửu Bạch không? Vị này chính là người diễn Lưu Hí Thiềm đó!”

Lang Huyền và Hắc Bách đều lấy làm kinh hãi, nhìn cô chằm chằm một lượt từ trên xuống dưới, Lang Huyền kinh ngạc không thôi, nói: “Thật là cô sao? Cửu Bạch vẫn đang tìm cô đấy, sao cô lại ở đây làm nhân viên thế này?”

Dư Phi lẳng lặng nói: “Tôi sắp tan làm rồi, để tôi đi nói trưởng kíp thay người khác phục vụ các vị.”

“Khoan đã!” Ly Hận Thiên chỉ vào vết sẹo trên thái dương, nói: “Đánh người bỏ chạy, còn chuyên nhắm vào mặt, cô gái à, tâm tư cô thật ác độc.”

“Vậy các người hôm nay muốn thế nào đây?” Dư Phi nhếch khóe miệng, cười một cái.

“Đổi đĩa trước đã.”

Dư Phi không nói gì, nghiêng người qua thu dọn những cái đĩa ngập đầy dầu mỡ của họ, rồi lấy khăn sạch lau bàn. Lăng Tửu lạnh lùng nhìn cặp mắt xếch đuôi nhon, khi nhướng mày tỏa ra khí chất ngậy ngát lòng

người gần trong gang tấc kia. Cô vươn người qua thay đĩa mới cho họ, chiếc xường xám ôm sát lưng cô tạo thành một đường vòng cung lõm xuống dưới.

Rèm nặng chẳng lưu nổi hương lâu, nghiêng nong lại đọng được mực nhiều. (*)

(*) Hán Việt: “Trọng liêm bất quyển lưu hương cửu, cổ nghiêng vi ao tụ mặc đa.”, hai câu thơ của nhà thơ Lục Du thời Nam Tống.

Cô ở đâu, hơi thở nghệ thuật này sẽ xuất hiện ở đó, dù cho nơi ấy có là chỗ âm ỉ ồn ào.

Cảm giác này khiến lòng cô ả dăng lên một nỗi chua xót ác liệt, và cả một nỗi căm hận cay độc không thể thành lời vì không sao đuổi kịp được.

Ly Hận Thiên nói: “Hôm nay cô hát cho chúng tôi một bài, chuyện quá khứ sẽ xí xóa, hời cho cô đó.”

Dư Phi nhìn chằm chằm vào mắt hân, chậm rãi đứng thẳng dậy: “Không hát được.”

“Vì sao?”

“Không muốn hát.”

“Hả? Còn có thể cò kè mặc cả được nữa sao? Hôm nay là sinh nhật bạn gái tôi, bảo cô hát một bài cũng không được?”

“Không được.”

“Trường kíp!”

Trường kíp vội vã chạy tới, “Có chuyện gì vậy?” Anh ta nghe Ly Hận Thiên nói vài câu, quay sang trách Dư Phi: “Thế chẳng phải đỡ nhất cho em rồi sao...”

“Bỏ đi, có thể cổ họng cô ấy không thoải mái lắm.” Lãng Tửu bỗng lên tiếng, thở dài khe khẽ như đang thỏa hiệp, nhìn bàn đối diện, nói: “Trà nghệ kia nhìn cũng hay lắm, nếu để con gái châm trà nhất định sẽ lại càng đẹp mắt, chúng tôi muốn cô ấy giúp chúng tôi châm trà, có được không?”

Bàn đối diện, sư phụ trà nghệ mặc trang phục chuyên dụng, cầm một cái ấm có vòi dài khoảng ba thước, đang biểu diễn “Long thành thập bát thức”, nhắc ấm nâng chén, chuyển qua đời lại như du long.

Trường kíp nhìn về phía Dư Phi, Dư Phi nói: “Em không làm.”

Sư phụ trà nghệ cầm ấm trà đi qua bàn họ, Lãng Tửu nói: “Sư phụ, trà nghệ của thầy học dễ không? Tôi có thể tìm thầy học vài chiêu không?”

“Chuyện này...” Sư phụ trà nghệ khó xử, “Dạy cô vài chiêu thì không thành vấn đề, có điều trang phục cô mặc hôm nay chỉ sợ không làm được.” Lãng Tửu mặc một chiếc váy dài kiểu dáng phức tạp, còn đi một đôi giày da cao gót.

Lãng Tửu nhìn trường kíp, mỉm cười: “Anh xem, không học được mất rồi.”

Trường kíp nhú mày, đánh mắt với Dư Phi, ý bảo cô cứ làm cho có lệ đi, đừng xích mích với khách.

Châm trà so với mở họng ra hát có thể tạm chấp nhận được hơn một chút. Với Dư Phi mà nói, giọng hát mới chân chính là xương tủy của cô, nếu cô bị róc xương lóc thịt, đốt thành tro tàn, nhưng sau cùng lại có một viên xá lợi (*) bất tử bất diệt, thì đó nhất định chính là giọng hát của cô.

(*) Khi các bậc cao tăng về cõi Niết Bàn, sau khi hỏa thiêu sẽ còn lại những hạt châu được gọi là xá lợi, như một minh chứng cho đạo hạnh và đức hạnh cao sâu của họ, ví dụ như trái tim xá lợi của nhà sư Thích Quảng Đức, người đã tự thiêu để phản đối chính sách đàn áp của chính quyền Ngô Đình Diệm vào năm 1963, hiện được thờ ở Việt Nam Quốc Tự, TP. Hồ Chí Minh.

Cô nói không hát, chính là sẽ thật sự không hát.

Đã là cuối năm, cách kết thúc một năm chỉ còn bốn ngày, Dư Phi không muốn làm lớn chuyện. Ánh mắt cô trầm xuống đôi chút, cầm lấy ấm trà từ tay sư phụ trà nghệ.

Ấm trà nặng trĩu, nước nóng bên trong gần như vẫn đầy. Dư Phi theo sư phụ luyện công từ nhỏ, có một mỗi hơn cũng không được kêu ca. Vậy nên trong xương cô có một sự dẻo dai, giúp cô không đánh đổ nước trà ra chút nào. Mà trà Mông Đỉnh đông đầy trong cái ấm này cũng thật sự rất quý giá, nếu đánh đổ, chỉ sợ tiền lương tối nay của cô cũng sẽ bay mất sạch.

Mấy người bàn bên kia kéo kéo người đàn ông trẻ tuổi nọ, nói: “Mau xem kia, cô gái kia sắp học Long hành thập bát thức đó!”

“Mấy anh bạn bàn đó nói đúng đó, nhìn dáng vẻ một cô gái mặc xường xám luyện trà nghệ này, còn không phải là eo ra eo, mông ra mông sao? Sáng kiến! Đúng là sáng kiến!”

“Mày nói xem, Long hành thập bát thức này nếu luyện giỏi thì bàn long thập bát thức có phải cũng thành luôn không?”

“Ha ha ha ha ha ha ha ha...”

Người đàn ông trẻ tuổi kia chợt đứng dậy, bỏ lại câu: “Mắc tiểu, chúng mày cứ xem trước đi.” Nói đoạn đi ra ngoài.

Sư phụ trà nghệ dạy Dư Phi vài chiêu thức nhập môn, Dư Phi vô cùng chăm chú. Cô rất có căn cơ luyện công, gần như là vừa học đã biết, một điểm là thông, sư phụ trà nghệ luôn miệng khen ngợi, trưởng kíp cũng liên tục gật đầu, cười nói: “Em về sau trực tiếp bái sư học trà nghệ đi là được rồi!”

Vốn định hạ nhục cô một phen, lại bị cô trở mình thành xuất sắc. Ròng cuốn mây vờn, cảnh lướt sóng trào, tuy còn chưa nhuần nhuyễn, động tác còn luống cuống, nhưng tư thái cô diễm lệ, không ngờ lại tạo nên một vẻ phong tình rất riêng.

Ấm trà vừa nặng vừa nóng, Dư Phi tập trung tinh thần vào việc cân bằng ấm trà và thân thể. Nhưng có một động tác cô phải giữ ấm qua đỉnh đầu, lúc đứng thẳng một chân, dưới đáy bàn bồng vươn ra một cái chân, đá mạnh vào chân cô!

Cô đứng rất sát bàn, động tác đều tập trung trên tay, trên bàn lại có khăn trải bàn dài trượt rủ xuống tận chân bàn, động tác này, đúng là không có ai chú ý đến.

Dư Phi cảm thấy ống quyển đau dữ dội, kêu lên một tiếng đau đớn, ngã nhào lên sàn. Ấm trà ngã nghiêng rơi xuống, nước trà nóng rã giọt xuống đầu, nửa mặt và nửa thân cô đều bị dính.

Tất cả chỉ xảy ra trong nháy mắt, Lang Huyền và Hắc Bách cả kinh cùng đứng bật dậy, sư phụ trà nghệ và trưởng kíp nhất thời không biết phải làm sao.

Da con gái rất mỏng vẫn là non mịn, trong sát na trở nên đỏ bừng như tôm luộc! Xường xám cô mặc cũng mỏng, cần bản không đỡ được nước trà nóng bỏng. Cũng may bên trong cô có mặc áo lót, sau khi thấm xuống, cũng không quá mức khó chịu.

Phản ứng của cô rất nhanh, nghiêng người lập tức từ dưới đất bò dậy, nhào tới bàn và cho Lăng Tửu một cái bạt tai giòn giã!

“Dám đá tôi!”

“Ai đá cô chứ!” Lăng Tửu sao ngờ được động tác của cô lại nhanh như vậy! Ôm mặt đứng dậy, vành mắt đỏ ửng.

Tóc Dư Phi thấm ướt, rũ rượi, cô nín lấy cổ áo Lăng Tửu, đẩy về phía sau, chỉ nghe thấy tiếng ghế nghiêng ngã rầm rầm, Lăng Tửu “bịch” một tiếng bị ấn vào vách tường sau lưng!

Dư Phi nửa mặt trắng như tuyết, nửa còn lại nóng hầm hập, hai mắt vằn tia máu, vẻ mặt tất nhiên là rất dữ tợn. Lăng Tửu sợ đến không thốt nên lời, nỗi sợ hãi thấu xương của đêm nọ ùn ùn kéo tới, cô ả thất thố thét lên.

Ly Hận Thiên gắng sức tách hai người ra, trưởng kíp và sư phụ trà nghệ cũng cuống quýt chạy qua kéo Dư Phi lại, “Mau mau, mau đi bác sĩ...”

Dư Phi giữa màn hỗn loạn bị trường kíp và sư phụ trà nghệ đẩy vào phòng y tế, Lang Huyền và Hắc Bách cũng theo sát tới. Ly Hận Thiên kéo Lăng Tửu, Lăng Tửu vẫn còn đang hơi hơi run rẩy, chưa lấy lại được tinh thần.

“Có phải em hơi quá đáng rồi không?”

“Em quá đáng?!” Lăng Tửu nghẹn ngào gào lên, bị Ly Hận Thiên che miệng lại, “Lúc cô ta kêu người đến, chúng ta suýt bị đánh chết đó! Em chỉ đá cô ta một cái, thế mà là quá đáng à?! Anh đừng quên, khi trở về chúng ta còn phải đến khám bác sĩ tâm lý, sống mũi Âm Độ Tư còn bị gãy mất đó!”

Ly Hận Thiên nhìn về phía Dư Phi rồi đi, ánh mắt hiện vẻ u ám.

Đêm đó là nỗi nhục trọn đời của hắn, không thể nghi ngờ.

Nói cho cùng, đều là bởi một người, Quan Sơn Thiên Trọng, hoặc giả là...

Dư Phi được đưa vào phòng y tế của tiệm cơm, tiếp nhận giảm nhiệt khẩn cấp, thay trang phục, bôi thuốc, đắp đá. Sư phụ trà nghệ trẻ tuổi vẫn đầy tự trách mà xin lỗi cô, cô nói không sao. Cũng may nhiệt độ nước trà cũng chỉ khoảng sáu mươi độ, cô được xử lý y tế cũng rất nhanh, ngoài việc da bị đỏ lên thì vết bỏng cũng không bị rộp.

Lúc này cô mới bắt đầu cảm nhận được đau rất như bị thiêu đốt râm ran khắp nửa người, chỉ có dùng túi chườm đá lên người mới dịu đi được chút ít. Nằm trên giường nhìn lên trần nhà, cô nở nụ cười mỉa mai.

Một năm nay, kể từ khi rời khỏi Thiện Đăng Đỉnh, mới biết được con thuyền đỏ lênh đênh trên Phạt Hải này đã chôn cho cô bao nhiêu mưa gió trong quá khứ.

Thế sự như lưới, ngàn vạn nhân quả, người trong lưới như tôm cá trong nước trong bùn.

Cũng may, Thứ Cơ thường nói với cô: Thường nghĩ một hai, không nghĩ tám chín. Cô nghe lâu cũng hiểu được đạo lý trong đó. Lúc này đây, mặt mày còn chưa vàng vọt, cùng lắm mới chỉ bong mất một lớp da, cô cảm thấy mỹ mãn lắm rồi.

Hơn nửa giờ sau, cô đổi qua ba túi chườm đá, cuối cùng cũng cảm thấy bỏng rát trên người đỡ đi nhiều. Nhưng một y tá lại tiến đến, đắp cho cô tấm chăn đơn mỏng, nói có người muốn vào gặp cô.

Cô tưởng là quản lý tiệm cơm. Nhưng người nọ đẩy cửa vào lại thật sự làm cô kinh hãi.

Người này họ Dư tên Dương, là người anh thứ cùng cha khác mẹ của cô.

Bố ruột cô tên là Dư Thanh, từng là một bác sĩ khoa chỉnh hình rất có danh tiếng. Dư Thanh và vợ trước có hai người con trai, con cả giờ đang định cư ở Mỹ, con thứ thì ở Bắc Kinh cùng đám bạn lông bông chạy chút việc kinh doanh linh tinh, như rồng thần thấy đầu không thấy đuôi.

Dư Dương tướng mạo tuấn tú, tính cách thì Dư Phi biết rất rõ – điển hình thiếu gia công tử nhà giàu, hơn nữa còn ghét cay ghét đắng cô.

Năm cô mười tuổi bị bệnh nặng, sư phụ ở Thiện Đăng Đỉnh bó tay không biết làm sao, gọi điện cho Ngôn Bội San. Ngôn Bội San cuống đến độ không nghĩ ngợi được gì nữa, trong lúc mất lý trí đã gọi điện đến bệnh viện của Dư Thanh.

Chính là bắt đầu từ đó, sự tồn tại của cô lần đầu tiên xuất hiện trong tâm mắt Dư Thanh, cũng triệt để lật đổ cuộc sống của Dư Thanh.

Nghỉ việc.

Ly hôn.

Bị cô lập.

Dư Thanh bị coi như một người vợ con ly tán.

Khi đó, cô bỗng nhiên biết được sự đời, hiểu được tất cả về mẹ, về bố, và cả mọi thứ của bố mẹ.

Dư Thanh dốc hết sức cứu cô về. Nhưng cô cũng biết, trong lòng Dư Thanh đè nén một nỗi phần hận phức tạp.

Từ lúc Ngôn Bội San bệnh nặng cho đến khi qua đời, Dư Thanh không thương hại hay trợ giúp chút nào.

Sau đó, ông ta cũng không lấy ai nữa, lui về căn nhà cũ ở ngõ Phong Thịnh, tập trung vào y thuật, chữa bệnh dạy học trò.

Cô mang ơn nên mỗi năm đều đến thăm Dư Thanh một lần, đặt quà ở cửa, nhìn ông ta một cái rồi đi.

Cô biết lần nào Dư Thanh cũng ném quà của cô đi, nhưng cô cảm thấy Dư Thanh thấy được tâm ý của cô là được.

Nhưng thằng con Dư Dương này của Dư Thanh thì lại không dễ chọc như vậy. Hơn cô một hai tuổi, có lẽ là vì gia đình ly tán khi còn nhỏ nên hắn không chín chắn trầm tĩnh được như anh cả. Mỗi lần thấy Dư Phi đều sẽ xông tới tay nắm chân đá, cắn xé lẫn nhau với cô như chó điên.

Nhưng Dư Phi cũng chẳng phải dạng hiền lành gì. Cô ở Thiện Đăng Đỉnh từng luyện công, nhưng mới đầu vì vừa mới khỏi bệnh, ốm yếu dặt dẹo, trông thấy Dư Dương chỉ biết trốn chạy.

Sau đó, có một lần bị Dư Dương đuổi tới Thiện Đăng Đỉnh, giữa trời đông giá rét, hắn đẩy mạnh cô xuống Phạt Hải vừa đóng băng, thừa dịp trời tối trăng mờ, muốn cô chết đuối.

Lần đó, cô cảm thấy hắn thật sự muốn cô chết thật. Dưới ánh trăng trắng nhợt, cô thấy trong mắt Dư Dương ngập ngụa thù hận và điên cuồng, gần như đen kịt, không có lấy chút lòng trắng nào.

Trong sát na ấy, sau ót cô chấn động, toàn thân nảy sinh sự phản nghịch mãnh liệt. Cô không biết lấy đâu ra sức lực, chìm vào làn nước lạnh thấu xương của Phạt Hải, bơi về phía tối nhất.

Dù có là một đóa hoa ti tiện nhất, cũng có quyền được sống tiếp.

Từ đó về sau, cô và Dư Dương cứ thấy mặt là lẫn xả vào đánh nhau, không nói nhiều lời, ai đánh gục được người kia thì là người thắng. Đánh suốt hơn chục năm cũng chưa phân thắng bại.

Dư Phi thấy Dư Dương tiến đến, nằm dưới chăn đơn ôm chặt lấy túi chườm đá, cảnh giác hỏi: “Anh tới đây làm gì?”

Dư Dương chẳng nề nang gì ngồi xuống trước giường cô,捏 cặp mắt phượng xéch lên trên, nói:

“Nhìn con tôm lớn bị luộc đỏ nhà mày.”

“Nhìn con em anh!” (*)

(*) Chỗ này tớ nghĩ mọi người cũng đều biết là câu chửi nhưng vẫn muốn giải thích kỹ một chút. Chắc ai cũng biết bên Tàu gọi cái đó của đàn ông là tiểu đệ đệ, vậy nên đối ngược lại, muội muội là chỉ chỗ đó của con gái.

“Đúng, nhìn con em tao.” Dư Dương cười ranh mãnh, “Đê tiện tiếp đi, rốt cuộc cũng có người trị mày. Bồng chết cha mày đi, đáng đời.”

“Loại người như anh còn ngồi được ở đây, là bởi trời cũng lười quản đó!”

“Vây à, người tốt không sống thọ, tai họa sống ngàn năm. Tao và mày đều là tai họa, để xem ai sống lâu hơn ai.”

“Anh tai họa chó gì, đồ rùa đen thì có.”

“Đ*т cụ mày! Tao xé mồm mày ra giờ!” Dư Dương chồm tới, hung tợn bóp miệng cô. Dư Phi liền dúi túi đá vào bụng hắn.

Hai người lại đánh nhau. Dư Dương chợt dừng tay: “Chờ chút, cái đồ ti tiện nhà mày, còn chưa mặc quần áo nữa. Đợi mày khỏe lại rồi ông đây lại tới dạy cho mày một bài.”

Dư Phi dữ dằn nói: “Không đến là chó.”

Dư Dương hung ác trợn mắt trừng cô, đứng lên nói: “Chờ chút nữa quản lý sẽ tới kết toán tiền lương với mày, mày cầm tiền rồi cút đi.”

Dư Phi sững người ngạc nhiên: “Anh có ý gì?”

“Mày dê tiện cũng đừng có dê tiện trước mặt người khác! Tao nói với tiệm cơm rồi, về sau mày không được làm việc ở những chỗ thế này nữa! Để tao bắt được lần nào tao sẽ đập mày ra bã lần đó. Mẹ kiếp còn bị người ta hắt nước sôi, nếu không phải chúng nó chạy mất thì tao đã đập chết chúng nó rồi!”

Dư Phi nóng nảy, quát: “Ai cho anh làm chủ thay tôi?! Mất việc chỗ này tôi về sau kiếm đâu ra tiền ăn?”

Dư Dương nổi giận dùng đũa đá đổ cái ghế bên cạnh, “Tao kệ mẹ mày kiếm đâu ra tiền ăn! Mày gọi tao một tiếng ông nội đi rồi tao sẽ tạo điều kiện cho mày ăn ngủ tử tế, nói chung đừng có làm cái chuyện thấp kém này nữa! Mày không ngại mất mặt, nhưng tao thì không ngẩng đầu lên được!” Nói xong liền ra ngoài, nhắc chân đạp cửa phòng cứu thương đánh “uỳnh” một tiếng.

Dư Phi nặng nề ngã vật xuống giường.

Về những món đồ được trưng trong tiệm cơm Lão Kỳ:

- Ông già thỏ (): một món đồ chơi thủ công truyền thống Bắc Kinh, thường được làm vào Trung Thu cho trẻ con. Người ta dựa theo truyền thuyết thỏ ngọc trên cung trăng mà nhân hóa, dùng bùn nặn thành nhiều loại tượng ông già thỏ khác nhau, vừa mang tính linh thiêng lại vừa gần gũi với thế tục, trở thành một di sản văn hóa vật chất của Bắc Kinh. Cái mà Lang Huyền ăn có lẽ là một món bánh nặn gì đó mô phỏng theo tượng ông già thỏ.
- Tường Cửu Long (): là một bức tường phù điêu, xây theo kiểu vách tường chắn tầm mắt trong kiến trúc cổ Trung Quốc, nằm ở ngoài Hoàng Cực Môn trong cung Ninh Thọ, Tử Cấm Thành.
- Men xanh Cảnh Thái (): một loại hàng kim loại mỹ nghệ đặc biệt nổi tiếng ở Trung Quốc, đỉnh cao của kỹ thuật chế tác loại hàng này là vào thời Minh Cảnh Thái, bởi vậy nên người sau gọi là Cảnh Thái Lam. Kỹ thuật chế tác này là trên phôi kim loại (đồng, bạc...), dùng một sợi dây kim loại nhỏ dẹt dễ uốn, tạo thành khuôn hình hoa văn gắn lên phôi, sau đó dùng men màu (chủ yếu là màu xanh lam) tráng vào trong những khuôn hoa văn đó, nung lên thành hoa văn sứ.





11. Chương 10: Chim Đêm

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Tú tài gặp quan binh, có lý cũng không nói được. Vấp phải một người như Dư Dương, hơn nữa trước đó còn động chân động tay với Lăng Tửu, công việc của Dư Phi ở Lão Kỳ quả thực là không thể giữ được nữa.

Trong lòng cô cũng biết, tuy chuyện này là do Lăng Tửu âm thầm gây chuyện, nhưng nhân viên đánh khách hàng, nói cho cùng vẫn là chuyện kiêng kỵ của tiệm cơm. Sau đó quản lý không nói gì với cô, hơn nữa là do Dư Dương giải quyết.

Hơn mười giờ tối, cô cầm mấy ngàn tệ tiền lương kết toán, tiền bồi thường và túi chườm đá bắt xe về nhà, nhìn những trung tâm thương mại đồ sộ được trang trí tỉ mỉ như hộp quà khổng lồ, tô điểm bằng đèn màu và vòng hoa.

Lễ Giáng Sinh vừa qua, một năm mới sắp tới. Nhưng cô rất cuộc vẫn không kiên trì được nốt bốn ngày cuối cùng của năm này.

Nhưng biết làm sao?

Cô dạng tay dạng chân nằm ngửa trên giường, trên người bôi một lớp cao chữa bỏng MEBO dày, chườm túi chườm đá lành lạnh, hát một đoạn “Ta đứng trên thành ngắm cảnh núi” (*) rồi thiếp đi.

(*) Nguyên văn là “ (Ngã chính tại thành lâu quan sơn cảnh)”, một khúc trong vở kịch Không thành kế.

Hôm sau, mặt trời vẫn mọc lên như thường lệ.

Dư Phi dậy khỏi giường, mở vòi hoa sen xối sạch lớp cao trên người đi, phát hiện ra những chỗ da tương đối non như trên tai, xương quai xanh và trước ngực vẫn còn đỏ, chạm vào hơi ran rát, những chỗ khác thì gần như đã khỏi hẳn. Thả tóc che đi một chút, ra cửa nhìn không ra có gì khác thường.

Ra ngoài luyện công buổi sáng xong, ăn sáng rồi trở về, lúc đầu đi ra phố dạo một chút, bắt đầu kiếm một công việc toàn thời gian khác, lại phát hiện ra máy sưởi trong nhà đã hỏng, bị dò nước.

Cô nghĩ, cái căn nhà rách nát này, ba ngày hai bữa lại kiếm chuyện cho cô làm!

Nghĩ lại thì, tiền thuê nhà chỉ có một ngàn, cô cũng đành nhịn, dứt khoát cho mình một ngày nghỉ, tìm bảo vệ tới sửa. Lăn qua lăn lại đến hơn mười giờ, bảo vệ nhể nhại mồm hỏi có lẽ không chỉ có mình nhà cô bị hỏng mà hệ thống sưởi của cả tầng đều ngừng hoạt động, sửa chữa khẩn cấp.

Dư Phi nghĩ, trời lạnh thế này, thật hay lắm.

Ở lại nhà thuê với ra ngoài đường cũng không có gì khác nhau lắm, cô bèn lấy tiền, đội mũ đeo găng tay, lên một chiếc xe đạp công cộng, đi trả tiền cho Dư Thanh.

Đạp xe đến cửa nhà Dư Thanh, chỉ thấy trên cửa chính treo một tấm biển “Nghỉ khám trước Tết âm lịch”, cửa đóng kín.

Dư Phi hơi ngạc nhiên. Dư Thanh rất ít khi nghỉ khám, lần này nghỉ một cái là mấy tháng liền, khiến cô cảm thấy có chút không bình thường. Cô gõ cửa, mở cửa là một học trò họ Ninh. Cô chào một tiếng “Ninh sư ca”, hỏi: “Bác sĩ Dư đâu ạ?”

“Đang ở trong xem bệnh đó.” Ninh sư ca nhận ra cô, thấy mặt cô bị gió lạnh táp vào đỏ hồng, nói, “Sao cô lại tới đây?”

“Tối trả tiền.” Dư Phi ngó qua cửa vào bên trong, “Không phải ông ấy nghỉ khám sao? Sao lại xem bệnh cho người ta vậy?”

“Là người quen lâu năm, tuổi đã cao, thầy không xem, ông cụ ấy chỉ sợ sẽ phải chịu khổ mất.”

“Ồ.” Dư Phi bám lấy khung cửa, một chân nhảy qua ngưỡng cửa cao cao vào trong, “Em vào đây.”

Ninh sư ca cũng bám lấy cửa bất động, nói: “Tôi không cho cô vào, là cô kiên quyết xông vào đấy.”

Dư Phi: “Vâng.”

Dư Phi gõ cửa phòng vật lý trị liệu, Dư Thanh ở bên trong đáp: “Ai thế? Vào đi.”

Dư Phi đẩy cửa đi vào, thấy bên trong có một ông cụ tóc bạc trắng đang nằm trên giường vật lý trị liệu, Dư Thanh ngồi trên cái ghế cạnh đó xoa bóp cho ông. Trên sofa đặt bên giường thì có một bà cụ mặt mày hiền hòa đang ngồi, đeo kính lão đọc sách.

Dư Thanh thấy là cô, không tỏ vẻ gì, cúi đầu tiếp tục sờ nắn, hai tay như chày sắt, ông cụ hừ hừ rên khê.

Dư Thanh hỏi: “Tối làm gì?”

Dư Phi đáp: “Trả tiền ạ.” Cô lấy một phong bì ra.

“Để đó rồi ra ngoài đi.”

Dư Phi “dạ” một tiếng, lập tức ra ngoài, lúc ra khỏi cửa thì liếc vào trong, phát hiện cả hai ông bà cụ đều đang nhìn cô chăm chú. Cô lại thấy một chân của Dư Thanh bó thạch cao, bên cạnh đặt một cái nạng đơn.

Cô lại hé cửa ra đi vào, “Chân bố sao vậy?”

“Ngã gãy. Đứng ở đây ríu rít, người già cần an tĩnh.”

Dư Phi nghe vậy lại ra ngoài.

Phòng vật lý trị liệu lại rơi vào yên lặng, hai ông bà trao đổi ánh mắt với nhau.

Lát sau, bà Thiện đẩy gọng kính lão lên, hỏi: “Dư Thanh, cô bé ban nãy vào đây là...?”

Dư Thanh lấy chân chuyển ròng rọc thay đổi vị trí ghế, công phu trên tay không ngừng lại. Ông tay áo ông cuộn lên thật cao, hai cánh tay cường tráng mạnh mẽ, gân cốt vì dùng lực ngầm mà căng lên, nhìn như được làm bằng xi măng.

Về mặt ông trở nên lạnh lùng, im lặng một lúc lâu mới đáp: “Là con gái út của tôi.”

Câu trả lời này hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của bà Thiện, kinh ngạc một lúc vẫn chưa hồi thần được. Ông Thượng nhồm người lên, quay đầu nói: “Dư Thanh, chuyện cười này anh kể cũng hơi lố rồi, tôi biết anh hai mươi năm nay, nào đã từng nghe anh có con gái bao giờ đâu! Còn lớn vậy nữa chứ!”

Dư Thanh ấn ông Thượng nằm xuống. Câu mở đầu đã nói ra được rồi, những câu phía sau cũng không còn khó khăn vậy nữa.

“Lão Thượng, lúc còn trẻ tôi cũng từng phạm sai lầm.”

Hai ông bà hơi sững sốt, rất nhanh sau đó đã phản ứng kịp. Ông Thượng hỏi: “...Đứa nhỏ này giờ đang làm gì?”

“Cũng chưa có việc làm gì ổn định, đang làm nhân viên trong nhà hàng. Nó học diễn xướng, vừa thi nghiên cứu sinh vào học viện hí khúc.”

“Con bé tên gì?”

“Dư Uyển Nghi.”

“Ồ...”

Gần mười hai giờ, hai ông bà làm xong một lượt vật lý trị liệu, bà Thiện đỡ ông Thượng ra ngoài cửa, Dư Thanh chống gậy đứng lên, hỏi: “Thằng cháu ngoại nhà ông bà hôm nay không đến đón hai người được à?”

Bà Thiện nói: “Ba nó lên Bắc Kinh mở cuộc họp cấp cao gì đó, nói là mất bốn ngày, bắt nó đi theo toàn bộ hành trình. Đêm nay nó mới về được.”

Dư Thanh chuyển mắt, nói: “Hai người đồng ý cho cha con họ ở chung vậy à?”

Bà Thiện thở dài: “Bọn tôi cũng đâu phải người không thấu tình đạt lý. Vốn đã mất mẹ, sao có thể không cho nó gặp ba? Hơn nữa ba nó ấy à... Aiz, nói thế nào nhỉ, nhiều năm như vậy, đối xử với Tiểu Bạch Tử rất tốt, đối với hai bọn tôi cũng... Aiz, quên đi, một lời khó nói hết, bao giờ có thời gian chúng ta ngồi xuống nói tỉ mỉ sau.”

Dư Thanh nhướn mày, không nói gì.

Mở cửa ra, mùi thơm cơm nước lâu ngày không gặp phả tới, hai ông bà và Dư Thanh đều phấn chấn hơn hẳn.

Ninh sư ca vui vẻ chạy lại: “Thầy, bữa trưa làm xong rồi, hai cụ cũng ở lại ăn đi, là làm theo thực đơn thầy kê cho hai cụ đó.”

Dư Thanh nâng mắt, ánh mắt sắc bén nhìn anh ta: “Mấy đứa làm?”

Ninh sư ca hơi sợ ông, né tránh ánh mắt ông, không dám hé răng.

Dư Phi chấp tay sau hông đứng trong sân trước cửa bếp, phía sau là trời cao mây nhạt, gió nhẹ thoảng dâng, cô đứng như một gốc tùng cao ngất, nói:

“Là con làm.”

Bà Thiện xuất thân là đại tiểu thư, lúc nhỏ không phải hầu ai bao giờ. Ở với ông Thượng nhiều năm như vậy cũng chỉ miễn cưỡng học được cách nấu cơm, nhưng tay nghề chỉ sơ sơ, vậy nên bình thường hai ông bà ăn trong căng tin trường tương đối nhiều.

Mấy ngày nay, ông Thượng phải ăn bữa ăn dinh dưỡng theo đợt vật lý trị liệu do bà Thiện nấu, nhắm mắt nhắm mũi mà ăn cũng không dám chê ra ngoài miệng. Bà Thiện ăn chung với ông, cũng biết là không ngon, nhưng không kéo nổi thể diện xuống thẳng thắn nhận, đành trách thực đơn của Dư Thanh quá tệ.

Dư Thanh bên này lại càng vật vờ hơn. Phòng khám khoa chỉnh hình chỉ nhận học trò nam, bởi học trò nữ không đủ lực tay để xoa bóp nắn xương. Học trò nam làm cơm làm nước, về cơ bản cũng chỉ có thể đáp ứng yêu cầu “ăn no”.

Ông Thượng bà Thiện và Dư Thanh, cùng với ba anh học trò, và cả Dư Phi, bảy người cùng nhau ăn cơm.

Ba anh học trò chắc chắn là ăn như hổ đói rồi. Ông Thượng bà Thiện và Dư Thanh lớn tuổi hơn nên có chút dè dặt, nhưng cũng đều vui đầu vào ăn.

Dư Phi cũng chỉ làm một bữa cơm thanh đạm, nấu thêm ba món đặc biệt dựa theo thực đơn của hai cụ, vậy nên nhìn không hiểu ba già ba trẻ này xảy ra chuyện gì. Cô ăn chậm hơn, rất nhiều món chưa ăn được bao nhiêu đã hết mất.

Cô nghĩ bụng, được rồi, chút nữa về cô ăn bù thêm một bữa nữa vậy. Bèn đứng lên nói với Dư Thanh: “Con đi trước. Nghe nói dì nấu cơm sang năm mới quay lại, chân bố bị gãy, nếu bố không chê, một tháng tới để con đem cơm sang cho.”

Ba anh học trò quả thực muốn được giải thoát thẳng thiên, sáu con mắt tha thiết nhìn về phía Dư Thanh.

Dư Thanh bỏ đĩa xuống nhìn cô, nhạt giọng hỏi: “Công việc ở quán ăn lại mất rồi?”

Ông dùng chữ “lại”.

Dư Thanh vẫn nhảy cảm như cái lần cô bị đuổi khỏi Thiện Đăng Đỉnh trước đó.

Dư Phi mặc áo lông vào, cúi đầu kéo khóa, thuận miệng đáp: “Vâng, bố có việc gì cho con làm không?”

Trước Tết quả thực là không dễ tìm việc làm, cô cũng chỉ nói vậy cho có. Dư Thanh trước nay vẫn lạnh nhạt với cô, cô cũng không còn trông cậy gì vào ông nữa. Nào ngờ Dư Thanh lại mở miệng nói:

“Phòng bệnh đang thiếu người, cô ở lại giúp đi vậy.”

“Dạ...?”

Công việc đầu tiên mà Dư Phi nhận được là làm cơm cho hai ông bà.

Công việc này vậy nhưng cũng không phải là do Dư Thanh phân phó, là hai cụ hỏi cô: Cô gái, đồ ăn cháu làm nấu theo kiểu Lĩnh Nam phải không? Cô nói Dạ, hai ông bà rất uyển chuyển đưa ra lời nhờ giúp, nhờ cô giúp họ nấu bữa ăn dinh dưỡng, buổi trưa ăn ở phòng khám, buổi tối thì đưa đến nhà hai cụ.

Dư Thanh không can thiệp vào sự lựa chọn của cô. Dư Phi nghĩ, như vậy cũng tốt, mình cũng phải tự kiếm sống, làm cơm có thể kiếm thêm chút thu nhập, lại không ảnh hưởng đến chuyện mình luyện công, vậy nên sẵn sàng nhận lời.

Mùa đông trời tối rất nhanh.

Giữa màn trời tối mờ mịt, Dư Phi cầm theo hai cặp lồng giữ ấm, dựa theo chỉ dẫn tìm nhà hai ông bà.

Địa chỉ hai ông bà cho cô là một số nào đó ở một đường nào đó, tên rất lạ, Dư Phi chưa từng nghe nói đến, nhưng trong bản đồ trên di động thì lại có.

Đi đi một hồi thì tới một khuôn viên rộng lớn, bảo vệ cũng không ngăn cô lại. Lại tìm biển số nhà, Dư Phi loáng thoáng cảm thấy nơi này rất quen thuộc – rừng cây cao thẳng, nhà gạch màu tro, khắp nơi đều bám đầy thường xuân và dây mây đã héo tàn, cùng tiếng chim réo rất qua lại.

Gượng đã, đây không phải là nơi Bạch Phi Lệ đưa cô tới tối đó sao?

Dư Phi vội mở điện thoại lên, mở bản đồ ra thu nhỏ tỉ lệ lại, quả nhiên nhìn thấy trên đó viết hai chữ: Chiêm Viên.

Trong lòng cô mơ hồ cảm thấy kỳ quái, nhưng lại nghĩ hẳn là sẽ không trùng hợp đến vậy. Số nhà cô cần tìm đã ở ngay trước mắt, cô vắt hết óc ra nghĩ lại xem lần trước có phải là tới căn nhà này không. Nhưng nhà trong đây hầu như đều hao hao giống nhau, tối đó cô cũng không chú ý lắm, thực sự không thể nhận biết rõ được rốt cuộc có phải căn nhà này hay không.

Cô còn đang trù trù, cửa đã mở ra, bà Thiện ra đón, nhiệt tình kéo cô vào.

“Tiểu Dư Nhi tới rồi, bên ngoài lạnh lắm, mau vào đây ngồi chút đi.”

Bà Thiện gọi cô là Tiểu Dư, phía sau còn thêm một chữ nhi, nghe như “Bé Cá Nhỏ” vậy (*). Dư Phi nghĩ thâm, đây cũng là một cách gọi mới mẻ mà cô chưa từng nghe qua.

(*) Nguyên văn là “ (Tiểu Ngư Nhi)”, Dư và Ngư đều phát âm là [yú]

Cô lòng đầy cảnh giác đi vào, chỉ thấy bố cục trong nhà giống hệt như cô thấy vào mấy ngày trước, nhưng bày biện thì tựa hồ lại hoàn toàn bất đồng, vỏ sofa, thảm trải sàn các thứ đều đã thay toàn bộ, trong nhà cắm rất nhiều hoa tươi, thoạt nhìn rực rỡ hẳn lên, càng thêm tươi mới.

Cô cởi giày, bà Thiện ở sau lưng cô cài cửa lại. Ông Thượng ngồi trên salon, xoay người lại chào cô.

Dư Phi hơi mờ mịt, cảm thấy trong đầu có chút xung đột. Cô ôm hộp giữ ấm, nói với bà Thiện: “Để cháu múc ra bát đĩa cho ạ, còn canh thì phải hâm lại ăn mới ngon.”

Bà Thiện hí mắt cười, dẫn cô vào bếp, quay đầu nháy mắt với ông Thượng.

Ngày đó Dư Phi là trốn ra từ phòng bếp và phòng chứa đồ, vậy nhưng chạy vội vàng nên cũng không còn hơi sức đâu mà chú ý đến bày trí. Cô len lén nhìn xung quanh, phát hiện ra phòng chứa đồ hình như đã bị chặn lại, không giống như căn phòng lúc cô chạy trốn.

Kỳ quái thực sự.

Bà Thiện nói rất nhiều, không ngừng trò chuyện với cô, có điều cũng chỉ là hỏi về cách làm bữa ăn dinh dưỡng như thế nào.

Cô và bà cụ cùng nhau lấy thức ăn ra bát đĩa rồi bưng ra ngoài, lúc đặt lên bàn ăn cạnh phòng khách, cô thấy trên cầu thang cạnh tường có người loạng choạng đi xuống, đáng vẻ còn đang ngái ngủ.

Anh ta mặc một cái áo phong cotton trắng, cúi đầu rất không tình nguyện xuống tầng, bỗng nhiên một bóng đen từ tầng trên nhảy xuống, bốn cái móng vuốt quặp chặt lấy vai anh ta.

Con mèo kia thể trọng thực sự quá nặng, anh ta bị lao vào mà “thình” một tiếng đụng vào tường, xuyết xoa.

Chính vào lúc này, anh ta tức thì liếc thấy Dư Phi đứng dưới sảnh, hai mắt đờ ra, một bước đạp vào không khí.

Bím tóc vểnh lên kia xoay một vòng trong không trung, không thấy đâu nữa.

Anh ta ngã lộn một vòng trên cầu thang.

Dư Phi cúi đầu nhìn bát canh trong tay.

Cô nghĩ, có lẽ đây thật sự là cuộc gặp gỡ duyên phận, không thể nào trốn tránh.

Bà Thiện vừa thấy Bạch Phỉ Lệ ngã cầu thang liền cuống quýt bỏ bó đuờng dày xuống bàn, quýnh lên chạy tới.

“Tiểu Bạch Tử! Sao lại không cẩn thận vậy? Ngã có bị thương không? Có chảy máu không?!”

Ông Thượng cũng vội vàng đỡ thất lưng đứng dậy khỏi salon, trong mắt ngập vẻ lo lắng.

Dư Phi nghĩ thầm, cái cậu Bạch Phỉ Lệ này, quả nhiên là bảo bối tâm can của hai ông bà, cưng chiều tận trời.

Bên kia Bạch Phỉ Lệ đã bò dậy, trong tay phải vẫn còn ôm Cọp Cái. Anh cúi đầu xua xua tay với bà Thiện, ý bảo mình không sao, rồi nói với ông Thượng: “Ngoại, ngồi xuống đi.”

Bà Thiện vẫn nhìn anh từ trên xuống dưới, rất sợ anh bị thương, không ngừng nhieéc móc: “Mấy ngày nay ba con chăm con thế nào vậy? Vừa về đã vùi đầu vào ngủ, ngủ đến không biết trời đất trăng sao gì luôn.”

Bạch Phỉ Lệ còn đang nhìn Dư Phi chăm chăm, Dư Phi cũng không biết nên mở miệng nói chuyện với anh thế nào trước mặt bà Thiện ông Thượng, đành làm như không thấy, im lặng bày bát.

Bạch Phỉ Lệ nhìn nhìn, chỉ chỉ về phía cô, nói với bà Thiện: “Ngoại, ngoại xem chỗ kia có phải có một người không? Có phải con bị ảo giác rồi không?”

Bà Thiện trách cứ đánh rớt tay anh, nói: “Đừng có chỉ tay vào người ta như thế! Lễ phép đâu hết rồi hả! Con bé là con gái út của bác sĩ Dư, đến đưa cơm cho ngoại.”

Bạch Phỉ Lệ nhắc con mèo trong tay lên ôm chặt vào lòng, cứ như thể cả thế giới chỉ có mỗi con mèo này là chân thật thôi vậy. Đôi mắt sâu thẳm trong vắt như nước vẫn ngập vẻ hoang mang, cúi đầu khẽ giọng thì thào với bà Thiện:

“Bác sĩ Dư có con gái ạ?”

Bà Thiện nhìn Bạch Phỉ Lệ, trên mặt lộ vẻ hồ nghi. Bà kéo Bạch Phỉ Lệ từ trên thang xuống: “Ăn cơm trước đã.”

Bạch Phỉ Lệ bước đi mơ màng, dường như hồn phách còn chưa trở lại. Anh đỡ ông Thượng ngồi xuống bên bàn ăn, anh ngồi cạnh ông Thượng, Cọp Cái thì trèo lên cái ghế đẩu cao cao cạnh anh.

Bà Thiện cười híp mắt với Dư Phi: “Đây là cháu ngoại của tôi, họ Bạch, tên là Bạch Phỉ Lệ.”

Dư Phi bày đồ ăn ra xong, nói: “Vây, mọi người ăn trước, cháu về đây.”

Bà Thiện vội ngăn cô lại, nói: “Đã tới rồi thì ăn chung đi, cháu về nhà giờ cũng muộn rồi, tôi đã mua đồ ăn trong căng tin nhân viên trường về cho cháu và Tiểu Bạch Tử, mọi người đều đủ ăn cả mà.” Nói đoạn, không phân trần gì nữa ấn Dư Phi ngồi xuống cạnh mình, vừa vặn đối diện với Bạch Phỉ Lệ, Cọp Cái ngó cô lom lom, điệu nhìn rất chính xác để minh họa thể nào là “chăm chăm như hổ đói”.

Dư Phi nghĩ, cục diện đã đến nước này rồi, nếu cô còn đòi về thì không khỏi có vẻ làm mình làm mẩy, đành thuận theo, cảm ơn bà Thiện, cầm đũa lên.

Cô nhớ tới tình cảnh ở nhà hàng Vinh Hoa, khi Bạch Phỉ Lệ đột nhiên ngồi xuống đối diện cô và mẹ.

Khi đó, Bạch Phỉ Lệ ném chuyện “thăng thần” này cho cô. Hôm nay nếu đã là sân nhà anh, vậy thì cô cứ lấy đạo người trả lại cho người là được.

Thế là, cô cầm đầu vào ăn, không nói lời nào.

Ông Thượng ăn đồ ăn dinh dưỡng Dư Phi làm, không nói gì, ánh mắt lại quét qua quét lại trên mặt Bạch Phỉ Lệ. Bà Thiện múc cho Bạch Phỉ Lệ một muôi canh, nói: “Trưa nay ngoại ăn đồ ăn Tiểu Dư Nhi làm ở nhà bác sĩ Dư, tay nghề không thua thầy Kiều nấu trong căng tin trường chúng ta mấy chục năm nay chút nào. Con ném thử xem, đồ ăn Linh Nam đó, khẳng định là hợp khẩu vị con.”

Bạch Phỉ Lệ ban đầu còn đang chìm trong mờ mịt, nghe thấy bốn chữ “đồ ăn Linh Nam”, dường như hồi thần được đôi chút, cầm đũa lên.

Ông Thượng hỏi: “Hôm nay ngày mấy?”

Bà Thiện đáp: “Hăm bảy.”

Ông Thượng nói: “Ngày thứ năm rồi à?” Ông nhìn sang Bạch Phỉ Lệ, giọng bỗng nghiêm lại: “Người đâu?”

Bạch Phỉ Lệ vừa bỏ một gắp cơm vào miệng, nghe vậy lập tức bị sặc, ho khù khụ.

Ông Thượng không vui: “Mày đừng có bày cái vẻ Lâm muội muội này ra với ngoại.”

Bạch Phỉ Lệ che miệng ho hai tiếng, khuôn mặt trắng nõn hơi ửng hồng, anh nâng mắt lên nhìn Dư Phi, mở miệng ra là tiếng địa phương:

“Đim cái nì hải tù? (Sao em lại ở đây?)”

Phản ứng của Dư Phi cũng rất nhanh, Bạch Phỉ Lệ là đang muốn thông đồng bịa lời khai với cô đây mà, thế là cô bèn đáp bằng tiếng địa phương:

“Nị pò pò cung cung ngắt ngộ quo hâu nghệ. (Ông bà ngoại anh gạt tôi tới.)”

“Ông bà ngoại tôi sao lừa được em qua đây?”

“Hôm đó họ thấy tôi nhưng tôi không thấy rõ mặt họ.”

“Lần trước sao lại một mình bỏ đi?”

“Tôi còn rất nhiều chuyện phải làm mà, còn phải thi nữa.”

“Vậy sao không để lại cách thức liên lạc? Đến cả điện thoại cho em mượn cũng xóa sạch?”

“Vậy anh muốn thế nào? Muốn hẹn hò yêu đương với tôi chắc?...”

Mấy câu hội thoại này nói rất nhanh, gần như không ngưng nghỉ, nhưng đến cuối lại hơi ngừng lại.

Ông Đơn bà Thượng nghe không hiểu tiếng địa phương, không phản ứng kịp ngay được, ông Thượng vỗ bàn một cái: “Tiểu Bạch Tử! Mày...”

Bạch Phỉ Lệ đột ngột chuyển lại về tiếng phổ thông: “Bạn gái con.”

Ba chữ này chặn cơn tức của ông Thượng nghẹn lại trong họng.

Ông Thượng tức giận nói: “Không phải hôm hăm hai còn bảo là không có bạn gái sao?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn Dư Phi chăm chăm: “Trước đó cãi nhau, chia tay, tối hai hai mới quay lại.” Hết như lần Dư Phi nói với Ngôn Bội San.

Dư Phi nghĩ bụng, cái anh này thực sự gì cũng nhớ rõ hết nhỉ.

Ông Thượng: “Hai đứa...” Ông không biết nói gì cho phải, bà Thiện khuyên nhủ ông: “Thanh niên mà, yêu đương chia tay chia chân rồi lại hòa hợp là chuyện rất bình thường.”

Ông Thượng nói: “Nếu đã là bạn trai bạn gái của nhau rồi thì cứ thoải mái mà qua đây, đừng chọc ông già bà cả chúng tôi phát khiếp nữa, sợ muốn trụy tim luôn rồi.”

Dư Phi cảm thấy bầu không khí này có chút vi diệu, lại giống như thật sự coi cô như người một nhà. Mặt cô hơi đỏ lên, cũng không biết lần đó Bạch Phỉ Lệ làm thế nào mà có thể bình tĩnh đối diện với mẹ cô được vậy nữa. Cô lấy tóc che mặt lại, lúng búng “ạ” một tiếng.

Bà Thiện xoa xoa đầu cô, cười híp mắt nói: “Tiểu Dư Nhi xấu hổ đấy à. Con bé ngọc này, có gì mà phải xấu hổ chứ. Sau này ấy, muốn ở đây thì ở, đừng có sáng sớm vừa thấy ngoại về là chạy mất thế.”

Dư Phi vốn đang ngưỡng chín người, nghe bà Thiện nói vậy, suýt nữa đem mặt vùi luôn vào bát.

Cô nói: “Bà đừng nói với bác sĩ Dư vội, quan hệ giữa cháu và ông ấy chưa tốt lắm.”

Bà Thiện ngăn ra: “Được được được, cứ từ từ.”

Tiếp đó, hai ông bà lại hỏi hai người quen nhau thế nào, biết nhau đã bao lâu tỉ mỉ đủ câu, Dư Phi từ đầu đến cuối chỉ ngồi yên dự thính, mặc Bạch Phỉ Lệ trả lời. Bạch Phỉ Lệ chỉ nói là quen nhau hồi tháng Tư ở thành phố Y, đến giờ đã được tám tháng, nghe hoàn toàn không có gì man trá, rồi lại khéo léo né tránh những đoạn mà hai cụ có thể cảm thấy nhạy cảm. Hai ông bà vừa nghe vừa cảm khái, đúng là khéo trùng hợp.

Cơm nước xong, bát đĩa được mang vào phòng bếp, cả hộp giữ ấm cũng được đặt ngay ngắn vào giá trong máy rửa bát. Bạch Phỉ Lệ lên tầng súc miệng, Dư Phi ở lại phòng khách, thấy ông Thượng ôm Cọp Cái trong lòng, dùng máy tính bảng xem kinh kịch.

Dư Phi nghe giọng hát kia quen tai, lại gần xem thử, lại càng phát hoảng – người trên màn hình, chẳng phải chính là cô sao?

Cô vỗ vỗ ngực tự trấn an, nói: “Thầy Thượng...”

“Gọi ngoại.”

“...Ngoại, ngoại thích nghe kinh kịch ạ?”

“Ngoại và bà ngoại con đều thích nghe cả. Nghe Dư Thanh nói, con cũng học kinh kịch?”

“ạ phải...” Dư Phi cân nhắc, lại hỏi: “Người này là...”

“À, đây là một diễn viên nữ đóng vai lão sinh ở Thiện Đăng Đỉnh, tên là Dư Phi, ngoại và bà ngoại con đều muốn đi nghe cô ấy hát một vở, nhưng không biết vì sao mà giờ cô ấy không diễn nữa. Bảo Tiểu Bạch Tử đi hỏi, cũng không hỏi thăm được nguyên do ra sao. Con từng nghe đến cô ấy chưa?”

Dư Phi nghĩ thầm, thì ra tối đó gặp Bạch Phỉ Lệ ở Phật Hải là bởi chuyện này. Nhưng nếu đêm nay cô nhận là mình thì không khỏi sẽ phải kể cả chuyện vì sao rời khỏi Thiện Đăng Đỉnh ra. Dù sao hiện giờ cô cũng chẳng quay lại hát được nữa, chẳng bằng không nói thì hơn, bèn đáp: “Chưa ạ.”

Ông Thượng thở dài, khoát tay một cái: “Con lên chơi với Tiểu Bạch Tử đi, không cần phải để ý tới ông bà đâu, chút nữa ngoại và bà ngoại con sẽ ra ngoài đi dạo.”

Dư Phi nói: “Vậy ngoại chú ý thất lưng một chút.”

Dư Phi lên tầng, bà ngoại đưa cho cô một quả táo to, tròn ửng, đã được rửa sạch.

Cọp Cái bên dưới meo một tiếng, giẫy giụa muốn đứng dậy, bị ông ngoại ấn vào lòng.

Bạch Phỉ Lệ đứng bên cửa sổ trong phòng, vươn tay ra ngoài cửa sổ, không biết là đang làm gì.

Dư Phi đi vào, chậm rãi lấy lưng đóng cửa lại, nghiêng người tựa bên cửa, gọi:

“Bạn trai.”

Bạch Phỉ Lệ quay đầu, vẫy tay với cô, ý bảo cô qua đó.

Dư Phi đi tới, chỉ thấy anh đang cho chim ăn. Vài con chim đậu trên bệ cửa sổ, vỗ cánh phành phạch mổ thức ăn. Những con chim này đều mập mạp, lông vũ bóng loáng trơn nhẵn, vừa nhìn là biết hoàn toàn có thể sống qua mùa đông.

Dư Phi hỏi: “Anh nuôi?”

Bạch Phỉ Lệ gật đầu.

Dư Phi nhủ thầm anh thích bịa chuyện quá nhỉ, lại hỏi: “Vậy anh biết hết chúng không?”

Bạch Phỉ Lệ lại gật đầu.

Dư Phi nhìn mấy con chim mỗi con một vẻ, nhưng cô lại không nhận ra con nào với con nào. Quả táo trong tay xoay tròn, cô nghiêng đầu hỏi anh:

“Con nào là con trên nóc nhà nhòm chúng ta hành sự?”

Anh quay phắt sang nhìn cô, im lặng, con ngươi đen nhánh, sâu thẳm.

Cô chợt cười lộng lẫy: “Biết là anh xàm xí mà.”

Không ngờ anh lại thật sự giơ tay lên, chỉ vào con chim gáy đen lông tro, cánh và đuôi màu xanh xám:

“Con này, hỉ thước xám, tên là Hỉ Điền.”

Dư Phi có chút há hốc, nói: “Sao anh biết là nó?”

Bạch Phỉ Lệ đặt hay cánh tay lên bệ cửa sổ, ánh mắt nhìn đăm đăm vào con chim đang mổ thức ăn, nói:

“Tiếng kêu của nó không giống những con khác, nó kêu kwi...kwi...kwi...”

Anh bắt chước tiếng chim hót nghe y như thật vậy, Dư Phi nghĩ thầm thật sự là rất giống tiếng kêu tối đó, nhất thời vậy mà lại không phân biệt được rốt cuộc anh là đang nói thật hay nói chơi. Nhưng dáng vẻ nghiêm trang kia của anh lại khiến cô buồn cười.

Sau đó, cô nghe Bạch Phỉ Lệ trong bóng tối nói:

“Nó nói: Hôn cô ấy đi, hôn cô ấy đi, hôn cô ấy đi, tôi liền hôn.”

Dư Phi bỗng không thốt nên lời.

Dáng hình đuôi mắt anh hết như một cái lá tinh xảo, chớp mũi chìm trong bóng đêm tĩnh mịch. Đám chim ăn no rồi vỗ cánh bay đi, nơi này giống như một thánh địa cô độc.

Dư Phi vô liêm sỉ nghĩ, Bạch Phỉ Lệ một mình ở đây thật quá lãng phí, cần có một người như cô để thưởng thức.

Cô xoay xoay quả táo trong tay, hỏi: “Ăn không?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô, gật đầu.

Dư Phi nhìn xung quanh một vòng, trong phòng Bạch Phỉ Lệ không có dao gọt trái cây. Quả táo này tuy bà ngoại đã rửa rất sạch nhưng cô vẫn có thói quen gọt vỏ rồi mới ăn. Cô nói “Chờ tôi chút” rồi mở cửa xuống nhà.

Ông bà ngoại dưới nhà đã ra ngoài, Cọp Cái cũng không thấy đâu.

Dư Phi vào bếp lấy một con dao nhỏ. Kỹ thuật dùng dao của cô rất tốt, đứng dưới nhà gọt vỏ, vỏ táo tước thành một đoạn thật dài, vừa mỏng vừa đều. Nhưng con dao này sắc hơn nhiều so với cô tưởng, lúc cắt táo thành hai nửa, cô không làm chủ được độ mạnh yếu, lưỡi dao bổ qua hạt táo mà như không, cắt thẳng xuống lòng bàn tay cô, máu lập tức trào ra.

Vết thương nhỏ kiểu này cô chịu đã quen, không coi ra gì, điều đầu tiên nghĩ tới là may quá, quả táo chưa bị dơ.

Cô chuyển quả táo sang tay phải, ngửa lòng bàn tay trái lên, tránh để máu nhỏ xuống đất.

Cô đi lên cầu thang, đứng trước cửa phòng Bạch Phỉ Lệ gọi:

“Nhà anh để băng dán cá nhân ở đâu vậy?”

Bạch Phỉ Lệ bước nhanh qua: “Em sao thế?”

Cô không chút keo kiệt chìa tay trái ra cho anh xem: Từ lòng bàn tay tới tĩnh mạch ở gốc bàn tay bị rạch thành một miệng máu, máu trong lòng bàn tay đã tích thành một vốc, như một vũng máu nhỏ, đỏ thẫm gai mắt.

Cô chẳng hề để ý, nói: “Cắt phải tay rồi.”

Cô thấy Bạch Phỉ Lệ trong khoảnh khắc đó chuyển sang tái nhợt, trắng đến đáng sợ. Anh tức thì đẩy tay cô ra, dùng sức mạnh đến độ cô suýt ngã. May mà đằng sau là lan can, lưng cô va mạnh một cái vào thành lan can, cửa phòng “rầm” một tiếng đóng lại trước mắt cô, loáng thoáng nghe được tiếng anh nói: “Trong ngăn kéo dưới bàn trà.”

Dư Phi sững sờ một giây, rồi ra sức nện lên cửa phòng anh: “Bạch Phỉ Lệ! Anh làm cái gì vậy hả! Tôi bị thương, sao anh lại khóa tôi lại bên ngoài?!”

Trong cửa không có tiếng đáp lại, mơ hồ nghe được tiếng hít thở rất dài, có chút khó nhọc.

Mắt thấy vết thương vẫn còn rỉ máu, Dư Phi nổi giận dùng dùng xuống nhà, lấy băng dán cá nhân từ ngăn kéo Bạch Phỉ Lệ chỉ ra, đang định băng lại xong sẽ đi luôn, trong đầu chợt lướt qua một ý nghĩ:

Có phải Bạch Phỉ Lệ bị choáng máu không?

Ý nghĩ này nhanh chóng gọi những mảnh ký ức nhỏ vụn lộn xộn tụ lại trong đầu cô.

Lúc mẹ cô bị bệnh nặng, cô từng gặp người như thế trong bệnh viện, lúc lấy máu nhất định phải quay đầu sang một bên, nhắm chặt hai mắt, thấy máu là hôn mê.

Đêm đó khi Bạch Phỉ Lệ luyện tập “Công tử trong hồ” cùng cô, cô không suy nghĩ đã dùng kiếm quét qua làm tay anh bị thương, chỉ là một vết thương nhỏ nhưng phản ứng của anh lúc đó rất khác thường.

Mang một đồng băng gạc bông y tế theo người, người thường ai lại làm vậy bao giờ?

Cô còn chế giễu anh là đóa hoa yếu đuối được nuông chiều từ bé, gặp gió là hỏng.

Trước khi ăn cơm, anh ngã cầu thang, ông Thượng bà Thiện đều như lâm đại địch, vừa hỏi đã là “Ngã có bị thương không? Có chảy máu không?”

Cô còn cho rằng, hai ông bà quá cưng chiều anh, nâng trên tay sợ rơi, ngậm trong miệng sợ tan, nhưng hóa ra là như vậy?

Nghĩ tới đây, cô vội dán vài cái băng cá nhân lên, băng kín vết thương, rồi rửa sạch tay, vội vàng trèo lên nhà.

Cô đập mạnh cửa phòng anh:

“Bạch Phỉ Lệ! Mở cửa!”

Đập vài cước, cô nghe trong phòng “rầm rầm” một tiếng, như có cái ghế bị đánh đổ. Lại thêm một tiếng ồn nho nhỏ nữa, nghe như tiếng xé vỏ nhôm lấy thuốc, sau đó thì không còn động tĩnh gì nữa.

Dư Phi cuống lên, cô không có cách thức liên lạc của hai ông bà, Dư Thanh lần nào cũng là cô đến tận cửa thăm, chưa từng lấy số điện thoại, cô thậm chí còn không thể tìm hai ông bà qua Dư Thanh.

Lúc này cô chợt nhớ tới đêm đó sau khi diễn xong ở thành phố Y, trong con hẻm đối diện trung tâm triển lãm, cô phang một gậy vào mặt Ly Hận Thiên và Âm Độ Tư. Lúc đó Âm Độ Tư quệt mặt mắng một câu: “Đ** m*, chảy máu rồi! Con mẹ cô còn dám động thủ!”

Hôm nay Bạch Phỉ Lệ nhìn thấy máu trên tay cô hôm nay đã suýt nữa thì ngất – cũng không biết bây giờ đã ngất chưa. Giả sử hôm đó anh đi ra, nhìn dáng vẻ máu me đầy mặt của Ly Hận Thiên và Âm Độ Tư, anh sẽ thế nào?

Không phải là không muốn, mà là không thể. Nếu anh thật sự không muốn, vậy sao sau đó khi A Quang ức hiếp cô, anh lại đi ra?

Về sau cảnh sát tới rất nhanh, cô hẳn là nên sớm nghĩ đến, không phải do đám Ly Hận Thiên gọi, mà là Bạch Phỉ Lệ gọi.

Không biết nổi bất lực đó là cảm giác như thế nào.

Dư Phi tiếp tục gõ cửa, nhưng không có bất kỳ đáp lại nào, cô càng lúc càng hoang mang. Cô chạy sang phòng vệ sinh cách vách, đẩy cửa thông gió trên cao ra, chỉ thấy bên dưới có một cái giá đặt cục điều hòa, vừa vịn ở giữa hai gian phòng. Bên dưới nữa là thảm cỏ khô vàng và lùm cây.

Cùng lắm cũng chỉ là hai tầng, với thân thể rắn rỏi này, có ngã cũng không đến nỗi mất mạng. Lúc này trong đầu Dư Phi bốc lên dưng khí, ướm lên giá điều hòa trèo ra khỏi cửa sổ, nhẹ nhàng rơi xuống giá điều hòa.

Cục điều hòa cách phòng Bạch Phỉ Lệ một khoảng cách nhất định. Cô cẩn thận đứng lên thành sắt của giá điều hòa, một tay nắm lấy đường ống dẫn khí điều hòa, một tay bám lên bên cửa sổ, thân mình nhún một cái, cả người liền treo trên không trung dưới bệ cửa sổ.

May mà Bạch Phỉ Lệ ban nãy vừa cho chim ăn, cửa sổ phòng vẫn còn để mở. Càng may mắn hơn là cô luyện công không ngừng nghỉ suốt mấy năm qua, lực cánh tay và eo đều rất khỏe. Hai tay bám chặt lên bệ cửa sổ, lấy điểm tựa rướn người, leo lên như một con khỉ. Cô gọi:

“Bạch Phỉ Lệ, Bạch Phỉ Lệ, anh còn tỉnh không?”

Bạch Phỉ Lệ vịn tường đi qua, vừa thấy cô vắt vẻo treo ngoài cửa sổ, sắc mặt vốn đang tái nhợt lại càng tái thêm, vội vàng vươn ra ngoài khung cửa, thò hai tay ra luồn dưới nách cô, dùng sức ôm cô lên, kéo cô từ ngoài cửa sổ vào.

Hai chân Dư Phi vừa chạm đất, không kịp đứng vững, liền kéo cả Bạch Phỉ Lệ áp lên giường. Dư Phi nằm trên người Bạch Phỉ Lệ, chỉ cảm thấy mặt và cổ anh vừa ướt vừa lạnh, lúc này lại thấm ra một lớp mồ hôi lạnh mỏng. Cô sờ tay anh, cũng lạnh ngắt vô lực, mạch đập rất yếu.

Dư Phi đưa tay vén lọn tóc ướt của anh ra sau tai, nói: “Anh làm tôi sợ muốn chết, bị choáng máu sao không sớm nói cho tôi biết?”

Bạch Phỉ Lệ trở mình, xây lưng về phía cô. Mắt mở nửa, lông mi thật dài đậu trên làn da trắng ngần.

Dư Phi ghé vào tai anh nói một câu, nhìn chằm chằm vành tai anh chờ ửng lên từ gốc.

Dư Phi vuốt ve ba cái lỗ trên vành tai anh, quả đúng như cô tưởng tượng, sạch sẽ, mềm mềm, mang một xúc cảm êm ái kỳ dị. Mỗi bận tâm mấy ngày nay của cô, lúc này rốt cuộc cũng được thỏa mãn, làm bộ làm tịch thở dài, nói: “Về sau tới kỳ thì phải làm sao? Sinh con thì làm thế nào?”

Mắt thấy anh vẫn không để ý tới mình, cô dán lên tai anh, gọi: “A...”

Chữ “Phỉ” còn chưa kịp ra khỏi miệng, anh đã xoay người đè lên, hôn nghiêng xuống môi cô.

Dư Phi vờ vệt từ chối hai cái rồi ôm lấy anh đáp lại nụ hôn. Hơi thở anh tươi mát, hôn thế nào cũng khiến cô thoải mái thích thú. Tay phải anh lành lạnh luồn vào áo lông của cô, khiến cô cười khanh khách không ngừng, nhưng tiếng cười nhanh chóng biến thành tiếng nỉ non trầm thấp dồn dập. Anh vòng tay ôm lấy tấm lưng gầy và vòng eo cô, nhưng từ đầu tới cuối đều không rời môi cô, không cho phép cô gọi hai chữ kia.

Mắt Dư Phi như bị ánh mắt anh rót đầy xuân thủy vào, giữa lúc cảm thấy anh đã hoàn toàn động tình, lại nghe anh nói:

“Nhân lúc tôi còn đang tỉnh táo, để tôi đưa em về.”

Hiện giờ anh nói gì cô cũng tin ngay tắp lự không chút luẩn quẩn, cũng không nghĩ ngợi suy tính gì thêm, cô chỉ biết đêm nay ngủ lại đây đúng là không ổn lắm, nhân lúc hai ông bà còn chưa quay lại, về nhà trước quả thực tương đối hợp lý.

Hai người mặc quần áo xong thì xuống nhà ra cửa, Bạch Phỉ Lệ đỗ xe ở một phía khác của căn nhà. Dư Phi nghĩ nếu dừng trước cửa, không phải cô nhìn một cái sẽ nhận ra ngay sao? Nói không chừng là hai ông bà đã vội vàng kêu Bạch Phỉ Lệ đậu xe ra sau.

Bạch Phỉ Lệ lái xe đưa Dư Phi về khu chung cư của cô, Dư Phi xuống xe, đang do dự không biết nên chào tạm biệt hay nên mời anh lên căn hộ cũ nát của cô ngồi một lúc, đã thấy Bạch Phỉ Lệ khóa xe, đi tới cạnh

cô, dáng vẻ có chút đờ đẫn. Cô đi về phía trước một bước, anh cũng đi theo một bước. Trong lòng cô vui vẻ, cũng không nói câu gì cho thêm phần lúng túng nữa, cứ thế từng bước đưa anh về căn hộ của mình.

Mở cửa ra, một luồng hơi lạnh ập vào mặt, hệ thống sưởi hơi vẫn chưa sửa xong. Căn trọ rất nhỏ, cùng lắm chỉ bốn mươi mét vuông, một giường một bàn, một bếp một vệ sinh. Ngoại trừ một vài cuốn sách tham khảo ôn thi, kịch bản kinh kịch và khúc phổ thì về cơ bản không có thứ gì khác, dọn dẹp ngăn nắp sạch sẽ, trông rất thanh bần.

Dư Phi lấy một đôi dép bông mua ở siêu thị ra cho Bạch Phỉ Lệ đi. Còn chưa giải thích gì với cô, Bạch Phỉ Lệ đã cởi áo khoác, trực tiếp ngã thẳng ra giường, mở chăn ra đắp.

Dư Phi: “...”

Dư Phi có chút không hiểu Bạch Phỉ Lệ định làm gì cho lắm. Thế giờ anh là đang không có ý rời đi hả?

Nhưng chỗ cô...không có biện pháp an toàn.

Dư Phi là người quyết đoán, cô nhanh chóng xuống dưới mua một hộp. Sau đó vào phòng tắm, mở vòi trần tắm một trận.

Vào giường, Bạch Phỉ Lệ đã ngủ say, cuộn người hệt như một con nhím. Anh ngủ rất yên ắng, không chút tiếng động nào. Dư Phi đẩy đẩy mấy cái anh cũng không tỉnh lại, nghĩ thầm đây là cái tình huống gì thế? Hệ thống sưởi trong nhà không đủ ấm, cô đã quen. Nhưng cô sợ vị đại công tử được cưng chiều từ bé này thấy lạnh nên lấy đệm sưởi ra cho anh, lại chồng thêm một lớp mền dày.

Anh để nguyên quần áo ngủ, Dư Phi sợ đến sáng anh bị lạnh, suy nghĩ một chút, quyết định cởi hết quần áo của anh ra. Một trận lặn qua lộn lại như thế mà anh vẫn không tỉnh, Dư Phi không còn ôm chút hy vọng nào nữa, nằm xuống cạnh anh ngủ. Anh dường như thấy lạnh, khẽ sát lại, sau đó ôm lấy cô.

Cô lơ mơ hiểu được câu “Nhân lúc tôi còn đang tỉnh táo” anh nói trước đó, ước chừng anh đã uống loại thuốc an thần yên giấc gì đó rồi, vậy nên giờ mới ngủ say như chết thế này.

Lòng hoan hỉ của Dư Phi trước đó giờ đây đã chẳng còn sót lại chút gì.

Cô chỉ cảm thấy mình đang phải chịu giày vò.

Nếu Bạch Phỉ Lệ mà là một tượng sáp... Bây giờ anh chính là một bức tượng sáp đây.

Dư Phi mất ngủ.

Bị anh ôm hồi lâu, rốt cuộc cô cũng phản pháo nhào qua – sờ mó anh.

Lang Huyền tìm được Quan Cửu ở một quán ăn bình dân trong một cửa hàng mở hai tư trên hai tư bên cạnh rạp hát.

“Giờ muốn hẹn cô cũng khó quá đi, Cửu ca.” Lang Huyền ngồi xuống đối diện Quan Cửu, cười nói.

Quan Cửu đang ăn mì, một tô lớn có nắp đậy. Mái tóc dài của cô buộc cao, kẻ mắt và kẻ lông mày vẫn chưa tẩy, phảng phất một vẻ đẹp thanh tao của đoá hàn mai, đôi đũa thô kệch gấp mì ra ra vào vào giữa đôi môi đỏ mọng của cô, rất có dáng vẻ của một nữ hiệp cổ đại không câu nệ tiểu tiết ngồi bên lề đường ăn miếng thịt to uống bát rượu lớn.

“Cô có thể tới đây tìm, tôi cũng thấy rất phục.” Quan Cửu tay phải chống má, tay trái dựng ngón cái lên với cô nàng, lại ném lon bia cho cô ấy. “Làm một bát không?” cô hỏi.

“Ly Hận Thiên mời tôi tới tiệm cơm Lão Kỳ, cô lại mời tôi đi ăn bình dân quê mùa thế này à?” Lang Huyền giơ tay ra bắt lấy lon bia, hết nhìn trái lại nhìn phải, “Lại còn là một xóm núi nữa chứ.” Cô nàng tùm tùm cười chế nhạo Quan Cửu.

“Đêm khuya quán nhỏ, xem nhân gian muôn trạng, cảm nhận cuộc sống về đêm của lão coser là tôi. Cái này so với bữa Ly Hận Thiên mời cô ăn ở Lão Kỳ không phải càng có ý nghĩa hơn sao? Hay là chúng ta làm một chai rượu trắng đi?”

“Thôi thôi thôi...” Lang Huyền vội xua tay, “Nửa đêm nửa hôm, uống không nổi, uống không nổi. Là Cửu ca cô lợi hại.”

“Không phải tôi không muốn gặp cô đâu Lang Huyền, tôi không cao giá như vậy.” Quan Cửu đánh dấu chừng mười xâu đồ nướng trên thực đơn rồi đưa cho phục vụ, “”Long lân” đến nguyên đàn là bắt đầu chính thức công diễn rồi, mấy ngày nay Quan Sơn Thiên Trọng lại không ở đây, tôi thực sự là bận đến không thể phân thân được. Cả ngày nay đến giờ, đây là bữa ăn tử tế đầu tiên của tôi đó.” Cô gấp mì, chỉ chỉ vào bát mình.

“Tôi còn muốn gặp cả Quan Sơn Thiên Trọng nữa, nghe nói ”Công tử trong hồ” và “Long lân” đều là do cậu ta tự mình chế tác, Cửu Bạch các cô, cứ vậy mà giấu một người siêu quần thể à?”

Quan Cửu ngược mắt lên xiên xiên nhìn cô nàng, trong mắt hàm chút ý châm biếm thâm sâu: “Ồ? Cửu Bạch chúng tôi có nội gián à? À quên, cô mới vừa ăn cơm với đám Ly Hận Thiên xong, cái này chắc chắn là họ nói rồi.”

Lang Huyền chậm chậm lắc lắc lon bia trong tay, “Thực ra tôi cũng rất tò mò, Cửu Bạch các cô tuy được một vở ”Công tử trong hồ” thành công rực rỡ, nhưng sức ảnh hưởng tính ra vẫn còn thua xa những câu lạc bộ lớn khác. Kế tiếp các cô dựng “Huyền thể đẳng”, không cùng hạng mục tranh đoạt với bọn tôi, Ly Hận Thiên chăm chăm theo dõi các cô vậy làm gì? Là bởi Quan Sơn Thiên Trọng là tình địch của hắn sao?”

“Tôi nói này Lang Huyền, không phải cô ra ngoài hợp tác sao? Sao mở miệng ra cái là nhiều chuyện thế?”

“Cái chuyện hợp tác đảng hoàng này, để Hắc Bách đi làm là được. Tôi cảm thấy nhiều chuyện hóng hớt mới hiểu rõ được tinh túy của giới này.” Cô nàng cúi đầu xuống ghé lại gần Quan Cửu, “Ví dụ như nghe nói cô và Quan Sơn Thiên Trọng từ hồi tháng Tư tới giờ bên người vẫn chưa có cô em nào khác, vậy nên chắc là hai người tập trung vào ”Long lân” lắm. Mà tháng này cô thậm chí bar cũng không đi, có thể thấy được cô thật sự là bề bộn nhiều việc...”

“Còn muốn cho người ta sống không hả!” Quan Cửu la lên, “Tôi cũng không phải minh tinh, sao những thứ này các người cũng moi hết ra vậy hả!”

“Cô không phải minh tinh, nhưng lại là nữ thần số một trong giới đó, hơn hẳn minh tinh luôn.” Lang Huyền ra vẻ trấn an vỗ vỗ vai cô, “Mọi người đều đang đoán xem Cửu ca phong lưu của chúng ta rốt cuộc có thể độc thân được bao lâu.”

Quan Cửu liếc cô nàng một cái.

Xâu nướng đã mang lên, Quan Cửu lấy mấy xâu thịt to oạch đưa cho Lang Huyền, Lang Huyền cười cười nhận lấy, nói: “À, có chuyện này, lúc đầu định không nói cho cô biết, tránh cho Cửu Bạch các cô phát lên, trở thành uy hiếp của Hoa Tiểu bọn tôi. Nhưng Cửu ca chu đáo thế, tôi đành nói thôi.”

“Chuyện gì?”

“Hôm qua bọn tôi ăn ở tiệm cơm Lão Kỳ, gặp được một cô gái, nghe Ly Hận Thiên nói, chính là người đã diễn Lưu Hí Thiềm cho các cô.”

“Thật sao?” Quan Cửu cả kinh, nhất thời bỏ đũa trong tay xuống, tròn mắt nhìn cô nàng.

“Đương nhiên là thật rồi, suýt nữa còn đánh nhau với Lăng Tử Ly Hận Thiên nữa. Lăng Tử làm cô ấy bị đổ nước sôi lên người, cô gái kia cũng rất ghê gớm, giơ tay ra đánh Lăng Tử luôn. Tôi nói chứ, cô gái này không phải là diễn kịch cho bên cô sao, sao lại kết thù với đám Phi Ngã vậy?”

Ánh nắng mùa đông rực rỡ hắt vào cửa sổ, Bạch Phi Lệ mơ màng tỉnh dậy, cảm thấy chân trên người vừa nặng vừa dày, giường cũng cứng đến độ cần phát sợ. Cầm điện thoại đặt bên gối ra liếc thoáng qua, tám giờ bốn mươi lăm. Anh vốn định kéo rèm lại rồi ngủ tiếp, lúc nhìn rõ được bày trí trong phòng, đột nhiên nhớ ra đây là nhà Dư Phi, nhưng nhìn quanh căn phòng nhỏ này lại không thấy một bóng người, trong lòng không khỏi lại trầm xuống.

Lại chạy mất rồi?

Trong lòng anh khó chịu, vươn người đứng dậy mới phát hiện ra trên người không mặc gì, quần áo đều được gấp lại bỏ bên dưới chân, được ủ ấm nên mặc vào không thấy lạnh.

Anh mặc quần áo xong, phát hiện ra trên cái bàn bên cạnh đặt một bộ đồ rửa mặt mới mua, trên một tờ giấy là mấy con chữ viết láu:

Tôi ra ngoài luyện công buổi sáng.

Anh nhìn một hồi, bỏ tờ giấy vào túi, vào phòng vệ sinh rửa mặt.

Lúc Dư Phi trở lại là chín giờ rưỡi, cầm chìa khóa mở được một nửa thì cửa tự mở ra.

Bên trong một người đứng choán lấy cả khung cửa, dáng người đẹp đẽ, mảnh mai yêu kiều, còn bốn chữ nữa, cảnh đẹp ý vui.

Dư Phi cảm nhận được rất rõ cảm giác phòng nát tàng kiều, cảm thấy có thể tha thứ được cho cái dáng vẻ tượng sáp cá chết của anh tối qua.

(*) Nói lái từ thành ngữ “kim ốc tàng kiều (nhà vàng cất người đẹp)”, xuất phát từ truyền thuyết về Trần Hoàng hậu Trần A Kiều của Hán Vũ Đế được ghi lại trong “Hán Vũ cổ sự”, rằng: Một lần, Đế (tức Hán Vũ Đế Lưu Triệt) được Trưởng công chúa (tức Quán Đào công chúa) ôm vào lòng rồi hỏi: “Con có muốn lấy vợ không?”, Lưu Triệt đáp: “Có ạ”. Trưởng công chúa chỉ vào đám đông hơn trăm người đứng cạnh, hỏi tiếp: “Muốn người nào?”, Lưu Triệt đều lắc đầu nguầy nguậy, tỏ vẻ không ưng. Trưởng công chúa chỉ vào con gái mình rồi hỏi: “Ta gả A Kiều cho con được chăng?”, Lưu Triệt nhoeo cười đáp: “Được ạ! Nếu lấy được A Kiều làm vợ, con sẽ cho đúc nhà vàng để nàng ở”.

Nhiệt độ trong phòng so với tiết trời sáng sớm bên ngoài vẫn cao hơn một chút. Cô mở khóa kéo áo lông ra, trở tay đóng cửa lại, lên tiếng chào: “Dậy rồi?” Cô đặt bữa sáng mua về lên cái tủ tại bên cửa, vịn tường đổi giày, lại đứng thẳng dậy, anh vẫn đang đứng chắn trước mặt cô.

Trước cửa vừa hẹp vừa thấp, vóc dáng anh cao lớn, đứng chắn ở đó, cô vào không vào được, lùi cũng không lùi được.

Dư Phi ngẩng lên, hỏi: “Anh đứng đây làm gì?”

Anh không mở miệng, tiến về phía trước một bước. Dư Phi bị buộc phải dựa lưng vào cửa, khó hiểu nhìn anh.

Cô vừa luyện công buổi sáng xong, trên mặt vẫn hồng hồng, dường như còn dính hơi sương ban mai, phản xạ ánh mặt trời lấp lánh vàng.

Tay phải anh nắm lấy tay trái cô, Dư Phi kinh ngạc cúi xuống.

Tay trái anh luồn vào trong áo lông của cô, nắm lấy vòng eo mềm mại của cô, kéo cô kề sát vào người mình.

Dư Phi: “...”

Dư Phi: “???”

Anh nghiêng đầu hôn một cái lên khuôn mặt mịn màng hồng hào của cô, soi mắt vào con ngươi cô, trên mặt lại hơi ửng hồng. Dư Phi nghĩ bụng cái ông tướng này làm sao vậy, tính cả tối qua thì hai người họ đã ngủ với nhau ba đêm rồi, chuyện thân mật nào cũng làm rồi, sao vẫn đỏ mặt thế chứ. Nhưng trong bầu không khí này, mặt cô cũng không tự chủ được mà đỏ lên. Người này có bản lĩnh kỳ lạ vậy đấy, có thể khiến cả hai bọn họ cứ như không quen, mỗi đêm đều như đêm đầu.

Cơ mà hai người họ quả đúng là không quen thật.

Mỗi đêm đều như ngủ cùng một người xa lạ.

Mặt Dư Phi càng lúc càng đỏ, cúi đầu tránh khỏi ánh mắt anh. Anh cúi xuống hôn lên môi cô, cô nhẹ nhàng ngửa đầu ra sau, phối hợp với góc độ của anh. Anh thăm dò hôn cô sâu hơn, cô cũng dịu dàng đáp lại anh nhiều hơn.

Nhưng anh không vượt rào, dường như chỉ là để cảm nhận độ chân thực của sự tồn tại của cô, hôn cô xong thì ôm cô vào lòng, nhẹ nhàng cạo lên mái tóc dày xoa tung của cô.

Dư Phi phát hiện ra Bạch Phỉ Lệ rất thích ôm cô, nhất là thích luồn tay vào áo cô nắm lấy eo cô. Anh hẳn là một người thích gần gũi da thịt.

Có điều cô cũng thích, cái này hay hơn giao lưu ngôn ngữ nhiều.

Ăn sáng xong là khoảng mười giờ, Bạch Phỉ Lệ đưa Dư Phi tới phòng khám của Dư Thanh. Đến cửa phòng khám, Dư Phi xuống xe, trong ngõ chưa có ai. Bạch Phỉ Lệ chuẩn bị rời đi, Dư Phi gõ gõ cửa sổ xe anh, anh lại kéo cửa kính xuống.

“Trưa anh có tới ăn không?”

Bạch Phỉ Lệ lắc đầu.

“Tối thì sao? Có về nhà ăn cơm không?”

Bạch Phỉ Lệ lại lắc đầu: “Trước Tết chắc là không có thời gian đâu.”

Dư Phi bĩu môi, nói: “Tôi có một câu muốn hỏi anh.”

“Ừ?”

“Đồ ăn tối qua tôi làm, sao anh không động vào miếng nào?”

Bạch Phỉ Lệ hạ mắt, tay đặt trên bánh lái, không nói gì.

Dư Phi nói: “Anh là người thành phố Y, đồ tôi nấu hẳn là quen thuộc với anh mới phải. Anh không nếm sao biết được có ngon không?”

“Không phải.” Bạch Phỉ Lệ chợt nói.

“Sao lại không phải?” Giọng Dư Phi có chút cuống. Cô rất tự tin với đồ mình nấu, tối qua bà Thiện múc canh cho Bạch Phỉ Lệ, anh để đó không ăn chút nào, khiến cô canh cánh cả một đêm.

Bạch Phỉ Lệ nhìn con đường phía trước, con ngõ nhỏ bao năm người đến người đi vẫn chẳng bằng phẳng hơn, nhưng vẫn thẳng một mạch nối thông về phía trước.

“Rất nhiều năm rồi tôi chưa ăn đồ ăn thành phố Y mà tôi thích.”

“Tôi sợ ăn rồi sẽ nghiện.”

Hôm nay tập vở “Long lân” đến tận khuya. Trong vòng vài ngày ngắn ngủi sau khi diễn thử, Bạch Phỉ Lệ lại chỉnh sửa rất nhiều chỗ trong kịch bản và dàn dựng sân khấu. Trong mấy ngày anh theo ba tham gia cuộc họp cấp cao, người Cửu Bạch cứ tưởng anh không xen vào vở kịch này nữa, nhưng theo video ghi hình tập luyện gửi đi là một đồng ý kiến sửa đổi liên tục đến tận đêm vẫn còn gửi về.

Cách buổi diễn chính thức vào nguyên đán càng ngày càng gần, mấy ngày nay, mỗi lần tập luyện đều không thể có bất kỳ sơ sẩy nào. So với “Công tử trong hồ” ngắn gọn tinh xảo, thiết kế nhân vật, dàn cảnh, lời kịch, động tác của “Long lân” mặt nào cũng phức tạp hơn nhiều. Hai bên nhất trí là sẽ thêm yếu tố thẩm mỹ đặc biệt vào, khiến vở kịch tràn ngập mỹ cảm đầy sức rung động.

Quan Cửu cũng không biết mỹ cảm đặc biệt này của “Long lân” Bạch Phỉ Lệ đã nghĩ thế nào mà thiết kế ra được, nhưng cô biết trước đây khi anh đồng ý nhận dự án này, là đã có sẵn ý tưởng. Tuy anh rất không thích kiểu dự án thương mại thể này, nhưng cũng không có nghĩa anh chỉ qua loa cho xong chuyện.

Tập luyện xong đã là hơn mười một giờ, Quan Cửu lại rủ Bạch Phỉ Lệ đi đánh tennis một tiếng, mệt chết cho rồi. Bạch Phỉ Lệ không phản đối.

Ông chủ câu lạc bộ tennis gần studio là bạn thân của Quan Cửu, kể cả không phải giờ buôn bán cũng có thể vào lúc nào cũng được.

Đánh xong một tiếng, Quan Cửu và Bạch Phỉ Lệ ngồi trên băng ghế dài lau mồ hôi uống nước. Sân tennis trong nhà này là một sân bóng rộng, dùng lưới xanh chằng cao ngăn ra. Lúc này cả sân chỉ có mỗi chỗ họ đánh là sáng đèn, những chỗ khác đều tối mịt, ánh đèn và bóng tối dần hòa vào nhau, tạo thành một cảm giác mờ mịt mà trống trải.

Quan Cửu nhìn sân tennis rộng không thấy bờ này, uống một hộp nước tăng lực lớn, nói:

“Bạch Phỉ Lệ, mày có nhớ vừa nãy mấy quả cuối, mày tiếp bằng tay trái không?”

Bạch Phỉ Lệ hơi sửng sốt, đáp: “VẬY sao?”

Quan Cửu nói: “Tao biết mày không nhớ, nhưng những quả cuối tao đều quay lại cả, mày tự xem đi.” Cô đưa điện thoại cho anh.

Góc quay của điện thoại có hạn, nhưng vẫn nhìn ra được Quan Cửu đánh một phát bóng cực kỳ hiếm, xông thẳng ra phía sau bên trái Bạch Phỉ Lệ. Bạch Phỉ Lệ nhanh chóng bước lùi, sau đó vô cùng tự nhiên đổi vợt từ tay phải sang tay trái, gọn gàng tiếp bóng, sau đó rất nhanh, gần như là trong nháy mắt, vợt lại đổi về tay phải.

Bạch Phỉ Lệ xem mà không nói nên lời.

“Có một cảm giác rất thần kỳ. Chính mày cũng rất hiếm khi đánh bóng bằng tay trái.” Quan Cửu tắt điện thoại, dựa lưng lên bức tường phía sau. “Tao sẽ xóa nó đi, xem cứ rờn rợn, cứ như có một người khác đang nhập vào cơ thể mày ấy.”

Bạch Phỉ Lệ im lặng hồi lâu, đột nhiên hỏi: “Mày gọi tao tới chơi bóng, không ngừng khiến tao phải trở tay đỡ bóng, còn quay lại, là để nghiệm chứng chuyện này?”

Quan Cửu nói: “Tao cảm giác được mấy ngày nay, tình trạng của mày không ổn định lắm.” Cô nhìn sân tennis trống trải: “Tự mày chắc chắn cũng cảm nhận được, quyết định làm ”Huyền thể đẳng” quá đột ngột, mặc dù dự án này chúng ta đã thảo luận từ lâu, cơ bản đã xác định, nhưng nếu thật sự chỉ là mày, mày nhất định sẽ đợi đến lúc trở về, bàn rõ với tao về quyết định cuối cùng mới đúng.”

Bạch Phỉ Lệ lặng thinh.

Quan Cửu nói: “Tao từng cho là, Lăng Tửu và Dư Uyển Nghi đối với mày đều không khác nhau là bao, cũng chỉ là một cô bạn gái hẹn hò chơi chơi thôi. Nhưng hiện giờ tao càng ngày càng nhận ra tao sai rồi...”

“Hiện giờ Dư Uyển Nghi đã quay lại, hẳn cũng tỉnh lại rồi, phải không?”

- —

Chân dung bạn chim “kwi...kwi...kwi...” đã xúi Phỉ hôn Phi, nhìn cũng dễ cưng như A Phỉ vậy:))))



12. Chương 11: Em Hát Vai Con Rối Hay Người Múa Rối

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Đêm mùng Một Tết dương, Bạch Phỉ Lệ đưa Dư Phi đến xem buổi công diễn chính thức đầu tiên của “Long lân”.

Trên đường đi, Bạch Phỉ Lệ đưa di động cho Dư Phi xem để cô có cảm nhận sơ lược về phong cách của game này. Dư Phi chưa bao giờ chơi game, xem hai lần rồi trả lại cho anh.

“Không tinh tế như game anh chơi lần trước.” Cô nói, “Có điều lại đẹp theo kiểu khác.”

“Em cảm thấy game lần trước đẹp là bởi trò đó thiên hướng dành cho nữ giới, ”Long lân” là dành cho nam.”

“Anh chơi hết à?”

“Trò nào phong cách đặc biệt đều sẽ thử một lần.”

Phong cách đặc biệt, ừ, Dư Phi nhớ tới trong nhà Bạch Phỉ Lệ, tầng hai có hai phòng sách, phòng nhỏ hơn là của Bạch Phỉ Lệ. Trong phòng sách nhỏ có rất nhiều hòm gỗ lớn, chồng lên nhau cao đến sát trần. Bạch Phỉ Lệ nói trong hòm đều là truyện tranh, tiểu thuyết và DVD anh xem lúc nhỏ.

Trên hòm khắc rất nhiều lời kịch và đối thoại, có vẻ như là để nhắc nhở anh cái đứng bên trong là cái gì.

Trong đó có một cái hòm có ấn tượng sâu sắc nhất với Dư Phi, vì cái hòm đó bị nứt, trên mặt hòm khắc bốn câu thoại, chữ viết của học sinh tiểu học:

Đã đến lúc phải quay về với trời xanh bao la

Nơi hoa giấy rơi rụng rã rạc vào cổng

Đền thờ cùng với số hòm thơ đồng số tử lạnh

Hãy tiến lên dẫn đường! (*)

(*) Lời thoại của nhân vật tiến sĩ Toratarō Shima trong phim Paprika (2006), đoạn này là do chị idlehouse dịch hộ tở. Nói chung, nếu chỉ đọc không thì không hiểu được đâu, phải xem phim cơ, nên nếu mọi người có hứng thú thì có thể xem phim để hiểu được tường tận đoạn thoại này, còn nếu không thì cũng đừng hoang mang, tớ cũng chẳng hiểu đâu, thế nên mới phải đi nhờ vả dịch hộ đấy:))

Dư Phi dù không được đi học chính quy nhưng vì phải hát hí khúc nên cũng bị sư phụ ở Thiện Đăng Đỉnh bắt đọc rất nhiều thi từ phú khúc, tiểu thuyết truyền kì, bởi vậy cũng biết cảm thụ văn học.

Phản ứng đầu tiên của cô lúc đó là: Bốn câu này viết cái quái gì vậy!

Người giỏi cảm thụ văn học, khi nhìn câu chữ trong đầu tự sẽ hiện ra cảnh tượng tương ứng, nhất là đối với những câu chữ đầy tính miêu tả này. Nhưng lúc Dư Phi xem bốn câu thoại này, trong đầu lại nổi lên một xung đột bất thường: xung đột với logic thường ngày của cô.

Thế nào là quay về với trời xanh bao la?

Thế nào là hoa giấy rơi rụng rã rạc?

Số hòm thơ đồng số tử lạnh là cái gì? Tiến lên dẫn đường là làm sao?

Nhưng kỳ lạ là, đoạn văn này lại tạo thành một chấn động rất lớn đối với cô, hằn sâu vào tâm trí cô không sao xóa đi được, vậy nên đến tận bây giờ cô vẫn có thể nhớ được nó.

Trong phòng sách của Bạch Phỉ Lệ có rất nhiều món đồ không rõ ý nghĩa như vậy, càng ở đó lâu, phát hiện của cô càng nhiều. Phát hiện càng nhiều, lại càng cảm nhận được rằng trong tầng lầu nhỏ này cất chứa rất nhiều lịch sử của Bạch Phỉ Lệ, thứ lịch sử không muốn ai biết, cũng rất khó lý giải.

Nhưng một cách tự nhiên, cô cảm thấy đây mới chính là Bạch Phỉ Lệ, nếu Bạch Phỉ Lệ mà dễ bị xem hiểu như vậy thì đó không phải là Bạch Phỉ Lệ mà cô biết nữa rồi. So với sự đơn giản của cô, trong đầu Bạch

Phỉ Lệ chỉ toàn chứa đựng những thứ rắc rối bề bộn không sao tưởng tượng nổi. Bạch Phỉ Lệ như vậy cũng chính là một Bạch Phỉ Lệ đã khiến cô cảm thấy vừa xa lạ lại vừa vui thích mới mẻ.

“Long lân” dù là vở kịch sân khấu do studio Cửu Bạch chế tác nhưng Bạch Phỉ Lệ lại tự mua vé riêng, kéo Dư Phi tới xếp hàng soát vé vào cửa như những khán giả bình thường khác.

Rạp hát lớn ngồi kín người, lúc chưa mở màn, qua băng biểu ngữ và biển hiệu có thể thấy được rất rõ ràng ai là fan của game, ai là fan của diễn viên đóng trong vở kịch.

Kiểu kịch sân khấu này không trật tự ngay ngắn được như những vở kịch thông thường, mỗi lần có coser nổi tiếng lên sân khấu, cả rạp đều gào thét chói tai, nhất là khi Quan Cửu đóng vai nữ tướng quân lên đài, đám con gái trong rạp đều như phát cuồng.

“Yêu chị yêu chị yêu chị nhất! Cửu ca!”

Kỳ thực lần diễn “Công tử trong hồ” cũng có tình trạng thế này, chỉ có điều khi đó Dư Phi chuẩn bị phía sau hậu trường nên không chứng kiến được.

Dư Phi nhỏ giọng hỏi Bạch Phỉ Lệ: “Quan Cửu nổi thế cơ à.”

Bạch Phỉ Lệ: “Ừ.”

“Tôi từng hôn cô ấy đấy.” Dư Phi đắc ý nói.

Bạch Phỉ Lệ: “...”

Vì để Dư Phi có thể xem hiểu được, mỗi khi có nhân vật kinh điển trong game xuất hiện, Bạch Phỉ Lệ lại giới thiệu cho cô. Mỗi lần như vậy, Dư Phi chú ý thấy hai cô bé nữ sinh ăn mặc tóc tai kiểu tomboy ngồi bên cạnh cô đều đặc biệt kích động, có một lần lúc đoạn nhạc kinh điển trong game nổi lên, một trong hai còn vừa la hét vừa lau nước mắt.

Dư Phi kinh ngạc, hỏi Bạch Phỉ Lệ: “Lần nào các anh diễn kịch cũng đều có hiệu quả thế này sao?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Game ”Long lân” này đã ra mắt được chừng mười năm rồi, gắn bó với sự trưởng thành của cả một đời người, tất nhiên tình cảm sẽ rất sâu sắc.”

Dư Phi ngẫm nghĩ một chút thấy cũng phải, những ông cụ bà cụ khi nghe vở kịch kinh điển “Hồng đăng ký” cũng vậy, cũng sẽ lau nước mắt. Chỉ là lứa trẻ hiện thời, ký ức trưởng thành không còn giống như của thế hệ cũ nữa.

Nhân vật trong “Long lân” có độ nguyên bản rất cao, nhìn những diễn viên hóa trang trên sân khấu này, Dư Phi cảm thấy gần như chẳng khác gì những nhân vật cô thấy trong game. Nhìn phản ứng hai fans của game ngồi cạnh cô, dễ dàng nhận thấy là liên tục mừng rỡ kinh ngạc hết lần này tới lần khác.

Dư Phi không chơi game nên không mấy nhập tâm vào nội dung vở kịch mà để ý nhiều hơn vào không gian thiết kế và hiệu quả tạo hình mỹ thuật ánh sáng của sân khấu – cô không ngừng liên tưởng tới sân khấu kịch.

Nhưng thực sự không thể so sánh với nhau được.

Sân khấu kịch một bàn hai ghế, trong một tắc vuông là vạm dậm giang sơn tung hoành, trong một chớp mắt là cả một sự nghiệp chinh phạt ngàn thu, tất cả đều gói gọn trong hai chữ “tả ý”.

Mà “Long lân” thì là tinh túy chất lọc từ kiến thức Quan Cửu học suốt năm năm trong ngành kiến trúc, tỉ mỉ đến từng góc ngách tạo thành một không gian sân khấu có chiều sâu, là cả một thế giới rộng lớn vừa thực vừa ảo, phong vân dập dềnh, rồng rắn bay lượn do Bạch Phỉ Lệ nương nhờ hiệu quả ánh sáng hình bóng và vũ đạo mà phác ra.

Ý tưởng và phong cách mỹ thuật về “Rồng” được thể hiện xuyên suốt toàn bộ vở kịch.

Dư Phi nhận ra được rằng Bạch Phỉ Lệ đã dùng một phong cách thư pháp tên là “Phi Bạch” (*) để thể hiện nét cứng cáp đôn hậu, phóng khoáng tiêu sái của ý “Rồng” này. Khi diễn viên chính biểu diễn trên

đài, bóng người chiếu lên tấm bạt lớn sau lưng, được ánh đèn biến ảo thành bóng hình nét bút vung theo lối Phi Bạch. Bóng hình Phi Bạch cuối cùng lại hóa thành hình rồng, tư thái như bay như lượn, tạo thành hiệu quả người rồng hợp nhất.

(*) Phi Bạch () là một phong cách bút pháp đặc biệt trong thư pháp, tương truyền là do nhà thư pháp Thái Ung sáng tạo nên, trong nét bút mực đen xen kẽ những đường trắng của nền giấy. Về sau, trong thi họa cũng sử dụng bút pháp này.

Xem hình cho dễ hiểu:

Ánh sáng ảo diệu vũ đạo mỹ lệ, có thể nói là một bữa tiệc thị giác thịnh soạn.

Kết thúc buổi diễn, tiếng vỗ tay vang lên như sấm động, mãi không dứt.

Bạch Phi Lệ rất thờ ơ: “Buổi diễn đầu thường có fans trung thành đến cổ vũ, tất nhiên là phải náo nhiệt rồi.”

Khán giả mua vé VIP được ở lại chụp ảnh với các diễn viên chính, Bạch Phi Lệ kéo Dư Phi ra ngoài. Anh che chắn cho Dư Phi khỏi bị các khán giả khác xô đẩy, hỏi: “Em thấy sao?”

Dư Phi nghĩ một lát, đáp bằng ba chữ: “Hệ thị giác.”

Bạch Phi Lệ mím môi, mỉm cười vẻ thuận theo.

Dư Phi nói: “Không đúng à? Đánh thức và khiêu khích thị giác một cách tối trực quan, y như trong game vậy.”

Bạch Phi Lệ nở nụ cười, gật đầu, “Đó là yêu cầu của hãng game, cũng là để tận dụng tối đa ưu điểm và bỏ qua khuyết điểm của nó.”

Hai người ra khỏi rạp hát, bên ngoài còn đông người hơn, một đám tụ tập quanh gian hàng của game “Long lân”, một đám khác thì vây quanh sân khấu, người người nhốn nháo, đi vào hay đi ra đều không nổi, Dư Phi và Bạch Phi Lệ bèn đi qua một góc trồng cây trong nhà đứng chờ.

“Em có biết Nhật Bản có một loại kịch gọi là kabuki không?” Bạch Phi Lệ nhìn những món hàng hóa đang giảm xuống với tốc độ chóng mặt, hỏi.

Dư Phi gật đầu: “Biết.”

“Ban đầu kịch kabuki dựa vào điệu gì để thu hút người xem, em có biết không?”

Dư Phi lắc đầu. Lúc thi nghiên cứu sinh, để chuẩn bị cho bài thi chuyên ngành, cô đã nghiên ngẫm hết thể giới kịch học, trong đó bao gồm cả kịch Nhật Bản, nhưng trong sách không giới thiệu kĩ lưỡng được vậy.

“Phiêu kỹ. (*)”

(*) Nguyên văn là , hiểu nôm na là chơi gái, chơi diêm.

“Hả?” Dư Phi lấy làm kinh hãi, cô biết kịch kabuki, cùng ningyō jōruri, noh và kyogen, được gọi là tứ đại cổ điển hí kịch của Nhật Bản.

“Loại hình ca múa này rất mới lạ và ngả ngớn, một thời gian dài vào thuở đầu đều là dùng những kỹ nữ và những người đàn ông trẻ trung, dung mạo xinh đẹp cuốn hút lên diễn. Sau đó Mạc phủ (*) yêu cầu chỉ cho đàn ông diễn, đồng thời phải cạo sạch tóc trước trán, chải tóc ở giữa đầu ra phía trước kết thành kiểu đầu ”dã lang”. Sau khi không thể dùng sắc đẹp để thu hút, kịch kabuki mới bắt đầu theo đuổi kỹ xảo biểu diễn và xây dựng nội dung tỉ mỉ.

(*) Cơ quan quân phiệt lãnh đạo Nhật Bản trước thời Minh Trị.

“Vậy nên?”

“Vậy nên Quan Sơn Thiên Trọng nhà chúng ta mới không thích ”Long lân“, nhin hơn nửa năm rồi mới nhận một dự án mới, tên là ”Huyền thế đăng“.”

Người chưa thấy đâu, tiếng đã tới rồi. Giọng nói này lạnh lạnh, có phần sắc bén. Dư Phi cứ tưởng Quan Cửu hiện giờ đang chụp ảnh cùng với các khán giả VIP, không ngờ cô ấy lại mò tới đây.

Cô nàng đã cởi bỏ hóa trang, mái tóc dài xõa ra, mặc một chiếc áo khoác nhìn hết như áo ngủ đang rất thịnh hành hiện thời, đeo khẩu trang.

Quan Cửu đi qua bứt tay Dư Phi ra khỏi cái nắm tay của Bạch Phỉ Lệ, “Cho mượn người chút nào.” Cô nàng nói với Bạch Phỉ Lệ.

Cô ôm Dư Phi một lúc. Lần này cô đi giày cao gót còn Dư Phi thì không nên chiếm được ưu thế chiều cao. Lúc ôm, cô dán sát vào tai Dư Phi nói:

“Dám dùng tên giả gạt tôi cơ đấy.”

Dư Phi bám lấy hông cô nàng, cũng ghé miệng sát tai cô hỏi: “Kích thích không kích thích không?”

“Kích thích đến nỗi người ta suýt hổng não luôn rồi.” Quan Cửu hạ giọng không để người ngoài nghe được, “Nghe nói cô bị người khác gây khó dễ hả, chuyện này để tôi giải quyết cho, đừng nói với người ta, những việc thế này nó làm không thích hợp đâu.”

Dư Phi hơi cau mày.

Bạch Phỉ Lệ đứng một bên hừ một tiếng, Quan Cửu buông Dư Phi ra.

“Mày nghĩ ba ngày rồi... Đây là quyết định cuối cùng của mày hả...” Quan Cửu nhìn Bạch Phỉ Lệ, nói.

“Quyết định gì?” Dư Phi nhìn Bạch Phỉ Lệ, tò mò hỏi.

“Quyết định đưa em đến xem ”Long lân“.” Bạch Phỉ Lệ thẳng thắn ngắn gọn trả lời.

Quan Cửu nhìn Bạch Phỉ Lệ một lần nữa nắm tay Dư Phi, cười một tiếng, “Bỏ đi. Đến cũng đã đến rồi, không ra sau hậu trường gặp mọi người là không được đâu nhé.”

Trong hậu trường chật kín người. Rất nhiều khán giả VIP chụp ảnh xong vẫn chưa chịu đi, xoắn xuýt mãi sau đài. Nhân lực của studio Cửu Bạch có hạn, cũng là lần đầu tiên gặp phải tình cảnh này, đối mặt với cục diện mất khống chế, nhất thời không biết phải làm sao. Một số diễn viên chính còn sắp bị chơi hỏng tới nơi rồi.

Quan Cửu đã sớm sáng suốt bứt ra, dẫn Bạch Phỉ Lệ và Dư Phi trực tiếp đến thẳng phòng chờ của hội chủ chốt trong studio Cửu Bạch.

“Tôi đưa Quan Sơn mà các người căm ghét nhất đến rồi này, tùy ý xử trí nhé!”

Đám Mộng Nhập Thần Cơ, Mã Phóng Nam Sơn, Doãn Tuyết Diễm, Quỷ Đăng, Nhất Niệm Thành Tiên trước đó phải chịu giày vò, bây giờ cuối cùng cũng được siêu thoát, trăm miệng một lời đồng thanh “Á!!” một tiếng nghe đến là hả hê, cầm búp bê fans tặng bổ nhào tới.

Nhưng nhào tới được nửa chừng thì lại dừng lại.

Họ trân trân nhìn cô gái tóc dài mái bằng đứng sau Bạch Phỉ Lệ.

Sửng sốt nửa giây, cả đám la lên: “Ngôn Bội San?” “Lưu Hí Thiềm?” “...”

Mã Phóng Nam Sơn tinh mắt bắt được Bạch Phỉ Lệ đang nắm tay Dư Phi, thốt lên: “Em dâu Quan Sơn!”

Những người khác lúc này mới nhận ra, thi nhau hít một hơi khí lạnh: “Trời đất quỷ thần ơi...”

Doãn Tuyết Diễm ngửa đầu nhìn trần nhà: “Hình như tôi bị ảo giác rồi...”

Quỷ Đăng trợn trừng hai mắt, “Lưu Hí Thiềm của chúng ta bị giám chế chơi quy tắc ngầm...”

Mộng Nhập Thần Cơ “tách tách” chụp ảnh.

Dư Phi: “...”

Bạch Phỉ Lệ vẫn không buông tay cô ra.

Quan Cửu khoác vai Dư Phi: “Xưng hô thế nào đây? Hay là, nhập gia tùy tục, lấy một biệt danh đi?”

Dư Phi nhìn Bạch Phỉ Lệ, anh cũng đang nhìn cô.

Dư Phi lại rất hào sảng, dù sao dùng biệt danh cũng tốt hơn dùng tên thật. Cô nói:

“Vậy gọi là ”Phong Hà” đi.”

Chân mày như xuân sơn của Bạch Phỉ Lệ khẽ nhướng lên:

“???”

Mã Phóng Nam Sơn hỏi: “Hai chữ nào?”

Dư Phi nói: “”Phong Hà” trong “Thủy diện thanh viên, nhất nhất phong hà cử” (*).”

(*) Trích trong bài “Màn che rủ – Đốt trầm hương” của Chu Bang Ngạn, tạm dịch: “Mặt nước trong đầy, gió thoảng từng cơn.”

Mã Phóng Nam Sơn và cả đám cùng nhau gật gù: “Ồ ồ ồ, tên hay tên hay.” Quan Cửu cũng thấy không tệ, đúng lúc cậu chàng bên hành chính vào phòng lấy đồ, liền kêu cậu ta đi làm một tấm thẻ nhân viên mới.

Bạch Phỉ Lệ: “...”

Dư Phi cười: “Cửu ca, cô cứ thế lừa tôi vào studio của các cô vậy à? Chiêu này thâm quá rồi nhé.”

Quan Cửu nghiêm mặt đáp: “Không ký hợp đồng, không trả lương, cô muốn đến thì đến, muốn đi thì đi, tôi chỉ đặt một cửa vào studio ở chỗ Quan Sơn Thiên Trọng thôi, Khương Thái Công câu cá, người tình nguyện mắc câu, cô nói xem, thế này có tính là lừa vào không?”

Kết quả vòng một thi nghiên cứu sinh đến cuối tháng Hai mới công bố, Dư Phi đến chỗ Thứ Cơ xin thăm, được thẻ thượng thượng. Thứ Cơ nhìn lướt qua dòng chữ trên thẻ thăm, phán: “Thi đỗ chắc rồi, khỏi nói nhiều, về chuẩn bị thi vòng hai đi.”

Dư Phi hí ha hí hửng, “Tôi còn chưa nói gì mà, sao cậu biết tôi hỏi chuyện thi cử hay vậy?”

Thứ Cơ liếc Dư Phi, hai tay chấp lại, “A di đà Phật”, xỏ ra một tràng như đang tụng kinh:

”Vào cửa phải xem ý đồ trước nhất, đã mở lời thì chớ do dự.

”Trời hỏi điều Truy mong Truy muốn, Truy hỏi điều Trời đau Trời đau.

”Tám hỏi Bảy, người vui nhờ bảy điều quý, kẻ oán ôm bảy nỗi sầu.

”Bảy hỏi Tám, tám mà có chuyện, đích thị là nỗi dỗi gian nan.

“Sĩ tử hỏi tiền đồ, đường con đường cháu thối đời xưa nay.” (*)

(*) Đọc chơi vậy thôi đừng tin quá, đùa dịch dịch xong cũng méo hiểu nó đang dịch gì đâu Không có điều kiện ngâm cứu cẩn thận xem đoạn này là đoạn gì nên để tạm vậy, đoán chừng là một bài kệ gì đó, sau này khi nào rảnh rang hơn sẽ xem xét cẩn thận lại sau.

Dư Phi ngắt lời hần, cầu nhàu, “Trời Truy Bảy Tám cái quần què gì hử, gần đây cậu nghiên cứu mấy thứ mê tín phong kiến đến tẩu hỏa nhập ma rồi à?”

“Mê tín phong kiến cái gì hử? Hiện giờ cái này gọi là tâm lý học thường thức đấy. Có điều cô có thể nghe ra Trời ra Truy ra Bảy ra Tám, cũng coi như cô có tuệ căn.” Thứ Cơ khoả tay múa chân với cô, “”Trời” là cha mẹ, “Truy” chỉ con cái, “Bảy” là chồng, “Tám” là vợ. Cô xem lại mình xem, lão Dư gầy chân, hai đứa con trai chẳng ai chịu ngó ngang đến, có mỗi cô làm nàng tiên ốc tới báo ân, coi như có thể phá băng với ông ta rồi còn gì.

“Lại xem tiếp cô và sư tử cục cưng nhà cô, cá nước vui vậy, chim trời hoan hỉ, còn gì để hỏi nữa? Cô cũng chẳng phải dân làm ăn, không hỏi chuyện tiền đồ thì còn hỏi cái gì?”

Dư Phi nghe đến cá nước chim trời, mặt thoát cái đỏ bừng, đáp trả lại bằng một quả đấm nện vào ngực hắn: “Hỏi chuyện thi cử thì cứ nói là hỏi chuyện thi cử đi, làm gì mà cậu lần nào cũng phải trêu chọc tôi thế!”

“Tôi gato không được à?”

“Cậu không phải là hòa thượng à?!”

Đùa thì đùa vậy, nhưng lời Thứ Cơ nói, Dư Phi vẫn vô cùng có lòng tin. Huống chi lúc thi xong cô cũng đã nắm chắc trong lòng, đến Văn Thù Viện xin xăm cũng chỉ để tâm lí thoải mái hơn.

Sau khi trở về, ban ngày cô đến phòng khám của Dư Thanh đỡ dần chuyện bếp núc, thời gian rảnh thì bắt đầu chuẩn bị thi vòng hai vào tháng Tư. Vòng hai phải thi ba môn: “Lịch sử hí khúc trung Hoa”, nghe nói tiếng Anh và vấn đáp chuyên môn.

Bạch Phỉ Lệ cũng rất bận rộn, sau Tết dương thì lập tức dốc toàn lực vào chuẩn bị dàn dựng “Huyền thế đăng”. Mỗi tối Dư Phi đều tới Chiêm Viên đưa cơm cho hai ông bà, đi mười chuyến hiem hơi lắm mới gặp được Bạch Phỉ Lệ một lần.

Nhưng Bạch Phỉ Lệ thì lại càng ngày càng thích chạy tới chen chúc với Dư Phi trong căn hộ tồi tàn của cô khi đêm xuống. Ban đầu lúc còn lạnh đến run cầm cập đã bắt chấp chạy tới, sau khi sửa xong hệ thống sưởi thì lại càng năng hơn. Mỗi lần đều mang theo một đồng nguyên liệu nấu ăn, lẳng lẳng đặt trong căn bếp nhỏ của cô không nói lời nào. Lúc đầu Dư Phi còn tưởng là anh mang tới cho cô ăn, sau càng nghĩ lại càng vỡ lẽ, người ta là đang ỷ lại chuyện ăn uống vào cô đây mà.

Có điều phòng nát tàng kiêu, người đẹp là để cưng chiều mà. Vậy nên cứ miễn là anh mang tới, cô đều làm cả. Huống chi Dư Phi cảm thấy ngấm mỹ nhân ăn cũng là một sự hưởng thụ, hơn nữa, được ông Thượng bà Thiện dạy dỗ, tướng ăn của Bạch Phỉ Lệ rất đẹp, khi nhai không há miệng, nhả bã xia răng đều che miệng, ăn canh thì dùng thìa, từng ngụm từng ngụm nhỏ mà ăn. Lúc nào ăn, tay và mặt đều rất sinh động. Dư Phi cảm thấy, sau này nếu có thể học vẽ, cái cô vẽ nhiều nhất hẳn là dáng vẽ của anh khi ăn.

Đồng hồ sinh học của Bạch Phỉ Lệ lệch với cô. Dư Phi ngủ sớm dậy sớm, đồng hồ sinh học rất đúng chuẩn, thông thường nấu cho Bạch Phỉ Lệ ăn xong, một giờ sau cô sẽ lên giường ngủ, lúc đó Bạch Phỉ Lệ sẽ leo lên giường nằm chung với cô một lúc, đến khi cô ngủ rồi thì lại dậy làm việc tiếp. Sáng thì ngủ thẳng đến khi Dư Phi luyện công buổi sáng trở về, rồi đến studio.

Hai người đều còn trẻ, đang ở trong quãng thời gian đẹp nhất của cuộc đời, đều có nhu cầu với nhau. Tất đền, dưới lớp chăn dày cộm ấm áp, thân thể trẻ trung dường như vĩnh viễn không bao giờ biết thỏa mãn.

Có một tối họ quấn lấy nhau những hai lần. Dư Phi sức cùng lực kiệt buồn ngủ đến díp mắt, anh lại vẫn hừng hực khí thế. Cô dựa lưng vào lồng ngực anh, nương theo ánh trăng nhạt nhòa nâng mí mắt, thấy ngón tay trái anh khe khẽ ve vuốt, nhẹ nhàng gạt những lọn tóc bết mồ hôi dính trên má và vai cô ra.

Động tác của anh mang theo một cảm giác mê hoặc diễm lệ, năm ngón tay thon dài thanh tú vùi vào mái tóc dày dài mượt của cô, khi nhìn sợi tóc đen nhánh quấn lấy ngón tay trắng nõn của anh, trong thoáng chốc Dư Phi cảm thấy giống như sương lam trong núi thắm, lại cũng giống như làn khói nhẹ vẩn vút không tan.

Giọng anh như vọng tới từ chốn xa xôi, khác hẳn giọng nói thanh sạch như tiếng gõ đá ngày thường, hàm chứa vẻ biến ảo mỹ diệu.

Anh hỏi: “Em có yêu tôi không?”

Câu hỏi này bật ra quá mức đột ngột, Dư Phi cảm giác như đang nằm mơ, lại cũng giống như bị anh cào đến ngứa ngáy, khúc khích cười không ngừng.

Anh cong ngón tay gãi gãi vùng da cổ dưới vành tai cô, “Hử?”

Dư Phi bị quấy đến không chịu được, nhắm mắt lại cười khanh khách, ngọ nguậy đầu giãy giụa.

Anh lại hỏi: “Em sẽ ở bên tôi cả đời chứ?”

Cô mơ mơ màng màng, vừa cười vừa bắt lấy năm ngón tay anh không cho anh chọc phá nữa, mơ hồ nói: “Ai biết chuyện ngày mai...”

Anh cúi xuống hôn cô. Lưng cô cọ lên bắp thịt trên ngực và bụng anh, giọt mồ hôi lăn qua khoảng trung gian đó. Dư Phi rất thích kiểu gần gũi dán sát da thịt này, nhanh chóng ngủ say, trong lúc nửa tỉnh nửa mê loáng thoáng nghe thấy câu “Tôi yêu em, muốn bên em trọn đời”, nhưng cô cảm thấy đó chỉ là mộng, đồng thời, giống như hàng ngàn hàng vạn giấc mộng mà ai ai cũng từng mơ, cô cũng nhanh chóng quên mất.

Cái tên “Phong Hà” nhanh chóng được truyền bá trong giới theo tấm hình của Mộng Nhập Thần Cơ. Bức ảnh đó Mộng Nhập Thần Cơ chụp rất thông minh, không chụp mặt, lại càng gợi lên nhiều lòng hiếu kỳ hơn.

Dù sao thì Lưu Hí Thiềm biến mất sau một màn choáng ngợp, rồi sau đó là thành công của vở diễn “Long lân”, tin đồn rằng Quan Sơn Thiên Trọng mới là người chế tác chân chính phía sau hai vở kịch của Cừu Bạch nổi lên âm ỉ.

Lại thêm khúc mắc trước đó giữa Quan Sơn Thiên Trọng và studio Phi Ngã, nhất thời tất cả mọi người đều háng say bàn tán.

Bạch Phỉ Lệ trình trọng nói với cô: Cái tên Phong Hà này thật sự không hợp với em.

Dư Phi nghĩ bụng, không hợp là tốt nhất, cô cũng chẳng có ý định lưu lại trong cái giới này, sao lại phải lấy một cái tên mà liếc mắt một cái là có thể liên tưởng được tới người thật chứ? Ngoài miệng lại đáp lại một cách mỉa mai: Tên Quan Sơn Thiên Trọng cũng đâu có hợp với anh, hai chúng ta kẻ tám lạng người nửa cân, không tốt à?

Dư Phi còn gặp được Tiểu Phát Diệp, Tiểu Phát Diệp rất bình tĩnh: Từ sớm đã cảm giác được hai người có gian tình rồi.

Dư Phi: Ha ha, thương cứng nhất.

Tiểu Phát Diệp nói, Chị và lão Quan Sơn yêu đương ra sao thì ra, đừng có nhúng chàm nữ thần Quan Cữu và ánh trắng sáng Nhược Thủy của em là được.

Dư Phi nghĩ thầm, Nữ thần của mi chị mi còn hôn qua rồi cơ, lại quay sang hỏi Bạch Phỉ Lệ: Nhược Thủy là ai?

Cổ họng Bạch Phỉ Lệ hơi ngứa ngứa, Mã Phóng Nam Sơn trả lời thay: Là thần vật thượng cổ của studio Cừu Bạch của chúng ta, bảo vật trấn tiệm, rồng thần không thấy đầu đuôi, căn bản là không thể gặp được.

Dư Phi hỏi: Còn cổ hơn đám tứ đại thần thú các anh hả?

Mã Phóng Nam Sơn gật đầu: Cổ bằng Cữu ca ấy chứ.

Dư Phi chộn rộn, nóng lòng muốn thử: Để bà đây nhuộm cái thứ ánh trắng sáng này thành ánh trắng tối cho chúng bây xem.

Bạch Phỉ Lệ lòi Dư Phi đi.

Mà bên phía Lăng Tửu, quả thực cũng không còn tìm Dư Phi làm phiền nữa. Có một lần Dư Phi nghe được đám Quý Đăng và Doãn Tuyết Diễm nói chuyện với nhau ở cầu thang, Quan Cữu từng tìm Lăng Tửu đàm đạo một lần, nói là Cô xuất đạo từ studio Cừu Bạch của chúng tôi, lịch sử đen tối của cô bọn tôi nắm được bao nhiêu cô có biết không? Quan Sơn từ đầu tới cuối đều để yên cho cô, một câu cũng không nói, đó là bởi nó lòng dạ quang minh, nhưng Quan Cữu tôi thì không phải người như vậy đâu. Chuyện này chẳng liên quan gì đến Phong Hà hết, nếu cô cứ bám lấy cô ấy không tha như vậy thì cũng đừng trách tôi không khách khí, tôi có thể khiến cô hết sống nổi trong cái giới này ngay và luôn giờ đây. Quan Cữu tôi đi ngay ngồi thẳng, cứng đối cứng với tôi ấy à, tôi mà sợ cô tôi theo họ cô luôn.

Dư Phi vốn cho rằng Quan Cữu nghĩ mọi cách kéo cô vào studio Cừu Bạch là vì muốn cô quay lại hỗ trợ diễn tiếp vai Lưu Hí Thiềm, hoặc là đóng một vai tương tự trong “Huyền thế đẳng”. Thậm chí cô còn cảm thấy hiện giờ Bạch Phỉ Lệ duy trì quan hệ với cô thế này, ít nhiều gì cũng là có ý như vậy.

Cô vẫn luôn nhớ câu nói ngày nào của Bạch Phỉ Lệ: Cô muốn tôi dùng tình cảm đối đãi với cô à?

Thế nhưng lại chẳng có gì cả. Dù cô cầm thẻ làm việc tên “Phong Hà” này, Quan Cửu cũng không dụ dỗ cô làm gì, Bạch Phỉ Lệ cũng chưa từng đề ra bất kỳ yêu cầu gì với cô.

Cô bắt đầu không hiểu rõ cuộc Bạch Phỉ Lệ muốn gì ở cô.

Sau cô lại nghĩ, có lẽ anh cũng như cô, đều là loại ngủ một mình sợ lạnh, ăn một mình sợ chán, ảm thực nam nữ, nhân chi đại dục (*). Đã vậy thì cứ “cá nước vui vầy, chim trời hoan hỉ” thôi, có gì không làm chứ?

(*) Trích trong “Lễ ký – Lễ vận” của Nho gia, ý chỉ bản tính của con người, tạm dịch: “Ăn uống tình dục là ham muốn lớn nhất của con người.”

Bởi vậy mà chuyện ở chung giữa cô và Bạch Phỉ Lệ cũng cứ thế mà phát triển theo tự nhiên, có chút ứng với câu nói của Quan Cửu: “Tôi chỉ đặt một cửa vào studio ở chỗ Quan Sơn Thiên Trọng thôi, Khương Thái Công câu cá, người tình nguyện mắc câu.” Bạch Phỉ Lệ không yêu cầu cô làm gì cho studio Cửu Bạch, thay vào đó, cô lại bắt đầu thường xuyên chạy tới chỗ Bạch Phỉ Lệ.

Tuy Bạch Phỉ Lệ trên danh nghĩa là giám chế của “Huyền thế đăng”, nhưng biên kịch, đạo diễn và thiết kế sân khấu gần như đến một nửa là do anh làm. Dõi theo dự án “Huyền thế đăng” này, Dư Phi được chứng kiến quá trình một vở kịch 2D hiện đại ra đời như thế nào. Cô bắt đầu hiểu được thế nào là “Bức tường thứ tư”, thế nào là sân khấu khung ảnh, không gian sân khấu, thiết kế sân khấu, ánh sáng Appia (*).

(*) Các thuật ngữ trong nghệ thuật sân khấu kịch, trong đó: “Bức tường thứ tư (Fourth Wall)” được hiểu như một mặt tường hư cấu, không thể nhìn thấy ngăn cách giữa diễn viên và khán giả, khán giả có thể nhìn xuyên qua bức tường ấy để theo dõi màn kịch còn các diễn viên thì diễn như không thể nhìn xuyên qua bức tường đó được; “sân khấu khung hình (framed stage)” là kiểu sân khấu mà ở đó, nếu lấy sân khấu làm trung tâm thì khán giả nằm ở một mặt, những mặt còn lại đều bị che khuất, lấy làm nơi để diễn viên và các nhân viên kỹ thuật làm công tác chuẩn bị (cánh gà và hậu trường), kiểu sân khấu này chính là được thiết kế dựa trên lý thuyết về “Bức tường thứ tư”; Appia, tức Adolphe Appia (1862 – 1928), là nhà mỹ thuật tạo hình sân khấu người Thụy Sĩ, một trong những người khởi xướng phong cách dàn cảnh bằng đồ án biến hóa lập thể, chú trọng vào hiệu ứng ánh sáng và hình bóng để tạo nên không khí sân khấu.

Trọng điểm của khoảng thời gian đầu là soạn kịch bản. “Huyền thế đăng” nguyên gốc đã kết, chia ra thành năm câu chuyện, phiên bản kịch phải đập hết cả cốt truyện đi xây lại, sau đó tạo ra một câu chuyện hoàn chỉnh duy nhất, phù hợp để làm kịch bản kịch sân khấu.

Tất nhiên Mộng Nhập Thần Cơ là chủ bút kịch bản, nhưng khoảng thời gian đó Dư Phi cũng thường xuyên trông thấy một cô gái nhỏ nhắn gầy tong teo, ngồi cạnh Mộng Nhập Thần Cơ ra sức gõ chữ, lúc Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ đi ngang qua sẽ ngẩng đầu lên hung tợn trừng mắt với họ.

Dư Phi phát hiện ra, ở studio Cửu Bạch, nhiều chuyện thà đi hỏi người khác còn rõ ràng hơn hỏi Bạch Phỉ Lệ, bởi vậy nên nhân lúc cô gái kia không ở đó, cô bèn hỏi Mộng Nhập Thần Cơ: “Cô gái ngồi cạnh anh là ai thế? Có thù oán gì với tôi và Quan Sơn à?”

Mộng Nhập Thần Cơ ho khan một tiếng, đáp: “Cô ấy ấy à, nói ra thì, đúng là có thù oán thật. Cô ấy là Tiểu Hồ, bạn của Cửu ca, cũng chính là tác giả của ”Công tử trong hồ“. Lúc chúng ta diễn ở thành phố Y, cô ấy cũng tới xem. Trước đó, Cửu ca mời cô ấy viết kịch bản cho ”Công tử trong hồ“ thì cô ấy không nhận, nhưng sau khi xem vở diễn xong thì lại cá với Cửu ca một cuộc, nói là nếu cô và Quan Sơn mà hẹn hò, cô ấy sẽ viết kịch bản một bộ cho Cửu ca. Thế đó, nhờ phúc của hai người, cô ấy tự sa hố rồi, giờ cô ấy chỉ ước hai người mau chóng chia tay thôi.”

Dư Phi ôm ngực nghĩ, đáng sợ quá rồi nha, sao lại có thể có người như vậy chứ, cô bình thường vốn đã chẳng thích giúp người khác đạt thành ước vọng, nói gì đến một cô gái muốn hai người họ chia tay chứ?

Dư Phi dù không tham gia diễn xuất trong “Huyền thế đăng” nhưng lại giỡn chơi góp giọng góp bút cho mấy bài hát trong vở kịch, trong đó bao gồm cả bài hát chủ đề “Tất sáng”. Mà những thứ khác như phân bố âm nhạc, thiết kế sân khấu, thiết kế động tác...đa phần đều là Bạch Phỉ Lệ hợp tác với người khác hoàn thành khi có mặt cô ở bên, bởi vậy nên không ít cái là nghe ý kiến của cô mà làm.

Tháng Tư năm đó, cỏ cao oanh lượn, hoa rợp kinh thành, Dư Phi đúng kỳ hạn tham gia vòng hai cuộc thi vào học viện hí khúc, tâm tình thanh thản, không mấy may lo lắng.

Tháng Năm, hoa hòe đưa hương, hoa lựu mở mắt, kịch bản sơ thảo vở “Huyền thể đăng” của studio Cửu Bạch hoàn thành, âm nhạc demo hoàn thành, mẫu vẽ thiết kế sân khấu hoàn thành, phương án thiết kế sân khấu sơ bộ thành hình, ngay kế tiếp là tiến vào giai đoạn dàn dựng sân khấu. Để ăn mừng thành công giai đoạn này, toàn thể studio Cửu Bạch ra ngoài quẩy một trận lớn, Dư Phi thi xong vòng hai, cả người nhẹ nhõm, cũng đi cùng. Lúc uống xong đã là rất khuya, ai về nhà người đó, Bạch Phỉ Lệ đưa Dư Phi say chúi chúi về phòng trọ rồi, không ngờ lại nhận được điện thoại của bảo vệ nói là một cánh cửa kính của phòng làm việc bị vỡ tan, camera theo dõi cho thấy có người cố ý đập vỡ, hiện tại người đã chạy mất, bảo vệ đã báo công an, nói người phụ trách phòng làm việc là anh mau tới xử lý.

Bạch Phỉ Lệ không còn cách nào khác, đành phải một mình quay trở lại phòng làm việc.

Dư Phi tắm rửa xong xuôi, vốn định leo lên giường đi ngủ, bỗng Mã Phóng Nam Sơn lại chọt tag cô trong nhóm chat của studio Cửu Bạch trên WeChat, “Em Phong Hà uiiii, tối nay có đấu hát đó, mau tới chân uy cho Cửu Bạch nhà chúng ta nào!”

Dư Phi ngờ vực hỏi: “Đấu hát là sao?”

Mã Phóng Nam Sơn bèn nhắn tin riêng giải thích sơ qua về ngọn ngành vụ việc cho Dư Phi.

Phạm trù 2D rất rộng, có rất nhiều giới xếp chồng lên nhau. Ví dụ như năm người Quan Cửu và tứ đại thần thú họ thì vừa thuộc giới cos, vừa thuộc giới cổ phong, vừa thuộc giới phối âm trên mạng, vậy nên sau đó mới có thể ăn ý với nhau, đồng tâm hiệp lực tạo nên studio Cửu Bạch, lấy một công việc mang tính tổng hợp như dựng kịch sân khấu 2D làm mảng phát triển chính.

Tối nay, một đại thần trong giới âm nhạc cổ phong tên là Quan Cửu Ngự bỗng nhiên ước hẹn với Quan Cửu trên Weibo, nói là “Mấy tháng nay phượng tiêu ngừng thổi, sáo rồng thôi ngâm, ngẩn ngơ thanh xuân như chiều tàn, hải đường thắm đỏ rụng lá tả, gối lạnh chăn hàn, một mình trần trọc, nhớ đến cổ nhân eo nhỏ răng trắng, cùng đấu một khúc được chăng?”

(Mấy tháng nay tiêu không còn thổi, sáo không còn vang, thời gian trôi qua nhanh sao, ngày xuân đều đã tàn lụi. Ta nửa đêm một mình không ngủ được, nhớ tới Cửu ca nàng xinh đẹp tha thướt, có muốn tới cùng nhau đấu hát không?)

Quan Cửu Ngự này là một anh chàng, ngoại hình khá điển trai, giọng nói điển hình kiểu đế vương công, ngoại trừ nghề chính là một ca sĩ cổ phong chuyên cover, danh tiếng trong giới phối âm trên mạng cũng không tệ, hợp tác với studio Phi Ngã khá nhiều. Có điều quan hệ của anh ta và Quan Cửu khá tốt, bình thường cứ rảnh là lại chọc ghẹo Quan Cửu. Chọc chọc một hồi, Quan Cửu dứt khoát hợp tác với anh ta làm một vở kịch truyền thanh đề tài đề hậu nam cường nữ cường tương ái tương sát kết thúc BE, cơ mà kết thúc có BE cũng vô dụng, hiện giờ khán giả online đặt gạch hóng “couple bảng cửu chương Cửu Cửu” càng lúc càng nhiều, tất cả đều cảm thấy Quan Cửu Ngự là hy vọng duy nhất có thể bẻ thẳng Quan Cửu.

Quan Cửu dị ứng cồn nên đêm nay không uống rượu, có điều bị bầu không khí của cả studio lây nhiễm nên cũng có chút hưng phấn. Hơn nữa, bản demo của “Tất sáng” và những ca khúc khác lấy làm tuyên truyền cho “Huyền thể đăng phiên bản kịch” sau khi được thả thính trên Weibo chính của studio, hiệu quả thu về vô cùng khả quan, cô cảm thấy có thể mượn cơ hội này để quảng bá, vậy nên nhận lời ước hẹn của Quan Cửu Ngự trên Weibo. Không có gì bất ngờ, dưới Weibo hai người toàn là tiếng hoan hô nhảy cẫng, fans couple bảng cửu chương chạy khắp nơi la hét: Phát kẹo rồi phát kẹo rồi! Rốt cuộc cũng sống được tới ngày này!

Mã Phóng Nam Sơn trình bày với Dư Phi cả tràng dài thướt, vậy nhưng Dư Phi lại chỉ quan tâm đến mỗi bài đăng ước hẹn trên Weibo của Quan Cửu Ngự, thậm chí anh chàng này nửa đêm nào xuân thôi mà cũng có thể văn vẻ đến thế, không hổ là đại thần giới cổ phong.

Dư Phi theo chỉ dẫn của Mã Phóng Nam Sơn vào phòng trò chuyện nhóm voice chat Quan Cửu Ngự mở, chỉ thấy trong đó sớm đã không chỉ có Quan Cửu Ngự và Quan Cửu mà còn có cả tứ đại thần thú và mười

mấy cái tên khác mà cô không biết là ai.

Mã Phóng Nam Sơn liên tục giới thiệu cho cô thông qua inbox riêng, thì ra hơn mười người đó đều là những tiểu thần đại thần trong giới cổ phong, bạn bè riêng của Quan Cửu Ngự và Quan Cửu, kéo qua để tặng thanh thế, đương nhiên cũng không thiếu vài người thuộc phe trung gian, đều là những người có danh tiếng trong giới cổ phong được Quan Cửu Ngự đưa vào. Có thể thấy Quan Cửu Ngự đêm nay hứng thú rất cao, muốn làm một nồi lẩu thập cẩm.

Đương nhiên hưng phấn nhất không ai bằng chính là người hâm mộ, mắt thấy những ca sĩ cấp thần vào chuẩn bị đấu hát ngày càng nhiều, cái chuyện có nằm mơ cũng tỉnh vì cười này, không khỏi hô hào bạn bè tới xem. Ai mà ngờ được Quan Cửu Ngự tìm Quan Cửu ước hẹn nửa đêm, Quan Cửu lại nhận lời, còn thành ra cả một trận đại chiến lớn như vậy chứ? Những ca sĩ này đều phân bố ở tất cả các studio lớn nhỏ khác nhau, bình thường làm gì có cơ hội tụ họp chung một chỗ đấu hát như thế này! Ngoài nhạc hội cổ phong ra, hiện giờ rất hiếm khi có thể thấy được trận thế lớn như vậy. Phòng trò chuyện mở chế độ dự thính, lúc này số người dự thính đã lên tới hơn một vạn, vẫn đang tiếp tục tăng.

Dư Phi nhìn tài khoản của Quan Cửu Ngự, avatar Quan Cửu Ngự đặt là một bức chân dung vẽ tay cổ phong, status để là “Ái chà Quan Cửu Ngự, người nhiều hơn Quan Cửu một Ngự đấy nhé”.

Phần mềm kênh voice chat này rất thú vị, ô status có lồng giọng nói, khi tài khoản bắt đầu hoạt động trong hệ thống sẽ phát ra thành tiếng, giống như lời thoại lúc sử dụng kĩ năng của võ tướng trong game “Tam quốc sát” vậy.

Giọng Quan Cửu Ngự đọc câu nói này nghe đáng khinh cực kỳ.

Ô status của Quan Cửu tạm thời sửa thành: “Bán cá muối khô đây...Mại dzô.”

Lúc Dư Phi vào phòng, đám Quan Cửu và Quan Cửu Ngự đã hát qua mấy lượt. Quan Cửu Ngự tài cao mật lớn, vừa mới hát xong bài “Lênh đêngh” hợp tác chung của Quan Cửu và Mã Phóng Nam Sơn.

Chất giọng của Quan Cửu du dương cao sáng kiểu ngự tử, cô đồng thời lẫn lộn trong nhiều giới khác nhau, về lĩnh vực ca hát tuy không phải là thế mạnh lớn nhất, nhưng lại thắng ở chỗ có đặc sắc riêng, giọng hát một đời lênh đêngh như gió mùa tháng Tám này, càng khiến người ta có cảm giác tê lương đến nghẹt thở.

Mà nghe Quan Cửu Ngự hát “Lênh đêngh”, giọng hát không lưu tình chút nào mà cất cao, hát ra lại thành hơi thở hoang liêu của đấng trượng phu. Hát bài này xong, độ hot của Quan Cửu Ngự hoàn toàn chuyển bại thành thắng.

Quan Cửu thấy hệ thống phát một thông báo: [Phong Hà – studio Cửu Bạch] login, thở phào nhẹ nhõm nói: “Át chủ bài ca hát của Cửu Bạch nhà chúng ta tới rồi! Phong Hà! Đè bẹp tên cá ươn kia đi!”

[Quan Cửu Ngự – studio Ngũ Ngự Nhị Bính]: “Vị này chính là cô bạn gái nhỏ của Quan Sơn Thiên Trọng đấy à?” anh ta hả hê cười lớn: “Làm sao đè được tôi chứ?”

Cái tên Phong Hà quả thực rất yếu điệu thực nữ, tuy trước đó video Dư Phi diễn Lưu Hí Thiềm đã được lưu truyền trên mạng nhưng đa số mọi người đều chưa từng thấy qua hình dáng thật của cô nên chỉ nghĩ cô là một cô gái nhỏ nhả nhặn.

Avatar của [Phong Hà – studio Cửu Bạch] chuyển động trên giao diện trò chuyện của phòng, hệ thống phòng trò chuyện tự động phát thanh câu Dư Phi mới nhập vào ô status:

“Than ôi! Gió mát đưa tin, trăng thu với vợ, mối sầu hoài niệm ta ôm tựa một ngày dài trọn một năm.”

Một đoạn xướng bằng tiếng địa phương tăng tốc độ lên gấp năm, lấy từ vở kịch “Khách đồ thu hận”. Trong ô status hiển thị trong phòng trò chuyện đồng thời có chữ viết cuộn lên theo, cho dù là người nghe không hiểu tiếng địa phương cũng có thể đọc hiểu.

Trong phòng trò chuyện nháy mắt ngập đầy bình luận của khán giả:

“Ê, đoạn này nghe quen quá!”

“Cứ tưởng chỉ có thể đọc, thì ra còn có thể hát xướng nữa!”

“Ôi hồi ức tuổi thơ...”

“Này này thốt trên ơi, để lộ tuổi rồi!”

Quan Cửu gào lớn: “Có nhất thiết phải thể hiện tình cảm thế không hả!”

[Mộng Nhập Thần Cơ – studio Cửu Bạch]: “Che mặt...”

[Mã Phóng Nam Sơn – studio Cửu Bạch]: “Không phải chứ? Quan Sơn Thiên Trọng hiện giờ không ở nhà cô à?”

Những người khác: “Ê ê ê? Chuyện gì vậy?”

Dư Phi ngắt lời cả đám tào lao này, nói: “Hát gì thế? Nhạc cổ phong à? Tôi không biết nhiều bài lắm đâu.”

Quan Cửu cảm tức đáp: “Hát bữa một bài đi, không phải bài nào nổi quá là được, diệt sạch uy phong của tên cá ươn này đi!”

Dư Phi thực sự không biết hát nhạc cổ phong, trừ mấy bài trong “Huyền thế đăng” ra thì cũng chỉ có vài bài Mã Phóng Nam Sơn dạy cô hát lúc phổ cập kiến thức “Thế nào là nhạc cổ phong” cho cô.

Cô nghĩ ngợi đôi chút, mới mở đầu không thể khí phách quá được, nhưng âm điệu vẫn phải phô diễn được giọng hát vốn có của cô, thể hiện được nét cá tính. Kỳ thực đa số các bài hát cổ phong đều na ná giống nhau, lúc này mà hát ca khúc chủ đề “Tất sáng” của “Huyền thế đăng”, chỉ sợ sẽ làm lu mờ mọi người.

Cô vẫn còn ngà ngà say, thế là cái tính tùy tiện nổi lên, phải hát à, vậy thì hát giọng lão sinh cô thích hát nhất đi!

Dư Phi bèn hát “Thán thế”.

”Cầm hoa đại, xách rượu quê,

”Phiền muộn có sao dằng ngáp lòng.

”Nào ai được, ngày ngày thúc ngựa ăn miếng thịt?

”Hai thừa ruộng, một con bò, ăn no rồi nghỉ thôi.

”Lòng phò nước, tay giữ mây,

”Thời nay không gặp chớ nên cưỡng cầu.

”Tùy thời bị xua đành bấm bụng.

”Vài mảnh bông, một miếng lụa, mặc ấm rồi nghỉ thôi.

”Công trăng đi, gánh sao chạy,

”Cô quán hàn thực thu cổ hương.

”Vợ con mập mình ta trở gầy.

“Sầu trên gối, sầu lên ngựa, chết rồi nghỉ thôi.”

Bài ca này trò đời quanh co, Dư Phi hát nghe đến là thẳng thắn tự nhiên, chậm rãi gõ vào lòng người.

Hát xong, Quan Cửu Ngự la lên: “Phong Hà đại ca! Dập đầu tạ cô!” Khán giả cũng nhao nhao bắt tim, giá trị độ hot bên Cửu Bạch cũng từ từ tăng lên. Bình luận toàn “oa oa oa” tỏ vẻ sững sốt, nổi bật nhất là bình luận: “Cô ấy không phải bạn gái nhỏ của Quan Sơn Thiên Trọng, Quan Sơn Thiên Trọng mới là bạn trai nhỏ của cô ấy!”, tiếp đó là một đồng “+1”, “+ số thẻ căn cước”.

Bài “Thán thế” này và bản “Lênh đêngh” mà Quan Cửu Ngự hát, bất ngờ làm dậy lên hứng thú của nhóm người đầu hát này, cả đám nhao nhao cho rằng, hát mấy bài hát cổ phong bình thường chẳng có ý nghĩa gì, muốn hát phải hát mấy bài kho khó, choáng ngợp một chút mới khiến người ta phải vỗ bàn kinh ngạc!

Bởi vậy mà trong khoảnh khắc, cả phòng tranh hương khoe sắc, mọi người đều trở hết bản lĩnh xuất chúng của mình ra, hát đảo ngược, hát cải biên, hát ngẫu hứng, kéo bè hợp xướng, tài năng phân tranh, khí thế

ngắt trời! Đáng sợ hơn là, không ngừng có những ca sĩ cấp thần gia nhập, mỗi người đều lấy danh nghĩa “Vào để chứng kiến giờ phút lịch sử!”

Khán giả theo dõi phòng trò chuyện cũng ngày càng nhiều, đã lên tới năm, sáu vạn người, nhất là lúc đầu hát, gần như là một cuộc bùng nổ có tính tăng trưởng, bình luận nhảy ra vừa nhanh vừa dày, chẳng chịt kín đặc, cũng may phòng trò chuyện này là voice chat chứ không phải là video chat, nếu không chắc mắt người chẳng thấy được cái nào. (*)

(*) Ở đây cần phải giải thích một chút, nếu mọi người từng theo dõi một buổi livestream trên Vlive hay các kênh livestream khác thì thường sẽ thấy không có khung bình luận mà bình luận sẽ hiện thẳng lên trên giao diện chạy hình, ở đây cũng là như vậy.

Trong suốt trận đấu hát của đám đại thần này, chỉ thấy những cái đuôi hiển thị [Cửu Bạch] [Hoa Tiểu] [Yêu Đào Liên Minh] [Ashura] [Ngũ Ngự Nhị Bính] bay ngập trời, các studio tranh đấu đến độ khói bụi mù mịt. Vì kho trữ nhạc cổ phong của Dư Phi không đủ nên nhân dịp oanh tạc này nhấn một tin qua WeChat cho Bạch Phỉ Lệ, Bạch Phỉ Lệ đáp lại bằng một biểu tượng xin cơm. Dư Phi nghĩ, Thế là sao hở, tôi hỏi anh cửa ban công sửa xong chưa cơ mà, anh gửi lại tôi cái biểu tượng đó làm gì? Trước đây anh còn chưa từng dùng biểu tượng này cơ đấy. Có điều có thể gửi biểu tượng đáp trả cũng có nghĩa là hẳn không có chuyện gì, cô lại gửi thêm một tin nữa cho anh: “Tôi đang tham gia hội đấu hát của các anh đó.”

Bạch Phỉ Lệ không trả lời. Dư Phi nghĩ chắc anh còn đang quán quýt với cái cửa kia. Bên chỗ bảo vệ ghi người phụ trách studio Cửu Bạch là anh, gặp phải chuyện thế này cũng thật sự là phiền phức.

Trong phòng trò chuyện vẫn còn đang đấu đá loạn xạ, có người hát “Sông nước động lòng vách núi khê than, tuyết bụi thế gian bỗng đậu mi cong”, lại có người hát “Không tơ lấy sào, vẫn an sông nước; sông phủ tuyết lạnh, người ngập rã rời” Dư Phi đeo tai nghe lên nghe họ hát, lại xem Weibo, chỉ thấy các studio lớn đều thi nhau nhảy vào topic này, nhân cơ hội lấy tiếng. Lướt xem topic đã lên đến mấy trăm ngàn, số bình luận ít nhất cũng phải được một vạn, Weibo mới đây nhất tham gia vào topic ghi là: “Couple Cửu Cửu có độc (*) à? Đêm nay lôi kéo được đến cả nửa giang sơn đại thần trong giới rồi còn gì!”

(*) Ngôn ngữ mạng ở Trung Quốc, ý chỉ những người/sự vật có ma lực cuốn hút, khiến người ta say mê như trúng độc.

Dư Phi dõi theo việc dàn dựng “Huyền thế đẳng”, đến giờ đã biết được chút khái niệm về con đường tuyên truyền của giới này trên Weibo. Cô cảm thấy mặt này rất đáng để kinh kịch học tập, dù sao muốn tiếp xúc với giới trẻ, làm sao có thể cứ giậm chân tại chỗ, thanh cao kiêu ngạo chờ người ta tới thờ phụng lĩnh vực của mình thế được?

Dư Phi đọc chút ít thảo luận trên Weibo, chợt cảm thấy âm thanh huyền ảo trong phòng trò chuyện bỗng chìm xuống, rơi vào tĩnh lặng.

Cô còn tưởng phòng trò chuyện bị ngắt đường truyền, chuyển sang cửa sổ phòng trò chuyện thì thấy bình luận vẫn đang nảy ra...

“Vãi chưởng...”

“Mì không nhìn lầm đấy chứ??? Chuyện quái gì thế này???”

“Lạy trúa trên kout!!!!!!!!!!!!!!!!!!!!!!”

“Thật đấy à? Chư vị đại thần nói gì đi chứ!”

Các loại chấm than chấm hỏi và biểu tượng nhảy ra chiếm lĩnh bình luận. Trong tai nghe của Dư Phi chợt vọng đến tiếng hít hơi liên tiếp, và cả những câu “Vãi chưởng...” “Lạy hồn...” hệt như trong bình luận.

Mà Quan Cửu và Tứ đại thần thú thì vẫn đang lâm vào trầm mặc kéo dài.

Dư Phi nhìn thấy thông báo của hệ thống hiện lên một dòng chữ đỏ:

[Nhược Thủy – studio Cửu Bạch] login

Dư Phi không phải người trong giới, không cảm giác được hai chữ “Nhược Thủy” này đối với những người đang có mặt trong phòng trò chuyện mà nói, đến tột cùng là có ý nghĩa như thế nào.

Có những người sinh ra đã gây tranh cãi, có những người sinh ra đã không giống với người thường, có những người sinh ra đã khiến người ta yêu thương hết mực, đồng thời cũng khiến người ta căm ghét vô cùng, có những sinh ra đã tỏa ra ánh hào quang không thuộc về mình mà thuộc về người khác.

Dư Phi đến giờ vẫn chưa thể hoàn toàn hiểu được chuyện này, vì cô chưa từng gặp ai như vậy.

Nghê Lân có lẽ cũng có vận số ấy, tuy nhiên ngày nay bước đi trong giới Lê viên, hàm súc kín đáo, đoan trang lễ độ, bộ trang phục diễn kia đã làm nhạt đi khí chất phong lưu của y, rốt cuộc không cho phép y đi lên con đường tự do mà cực đoan ấy.

Dư Phi chỉ nhớ Tiểu Phát Diệp từng kể với cô, Nhược Thủy là một trong số những người chơi cos sớm nhất trong nước, lúc nàng vào nghề, bấy giờ làn gió chương trình thực tế đang rất thịnh hành, nhưng sự phát triển của cosplay thì vẫn còn khá sơ khai, tóc giả, phục sức, đạo cụ, hóa trang, photoshop còn chưa đuổi kịp được. Khi đó chất lượng phim ảnh của Nhược Thủy cũng rất tốt, trở thành một vì sao sáng giữa một đám hỗn tạp, nổi như cồn trên các diễn đàn internet.

Khi đám thế hệ 10x của Tiểu Phát Diệp được mười mấy tuổi, có Weibo, QQ đủ thứ để dùng, cũng đang là thời kỳ đỉnh cao nhất của Nhược Thủy, rất nhiều cô bé bởi thấy Nhược Thủy cos mà nhảy vào cái hồ cosplay, bởi nghe Nhược Thủy hát mà lao vào giới âm nhạc cổ phong và hoạt hình.

Nói theo cách Bạch Phỉ Lệ từng nói với cô lần trước khi cùng nhau xem “Long lân”, đây chính là ký ức và tình cảm lớn lên theo cả một thế hệ.

Dư Phi tuy không thể cảm động lây, nhưng cô có thể nhận thấy được sự điên cuồng thông qua những bình luận ngập tràn cái tên Nhược Thủy đang choán lấy màn hình phòng trò chuyện. Có điều Nhược Thủy sau khi vào phòng thì rất im ắng, không hé răng một lời. Quan Cửu Ngư là chủ nhân phòng trò chuyện, ước chừng cũng hoàn toàn không ngờ được Nhược Thủy sẽ tới, nhưng tên tài khoản này lại đặc biệt ngắn, không thể là một tài khoản mạo danh được.

Quan Cửu Ngư háng giọng một tiếng, toét miệng cười nói: “Tiền bối Nhược Thủy đêm nay đại giá quang lâm, phòng trò chuyện của tôi thực là vô cùng vinh hạnh, vàng son rực rỡ, nguy nga lộng lẫy!” Anh ta bắt đầu vớ bữa thành ngữ, “Tiền bối Nhược Thủy, cùng chào hỏi với mọi người nào!”

Dư Phi vừa nghe tiếng nói trong phòng trò chuyện, vừa cúi đầu xem điện thoại, nhóm WeChat của studio Cửu Bạch như muốn nổ tung.

“Nhược Thủy bao tuổi rồi vậy? Quan Cửu Ngư phải gọi cô ấy là tiền bối á? Tôi nhớ Quan Cửu Ngư nói anh ta năm nay hai mươi tám, đến tuổi rồi mà còn chưa thêm lấy vợ mà.”

“Nhược Thủy vào giới sắp mười hai năm rồi, cậu nghĩ lại thử xem.”

“Không phải chứ, Cửu ca từng nói Nhược Thủy nhỏ hơn cô ấy vài tuổi mà, người ta vào nghề sớm vậy á?”

Dư Phi nghe thấy trong tai nghe có tiếng của hệ thống, là tài khoản của Nhược Thủy bắt đầu hoạt động.

Status của nàng ta cũng không phải được đọc lên, mà là hát:

Kyōfu no parēdo ga kuru kimi no na no shita ni.

Dư Phi nghĩ, không hổ là thần thú thượng cổ giới 2D chính thống, người ngoài giới như cô nghe không hiểu.

Vậy nhưng những người xem đều cảm động muốn rót nước mắt, bình luận ùn ùn nhảy ra:

“A a a nhiều năm vậy rồi mà status của Nhược Thủy vẫn không thay đổi!”

“Nhạc vừa lên mị đã nước mắt lưng tròng rồi.”

“Dân mới, nghe đây mà biết: đại thần của đại thần đã tới rồi, mau quỳ xuống!”

“Năm năm rồi! Trọn năm năm rồi! Nữ thần của tôi rốt cuộc đã quay lại! Huhuhuhuhuhu...”

Dư Phi nằm trên giường, chống cằm xem đám người này tới một câu anh một câu kích động vạn phần, cô cong chân lên.

Lẽ nào đây chính là “trung nhị (*)” của giới 2D?

(*) Chỉ những suy nghĩ, hành động đặc thù của thời kỳ thiếu niên, một thuật ngữ chung cho những hành vi quá khích có ý thức của thời kỳ phản nghịch.

Nhược Thủy đáp lại bằng một tin nhắn chữ:

Chào mọi người, tôi là Nhược Thủy.

Lâu rồi không gặp, cảm ơn mọi người vì còn nhớ đến tôi.

Dòng chữ màu chậm rãi lướt qua giao diện của phòng trò chuyện, đi ngược chiều với dòng bình luận.

Phía bình luận vẫn đang có người phổ cập kiến thức:

“Nhược Thủy đại thần chưa từng nói gì trên kênh voice chat, mỗi lần vào đều chỉ hát, rất cool đó!”

“Vậy nên dòng chữ chào hỏi hôm nay là cực kỳ ngoại lệ!”

“Các tài khoản khác của Nhược Thủy đại thần cũng vậy đó, lên cái là post thẳng phim, chưa từng dài dòng thêm câu nào!”

Có người thả một bình luận: “Nhược Thủy đại thần hát với Cửu ca một bài đi!”

Một lời nói ra cả hội đồng thuận.

Trong nhóm WeChat của studio Cửu Bạch, có người đang bàn luận về chuyện giữa Nhược Thủy và Quan Cửu.

“Người yêu cũ trở mặt thành thù, khi còn sống không thể tránh được phải chạm mặt nhau, kể đó sẽ là một trận gió tay mưa máu hay là bắt tay giảng hòa, chúng ta cứ việc ăn dưa ngồi hóng thôi...”

“Nhường chút nèooo, hạt dưa đậu phộng nước khoáng đâu rồi...”

“Ê ê ê, có tin Cửu ca chém hết lũ chúng bây giờ không? Cứ làm như Cửu ca không có trong nhóm ấy!”

“Mấy người nói chuyện xong chưa? Xong rồi thì để tôi spam vui tin nhắn nào...”

“Nhược!”

“Thủy!”

“Ánh!”

“Trăng!”

“Sáng!”

“Của!”

“Đời!”

“Mị!”

“Nhược!”

“Thủy!”

“Ánh!”

“Trăng!”

“Sáng!”

“Của!”

“Đời!”

“Mị!”

“Nhược!”

“Thủy!”

“Ánh!”

“Trăng!”

“Sáng!”

“Của!”

“Đời!”

“Mì!”

Dư Phi: “???”

Dư Phi bị gây kim cô spam hết màn hình WeChat của Tiểu Phát Điện làm cho buộc phải đóng nhóm chat lại, lại thấy Quan Cửu nhắn cho cô một tin:

“A Phi có ở cạnh cô không?”

Dư Phi nhìn cái tên thân mật “A Phi”, nhú mày một cái, nhắn lại: “Bảo vệ nói có người đập vỡ cửa kính công ty mấy người, anh ấy quay lại phòng làm việc rồi.”

Quan Cửu nhắn về kính ngạc: “Có chuyện đó sao?”

Nhưng rất nhanh sau đó cô nàng lại gửi tin nhắn nói: “Cảm ơn.”

Sau đó Quan Cửu không hỏi lại nữa.

Dư Phi liếc mắt nhìn hai chữ “A Phi” của Quan Cửu, vẫn cảm thấy có chút chướng mắt. Nhưng cô nhớ rất rõ, đêm đó ở “Chiếc bè”, Quan Cửu cũng gọi Bạch Phi Lệ như vậy. Cô chợt phát hiện ra mình bắt đầu so đo những chuyện này, sờ tay lên ngực một cái, cảm thấy mình có chút nực cười.

Bình luận trong phòng trò chuyện vẫn đang điên cuồng kêu gào Nhược Thủy và Quan Cửu hợp xướng, đến cả đám người kênh voice chat cũng tham gia náo nhiệt không ngại lớn chuyện, ồn ào yêu cầu Quan Cửu và Nhược Thủy hát một bài.

Trong tai nghe, Dư Phi nghe thấy Quan Cửu cười khỏ một tiếng, nói như dỗ dành trẻ con: “Nhược Thủy à, bảo bối, hôm nay chơi với chị một trò đi, chị đếm một hai ba, chúng ta cùng nhau click vào dấu gạch chéo nhỏ nhỏ phía trên bên phải nhé, thế nào?”

Mọi người trong kênh voice chat cùng nhau cười vang:

“Cửu ca, ở đâu ra cái kiểu gạt người ta rồi khỏi phòng trò chuyện như cô vậy chứ?”

“Cửu ca, cô xấu xa quá rồi đó!”

“Ghê quá đi, Cửu ca ghê quá đi!”

Nhóm WeChat của Cửu Bạch ngập tràn lo lắng: “Cửu ca đừng sợ!” “Cửu ca chỉ sợ là đang làm chuyện trái với lương tâm...” “Ngậm miệng vào nhanh! Cẩn thận Cửu ca đá cậu đi đó!”

Bình luận vẫn đang nghìn nghịt: “Người mới xin hỏi ạ, couple này ai công ai thụ vậy?” “Phổ cập kiến thức: Cửu ca trước mặt Nhược Thủy là ngự tỷ thụ nhe! Xem MV “Sakuran” để biết thêm thông tin chi tiết!”

Lúc này, bắt đầu có những người nói với giọng điệu chẳng lấy gì làm hòa nhã:

“Thực ra Nhược Thủy đã sớm hết thời rồi còn gì? Một đám fans nào tàn.”

“Nhược Thủy đã là thế hệ trước rồi. Mấy người thử hỏi coi cô ta có dám livestream không đi?”

“Nhược Thủy á? Ha ha, cái thứ cầu sữa mặt sữa giọng thấy ánh sáng là tịt ngòi.”

“Đã già còn rách, có còn kiếm cơm được không? Mụ già Nhược Thủy, còn hát được nữa không đấy!”

“Cút cút!”

“Người nhà mi mới xấu, đi mà quạt cho người nhà mi ấy, tiện tỳ, mau trở về nấu nước rửa chân cho người nhà mi đi!”

Thế là, bình luận trong nháy mắt chuyển sang choảng lẫn nhau, dầm dãi đến trời mù đất mịt, cát tung bụi cuốn.

Dư Phi xem mà choáng váng, cái cô Nhược Thủy này vừa xuất hiện, một câu cũng chưa nói mà mọi chuyện đã rùm beng thành vậy rồi?

Quan Cửu Ngự ra sức la hét trong kênh voice chat cũng chẳng được tích sự gì, Dư Phi đang định xem bình luận, chợt thấy Nhược Thủy lại nhấn lên ba chữ, giữa lúc cuộc khắc khẩu trong bình luận đang trở nên càng lúc càng gay gắt hơn...

Hát gì đây

Bình luận ngập tràn đủ loại tên bài hát.

Dư Phi thấy cái tên được hô hào nhiều nhất là khúc “Diên loạn” trong “Sakuran”, có vẻ như là kiệt tác hợp xướng xuất sắc nhất của Quan Cửu và Nhược Thủy. Đứng thứ hai chính là một vài cái tên nhạc cổ phong như “Diễn rồi đây” “Nhạn thành tuyết”.

Trong kênh voice chat thì đang kích Quan Cửu mau quyết định, nhóm WeChat của Cửu Bạch thì nín thở ngưng thần, ai ngờ, spotlight vào tay Quan Cửu rồi, tài khoản của Quan Cửu lại lóe lên một cái, tắt ngóm.

“Không phải chứ? Cửu ca chuẩn rồi!”

“Cửu ca offline rồi á?! A a a! Cửu ca rốt cuộc là gây tội nặng nề đến mức nào với Nhược Thủy vậy! Sợ cô ấy thế cơ à!”

“Đáng tiếc quá đi? Nhược Thủy xuất hiện vẫn để cái đuôi ”studio Cửu Bạch” của chúng ta mà, rõ ràng là để thể hiện hòa hảo còn gì! Cơ hội tốt vậy mà, Cửu ca lại cứ thế mà bỏ qua!”

Nhóm WeChat của Cửu Bạch than vãn thở dài. Có người lòi tứ đại thần thú lên hỏi cho ra ngô ra khoai, Mã Phóng Nam Sơn rên rì: “Đừng hỏi tôi!”, ba người còn lại thì quyết đoán giả chết.

Dư Phi cảm thấy chuyện này khá thú vị. Lúc đầu cô không định dính dáng gì quá nhiều đến chuyện trong studio Cửu Bạch, nhưng hôm nay uống chút rượu vào, hứng thú lên cao. Cô từng giẫm đạp Ngũ Ngự Nhị Bính, Phi Ngã, Hoa Tiểu dưới chân, từng hôn nữ thần Quan Cửu, từng ngủ với Quan Sơn Thiên Trọng, giờ đây cảm thấy lâng lâng thỏa mãn như người phụ nữ đang trên đỉnh cuộc tình, mắt cô bừng sáng nét chuyển choáng, nhìn hai chữ “Nhược Thủy” trên phong nền đen tuyền của phòng trò chuyện, thừa dịp không ai giành spotlight, đoạt lấy đưa ra một lời mời với Nhược Thủy:

“Để tôi hát cùng cô.”

Phòng trò chuyện vang lên tiếng huýt sáo tràn đầy hứng thú.

Fans vây xem ban đầu vì Quan Cửu rời đi mà vô cùng mất mát, vừa thấy có người chủ động mời Nhược Thủy, nhất thời lấy lại tinh thần:

“Ấy ấy? Phong Hà!”

“Oa oa, Cửu ca đi rồi lại có một vị lợi hại khác!”

“Mì từng xem cô ấy diễn Lưu Hí Thiềm rồi, siêu siêu siêu tuyệt nhé!”

“Ủng hộ Nhược Thủy đào góc nhà Quan Sơn Thiên Trọng! Bể cong Phong Hà đi!”

“Đúng vậy! Gái đẹp nên ở bên nhau, Quan Sơn Thiên Trọng tự chơi một mình đi!”

Nhược Thủy nhấn đáp lại, từng chữ từng chữ bật ra:

Em

Muốn

Hát

Với

Tôi

Ư

?

Dấu chấm hỏi vừa bay ra, Dư Phi đã nở nụ cười nói vào micro tai nghe: “Nhược Thủy đại thần sẽ không chướng mắt người mới như tôi chứ?”

Hát gì đây

“”Diễn rối dây“”

Kỳ thực Dư Phi cũng không có lựa chọn nào khác. Cô không biết hát “Diễn loạn”, “Diễn rối dây” là bài hát được fans đề cử nhiều thứ hai, cũng là bài hát cổ phong ngoài lề “Huyền thế đẳng” mà cô học được thuần thực nhất, nếu không phải bài này, cô thật sự không biết nên hát cái gì.

Nhược Thủy vậy nhưng cũng không từ chối.

Em hát vai con rối hay người múa rối?

Bài cổ phong này khúc cũng như tên, kể về cuộc đời dây dưa không rời giữa người múa rối và con rối, là một từ khúc do hai người hợp xướng.

Dư Phi suy nghĩ chốc lát, đáp: “Mọi người đều là muốn nghe cô hát cả, vậy nhường cô hát nhiều hơn đây, cô hát vai con rối, tôi hát vai người múa rối.”

Nhược Thủy không mặc cả với cô, rất nhanh sau đó, khúc nhạc dạo vang lên giữa tiếng nói chuyện xôn xao trong phòng. Chẳng biết tại sao, trong lòng Dư Phi lại sinh ra một cảm giác căng thẳng lạ thường, cô hát hí khúc nhiều năm như vậy, đã sớm rất ít khi nảy sinh cảm giác này. Nhưng cô nàng Nhược Thủy trước giờ chưa từng gặp, không biết đang ở nơi phương trời nào này, lại có thể khiến lòng bàn tay cô hơi hơi ẩm ướt.

Cô nghĩ, chắc là do mình chưa từng hát nhạc cổ phong trước mặt ai bao giờ.

Phòng trọ của cô chẳng cần thêm gì nữa, vậy nên cô gom tiền mua một cái tai nghe chất lượng âm thanh cao. Tiếng nhạc trong tai nghe thuần chất trong sạch, đoạn nhạc dạo kết thúc, tim cô run lên, nghe thấy một giọng nữ thanh tú linh hoạt cất lên, ung dung tự tại, nhuốm vẻ lười biếng:

”Cười nhạo ai kia ỷ sắc dương oai, không có tâm sao xứng đôi cho đáng.

”Tiếng chiêng ngân lạnh lốt, ngọn đèn sau màn che le lói.

“Ta và người, trời sinh một đôi...”

Cao độ chuẩn xác, giữ hơi tốt, âm sắc thượng hạng, nhạc cảm thượng cấp, trong nháy mắt Dư Phi lập tức nhìn ra nàng Nhược Thủy này là người được đào tạo chuyên nghiệp, kỹ thuật vững chắc, không phải chỉ là một ca sĩ cổ phong lông bông.

Bảo sao fans của cô nàng lại nhiều đến vậy.

Nhưng kỳ thực, những cảm giác này đều không quan trọng. Mới đầu nàng hát tựa như đang chơi đùa, cất lên rất nhẹ nhàng, thu phóng tự nhiên, nhưng Dư Phi lại nghe ra được nét đa tình trong đó – Nhược Thủy này đây là một Nhược Thủy đầy sống động, linh hoạt, uyển chuyển, trong nước nuôi rẽ tình.

Nàng hát đến “Ta và người, trời sinh một đôi”, vẻ mặt nhuốm ý cười – Dư Phi cảm tưởng như thể xuyên qua màn hình, cô có thể thấy được nụ cười nơi chân mày khéo mắt của nàng, chữ “đôi” vang lên, cổ ý không giữ quá chặt mà tròn khuôn miệng kéo dài ra đầy duyên dáng, hé ra một điệu cười như có như không.

Dư Phi cảm thấy cô nàng Nhược Thủy này đang đùa giỡn mình.

Đám fans kích động sắp hồng người tới nơi rồi, những người ban nãy toàn tâm toàn ý bảo vệ Nhược Thủy lại càng thêm hân hoan!

Trong nhóm chat của Cửu Bạch, cả đám đều không hề ngờ được, Nhược Thủy đã năm năm không ra tác phẩm mới, vậy mà lại còn hát hay hơn cả trước đây, khả năng khống chế giọng hát lại càng tốt hơn, quan trọng nhất là, nghe tự nhiên hơn rất nhiều.

Quỷ Đăng hoang mang nói: “Nói thế nào nhỉ, có cảm tưởng như linh hồn trở lại với trần gian vậy.”

“Đa số những người vào giới này rồi sẽ dần mất chất nhạt nhòa, mà Nhược Thủy giờ hát cổ phong lại nhẹ tựa lông hồng như vậy, thực quá đáng sợ rồi...”

“Mấy người không cảm thấy Nhược Thủy đang ve vãn Phong Hà à? Tôi gần như thấy được mấy cái vạch đen trên đầu Cửu ca và Quan Sơn rồi...”

“Không phải chứ? Quan Sơn cũng thảm quá rồi đi? Hai lần đều...”

Đột nhiên nhìn thấu chân tướng, cả đám nhất thời run run rẩy rẩy, kinh hồn táng đờm...

”Người ta vòng vo hiểu lầm, ta lại chỉ chịu mình người chi phối.

“Hỏi thế gian còn điều gì hoàn mỹ hơn...”

Ba đoạn ca từ, lớp lớp khép lại, Nhược Thủy càng hát càng quyến rũ, càng hát càng diễm lệ, càng hát càng mê hoặc, càng giống như một bàn tay, năm ngón tay dọc theo sống lưng cô mà ve vuốt, như đang vỗ về chơi đùa trên những sợi dây thật dài của cây đàn harp.

Bình luận dần ngớt đi, người xem lại ngày càng nhiều, dường như đang e ngại rằng nói nhiều một câu sẽ quấy rầy bầu không khí như đóa hoa quỳnh nở rộ giữa trời đêm này.

Dư Phi lâm vào trạng thái liên tục bị khơi gợi dục niệm, dục niệm này luẩn quẩn trong cổ họng cô, theo giọng ca của Nhược Thủy mà càng lúc càng tích tụ nhiều hơn, càng lúc càng nồng đậm, đến lượt cô hát, vừa mở họng đã là một giọng hát choáng ngợp vô cùng:

“Lan hoa chỉ vẽ hồng trần tựa nước...”

Những gì mọi người dần xuống tích tụ dưới đáy lòng có cảm giác như vì câu này mà bộc phát mãnh liệt, tràn trề vui sướng, sáng khoái đến cực điểm, bình luận nhất thời bị nhảy ra cả đống “A a a a a a a a” “Oa oa oa oa oa” đủ loại giọng điệu thuần âm chiếm cứ, ngoài gào thét ra, cả đám còn biết nói nữa gì nữa chứ!

”Đài son ba thước, vạn sự đều thối vào câu hát.

”Hát rằng biệt ly sầu chẳng nên sầu, rục rỏ mười phần rồi cũng thành tro bụi.

“Mong người nhớ lấy người, vào những năm tháng tươi đẹp nhất...”

Giai điệu này, câu hát này, dù chỉ nghe thôi cũng có thể vẽ ra trước mắt người ta một bức nền trong vắt điểm thúy, người múa rối múa điệu nghệ thường, mười ngón tay bay múa, điều khiển con rối, trên đài son ba thước là cả một vở kịch huyền hải kỳ tình đầy buồn vui ly hợp.

Hết đoạn nhạc dạo, Nhược Thủy lại hát:

”Người nhắc tay ta múa như bay, người kéo tay ta biết tiến thoái.

”Khổ vui đều theo người, nâng tay nhắc chân đều không làm trái.

“Khiêm nhường dịu dàng đều hóa thành tuyệt đối...”

Dường như đang ứng đối hài hòa với Dư Phi, nhất thời nhịp điệu nhanh hơn, tâm tình thay đổi, Dư Phi theo sát hát rằng “Gió tuyết mật mừng, về thu tóc bạc” đầy cao bầu không khí trong phòng trò chuyện. Đến đoạn Dư Phi hát “Giả như người nhỏ được một giọt lệ, giả như đến già ta vẫn bên người...”, chợt nghe Nhược Thủy hát bè chồng lên: “Giả như ta nhỏ được một giọt lệ, giả như đến già người vẫn bên ta...” lẫn vào nhau nghe tuyệt vô cùng, như những hạt ngọc lớn nhỏ lẫn trên mâm ngọc, càng va vào nhau nhiều càng êm tai!

Sự cải biên bất ngờ và phối hợp không chê vào đâu được này khiến Dư Phi cũng càng lúc càng sáng khoái thoải mái hơn, cô không bị ảnh hưởng chút nào, càng thêm cao hứng cất giọng:

“Thành tro trong khói lửa, có ra đi cũng mỹ mãn...”

Giọng hát của Nhược Thủy bỗng nhiên thay đổi, chuyển sang cao vút, hùng hậu nội lực, đuổi sát theo câu hát của cô:

“Gió tuyết mịt mù, thu về tóc bạc...”

Dư Phi cũng bám lấy lời ca của nàng:

“Ngọn đèn dầu sáng tỏ, uốn theo chân mày người...”

“Giả như người nhỏ được một giọt lệ, giả như đến già ta vẫn bên người...”

“Giả như ta nhỏ được một giọt lệ, giả như đến già người vẫn bên ta...”

“Thành tro trong khói lửa, có ra đi cũng mỹ mãn...”

Đến cuối, hai giọng hát hòa thành một trong câu sau cùng, dư âm ngân nga như giao hợp, mệnh mệnh mịt mờ, tản vào màn đêm rồi vô ảnh vô tung.

Tất cả mọi người đều nảy sinh trong lòng một cảm giác ngẩn ngơ.

Chậm rãi phun ra một hơi thở, bình phục lại, Dư Phi nhìn hai chữ “Nhược Thủy” trong phòng trò chuyện, cảm giác trong lòng đã khác hẳn.

Cho tới giờ cũng chưa từng gặp ai như vậy, một người có thể hát đối cùng cô một bài.

Cái này không giống với đêm đó hát “Hương yêu” cùng cô của Bạch phi Lệ, Bạch Phi Lệ hát “Hương yêu” đa phần là hát kiểu phòng thủ, mà “Diễn rối dây” Nhược Thủy hát lại rõ ràng là công thành thành đoạt đất với cô. Đoạn cuối vốn không phải của nàng, nàng lại có thể khéo léo len lỏi vào không để bị giọng khách át giọng chủ, khiến khúc “Diễn rối dây” mà vốn con rối và người múa rối lần lượt hát riêng này biến thành con rối và người múa rối quấn quýt lẫn nhau, chân chính trở thành một vở kịch “Người nhắc tay ta múa như bay” như bóng với hình.

Cô chưa thỏa mãn.

Mọi người đều đang gào thét yêu cầu hát thêm bài nữa.

Ngay cả những người trong kênh cũng đều tỏ vẻ chống cảm lẳng lặng nghe hát.

Nhưng còn có thể hát gì nữa đây? Dư Phi vắt óc suy nghĩ.

Cô kỳ thực cũng muốn hát tiếp một bài nữa, cô muốn thử lại một lần nữa với cô nàng Nhược Thủy này, muốn dò thử xem dòng “thủy” này rốt cuộc sâu đến đâu.

Đương lúc do dự, trên phong nền màu đen của phòng trò chuyện chợt hiện lên hai chữ:

Tất sáng

Là “Tất sáng”.

Dư Phi lập tức hiểu ra, là ca khúc chủ đề của “Huyền thế đẳng”, “Tất sáng”.

Cô biết hát bài này!

Nhưng...Nhược Thủy...cũng biết sao?

Dư Phi không có nhiều thời gian để mà suy nghĩ, khi nhạc dạo của “Tất sáng” vang lên, Dư Phi mạnh mẽ cho mình một lời giải thích: Nhược Thủy đến cùng vẫn là người của studio Cửu Bạch, biết bài hát mới của studio, chẳng lẽ không phải lẽ đương nhiên sao?

“Huyền thế đẳng” là một chuỗi câu chuyện kỳ ảo kiệt xuất.

“Tất sáng” là một bài hát kỳ ảo kiệt xuất.

Bài hát này vậy mà lại hợp với Nhược Thủy một cách bất ngờ.

Bài hát này là do Vô Thường Công Tử, người phụ trách soạn nhạc trong tứ đại thần thú do ni đóng giày mà viết cho Dư Phi, thích hợp để diễn dịch nhân vật Diệp Huyền Nô đầy nam tính này. Bài hát nguyên bản toàn bộ đều là kể về Diệp Huyền Nô, giọng hát của Nhược Thủy vào bài hát này lại trở nên càng thêm mỹ lệ mê người, như một nàng bạch cốt yêu đang vươn tay về phía Diệp Huyền Nô.

Dư Phi hát: “Đại mộng đường giác, tỉnh mộng giữa ba ngàn tiếng quạ...”

Dường như có thể thấy được một Diệp Huyền Nô hai mắt mù lòa, tay cầm ngọn đèn giấy lẻ loi độc hành trong núi thây u tối, cất bước theo tiếng quạ chỉ dẫn.

Bạch cốt yêu bay lượn chung quanh chàng, hát với chàng: “Xác mắt nhìn xương, giếng cạn chính là hình bóng của người...”

Cảm giác này vô cùng kỳ quái – vốn là vai trong kịch độc diễn, từng từ từng câu phân tách mà hát ra, vậy mà lại có thể hoàn toàn biến thành hai linh hồn bất đồng đang giao lưu, từ một khúc hát đơn, biến thành một khúc ca kịch.

Dư Phi hát: “Bạch cốt cầm đèn...”

Nhược Thủy tiếp lời: “Giữa cảnh tắt sáng trông thấy vụn xương...”

Dư Phi: “Trong vụn xương nhìn tỏ chúng sinh...”

Nhược Thủy: “Thiên địa vô tình, tâm tư người mới biết thương sinh linh...”

Dư Phi có chút kinh ngạc, đoạn này vốn là nhạc dạo, mười hai chữ này là Nhược Thủy lâm thời thêm vào, đây ắt bất ngờ, nhưng cũng tạo thành một nan đề đối với cô, nếu cô không tiếp, đoạn nhạc dạo này sẽ có cảm giác thiếu thốn gì đó.

Cô chỉ có mấy nhịp để phản ứng.

Một chớp mắt đó, Dư Phi nghĩ thầm trong lòng, vốn là cô muốn dò xem Nhược Thủy sâu cạn bao nhiêu, ai ngờ lại bị nàng giành trước một bước?

Nhưng cô là ai? Gặp mạnh càng mạnh, đến cuối sẽ bật ngược, cô theo trực giác, há miệng thở ra một câu hát theo kiểu văn vần hí khúc đầy khí phách hào hiệp:

“Chén rượu vàng, khuynh đảo lâm ly, ngàn chén không say...”

Câu hát này hoàn toàn là ngẫu hứng, nhưng ngữ điệu lại rất khớp với nhịp điệu vốn có của bài hát, dường như là Diệp Huyền Nô nhớ lại năm xưa, trong tối tăm thấp lènh một tia sáng.

Nhược Thủy như nở nụ cười, nối vào câu này của cô: “Ngọc như ý, chỉ huy lỗi lạc, cả tòa đều kinh...”

Nhịp điệu và thời gian đều vừa vặn, Dư Phi hát tiếp câu dưới: “Một tiếng Huyền Nô một ân huệ, ta đây khởi tử hồi sinh...”

“Một ngọn đèn giữa huyễn thế...”

Hát xong, tất cả mọi người đều nhẹ giọng: “Oaaaa...”

Giữa một màn yên tĩnh, chỉ có bình luận là như bộ đội duyệt binh từng mảng từng mảng nghiêng qua.

“Quá kích thích rồi...”

Vô Thường Công Tử đột nhiên lẩm bẩm một tiếng giữa bè lũ giả chết trong WeChat, “Còn có thể hát như vậy sao?”

Mộng Nhập Thần Cơ cũng bản thân thốt lên một câu: “Đây là muốn bắt tôi đối kịch bản sao? Thêm cho Diệp Huyền Nô một nữ chính?”

Mã Phóng Nam Sơn: “Có chút cảm giác rồi này...”

Tiểu Hồ: “Tôi có thể coi như không nhìn thấy gì hết được không?”

Dư Phi vẫn còn chìm đắm trong hưng phấn, la lên trong kênh voice chat: “Nhược Thủy muối muối, add WeChat được không?” cô uống quá nhiều, ngoài miệng có chút không kiêng nể gì nữa, tỷ tỷ muối muối gọi bừa.

Nhược Thủy không trả lời. Trong bình luận những fans trái tim thủy tinh tưởng là nàng chuẩn bị off, điên cuồng kêu gào: “Nữ thần Nhược Thủy! Hát nữa đi đừng có ngừng! Muốn nghe chị hát cả đời cơ!” “Nữ thần Nhược Thủy! Là lag máy thôi đúng không!” “Nữ thần nữ thần! Em cúng tiền cho chị, chị đừng đi mà! Mau quay lại đi!”

Bài hát cuối cùng, là dành tặng người con gái xinh đẹp mà tôi yêu.

Phòng trò chuyện bùng nổ.

“Quả nhiên...là có bước này mà...” Quỷ Đăng nói trong studio Cừu Bạch.

“Mẹ kiếp, Cừu ca đâu rồi! Thời khắc mấu chốt thế này, đàn ông lên một chút đi được không!” Doãn Tuyết Diễm rít gào.

Quan Cừu Ngư ngồi không yên, chiếm spotlight: “Thẳng thắn cái đi, người cô yêu là ai!”

Không có đáp lại.

Quan Cừu Ngư: “Được được được, tôi đổi cách hỏi vậy, đêm nay cô vào đây là vì cô ấy sao?”

Đúng

Phòng trò chuyện một lần nữa bùng nổ. Bình luận lập tức chật cứng trong nháy mắt, “Là kẻ bạc tình Cừu ca kia sao! Là kẻ phụ lòng Nhược Thủy của chúng ta sao!” “Nữ thần nữ thần, chị đừng yêu cô ấy mà, yêu em đi được không!” “Không muốn khóc đâu... Nhiều năm vậy rồi...” “Quá khó chấp nhận...”

Dư Phi nghĩ bụng, mấy người hâm mộ này cũng quá khoa trương rồi đi? Vừa nãy bà đây cũng hát rất được cơ mà, sao không có fan hâm mộ nào yêu bà đây đến chết đi sống lại như vậy hả?

Nhạc dạo của bài hát kia vang lên.

Là một ca khúc vô cùng kỳ dị, giọng nói trong đoạn nhạc dạo, nghe không ra là tiếng nước nào, nhưng bản thân ca khúc thì là tiếng Nhật.

Trong bình luận hiển nhiên là có những fans của Nhược Thủy vô cùng quen thuộc với bài hát này, đang không ngừng dùng bình luận màu sắc sặc sỡ phiên dịch tức thời:

Tōku no sora, mawaru hana no, enjin no kamabisushi-sa ni

(Bầu trời phương xa, hoa về từng hồi, vạn phần huyền ảo)

Ano hi ya ano hi ni

(Ngày ấy, chính ngày hôm ấy)

Koete kita bunki ga mewosamasu

(Bước đến ngã ba chợt tỉnh giấc mộng)

Kagerō ni mi wo karite

(Trong ánh sáng mờ ảo)

Michi wo sasu musume wo oi

(Đuổi theo người con gái chỉ đường)

...

Bài hát này nàng hát lên êm dịu mà đơn thuần, giọng hát như trở về với chất giọng linh hoạt ban đầu, thanh sạch như nước chảy.

Dư Phi không hiểu tiếng Nhật, nhưng nghe ra được là không tệ, tương tự như việc một người không biết tiếng Quảng nhưng vẫn có thể nghe được ca xướng tiếng Quảng vậy.

Bản thân khí chất của ngôn ngữ đã cấu thành nên một phần khí chất của ca khúc, giống như nhạc cổ phong mà dịch sang một ngôn ngữ khác để hát, cũng sẽ mất đi cảm giác nguyên bản của nó.

Điểm này Nhược Thủy hát cũng tốt vô cùng.

Dư Phi giống như mọi người, yên lặng nghe hết một khúc này. Trên bình luận hiện lên “Đừng kết thúc đừng kết thúc đừng kết thúc!” nhưng bài hát này không dài, nàng rất nhanh đã hát xong. Trên bình luận chỉ còn lại đầy những bi thương.

Dư Phi vẫn kiên nhẫn không bỏ muốn Nhược Thủy để lại cách thức liên lạc, đang suy nghĩ xem nên nói như thế nào để khỏi bị nàng ngó lơ như lúc nãy, chợt thấy trên phong nền phòng trò chuyện xuất hiện ba chữ:

Tặng Phong Hà.

Ngay sau đó, tài khoản của Nhược Thủy offline.

Dư Phi: “???”

Mọi người trong phòng trò chuyện trợn tròn mắt.

Dư Phi cũng trợn tròn mắt.

Ngồi trước máy tính, nhìn tài khoản đã tắt sáng của Nhược Thủy trong phòng trò chuyện, Ly Hận Thiên như đắm chiêu điều gì.

Hắn gửi cho Lăng Tửu một tin nhắn qua WeChat:

“Có một chuyện quên không hỏi em, Quan Sơn Thiên Trọng học đại học nào?”

“Không biết.”

“Em cũng không biết? Không phải trước đó hắn là bạn trai em sao?”

“Vậy anh có nhớ được anh đang là bạn trai của em hiện tại không? Anh là bạn trai em hay là bạn trai hắn? Sao suốt ngày cứ hỏi về hắn thế?”

“Anh sai rồi bảo bối, hỏi lần cuối thôi, có được không?”

“Hắn thật sự không muốn em tới thăm hắn, vậy nên cho tới giờ cũng chưa từng đề cập là học ở đâu?”

“Hai người có lệch giờ không?”

“Hình như có... Cũng không rõ lắm.”

“Nghĩ kĩ lại đi, có manh mối nào khác không?”

“Hình như có một lần từng nhìn thấy huy hiệu trường trong cặp sách của hắn, đều là tiếng Anh, màu đỏ lam, phía trên có một chữ ”X” màu vàng.”

Ly Hận Thiên nhanh chóng tìm được một danh sách dài những huy hiệu trường, sàng lọc từ đó ra được một huy hiệu duy nhất phù hợp với mô tả:

Nền đỏ lam, bên trên là hình hai cái bút máy màu vàng chồng lên nhau.

Keio University.

- —

Những bài hát xuất hiện trong chương:

- Bài đầu tiên Nhược Thủy và Dư Phi song ca:

[Không nên có GIF hoặc video ở đây. Cập nhật ứng dụng ngay bây giờ để xem nó.]

- Bài Nhược Thủy hát tặng Phong Hà:

[Không nên có GIF hoặc video ở đây. Cập nhật ứng dụng ngay bây giờ để xem nó.]



13. Chương 12: Nhược Thủy

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Nhược Thủy vừa mới log out được mấy phút, WeChat của Dư Phi đã bị Tiểu Phát Điệp oanh tạc điên cuồng đến độ cô buộc phải rút lui.

Cô nhớ câu mà Tiểu Phát Điệp lặp đi lặp lại nhiều nhất là:

“Nhược Thủy cho tới giờ chưa từng hát bất kỳ bài nào cho ai đâu chị có biết không hả?! Chị thì biết cái quái gì!”

Tiểu Phát Điệp chắc cũng uống nhiều rồi.

Dư Phi nâng tay đỡ trán, trong khoảnh khắc được tỏ tình ngay trước mắt mấy chục ngàn người ấy, chính cô cũng có một cảm giác “tĩnh rệu đêm nay thân chốn nào (*)” rất không chân thực.

(*) Một câu trong khúc “Dương liễu ngạn liễu phong tàn nguyệt” được sáng tác vào đời Tống, không rõ tác giả.

Dư Phi nhanh chóng phát hiện ra mình đã trở thành cái đích bị mọi người công kích, không biết phải ứng đối thế nào, đành phải thoát ra khỏi kênh voice chat đang dồn dập khí thế ép hỏi.

Cô nghĩ, cô có biết Nhược Thủy sao? Không biết.

Nhược Thủy biết cô sao? Câu trả lời không xác định.

Cô xoa xoa thái dương như nhối vì tĩnh rệu, bắt giác mở trình duyệt web, tìm hiểu về Nhược Thủy.

Hình cos thì nhau hiện ra. Ngoại trừ hình cos thì chẳng có bất kỳ một bức ảnh đời thường nào.

Tất cả những tấm chụp cos đều giống nhau, khuôn mặt trang điểm rất đậm, cường điệu hóa, dấu vết chỉnh sửa hậu kỳ vô cùng rõ ràng, ngập tràn mãnh liệt cảm giác hư cấu của giới 2D.

Cô tìm được bài post của một người sưu tầm, tổng hợp tất tần tật về Nhược Thủy kể từ những ngày đầu tiên. Những bộ ảnh cos sớm nhất của nàng được lưu truyền trên mạng là vào khoảng những năm 2005 – 2006. Có thể nhìn được rõ ràng khi đó thân hình nàng còn rất nhỏ nhắn yếu ớt, chủ yếu thường cos loli, thiếu nữ ba không (*). Tác phẩm tiêu biểu nhất khoảng thời gian đó là Enma Ai trong “Thiếu nữ Địa ngục”.

(*) Thuật ngữ trong giới ACGN, xuất phát từ từ “ (mushin)” trong tiếng Nhật, chỉ những cô gái lạnh lùng không cảm xúc, không buồn không vui, không thể nhìn ra được nội tâm, không bị thế giới bên ngoài tác động.

Trong một loạt những bức hình của bộ ảnh đó, có một tấm nàng mặc kimono ngồi bên bờ sông nở đầy hoa bỉ ngạn, con người đỏ như máu, lông mi là lông mi thật, rất dài, phía cuối cong nhẹ, làn da dường như còn trắng hơn cả tuyết, vô cùng mịn màng. Bắp chân thon dài và tà áo kimono thông thoáng của nàng buông ngâm trong nước. Làn nước trong vắt, thấy được cả đáy nước xanh biếc điểm tô những viên đá sắc màu. Bộ áo đỏ rực tựa như một đóa mây màu lửa khổng lồ lại cũng như lá tảo phiêu diêu trong nước.

Nhược Thủy của thời kỳ đó, cả người đều tỏa ra khí chất cô độc, u sầu, chán chường, bài xích cả thế giới. Nhưng cảm giác này không phải kiểu “vi phú tân từ cường thuyết sầu” trẻ con, mà là thấm thấu từ xương cốt mà ra, giống như thể tất cả những bộ ảnh này đều không phải do nàng thật lòng muốn chụp.

(*) Nguyên văn: “ ”, xuất phát từ cuốn “Sử nô nhi – Thư bác sơn đạo trung bích” thời Nam Tống, ý là: Vì để viết một bài từ mới mà gặng gượng tả cảnh sầu đau, nay được dùng với ý miễn cưỡng làm một điều gì đó không phù hợp với hoàn cảnh/thời buổi.

Nhưng vừa vặn lại rất phù hợp với những nhân vật kia. Không hề có cảm giác ra vẻ, trái lại còn vô cùng tự nhiên. Ảnh chụp từ hơn mười năm trước, đến giờ xem cũng không cảm thấy lỗi thời. Có thể tưởng tượng được rằng, đặt vào thời điểm khi cosplay còn chưa phát triển như hồi đó, đã gây choáng ngợp đến nhường nào.

Từ năm 2008, phong cách cos của Nhược Thủy bắt đầu biến hóa, có điều gì đó đã hiện lên trong ánh mắt nàng, một thái độ như đang ngạo nghễ đùa chơi.

Khoảng thời gian ba năm từ 2008 đến 2010 là thời kì nàng hoạt động nhiều nhất, đồng thời cũng bắt đầu ca hát. Bài hát và phim cos thường được phát hành đồng thời, hợp thành một câu chuyện – đây là điểm khác biệt lớn nhất giữa nàng và những coser khác.

Trong vòng ba năm này, nhân vật nàng cos rất nhiều, phong cách phương Đông phương Tây gì cũng đều có hết, nhưng Dư Phi nhận ra, nàng chưa từng cos nhân vật nào theo phong cách hiện đại và hiện thực, tất cả đều vẫn thuộc cùng kiểu nhân vật giả tưởng mang vẻ đẹp vô cùng lạ thường với bối cảnh huyền ảo, càng ma mị, càng xấu xa, càng thần bí, càng tà mên, nàng lại càng biểu hiện xuất sắc.

Tác phẩm tiêu biểu của thời kỳ này là series Pili (*) và series Tổng lãnh thiên thần. Trong series Pili có một nhân vật gây ấn tượng sâu nhất với Dư Phi. Nàng khoác lên mình một tấm áo bào lớn màu đỏ, hoặc nằm hoặc đứng giữa một trời tuyết trắng mai đỏ trong đêm tối. Mái tóc dày dài thướt phát ra những tia sáng đỏ hồng như ánh kim loại, ngưng đọng băng giá, chân mày mảnh kéo dài đến tận tóc mai, trên hàng mi cũng kết đọng băng tuyết trắng bạc, làn da trắng lạnh lùng, chỉ duy khỏe mắt là điểm chấm một giọt lệ máu. Môi môi rất nhạt, trong suốt óng ánh, giữa môi dưới vẽ một vệt son đỏ. Tay nàng hướng ra sau nâng một thanh trường kiếm, cắt một con bướm màu son thành hai nửa. Một nửa cánh bướm đậu trên thân kiếm, nửa còn lại rơi xuống tựa lá khô.

(*) Là một bộ phim hoạt hình dài kỳ rất nổi tiếng của Đài Loan.

Một tấm khác là một tổng lãnh thiên thần trong màu áo tím, mái tóc bạc trắng như lông vũ, dạo bước trong khu rừng mệnh mang ánh trăng, dáng hình tha thướt, bước đi yếu điệu, tuy là một tấm hình tĩnh, nhưng loáng thoáng có thể cảm nhận được ánh mắt nàng như làn khói, lượn lờ bay về phía bạn, muôn ngàn đom đóm lan tỏa từ sau lưng nàng, giống như một đàn bướm đêm theo hướng nàng nhìn mà bay về phía bạn.

Được “Huyền thế đăng” thông nào, hiện giờ Dư Phi đã có thể nhìn ra được khâu hậu kỳ những tác phẩm của Nhược Thủy vào thời kỳ này, bố trí ánh sáng, kết cấu, dàn cảnh và cả kĩ thuật chụp ảnh đều đã đạt đến trình độ lô hỏa thuần thanh. Nàng rất giỏi trong việc nắm bắt xung đột trong hình, bởi nhờ có những xung đột này, mỗi một tấm cos đều không chỉ thể hiện được đặc sắc vẻ đẹp của nhân vật mà còn đặt nhân vật vào một bối cảnh có cốt truyện để hấp dẫn, khiến người ta cảm nhận được niềm vui sâu khổ của nhân vật, liên tưởng đến vận mệnh khiến người ta phải thở dài thẩn thức của nhân vật, đem đến cho Dư Phi một cảm giác mang tính tự sự như trong tranh sơn dầu cổ điển của phương Tây.

Cứ như thế những bức hình này không phải là hình tĩnh mà ngay giây kế tiếp thôi, trường kiếm sẽ đâm rách bầu trời đêm, tuyết bay sẽ cuốn sạch đại lục, tiếng tù và sẽ vang lên, con cú mèo sẽ vỗ cánh bay ra khỏi lồng chim.

Hai năm tiếp đó, số lượng tác phẩm của Nhược Thủy giảm xuống rõ rệt. Năm 2011 chỉ đồng ý lời mời làm một bộ cos dựa trên tiểu thuyết mạng Đế vương quyền vô cùng nổi tiếng vào thời điểm đó, bối cảnh là sông biển núi non hùng vĩ, giữa cảnh mây đen vần vũ, nàng đứng lặng trước sóng lớn cuộn trào trong bãi đá ngầm đen kịt, một tia sáng vàng kim từ trong lớp mây dày đặc hé ra, rọi xuống lưng nàng.

Hai tay nàng khê nâng lên, áo mũ lộng lẫy, sắc thái mang theo hơi thở trong trẻo mà lạnh lùng, cánh môi trên đậm màu hơn môi dưới, gần như không có lông mày.

Bộ ảnh này từ đầu đến cuối nàng đều không xuất hiện chính diện ống kính, đa số đều là chụp từ xa, nhưng có thể nhìn ra được, vóc dáng của nàng so với sáu năm trước khi mới xuất đạo, đã thay đổi đáng kinh ngạc, trở nên vô cùng cao ráo thon thả, đỡ lấy bộ áo long cổn hoàng kim vừa dày vừa nặng.

Đây là còn chưa nói đến khí thế uy nghi như lật núi đảo biển xuyên thấu từ tấm hình ra bên ngoài.

Thật đúng là xứng đáng với cái danh đệ nhất nữ thần giới cos.

Bộ truyện này sau đó được chuyển thể thành phim truyền hình, tạo hình nhân vật và hình tượng kinh điển trong đó đều là tham khảo từ bộ ảnh cos này mà ra, khi ấy, fans của Nhược Thủy còn từng công khai lên án phim đạo nhái.

Có người đánh giá: Bộ ảnh cos này so với bất kỳ một bộ phim truyền hình nào sau này đều sẽ xuất sắc hơn.

Giờ thì Dư Phi đại khái đã có thể hiểu được vì sao địa vị của Nhược Thủy lại có thể cao hơn Quan Cửu đến cả tầng trời như thế, mà đám người mới như Lăng Tử thì lại càng không thể theo kịp.

Rồi đến năm 2012, Nhược Thủy hợp tác với Quan Cửu, phát hành bộ cos “Sakuran” và MV. Trong hình chụp, Quan Cửu chiếm ổng kính nhiều hơn, nàng chủ yếu chỉ xuất hiện như một cái phông nền nhạt nhòa mà mơ màng cuốn hút. Nàng thậm chí còn chẳng có pô nào đặc tả mặt mà chỉ cầm một tẩu thuốc hình cá vàng trên tay, xương quai xanh đọng một vết máu bầm, nơi tiếp giáp giữa lớp phấn trắng và màu da nguyên bản sau gáy vẽ một đóa anh đào, trong gương, đôi môi mới tô son một nửa... Nhưng như vậy lại càng khiến người ta nảy sinh ham muốn được chạm vào nàng.

Trong MV, phân cảnh của Nhược Thủy nhiều hơn một chút. MV này là lần đầu tiên mọi người được chứng kiến một Nhược Thủy trước nay chỉ nằm trong ảnh tĩnh xuất hiện với trạng thái động, phá tan lời đồn rằng “Nhược Thủy chỉ là một nhân vật hư cấu” trước đó. MV này gần như là một bộ phim ngắn gọn súc tích, tạo hình cos chính là tạo hình của “Sakuran”, nhưng cốt truyện và quan hệ giữa các nhân vật đều được cải biên, trở nên càng thêm đẹp để mê lường và chấn động lòng người.

Mở đầu MV là phân cảnh kinh điển “Nàng oiran dạo bước”, kèm theo đó là đoạn dạo đầu bằng trống và nhạc điện tử của “Diên loạn”, Nhược Thủy cos oiran, cả người xuất hiện chính diện trước ống kính, y phục hoa lệ điểm trang đậm sắc, đẹp đến độ lẫm liệt mà đường hoàng. Lông mày nàng được vẽ vừa mảnh vừa dài, nhếch cao về phía trước, khoe mắt và khoe miệng đều kéo ra phía ngoài một cách đầy tinh tế, điểm lệ lại khí phách. Chân đạp trên đôi guốc mộc geta ba răng (*), nàng đang đưa vòng eo bước đi như cá vàng bơi lội. (**)

(*) Một loại guốc gỗ truyền thống của Nhật Bản. (Tin tôi đi, cái hình minh họa bên dưới là cái nhìn có vẻ duyên dáng nhất mà tôi có thể tìm được để phù hợp với hình ảnh của Nhược Thủy rồi đó).

(**) Sakuran là bộ manga kể về nàng oiran (kỹ nữ hạng sang) Kiyoha, từ một cô hầu gái trong nhà thổ, trở thành hoa khôi đệ nhất của Tamagiku – lầu xanh cao cấp nhất khu đèn đỏ Yoshiwara, xen lẫn trong đó là những cuộc tranh tài độ sắc giữa các oiran cả mới cả cũ và mối tình bất khả thi giữa Kiyoha và anh chàng Soujiro. Bộ manga này đã được chuyển thể thành phim live-action. Mọi người có thể xem clip này làm minh họa cho phân đoạn “Nàng oiran dạo bước”:

[Không nên có GIF hoặc video ở đây. Cập nhật ứng dụng ngay bây giờ để xem nó.]

Ống kính quay cắt nghiêng từ đầu đến cuối, là góc nhìn ngược mắt, từ góc nhìn của người xem, chỉ thấy khoe môi nàng từ từ cong lên, ánh mắt vụt qua một nét giảo hoạt, chớp mắt đã thu lại, thờ ơ lạnh nhạt, lại dường như chỉ trong chớp mắt đó đã nắm chặt được lòng bạn trong tay, nắm chắc phần thắng.

Anh đào rụng lá tả, rơi ngập con đường dạo bước của oiran. Bóng đêm thấm đẫm hương hoa ngọt ngào, bên đường là một cô gái áo trắng đi ngược chiều, con mèo mun trong lòng cô nhảy xuống dưới. Oiran cúi người vươn tay, mèo mun nhận ra được là cổ nhân, nhảy lên vờn ống tay áo của nàng. Oiran cúi cần cổ thon dài xuống, năm ngón tay luồn vào bộ lông mềm mại đen nhánh của con mèo, ngược lên cười, mang theo nét mờ ám trong khoảng trung gian từ trẻ con trở thành người trưởng thành.

Tác phẩm của Nhược Thủy đến “Sakuran” thì ngừng. Giai đoạn này số lượng tác phẩm dù ít nhưng Dư Phi lại cảm thấy khả năng khống chế và khao khát của nàng đối với tác phẩm so với thời kỳ trước đó đã đạt tới một trình độ mới.

Nàng bắt đầu không còn theo đuổi thứ vẻ đẹp hoa lệ nông cạn ngoài mặt này nữa.

Mà tất cả những thứ này cũng chẳng đủ để đem đến cho cô sự chấn động choáng ngợp.

Điểm khiến cô rung động nhất là ở chỗ, mặc dù trang điểm đậm như vậy, hậu kỳ chỉnh sửa tỉ mỉ đến thế, nhưng cô lại cảm thấy Nhược Thủy này tựa hồ càng lúc càng giống Bạch Phỉ Lệ. Đó là một cảm giác kỳ lạ, một trực giác lơ lửng, đến khi cẩn thận nhìn lại, lại có một cảm giác bất đồng, lớp trang điểm và cảm xúc mô phỏng nhân vật này khiến cô mê man.

Dư Phi khởi động lại điện thoại, WeChat rốt cuộc cũng có thể mở được rồi. Cô trực tiếp hỏi thẳng Tiểu Phát Diệp:

“Sao Nhược Thủy lại giống Quan Sơn Thiên Trọng vậy?”

Tiểu Phát Diệp vốn đang dai như đũa nhần tin cho cô, nhận được tin nhắn này của cô, cuộc oanh tặc của Tiểu Phát Diệp đột ngột ngừng lại. Nhưng rất nhanh sau đó, nó đã gửi đến một đoạn voice chat: “Sao có thể! Nhược Thủy là nữ mà! Tám chín năm trước lúc chị ấy bắt đầu ca hát đã ngầm xác nhận trên kênh voice, không phải chỉ một lần thôi đâu!”

Dư Phi nghĩ đến một tấm hình do ai đó đặc biệt cắt ra từ MV “Sakuran” trong bài post, là phong cảnh thoáng qua trước ngực Nhược Thủy. Nhưng cô vẫn hoang mang, hỏi:

“Mi không cảm thấy rất giống à?”

“Chị họ, chị đừng có nói bậy bạ! Chuyện này liên quan đến danh dự của Nhược Thủy đó được không!” Tiểu Phát Diệp bỗng nhiên giở giọng đặc biệt nghiêm chỉnh ra, “Giới cos rất kỳ việc cố tình giấu giếm giới tính với fans, nam có thể cos nữ, nữ có thể cos nam, nhưng tuyệt đối không được lừa gạt giới tính thật sự của mình với người hâm mộ!”

Dư Phi im lặng, lại nghe Tiểu Phát Diệp nói: “Lần đầu em thấy Quan Sơn cũng cảm thấy anh ấy có điểm giống Nhược Thủy, còn hỏi riêng Cửu ca nữa kìa, chính miệng Cửu ca phủ nhận nói không phải. Hơn nữa, Nhược Thủy xinh đẹp quyến rũ như vậy, Quan Sơn lão gia thì vừa im như thóc lại vừa là thanh niên nghiêm túc chính hiệu, căn bản là không hề giống nhau mà!”

Dư Phi chợt nhớ tới đêm đó ở “Chiếc bè”, trong lòng bùng lên cảm giác mờ mịt, Tiểu Phát Diệp vẫn còn đang bức tức bất bình chuyện Nhược Thủy tỏ tình với cô, Dư Phi chẳng có tâm trạng nào mà để ý đến con bé, thay vào đó, gọi điện thoại cho Bạch Phỉ Lệ.

Không ai bắt máy.

Ngắt máy gọi lại, vẫn không ai bắt máy. Cô gọi một lèo bảy tám lần, vẫn không ai bắt máy.

Cô bỏ điện thoại xuống. lát sau, gọi cho hai ngoại một cuộc. Bà ngoại nói, Bạch Phỉ Lệ không về nhà.

Dư Phi mặc quần áo xuống nhà, đi tới trạm tàu điện ngầm.

Chuyển qua ba tuyến, rốt cuộc cũng tới studio Cửu Bạch. Cô đi thang máy lên tầng văn phòng của studio, quả nhiên thấy một cánh cửa kính của văn phòng đã biến mất, vụn kính đã được quét sạch, bảo vệ dán tạm băng dính bảo vệ chẳng chặt lên đó, trước cửa còn có rào chắn vây lại, bên trên ghi “Có camera theo dõi, chớ tự tiện xông vào”.

Dư Phi có thể cửa, quẹt thẻ rồi từ nửa cánh cửa kính lạnh lặn còn lại đi vào.

Trong văn phòng không mở đèn, chỉ có một phòng nghỉ tạm là đang sáng đèn. Dư Phi bước đi rất nhẹ nhàng, nhưng cô sợ cảnh tối lửa tắt đèn sẽ va phải bàn nên bật đèn pin điện thoại lên. Đi chưa được hai bước, cô chợt thấy trước mặt có một vật gì đó hình dạng như con rối hình người nằm trên đất. Cô hiếu kỳ, chiếu đèn di động qua, suýt nữa sợ đến mức hét lên thành tiếng!

Là một trong những xác sống mặt quỷ trong “Huyền thế đẳng”, bản vẽ gốc vốn đã nhìn vô cùng rùng rợn, sau khi chân chính được tạo thành theo đúng tỉ lệ hình người, hai hốc mắt trống rỗng, mái tóc dài rũ rượi ướt nhẹp che mắt mặt, cái miệng méo mó mở rộng, dưới tình cảnh giữa đêm giữa hôm không chút báo trước này, hoàn toàn có thể dọa người ta hồn bay phách tán!

Dư Phi nghĩ bụng cái quái gì thế này?! Lúc trước chuẩn bị cho “Huyền thế đẳng”, đã ai làm thứ đạo cụ nào thế này đâu!

Trong phòng nghỉ tạm như có tiếng ai đó đang nói chuyện, cô đặt tay lên ngực, tránh khỏi con rối hình quỷ này, đi sang bên kia.

Phòng nghỉ tạm thời là gian phòng Cửu Bạch thiết lập dành riêng cho nhân viên, phân thành hai khu nam nữ khác nhau, cả hai đều có giường chiếu và sofa để có thể nghỉ ngơi tạm thời.

Đèn sáng là ở khu phía nam, cửa để hé, bên trong có người. Dư Phi rón rén đứng bên cửa, xuyên qua khe cửa nhìn vào trong.

Bạch Phỉ Lệ nằm trên giường, ngồi bên mép giường là Quan Cửu, mái tóc đen dài của Quan Cửu rủ xuống trước ngực anh.

Bạch Phi Lệ vẫn còn mở mắt, tay trái nắm lấy cổ tay phải Quan Cửu rũ xuống dưới giường, tay trái Quan Cửu đang cởi khuy áo anh, mắt anh chăm chăm thẳng tắp nhìn cô. Cởi được hai khuy, cô nàng vươn tay sờ lên cổ anh, hạ giọng nói: “Mày xem, toàn mồ hôi này, để tao cởi áo cho mày.”

Bạch Phi Lệ nhắm mắt lại.

Dư Phi không muốn xem tiếp nữa. Cô xoay người lại, lưng dựa sát vào mặt tường lạnh lạnh, hai mắt ngược nhìn lên trần cao đen đặc.

Lát sau, cô dụi dụi mắt, đi ra ngoài.

Sau đêm đầu hát đó, dưới tài khoản Weibo của Quan Sơn Thiên Trọng lại ồ ạt một làn sóng bình luận mới. Thế tới lần này còn hung mãnh hơn lần trước, rất nhiều quần chúng ăn dưa lấy đó làm trò cười, liên tiếp chia sẻ đến hai, ba ngàn lượt, mà trước đó, số lượng bình luận cũng đã lên đến năm ngàn.

Nhanh chóng lại có tin đồn nổi lên: Một tài khoản thương mại tên là “Chuyện bên lề giới cos” đăng lên một tấm hình, là ảnh Bạch Phi Lệ tựa người lên gương trong phòng tập xem kịch bản, cạnh đó là ảnh chụp nghiêng sườn mặt của Nhược Thủy, caption bóng gió nói xéo:

Đã ai thấy người nào tự cấm sừng cho mình chưa? Quan Sơn Thiên Trọng đã làm rồi đó.

Tấm hình này không biết là do ai ở studio Cửu Bạch chụp lén, chụp rất rõ ràng. Bạch Phi Lệ mặc áo phong tron màu trắng và quần jean mài, nhưng nhờ lợi thế eo hẹp chân dài, dáng người thanh tú cao ráo mà nhìn cực kỳ tươi đẹp mát mắt. Ảnh chụp kỳ thực chỉ chụp được non nửa mặt anh, nhưng anh lại đứng trước một tấm gương sạch sẽ sáng loáng, người trong gương cụp mắt trầm tư, sợi dây bạc đeo bên tai rũ xuống, tựa như một đóa thủy tiên bên bờ nước.

Đây là bức ảnh đầu tiên được tung lên mạng của Bạch Phi Lệ. Trước đó anh quá mờ nhạt vô danh, chẳng có mấy ai để ý tới anh.

Tuy trái với tấm hình của Nhược Thủy là trang điểm đậm sắc, nhưng nhìn từ khuôn mặt và ngũ quan, đúng là không khỏi có điểm tương tự.

Weibo này vừa đăng bài, quần chúng trong giới liền rơi vào trạng thái mờ mịt, sau đó, lập tức bạo phát ầm ĩ.

Chỉ cần động đến Nhược Thủy thì ắt sẽ không thể bình yên.

Bình luận bên dưới chia thành ba phe hết sức rõ ràng:

Nghi ngờ Quan Sơn Thiên Trọng là Nhược Thủy.

Kiên quyết không tin Nhược Thủy là Quan Sơn Thiên Trọng.

Còn một phe vô cùng tự tại: Nếu ngoại hình của Quan Sơn Thiên Trọng thật sự là như vậy, ta đây không ngại liếm phát đâu; nếu Quan Sơn Thiên Trọng thật sự là Nhược Thủy, vậy thì...lập một couple tên Thủy Tiên cho Quan Sơn và Nhược Thủy đi...

Weibo của Quan Cửu cũng thất thủ.

Rất nhiều người thuộc các giới lảng giềng qua đây túm tụm ngồi hóng, bình luận chỉ có bốn chữ: Quý giới loạn quá đi.

Sau đó lại là một bãi chiến trường hỗn loạn...

Ngày hôm sau, studio Cửu Bạch đăng một bài thanh minh chính thức lên, kể lại cặn kẽ chuyện của chính văn phòng bị đập vỡ, trong phòng bị đặt lại một con rối nguyên rửa làm theo tạo hình trong “Huyền thế đăng”, cũng công bố hình chụp hiện trường và đoạn phim giám sát, tuyên bố đã báo án.

Quan Cửu chia sẻ bài đăng này, nói:

”Làm ra chuyện này chỉ để dọa chúng tôi, lại còn lên Weibo phát tán ba cái lời đồn để phối hợp, hi vọng các người đàn ông lên chút, tự đứng ra nhận lỗi đi.

“Studio Cưu Bạch chúng tôi một đường gian nan tới được hiện giờ, từng phải chịu rất nhiều chỉ trích vùi dập. Chúng tôi vì kế sinh nhai, lúc nhận ”Long lân“, có người lại trách móc chúng tôi thương mại hóa, quên mất lý tưởng ban đầu, chúng tôi đã kiên trì vượt qua, nộp được đáp án giải đề vừa lòng mọi người. Hiện giờ làm ”Huyền thể đăng“, chúng tôi chỉ muốn ủng hộ một bộ truyện tranh đen trắng xuất sắc của Trung Quốc, hoàn thành vở kịch 2D của chính Trung Quốc. Mỗi người trong Cưu Bạch đều là anh hùng, chúng tôi nguyện lòng chết trận nơi sa trường, nhưng không trông mong gì phải chết vì gà nhà đá nhau!”

Bài đăng này của Quan Cửu tải lên, rốt cuộc cũng có thể cơ bản làm lắng xuống chiến hỏa bùng cháy suốt cả một ngày, dời sự chú ý của mọi người sang việc studio Cưu Bạch gặp phải chuyện bị đe dọa.

Mọi người dần hiểu ra rằng những gì họ nhìn thấy trên truyền thông thường là do có người giật dây sau lưng.

Chuyện xảy ra đêm đó, Quan Cửu Ngự tại sao lại khiêu chiến Quan Cửu, văn phòng của studio Cưu Bạch tại sao lại xuất hiện con rối nguyên rửa thần bí, Nhược Thủy tại sao lại đột ngột xuất hiện, ảnh chụp Quan Sơn Thiên trọng tại sao lại bỗng nhiên bị tuồn lên mạng so sánh với Nhược Thủy... Hết thấy mọi sự, rốt cuộc là xảy ra ngẫu nhiên hay là do phía sau có người lên kế hoạch, người xem không ai biết được.

Nhưng điều này cũng không cản trở họ liên hệ mọi việc lại với nhau, sau đó suy nghĩ tỉ mỉ phân tích, không cản trở họ đưa ra thuyết âm mưu, nhưng bản thân thuyết âm mưu cũng trở thành một trò tiêu khiển. Tuy nhiên, hồi phong ba này, rốt cuộc cũng chìm xuống sau hai ba ngày.

Đêm đó, Dư Phi ra khỏi studio Cưu Bạch, cô cảm thấy mình cần được yên tĩnh đôi chút, bằng không đối mặt với Bạch Phỉ Lệ, cô sẽ khó mà khống chế được tâm trạng của mình.

Vừa hay mấy ngày trước, có một sư tỷ chơi rất thân ở Thiện Đăng Đỉnh phải về quê đăng trai ở Ninh Hạ làm lễ cưới, mời cô làm phù dâu. Cô hỏi rõ biết được rằng Nghê Lân không đi, bèn mua vé tàu hỏa qua đó. Mấy ngày nay cả nước đều đổ mưa, ngay cả một nơi khô ráo như Ninh Hạ, sắc trời cũng nặng nề.

Tối ngày thứ ba, trên tàu hỏa trở lại Bắc Kinh, Dư Phi nhận được điện thoại của dì Ngôn Bội Linh.

Trận mưa to này ở thành phố Y là kéo dài ác liệt nhất, lượng mưa đạt kỉ lục cao nhất trong vòng mười năm qua. Đường thoát nước nhà họ quá xập xệ, bị nước trút ba ngày ba đêm đã rành rành ngấm cho căn nhà vừa cũ vừa nát của họ biến thành một căn nhà bên bờ vực sụp đổ.

Mà nơi Ngôn Bội San được chôn cất cũng bị phá hủy.

Xưởng may của Ngôn Bội Linh trong khoảng thời gian này vô cùng bận rộn, đương và em họ ở trạm thủy điện cũng bận lên bận xuống giải quyết tình hình nguy hiểm của đợt lũ lụt, phải ngày đêm theo dõi, Tiểu Phát Diệp thì đang phải thi cuối kỳ, Ngôn Bội Linh hi vọng Dư Phi có thể trở về giúp đỡ xử lý được chút nào hay chút đấy trong đồng rắc rối loạn cào cào này.

Dư Phi nghe Ngôn Bội Linh nói xong, không nói hai lời, lập tức mua thêm một vé tàu sáng sớm hôm sau về thành phố Y.

Ba ngày nay, Bạch Phỉ Lệ không hề gửi cho cô bất kỳ tin nhắn nào, cũng không gọi điện thoại tới. Cô nghĩ, vậy thì cứ tạm để ngội một thời gian đi. Chuyện tình cảm này, sao có thể cưỡng cầu?

Cô trở lại căn phòng trọ của mình, vội vàng thu thập chút đồ đạc.

Trời đang dần nóng lên, khoảng cách với thời kỳ áp suất thấp của năm ngoái cũng càng ngày càng xa. Cô nổi lên một cảm giác như thể tứ chi cuộn tròn ôm chặt lấy thân mình, giờ đây đang từ từ mở ra.

Cô kéo khóa tủ vải đựng quần áo ra, đổi lại lên người bộ xường xám đã lâu không mặc. Trong gương, một năm nay cô không ngừng luyện công, dáng vóc so với trước đây càng đẹp hơn, càng ngày càng thon thả, vòng eo cũng đúng số đo chuẩn. Vì đi làm phù dâu, cô lại một lần nữa cắt tóc, tỉa mỏng, duỗi thẳng, bỏ đi phần mái, cả người lại trở nên bừng sáng đầy tinh thần.

Lấy vài bộ xường xám bỏ vào túi, cô dọn xong vali xách tay, ra khỏi cửa. Căn phòng cũ nát này không bằng phẳng lắm, lúc khóa cửa, vali bị trượt mất, tay phải cô vẫn còn đang kẹt trong cái khóa nhỏ xíu trên cửa

chống trộm, tay trái không đủ dài để với theo, chỉ có thể trơ mắt nhìn cái vali xách tay trôi về phía cầu thang xoắn ốc.

Trong lòng cô thầm chửi thề một tiếng, mắt thấy vali sắp lăn xuống cầu thang, chợt có người giơ chân lên chặn lại, đẩy lại vali trở về bên cạnh cô.

“Lại định đi đâu?”

Khu nhà cũ không có thang máy, một tầng hai hộ, hành lang chật hẹp. Anh vừa xuất hiện đứng đó, lập tức chặn mất lối đi của Dư Phi.

Anh mặc sơ mi, tóc buộc lại, nhìn vừa lộn xộn lại vừa mang một vẻ đẹp không nói nên lời. Trên tai đeo một sợi chỉ bạc xuyên qua ba cái lỗ bấm, lỗ dưới cùng gắn một viên kim cương nhỏ, tỏa ra ánh sáng lung linh.

Dư Phi nhìn chằm chằm cổ áo của anh, cái khuy trên cùng vẫn để mở. Ba ngày trước, một đôi tay khác đã cởi áo cho anh.

Sau khi quay lại cô đã từng thuyết phục chính mình rằng, đó là Quan Cửu mà, là bạn hợp tác lâu năm với Bạch Phỉ Lệ đó, thích phụ nữ cơ mà, sao có thể có gì với Bạch Phỉ Lệ được chứ? Bạch Phỉ Lệ lúc đó có phải là bị ốm rồi không? Quan Cửu đơn thuần chỉ là chăm sóc cho anh thôi mà?

Cô hơi hối hận vì khi đó không hỏi rõ. Nhưng, có thể là do trực giác của phụ nữ, cô luôn cảm thấy tình cảm của Quan Cửu dành cho Bạch Phỉ Lệ không giống bình thường. Một tiếng “A Phỉ”, những hành động gần gũi da thịt không chút kiêng dè nào này, khiến cô cảm thấy không thể chịu nổi.

Cô có thể chấp nhận sự tồn tại của Lăng Tửu, nhưng không thể nào dễ dàng khoan nhượng cho quan hệ giữa Quan Cửu và Bạch Phỉ Lệ.

Vậy nên cô không quay lại hỏi Bạch Phỉ Lệ nữa.

Có thể đó chỉ là phỏng đoán lung tung của cô, nhưng trong ngực cô vẫn nghẹn ứ một cục. Tay cô giữ lấy tay kéo vali, nén giận bình tĩnh nói: “Hôm nay anh dậy sớm nhỉ.”

“Không dậy sớm chẳng lẽ lại để em chạy mất à?” Anh nói, có chút u ám.

Dư Phi vuốt ve tay kéo, vẻ mặt nhàn nhạt nghiêng sang một bên, nói: “Không phải chỉ là về nhà cũ một chuyến thôi sao, tôi có thể chạy đi đâu được chứ.”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô, giọng nói nặng nề: “Có phải nếu tôi không chủ động tới tìm em, em cũng sẽ không tìm tôi luôn không?”

Anh lại bồi thêm một câu: “Chúng ta cứ thế mà giải tán, phải không?”

Một câu “giải tán” chợt khiến Dư Phi dâng đầy một bụng chua xót, cô nghĩ, lẽ nào ba ngày nay anh không ngó ngang gì tới cô, chính là để thăm dò cô sao? Không chủ động tìm anh? Lẽ nào mười mấy cú điện thoại của cô gọi đi là vô ích sao? Văn phòng của anh, không phải cô đã tới rồi sao? Trong lòng cô buốt lạnh, cổ họng cũng như bị nghẹn phải một cục đá, một câu cũng nói không ra.

Thấy cô không nói gì, anh lại tiếp: “Năm qua, luôn là tôi chủ động tới chỗ em, mỗi ngày đều là tôi nhắn tin trước cho em. Nếu tôi không liên lạc với em trước, có phải em sẽ hết như ba ngày nay, nửa câu cũng không thêm hỏi han tôi không? Tôi sống chết ốm đau thế nào, em vốn cũng chẳng thèm để ý đâu đúng không?”

Dư Phi không thể ngờ được anh sẽ mở miệng trách móc cô trước, tức giận đến độ cả người run bần, cười lạnh nói: “Anh lạnh, có Quan Cửu thêm áo cho anh, anh nóng, có Quan Cửu cởi áo cho anh, làm gì tới lượt tôi chứ!”

Anh ngẩn ra, hỏi: “Chuyện giữa tôi và em, liên quan gì đến Quan Cửu?”

“Đừng có giả ngu!” Dư Phi gất lên, “Đêm đó tôi đã thấy rất rõ, khi ấy mắt anh vẫn còn mở, Quan Cửu lấy tay lau mồ hôi cho anh, cởi áo cho anh. Tôi mặc kệ cô ta thẳng hay cong, tôi chính là không cho phép bất kỳ ai chạm vào anh hết đây!”

Anh ngơ ngác, lặng thinh nhìn cô, một lúc sau, Dư Phi giơ tay lên dụi khóe mắt, anh bỗng nhiên vươn tay ra nắm chặt lấy cổ tay cô.

Dư Phi giãi giụa: “Đừng có chạm vào tôi!”

Anh lại càng nắm chặt thêm, giữa lúc độ sức, hốc mắt Dư Phi càng lúc càng đỏ hơn. Anh không buông tay, cô liền tay dấm chân đá với anh. Anh ép cô vào tường, chặn cô lại, cầm tay cô ấn lên khuy cài trên cổ áo mình.

Nhiệt độ cơ thể anh xuyên qua lớp quần áo mỏng thấm ra ngoài, không biết vì sao mà Dư Phi lại cảm thấy có chút hoảng hốt muốn cự ra, lại nghe giọng anh khàn khàn vang lên khe khẽ:

“Tôi biết rồi, sau này bất kỳ cái khuy nào trên quần áo tôi đều sẽ chỉ cho mình em cởi.”

“Bất kỳ chỗ nào trên người tôi, cũng đều sẽ chỉ cho mình em chạm.”

Ở bên Bạch Phỉ Lệ đã hơn năm tháng rồi.

Nhưng trong vòng hơn năm tháng này, nếu không tính những lần bàn luận với anh về kịch sân khấu – thứ liên hệ tới công việc của anh – thì những lời anh và cô nói chuyện riêng cộng lại có thể còn chẳng bằng số lời anh nói khi cùng cô xem buổi diễn “Long lân” đó.

Thỉnh thoảng anh cũng biết đùa.

Nhưng giờ nghĩ lại, hóa ra vấn đề lại là khi đó có Quan Cửu hay không. Dường như cứ có Quan Cửu ở đó, anh lại có thể tự tại hơn rất nhiều, thoải mái hơn rất nhiều.

Anh là người ít nói sao?

Dư Phi cảm thấy, không phải.

Anh rõ ràng có thể nói rất nhiều, cảm xúc của anh cũng rất rõ ràng và tinh tế, nhưng dường như anh vẫn luôn kiềm chế bản thân không biểu đạt quá nhiều.

Đã nhiều lần cô thấy anh muốn nói lại thôi, cũng không biết là do nói ít sai ít hay là căn bản cảm thấy không thể giao tiếp với cô nữa.

Trước đây cô không nghĩ quá nhiều về chuyện này. Anh thuộc về cô là được rồi, cô không muốn nghiên cứu kỹ những chuyện phá hỏng tâm tình như thế.

Cô chỉ muốn hưởng thụ niềm vui sướng thuần túy, mà trên người anh thì lại có cả vẻ đẹp lẫn sự ấm áp mà cô mê đắm nhất.

Trong năm tháng này, cô cảm thấy trạng thái với Bạch Phỉ Lệ như vậy rất tốt, giống như trò chơi gia đình của đám trẻ nít vậy, anh là bố, tôi là mẹ, ban ngày đi làm, buổi tối về ăn cơm, ban đêm đi ngủ.

Trong mắt con trẻ làm gì có cái gì là tình yêu đâu, chúng chỉ biết là ở cùng nhau, không có vì lý do gì cả. Trong mắt trẻ con, mọi thứ không phải đơn thuần thì cũng là tươi đẹp, không có bất kỳ nốt nhạc lệch tông nào.

Nhưng lúc này, Bạch Phỉ Lệ cầm tay cô đặt lên cổ áo anh, cô đột nhiên lại có cảm giác rằng hai người họ trong chớp mắt đã lớn rồi.

Dù sao thì làm gì có đứa trẻ nào là không phải lớn lên đâu?

Tựa như cô rút cuộc cũng hiểu được mình vì sao lại tới thế giới này vậy.

Bạch Phỉ Lệ nói “sau này”, cô rút cuộc cũng không thể không đối mặt, cô và anh, sau này rút cuộc cần phải làm thế nào.

Ngón tay cô khẽ động đây, cởi khuy áo anh ra.

Thuần thực đến vậy.

Hơi thở có chút nặng nề của anh phả lên trán cô, bàn tay phải nắm cổ tay cô thả ra, tay trái đỡ lấy eo cô.

Dư Phi cong một ngón tay, vuốt từ khoảng lõm giữ hai xương quai xanh của anh xuống dưới, mắt cũng hạ xuống theo, chọc mạnh lên mấu xương đầu tim anh...

“Vậy trước kia thì sao? Vì sao, Quan Cửu, lại, có thể, cởi, khuy áo, anh?”

Cô bực bội, cứ nhấn một từ là lại chọc mạnh anh một cái.

Anh lặng yên nhìn cô: “Đêm đó tôi uống thuốc ngủ, buồn ngủ đến không cử động được, cần cô ấy được một lần, thực sự không thể cần được lần thứ hai.”

Dư Phi nhớ tới đêm đó anh ngủ say như chết trên giường cô.

Rồi cô lại nghĩ tới đêm mấy hôm trước, tay trái Bạch Phỉ Lệ quả thực là có giữ tay phải Quan Cửu, cuối cùng Quan Cửu là dùng tay trái để cởi khuy của anh.

Trong lòng cô vẫn không vui. Một khoảng nhỏ trước ngực Bạch Phỉ Lệ bị cô chọc đến độ đỏ lên, cô lại chuyển sang chọc chỗ khác.

“Quan Cửu và anh, rốt cuộc là quan hệ ra làm sao?”

Anh hơi khựng lại, nói: “Tôi là Nhược Thủy.”

Điều này hoàn toàn nằm trong dự đoán trước đó của Dư Phi, cô “à” một tiếng, hỏi: “Vậy nên?”

“Quan Cửu từng cho rằng tôi là nữ, theo đuổi tôi. Sau khi phát hiện ra tôi là nam thì buông tay. Nhưng bởi vì cả hai đều theo đuổi cùng một chí hướng, vậy nên đã cùng nhau lập nên studio Cửu Bạch.”

Dư Phi bĩu môi lâu lâu: “Sao cô ấy phải nghĩ nhiều thế chứ? Nam hay nữ thì có làm sao?” nhưng cô vẫn cảm tức chọc anh:

“Vậy tại sao tất cả mọi người đều nói là anh theo đuổi cô ấy?”

“Khi đó Quan Cửu rất khó chịu. Cô ấy bảo là theo đuổi tôi là thật lòng thật dạ, theo đuổi đến độ chạy ra cả nước ngoài, kết quả đến lúc thấy được người thật thì lại là đàn ông, chuyện này đúng là nổi nhục cả đời cô ấy. Cô ấy nói tôi phải bồi thường cho cô ấy, sau này người khác chỉ được biết là Nhược Thủy theo đuổi Quan Cửu, không thể là Quan Cửu theo đuổi Nhược Thủy. Tôi cảm thấy cô ấy thích nói sao thì nói, chẳng có vấn đề gì cả, vậy nên cứ tùy cô ấy thôi.”

Dư Phi nguýt anh một cái.

Bạch Phỉ Lệ trịnh trọng nói: “Không tin em có thể đi hỏi Quan Cửu.”

Dư Phi cài lại khuy áo thứ hai trên sơ mi cho anh, lại đùa dai cài cứng luôn cả khuy áo đầu tiên của anh lại, nghiêng răng nói:

“Tôi không hỏi Quan Cửu. Tôi chỉ hỏi anh thôi, lúc cô ấy theo đuổi anh, anh có từng thích cô ấy không?”

Trên tầng, có bà cụ nọ một tay cầm xe kéo đi chợ, một tay dắt đứa cháu nhỏ đi học xuống. Vừa thấy hai người họ ép nhau vào tường thì vội vàng kéo tay đứa cháu ngoặt bước xuống tầng, rất sợ cháu mình nhìn họ nhiều thêm một cái liếc mắt.

Tay trái Bạch Phỉ Lệ đỡ lấy thắt lưng Dư Phi ôm cô vào lòng, tay phải vén lọn tóc dài rủ bên mặt cô cài ra sau tai, nói giọng thật thấp:

“Tôi chỉ thích mình em thôi.”

Dư Phi bị câu này hóa cho mềm nhũn, tai nóng hết cả lên.

Khóe mắt cô liếc thấy một già một trẻ nọ đã biến mất ở góc cầu thang, hai tay bèn bò lên cổ anh, nhỏ giọng nói: “Tôi muốn lên giường với anh.”

Tai Bạch Phỉ Lệ thoát cái đỏ rực đến độ nhỏ được ra cả máu.

Dư Phi lập tức khanh khách cười rũ rượi không ngừng.

Bị đè đại lên tường hôn. Tay anh lướt qua từng đường cong trên người cô, cô cảm thấy anh có thể xé tan bộ xương xám bó sát người cô bất cứ lúc nào.

Trong bụng Dư Phi nảy ra một ý xấu, suồng sã hôn đáp lại anh, nhẹ nhàng ưỡn hông cọ cọ anh, rấp tâm muốn quyến rũ anh, quyến rũ đến nỗi anh chỉ có thể điên đảo vì một mình cô. Lúc nhận ra anh đang định rờ lấy chìa khóa cô nắm trong lòng bàn tay, cô đẩy anh ra: “Trễ mất rồi, tàu của tôi, nhà tôi bị úng nước.”

Anh không chịu thả cô ra, lằm bằm nói: “Tôi đổi sang vé máy bay cho em.”

Cô thẳng thừng từ chối: “Tôi sợ độ cao, say máy bay. Tàu hỏa về thành phố Y trong sáng nay chỉ có chuyến này thôi.”

Thực ra không phải chỉ có một chuyến này, nhưng cô biết chắc Bạch Phỉ Lệ chưa từng đi tàu hỏa nên không biết những chuyện này.

Quả nhiên, Bạch Phỉ Lệ chỉ đành buông cô ra, lấy lại bình tĩnh, kéo vali cô chuẩn bị đi xuống.

Mặt Dư Phi giãn ra nở một nụ cười, xán lạn, mà lại chẳng có vẻ gì là tốt lành.

Bạch Phỉ Lệ nhướn mày, giục: “Đi đi chứ.”

Cô dựa vào tường, một tay vịn về góc áo anh, nhõng nhẽo: “Chân tôi nhũn ra rồi, không đi được.”

Bạch Phỉ Lệ thả vali ra, xoay người lại nhìn chân cô: “Em sao thế?”

Chiếc xương xám của cô xẻ tà cao, đôi chân trắng như tuyết, thẳng tắp, thon dài, không cần phải đi giày cao gót vóc người cũng đã cao ráo vô cùng, tỉ lệ mê người.

Cô nhón mũi chân chậm rãi khua khua trên mặt đất, mu bàn chân trắng bóc, đường mạch máu nhạt màu trông cũng rất đẹp mắt. Cô nhớ tới cái đêm anh bị hoa gạo rơi trúng, anh đã nhìn chăm chăm mũi chân cô.

Cô mềm giọng nói: “Chân tôi đột nhiên bị nhũn hết cả, không còn sức lực nữa.”

“Xảy ra chuyện gì vậy?” Giọng anh nhuốm chút lo lắng.

Cô chậm rãi ngẩng đầu lên: “Bị anh làm chứ sao, tôi đứng không nổi nữa rồi.”

Bạch Phỉ Lệ rốt cuộc bị cô đùa đến không nhận được, sắc mặt đen thui. Anh bẻ ngón tay đang nắm chặt lấy chìa khóa của cô ra, cô sống chết không cho, anh liền đè cô xuống cởi nút buộc trên xương xám của cô ngay tại chỗ – anh còn thuần thục chuyện này hơn cô, Dư Phi chỉ có thể cầu xin tha thứ: “Tôi sai rồi tôi sai rồi, tôi tự đi, tự đi ngay đây...”

Cô bước hai bước, quả thực là nhũn chân thật rồi.

Bạch Phỉ Lệ kéo vali đứng xuống hai bậc thang, nói: “Lên đi.”

Dư Phi là loại người Diệp Công thích rỗng (*), cáo mượn oai hùm, nhăn nhăn nhó nhó, nói: “Anh còn phải xách vali đó.”

“Không nặng.”

(*) Nguyên văn là , lấy từ tích Diệp Công rất thích rỗng, đồ vật trong nhà đều vẽ, khắc hình rỗng, rỗng thật biết được, tới nhà ông thò đầu vào cửa sổ, Diệp Công trông thấy thì sợ hãi bỏ chạy; dùng để chỉ những người mang tiếng là yêu thích nhưng thực tế lại không phải vậy.

Vali của cô chỉ có quần áo, một ít đồ trang điểm tẩy rửa, quả thực đúng là không nặng.

Nhưng cô lại thấy ngượng: “Sẽ lộ đuôi ra mất, hở hang quá.”

“Biết vậy còn mặc?”

“Để quyến rũ anh mà.”

“Sao em biết tôi sẽ tới.”

“Lỡ tới thật thì làm sao. Tiểu Phát Diệp đâu có biết.”

“Đừng nói nhảm nữa.”

Dư Phi nhăn nhó nhí nhảnh lên lưng anh, hai chân kẹp chặt hông anh. Anh một tay đỡ lấy cô, một tay xách rương đi xuống dưới.

“Ấy... Có người, thả tôi xuống...”

“Không có ai cả.”

“...”

Cũng may Dư Phi đúng là sợ độ cao thật, thuê phòng trọ không thể cao hơn ba tầng. Phòng cô ở tầng ba, chứ nếu không, không khiến Bạch Phỉ Lệ mệt chết thì cũng đụng phải người khác thật rồi.

Bạch Phỉ Lệ không lái xe đến nên trực tiếp bắt một cái taxi, đưa cô tới ga tàu. Đến ga, anh lấy thẻ căn cước trong ví cô ra, nói: “Em chờ ở đây một chút.”

Dư Phi nghĩ bụng, anh muốn đi đổi vé cho tôi à? Tốt thế cơ á? Bèn kéo vali đuổi theo, nói: “Chờ tôi với, tôi cũng đi.”

Đến trước một máy bán vé tự động, Bạch Phỉ Lệ đút thẻ căn cước của cô vào, chữ D đầu tiên trong số tàu của cô hiện ra, vé ngồi hạng hai, cả hành trình đi mất 10 tiếng 8 phút.

Bạch Phỉ Lệ ấn một cái, Dư Phi tưởng là anh xác nhận lại nội dung, không ngờ anh lại ấn tận hai phát, nhập thẳng vào bước trả lại vé, Dư Phi không kịp ngăn cản!

Dư Phi: “Bạch Phỉ Lệ anh làm gì thế hả!”

Bạch Phỉ Lệ mặc kệ cô, một lần nữa chọn một chuyến tàu khác, cầm thẻ căn cước của cô và mình lên kiểm chứng rồi quẹt thẻ mua hai vé mới.

Vé tàu nhanh chóng được in ra.

Chuyến tàu mới muộn hơn chuyến cũ của cô nửa tiếng, toàn bộ hành trình đi mất 10 tiếng 23 phút, vậy nhưng, có giường nằm.

Anh là mua vé giường nằm.

Dư Phi nhìn anh chòng chọc: “Anh mua một vé nữa cho mình làm gì?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Tôi cũng phải trở về một chuyến, có việc gấp.”

Dư Phi vẫn nhìn anh chòng chọc: “Nhà anh cũng bị úng nước?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô, vuốt vuốt tóc cô, nói: “Ừ đó.” rồi giúp cô kéo vali đi về phía sảnh chờ tàu.

Dư Phi đuổi theo: “Anh nói điêu.”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Trong nhà thật sự xảy ra chuyện mà.”

Dư Phi hỏi: “Nghiêm trọng không? Tàu này đi mất mười tiếng đó.”

Cô có chút lo rằng anh chàng cậu ấm được nuông chiều từ bé này sẽ ngồi không nổi.

Bạch Phỉ Lệ nhếch mép: “Có thể nghiêm trọng, có thể không. Tôi cũng không biết, vậy nên phải về xem sao.” Anh nói nhẹ nhàng như gió thoảng mây bay vậy.

Dư Phi lúc này lại nhớ tới một chuyện vô cùng nghiêm trọng khác:

“Tôi còn chưa lấy lại tiền hoàn vé nữa, hơn sáu trăm tệ đó, có phải là tới cửa bán vé để lấy không?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn hàng người dài dằng dặc trước cửa đổi trả vé, và cả cái nhà ga nhìn đâu cũng toàn đầu người, lời cô đi:

“Quên đi.”

Tàu hỏa đi nhanh mà êm. Ban đầu Dư Phi còn tưởng rằng Bạch Phỉ Lệ không quen ngồi tàu hỏa, bèn ngồi cùng anh bên cửa sổ ngắm phong cảnh. Nhưng Bạch Phỉ Lệ ngoại trừ ngại giường cứng ra thì cũng không phàn nàn gì khác cả, buổi trưa, đồ ăn Dư Phi mua từ toa ăn cho anh, anh cũng ăn.

Dư Phi hai tay chống mặt, cười híp mắt ngắm anh ăn, nói: “Anh cũng có thể sống khổ được đó.”

Bạch Phỉ Lệ liếc mắt nhìn cô, cúi đầu ăn, cũng không nói gì.

Cơm nước xong, tàu dừng lại ở một bến ga chừng mười lăm phút. Dư Phi kéo Bạch Phỉ Lệ ra ngoài thông gió, tàu đã đi được một nửa hành trình xuôi nam, trời âm u sắp đổ mưa, khí nóng hầm hập quét sạch mặt đất. Dư Phi thấy nóng, Bạch Phỉ Lệ thì ngược lại, chẳng nhỏ được một giọt mồ hôi nào. Dư Phi thấy khuy đầu tiên trên cổ áo anh vẫn đang cài chặt, bèn nhanh tay cởi ra cho anh, nói: “Anh nói chỉ cho mình tôi cởi, không phải là đến cả chính mình cũng trừ luôn ra đấy chứ?”

Anh cười: “Ừ.”

Trên sân ga có người đang phát những cái quạt quảng cáo nhỏ, Dư Phi nhận lấy một cái, vù vù quạt cho hai người họ, lại lườm anh: “Tôi thấy anh là làm biếng thì có.”

Anh lập tức chìa tay ra cho cô thật.

Dư Phi ngẩn ra, phản ứng kịp ý anh muốn để cô cởi khuy xắn tay áo cho. Cô hừ một tiếng, làm bộ bỏ đi, anh liền ôm lấy cô. Dư Phi tuy không coi ánh mắt người khác ra gì, nhưng giờ đây vẫn có chút xấu hổ, nói: “Đồng người lắm đấy...” Cô đẩy anh ra.

Anh lại gơ cánh tay lên, cô đành đành hoảng hốt khuy tay cổ tay áo cho anh, từng cuộn từng cuộn xắn lên.

Lúc cô cúi đầu làm, anh nhân cơ hội hôn nhẹ một cái lên khuôn mặt ửng hồng lấm tấm mồ hôi của cô.

Cô cảm nhận được anh đang ngằm trên chọc mình, chợt nhớ lại một chuyện cực kỳ quan trọng:

“Anh là Nhược Thủy?”

Bạch Phỉ Lệ sững người, vẻ mặt cứng lại.

Lại bị cô hung tợn đẩy một cái:

“Đêm đó anh đem tôi ra giỡn chắc vui lắm đúng không!”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Giải thích với em thế nào bây giờ...”

Anh thở dài, chỉ chỉ vào đầu mình: “Chỗ này của tôi có hai tôi...”

Dư Phi ngắt lời anh: “Khoác gi-lê (*) vào là hay lắm à? Nhược Thủy nhiều fans thì làm sao? Tôi cũng có một cái gi-lê cỡ đại luôn đấy anh tin không?”

(*) Trong ngôn ngữ mạng Trung Quốc thì mặc gi-lê có nghĩa là ẩn danh hoặc tạo biệt hiệu, thân phận giả.

Bạch Phỉ Lệ: “...”

Trên loa phát thanh bắt đầu nhắc nhở hành khách mau chóng lên tàu, sắp đến giờ xuất phát. Dư Phi kéo Bạch Phỉ Lệ về tàu, lên được rồi thì ngồi ở giường dưới khúc khích cười.

Hai hành khách ở đối diện đã xuống tàu, người mới còn chưa lên. Bạch Phỉ Lệ nấn nấn mặt cô, hỏi: “Cười gì thế? Có gì hay mà cười ghê vậy?”

Dư Phi đáp: “Dẫn theo một người chưa từng đi tàu hỏa ngồi tàu cứ như dẫn đồ ngốc theo ấy, đến cả WC ở đâu cũng phải dẫn đi.”

Bạch Phỉ Lệ tức tối nói: “Em cười cũng giống đồ ngốc lắm đó.”

Dư Phi cởi giày, ôm đầu gối ngồi lên giường, cười hì hì nhìn Bạch Phỉ Lệ. Cô cười đến là rạng rỡ:

“Ngốc-line.”

Tàu hỏa vào đến khu vực Lĩnh Nam, quả nhiên là mưa đổ ào ào cuốn bay trời đất. Lúc đến được thành phố Y, sắc trời đã chuyển sang đen kịt, Bạch Phỉ Lệ mua ở cửa hàng tạp hóa ngoài cổng ga hai cái ô, lại gọi một chiếc xe, đưa Dư Phi về.

Con hẻm cũ kia nước ngập quá sâu, xe không vào được. Dì Ngôn Bội Linh nói sẽ xách ủng đi mưa ra đón Dư Phi, bảo cô đứng ngoài đầu ngõ chờ một chút.

Bạch Phỉ Lệ mở ô đưa Dư Phi đến dưới cây gạo trước đầu ngõ, nói: “Nhà tôi cũng có việc, không biết sẽ phải ở lại đây bao lâu nữa, chắc là... Cũng sẽ khá bận, không thể gặp em hằng ngày được. Nhưng nếu em có gì cần giúp thì cứ đến tìm tôi, lúc nào cũng được.”

Dư Phi “ừ” một tiếng, thầm nghĩ tuy chuyện đúng là không ổn lắm, nhưng cũng không đến nỗi phải nhờ đến anh.

Cô hỏi: “Vậy anh ở đâu?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô: “Em biết mà.”

Dư Phi lấy làm khó hiểu: “Sao tôi biết chứ?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Em từng ở đó rồi.”

Dư Phi nhất thời thẹn đỏ bừng hết cả mặt, mắt thấy dì che ô xách một đôi ủng đi mưa ống cao đang đi tới thì vội vàng đẩy anh: “Anh đi mau, đi mau đi mau đi mau!”

Lúc Ngôn Bội Linh tới thì đã chỉ có thể nhìn thấy bóng lưng mờ nhạt của Bạch Phỉ Lệ dần biến mất trong màn mưa ào ạt. Bà hỏi: “Uyển Nghi này, bạn trai con đi xa thế để đưa con về á?”

Dư Phi gật đầu, nói: “Anh ấy cũng là người thành phố Y, về có việc ạ.”

Ngôn Bội Linh nói: “Tình hình ước chừng không khác mấy với chúng ta dự đoán. Aiz, cái chuyện thiên tai nhân họa này, ai cũng không tránh được.”

Dư Phi vốn tưởng rằng trở về hai ba ngày là có thể giải quyết xong mọi chuyện, không ngờ vừa nán lại đã là cả một tuần.

Ngôn Bội Linh gọi Dư Phi trở về, ban đầu chỉ nghĩ để cô giúp đỡ tu bổ lại căn nhà cũ này, đợi đến hết trận mưa to này thì sửa chữa lại.

Ai ngờ dự báo thời tiết lại báo là mưa to còn duy trì liên tục chỉ ít bảy ngày nữa. Buổi tối thứ hai sau khi Dư Phi trở về, mặt đường con hẻm cũ bị sập, xuất hiện một cái hố to đùng, một căn nhà cũng theo đó mà sập mất một nửa.

Căn nhà cũ của Dư Phi cũng chẳng tốt hơn được bao nhiêu, mặt tường giáp với ngõ bên kia bị nứt một khe lớn.

Chính phủ cường chế yêu cầu toàn bộ cư dân phải rời khỏi con hẻm cũ, cũng động viên cư dân chấp nhận phá dỡ bồi thường, dời vào một tòa nhà bồi thường đã được xây từ lâu.

Cả nhà Ngôn Bội Linh vốn đang ẩm chỗ ngại chuyển dời, tiếc nuối căn nhà cũ bà ngoại để lại và cả hàng xóm láng giềng xung quanh. Nhưng lần này thực sự không còn lựa chọn nào khác, cũng may chính phủ lại một lần nữa tăng mức bồi thường phá dỡ di dời, nhà họ cũng chỉ đành bất đắc dĩ chấp nhận.

Mưa to không ngừng, nhiều năm như vậy đồ đạc cũ kỹ tích lũy trong nhà cũng nhiều, Ngôn Bội Linh cái gì cũng không bỏ được, kết quả, Dư Phi phải giúp dì dọn nhà chuyển nhà mất ba ngày, rốt cuộc cũng hoàn toàn bỏ trống căn nhà cũ.

Chuyến xe dọn nhà cuối cùng rời đi, Dư Phi che ô đứng trong mưa nhìn căn nhà trống rỗng, trong lòng đến cùng cũng thấy rất không nỡ. Cô sinh ra trong căn nhà này, lớn lên trong căn nhà này, gặp những người gần bó với cuộc đời cô trong căn nhà này, chia tay với một số người trong số đó cũng ở căn nhà này. Căn nhà cũ này đã chứa trong đó rất nhiều kỷ ức của cô, nhưng rốt cuộc lại phải sập xuống như một tòa phế tích.

Nước ngập trong hẻm đã ngập ghé miệng ủng của cô, cô chợt nhớ tới một chuyện, lại chạy vào căn nhà trống. Vào phòng mẹ, trên mặt bàn thờ đóng trên tường, rút ra một quyển “Kinh Kim Cương” bị cuộn ngược trang bìa.

Gió lùa vào từ cửa sổ, trang sách lật lên, cô lại nhìn thấy câu nọ:

“Biết ta thuyết pháp, ví như chiếc bè.”

Phía sau còn hai câu: “Pháp còn phải bỏ, huống gì phi pháp.”

Đây là đang nói cô phải biết dứt bỏ sao?

Dư Phi nghĩ suy nghĩ này mê tín quá rồi. Gió thổi đến trang này, cũng chẳng phải là xếp đặt nơi u minh gì, chỉ là bởi mẹ cô xem trang này nhiều lần thành nếp vậy thôi.

Tiếp đó, phải xem xét nơi an táng mới cho mẹ. Ngôn Bội Linh dạo gần đây thường xuyên phải ra ngoài bàn chuyện làm ăn, hai cha con dựng thì phải ở trạm thủy điện không phân thân ra được, thủ tục phá dỡ di dời và các thủ tục liên quan đều ủy thác cho Dư Phi đi làm.

Chuyện này mất của cô ba bốn ngày bôn tẩu.

Đêm cuối cùng, cả nhà tụ tập ở nhà mới ăn bữa cơm. Dư Phi nói với Ngôn Bội Linh, thủ tục phá dỡ di dời làm nhanh hơn so với cô tưởng tượng rất nhiều, trước đây không nghĩ công chức ngành này làm việc hiệu suất cao như vậy.

Ngôn Bội Linh nói cho cô biết, tháng trước, trong tỉnh đột nhiên bổ nhiệm xuống một Bí thư Tỉnh ủy mới, ngay sau đó là một loạt thay đổi nhân sự. Thành phố Y có địa vị kinh tế chiến lược cao nhất tỉnh, vậy nên chẳng có gì đáng ngạc nhiên, từ Bí thư Thị ủy xuống dưới đều thay đổi, cục đất đai, cục xây dựng một loạt ngành trọng yếu đều xuất hiện điều động nhân sự lớn.

Ê-kíp lãnh đạo mới nhậm chức làm việc quyết liệt như sấm rền gió cuốn vậy, chỉnh đốn và cải cách cực kỳ sạch sẽ, chính sách mặt nào cũng có thay đổi lớn. Công tác phá dỡ di dời của thành phố vẫn đang là vấn đề nan giải, các tòa nhà bồi thường không ai đến ở, họ còn không nhân cơ hội này mà đẩy nhanh giải quyết sao?

Ngôn Bội Linh vẫn than phiền chuyện bà sống trong nhà căn độc lập nhiều năm như vậy rồi, giờ phải ở căn hộ chung cư như cái hộp diêm này, cảm thấy cực kỳ uất ức.

Dương nói, Cầm khoản bồi thường phá dỡ di dời cao như vậy rồi thì cũng đừng oán thán gì nữa, hiện giờ có ai mà không ở nhà chung cư đâu, bà hỏi thử Uyển Nghi xem ở Bắc Kinh nó có phải ở nhà kiểu này không?

Dư Phi đáp, Phải ạ. Cô chợt nhớ tới nhà ông bà ngoại Bạch Phỉ Lệ ở Chiêm Viên, căn nhà nhỏ xây kiểu Dân quốc cũ tuy chưa từng cho cô cảm giác sang trọng phú quý như biệt thự, ngược lại còn cũ kỹ chật chội, nhưng kỳ thực ngấm lại, ở Bắc Kinh, có bao nhiêu người có thể vào ở trong Chiêm Viên chứ?

Sau này cô cũng mới biết được, Chiêm Viên có lịch sử lâu đời, ban đầu là khu dân cư dành cho các giáo sư được giữ lại từ thế kỷ trước, vào thời kỳ Phong trào Văn hóa mới, các phần tử trí thức vẫn cứ rần rục lại nơi đó. Đến giờ, đại đa số các căn nhà cũ đều đã bị niêm phong cho vào kho bảo hộ, chỉ còn lại một số ít những giáo sư và học giả già cao tuổi, có danh vọng rất cao là còn ở trong đó, trong đó bao gồm cả ông Thượng bà Thiện.

Ngôn Bội Linh lại hậm hực mà oán giận kể, năm nay đơn hàng của tập đoàn Thượng Thiện cũng ít đi, khiến bà không thể không mỗi ngày đi sớm về muộn ra ngoài cúi đầu khom lưng nói chuyện làm ăn với người khác, thời gian này, thực sự là càng lúc càng khó sống.

Dương nói, Bà đúng là cái loại không biết đủ, ít đơn thì làm ít đi một chút thôi, cũng đâu phải không sống nổi.

Ngôn Bội Linh đầm ngực than Sao nhà mình lại để ra hai thằng đàn ông không có chí tiến thủ thế này, nếu có chí tiến thủ, nói không chừng cái xưởng này của tôi đã sớm thành Thượng Thiện thứ hai rồi. Ông tổng người ta năm đó, không phải là dựa vào mấy cái nhà máy trong tay để lập nghiệp sao.

Dương hừ lạnh một tiếng nói, Nếu thực sự là Thượng Thiện thứ hai thì bà còn làm vợ cả được nữa à.

Ngôn Bội Linh lập tức nổi giận đùng đùng nói Ông đã bao tuổi rồi mà còn nổi tâm tư xấu xa thế hả? Có phải sớm đã muốn đá bay con mụ luống tuổi tôi đây rồi phải không, phải không?

Dư Phi bình tĩnh nhìn vợ chồng Ngôn Bội Linh cãi nhau, cô sớm đã quen, biết hạnh phúc nhà người ta, kỳ thực cũng chẳng gì hơn chuyện củi gạo dầu muối thế này, chỉ tiếc nhiều người không có phúc để hưởng. Ăn cơm xong, bèn thu dọn bát đĩa của cả nhà vào bếp rửa.

Tối, Dư Phi nằm trên giường, nhẩn tin câu được câu chăng với Thứ Cơ.

Đạo gần đây Bạch Phỉ Lệ quả thực bận rộn hết như những gì anh nói trước đó, WeChat trả lời rất lâu. Nhưng cứ đến tối là lại gọi cho cô một cuộc điện thoại dài, tán gẫu với cô đôi chuyện.

Dư Phi hỏi anh đang bận gì, anh nói giúp ba anh xử lý một vài chuyện của công ty.

Dư Phi hiểu kỳ, trước giờ chưa từng nghe thấy anh kể gì về ba anh nhỉ, Bạch Phỉ Lệ nói ba anh là kiểu người có chuyện ân cần Chung Vô Diễm, không việc đi tìm Hạ Nghênh Xuân (*).

(*) Lấy từ điển cổ về Tuyên Vương nước Tề. Tề Tuyên Vương là một vị vua tham rượu háo sắc, yêu giang sơn càng yêu mỹ nhân. Ông có hai người vợ, một là Đông cung nương nương Chung Vô Diễm, là hoàng hậu, của ông, văn cô song toàn, lòng có xả tắc, thường chinh chiến sa trường vì nước Tề, nhưng do tướng mạo quá mức xấu xí nên không được Tề Tuyên Vương sủng ái; người còn lại là Tây cung nương nương Hạ Nghênh Xuân, là phi tử, được Tề Tuyên Vương sủng ái đến quên trời quên đất, xinh đẹp vô ngần, quyến rũ hết mực, dù dẫu Tề Tuyên Vương bỏ quên việc nước. Lúc nước nhà lâm nguy có việc chinh chiến, Tề Tuyên Vương mỗi ngày đều sẽ thương nghị quốc sự với Chung Vô Diễm, thư nhà ân cần gửi hết phong này tới phong khác. Mà khi chiến sự thắng lợi, thư nhà lập tức từ từ giảm đi. Hạ Nghênh Xuân bị bỏ quên hồi lâu lại một lần nữa được yêu chiều.

Dư Phi cười nói, Ba anh xấu xa như vậy, sao anh còn giúp ông ấy. Bạch Phỉ Lệ nói, Em thì không thế sao?

Dư Phi nói, Bố tôi biết rất rõ ông sẽ mất đi tất cả, vậy nhưng vẫn cứu mạng tôi, đối nhân xử thế luôn phải có ân báo ân, có nợ trả nợ.

Bạch Phỉ Lệ lặng im một lúc, nói, Ba tôi và bố em không giống nhau, ông ấy có mặt rất tốt, đồng thời cũng có mặt cực kỳ đáng ghét, tôi rất khó có thể hình dung được cảm giác đối với ông ấy là như thế nào. Nhưng lúc ông ấy gặp chuyện, tôi không thể mặc kệ ông ấy được.

Dư Phi nói, Ba anh nghe cứ như một ông già khiến người ta vừa đặc biệt thương cảm vừa ghét bỏ thấy phiền ấy. Bạch Phỉ Lệ cười.

Dư Phi cúp máy, lại đi lướt Weibo. Trước đó Quan Cửu đã giúp cô đăng ký một tài khoản tên là “Cửu Bạch Phong Hà”, lấp đầy hội viên, còn giúp cô ẩn theo dõi những người khác trong studio Cửu Bạch rồi đưa cho cô sử dụng.

Dư Phi đăng nhập, thấy có một đồng tin chưa đọc, đều là về Nhược Thủy và Quan Sơn Thiên Trọng, cô lật đại vài cái xem bình luận, đều là các loại thể hiện cảm xúc, trong đó cũng không thiếu người dùng ngôn từ độc địa công kích, cô cảm thấy có chút buồn cười, bèn không xem nữa.

Rốt cuộc vẫn không phải là người của giới này.

Cô chỉ vừa mới bước chân vào, vẫn còn lơ mơ với nó, đối với những chuyện trong đây đều không sao cảm động lấy được. Tỷ như đám Tiểu Phát Điệp vì chuyện Nhược Thủy rốt cuộc là nam hay nữ mà cãi nhau ngày này qua ngày khác, cô cảm thấy chẳng có chút ý nghĩa gì cả.

Cô đóng vai lão sinh, Nghê Lân đóng hoa đán, rất nhiều người không quen họ cũng sẽ lẫn lộn giới tính của họ. Nhất là cái tên Dư Phi này, có bao nhiêu người cho rằng cô là nam chứ? Cô cũng chưa từng nói rõ ràng bao giờ. Cô coi sân khấu và cuộc sống thật chia tách rất rõ ràng. Cô cảm thấy Tiền Chung Thư nói rất đúng, ăn trứng gà thấy ngon là được, cần gì phải biết con gà mái đẻ trứng là con nào?

Vậy nên cô cảm thấy chuyện Bạch Phỉ Lệ chính là Nhược Thủy thực sự không đáng để kinh ngạc đến thế. Cô cảm thấy giống như một con mèo ở chung với một con chó vậy, có người nói với con mèo là, chó của mày thật ra là con Samoyed đẹp nhất thế giới đấy, con mèo lại chỉ đứng đưng – Ờ thì sao? Không phải nó cũng là chó à?

Dư Phi chuyển sang xem Weibo của Quan Cửu, phát hiện ra dưới bình luận Quan Cửu có đáp lại một vài người quen.

Trong đó Cố Lưu Miện hỏi: “Mấy ngày nay Quan Sơn bay đâu mất rồi? Nghe nói không tập luyện với mấy người nữa, trước đó cô còn đồng ý dẫn tôi đi gặp cậu ta mà.”

Quan Cửu đáp: “Cậu nghỉ khỏe đi, Quan Sơn bị con rối nguyên rửa dọa cho thành bóng ma tâm lý, về nhà tĩnh dưỡng rồi.”

Dư Phi nghĩ thầm, thì ra là vậy à? Hoá ra anh nói tôi đó uống thuốc ngủ, ba ngày sau đó không đến tìm cô, còn trách cô không quan tâm tới anh, là do bị con rối đó dọa sợ sao? Xem ra hồi trước anh nói anh sợ có người sau lưng thật sự không phải là nói bậy, ngoài bị choáng máu, hóa ra còn sợ ma nữa.

Cô cũng có thể hiểu được, con rối đó quả thực rất đáng sợ, nếu không phải tâm lý cô sắt thép, con rối đó lúc ấy đã bị đổ ngã, nửa đêm nửa hôm thấy nó vậy đến tám mươi phần trăm cũng sẽ sợ đến ốm luôn rồi. Lúc Bạch Phỉ Lệ một mình đến văn phòng, đoán chừng con rối đó là đang được đặt đứng, không sợ chết ngất mới lạ đó.

Tiểu sư đệ Lan Đình của cô từng bị những sư huynh khác trong phường kịch kể chuyện ma dọa sợ đến độ sốt cao những mấy ngày, cuối cùng Thứ Cơ phải nửa thật nửa giả làm “lễ cúng bái” cho mới lừa được cậu chàng. Nói theo cách của Thứ Cơ, tâm bệnh phải chữa bằng tâm được.

Nghĩ tới những chuyện này, Dư Phi cảm thấy mình ít nhiều có chút hiểu lầm và hổ thẹn với Bạch Phỉ Lệ. Tắt đèn, nằm trên giường ngẩn ngơ một hồi, chợt nhớ ra sinh nhật Bạch Phỉ Lệ sắp đến rồi, chính là ngày mai.

Người này chẳng chịu nói gì cả, có lẽ là không muốn khiến cô cảm thấy áp lực chuyện mua quà tặng. Sinh nhật anh là do cô ngày đó lúc mua vé tàu nhìn ra từ thẻ căn cước của anh mới biết được.

Dư Phi cảm thấy, lần này cô hẳn là nên chủ động một chút.

Sáng hôm sau, bên phía phá dỡ di dời lại một lần nữa gọi đến, bảo cô bổ sung chỉnh sửa một đồng tài liệu. Dư Phi xong xuôi chuyện này cũng đã gần bốn giờ chiều. Cô ăn diện cẩn thận một phen, bánh kem đặt hàng online từ hôm qua cũng vừa vận được đưa đến. Tiệm bánh online này cô đã xem xét rất tỉ mỉ, được đánh giá rất tốt, ăn ngon lại đẹp mắt. Đương nhiên, giá cả cũng cao hơn bình thường.

Ví tiền cô hiện giờ vẫn còn khá khá, đều là qua giúp việc trong phòng khám của Dư Thanh và hát vài bài cho Cửu Bạch mà kiếm sống qua ngày. Có điều thực ra cô ngoài tiền thuê nhà trả điện nước ra thì cũng không tiêu pha gì khác, ngoài bữa sáng tự mua ra thì bữa trưa và bữa tối cô đều ăn ở phòng khám của Dư Thanh. Khoảng thời gian sau đó, không còn giúp việc ở phòng khám của Dư Thanh nữa thì cơm nước đã có Bạch Phỉ Lệ mang nguyên liệu nấu ăn đến – mỗi lần anh đều mang rất nhiều, chính anh cũng ăn không hết.

Mấy hôm trước cô ngạc nhiên phát hiện ra hơn sáu trăm tệ tiền trả lại vé tàu đã trở lại tài khoản của mình, cô bèn không tiếc đồng nào, lấy toàn bộ ra đặt cái bánh đắt nhất trên trang web đó – hơn sáu trăm tệ mà chỉ được có 0.5 pounds (*).

(*) Đơn vị đo trọng lượng của Anh, Mĩ, 1 pounds xấp xỉ khoảng 453.6 grams.

Cô biết Bạch Phỉ Lệ cực kỳ xét nét với đồ ngọt, ăn cũng không nhiều lắm, cô cảm thấy cái này chắc là hợp với anh, chủ yếu là tấm lòng mà.

Cô gửi WeChat cho Bạch Phỉ Lệ, hỏi anh có thể cùng ăn tối với cô không, Bạch Phỉ Lệ nói giờ anh đang họp, hôm nay có khả năng không ăn được.

Dư Phi nghĩ vậy muộn một chút, gặp mặt thôi cũng được.

Đến mười giờ, cô hỏi thẳng Bạch Phỉ Lệ luôn là anh đang ở đâu, Bạch Phỉ Lệ nói anh đang ăn ở nhà hàng. Cô hỏi là nhà hàng nào, một lát sau, anh nhắn lại là ở Chảo Thảo Cư.

Dư Phi nghĩ bụng, cô ở thành phố Y nhiều năm vậy mà chưa từng nghe nói có nhà hàng nào tên là Chằm Thảo Cư. Cô bèn lên Dianping tìm, không có kết quả. Cô nghĩ chẳng lẽ Bạch Phỉ Lệ còn đi lừa cô? Lại mở bản đồ lên tìm kiếm, phát hiện ra đúng là có thật, ở một con phố trong trung tâm thành phố Y, đề là “nhà hàng đồ Nhật”, ngoài ra thì không còn gì khác.

Còn hai tiếng nữa, sinh nhật Bạch Phỉ Lệ sẽ trôi qua. Dư Phi cảm thấy không thể đợi thêm nữa, trực tiếp đi tìm anh thôi, bèn ngồi chuyến bus cuối cùng, cầm cái bánh ga-tô vừa lấy trong tủ lạnh ra, chạy đến Chằm Thảo Cư.

Dư Phi mất rất nhiều công sức mới tìm ra được nhà hàng tên “Chằm Thảo Cư” này, mặt ngoài rất nhỏ, cũng chẳng đề tên quán gì cả, cửa thoát nhìn còn rất rách nát. Dư Phi nghĩ thầm đây mà là chỗ làm ăn sao? Vào cửa có phục vụ mặc kimono ra đón, nói tiếng phổ thông nghe rất kỳ, nhưng miễn cưỡng cũng có thể nghe hiểu, rất hiển nhiên là một người Nhật Bản.

Dư Phi nói Tôi tìm Bạch Phỉ Lệ, người phục kia tươi cười “hai” một tiếng, phiên cô cởi giày rồi chậm rãi nhắc gót dẫn cô vào sâu bên trong.

Chỗ này trông vậy mà lại rất sâu. Hoàn toàn là kiểu chỉ bày trí bên trong, vì ngoài trời còn mưa nên phục vụ dẫn cô đi trong hành lang gỗ trúc. Hành lang chỉ có một mặt là có tường, mặt còn lại trông ra một cái sân thanh vắng tĩnh mịch: gốc đa cổ thụ che rợp trời, rêu xanh mọc kín đất, ánh sáng trong lạnh phát ra từ cột đèn đặt dưới đất, tựa như một con đom đóm được phóng đại. Mái hiên của hành lang kéo ra rất dài, tránh cho nước mưa hắt vào, trên mái hiên treo đèn lồng kiểu Nhật, trong ánh đèn nhàn nhạt có thể thấy rõ nước mưa rào rào, rơi xuống đất tạo thành tiếng động vang vọng.

Càng vào sâu, Dư Phi càng cảm thấy kỳ quái, thành phố Y có nơi thế này sao, mà nơi này lại còn là nhà hàng cơ à?

Hành lang cuối cùng cũng tới điểm cuối, hai, ba gian phòng sáng trưng xuất hiện trước mắt. Phục vụ khẽ gõ lên cửa phòng gian lớn nhất phía bên trái, gõ ba cái, rồi nhẹ nhàng đẩy mở cánh cửa kéo về phong cảnh bốn mùa ra thành một khe hở, để Dư Phi vào trong, sau đó đóng cửa lại sau lưng cô.

Dư Phi bước vào, lập tức hồi hận.

Trong phòng nhiều người quá!

Phải có đến mười mấy người, ngồi trên chiếu tatami quanh một cái bàn rất dài dùng cơm trò chuyện với nhau.

Cô nhìn thấy Bạch Phỉ Lệ, anh ngồi cạnh một người đàn ông mặc complet hoa văn thiên điều, ở vị trí giữa. Người đàn ông nhìn rất bắt mắt, vô cùng bắt mắt, xương gò má sắc nét, mắt như hàm chứa xuân thủy hệt Bạch Phỉ Lệ, nhưng lại không mang nét mềm mại như của Bạch Phỉ Lệ. Ánh mắt ông như có điện, lúc chạm mắt với Dư Phi, khiến cô cảm nhận được một áp lực không rõ từ đâu, cô biết mình xuất hiện sai tình huống rồi, vội vàng xoay người kéo cửa, lui ra ngoài.

Bạch Phỉ Lệ nhanh chóng đuổi ra theo.



14. Chương 13: Trời Sinh Kiều Ngạo

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Dư Phi cũng không bỏ chạy hẩn, cô đứng lại trong một góc hành lang phía trước, gió lớn thổi đèn lồng dưới mái hiên bay tung, mái hiên bằng trúc tuy dài nhưng Dư Phi vẫn bị làn mưa tầm tã hất cho cả người ướt rượt.

Bạch Phỉ Lệ vuốt mái tóc dài bay loạn của cô một cái, tay ướt nhẹp.

Anh hỏi: “Sao em lại ở đây?” Anh lấy từ trong túi áo trước ngực ra một chiếc khăn tay lau nước trên tóc và trên người cho cô. Anh không mặc complet mang đậm phong cách phương Tây như người đàn ông ngồi cạnh anh – mà Dư Phi đoán là ba anh – nhưng cũng mặc một chiếc sơ mi được cắt may riêng, khuy cài lên đến tận cổ áo và thắt cravat. Bình thường anh cũng hay mặc sơ mi trước mặt cô, nhưng Dư Phi nhìn ra được, chiếc sơ mi anh mặc tối nay, chất liệu vải dệt, và cả kiểu dáng, những chiếc anh mặc thường ngày đều không sánh nổi.

Dư Phi đưa bánh ga-tô trong tay cho anh, nói: “Cho anh cái này.”

Bên ngoài túi dính nước ướt nhẹp, nhưng cái hộp bên trong vẫn còn nguyên vẹn. Bạch Phỉ Lệ nhìn nhãn hiệu cũng biết là cái gì. Anh ôm eo Dư Phi, hôn một cái lên khóe miệng cô, không đụng tới lớp son bóng trên môi cô.

Dư Phi ôm lấy vòng eo nhỏ hẹp dẻo dai của anh, mấy ngày không gặp, không khỏi có chút rung động và không nở, ngửa đầu hỏi anh: “Đêm nay anh...”

Bạch Phỉ Lệ sờ cái bụng lép kẹp của cô, hỏi: “Chưa ăn à?”

Anh thường thích sờ bụng cô, bảo là cảm thấy giống bong bóng cá, vừa mềm vừa trơn. Anh kiểm tra một cái là biết ngay cô vừa uống nước hay ăn cơm, cô cũng không hiểu anh sờ ra bằng cách nào nữa.

Dư Phi mới chỉ ăn một quả táo. Tối nay Ngôn Bội Linh phải đi xã giao ở bên ngoài, hai cha con dựng thì ăn bữa tăng ca ở trạm thủy điện, cô lười, không nấu cơm. Hơn nữa vốn cô cứ tưởng rằng dù muộn một chút nhưng vẫn có thể cùng Bạch Phỉ Lệ ăn tối.

Nhìn mặt là biết cô chưa ăn rồi. Bạch Phỉ Lệ một tay cầm bánh ga-tô, một tay nắm lấy tay cô, nói: “Vào ăn chút gì đi.”

Dư Phi do dự: “Đây không phải là bữa cơm xã giao của bọn anh à? Tôi vào không ổn lắm đâu.”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Có tôi ở đây, em cứ ăn của em đi, không cần phải để ý tới những người khác.”

Dư Phi vẫn nhăn mày: “Người ngồi cạnh anh là ba anh à?”

Bạch Phỉ Lệ gật đầu, nói: “Ông ấy thấy em rồi... Có điều em không cần phải để ý đến ông ấy đâu.”

Dư Phi nghĩ bụng, vậy cũng được sao? Quan hệ cha con độc lập đến mức ấy cơ à? Trong chớp mắt đó, đã bị Bạch Phỉ Lệ dắt vào.

Tất nhiên là bị cả đám người nhìn chòng chọc.

Bạch Phỉ Lệ không mở miệng giải thích, có điều anh nắm tay Dư Phi như vậy, lại để Dư Phi ngồi cạnh mình, cũng chẳng cần phải giải thích gì nhiều nữa. Anh trực tiếp tìm người phục vụ cầm bầu rượu nhỏ ngồi quỳ trong góc phòng hỏi lấy thực đơn, gọi vài món riêng cho Dư Phi.

Dư Phi phát hiện trong số những người ngồi đây, có đến một nửa là người Nhật Bản. Mà trong số nửa còn lại, cô bắt ngờ trông thấy một người...

Một người khiến lòng cô căng lên.

Vợ trước của Dư Thanh, Tần Phong.

Tần Phong hoạt động trong mảng kinh doanh bất động sản, có một người anh ruột ở thành phố Y, năm đó cũng vì cơ duyên ấy mà Dư Thanh gặp được Ngôn Bội San ở thành phố Y.

Trước đó Dư Phi có nghe nói, sau khi Tần Phong ly dị với Dư Thanh, đến cả con cái cũng không cần, xin tổng công ty điều chuyển đến khu vực thành thị mới nổi ở đồng bằng Châu Giang khai thác thị trường. Bà rất lợi hại, tích đủ vốn rồi thì tự tách ra làm việc một mình, mười năm nay lăn lộn trong giới bất động sản, bà đã đưa được công ty của mình lên thị trường.

Khi đó Tần Phong đã bỏ lại một câu cay nghiệt: Dư Thanh ông chính là một sự trói buộc, bỏ cái gánh nặng là ông xuống rồi, tôi cũng coi như được giải thoát.

Tần Phong rất nở mày nở mặt.

Dư Phi không thể ngờ được thành phố Y lại nhỏ đến vậy, trước đó đã gặp phải bà ở bệnh viện thành phố Y, hôm nay lại một lần nữa gặp phải bà ở tiệc tối của ba Bạch Phỉ Lệ.

Lần đó khi cô mở đơn thu lệ phí bệnh viện ra, vốn đã chuẩn bị tinh thần phải đi vay nợ một số tiền lớn, rốt cuộc lại được cho hay rằng mọi khoản tiền đều đã được thanh toán.

Cô nhìn thấy hai chữ “Tần Phong” như rồng bay phượng múa kí bên dưới đơn nộp tiền.

Hai chữ ấy vừa giống như lửa thiêu sống người, vừa giống như một cái xương cá đâm sâu thật sâu trong thịt mềm nơi cổ họng cô, không nuốt vào được, cũng không nhổ ra được. Cô không biết nên coi đây là khoản thiếu nợ hay là ân đức nữa, chỉ có thể để treo ở đó, không thể giải quyết, bẽ mặt vô cùng.

Trong tình huống thế này lại gặp phải Tần Phong, bà còn ngồi ngay đối diện cô, cô chợt như đứng đồng lửa, như ngồi đồng than.

Nhưng Tần Phong lại giống như chẳng thấy có vấn đề gì cả, tao nhã giờ ly lên hướng về phía cô, gật đầu cười một tiếng.

Bầu không khí trong phòng nhanh chóng khôi phục lại như thường.

Người Nhật Bản ồn ào hơn so với trong tưởng tượng của Dư Phi rất nhiều, uống rất nhiều rượu, âm âm ỉ ỉ. Những người Trung Quốc ngồi phía sau đều là phiên dịch, liên tục ghé vào tai họ, nhỏ giọng dịch lại cho họ nghe những gì đám người Nhật Bản kia nói.

Dư Phi nhận ra sau lưng ba Bạch Phỉ Lệ ấy thế mà lại không có phiên dịch.

Món ăn Bạch Phỉ Lệ gọi cho cô nhanh chóng được dọn lên. Trước đó khi Bạch Phỉ Lệ gọi món, Dư Phi đã liếc nhanh qua thực đơn, toàn là tiếng Nhật, cô từng ăn vài món ăn Nhật Bản, nhưng những món ăn của hàng này cô đều chưa bao giờ được thấy, giá cả lại cao đến độ khiến người ta lú lười.

Món ăn được dọn lên lượng không nhiều lắm, nhưng chủng loại thì lại rất nhiều, tinh xảo xinh xắn hết như một vườn hoa nhỏ, gia vị ăn kèm cũng phong phú.

Không có bát đĩa như kiểu người Trung Quốc thường dùng, Dư Phi cầm đũa, bỗng không biết phải ăn thế nào.

Những người chung quanh ồn ào trò chuyện với nhau, ly qua chén lại, chợt nghe Tần Phong phía đối diện cười nói: “Phỉ Lệ gọi món giúp cô hết rồi, cô cứ ăn đi, không cần phải khách khí với họ.”

Bạch Phỉ Lệ bỗng ý thức được điều gì, nhú mày: “Dì Phong, dì biết cô ấy à?”

Tần Phong cười: “Sao lại không biết chứ.”

Chân mày Bạch Phỉ Lệ cau lại. Anh tìm phục vụ lấy một đôi đũa mới, quay sang mấy món của Dư Phi, món nào chấm cái gì, phối hợp ra sao, đều làm mẫu hết một lượt.

Dư Phi lặng lẽ cầm lấy đũa chậm rãi ăn.

Một người Nhật Bản mặc đồ Âu ở đầu bàn bên kia chợt nói một tràng dài không biết là gì với ba Bạch Phỉ Lệ, tất cả mọi người đều yên lặng xuống lắng nghe, nhóm phiên dịch cho người Trung ở phía sau thấp giọng dịch lại. Dư Phi thấy khát, nhìn trên bàn một vòng không thấy nước đâu, chỉ thấy có mấy cái bình gốm, chất lỏng rót ra trong veo, định mặc kệ là rượu hay nước, cứ uống trước đã, lại bị Bạch Phỉ Lệ ngăn lại, nói đó là rượu sake, không cho cô uống, thay vào đó tìm phục vụ hỏi nước.

Dư Phi nghĩ thầm, tôi không uống được rượu chắc? Nhưng ngẫm lại, bản thân cứ say là lý trí bay sạch, bèn thôi. Cô chú ý thấy lúc Bạch Phỉ Lệ rót nước cho cô, vẻ mặt chăm chú, tai vẫn luôn dựng thẳng lên nghe người Nhật Bản kia nói chuyện. Cô nhớ tới bài hát tiếng Nhật Nhược Thủy hát tặng cô lần đó, nghĩ lẽ nào Bạch Phỉ Lệ nghe hiểu được tiếng Nhật sao?

Sau đó liền thấy ba Bạch Phỉ Lệ nghiêng đầu qua, Bạch Phỉ Lệ lấy tay che miệng, hạ giọng nói gì đó bên tai ba anh. Ba anh gật đầu, lại nói với anh hai câu.

Bạch Phỉ Lệ ngồi thẳng trở lại, mở miệng nói với người kia.

Có câu “mở miệng là quỳ” (*), chính là để nói đến trường hợp này.

(*) Ngôn ngữ mạng Trung Quốc, tóm gọn của “Vừa nghe anh ta/cô ta nói, tôi liền quỳ”.

Cần phải so sánh thế này. Nghe mấy câu phiên dịch sang tiếng Nhật của Bạch Phỉ Lệ, Dư Phi bỗng hiểu vì sao ba Bạch lại không dẫn theo phiên dịch.

Người ta thường sẽ nảy sinh cảm giác choáng ngợp với một thứ giọng xa lạ, có thể là tiếng hát, cũng có thể là ngôn ngữ thanh vận, tựa như người bình thường nghe vãn điệu Trung Châu trong kinh kịch vậy, đều sẽ nảy sinh cảm giác thưởng thức một cách tự nhiên.

Dư Phi vốn được rèn luyện về giọng nói, tất nhiên là có thể hiểu được cái chất trong đó. Kể cả có là một ngôn ngữ cô không biết, cô vẫn có thể cảm nhận được nhịp điệu và tiết tấu, hơi thở và khí chất có phù hợp tự nhiên hay không.

Cô biết Bạch Phỉ Lệ nói rất tốt, anh thậm chí còn xóa bỏ âm điệu lúu rúu vốn có trong giọng nói của người Nhật, mang một vẻ êm tai rất chuyên nghiệp.

Bạch Phỉ Lệ vẫn đang tranh luận về một vấn đề với người Nhật nọ, giữa chừng liên tục truyền đạt lại cho ba Bạch, giữa hai cha con thậm chí còn xảy ra bất đồng. Giọng Bạch Phỉ Lệ tuy trong trẻo mềm mại, nhưng đôi lúc lại có sự cứng rắn cô chưa từng nghe thấy.

Dư Phi bất giác chăm chú lắng tai, chợt nghe Tần Phong ngồi đối diện như biết cô đang nghĩ gì, cười nói: “Phỉ Lệ học kinh tế ở đại học Keio Nhật Bản, tiếng Nhật đương nhiên là nói rất tốt rồi. Chắc cô chưa từng nghe đến đại học Keio đâu nhỉ, đó là trường đại học số một của Nhật Bản, khoa Kinh tế lại vô cùng tốt, đứng top thế giới đấy.”

Bà lại bồi thêm một câu: “Bạch Phỉ Lệ rất ít khi nói với người khác, chắc cô là lần đầu biết nhỉ?”

Dư Phi cúi đầu không nói gì. Cô thò tay ra sau lưng sờ sờ hộp bánh ga-tô, hộp bánh đã hết lạnh rồi, không biết cái bánh bên trong đã bị chảy chưa nữa.

Bữa cơm này ăn đến tận hơn mười một giờ mới tan cuộc. Giữa chừng đám người Nhật dường như cũng biết hôm nay là sinh nhật Bạch Phỉ Lệ, đã dặn nhà hàng đem một cái bánh ga-tô mật ong kiểu Nhật nặng mười pounds qua, một cái bánh rất lớn, được tạo hình nghệ thuật vô cùng hiện đại, sôi nổi chúc mừng sinh nhật Bạch Phỉ Lệ.

Họ cắt cho Dư Phi một miếng lớn, Dư Phi không ăn.

Sau cùng, Bạch Phỉ Lệ nói muốn đưa Dư Phi trở về, bảo Dư Phi chờ anh một chút. Anh đi từ toilet ra, tới một khúc quanh thì thấy Tần Phong đang tựa người bên cửa sổ. Ánh đèn lồng ngoài cửa hắt vào, châu ngọc trên cổ bà tỏa sáng lấp lánh.

Tần Phong gọi anh lại: “Phỉ Lệ.”

Bạch Phỉ Lệ dừng bước: “Dì Phong tìm cháu có chuyện gì ạ?”

Tần Phong nói: “Cô bé Dư Uyển Nghi kia, cháu biết được bao nhiêu về nó?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn bà, không đáp.

Tần Phong nói: “Cháu có biết nó còn có một nghệ danh là Dư Phi không?”

Ánh mắt Bạch Phỉ Lệ chợt lóe lên, “Dư Phi của Thiện Đăng Đỉnh?”

Tần Phong cười: “Cháu cũng biết đến Thiện Đăng Đỉnh à. Vậy chắc cháu cũng biết nó giờ đã không còn ở Thiện Đăng Đỉnh nữa nhỉ.”

Bạch Phỉ Lệ nhíu mày, không nói gì.

“Nó là bị Thiện Đăng Đỉnh đánh rồi đuổi đi đấy. Cháu có biết không? Dùng roi da, đánh nó suýt chết.” Tần Phong nói, “Cháu có biết vì sao nó lại bị đánh không?”

“Chen chân vào hôn nhân của sư thúc, vợ sư thúc nó vừa có bầu đã bị sẩy thai. Đó là một mạng người đấy!”

“Nó và mẹ nó, bản chất đều là cùng một loại người. Phỉ Lệ, mẹ cháu vì sao mà mất? Đó chẳng phải là loại người cháu căm hận nhất sao?”

Dư Phi đứng ngoài cửa Châm Thảo Cư đợi Bạch Phỉ Lệ.

Bên ngoài trời vẫn mưa ào ào như thác đổ, khách ăn đến cửa vừa đi giày, vừa bá vai bá cổ nói chuyện nót trước khi chia tay, sau khi nhất trí được gì rồi thì cười ha hả rồi rời đi. Bên ngoài rất nhiều xe cộ sang trọng đang chờ họ, cô chủ của nhà hàng khom người tạm biệt họ.

Lối ra cửa của Châm Thảo Cư thực sự rất hẹp, Dư Phi đã nép sát sang một bên rồi mà vẫn bị những người này sượt qua người. Hương áo đáng tóc, mưa bụi mênh mang, tay vừa chạm tới, đã là một thế giới khác.

Trong lúc buồn chán, Dư Phi xuất thần nhìn tủ kính thủy tinh khảm vào tường, bên trong trưng bày những món thủ công mỹ nghệ của Nhật Bản, có vẻ như là được chủ nhân Chăm Thảo Cư sưu tập.

Con búp bê thủ công lớn bằng lòng bàn tay đặt trên tầng cao nhất hấp dẫn sự chú ý của Dư Phi. Con búp bê mặc kimono truyền thống màu đỏ, thắt đai lưng vàng, đôi mắt long lanh có thần, tựa như một linh hồn in hằn thương tích, tơ tằm màu đen dệt thành tóc mái và mái tóc vừa dày vừa nặng, xõa tung, trông hơi giống dáng vẻ của cô trước đây.

Dư Phi đang ngắm con búp bê thì chợt thấy một thân hình cao lớn đi tới, vươn tay đẩy cửa tủ kính, lấy con búp bê kia ra.

Dư Phi không khỏi kinh hãi, cái người mặc gi-lê kiểu Tây hoa văn thiên điều, vắt áo vest trên tay, dáng vẻ phong lưu hào hoa này, không phải là ba Bạch Phỉ Lệ thì còn là ai vào đây?

Ông cầm con búp bê, thấp giọng nói vài câu với cô chủ nhà hàng. Cô chủ nhà hàng tỏ vẻ khó xử, Dư Phi miễn cưỡng nghe được hai từ: “quý hiếm”, “không bán”. Ba Bạch mỉm cười, lại ghé vào gần hơn, không biết là nói cái gì, khoe miệng nhếch lên thành một nụ cười mê hồn. Vẻ mặt cô chủ thẹn thùng, cúi đầu, lát sau khẽ khàng gật đầu một cái.

Ba Bạch lập tức đi qua, kéo tay Dư Phi, nhìn cô một cái, đặt con búp bê vào lòng bàn tay cô.

Cầm trong tay mới biết được không giống với những gì mình tưởng tượng. Thân mình con búp bê này được làm bằng sứ, trơn lạnh bóng loáng, mang theo một cảm giác mong manh, rất giống với cảm giác mịn màng trơn láng của làn da con gái. Bộ kimono trên người được cắt may phức tạp, đường thêu tinh xảo, chất liệu rất tốt. Dư Phi bất giác vẽ một cái, dưới lớp trang phục đường như còn có đường vân tinh vi khôn cùng.

Dư Phi nhất thời không biết phải làm sao. Nhưng ba Bạch thì lại chẳng dừng lại thêm một giây nào, một lời cũng không nói, khoác áo vest rồi lập tức ra ngoài, có người che ô cho ông bước lên một chiếc xe sang trọng.

Cảm giác của Dư Phi vào thời khắc này thật khó có thể diễn tả nên lời.

Cô cùng lẩm cẩm ngẩn hơi chăm chú một chút thôi, vậy mà đã vô duyên vô cớ lấy được món đồ dường như đã được người ta quý trọng nâng niu từ lâu.

Cảm giác này cô chưa từng thể nghiệm. Cô chỉ từng biết rằng, cô bỏ ra bao nhiêu thì sẽ nhận hồi báo bấy nhiêu, không thứ gì là cô có thể có được chỉ bằng việc nhìn nhiều thêm đôi chút cả.

Cô từ từ đi sang, trả lại con búp bê cho cô chủ, cô chủ lia lịa xua tay: “Không không không!”

Cô bèn đặt con búp bê lên cái bàn bên cạnh cô chủ rồi đi ra ngoài, cô chủ cầm con búp bê lên chạy theo, đặt con búp bê lại vào tay cô, vô cùng thành khẩn cúi người chào cô:

“Xin cô nhận lấy cho! Nó giờ đã là của cô rồi!”

Dư Phi gắng sức giải thích với cô ấy, cô chủ dù nghe hiểu tiếng Trung, nhưng khả năng nói lại chỉ giới hạn trong mấy câu giao tiếp đơn giản. Cô chỉ biết liên tục nói “Không không không”, Dư Phi cũng không biết phải làm sao.

Bạch Phỉ Lệ đi ra, kéo Dư Phi ra ngoài, nói là xe đã tới. Dư Phi nhìn anh, cũng không biết phải nói sao với anh về việc này, chỉ đành nhận lấy con búp bê trước đã.

Tay phải Bạch Phỉ Lệ nắm lấy tay cô, đi lên phía trước. Trên người anh thoang thoang mùi rượu, Dư Phi nhớ là anh uống không ít rượu sake với đám người Nhật kia, có đôi khi là uống thay ba anh. Người ta nói loại rượu sake này rất mạnh, cũng chẳng biết anh có say hay không nữa.

Tới cạnh xe, Dư Phi chần chừ chốc lát, nói: “A Phỉ, hay là anh đưa tôi về nhà đi.”

Tay phải anh chợt buông cô ra, bỗng nhiên xoay người, đôi mắt tối tăm đen kịt.

Anh nói: “Hử?”

Dư Phi nói: “Hay là tôi về nhà đi thôi, tối nay tôi cũng không ổn lắm.”

Tay trái anh mở cửa xe, nhướn mày nhìn cô bẽn nhẽn hiềm thấy, nói: “Lên xe đi.”

Trong lòng Dư Phi có tâm sự, ngồi trên xe nhìn ra cửa sổ ngẩn ngơ, không ngó gì đến Bạch Phỉ Lệ. Ngoài cửa sổ mưa trắng xóa, nhìn không rõ được cái gì với cái gì. Bạch Phỉ Lệ cũng không nói gì, tay phải nắm lấy tay cô, đầu ngón trở chậm chậm xoa xoa trên mu bàn tay cô.

Gần mười phút sau, xe dừng. Dư Phi nghĩ bụng sao nhanh vậy đã tới rồi, xuống xe vừa nhìn lại, hóa ra lại là khách sạn năm sao mà Bạch Phỉ Lệ trọ.

Dư Phi ngạc nhiên, bị Bạch Phỉ Lệ dẫn vào trong khách sạn. Cô gọi anh: “A Phỉ, sao anh lại đưa tôi tới đây!”

Giọng Bạch Phỉ Lệ nhẹ mà hư ảo, không giống với giọng nói bình thường của anh mà giống như trong kịch truyền thanh: “Không phải em đến tổ chức sinh nhật cho tôi sao?”

Trong lòng Dư Phi nảy sinh cảm giác khác thường, hỏi: “Ban này không phải mọi người đã tổ chức rồi à?”

Anh quay đầu lại, ánh mắt vừa sáng vừa sâu, trong vắt như hai dòng xuân thủy, anh nói: “Tôi chỉ muốn một mình em tổ chức sinh nhật cho tôi thôi.”

Ánh mắt như vậy, trong ấn tượng của cô ngoại trừ đêm đó ở “Chiếc bè” ra, về sau chưa từng gặp lại. Nhưng ánh mắt này đã khắc sâu nơi đáy lòng cô, lúc này rõ ràng anh không cười, nhưng lại khiến cô có cảm giác như đang cười. Dư Phi đột nhiên cảm thấy anh giống như một con yêu tinh, mà cô là người bị đầu độc, cứ như vậy mà đi theo anh về phía trước. Dù cô đi thang máy có sợ độ cao đến muốn ngất xỉu, cô cũng dẫn lại.

Rất nhanh đã tới trước cửa phòng anh, trên hành lang có một cái thềm ba bậc. Dư Phi nhớ ra nơi này, đột nhiên ngừng lại.

Cô nói: “A Phỉ, tôi...” Lòng cô rối như tơ vò, cứ cảm thấy muốn nói gì đó, nhưng mở miệng ra rồi lại chẳng biết nên nói gì.

Bạch Phỉ Lệ đứng trên bậc thềm phía trước quay người lại, nói: “Em còn nhớ không? Đêm đó, em cũng đi đến đây thì bỗng không chịu đi nữa.”

Dư Phi kinh ngạc ngược mắt.

Bạch Phỉ Lệ cong môi nở nụ cười, không cười ra tiếng, “Em nói em không thể đi theo tôi tiếp nữa, bởi vì tôi chỉ là có ngoại hình đẹp thôi chứ không phải là sư tử của em.”

Dư Phi ngỡ ngàng, cô hoàn toàn không nhớ rằng đêm đó sau khi say rượu cô lại có lời nói, hành động như vậy.

Cô hỏi: “Sau đó thì sao?”

“Tôi bèn hỏi, sư tử của em là ai? Em không ngừng lắc đầu. Tôi lại hỏi, sư tử của em là kiểu nào? Em suy nghĩ hồi lâu, nói, Sư tử của tôi à, cường tráng mạnh mẽ, một tay che trời, chỉ cần một tay là có thể nhấc được tôi lên.”

Dư Phi nghe xong xấu hổ giận dữ muốn chết, nghĩ bụng cô mà lại từng nói ra một câu ngu xuẩn nực cười đến vậy sao! Nhưng lời về “sư tử” đó chỉ có Thứ Cơ và cô biết, Bạch Phỉ Lệ sao có thể bịa ra được.

Cô cố nén lại cảm giác mất mặt, hỏi tiếp: “Sau đó thì sao?”

“Thì tôi một tay bế em vào chứ sao.”

Hai tay Dư Phi bưng kín mặt.

Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Lần này còn muốn bế nữa không?”

Dư Phi tất nhiên là tự mình bước vào.

Căn phòng này vẫn hệt như trong trí nhớ của cô, một phòng cửa đóng chặt, những món đồ bày trí khác không hề thay đổi. Chỉ là lần này, Bạch Phỉ Lệ không mang hành lý tới đây, tất cả đồ đều là anh mới mua.

Sau khi vào cửa, đèn ngủ trong phòng tự động bật sáng, sắc đèn mờ mờ ảo ảo, miễn cưỡng có thể thấy người.

Dư Phi nhìn hồi lâu vẫn không biết công tắc đèn ở đâu, chỉ thấy Bạch Phỉ Lệ đặt bánh ga-tô xuống bàn, mở đèn bàn lên, hơi ngẩng đầu, vươn tay lên cởi cravat.

Yết hầu anh để ra đã không rõ ràng, chỉ khi ngẩng đầu mới nổi lên một khối thanh tú. Nhưng đàn ông làm cái chuyện cởi áo nói dây lưng này, trời sinh đã mang một cảm giác mê hoặc. Dư Phi ngắm anh, tâm trạng dần tốt lên.

Cởi cravat, anh lại vươn tay lên thả tóc xuống. Anh như biết cô đang thưởng thức mình, ngậm một chiếc cặp tóc đánh mắt nhìn về phía cô, khoe miệng cong lên nhoẻn cười.

Môi hồng răng trắng, mắt sáng liếc nhìn.

Nụ cười này sao mà rung động lòng người, trong ánh sáng trầm mờ nơi đây, tạo nên một vẻ đẹp tĩnh lặng như tranh vẽ.

Dư Phi chợt bừng tỉnh trong chớp mắt, chân đạp trắng, mắt mơ màng, nào ai phân được gái trai? (*)

(*) Lấy ý từ câu “Thỏ được chân đạp vành trăng, thỏ cái ánh mắt mơ màng; đôi thỏ song song mà đi, nào ai phân được đực cái.” – Nghe nói khi xách tai thỏ lên treo giữa không trung, hai chân trước của thỏ đực sẽ luôn động đậy không ngừng, còn thỏ cái thì thường xuyên híp mắt, vậy nên có thể phân biệt rõ ràng được đực cái; vậy nhưng khi thả xuống đất, hai con thỏ song song cùng chạy, lại chẳng thể phân biệt được đâu là con đực đâu là con cái.

Ngón tay anh vuốt lại tóc, trông vừa có chút rối lại vừa vô cùng tự nhiên. Anh liếc nhìn đồng hồ báo thức ở đầu giường, nói: “Còn mười phút.”

Ý anh là khoảng thời gian cho đến khi sinh nhật anh kết thúc.

Anh mở hộp bánh ga-tô ra, kem đá, sữa và phô kem bên trong đã chảy thành một đồng nhão nhoét, nhìn thậm chí còn có chút phát gợn. Trong hộp còn có một bó cúc nhỏ, cũng đã hoàn toàn héo rũ.

Dư Phi vội vàng đẩy nắp hộp lại: “Đừng ăn.”

Bạch Phỉ Lệ không để ý tới cô, anh giữ cái khăn thủ công màu trắng ngà trong hộp bánh ra, lót lên bàn rồi đặt khay bánh và bó hoa cúc ngay ngắn lên trên.

Anh nhắc nắp hộp bánh lên, nắp hộp buộc một sợi đai, bên trên in một dòng chữ màu vàng kim:

Birthday is real rebirth.

Sinh nhật là một lần tái sinh.

Anh ngậy người nhìn dòng chữ đó hồi lâu, nở nụ cười.

Nhưng Dư Phi thấy rõ nơi khoe mắt anh có thứ gì sáng lấp lánh chảy xuống. Lúc anh cúi đầu thì không thấy đâu nữa.

Anh lẩm bẩm cười nói một câu:

“Đã nhiều năm không có sinh nhật rồi.”

Anh rút từ bên hông hộp ra một cái thìa kim loại có tạo hình mới lạ, từng miếng từng miếng, ăn hết sạch cái bánh ga-tô nhão nhoét.

Hai người đều yên lặng.

Lúc kim đồng hồ báo thức trên đầu giường chỉ chỉ còn hai phút, anh chợt hỏi: “Quà của tôi đâu?”

Dư Phi vẫn còn một thứ nữa muốn tặng, cô chính là món quà.

Lớp son bóng trên môi cô đã sớm trôi sạch lúc ăn cơm. Bạch Phỉ Lệ đề cô lên giường, lấy thỏi son bóng cô mang theo bên người thoa lên, lại lấy ngón tay tỉ mỉ kĩ càng lau đi cho cô.

Khi anh làm điều này, anh cách cô rất gần, vẻ mặt và ánh mắt đều rất chăm chú, cô chỉ nhìn thôi cũng sinh tình động ý. Lúc ngón tay trái anh lau lên môi cô, cô cắn lấy đầu ngón tay anh, anh liền nhoẻn cười, tay phải vuốt ve gáy cô, nâng gáy cô lên, ngón trỏ tay trái thò vào trong miệng cô, chọc vào cổ họng cô. Cô nôn khan theo phản xạ, anh liền cười xấu xa, thu ngón trỏ về, đầu ngón tay men theo lưỡi cô rồi tới đầu lưỡi.

Ánh mắt anh mê ly đến vậy, bất kể anh làm gì cô cũng nguyện lòng cam chịu. Ngón tay anh trêu chọc đầu lưỡi cô, lần sờ từng chiếc răng đều tăm tắp của cô. Ngón tay trắng nõn lướt qua lướt lại giữa đôi môi đỏ thắm của cô, nhìn sao cũng muôn vẻ trữ tình, đầy tính ẩn dụ.

Ngón tay anh rút ra khỏi môi cô, dính một sợi chất lỏng trong suốt, lướt qua trước mắt cô. Trên mặt cô ửng đỏ vẻ động tình, anh luồn tay xuống dưới vạt xương xám của cô, cởi đồ lót cô ra. Đầu ngón tay dính dịch nhờn tìm được một điểm, Dư Phi “á” lên một tiếng, cả người co lại như bị điện giật.

Anh vịn về cô, cô lập tức gần như suýt khóc, vùng vẫy như sắp chết chìm trong nước: “A Phỉ!”

Cô như một con cá giấy giữa trong đồng bùn, vật lộn hồi lâu, anh liền xông vào từ sau lưng cô. Tư thế này là tư thế Dư Phi sợ nhất, cô luôn không chống đỡ được lâu. Nhưng đêm nay anh hăng say một cách khác thường, lật qua lật lại, khiến Dư Phi cuối cùng tắt cả tiếng. Giữa chừng anh bật đèn trần bên mép giường lên, Dư Phi cũng có thể cảm nhận được ánh đèn nóng rẫy chiếu trên lưng cô. Cô biết anh đang nhìn ngắm cơ thể cô, thậm chí còn nhìn cả nơi họ giao hợp, cảm giác này khiến cô thấy thẹn thùng khôn cùng. Cô rất cuộc cũng biết công tắc đèn ở đâu, vùng vẫy nhoài người ra muốn tắt đèn đi, lại bị anh ôm chặt lấy đè ở đầu giường, vừa chậm vừa nặng đâm hai cái. Dư Phi rên rỉ thành tiếng, rốt cuộc chịu thua, bám lấy đầu giường gục xuống, tiện cho anh càng vào sâu hơn, nửa người trên lại ưỡn cao lên.

Trên lưng cô vẫn còn in dấu hai lần roi. Ban đầu hai roi này thực sự hằn vào thịt quá sâu, thuốc Thứ Cơ cho dù tốt cũng không xóa bỏ được hai lần này.

Đầu lưỡi ướt át liếm lên vết tích dài hẹp thô ráp, cô run lên từng hồi.

Giọng anh mơ hồ như tiếng bước chân trong sơn cốc vắng lặng. Anh hỏi: “Còn đau không?”

Giọng Dư Phi mềm nhũn: “Đã sớm không đau nữa rồi.”

“Trước đây bị thương nhiều như vậy, là ai đánh em thành ra thế?”

Đầu óc Dư Phi mơ màng, nghĩ bụng anh thế mà vẫn nhớ được những chuyện hồi trước xa xôi đến vậy, cả người cô bủn rủn không chống đỡ nổi, gục xuống gối.

“Phường kịch đánh.” Cô đáp.

“Em làm sai chuyện gì, sao họ lại đánh em?”

“Không, tôi không sai. Tôi chưa từng sai.” Cô nhắm mắt lại, thì thào.

Anh liền tắt đèn, lật người cô lại, khi nông khi sâu hôn cô.

Hai ngày sau, Dư Phi ngồi tàu hỏa trở lại Bắc Kinh.

Cũng không phải có việc gì gấp, mà là có tin mừng – Cô được học viện hí khúc gửi thư thông báo trúng tuyển, kèm theo đó còn là một niềm vui lớn hơn, cô chẳng những lấy được học bổng mà thầy hướng dẫn cô xin học còn vui vẻ thu nhận cô, bảo cô khi nào rảnh thì cùng nhau gặp mặt một chút, ông đang có khóa học mới, nếu cô có hứng thú thì có thể tham gia học sớm.

Khu vườn nhỏ hoang vu của cô bỗng chốc được một luồng sáng nhỏ rọi vào.

Suốt hơn một năm nay, cô nhận thức được rất rõ mình là kẻ chỉ có hai bàn tay trắng. Cô hoảng hốt bước đi trên mảnh đất cằn cỗi sỏi đá, mây đen nặng nề, cô bị đập xuống ao đầm đầy băng vụn rồi lại chặt vật bò ra ngoài, hiện giờ cuối cùng cô cũng nhìn thấy được một tia sáng.

Trong lòng cô vui mừng mà có phần lúng túng, lão đảo chực ngã, ngồi trên tàu ngắm phong cảnh một đường hướng bắc, cô cảm thấy có chút mê mang.

Trong lòng cô luôn ẩn giấu một cái đấy, đó mới là thế giới thuộc về riêng cô. Cô nhớ đến một câu Thứ Cơ từng nói, “Cá nhảy khắp biển rộng, bĩ ngạn nở rợp trời”, cô cảm thấy câu này thật giống với tâm trạng của cô thời khắc này.

Bạch Phỉ Lệ vốn cũng định về Bắc Kinh, nhưng khi họ đang cùng nhau đến ga tàu thì anh lại nhận được một cuộc điện thoại, đưa Dư Phi đến đó rồi, lại vội vàng vòng xe quay trở lại. Dư Phi không hỏi anh có chuyện gì, cô cảm thấy chuyện cô đã không hiểu thì không việc gì phải hỏi nhiều.

Hạ tuần tháng Sáu ở Bắc Kinh đã hoàn toàn bước vào mùa hè nóng bức, vừa khô vừa nóng. Phòng trọ hơn một tuần không có người ở, tuy đã đóng cửa sổ nhưng bụi bặm tích lại vẫn rất dày.

Dư Phi quét dọn xong một lượt thì Tiểu Phát Diệp tới. Con bé vừa mới thi xong cuối kỳ, sắp phải về nhà. Đợt trước con bé say mê nuôi thực vật mong nước, Mã Phóng Nam Sơn thấy nó cực cực nhọc nhọc nuôi ắt nữ tâm (*), hai ba tẻ một cây nhỏ bằng đầu ngón tay, nuôi một chậu chết một chậu, nhìn mà sốt ruột, bèn mua cho con bé một chậu ắt nữ tâm đã lớn, coi như giao cho nó nuôi hộ. Lần này con bé phải về nhà, bèn đem chậu ắt nữ tâm đã lớn này đưa qua cho Dư Phi chăm sóc.

(*) Thực vật mong nước là những loại cây tích trữ rất nhiều nước trong thân, lá, rễ, ví dụ như cây lô hội, sen đá,... Ắt nữ tâm là một trong những loài cây mong nước, tớ không biết tên tiếng Việt của nó là gì, nghe đồn là cây thạch đậu, nhưng có vẻ cũng không đúng lắm, ai biết là tên thông dụng của nó là gì thì cmt cho tớ biết với nha.

Nhìn nó thế này này:

Tiểu Phát Diệp liên miên không dứt dặn dò Dư Phi cách nuôi chậu ắt nữ tâm, có gì cần chú ý, sau cùng bởi một câu: “Chậu cây lớn này nuôi mất nhiều năm lắm đó, giá cả cao cực kỳ, trên thị trường phải một hai ngàn ấy, chị họ, chị mà nuôi chết nó thì chị chết với em!”

Dư Phi liếc xéo con bé: “Mã Phóng Nam Sơn tặng em cây hoa đất vậy cơ à?”

Tiểu Phát Diệp đáp lại cô bằng một nụ cười khẩy: “Chị đừng nghĩ anh ấy có ý gì với em. Hơn một ngàn tẻ đối với anh ấy chỉ là nước rửa tay thôi.” Thấy vẻ mặt Dư Phi không có vẻ gì là bị thuyết phục, bèn nói tiếp: “Thực ra chơi cosplay là chơi sang lắm đấy, ngoại trừ em là có sẵn nhà làm xưởng may ra thì hoàn cảnh gia đình của đa số những người khác đều không tẻ. Đương nhiên lợi hại nhất thì vẫn là lão gia Quan Sơn của chị rồi, ban đầu Cửu Bạch không có ai đầu tư cũng không có thu được lợi nhuận, nguồn vốn khởi động đều là của anh ấy cả. Vừa ra tay đã chơi ngay quả kịch sân khấu 2D lớn như vậy, chị nói xem có lợi hại không chứ?”

Dư Phi nhướn mày, nói: “Chị ở Cửu Bạch lâu vậy rồi, sao chưa từng nghe ai nói qua nhỉ?”

Tiểu Phát Diệp le lưỡi, đáp: “Người trong Cửu Bạch cũng không biết đâu. Thực ra em cũng chỉ là phát hiện được trong lúc vô tình thôi. Hai ngày trước Cửu ca ra ngoài họp với người bên SE, trên đường phát hiện ra có tài liệu quên đem theo nên gọi điện thoại bảo em mang sang. Lúc đi em lén xem trộm một chút, vãi thật chứ, hồi trước em hay bị mẹ bắt xem báo cáo tài vụ á, nên thực ra em đọc hiểu được.” Con bé chột dạ liếc Dư Phi: “Em không có nói với ai khác đâu, vì chị là vợ Quan Sơn nên em mới nói đó, em cứ tưởng chị biết sẵn rồi chứ.”

Tiểu Phát Diệp đi rồi, Dư Phi lấy con búp bê mặc kimono từ trong vali ra, ngay ngắn đặt lên cái bàn đối diện giường.

Cô ngồi xếp bằng trên giường, tóc tai bù xù, nhìn ngắm con búp bê kia hồi lâu, chợt hiểu rõ ra một điều.

Nửa năm nay, Bạch Phỉ Lệ chưa từng tặng cô bất kỳ cái gì.

Tiền công cô diễn “Công tử trong hồ” anh cũng chưa đưa cho cô, cũng không hề nhắc nhỡ gì đến.

Chẳng những không cho cô thứ gì, anh lại còn luôn đến chỗ cô ăn chực, chẳng qua là có mang theo nguyên liệu nấu ăn, mà bữa sáng thì lại nhất định ý cô mua cho.

Anh chỉ thỉnh thoảng hỏi cô có muốn xem vở kịch gì không, giúp cô mua vé mà thôi.

Anh chưa từng che giấu thân phận “con nhà giàu” của mình, đồ anh mặc, tai nghe anh đeo, đều là đồ tốt. Nhưng những thứ này tựa như một thứ vàng sáng ngời ngời mà không nhức mắt, một âm thanh êm dịu mà không ồn ào, bạn có thể cảm nhận được khí chất và tu dưỡng của anh, mà không cảm thấy bất an và kích thích.

Những thứ này đều là do anh tận lực khống chế. Kỳ thực cô có thể nhìn được rất rõ ràng, nhìn đến thấu tỏ.

Chỉ là thể cân bằng vì diệp anh tạo ra khi ở bên cô, đã bị vài câu nói băng quơ của Tần Phong, và con búp bê mà người cha không biết chút gì về tất cả những chuyện này, phá vỡ mất.

Buổi tối đó là một cái ngẫu nhiên, nhưng cũng có lẽ là một điều tất nhiên.

Cô nghĩ, Bạch Phỉ Lệ khi ở trên bờ Phật Hải nhặt mấy thứ giấy tờ chứng nhận học vị của cô, đã có cảm giác gì?

Lúc ngồi trên tàu hỏa đến thành phố Y, cô cười giấu anh là đồ ngốc chưa từng đi tàu hỏa, anh đã có cảm giác gì?

Cô chậm chậm cúi người. Cơ thể cô dẻo dai là vậy, hai tay cô đặt lên đùi, đầu vùi vào giữa hai tay.

Vài ngày sau, Dư Phi hẹn Lan Đình và một vài sư huynh đệ tỷ muội khác ở Thiện Đăng Đỉnh mà cô quen thân đi ăn, chúc mừng cô thi đỗ học viện hí khúc.

Chỗ ăn cơm được chọn là một quán bao tử bung Bắc Kinh lâu đời trên bờ Phật Hải. Quán này ăn ngon, giá cả phải chăng, lại được nhiều, trước đây ở Thiện Đăng Đỉnh, họ thường xuyên tới ăn, ông chủ rất quen mặt họ.

Hôm nay Dư Phi vừa đi gặp thầy hướng dẫn nên rất cao hứng, dùng tiền học bổng mới nhận bao một phòng nhỏ mời mọi người vào ăn. Một năm nay Dư Phi quanh quẩn nhiều nhất trong phạm vi Phật Hải, nhưng lại chưa từng trở lại Thiện Đăng Đỉnh, đêm nay gặp lại mọi người, tất cả đều cảm thấy thân thiết. Lúc ăn cơm nhắc lại chuyện Dư Phi gây vạ cho đám tiểu sư đệ Lan Đình, mọi người đều cười nghiêng ngả. Đến khúc vui, Dư Phi đập bàn:

“Vừa hay mấy ngày nay Thiện Đăng Đỉnh nghỉ diễn trùng tu, cả nhà có dám uống rượu không!”

Cả đám nhìn nhau, không biết là ai đầu têu, phun ra một tiếng “Uống!”

Thế thì náo nhiệt thật rồi. Dư Phi gọi ông chủ mang rượu lên, bia bưng rượu để đều có, cho mọi người chọn lựa. Ông chủ hí hóp mắt cười nói với Dư Phi: “Con nhóc hư hỏng này chỉ biết đầu têu xúi giục người khác làm chuyện xấu thôi!”

Dư Phi không thèm quan tâm mà cười xán lạn, vỗ một cái sau ót mình: “Còn không phải à? Chủ thuyền chỉ hận không thể dỡ luôn cái tính phản nghịch này ra khỏi gáy cháu ấy chứ.”

Ông chủ chỉ có thể lắc đầu: “Sợ rồi sợ rồi, để bác đóng cửa lại cho chúng mày, mấy đứa trộm trộm mà uống, chủ thuyền của mấy đứa tính tình nóng nảy, bác không đắc tội nổi đâu.” Nói đoạn, bảo người tặng thêm vài đĩa đậu bung và củ cải bào nhắm rượu lên rồi đóng cửa phòng bao lại.

Vừa có rượu vào, bầu không khí của cả bàn lập tức bốc lên. Vung quyền, đấu rượu, sấm vai chọc cười, nhất định phải đóng vai mình không rành mới chịu, tỷ như Lan Đình vốn chuyên đóng khuê môn đán (*) thì phải hát vai hoa kiếm (**) hùng hổ như Trương Phi, mà kiểu món nào cũng hát được như Dư Phi thì cũng chỉ có thể bắt cô diễn vai tiểu hoa đán thẹn thùng.

(*) Nguyên văn là , chỉ những vai tiểu thư khuê các hoặc những vai nữ hoạt bát ngây thơ.

(**) Nguyên văn là , chỉ những vai có tính cách mạnh mẽ thô bạo.

Cả đám đều uống say đến nóng hết cả đầu, một sư tỷ cười nói: “Phi sư muội, đêm nay em uống nhiều vậy, về nhà kiểu gì? Em đâu có giống bọn chị, đi hai bước là có thể về Thiện Đăng Đỉnh ngủ.”

Lan Đình nói: “Lư sư tử, chị không cần phải lo đâu, Phi sư tử của chúng ta hiện giờ nhìn giống người độc thân à?”

Cả đám đồng loạt “Áaaa” một tiếng dài, trong mắt lóe ra đủ thứ ánh sáng tràn ngập hứng thú.

Lan Đình kỳ thực cũng chỉ nói dò thử chơi, Dư Phi là người ngay thẳng, chỉ cười, không nói phải cũng không nói không phải. Mọi người đều nhìn ra được đầu mối, Lư sư tử rên sất khi còn nóng: “Người Phi sư muội nhìn trúng, chắc chắn là đẹp trai đến độ trời phạt đất diệt rồi, hay là mang tới cho mọi người xem chút đi!” Bà chị nhìn mọi người trên bàn, hai tay giơ lên, ý bảo mọi người hưởng ứng cùng: “Cả nhà chịu không nào?”

Cả đám tất nhiên là trăm miệng một lời: “Được!”

Dư Phi xoay xoay cái di động trong lòng bàn tay, buổi sáng khi cô đặt chỗ đã nhận được một tin nhắn của Bạch Phỉ Lệ, báo là là hôm nay trở lại Bắc Kinh. Cô nói Sao đột ngột thế, tối nay tôi hẹn bạn đi ăn mất rồi, cả nửa ngày sau mới thấy anh nhắn lại: Muốn gặp em.

Khi đó cô rất cảm động, không biết phải nhắn đáp lại anh thế nào, luôn cảm thấy những lời thân mật này, nói trực tiếp vẫn tốt hơn.

Điện thoại trong tay xoay vài vòng, cô gửi cho Bạch Phỉ Lệ một tin nhắn: Đã tới chưa?

Anh trả lời lại rất mau: Vừa mới hạ cánh.

Dư Phi nghĩ một chốc, gửi định vị quán ăn cho anh, nói: Tôi ăn ở đây, anh tới được không?

Anh đáp: Được.

Dư Phi ngẩng đầu lên nhìn mọi người, thẳng thắn thản nhiên cười: “Chút nữa anh ấy sẽ tới.”

Cả đám mừng rỡ, nhao nhao chúc mừng cô. Ý nghĩa đằng sau lời chúc mừng này, trong lòng mọi người đều rõ cả, Dư Phi cũng hiểu, nhưng không nói thẳng ra.

Lại uống thêm mấy tuần, sư huynh nhiều tuổi nhất trong đám ngà ngà say, nói: “Dư Phi, thực ra mọi người đều rất hâm mộ em đó.”

Dư Phi thoáng sửng sốt, hỏi: “Em bị đuổi ra ngoài, ba năm không được lên sân khấu đó, có gì mà hâm mộ chứ?”

Sư huynh kia nói: “Em không biết đấy thôi, Thiện Đăng Đình dạo này càng ngày càng khó làm ăn. Người tới xem kịch càng ngày càng ít đi, chủ thuyền tuy chưa từng nói gì, nhưng anh tự thấy, năm nay nhất định là hòa vốn rồi. Cứ tiếp tục thế này, cũng không biết còn có thể chống đỡ được bao lâu nữa.”

Lời sư huynh vừa nói ra, tất cả đều rơi vào im lặng. Lan Đình cúi đầu nói: “Phường kịch dân doanh vốn rất khó duy trì. Nghe nói những người có chút danh tiếng trong thuyền đều đang âm thầm tìm lối đi khác, bọn em cũng không biết còn có thể ở lại bao lâu. Phi sư tử, chị ra ngoài sớm, giờ lại là người có nơi có chốn nhất đấy.”

Dư Phi hơi giật mình, hỏi: “Chủ thuyền không nghĩ được biện pháp nào sao?”

Lư sư tử nói: “Phi sư muội, giờ chị cảm thấy khi đó em nói đúng. Diễn kịch cổ nhiều như vậy, quá cũ kỹ, căn bản không hợp với gu người trẻ bây giờ, ví dụ như ”Du long hí phượng” em hát đó, xem từ quan điểm thời nay, không phải chính là một tay hoàng đế lãng nhăng cưỡng đoạt dân nữ sao? Chiếm được trong trắng rồi lại còn lừa gạt con gái người ta, nói là sẽ đưa nàng về làm hoàng hậu. Giờ còn cô gái trẻ tuổi nào dính chiêu này nữa chứ! Nhưng chủ thuyền lại cứ cứng đầu cứng cổ không chịu thay đổi, nói là ông tổ Nghệ Khả năm đó chính là diễn như vậy hát như vậy, cái chúng ta phải làm là truyền thừa, không phải là sáng tạo.”

Lời nói thâm thúy như vậy, mọi người đều im lặng. Mắt thấy bầu không khí dần trở nên nặng nề, Lan Đình nói chen vào: “Đừng nói chuyện này nữa, nói cái khác đi! Phi sư tử, nghe nói cuối năm ngoái chị đánh Lưu Quân trên bờ Phật Hải phải không?”

Dư Phi ngạc nhiên hỏi: “Sao em biết?”

Một sư đệ khác ngồi bên cạnh nói: “Phi sư tỷ, chị đi qua đi lại ở đó mấy tháng, lúc nào mà chẳng có người thấy chứ? Chị cũng thật là, loanh quanh ở Phật Hải suốt mà chẳng chịu qua thăm chúng em lần nào cả.”

Trong đầu Dư Phi ù ù: Nếu đám Lan Đình đều biết khoảng thời gian đó cô tới đây đuổi đánh Lưu Quân thì liệu Nghe Lân và Sư Mi Khanh có phải cũng biết không? Có khi nào lại gây nên hiểu lầm gì không?

Sư đệ nọ chợt ý thức được mình lỡ lời, Dư Phi không đến Thiện Đăng Đình, còn có thể là vì ai? Nhất thời chỉ hận không thể tát cho mình một phát. Vẫn là đại sư huynh kia giải vây: “Không phải hôm nay Dư Phi đã tới rồi sao! Nào nào! Uống đi, uống đi!”

Cả đám ầm ĩ “Uống uống uống!”, rượu nhanh chóng lại cạn sạch. Lan Đình ra ngoài đẩy cửa gọi ông chủ mang rượu lên, xoay người khép cửa lại, trở lại chỗ ngồi xoa bụng nói: “Hãy dà, uống rượu sướng khoái thật!”

Dư Phi dạy dỗ cậu: “Chỉ hôm nay thôi đấy, sau này không được uống nữa!”

Lan Đình có chút rượu vào, lá gan cũng lớn lên, vặc lại Dư Phi: “Phi sư tỷ, nhìn chị giờ nốc rượu sướng khoái thế này, hơn một năm nay khẳng định là uống không ít đâu nhỉ, chị còn lên lớp em nữa à!”

Dư Phi: “Ôi cái thằng cọng giá nhà bây, giờ thằng lưng thẳng eo rồi thì không thèm coi chị ra gì nữa đúng không? Năm đó là chính chị tay hốt phân tay đổ nước tiểu nuôi mày lớn đấy nhé.”

Lan Đình tức điên: “Lúc đó em đã mười một rồi, ai ị đùn tè dầm bắt chị dọn chứ?!”

Cả đám cười phá lên ầm ĩ, một hồi lâu không thấy ông chủ mang rượu lên cho, Lan Đình lại lầu bầu đứng dậy đi giục. Vừa mở cửa hô một tiếng “Ông chủ”, nhất thời bị người trước mắt dọa sợ đến thất hồn lạc phách, lùi về sau hai bước, nơm nớp nép bên tường, thân mình gầy nhỏ còn khẽ run lên.

Toàn bộ phòng bao đều chìm vào tĩnh mịch.

Ông chủ đi phía sau người kia, còn nghĩ tới nghĩ lui muốn khuyên nhủ vài câu, nhưng thấy người nọ mặt lạnh như tiền, đành thở dài hai cái rồi ỉu xìu bỏ đi.

Nghê Lân mặc trường sam bằng lụa mỏng, đứng ngoài cửa phòng bao. Trong phòng mùi rượu nồng nặc, khắp bàn chỉ toàn chai bia rỗng và chén cốc ngập rượu.

Y lạnh lùng lên tiếng: “Ai nói uống rượu?”

Mọi người đều im lặng.

Dư Phi ngồi đó, cùi chỏ chống lên tường, ngón tay chống đầu, vẻ mặt đầy phản nghịch và ngạo mạn, đáp: “Tôi.”

Nghê Lân quét mắt nhìn cả đám, nói: “Mấy đứa về hết đi.”

Cả đám nhìn nhau, chần chừ lưỡng lự.

Nghê Lân nói: “Không muốn tôi nói với chủ thuyền thì mau về đi.”

Dư Phi nói: “Mọi người đi trước đi, nếu để chủ thuyền biết thì thành ra tôi làm liên lụy đến mọi người mất rồi. Sư thúc cùng lắm chỉ mắng tôi một trận thôi chứ làm gì được tôi nữa đâu?” Cô phát tay với cả đám, dáng vẻ như chẳng sao cả: “Đi nhanh đi, gặp lại sau!”

Mọi người ra sau lưng Nghe Lân, dùng khẩu hình nói với cô “Bảo trọng” “Cẩn thận” “Nhìn một chút” các kiểu rồi nối đuôi nhau ra ngoài.

Dư Phi dựa lưng vào tường, ngón tay cầm đũa chọc chọc, lưỡi biếng đảo đảo hát điệu bung trong bát, hỏi: “Sư thúc ăn chưa? Chưa thì ngồi xuống ăn chút đi.”

Nghê Lân chấp tay sau lưng: “Rượu vào rồi còn nhớ ra tôi là sư thúc của em cơ à?”

Dư Phi ngược mắt lên nhìn y: “Tôi không coi thầy là sư thúc thì coi thầy là gì?”

Trời sinh cô từ trong xương đã mang ba phần xinh đẹp phóng túng, uống rượu vào lại càng không giấu được. Cô ngồi trên băng ghế, ghềnh kê sát bàn, vai cô lại ngã ra sau tựa lên tường, tư thế ngồi nửa thẳng nửa nghiêng đó phô bày toàn bộ dáng người thon thả.

Nghê Lân không nói không rằng đi tới, một cước đá bay cái ghế cô đang ngồi ra ngoài một mét.

Eo Dư Phi được luyện tập rất khá, ghế bay ra ngoài rồi mà người vẫn không đổ, vai lưng chống lên tường, thu chân uốn hông một cái, người đã đứng lên.

Nghê Lân lạnh lùng hỏi cô: “Hơn một năm nay em đã làm những gì?”

Dư Phi đáp: “Thầy đã sớm không phải là sư thúc của tôi nữa thì lấy tư cách gì mà dạy dỗ tôi.”

Cô còn chẳng thèm kiêng nể gì mà ợ rượu một cái.

Nghê Lân cười lạnh: “Tôi không có tư cách, vậy còn ai có tư cách?”

Dư Phi cầm hận thấu xương nhìn y chòng chọc, cất cao giọng gào lên: “Kể từ lúc tôi bị đuổi khỏi Thiện Đăng Đỉnh, thầy không thèm giữ tôi lại, thầy đã không còn tư cách nữa rồi!”

Nghê Lân chợt cầm cốc nước lạnh trên bàn lên, hất toàn bộ vào mặt cô!

Y trách mắng: “Em tỉnh táo lại được chưa hả! Tôi giữ em lại làm gì? Nghê phái trước nay chưa từng chuyên vai lão sinh, là vai đán, sư phụ em muốn tuyển em vào là vì muốn em làm nền cho tôi, em ở lại Thiện Đăng Đỉnh thì có tiền đồ gì chứ?!”

Trong đầu Dư Phi “đoàng” một tiếng nổ tung.

Cô nhất thời không nghĩ ngợi được gì nữa.

Có quá nhiều thứ bỗng chốc ầm ầm xông vào đầu cô, đập đổ hết mọi ký ức của cô, đánh thẳng vào tất cả căn cơ cảm xúc của cô.

Người cô lão đảo hai cái, chống tay lên bàn mới miễn cưỡng đứng vững được.

Cô nhớ lại, phải rồi, Nghê Khả giỏi nhất là vai đán, Nghê Lân là truyền nhân của Nghê gia, từ nhỏ cũng là luyện vai đán. Trong hàng đệ tử nhỏ tuổi cùng lứa với cô, chỉ có Lan Đình được Nghê Lân tự mình chọn lựa dạy dỗ, cũng là chuyên hát vai đán.

Còn cô thì sao, lúc nhỏ sau khi luyện chắc kiến thức cơ bản rồi thì lập tức được sắp xếp hát với Nghê Lân. Khi đó cô vui mừng nhường nào, lập chí nhất định phải hát tốt nhất, như vậy mới xứng với Nghê Lân. Vậy nên bên cạnh việc học hát với sư phụ, cô đã đổ không biết bao nhiêu công sức, rèn luyện học tập đủ kiểu hát vai lão sinh, mãi giữa ngón giọng của mình.

Vậy nhưng cô lại chưa từng nghĩ đến, Thiện Đăng Đỉnh trước nay không hề muốn cho cô trở thành một đoá hoa mà chỉ cần cô làm một tán lá xanh.

Mà cô thì lại luôn nhiệt tình muốn nở thành một đoá hoa rực rỡ.

“Tôi cứ cho rằng với tính cách của em, rời khỏi Thiện Đăng Đỉnh rồi cũng có thể tự mình vạch ra được một con đường. Em muốn vào học viện hí khúc, được, bên thầy giáo hướng dẫn của em, tôi đã đề cử em với ông ấy, nói căn cốt của em rất tốt. Nhưng sau đó thì em lại làm cái gì?”

Y “bốp” một tiếng, ném cái điện thoại bao ốp hình gấu màu hồng lên bàn, trong điện thoại phát ra một đoạn ghi âm, “Lan hoa chỉ về hồng trần tựa nước...” mê mê hoặc hoặc, chính là khúc “Diễn rồi đây” cô hát đêm đó trên kênh voice!

“Đây là thứ mà em hát đấy à!”

Nghê Lân chưa từng nổi giận như vậy.

Dáng vẻ của y vẫn luôn tao nhã ẩn chứa lạnh lùng, Dư Phi chưa từng thấy y giận dữ như vậy.

Cô bị dọa đến độ lùi về sau một bước, nhìn y, không dám hó hé gì.

“Tôi ở Thiện Đăng Đỉnh nghe một cô bé giúp việc bật cái này, người khác nghe không ra, nhưng tôi chẳng lẽ lại nghe không ra?! Em hát cái thứ gì đấy! Tôi dạy em hát hí khúc mười năm, là để em đi hát cái thứ rác rưởi rầm chó này sao?!”

Y chưa từng xẵng giọng như vậy.

Y chưa từng đọc miệng như vậy.

Câu này, từng tiếng từng tiếng, so với những lần roi thép vọt vào cô năm đó còn đau buốt hơn, khiến cô khổ sở, khiến cô xấu hổ mà quần quai!

Y vẫn đang nói tiếp!

“Em là một cái cây rụng tiền – nếu suy nghĩ cho Thiện Đăng Đĩnh, tôi đã chẳng để em đi. Nhưng em là người có thể hóa rồng hóa phượng, tôi không thể để vũng nước cạn Thiện Đăng Đĩnh này giam giữ em được. Dư Phi em, là người muốn được giang rộng cánh bay cao, không phải là người cả đời chỉ biết ê a a hát hoa hải đường phong lưu. Tôi muốn thấy em rời khỏi đó hát Thất Không Trảm, cũng muốn thấy em hát Văn Chiêu Quan! Nhưng em thì lại ở đây mà hát cái gì hử! Phong Hà à? Cái tên Phong Hà này xứng với em sao!”

Dư Phi cúi đầu thật thấp trước mặt Nghê Lân.

Mái tóc dài dày dặn của cô rũ xuống, che mất gần hết khuôn mặt. Mười ngón tay của cô nắm chặt lấy khăn trải bàn, khớp xương ngón tay nhô lên cao, tái nhợt không chút huyết sắc. Khăn trải bàn của quán là một lớp vải nylon, bị cô nắm đến dóm dó.

Nghê Lân nhìn cô, tay hơi gơ ra, rồi lại thu về sau lưng.

Y lạnh giọng nói: “Nếu em dám khóc trước mặt tôi, tôi coi như không biết em.”

Y còn nói: “Em tự giải quyết cho tử tế đi.”

Y phất tay áo bỏ đi.

Dư Phi gọi với sau lưng y: “Sư thúc.”

Nghê Lân dừng bước.

Dư Phi nói sau lưng y: “Chuyện tôi đánh đuổi Lưu Quân trên bờ Phạt Hải hồi cuối năm, thầy và sư thúc mẫu đều biết cả rồi phải không?”

Nghê Lân thoáng khựng lại, không quay đầu, nói: “Biết, về sau em bớt làm mấy chuyện ngớ ngẩn đó đi.”

Dư Phi hỏi: “Sư thúc mẫu có khó chịu không ạ?”

Nghê Lân nói: “Cô ấy không sao.”

Dư Phi phân trần: “Tôi là sợ hấn làm hại sư thúc mẫu, không có ý gì khác.”

Nghê Lân xoay người lại, nói: “Chuyện đứa bé kia và em không liên quan gì tới nhau, em không cần phải để trong lòng.”

Dư Phi cúi đầu, không hé răng nửa lời.

“Em lo cho mình trước ấy...” Nghê Lân nói, “Cái tên Nhược Thủy gì gì hôm trước tỏ tình trước mặt mấy vạn người với em đó, tôi tìm xem hình của nó, nhớ ra cuối tháng Mười hai năm ngoái, nó có tới Thiện Đăng Đĩnh tìm tôi, hỏi em đi đâu.”

“Nhược Thủy? Anh ấy năm ngoái tới tìm tôi?” Dư Phi kinh ngạc nói, “Sao anh ấy biết được tôi là Dư Phi?”

Nghê Lân lạnh lùng đáp: “Sao tôi biết? Nó đây mồm dối trá, em tốt nhất đừng có qua lại với cái loại bất nam bất nữ không đứng đắn này nữa, nó chỉ biết phá hủy em thôi! Nhìn em giờ xem, đã suy đồi đến mức nào rồi hử? Mặt mũi phong trần làm sao!”

Nghê Lân rời đi.

Dư Phi một mình ngồi lặng trong phòng bao hồi lâu, rốt cuộc cũng ngẩng đầu lên, chậm rãi đi ra ngoài.

Cô ra quầy thu ngân thanh toán rồi ra khỏi quán, thấy xe Bạch Phỉ Lệ đỗ bên ngoài, Bạch Phỉ Lệ khoanh tay dựa người vào đầu xe, nhìn bóng đêm mênh mang xa xa, cũng không biết là đang suy nghĩ cái gì.

Dư Phi gọi anh: “Bạch Phỉ Lệ.”

Anh quay đầu lại thấy cô thì đi tới. Anh vẫn mặc trang phục như trước, chỉ là dưới ánh đèn, lại mang theo một cảm giác mệt mỏi tái nhợt.

Cô hỏi: “Anh tới từ bao giờ?”

Anh đáp: “Mới này.”

“Sao không nói cho tôi biết?”

“Không phải em phát hiện ra rồi à?” Anh mở cửa xe bên ghế cạnh ghế lái ra cho cô.

Dư Phi ngồi vào. Cô quả thực uống hơi nhiều rượu, vừa rồi bị Nghê Lâm tạt cho một cốc nước, đã tỉnh táo được đôi chút, nhưng giờ hơi rượu lại bốc lên, khiến cô buồn ngủ.

Bạch Phỉ Lệ lái xe đưa cô về dưới tòa chung cư, cô đã ngủ rất say. Bạch Phỉ Lệ lay gọi cô dậy, gần như là nửa tha nửa bế cô lên tầng ba.

Vào phòng trọ rồi, cô lập tức sấn lại, ôm lấy cổ anh hôn anh.

Cô nói: “Tôi cũng nhớ anh...”

Anh không nói lời nào đứng đó, mím chặt môi, để mặc cô nôn nóng hôn bờ môi anh, hôn lên cằm, lên cổ anh.

Anh nhìn cô từng khuy từng khuy cởi áo sơ mi của mình ra, cởi đến khuy thứ ba, anh đột nhiên hỏi:

“Dư Phi, tôi là sư tử của em phải không?”

Cô mông lung mở to đôi mắt phượng hơi xéch lên nhìn anh, trông ngây thơ vô tội hết sức.

Anh lại hỏi: “Phải không?”

Cô “ha” một tiếng, không trả lời, lại hôn lên xương quai xanh tinh xảo và chỗ lõm giữa hai xương quai xanh của anh, lại cởi một khuy áo nữa của anh ra.

“Vậy em có coi tôi là bạn trai của em không?”

Cô vẫn không trả lời, hai tay luồn vào dưới áo anh, ôm chặt lấy eo anh, vùi đầu vào ngực anh, hít thật sâu hương thơm lành lạnh thanh sạch trên người anh.

Hai bàn tay anh dần nắm lại.

Ngay khi cô định tiến thêm bước nữa, anh chợt đẩy cô ra, khiến cô ngã ngồi lên giường.

“Em cứ nhất định phải thẳng thắn như vậy sao, đến cả một câu nói dối cho tôi vừa lòng cũng không chịu nói?”

Anh rời khỏi phòng trọ của cô.

Dư Phi mù mờ ngồi bên giường, như thể không hiểu nổi vì sao anh lại đột nhiên đối với cô như vậy. Nhưng cơn buồn ngủ đặc quánh ập tới, cô nhanh chóng ngã xuống giường, nặng nề thiếp đi.

Hôm sau, Dư Phi tỉnh lại, nhớ mang máng là đêm qua Bạch Phỉ Lệ đưa cô về nhà rồi rời đi, lại nhớ loáng thoáng anh có hỏi cô chuyện “sư tử” gì đó, cô mơ hồ cảm thấy Bạch Phỉ Lệ có chỗ nào đó không đúng, bèn gởi tin nhắn cho anh, hỏi anh rảnh lúc nào, cô muốn nói chuyện với anh một chút.

Đợi cả ngày anh mới trả lời:

Gần đây nhiều việc, để sau đi.

Dư Phi nhìn chằm chằm tám chữ này hồi lâu, ngón tay cái chợt ấn lên tin nhắn Bạch Phỉ Lệ gửi tới kéo sang trái một cái, nhấn “xóa”.

Nhắm mắt làm ngơ.

Cả ngày nay cô cứ nghĩ lại những lời Nghê Lân nói. Nghê Lân không muốn cô và Bạch Phỉ Lệ bên nhau, lời này cô chắc chắn sẽ không nghe theo. Trước đây những gì sư phụ và Nghê Lân nói, cô cũng không phải là bảo gì nghe nấy, nếu không đã chẳng bị chủ thuyền đánh đến nỗi phải sang Văn Thù Viện lấy thuốc.

Nhưng không nghe cũng không có nghĩa là cô không bị áp lực. Cô hi vọng Bạch Phỉ Lệ có thể cho cô chút ít lòng tin – dù cho cân bằng đã bị phá vỡ hay là bị Nghê Lân phản đối – cô hi vọng có thể chứng minh cô đúng, Nghê Lân đã sai.

Nhưng thái độ của Bạch Phỉ Lệ lại khiến cô thất vọng.

Cô lạc quan nghĩ một thời gian nữa Bạch Phỉ Lệ sẽ ổn lại thôi. Tính anh khi nóng khi lạnh, cô quen rồi cũng chẳng cảm thấy có gì lạ lẫm. Hoặc có lẽ, anh thật sự bận rộn nhiều việc thật, chuyện của cả studio Cửu Bạch lẫn bên ba anh, có vẻ như anh đều phải gánh, chỉ hận không thể chia thành hai người mà làm.

Trước khi ngủ, cô nhận được tin nhắn WeChat của ngài Lâu, chúc mừng cô thi đỗ vào học viện hí khúc, cũng báo cho cô biết rằng hôm nay y đến Bắc Kinh, sẽ lưu lại đây một khoảng thời gian, khi nào rảnh có thể ăn chung một bữa cơm.

Cô lễ phép tỏ ý cảm ơn, lại hỏi ngài Lâu làm sao biết được cô thi đỗ, ngài Lâu nói là có người bạn quen thầy hướng dẫn của cô đề cập là học viên mới vào năm nay có một viên ngọc để sót của Lê viên.

Lời mời ăn cơm của ngài Lâu, Dư Phi không mấy để tâm. Nhưng vài ngày sau, lúc cô đi tìm thầy hướng dẫn bàn về khóa học mới của ông thì gặp được một vài bạn học trong tương lai khác. Trong lúc vô tình, cô nghe một người bạn học nói đến hiện trạng sinh tồn hiện giờ của các phường kịch dân gian đều rất khó khăn, đến cả Thiện Đăng Đỉnh từng một mình một ngọn cờ giờ cũng đầy mỗi nguy cơ.

Lúc này cô mới ý thức được rằng Thiện Đăng Đỉnh có lẽ thực sự xảy ra vấn đề rồi. Xế chiều hôm đó, cô đi một chuyến tới Phật Hải, hẹn bà chị ở phòng bán vé của Thiện Đăng Đỉnh đi uống trà, lựa lời hỏi thăm, mới biết được hơn một năm qua sau khi cô đi, thu nhập của Thiện Đăng Đỉnh đều dựa cả vào một mình Nghê Lân diễn xướng, những vở kịch khác đều không thu được lợi nhuận như mong muốn. Giữa chừng Thiện Đăng Đỉnh có cho tu sửa lầu hí kịch cổ, may lại trang phục diễn, làm đạo cụ mới, quảng cáo tuyên truyền, chi ra một khoản tiền lớn, hiệu quả rất lại vẫn không có gì lý tưởng. Bà chị kia uống hết một ấm trà, nói: “Còn tiếp tục thế này, tiền công cũng chẳng phát nổi măt, Thiện Đăng Đỉnh còn mở làm gì, bán lầu đi giải tán cho rồi.”

Dư Phi suy đi nghĩ lại cả đêm, cuối cùng, hẹn ngài Lâu ngày kế đi ăn. Ngài Lâu vui vẻ nhận lời, nhưng nói với cô là y có một hội nghị quan trọng, đoán chừng phải ở đó cả ngày, bảo cô buổi trưa tới hội trường tìm y.

Dư Phi đúng hẹn tới. Nơi ngài Lâu họp là tòa nhà nổi bật nhất trong khu CBD (*), hẹn cô ăn ở một nhà hàng kiểu Quảng Đông dưới tầng một. Hàn huyền đôi lát, ngài Lâu hỏi: “Sao hôm nay lại chủ động tìm tôi mời ăn thế?”

(*) Viết tắt của Central business district, trung tâm thương mại và làm việc của một thành phố.

Dư Phi cũng không quanh co với ngài Lâu, đơn giản ngắn gọn nói rõ mục đích đến. Cô cảm thấy ngài Lâu là người va chạm xã hội nhiều, giỏi suy tính, hi vọng y có thể nghĩ cách cho Thiện Đăng Đỉnh.

Ngài Lâu cười cười, nói: “Cứ coi như tôi có cách đi, chủ thuyền của em liệu có nghe không?” Thấy Dư Phi im lặng, lại nói: “Tôi đã từng quyên tiền giúp đỡ Thiện Đăng Đỉnh, từng trò chuyện với chủ thuyền và cả sư phụ của em, ý nghĩa tồn tại của Thiện Đăng Đỉnh kỳ thực rất đơn giản, chính là để truyền thừa nghệ thuật Nghê phái. Nghê phái thực đúng là một trường phái vô cùng có giá trị di sản văn hóa, tỷ như khiêu công (*) vậy, tôi thích xem vô cùng, đó cũng là lý do tôi quyên tiền. Hiện giờ người biết khiêu công chỉ có mình sư thúc Nghê Lân của em thôi đúng không? Đáng tiếc là anh ta chẳng còn mấy khi diễn nữa.”

(*) Nguyên văn là , một trong những kỹ thuật diễn hí khúc, khi biểu diễn trên chân buộc một cái chân nhỏ bằng gỗ để bắt chước cách đi của những người phụ nữ bó chân, trở thành một trong những kỹ năng đặc biệt khi diễn vai hoa đán.

“Chuyện truyền thừa này, thực ra chỉ có nhà nước làm được thôi. Thiện Đăng Đỉnh của các em vừa muốn truyền thừa lại vừa muốn kiếm tiền, đó chính là một cái tự mâu thuẫn, tôi có thể nghĩ cách gì đây?”

Dư Phi ở Thiện Đăng Đĩnh nhiều năm như vậy, biết những lời này của ngài Lâu chính là điểm mấu chốt. Chủ thuyền vẫn luôn không cho phép cô tự mình cải biên, tất nhiên chính là để bảo tồn nguyên chất nguyên vị của Nghệ phái, là để truyền thừa. Cô không thể nào phản biện, trầm tư rồi nói: “Thiện Đăng Đĩnh đã nhiều năm như vậy, ngoài dựa vào phòng bán vé độc lập, ít nhiều cũng là nhờ vào những người quyền giúp như ngài.”

Ngài Lâu nhìn ra được cân nhắc trong giọng cô, cười nói: “Em muốn thuyết phục tôi quyền một khoản tiền nữa để giúp Thiện Đăng Đĩnh vượt qua khó khăn phải không?”

Dư Phi cúi đầu, đáp: “Một khoản tiền đối với ngài có lẽ chẳng là gì, nhưng e rằng vậy cũng đủ để Nghệ phái sống sót.”

Tiếng cười của ngài Lâu lớn hơn, cũng không trả lời ngay câu hỏi của cô mà đổi một tư thế ngồi khác, thân thể nghiêng về phía Dư Phi, nói: “Xem ra em giờ rất cuộc cũng hiểu được một chuyện: Nghệ thuật cần được cung dưỡng. Giống như Theo với Van Gogh, như Eusebi Güell với Antoni Gaudí, như Charles Saatchi với Damien Hirst (*). Không có nguồn cung dưỡng, nghệ thuật sẽ rất khó có thể là nghệ thuật độc lập, thuần túy. Em có muốn làm nghệ thuật gia không?”

(*) Vincent van Gogh (1853 – 1890) là danh họa người Hà Lan thuộc trường phái hậu ấn tượng, có ảnh hưởng rất lớn tới nền mỹ thuật hiện đại, Theo tức Theodorus van Gogh là em trai của Vincent van Gogh, một người quan trọng trong sự nghiệp của Van Gogh, đã luôn quan tâm lo lắng và hỗ trợ tài chính cho ông; Antoni Gaudí (1852 – 1926) là nhà kiến trúc người Catalan, người đã phát triển trường phái kiến trúc Catalan Tân thời, Eusebi Güell (1846 – 1918) là nhà tư bản đã có đóng góp lớn lao cho cuộc cách mạng công nghiệp ở Catalonia vào cuối thế kỷ XIX, đồng thời là người đã hỗ trợ, đầu tư cho các công trình kiến trúc của Gaudí; Damien Hirst (sinh năm 1965) là một nghệ thuật gia người Anh, người đã đóng góp rất nhiều tác phẩm nghệ thuật cho nước Anh những năm 90s, Charles Saatchi (sinh năm 1943) là một doanh nhân, nhà sưu tầm Do Thái mang hai dòng máu Iraq – Anh, là người đóng góp vai trò quan trọng về mặt tài chính trong sự nghiệp của Hirst.

Dư Phi chần chừ đôi chút, nói: “Chuyện đó còn xa.”

Ngài Lâu buông đũa, nói: “Tôi sẽ nói rõ ràng với em, hiện giờ tôi không có ý định quyền giúp Thiện Đăng Đĩnh. Thiện Đăng Đĩnh vẫn chưa đến đường cùng, tôi cảm thấy họ phải chịu một bài học mới được...” Ánh mắt y nhìn sang Dư Phi, “Coi như tôi có lòng riêng, muốn báo thù cho em đi.” Ý nở nụ cười, nếp nhăn trên mặt khi cười hằn rất sâu, trong ánh mắt lộ ra phần nào bông đùa của tuổi trẻ.

Dư Phi biết khó có thể thuyết phục được ngài Lâu, lời y nói cũng rất có lý, Thiện Đăng Đĩnh chưa đến mức cùng đường mạt lộ, một người ngoài thuyền như cô chưa gì đã lo sầu chuyện này, quả đúng là hơi nóng vội.

Ăn uống xong xuôi, ngài Lâu tiễn Dư Phi ra ngoài, tay trái lễ độ đỡ lấy eo Dư Phi, vừa đi vừa nói: “Tình cảm của em dành cho Thiện Đăng Đĩnh, tôi có thể hiểu được. Nhưng, hiện giờ không phải lúc để em bận tâm. Đợi đến khi họ thực sự không đi nổi nữa, chúng ta lại bàn tiếp, được không?”

Dư Phi gật đầu, nói tạm biệt với ngài Lâu. Đương lúc mau mau chóng chóng muốn rời khỏi tòa cao ốc này, chợt nghe có người gọi mình ở phía sau:

“Dư Phi.”

Là giọng Bạch Phỉ Lệ. Cô kinh ngạc quay đầu, quả nhiên là anh.

Anh ra hiệu bảo cô đi theo mình.

Tới một chỗ vắng người, anh hỏi cô: “Em quen Lâu Thích Đường?” Ngực khí của anh chẳng lấy gì làm hiền hòa.

Thế giới này quả nhiên là rất nhỏ. Dư Phi sống sót một hồi rồi nhanh chóng khôi phục lại bình thường, Bạch Phỉ Lệ và ngài Lâu đều là người Lĩnh Nam, trên thương trường có biết nhau cũng chẳng phải chuyện gì kỳ lạ.

Cô đáp: “Quen, làm sao?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô, chậm rãi nói: “Trước đây em nói với tôi, hi vọng không có bất kỳ ai khác chạm vào tôi. Tôi mong em cũng hiểu được, tôi đối với em cũng giống vậy.”

Trong lòng Dư Phi như bị gai nhọn đâm cho một cái. Chỉ bởi vì ngài Lâu đờ eo cô thôi ư? Cô cảm thấy thật châm chọc, tính phản nghịch dậy lên trong lòng, cười lạnh nói: “Đúng vậy, cứ coi như ông ấy làm gì tôi rồi đi, đó cũng là do tôi muốn cầu cạnh ông ấy. À, không phải là anh đã biết tôi là Dư Phi của Thiện Đăng Đỉnh rồi sao? Không phải nhà anh có rất nhiều tiền, thuận tay vung một cái là có thể dựng kịch sân khấu sao? Thiện Đăng Đỉnh sắp tới nơi rồi, anh có thể giúp đôi chút không?”

Bạch Phỉ Lệ không có biểu cảm gì: “Tôi không giúp được em.”

“Vậy cũng phải, vốn tôi cũng chẳng trông cậy gì vào anh.” Dư Phi nói một cách lạnh lùng, xoay người rời đi.

“Em đứng lại.” Bạch Phỉ Lệ gọi cô lại.

“Anh còn muốn thế nào nữa?” Dư Phi dừng bước quay người lại, nói, “Từ đầu tới cuối anh đã biết tôi là Dư Phi, lại giả bộ không biết, tôi còn chưa tính toán gì, anh còn muốn thế nào nữa?”

Trái tim Bạch Phỉ Lệ như chìm vào băng giá, nói: “Lời sư thúc em nói, quả nhiên em đều nghe cả. Tôi sao biết được em là Dư Phi? Hai chữ Dư Phi này, là đêm đó Tần Phong nói cho tôi biết.”

Trong lòng Dư Phi nhất thời thông suốt vì sao mấy ngày nay anh lại tỏ ra quái đản như vậy. Cô trào phúng cười: “Tần Phong nói cho anh biết? Tần Phong còn nói gì cho anh biết nữa? Lời Tần Phong nói với anh, không phải anh cũng nghe hết, ghi tạc hết trong lòng đấy sao?”

Đột ngột nói toạc ra như vậy, lạnh lẽo thấm tận xương, cả hai người đều lập tức rùng mình.

Dư Phi cười nhạt: “Có phải Tần Phong còn nói với anh, tôi có gian tình với sư thúc, nói với anh, tôi và mẹ tôi đều trời sinh hèn hạ như nhau không?”

Bạch Phỉ Lệ bình tĩnh nhìn cô một lát, nói: “Quá khứ giữa em và sư thúc em, tôi không để tâm, có ai là không có quá khứ đâu?”

Dư Phi ngớ ra, lại nghe Bạch Phỉ Lệ nói tiếp:

“Điều tôi quan tâm là, trước giờ em chưa từng coi trọng tôi.”

Ngón tay anh cứng ngắc chọc lên ngực cô: “Chỗ này của em, chỉ sợ vẫn luôn cảm thấy, tôi chính là loại con nhà giàu có tiền thì tùy hứng chơi 2D, ngoại trừ khuôn mặt ra thì chẳng có gì nên hồn.”

Anh chỉ là có ngoại hình đẹp thôi chứ không phải là sư tử của tôi. – Trong lòng Dư Phi chợt hiện lên những lời anh từng nói lại với cô.

Anh lạnh lùng nhìn cô:

“Em không phải trời sinh hèn hạ, em là trời sinh kiêu ngạo.”

Ngày đó, trước khi rời đi, Bạch Phỉ Lệ nói với cô rằng hai người họ đều cần suy nghĩ thêm chút nữa, nghĩ rõ rồi hãy gặp lại.

Suy nghĩ thêm chút nữa, nghĩ thẳng đến tận đầu tháng Chín.

Đầu tháng Chín, Dư Phi đi học.

Nhưng điều khiến cô bất ngờ nhất là, cô vậy mà lại nhận được lời mời diễn của một vở kịch mới biên – “Đỉnh thịnh xuân thu”.

Vở kịch này không phải một vở kịch bình thường. Giám chế phía sau nó là Nam Hoài Minh, một người rất nổi tiếng trong giới làm văn hóa, dành cả nửa cuộc đời tận sức gắn bó với công tác truyền thừa và bảo vệ văn hóa truyền thống.

Kịch bản “Đỉnh thịnh xuân thu” đã được viết xong từ lâu, hơn nửa thế kỷ qua không ai động tới. Nam Hoài Minh ấp ủ mười năm, muốn đào nó ra khỏi đồng phế tích, cải biên làm mới. Ông vừa ra tay đã khiến

toàn bộ giới hí kịch và mạng lưới giao thiệp của giới làm văn hóa chân động, đạo diễn, biên kịch, cố vấn văn học, cố vấn biểu diễn và hí kịch, tất cả đều là những nghệ thuật gia thâm niên có tiếng có miếng.

Một vở kịch như vậy, ngàn năm khó gặp. Dư Phi dù thế nào cũng thật sự không thể ngờ được, cô vậy mà lại có cơ hội tham gia vở hí kịch này.

Phải biết rằng, có thể tham gia một vở kịch như vậy, cho dù chỉ là một vai long sáo (*) lái thuyền khua chèo, chỉ cần có thể tiếp xúc được với những người đó, học tập họ thôi, đối với cô cũng vô cùng có ích rồi.

(*) Nguyên văn là , chỉ những vai lính tốt, phụ dịch trong hí kịch.

Cô tưởng chừng như vui đến độ sách vở mừng điên gấp vội vàng, ngày đẹp hát ngao thì chuốc rượu (*).

(*) Hai câu thơ trong bài Văn quan quân thu Hà Nam, Hà Bắc của Đỗ Phủ, bản dịch của Doãn Kế Thiện (nguồn: thivien.net)

Thầy hướng dẫn của cô cũng rất vui mừng, để cô toàn lực ứng phó. Đây mới chỉ là một cơ hội mà thôi, đến cùng có thể nhận được vai hay không, còn phải trải qua hơn một tháng hết vòng này tới vòng khác thẩm định tuyển chọn, huấn luyện và đấu loại, một cô gái đóng vai lão sinh như cô, quả thực không có mấy ưu thế.

Nhưng Dư Phi cảm thấy, cứ để cô đập nổi chìm thuyền, bất chấp tất cả đi, cô cam tâm tình nguyện. Người ở vào thời điểm này, ngoài việc dốc hết lợi thế ra toàn lực đánh một trận thì chẳng còn bất kỳ cách nào khác tốt hơn để thành toàn cho mình.

Tháng Mười, trời trong mây trắng, khi tất cả cây lá đều bắt đầu ngả đỏ ngả vàng, cô đến studio Cừu Bạch tìm Bạch Phỉ Lệ.

Quan Cửu nói anh ở trên sân thượng.

Dư Phi bèn lên sân thượng.

Trên sân thượng gió rất lớn, trông ra xa, Bạch Phỉ Lệ đang đứng bên mép sân thượng hóng gió.

Thoạt nhìn anh không có thay đổi gì, chỉ là lạnh lùng trầm tĩnh hơn đôi chút.

Dư Phi đi tới, anh cũng không quay đầu lại nhìn cô.

Cô lặng lẽ chìa tấm thẻ nhân viên studio Cừu Bạch ra. Tấm thẻ vào cửa thiết kế rất đơn giản, bên trên vẽ chân dung của cô theo phong cách manhua, bên dưới đề hai chữ “Phong Hà”.

Bạch Phỉ Lệ nhận lấy thẻ, vẫn không quay đầu nhìn cô.

Dư Phi nói: “Tôi đi đây.”

Cô xoay người, quay lưng về phía Bạch Phỉ Lệ mà đi.

“Tôi không để em diễn bất kỳ vai nào trong kịch sân khấu của tôi, đó là bởi vì tôi biết, sớm muộn cũng sẽ có ngày thế này. ” Anh chợt cất tiếng, “Kịch sân khấu của tôi, đã diễn là phải diễn một mạch, tôi không hi vọng có bất kỳ diễn viên nào nửa đường bỏ đi – tôi không muốn lại phải đi tìm một em như hồi đi tìm Lưu Hí Thiêm nữa.”

“Kịch sân khấu của tôi, tôi sẽ không để nó phải gặp bất kỳ nguy cơ nào, nhưng về mặt tình cảm thì tôi lại luôn cầu may.”

Dư Phi bỗng quay đầu lại, chỉ thấy anh vẫn đưa lưng về phía cô, đứng bên mép sân thượng.

Ngón tay anh buông lỏng, gió lớn lập tức cuốn tấm thẻ đề tên “Phong Hà” bay vào không trung, rất nhanh sau đó không còn thấy tấm hơi đâu nữa.

Anh nghiêm giọng, nói:

“Biển đi.”

- —

Đến đây là đã hết phase 2 của truyện rồi đây ạ, haizzz.

Chia sẻ một chút, từ lúc đọc, cho đến bây giờ dịch, tớ vẫn luôn rất khó chịu với Dư Phi. Cô nàng suy nghĩ quá nhiều, cân đo đong đếm quá tỉ mỉ, cái tôi quá cao mà lại hay tự ái, đúng chuẩn kiểu nhân vật, và cũng là kiểu người mà tớ thấy là muốn né ngay lập tức.

Nhưng tớ vẫn chọn dịch truyện này bởi, bên lề câu chuyện tình yêu, đây còn là hành trình của Dư Phi, một cô gái vừa kiêu ngạo vừa tự ti, học cách và chuyển hóa dần tự ái thành tự trọng. Đó cũng là điều tớ thật sự muốn gửi gắm đến các bạn độc giả của tớ. Ai cũng sẽ có những lúc ôm tâm tư như vậy, tớ cũng từng như thế. Vậy nên tớ mong tất cả mọi người đều có thể hóa tự ái thành tự trọng và thật sự ngẩng cao đầu mà sống trong đời.

Suy cho cùng, trên đời này, Dư Phi thì nhiều mà Bạch Phỉ Lệ thì hiếm, ai sẽ dung túng cho ta đây ngoài chính chúng ta ra, ai sẽ giúp ta cảnh tỉnh ngoài chính chúng ta ra.



15. Chương 14: Ngoài Tôi Ra Thì Còn Ai Có Thế?

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Bạn có thể tưởng tượng được nỗi khát vọng đối với cơ hội của một người chỉ có hai bàn tay trắng không?

Dư Phi rất rõ ràng cảm giác chỉ có hai bàn tay trắng là như thế nào.

Nếu có ánh sáng, cô sẽ sống chết đuổi theo ánh sáng.

Nếu có cọng rơm, cô sẽ sống chết nắm lấy cọng rơm đó, cẩn thận từng ly từng tí che chở cho nó khỏi bị đứt.

Nếu là que diêm, cô sẽ sống chết giữ chặt không buông tay, bị đốt tới tay sẽ lui xuống một chút nhưng không thể buông ra, có đau cũng phải nhẫn nhịn chịu đựng.

Cô đối với “Đỉnh thịnh xuân thu” chính là như vậy.

Cô tham gia buổi thử vai của “Đỉnh thịnh xuân thu”, một buổi đầy ắp những biến đổi bất ngờ.

Dù sao lí lịch của cô vẫn còn nông, lại không có bối cảnh hùng hậu truyền cha truyền thầy gì, Nghê phái tuy nổi danh nhưng dù sao cũng là lấy vai đán mà toả sáng giới Lê viên chứ không có tác phẩm tiêu biểu nào dành cho vai lão sinh. Vậy nên ban đầu khi nhân viên nghiệp vụ cho cô diễn thử, cũng chỉ là một vai phụ tên Cơ Quang.

Nhưng Nam Hoài Minh nghe cô hát xong lại nhíu mày lắc đầu, nói: “Không hợp.”

Lúc đó cô như bị một thùng nước lạnh giội thẳng xuống đầu.

Tuy nhiên Nam Hoài Minh nói câu đó xong thì lại bồi thêm một câu khác, chẳng khác nào tiếng sấm nổ bên tai cô.

Nam Hoài Sinh bảo: “Để cô ấy thử Ngũ Tử Tư đi.”

“Đỉnh thịnh Xuân Thu” kể về chuyện gì?

“Đỉnh thịnh Xuân Thu” còn có tên là “Ngũ Tử Tư”, chính là kể về Ngũ Tử Tư vào cuối thời Xuân Thu! “Đỉnh thịnh Xuân Thu” nguyên bản gồm rất nhiều mẫu chuyện “Chiến Phàn thành”, “Trường đình hội”, “Văn chiêu quan”, “Lô trung nhân”, “Hoán sa hà”, “Như trằng kiếm”, “Thứ vương liêu” hợp lại, nhân vật đa dạng, kĩ thuật hát rất nặng, trong đó Ngũ Tử Tư tuyệt đối chính là nhân vật chính.

Vậy mà Nam Hoài Sinh lại để cô thử Ngũ Tử Tư.

Cô hoàn toàn không thể ngờ được.

Con người không nên mong chờ quá nhiều, nhất là đối với năng lực của mình, vừa thấy được hy vọng lại không thể với tay chạm tới được, cảm giác ấy sốt ruột vô cùng.

Nửa năm sau đó cô không biết mình đã sống thế nào nữa. Mọi người luôn nói thời gian như bóng câu qua cửa, cô cảm thấy con cầu của mình có lẽ đã bị một con lười ký hồn sống nhờ rồi.

Vở “Đỉnh thịnh xuân thu” biên mới này, toàn bộ đều là dùng những diễn viên trẻ tuổi đóng. Sau khi Dư Phi thử vai Ngũ Tử Tư, Nam Hoài Sinh không hề có bất kỳ lời tán thưởng nào, cũng không nói là có nhận cô vào hay không. Về nhà rồi, ban đầu cô uể oải vô cùng, nhưng một tuần sau, Nam Hoài Sinh lại bảo cô theo một bậc thầy “Đỉnh thịnh Xuân Thu” học hí khúc.

Ông thầy dạy hí khúc này có địa vị rất lớn, hơn nữa thế kỷ trước, Vu phái đã hát xuất sắc “Đỉnh thịnh Xuân Thu” lừng danh một thời, người Nam Hoài Sinh mời tới chính là chương môn tiên sinh của Vu phái. Giới Lê viên trường phái phong phú, mà Vu phái được công nhận là đệ nhất về vai lão sinh.

Cho Dư Phi học đúng vai Ngũ Tử Tư.

Dư Phi mừng như điên, nhưng đến khi gặp được lão tiên sinh Vu phái rồi thì cô lại có cảm giác như mình bị cho treo lơ lửng giữa không trung.

Bởi lẽ học cùng cô còn hai chàng trai trẻ tuổi diễn vai lão sinh khác. Một người là diễn viên ưu tú của viện kinh kịch, còn người còn lại là hậu duệ của một gia đình có truyền thống kinh kịch đã truyền mấy đời, sở học gia đình cũng coi là uyên thâm. Dò ý dò tứ qua các cuộc trò chuyện, Dư Phi có thể nhìn ra được bất kể là Nam Hoài Minh hay là cả ê-kíp, đều tương đối coi trọng cái vị xuất thân từ viện kinh kịch tên Lê Thiếu Ngôn kia.

Lần đầu tiên hát trước mặt thầy, Dư Phi đã nghe ra, giọng hát của Lê Thiếu Ngôn này trầm hùng mạnh mẽ, khi thể hiện khí chất dương cương của vai nam, giọng hát rộng mở hào sảng, ưu thế trời sinh, đó là điều mà cô không thể làm được.

Rốt cuộc thì cô vẫn chỉ là một người phụ nữ, năng khiếu có hạn.

Dư Phi hỏi đạo diễn vì sao lại xếp đặt như vậy, là bởi vì tương lai sẽ diễn tour nên cần phải có một diễn viên dự bị để đối phó với tình huống đột xuất sao?

Đạo diễn thẳng thắn cho cô biết, không có diễn viên dự bị. Nam Hoài Sinh cảm thấy cô chưa thể đảm nhiệm được vai Ngũ Tử Tư này, vậy nhưng trên người cô lại có chút phẩm chất độc đáo riêng khiến ông ấy cảm thấy gạt đi sẽ rất đáng tiếc, vậy nên để cô theo học trước đã, về sau để xem có thể có sắp xếp nào khác không; nếu như cô cảm thấy vừa học hí vừa phải chạy theo bài vở ở học viện hí khúc quá cực thì có thể lựa chọn rời đi.

Điều đó cũng tương đương với việc khéo léo hủy bỏ khả năng diễn Ngũ Tử Tư của cô.

Nhưng cô sao có thể rời đi. May mắn đến nhường nào cô mới có thể bái được một danh gia vai lão sinh làm thầy. Một người chỉ có hai bàn tay trắng như cô, sao có thể rời đi?

Quan trọng hơn là, sâu thẳm nhất nơi đáy lòng cô, vẫn luôn đè nén một sự phản nghịch bất tử.

Cô không thể ư?

Cô thật sự không thể ư?

Sáu tháng này trôi qua với cô dài đằng đẵng, một ngày mà tưởng như hai ngày.

Tuy cô từng học hí khúc vô cùng khắc khổ, lại phân tách rất rõ ràng cuộc sống và hí kịch. Nhưng hiện giờ, trong cuộc sống của cô chỉ có hí kịch, hoặc có lẽ, cô đã không còn cuộc sống nữa.

Không có say cuồng, không còn sự sống.

Đến cả trong mơ cô cũng suy ngẫm về cách hát, cách phát âm, cách lấy hơi, cách luyện lấy, điều khiển âm lượng, cô gần như cân nhắc, thử nghiệm và điều chỉnh từng ly từng tí. Dù thế nào thì, cô có ăn dặm nằm dề ở học viện hí khúc thì cũng coi như là vì cô say mê hí kịch, chẳng có ai đuổi cô ra ngoài.

Lê Thiếu Ngôn phải cố một, thì cô phải cố mười.

Mặc khác, cậu con nhà có truyền thống kia, được vào vốn là vì có quan hệ với ông thầy Vu phái, học chưa được bao lâu, cảm thấy không phải con đường dành cho mình, bèn rút khỏi.

Vì vậy trong vòng nửa năm này, Lê Thiếu Ngôn và Dư Phi sớm chiều đều gặp mặt.

Lê Thiếu Ngôn hai mươi tám, hai mươi chín tuổi, tướng mạo, gia đình, nhân phẩm đều là thượng cấp, làm người tự tin không mất khiêm tốn, nhưng chuyện kén vợ trước nay đều mắt cao hơn đầu.

Tuy nhiên, chung đụng lâu ngày với một cô gái như Dư Phi, thực sự có muốn không thích cô cũng khó, huống chi anh đã đến cái tuổi này?

Lê Thiếu Ngôn thận trọng được ba tháng thì bắt đầu theo đuổi cô. Toàn bộ người trong “Đỉnh thịnh Xuân Thu”, ngoại trừ Nam Hoài Sinh, đều cảm thấy hai người xứng đôi vừa lứa, trời đất tác thành, đến cả đạo diễn cũng không nhịn được bắt đầu làm mối.

Nhưng Dư Phi đánh chết không theo.

Lê Thiếu Ngôn hỏi cô vì sao.

Dư Phi nói, Tôi muốn diễn Ngũ Tử Tư.

Lệ Thiều Ngôn nói, Chuyện này không có gì mâu thuẫn cả.

Dư Phi thẳng thắn nói với anh, Tôi muốn đoạt vai của anh, Ngũ Tử Tư.

Lệ Thiều Ngôn nói, Được được được, tặng em diễn đấy.

Dư Phi nói, Không được!

Lệ Thiều Ngôn hỏi, Tại sao lại không được?

Dư Phi đáp, Nếu anh buông lỏng dù chỉ một chút thôi, sẽ không còn gì thú vị nữa. Tôi chỉ muốn đoạt vai của anh, Ngũ Tử Tư.

Lệ Thiều Ngôn hết cách với cô, cười khổ, Được được được, không buông lỏng, bất kể em muốn đoạt hay không, hai ta cũng đều thành đôi được mà?

Dư Phi nguýt anh một cái, vung râu, bỏ đi.

Sự cạnh tranh công bằng giữa hai người một cách tự nhiên đã trở thành khởi đầu của cả “Đỉnh thịnh Xuân Thu”. Đạo diễn nghĩ kế cho Lệ Thiều Ngôn: Cô nhóc Dư Phi này mang tính phản nghịch từ trong xương, càng không bằng cậu sẽ càng không chịu buông tay. Vở kịch này cải biên và luyện tập phải mất hơn một năm, cậu cứ mài mòn cô ấy, thời gian lâu dần, có gần như đá cũng phải gặt đầu thôi.

Thâm tâm Lệ Thiều Ngôn cũng cho là như vậy.

Nhưng cục đá gòn dở Dư Phi này lại chẳng phải một cục đá gòn dở bình thường, cô là một cục đá trong nhà xí, vừa thối vừa cứng.

Ba tháng cuối, Nam Hoài Sinh nói với Dư Phi, ngón giọng của cháu hiện giờ đã có thể làm vừa lòng tôi rồi. Nhưng cháu muốn diễn vai Ngũ Tử Tư này thì vẫn còn kém nhiều mặt, tiếp tục luyện đi, cho cháu thời gian một năm, để tôi xem cháu biến hóa được đến đâu.

Tiết Thanh minh đầu tháng Tư, Dư Phi trở về thành phố Y, tảo mộ mẹ.

Ngôi mộ mới cỏ xuân mọc thành từng cụm, tươi tốt xanh mướt một khoảng, Dư Phi nói: “Mẹ, có vẻ như mẹ qua bên đó sống tốt lắm, hiện giờ con sống cũng tốt hơn trước đây rất nhiều, có học bổng, theo thầy hướng dẫn làm dự án, thỉnh thoảng còn kiếm thêm được chút thu nhập. Đúng rồi, còn cả ”Đỉnh thịnh Xuân Thu” nữa, các sư phụ đều đối xử với con rất tốt.”

Làn gió mỏng manh thổi qua, nhẹ hất mái tóc Dư Phi lên, như thể Ngôn Bội San đang trả lời cô. Trong mắt Dư Phi lập tức long lanh niềm lệ, cô biết cô phải cảm tạ Ngôn Bội San.

Bất kể năm đó khi Ngôn Bội San để lại Dư Phi ở Thiện Đăng Đĩnh đã nghĩ gì, là do không muốn để cô biết quá sớm mẹ mình là người thế nào, do sợ nuôi cô không tốt để rồi sau này bị cô oán hận, hay là do thật sự tin cô có tài ca diễn mà không muốn để cô bị lãng phí, thì cuối cùng bà cũng đã tạo cho cô con đường này.

Con đường này đối với cô mà nói, hiện giờ, có lẽ là con đường tốt nhất. Bởi vì dầu cho cô nghèo rớt mòng tơi, dầu cô chỉ có hai bàn tay trắng, thì vẫn có thể dựa vào bản lĩnh này mà xông đông đánh tây, dám phát triển tiếp con đường này.

Dù sao thì môn hí khúc này, hát tốt là tốt, mà không tốt thì chính là không tốt, quy chuẩn mực thước, rõ ràng minh bạch.

Cô nhớ có lần đi ăn với thầy hướng dẫn, ông thầy uống nhiều, nói thẳng với cô: “Cả đời này của em, muốn thành công, chỉ có ba điểm.” Ông giơ ngón tay lên đếm cho cô xem:

“Quý nhân tương trợ, cao nhân chỉ điểm, tự thân nỗ lực.”

Thầy hướng dẫn nói: “Quý nhân tương trợ, cao nhân chỉ điểm, em đều có cả, còn lại thì phải nhìn xem em tự thân nỗ lực có đủ hay không thôi.”

Dư Phi nghĩ, “cao nhân chỉ điểm”, là chỉ sư phụ Vu phái, cái này chẳng có gì phải bàn cãi. Nhưng “quý nhân phù trợ”, là chỉ người nào? Cô nghĩ tới nghĩ lui, cũng chỉ có ngài Lâu. Vậy “tự thân nỗ lực” thì sao? Cô đã nỗ lực để đến được vị trí hiện tại, nhưng dường như vẫn chưa đủ, vậy cô phải làm sao?

Dư Phi ngồi bên mộ Ngôn Bội San, cạnh người chợt “phịch” một tiếng rơi xuống một bông hoa gạo. Hoa gạo đỏ rực như lửa rừng đầy đất, nhưng vẫn như khi còn bé, chẳng có lấy một đóa nào rơi vào người cô.

Dư Phi nói: “Mẹ, mẹ đang quan tâm đến chuyện chung thân đại sự của con đấy à? Hiện giờ Lệ Thiếu Ngôn đang theo đuổi con, nhưng con chẳng có cảm giác gì hết. Hình như con luyện vai lão sinh nhiều quá nên giờ không sản sinh ra nổi hormone sinh dục nữ nữa rồi. Con lãnh cảm rồi, chẳng có chút cảm giác nào với bất kỳ ai hết.”

Nói đến đây, cô bắt đầu nhớ đến Bạch Phỉ Lệ.

Cô nghĩ Bạch Phỉ Lệ chưa từng trải qua cảnh chỉ có hai bàn tay trắng, sự cuồng nhiệt của cô đối với “Đỉnh thịnh Xuân Thu” lúc này đây, sự nỗ lực được ăn cả ngã về không này của cô, sao anh có thể hiểu được?

Cô rời khỏi studio Cưu Bạch, anh chỉ cho cô hai chữ: Biến đi.

Được, vậy cô biến ngay đây.

Cô cảm giác mình bắt đầu hiểu được phần nào câu nọ trong “Kinh Kim Cương”:

“Pháp còn phải bỏ, huống gì phi pháp”

Tiết Thanh minh qua rồi, Dư Phi quay lại Bắc Kinh.

Cô bắt đầu bước vào một thời kỳ đình trệ dài lê thê.

Trước đó tiến bộ nhanh chóng, đều là tiến bộ về mặt kỹ thuật. Những mặt mà Nam Hoài Sinh nói cô còn kém, đều là những cái nghe không ra sờ không thấy, không sao chỉ rõ được. Cô nhiều lần thảo luận với sư phụ, tự mình suy nghĩ nghiền ngẫm, nhưng đến cùng vẫn không nghĩ ra, càng không thể nào tiến bộ được.

Bốn tháng tiếp đó, cô gần như không có chút tiến triển nào.

Cô lo lắng, phiền não, luống cuống, suy sụp, chán nản vô cùng, mất thấy kỳ hạn một năm mà Nam Hoài Sinh cho đã qua mất một phần ba, cô cơ hồ muốn phát điên tới nơi.

Sư phụ nói cô quá o ép bản thân, quá mưu cầu hiệu quả, bảo cô phải bình tĩnh lại trước đã, làm những chuyện khác nhiều hơn chút, có lẽ sẽ thay đổi được đầu óc.

Lệ Thiếu Ngôn biết Dư Phi sợ độ cao, dẫn cô đến công viên chơi tàu lượn siêu tốc, nghĩ bụng không chừng có thể dọa được cô ôm chặt anh.

Ngồi tàu lượn siêu tốc xong, Dư Phi vẫn chẳng có vẻ gì là bị làm sao, cô nói: “Lệ Thiếu Ngôn anh tính toán sai rồi, tôi có sợ độ cao cũng chỉ sợ độ cao từ ba tầng lầu trở lên, tầng hai tôi còn leo lên được, nói gì đến cái trò tàu lượn siêu tốc này?”

Lệ Thiếu Ngôn cũng không phải người dễ dàng bỏ cuộc, anh nói: “Đi, chúng ta chơi trò bánh xe thần mặt trời (*) xem.”

(*) Không biết trò này ở Việt Nam có không, gọi là gì, trông như này này:

Bánh xe thần mặt trời có một cái chùy, có thể quăng lên được cao nhất là bốn mươi hai mét, tương đương với mười lăm tầng lầu, khiến người chơi có cảm giác được sống vai với mặt trời. Gần đây đầu óc Dư Phi có hơi chập mạch, bị Lệ Thiếu Ngôn lừa, đứng xếp hàng lên chơi. Lên rồi mới biết mình ngu ngốc, ngồi chỉ có ngắn ngủi mấy phút thôi, vậy mà lúc trở lại mặt đất đã sứt ngất.

Cô lâm vào trạng thái gần như mất trí nhớ, Lệ Thiếu Ngôn cầm tay cô, cô cũng không cự tuyệt như trước nữa. Lệ Thiếu Ngôn sướng rơn, dắt tay cô đi một lúc, thấy cô vẫn đang choáng váng, liền hỏi đùa cô: “Có thể bế em không?”

Dư Phi ngược đôi mắt đỏ đẫm lên, hỏi: “Anh có thể một tay bế tôi không?”

Lệ Thiếu Ngôn cười nhìn cô, Dư Phi đáng đẹp, nhưng cũng không gầy. Anh nói: “Em hơn năm chục cân đó, một tay sao bế được?”

Dư Phi lúc này đột nhiên bình tĩnh. Cô nghĩ, ồ, khi đó Bạch Phỉ Lệ dùng một tay bế cô thế nào vậy? Với tính cô, nếu như không phải là một tay, đời nào cô chịu theo Bạch Phỉ Lệ?

Cô cup mắt, rút tay lại, đáp: “Không thể.”

Đầu tháng Chín, thầy hướng dẫn đề cử Dư Phi tham gia một chương trình trên mạng rất nổi danh tên là “Đại hội Không Hai”.

Cái tên “Đại hội Không Hai” này nhìn thì tục, nhưng phía sau lại là cả một ê-kíp có trình độ văn hóa vừa cao vừa có thâm niên. Chương trình này tên là “Không Hai”, hình thức cơ bản chính là chọn một vài chủ đề gây nhiều tranh cãi, lại chọn hai người không cùng lập trường tới biện luận, cuối cùng định ra một người thắng. Trong những vị khách được mời tới biện luận có danh nhân nghiệp giới, cũng có người nổi tiếng trên mạng, còn có cả những người giỏi ăn nói ở đủ các lĩnh vực ngành nghề. Chương trình online này đã được hai ba năm, có sức ảnh hưởng vô cùng lớn trên mạng, nhất là đối với thanh thiếu niên.

Chủ đề dự án Dư Phi làm theo thầy hướng dẫn chính là về sự truyền bá văn hóa kinh kịch truyền thống trong giới trẻ. Ê-kíp “Đại hội Không Hai” lần này tìm đến thầy hướng dẫn của Dư Phi, ngỏ ý muốn làm một chương trình về xu hướng văn hóa chính tông và văn hóa thứ cấp, những vị khách mời đối chiến trong chương trình kỳ này đều là những nhân vật mang tính đại biểu của giới chính tông và giới thứ cấp, hy vọng thầy có thể đề cử một đại diện cho kinh kịch, thông qua chương trình phổ biến rộng rãi về kinh kịch một phen cho quần chúng thanh niên.

Thầy hướng dẫn suy nghĩ cẩn thận rồi, cảm thấy đây là một cơ hội tốt, bèn đề cử Dư Phi cho đạo diễn.

Đạo diễn tổ “Đại hội Không Hai” tiếp xúc với Dư Phi xong thì cực kỳ hài lòng với cô, cảm thấy bất kể là về hình tượng, tài ăn nói hay là về tư duy, quan niệm, khả năng sân khấu, cô đều rất phù hợp với yêu cầu của chương trình.

Dư Phi hỏi, nếu như nhóm nhạc idol nữ đối chiến với ca sĩ ảo, văn học truyền thống đối chiến với tiểu thuyết mạng, vậy kinh kịch sẽ đối chiến với ai?

Ê-kíp trả lời: cosplay.

Ba ngày sau, ê-kíp “Đại hội Không Hai” thông báo tên vị khách mời phía đối phương biện luận với Dư Phi... Quan Sơn Thiên Trọng.

Dư Phi sững sờ nhìn cái tên này trên WeChat hồi lâu.

Đại diện liên lạc phía ê-kíp nói, Cô Dư Phi, để tôi gửi giới thiệu khái quát về vị khách mời này cho cô.

Sau đó liền gửi một tệp tin PDF qua.

Dư Phi không mở. Cô hỏi: Các vị tìm tôi hay tìm anh ta trước?

Người liên lạc nói: Xác định cô trước ạ, không giấu gì cô, cô thì chẳng dễ tìm, nhưng đại diện cho cosplay thì tìm cái là được luôn đó.

Dư Phi im lặng một lúc, hỏi: Vậy vị khách này có biết người đối chiến với anh ta là tôi không?

Biết chứ. Chúng tôi gửi giới thiệu sơ lược về cô cho anh ấy xem trước, anh ấy xem rồi mới quyết định.

Dư Phi rơi vào trầm mặc.

Người liên lạc hỏi: Cô Dư Phi, cô xem cô có câu hỏi gì về vị khách mời này không?

Dư Phi nghĩ, cô chỉ có một câu hỏi thôi, một câu hỏi có kèm từ tục...

Bạch Phỉ Lệ, con mẹ nó anh có ý gì?

Hoặc là, cô thầm nghĩ muốn nói với ê-kíp “Đại hội Không Hai” một câu:

Có anh ta thì không có tôi, có tôi thì không có anh ta.

Nhưng rốt cuộc Dư Phi cũng không nói ra. Cô hỏi: Các vị có khách mời dự bị nào khác không?

Người liên lạc hỏi: Ý cô là bên phía cosplay á?

Dư Phi: Phải.

Người liên lạc nói: Thực ra thì Quan Sơn Thiên Trọng là lựa chọn hàng đầu, chúng tôi phải cố lắm mới mời được anh ấy đấy. Nếu anh ấy xác nhận không tham gia, chúng tôi mới đi tìm người khác.

Dư Phi chợt cảm thấy khó hiểu trong lòng.

Vì sao Bạch Phỉ Lệ lại là lựa chọn hàng đầu? Cái tên Quan Sơn Thiên Trọng của anh trước đây ít danh tiếng như vậy, đừng nói đến lộ diện trên mạng, đến cả bên ngoài studio Cửu Bạch cũng rất ít khi xuất hiện, tại sao lại có thể trở thành lựa chọn hàng đầu cho vai trò khách mời của “Đại hội Không Hai”? Cô cảm thấy chuyện này kỳ quặc hết sức.

Cô lại hỏi: Sau khi vị khách này biết người đối chiến là tôi, mất bao lâu thì đưa ra quyết định?

Người liên lạc không rõ vì sao Dư Phi lại muốn hỏi vậy, nhưng một vị khách không dễ gì tìm được như cô, có thể nịnh được thì phải nịnh, bèn đáp:

Một ngày.

Dư Phi nói: Vậy cũng cho tôi một ngày suy xét đi.

Sẩm tối hôm đó, Dư Phi học xong mua cơm tối rồi trở lại ký túc xá, bắt đầu lên mạng. Ký túc xá của nghiên cứu sinh là hai người một phòng, cô gái còn lại ở cùng bạn trai ở bên ngoài, rất hiếm khi trở về, vậy nên Dư Phi ở ký túc xá có thể buông thả hơn đôi chút.

Vừa ăn cơm, cô vừa tìm kiếm về Quan Sơn Thiên Trọng.

Không tìm thì thôi, tìm rồi lại khiến cô phát sốt.

Trước đây, khi tìm kiếm về Quan Sơn Thiên Trọng, trang đầu ra kết quả luôn là một đồng văn thơ không liên quan. Nhưng lần này tìm kiếm, không ngờ lại tìm ra vô số cuộc tranh luận nhằm vào Bạch Phỉ Lệ.

Video và ảnh chụp của anh hiện ngập màn hình. Theo đó là những lời tán dương, tranh luận, nghi vấn, nhục mạ cuộn cuộn như thủy triều. Trên trang tìm kiếm đầy rẫy những lời chẳng lấy gì làm dễ nghe, nào là “Chỉ ước kéo thẳng này vào một chỗ đập hỏng đi cho rồi”, nào là “Nhìn hấn mà xem, bà đây là gái mà cũng muốn mọc thêm một cái chân nữa là”, nào là “Thật muốn thông nó phát khóc luôn mà.”

Dư Phi nhin xúc động muốn đập máy tính xuống, một năm nay sau khi cô rời đi, rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra với anh.

Chín tháng trước, mọi thứ xem chừng vẫn không có gì khác thường, hoàn toàn sóng êm bể lặng. Tháng Mười một năm ngoái “Huyền thế đăng I” chính thức được công diễn, rất nổi tiếng và được nhiều người yêu thích. Trong suốt quá trình quảng bá và công diễn, Bạch Phỉ Lệ vẫn như trước, ẩn mình sau hậu trường.

Tết âm năm nay, dưới danh tiếng và sức ảnh hưởng của “Huyền thế đăng I”, studio Cửu Bạch tuyên bố bắt đầu chuẩn bị cho “Huyền thế đăng II”, cũng bắt đầu hợp tác với công ty thần tượng Tân Sinh Đại, tuyển chọn nhiều thêm những diễn viên kịch nói chuyên nghiệp, sản xuất những vở kịch 2D chất lượng hơn.

Mọi thứ xem ra rất phồn vinh thịnh vượng. Song song với việc triển khai “Long lân”, “Huyền thế đăng I” và “Huyền thế đăng II”, studio Cửu Bạch càng ngày càng lớn mạnh, càng lúc càng chuyên nghiệp, đã triệt để phát triển thành một thế lực có thể độ ngang tài ngang sức với tứ đại thương đoàn. Chỉ là, tổ chức họp báo, tham gia triển lãm ở những nơi khác hay các hoạt động đại hội của giới, vẫn là Quan Cửu hoặc tứ đại thần thú đứng ra đại diện.

Nhưng đến tháng Sáu năm nay, đột nhiên lại xảy ra một biến hóa không tưởng.

Chuyện bắt đầu dường như vô cùng tự nhiên, không có chút kịch tính nào.

Trên Bilibili có một kênh hơn trăm vạn fans, mỗi tuần đều đăng một video series về chủ đề 2D, lượt theo dõi lên đến chừng bốn mươi vạn.

Thứ Sáu tuần đầu tiên của tháng Sáu, kênh này tiếp tục đăng video mới như bình thường. Video series này chủ đề cũng rất bình thường, gọi là “Đưa bạn đột nhập vào hậu trường kịch của studio Cửu Bạch”, hoàn toàn không phải chủ đề gì quá mức hấp dẫn.

Tất cả tựa hồ vẫn sóng êm bể lặng, không có gì khác lạ.

Nhưng fans sau khi click vào thì phát hiện ra trong đó có một người, người này xuất hiện cũng rất bình thường, tự giới thiệu bằng cách để lộ thể nhân viên của mình ra trước ống kính:

Quan Sơn Thiên Trọng

Sau đó đi thẳng vào chủ đề chính, dẫn chủ kênh đến hiện trường tập luyện vở “Huyền thế đăng” và hậu trường diễn xuất, vừa quay vừa giảng giải cho chủ kênh từng bước từng bước dàn dựng kịch của studio Cửu Bạch là như thế nào.

Bình luận trong video từng cái từng cái bay vèo vèo ra màn hình, thể hiện một bầu không khí quá dị:

“Có phải mị đang mơ không vậy?”

“Đột nhiên muốn rụng trứng ghê...”

“Hình như mị vừa phát hiện ra một kho báu nè, trước nay chưa ai biết tới luôn.”

“Má hỏi sao tớ đột nhiên lại im lặng thế... Tớ bị con người xinh đẹp này làm cho câm nín rồi...”

“Suýt... Đừng nói nữa, im lặng xem đi.”

Bình luận rất nhiều, nhưng lại mang một cảm giác vô cùng an tĩnh.

Dưới ống kính, Bạch Phỉ Lệ bình tĩnh tự nhiên và chuyên nghiệp đến bất ngờ, dù chỉ là một cái ngoái đầu tình cờ, một cái rung khê của rèm mi, một cái liếc mắt thôi cũng có thể khiến người ta điên đảo thần hồn. Góc quay có phần táo tợn, không hề quay xấu anh lẫn nào.

Mỗi câu anh nói trong đó đều là về kịch sân khấu, không có lời nào thừa thãi. Ai cũng nghe ra giọng điệu háo sắc mắt không chế của chủ kênh, bất kể cô nàng khiêu khích, cái bẫy để Bạch Phỉ Lệ hé lộ chút ít về bản thân thế nào, anh đều có thể khéo léo lảng tránh.

Trái lại lại nổi bật lên cái giọng riu ra riu rít của chủ kênh, nghe đến là nghiệp dư.

Video này lặng lẽ được truyền bá với tốc độ chóng mặt, rất nhanh đã trở thành video có nhiều lượt click nhất của chủ kênh.

Sức mạnh của video so với ảnh chụp mà tài khoản thương mại nọ tung lên hồi trước mạnh hơn rất nhiều, video này nhanh chóng vượt ra khỏi giới cos, tiến vào giới văn hóa 2D. Nổi kinh ngạc ngẩn ngui qua đi, tranh luận về việc Quan Sơn Thiên Trọng có phải Nhược Thủy hay không, họ rốt cuộc là nam hay nữ, mà Quan Cửu trước đó tốn rất nhiều công sức mới đề xuống được, lại một lần nữa dậy lên, thậm chí còn dữ dội hơn lần trước ở Weibo.

Trừ chuyện đó ra, còn có cả đề tài anh có phẫu thuật thẩm mỹ hay không, bối cảnh gia đình thế nào, cả chuyện về hai cô bạn gái cũ là Lăng Tửu và Phong Hà cũng bị lật tung hết lên, thậm chí có người còn thề thốt như đúng rồi rằng anh là con tư sinh của một minh tinh nào đó.

Nhưng xem ra tình hình phát triển còn lâu mới dừng lại ở đây.

Cũng không biết là sau khi video này nổi tiếng mới có người tới mời anh, hay là chính anh muốn mượn cơ hội này mà tăng thêm nhiệt, ba tháng tiếp đó, anh liên tiếp liên kết với bốn chương trình online.

Hai cái đầu đều có liên quan tới cosplay 2D, đặc biệt là show thực tế 2D Trạch Vũ, rất đình đám trong giới. Bạch Phỉ Lệ dẫn theo một vài diễn viên chính trong “Huyền thế đăng I” tham gia, không phải để dự thi mà lên sân khấu biểu diễn đặc biệt dành cho team khách mời.

Team “Huyền thế đăng” dự định biểu diễn một đoạn múa cos, Bạch Phỉ Lệ chỉ là dẫn đội, không có ý định múa.

Nhưng lúc đến hiện trường biểu diễn, khán giả xem trực tiếp đột nhiên hô lớn: “Quan Sơn Thiên Trọng! Bọn tớ muốn xem cậu múa! Quan Sơn Thiên Trọng! Bọn tớ muốn xem cậu múa!”

Tình cảnh nhất thời không dễ gì giữ ổn định được.

Năng lực tùy cơ ứng biến của MC không tệ, nói với Bạch Phỉ Lệ: “Quan Sơn Thiên Trọng, cậu tới cũng tới rồi, không thể múa một đoạn cho mọi người xem sao?”

Bạch Phỉ Lệ nhún mày, không muốn đồng ý.

MC nói: “Cậu cứ trực tiếp nói thẳng là có biết múa hay không đi.”

Bạch Phỉ Lệ gật đầu, nói: “Nhưng bài múa hôm nay, chỉ bọn họ mới múa được thôi.” Anh chỉ chỉ mấy người đám Doãn Tuyết Diễm.

MC nói: “Cậu múa một vai phụ thôi cũng được mà, xem biểu hiện của khán giả ngày hôm nay, cậu mà không múa, chương trình của bọn tôi cũng hết tiền hành nổi mất thôi.”

Bạch Phỉ Lệ còn đang lưỡng lự, một cô gái trong team đã hào hứng chạy qua, kín đáo đưa một cái mặt nạ hồ ly Inari cho anh, nói: “Đây đây, lão gia Quan Sơn, anh múa vai của em là được!”

Đoạn cos của team “Huyền thế đăng” là một điệu múa tuyên truyền trong lễ tế năm 410 ở thành Hinoke, Nhật Bản, đã được cải biên để phù hợp với sân khấu này.

Màn biểu diễn này không tới ba phút, bố trí sân khấu, điều chỉnh ánh sáng âm nhạc hình chiếu, đều là dựa theo tiêu chuẩn sân khấu kịch của Cừu Bạch.

Doãn Tuyết Diễm cos thành chủ, là múa chính, nhân vật Bạch Phỉ Lệ tạm thời thay thế là một vai nữ mặc trang phục truyền thống màu trắng, đội mũ và đeo mặt nạ hồ ly Inari, không phải hát, chỉ cần múa. Cũng may mà bộ trang phục kia rất rộng, Bạch Phỉ Lệ mặc vào vẫn vừa.

Trên sân khấu, tiếng nhạc đầy màu sắc hiện đại vang lên, vách chắn hai bên tả hữu được kéo ra, Bạch Phỉ Lệ đeo mặt nạ, tay cầm một chiếc ô đỏ, dưới sự hộ tống của hai tùy tùng áo đen ở hai bên trái phải đi ra, khán giả dưới sân khấu la hét inh ỏi không ngớt.

Âm nhạc được kết hợp giữa rap và hát nghe vô cùng nhịp nhàng, động tác múa của Bạch Phỉ Lệ vừa mạnh mẽ vừa nhẹ nhàng, chiếc ô trong tay anh múa đến xuất thần nhập hóa, khi thì nửa khép nửa mở, ám muội mê hoặc, khi thì bung xoè như trăng tròn, hoặc thu lại như một mũi mâu sắc nhọn, đung đưa đường hoàng mà đầy sức mạnh. Mặt nạ che đi khuôn mặt, nhìn không thấy biểu cảm, nhưng chính nhờ vậy mà khán giả có thể cảm nhận được trọn vẹn cả cơ thể anh, không chỗ nào là không đầy khí chất biểu diễn, không chỗ nào là không để lại dư âm trong lòng người. Trên khán đài, tiếng trầm trồ vang lên không ngớt.

Màn biểu diễn ca vũ kết thúc, các diễn viên “Huyền thế đăng” tụ tập lại một chỗ, hướng về phía toàn bộ khán giả đang đứng lên cúi người chào, Bạch Phỉ Lệ cúi chào xong đứng dậy, duỗi tay trái ra, ba ngón tay cầm mặt nạ gỡ xuống, từ trên xuống dưới lộ ra khuôn mặt thật, mắt anh híp lại, khóe miệng hơi cong lên cười một cái, làm đám con gái la hét chói tai dưới sân khấu muốn ngắt xỉu tới nơi.

Video này up lên Bilibili, bình luận đầy đến độ không nhìn được hình, phần lớn là nói đã tua đi tua lại xem đoạn này mấy trăm lần, càng xem càng thấy đẹp, có người còn thất thố gào lên: Tay kia, mắt kia, mũi kia miệng kia! Để yên cho mị thưởng thức!

Sau khi tham gia hai chương trình 2D online đó, anh bắt đầu xuất đầu lộ diện trong giới.

Hai chương trình online kế tiếp, một cái tương đối bình thường, là một chương trình phỏng vấn khách mời đến từ đủ các ngành nghề, giới thiệu cho khán giả cuộc sống khác nhau giữa các nghề nghiệp. Trong chương trình này, anh rất chân thành giới thiệu về cách mà kịch 2D tồn tại. Chương trình này do có thiên hướng phổ cập kiến thức nên mức độ phủ sóng cũng không quá rộng.

Nhưng chương trình thứ hai lại thật sự khiến người ta phải mở rộng tầm mắt.

Chương trình này rất có tiếng tăm, vô cùng nổi tiếng, là một talk show online được tổ chức bởi một tài khoản Weibo nổi tiếng có dấu chính chủ với lời lẽ sắc sảo và ác độc, mỗi kỳ đều có rất nhiều khách mời cố định và khách mời đặc biệt nổi tiếng trên mạng.

Sau khi Bạch Phỉ Lệ lấy thân phận Quan Sơn Thiên Trọng tham gia, lập tức trở thành tiêu điểm chú ý. Dù anh ôn hòa, lễ độ, có ý muốn tránh các câu hỏi riêng tư, nhưng cuối cùng trọng tâm câu chuyện vẫn không tránh khỏi chuyển về ngoại hình và giới tính của anh.

Đám khách mời hot girl trên mạng hết người này tới người khác càng lúc càng mang tính công kích mạnh hơn, trực tiếp hỏi thẳng thật ra anh là nữ đúng không.

Anh mỉm cười lắc đầu.

Vị khách mời nữ kia nói: “Anh có thể cho tôi sờ một cái không? Sờ xong tôi tin liền.”

Cả hội trường cười vang, đến cả MC chủ tài khoản cũng cười như điên dại, nói với cô gái kia là cô có thể đừng trắng trợn như vậy không? Chương trình của chúng ta là chương trình đại chúng đó.

Anh vẫn mặt không đổi sắc, cười khẽ, nói, không thể.

Cô nàng khách mời kia không khách khí chút nào: “Anh đúng là đồ lừa đảo, nếu anh không lừa đảo thì chính là phẫu thuật thẩm mỹ.”

Anh cười: “Tôi không chiều được kiểu nhu cầu của cô.”

Cả hội trường sững sờ trong phút chốc, rồi ầm ầm vỗ bàn cười sặc, cô nàng khách mời kia sững sờ lên: “Này!”, bị tiếng cười sang sảng của MC áp xuống.

MC ổn định lại hội trường, hỏi anh: “Họ nói anh là nữ, anh thật sự không tức giận chút nào sao?”

Anh cười hết sức nhạt nhẽo, nói: “Quen rồi.”

Phần sau của chương trình ít hấp dẫn hơn, cuối phần chơi trò chơi, có hai khách mời nữ thậm chí còn nhân lúc hỗn loạn mà cạo vào người anh, bị anh lảng lảng không dấu vết đẩy ra. Những chi tiết này đều bị ống kính bắt được, được ê-kíp làm chương trình focus để gây cười. Nhưng người sáng suốt đều nhìn ra được, cái này hoàn toàn có thể coi là hành vi quấy rối tình dục.

Dư Phi lướt hết một lượt tất cả những thứ ba lăng nhăng này, trong lòng dậy lên một cơn buồn nôn. Cô chẳng thèm suy nghĩ gì nhiều, gọi điện cho Tiểu Phát Diệp:

“Quan Sơn Thiên Trọng dạo này làm sao vậy? Đến cả cái thứ chương trình đó mà cũng tham gia?”

Tiểu Phát Diệp bị cô dùng giọng gây sự dùng một cái hỏi như vậy thì hơi run lên, phản ứng kịp, đáp: “Chỉ quan tâm một tên bạn trai cũ bảo chị biến đi thể làm gì?”

Dư Phi tức giận nói: “Cũng vì đó là bạn trai cũ nên mới không nhìn được cái kiểu tự giãi đáp bản thân đó của hắn ta.”

Hai năm qua Tiểu Phát Diệp đi theo Quan Cửu và Mã Phóng Nam Sơn, trưởng thành rất nhanh, sớm đã không còn là cô nhóc nông nổi thiếu chín chắn hồi trước nữa. Con bé nói:

“Ông chủ tự mình ra trận quảng bá cho ”Huyền thế đẳng“, có gì kì lạ đâu.”

“Hồi quảng bá ”Huyền thế đẳng I” sao không thấy hắn ra trận?”

Tiểu Phát Diệp chẳng buồn đôi co nhiều, nói: “”Huyền thế đẳng II” làm còn lớn hơn nữa kia, là sản phẩm không vượt được khỏi giới thì không quay về đây. Lão gia Quan Sơn có điều kiện trời ban thế, sử dụng được thì sao lại không dùng? Đỡ được bao nhiêu phí quảng bá.”

Tiểu Phát Diệp nói: “Áy, sắp vào học rồi, cúp máy đây chị họ.”

Tiểu Phát Diệp cúp điện thoại, Dư Phi vẫn cảm giác không sao vào đầu nổi. Bạch Phỉ Lệ là người như vậy sao? Cô cảm thấy không thể tưởng tượng được.

Cô lại chuyển sang lướt Weibo Quan Sơn Thiên Trọng, phát hiện ra nó cuối cùng cũng hoạt động trở lại. Các bài post trên đó đều tầm thường cùng cực, nhưng không có cái nào là post suông vô nghĩa, Weibo của anh từ mấy trăm fans đã tăng mạnh đến mấy triệu fans.

Tiểu Phát Diệp phấn đấu vất vả mấy năm trời mới được ba chục ngàn fans tất nhiên là không thể so sánh, đến cả Thứ Cơ cũng thua kém tốc độ tên lửa này.

Weibo cũ của anh cũng chưa bị xóa, hơn mấy nghìn bình luận chế giễu anh trước kia vẫn còn sờ sờ ở đó. Dưới Weibo mới thường xuyên có những bình luận ác mồm nhục mạ anh, anh cũng chẳng đoái hoài.

Số lượng Weibo mới tăng lên không ít, phần lớn đều liên quan đến studio Cừ Bạch và quảng bá cho vở “Huyền thế đăng”. Weibo của anh thì thoảng sẽ đăng lên vài biểu tượng nhân dân, nhưng chưa bao giờ viết thành chữ thành bài. Nhưng chỉ cần là một biểu tượng nhân dân thôi, fans bên dưới cũng đã phấn khích đến không thể kiềm chế rồi.

Dư Phi lướt xem Weibo của anh trong ba tháng gần đây, phát hiện ra còn có một livestream video.

Cô nhấn vào xem, suốt ba mươi phút, anh đều ngồi dựa trên salon đọc một quyển sách, thỉnh thoảng ngửa đầu đọc, thỉnh thoảng lại cúi đầu, không nói một câu nào, một tay chốc chốc lại như có như không vuốt ve Cọp Cái đang vùi mình trong lòng anh.

Nhưng dù chỉ có vậy, fans vẫn liên tiếp xoắn xuýt hết cả lên, đủ các loại quà tặng cứ như thể đồ miễn phí liên tiếp bắn cho anh. Ba mươi giây cuối cùng, anh liếc thoảng qua ống kính, nhoẻn miệng nở một nụ cười như có như không, mười mấy cái du thuyền lập tức bay ra. (*)

(*) Tổ chưa bao giờ xem livestream trên Weibo nhưng đại khái tổ đoán là trò “bắn quà” này giống kiểu bắn tim trên Vlive, chỉ khác là mất phí cho một lượt bắn và chia thành nhiều loại quà với giá thành khác nhau, có vẻ như số tiền thu phí này sẽ được chia cả cho người livestream.

Dư Phi tra thử, một du thuyền có giá là 1314 tệ, mười mấy cái tức là hơn hai vạn.

Dư Phi nghĩ Bạch Phỉ Lệ thế này coi như là tìm được một con đường làm giàu mới rồi. Nếu chỉ một nụ cười thôi cũng đáng giá hơn hai vạn, cô hồi đó chẳng phải là thiếu anh một cái giá trên trời sao?

Trước đây chỉ mình cô được ngắm, giờ đây có đến mấy trăm ngàn người vây quanh anh ngắm.

Cô cảm thấy nực cười.

Trước đây có phải là cô đã coi Bạch Phỉ Lệ thanh cao quá rồi không, một đóa hoa băng thanh ngọc khiết lạnh lùng cao ngạo, hiện giờ thì sao? Bỗng nhiên trở nên rẻ rúng hơn hẳn.

Đó là một cảm giác cô không sao nói rõ thành lời, hơn thế nữa, đó còn là một cảm giác sai trái mãnh liệt. Cô không thể nào dễ dàng tha thứ cho chuyện một Bạch Phỉ Lệ mà cô từng thích lại tham gia một chương trình tục tằng như vậy, lại còn biến thành một kẻ livestream làm trò bán tiếng cười cho người ta.

Cô đột nhiên nhận ra, đối mặt với một người như vậy, cô cần gì phải sợ chứ? Nếu anh dám có can đảm đối chiến với cô, có gì cô lại không dám?

Sáng hôm sau, Dư Phi trả lời người liên lạc bên “Đại hội Không Hai”, tỏ ý đồng ý luận chiến với Quan Sơn Thiên Trọng.

Gần trưa, Dư Phi thấy mình được kéo vào một nhóm chat trên WeChat, trong nhóm ngoài nhân viên và phó đạo diễn của ê-kíp Không Hai ra thì cũng chỉ có mình Bạch Phỉ Lệ.

Dư Phi không xóa WeChat của Bạch Phỉ Lệ đi – trước đó cô chỉ rút khỏi nhóm WeChat của Cừ Bạch. Dù sao cô và Bạch Phỉ Lệ cũng chẳng phải người thích đăng bài, miễn là không nói chuyện, hai người đều sẽ không có cảm giác tồn tại trong tầm mắt của nhau.

Nhưng lúc này nhìn WeChat của Bạch Phỉ Lệ, trong lòng Dư Phi vẫn dậy lên một cảm giác không diễn tả được.

Cô gái nhỏ phụ trách liên lạc với họ bên phía Không Hai nhiệt tình giới thiệu: “Cô Dư Phi, anh Quan Sơn, hai người làm quen với nhau ở đây trước đi. Bên tôi rất ủng hộ việc các tuyển thủ luận chiến nói chuyện với nhau làm quen trước một chút, như vậy hiệu quả chương trình sẽ tốt hơn. Kịch bản chương trình, chúng ta sẽ thảo luận ở trong này.” Cô nàng tag Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ vào.

Quan Sơn Thiên Trọng: Cảm ơn.

Dư Phi: Cảm ơn.

Không có tiếp tục.

Dư Phi nghĩ, giữa cô và Bạch Phỉ Lệ mà còn cần làm quen nữa sao? Họ quen thêm tí nữa là đánh nhau luôn được rồi ấy.

Bên ê-kíp Không Hai rốt cuộc cũng cảm nhận được mối quan hệ lạnh lẽo sương giá giữa hai người họ. bởi vậy mà cả tối đó cô gái nhỏ phụ trách liên lạc cứ ra sức khuấy động bầu không khí giữa họ.

Dư Phi rất muốn khuyên nhủ cô ấy, đừng uổng phí sức lực nữa, vô dụng thôi.

Cô gái nhỏ rốt cuộc cũng sắp khóc, tag Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ nói: “Cô Dư Phi, anh Quan Sơn, hai người tương tác gì đi chứ! Lúc hai người nói chuyện riêng với tôi cũng đâu có lạnh lùng như vậy!”

Dư Phi đang đoán xem có trả lời hay không, chợt, một tin nhắn bay ra đập vào mắt cô:

Quan Sơn Thiên Trọng: “Cô hy vọng tôi và cô Dư Phi ôm nhau một cái hữu nghị à?”

Cô gái nhỏ: “...”

Cô gái nhỏ: “Cũng...cũng không phải ý đó...”

Dư Phi: “Thế là ý gì?”

Cô gái nhỏ sắp điên tới nơi rồi.

Trước khi quay chương trình sẽ có diễn tập, hôm đó Bạch Phỉ Lệ có việc bận đến tận khuya, hai người vẫn chưa chạm mặt. Đạo diễn nhấn mạnh, kỳ này có bảy nhóm khách mời, bất kể là giới truyền thống hay là giới tân hưng, bất kể là văn hóa chính tông hay là văn hóa thứ cấp, mỗi người đều là lớp trẻ nổi bật của lĩnh vực, vậy nên lần “luận chiến” này không giống trước đây, yếu tố “luận” sẽ nhiều hơn yếu tố “chiến”, không phân thắng bại, càng không ủng hộ việc công kích hay hạ thấp nhau. Ông hy vọng tất cả các khách mời đều tung hết vốn liếng ra, thể hiện cho khán giả thấy giá trị và sức mạnh tồn tại của lĩnh vực văn hóa mà mình đại diện, để khán giả có thể cảm nhận được và chạm giữa những dòng văn hóa đối lập này, từ đó có được sự thấu hiểu đầy đủ về sức quyến rũ của những dòng văn hóa bất đồng.

Phải đến ngày quay hình chính thức, Dư Phi mới gặp Bạch Phỉ Lệ.

Anh đi cùng Quan Cửu. Kỳ lạ là, lần này, Dư Phi không còn cảm thấy bầu không khí mờ ám giữa hai người họ như trước kia nữa, mà là một mối quan hệ công việc thuần túy. Về mặt hai người đều rất nghiêm túc, Quan Cửu nói nhiều hơn đôi chút, hai hàng lông mày của Bạch Phỉ Lệ nghiêm nghị, đa số thời gian anh chỉ nghiêng tai lắng nghe.

Dư Phi loáng thoáng nghe thấy Quan Cửu nói “A Phỉ” gì đó, giọng nói cũng không phải là đang gọi anh. Bạch Phỉ Lệ lắc đầu nói: “Không, cô ấy không gọi đâu.” Họ trông thấy Dư Phi và bạn cùng phòng đi tới, lập tức ngừng bật.

Lối đi chật hẹp, hai người sượt qua người nhau, như người đưng nước lã.

Cô bạn hát vai thanh y cùng phòng Dư Phi cứ nhìn Bạch Phỉ Lệ suốt một đường. Đi qua rồi, cô nàng hưng phấn nói với Dư Phi: “Người đối chiến với cậu là cái anh Quan Sơn Thiên Trọng đạo trước nổi như cồn đấy à? Trời má! Nhìn người thật còn đẹp hơn ấy, da cũng đẹp nữa!” Cô nàng rút hai vai đang đeo quai cặp lại: “Thịt tó siết lại hết cả rồi.”

Cô bạn cùng phòng là người Quảng Tây, trước đây đã từng giải thích với Dư Phi, thịt siết là chỉ cảm giác tê dại do cả người siết chặt lại khi tâm trạng kích động.

Dư Phi liếc cô nàng: “Đừng quên cậu là người có bạn trai rồi đó.”

Cô bạn cùng phòng “xí” một tiếng, nguyền cô: “Có bạn trai rồi thì tớ không được phép thích Chanyeol à?”

Lòng Dư Phi chợt động. Bạn cùng phòng của cô coi Bạch Phỉ Lệ là loại thần tượng ngoài tầm với, không chân thực đó sao?

Mà trong lòng cô, Bạch Phỉ Lệ vẫn chỉ là Bạch Phỉ Lệ, một người có máu có thịt, có cảm xúc có suy nghĩ, chân thực đến độ có thể chạm vào được.

Thế nên cô mới phản cảm đến vậy?

Trông đợi của cô đối với Bạch Phỉ Lệ, sớm đã không chỉ dừng lại ở một hình tượng hạn hẹp.

Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ được sắp xếp lên sân khấu chốt bài.

Tổ đạo diễn sắp xếp như vậy là có tính toán cả. Kinh kịch hay kịch 2D thì đều là kịch, đều thuộc về một loại hình nghệ thuật, đều có sức diễn cảm cực mạnh. Những thứ khác như văn học, âm nhạc, múa đều tương đối đơn giản và thuần túy.

Quan trọng hơn là, tổ đạo diễn nhạy bén cảm giác được, giữa hai người họ, có một sức kéo mà các nhóm khác không có, một sức kéo như sóng ngầm cuộn cuộn, như chỉ mảnh treo chuông.

Sáu nhóm khách mời đầu tiên đã thảo luận được vô cùng sâu về sự xung đột và đối lập, cộng sinh và bù trừ giữa văn hóa truyền thống và văn hóa thứ cấp, dù sao thì ở những lĩnh vực như văn học, âm nhạc, múa, hội họa, giữa văn hóa truyền thống và văn hóa thứ cấp không tồn tại bất kỳ một rãnh vực nào, những dòng văn hóa thứ cấp này bản chất đều là thoát thai từ dòng văn hóa truyền thống chính tông mà thành.

Trước khi Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ lên sân khấu, ba giám khảo lên đài ngay từ đầu đã có một cuộc đối thoại như thế này:

“Tôi đang nghĩ, ê-kíp chương trình chọn kinh kịch đối chiến với kịch 2D, so sánh với những nhóm khác chẳng công bằng chút nào.”

“Anh cho rằng họ không phải là những cái có cùng cội rễ sao?”

“Hình thức và phương tiện truyền đạt của họ có sự chênh lệch, ê-kíp chương trình nếu chọn kịch nói chính thống thì còn ổn, kinh kịch là quốc túy của nước ta, gần như là một sự tồn tại mang tính lẩn áp, các anh không cảm thấy vậy à?”

“Đúng là có hơi khinh rẻ thật.”

“Vậy nên tôi rất mong đợi trận đối chiến này. Hoặc là Dư Phi lẩn áp đến độ Quan Sơn Thiên Trọng tan thành tro bụi, hoặc là Quan Sơn Thiên Trọng cá ươn trở mình mở ra một con đường mới, tôi hi vọng hai người họ sẽ không có sự e dè nể nang lẫn nhau.”

Dư Phi mặc hí phục lên sân khấu.

Mà Dư Phi của ngày hôm nay, sao còn là Dư Phi năm đó.

Giữa tiếng chiêng trống, cô khoác lên người bộ áo bát quái màu đỏ tía, đầu đội khăn bát quái, đeo râu giả màu tro, tay cầm quạt lông, nhấc chân cất bước, thong dong đi ra. (*)

(*) Đây là tạo hình của Gia Cát Lượng trong tranh cổ và hí kịch, vì trên áo và mũ có vẽ đồ hình âm dương bát quái nên được gọi là “áo/mũ bát quái”.

Vóc người cô vốn dong dong, đi trên đôi giày đế dày, lại càng lộ ra thân hình cao ráo, trang nghiêm mà không mất vẻ hào phóng, cả người đều vẫn nhã phong lưu.

Cô dùng tuấn phần, tán màu đỏ lên mắt, khéo léo dùng màu đen kẻ mí, cong cong theo dáng mắt, điểm xong ấn đường rồi, cô lợi dụng đường mép của khăn lưới lót đầu (*) mà vẽ chân mày xếch lên cao, đơn giản gọn gàng.

(*) Là cái này này:

Cứ như thế, dưới chân cô đi không phải là bước bước nở sen, mà là vạch núi họa sông. Cô phe phẩy quạt lông, sau lưng như thể là cả một tòa thành sừng sững, cô phất tay áo thủy tú (*) trắng như tuyết, trước mặt chính là thiên quân vạn mã.

(*) Là cái này này:

Tiếng nhị vang lên, cô cất giọng hát:

“Ta đứng trên thành...xem cảnh...núi...”

Đôi mắt cô đen trắng rõ ràng, sáng rõ kinh người. Trùng một cái, uy vũ thần khí. Giọng hát cô đoan nghiêm mà dày nặng, thật sự nghe không ra là giọng nữ.

Câu hát này vừa ra khỏi miệng, lập tức khiến những biện thủ ngồi bên sân khấu giật mình, mà khán giả dưới đài ít khi nghe người ta hát kinh kịch ở khoảng cách gần như vậy, bất kể là có thích hay không, đều có cảm giác nội tâm chấn động.

Nhưng Dư Phi chỉ hát thêm đúng một câu “Tai nghe ngoài thành...loạn...nhao nhao...” Sau đó thu giọng lại.

Khán giả vừa bị khơi gợi hứng thú, chợt sa phải cái hố không, lòng dạ ngứa ngáy hết cả lên, không khỏi bất giác thì nhau hít một hơi tiếc hận.

Cô nghiêng đầu, gỡ quai râu giả đeo trên tai xuống, bái một cái với khán giả trong trường quay, dùng giọng thật nói:

“Tôi là Dư Phi, Dư Phi hát vai lão sinh.”

Lúc ngẩng đầu, đôi môi đỏ mọng nhoèn cười, đuôi mắt như cánh mai đỏ, phong tình vạn chủng, khiến người ta phải xôn xao bình luận.

Khán giả cứ tưởng là một thiếu niên anh tuấn, sao có thể ngờ được Dư Phi là nữ, ào ào trầm trồ khen ngợi. Dư Phi gỡ lớp lưới lót đầu xuống, lại cởi áo bát quái ra, đổi sang đi giày cao gót, để lộ bộ xương xám mặc bên trong, bên dưới càng rõ lên tiếng kêu báỉ phục.

Dư Phi xuống sân khấu nhanh chóng tháo trang sức xóa nét vẽ trên mắt và son môi đi rồi quay lại, dù chỉ là mặt mộc, cũng xinh đẹp tuyệt trần.

Cô giới thiệu sơ lược về bối cảnh theo học của mình, những gì từng trải qua và sự hợp tác với thầy hướng dẫn về đề tài phát triển kinh kịch, một biện thủ nữ nổi danh hai mùa trước vì nã pháo không thương xót tổ về thờ ơ, nói:

“Quan Sơn Thiên Trọng không có hi vọng đâu, thật đấy, kết thúc chương trình đi thôi.”

Các giám khảo đều phá ra cười, một trong số đó quay đầu lại cười nói: “Cô nói chuyện ý tứ một chút, Quan Sơn Thiên Trọng nhiều fans lắm đó, cô cẩn thận an toàn nhé.”

Biện thủ nữ giang hai tay ra, nguýt một cái tỏ vẻ bà đây đếch quan tâm.

Song Quan Sơn Thiên Trọng lại bước ra đường khi cái nguýt này còn chưa nguýt hết.

Anh bước lên sân khấu rất thanh đạm, không có âm nhạc cũng không có bất kỳ lời báo trước nào. Anh chỉ mặc một chiếc trường sam vừa người, cổ áo đứng thẳng thơm trắng như tuyết, viền và nút buộc cổ áo màu đỏ thẫm, tựa như vệt máu trong tuyết.

Lúc này Dư Phi mới để ý đến, tóc anh đã đủ dài để búi thành búi lỏng sau gáy.

Trường quay vang lên tiếng la hét bộc lộ cảm xúc, khu ghế ngồi phân rõ ràng ra làm ba phần, fans Quan Sơn Thiên Trọng, người qua đường và anti-fans.

Biện thủ quán quân chương trình quý đầu tiên lên tiếng, vừa mở miệng đã phóng ra một lưỡi dao sắc lẹm...

“Quan Sơn Thiên Trọng, tôi phát hiện ra cậu thật sự rất má đó!”

Mic của Bạch Phỉ Lệ bị mất tiếng, anh đang phải đưa nhân viên đổi mic mới.

Anh nhàn nhật nói: “Chữ má này của chị có ý xấu gì sao?”

Biện thủ quán quân: “Cái này còn cần tôi giải thích sao?” trong giọng nói của cô ả rõ mồn một ý “Kém học không xứng nói chuyện với tôi”.

Bạch Phỉ Lệ nói: “Chị nhìn thấy má tôi ở đâu?”

Một biện thủ nữ xuất thân làm nghề trang điểm cuối cùng không nhịn được, cướp mic nói: “Tôi lấy thân phận là người trong nghề để giải thích một chút, cậu Quan Sơn Thiên Trọng đây trang điểm mặt hoàn toàn bắt chước theo kiểu nữ. Không bàn đến tóc, chỉ tính riêng dáng lông mày, trang điểm mắt và cách tô son môi thôi, tất cả đều là theo kiểu nữ! Tôi không thể không nói trình độ trang điểm này quả thực rất xuất thần nhập hóa! Vậy nên các vị sẽ nảy sinh một ảo giác vô cùng ”đẹp” về anh ấy!”

Nghe biện thủ trang điểm nói, Dư Phi tỉ mỉ nhìn lại mặt anh, lúc này mới phát hiện ra quả thật là thế. Anh vẽ mắt nhìn qua vô cùng tự nhiên, nhàn nhật hết như đôi mắt ửng đỏ sắc đào sau khi rơi lệ, thoát đầu lướt qua chỉ cảm thấy vô cùng rung động lòng người, thì ra là nhờ trang điểm cả.

Đa số khán giả đều giống như Dư Phi, có cảm giác như được đánh thức mà bình tĩnh đại ngộ, dưới đài nhất thời rộ lên toàn tiếng xuyết xoa.

Song chỉ thấy vẻ mặt Bạch Phỉ Lệ không có chút thay đổi nào, anh cầm mic lên, không cảm xúc nói:

“Ban này cô Dư Phi hóa trang vai lão sinh, giành được tiếng reo hò thán phục của cả trường quay, Tôi bắt chước trang điểm cosplay phong cách nữ, có vấn đề gì sao?”

Cả trường quay bỗng chốc im bật, lặng như tờ.

Mọi người chợt hiểu ra, Bạch Phỉ Lệ đã gài một cái bẫy, tất cả mọi người đều bị sa vào rồi.

Chương trình “Đại hội Không Hai” này, kỳ thực có một giá trị nhất quán, đó là bình đẳng, cởi mở và bao dung.

“Đại hội Không Hai” mời nhiều khách mời đa dạng phong phú với những bộ óc tư duy siêu việt như vậy tham gia, chính là để khai thác những câu chuyện riêng biệt của họ, những tư tưởng chói sáng từ họ. Họ cho rằng mỗi người đều là một vầng hào quang của tạo hóa, là những bông pháo hoa rực rỡ sắc màu.

Bạch Phỉ Lệ chính là đã nắm bắt điểm ấy để khiến những biện thủ cũ không kịp chuẩn bị mà lâm vào tình huống tự mâu thuẫn. Nếu như một cô gái cải trang thành đàn ông được tán thưởng, vậy tại sao một chàng trai khoác lên mình vẻ nữ tính thì lại bị chế giễu chứ?

Giữa lúc mấy tay biện thủ cũ á khẩu không trả lời được, vị giám khảo ngồi bên phải phe phẩy quạt, khoan thai mở lời:

“Tôi cho rằng Quan Sơn Thiên Trọng đã vô cùng khéo léo nắm bắt được một khác biệt quan trọng trong đặc thù nghệ thuật của kịch và cosplay – nếu chúng ta nhất trí coi cosplay là một môn nghệ thuật mới. Một trong ba đặc thù nghệ thuật lớn nhất của kịch đó là ”tính giả thuyết“, cưỡi ngựa không có ngựa, uống rượu không có rượu, lên núi không có núi, xuống nước không có nước. Ví dụ như vừa rồi, Dư Phi biểu diễn ”Không thành kế“, chỉ cần vài động tác, hai câu xướng, chúng ta đã có thể tưởng tượng được cảnh Gia Cát Lượng ngồi trấn phía Tây thành, đối mặt với thiên quân vạn mã của Tư Mã Ý. Nhưng ”tính giả thuyết” này lại không tồn tại trong cosplay và kịch 2D.”

Giám khảo ngồi bên phải ung dung phe phẩy quạt, nhìn mọi người, lại nói tiếp: “Vì sao giới trẻ ngày nay lại thích cosplay? Là bởi cosplay thỏa mãn nhu cầu tràn ngập cảm xúc mãnh liệt trong việc ”hiện thực hóa” nhân vật họ yêu thích, làm nổi bật cảm giác “được hóa thân” của họ. Mọi người xem vừa rồi Quan Sơn Thiên Trọng lên sân khấu, chúng ta đều rất rõ ràng trường sam không phải là trang phục của chúng ta trong thời đại này, nhưng vẫn tạo nên một cảm giác rất tự nhiên rằng cậu ta vốn mang dáng hình như thế, chúng ta đã buông lỏng cảnh giác, không hề ý thức được rằng việc cậu ta lên sân khấu thực ra là cùng một chuyện với việc Dư Phi mặc hí phục lên sân khấu.”

Bạch Phỉ Lệ giới thiệu sơ lược về kịch 2D bằng một đoạn phim ngắn, trong lúc phát hình, anh xuống sân khấu gỡ bỏ hóa trang rồi quay lại. Tẩy sạch phấn trang điểm rồi, khuôn mặt anh lộ ra nhẵn mịn hơn, trong sạch như cỏ thơm, thanh lạnh như lau tảo, vẫn mặc trường sam như trước, đứng chung một chỗ với Dư Phi mặc trường xám gấm trắng thêu hoa mai, mang lại một vẻ đẹp vô cùng hài hòa cổ điển, cảnh đẹp ý vui.

Giám khảo ngồi bên trái nói với hai giám khảo khác: “Đột nhiên không muốn công kích hai cô cậu này nữa, phải làm sao bây giờ?”

Giám khảo ngồi bên phải cười ha hả: “Vậy để họ tự công kích lẫn nhau đi.”

Cái này bất đồng với quy tắc và những kỳ trước, không thể coi là biện luận thuần túy: Hai khách mời mỗi người dùng những câu hỏi đã được thương thảo quyết định từ trước với ê-kíp chương trình mà không tiết lộ cho khách mời đối phương biết để khởi xướng luận chiến với đối phương.

Bạch Phỉ Lệ tỏ ý ưu tiên phụ nữ.

Dư Phi hỏi: “Anh tham gia chương trình tạp kỹ, livestream, chuyển sang hình thức thương mại hóa, lý tưởng ban đầu đối với kịch 2D của anh vẫn còn chứ?”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô, mỉm cười, nói: “Ngược lại, chính là bởi vì lý tưởng ban đầu trước nay chưa từng thay đổi nên tôi mới nhất định phải thúc đẩy kịch sân khấu của mình hướng đến thị trường lớn hơn.

”Hiện nay càng lúc càng nhiều người nhận thấy được tiềm lực của thị trường này, đổ xô vào đó. Nhưng họ thật sự hiểu được văn hóa ACGN sao? Có thể hiểu được tinh thần nội hàm của những bộ tiểu thuyết, anime và game này sao? Họ bán hủ, bán thịt, ăn theo phong trào, đạo nhái, chứ có thật lòng có tình yêu và nhiệt huyết đối với dòng văn hóa này sao? Trái lại, những người thật lòng yêu thích đam mê những thứ văn hóa này, hoặc là bởi không chuyên nghiệp, hoặc là bởi không có thời gian và sức lực, hoặc là bởi thiếu thốn về mặt tài chính, nên cứ từ từ mà bị gạt ra khỏi thị trường này.

“May mắn thay, tôi có năng lực đó, cũng có lòng nhiệt huyết đó, sẵn sàng bỏ công bỏ sức ra để thành lập ê-kíp kịch 2D. Chuyện thành lập một ê-kíp như vậy rất khó, thế nhưng, ngoài tôi ra thì còn ai có thể?”

Dư Phi: “Anh đã cho rằng lòng nhiệt thành rất quan trọng, vậy tại sao lại muốn hợp tác với giới công nghiệp biểu diễn, tuyển chọn những diễn viên chuyên nghiệp vào kịch 2D của mình? Họ cũng nhiệt tình yêu thích dòng văn hóa này của các anh sao?”

Khán giả bên dưới rào rào vỗ tay tán thưởng câu hỏi này. Câu hỏi này, kỳ thực cũng là một câu hỏi lớn mà những người cùng giới đã dùng để phê phán Cưng Bạch.

Bạch Phỉ Lệ cười cười, đáp: “Chúng tôi từng dàn dựng một vở kịch tên là ”Công tử trong hồ“, trong đó có một vai, chính là đã mời một diễn viên hí khúc tới làm khách mời diễn xuất đặc biệt. Tôi cảm thấy, bằng sự chuyên nghiệp và khả năng linh hoạt rất cao, cô ấy đã thể hiện nhân vật đó rất khá.”

Dư Phi: “...”

Bạch Phỉ Lệ lại nói: “Tôi cho rằng để phân biệt một tác phẩm có phải là sản phẩm thương mại hóa hay không, chỉ có một tiêu chuẩn, đó là ý định sáng tác có bị chi phối bởi lợi ích thương mại hay không. Team chúng tôi đã tự mình dàn dựng toàn bộ vở kịch của mình, sau đó lại được phục chế lại bởi diễn viên chuyên nghiệp để hướng tới quảng bá đến nhóm khán giả rộng lớn hơn. Đó là hình thức mà chúng tôi hướng tới, bắt đầu từ vở kịch ”Long lân“.”

Giám khảo ngồi bên phải phe phẩy quạt giấy, gật đầu: “Vấn đề về lý tưởng ban đầu và việc thương mại hóa, Quan Sơn Thiên Trọng nghĩ rất rõ ràng.”

Đến lượt Bạch Phỉ Lệ khởi xướng luận chiến với Dư Phi.

Câu hỏi của anh rất ngắn gọn: “Nghệ thuật có cần cung dưỡng không?”

Dư Phi ngẩn ra, đáp: “Nghệ thuật thuần túy cần phải có cung dưỡng.”

Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Nghệ thuật thuần túy là độc lập phải không?”

Dư Phi không chút do dự, trả lời: “Đương nhiên.”

“Vậy nghệ thuật được cung dưỡng làm sao để độc lập?”

Dư Phi hơi khựng lại, lập tức phản ứng kịp, đáp: “Như anh nói, chỉ cần ý định sáng tác nghệ thuật không bị chi phối bởi việc cung dưỡng, vậy thì nó chính là độc lập.”

Bạch Phi Lệ nói: “Cung dưỡng như thế nào? Thần phật cần cung dưỡng. Người cung dưỡng có điều cầu khẩn với thần phật, vậy nên mới cung dưỡng. Đã có điều cầu khẩn, cô có thể không có cầu tất ứng sao?”

Bạch Phi Lệ đột nhiên nói: “Nghệ thuật chân chính không phải thần phật, không cần cung dưỡng.”

“Dừng lại! Quan Sơn Thiên Trọng!” Giám khảo cắt ngang bọn họ, nghiêm túc hỏi, “Sao cậu lại muốn lên đài đổi câu hỏi tại trận?”

Bạch Phi Lệ thản nhiên nói: “Câu hỏi trước đó chuẩn bị không đủ tính khiêu chiến.”

Giám khảo bên trái khoanh tay lại, nói: “Tôi cảm thấy câu hỏi này của Quan Sơn Thiên Trọng rất được, rất thâm thúy.”

Giám khảo phía bên phải vù vù quạt gió: “Còn thảo luận đào sâu xuống nữa là chương trình này của chúng ta sẽ bị bắn bỏ đấy.”

Giám khảo bên trái: “Nhưng câu hỏi này thực tế mà.”

Giám khảo bên phải: “Ha ha ha ha ha, anh im đi, cẩn thận bị đuổi ra bây giờ, cái tên xứ Cảng Thơm này.”

Giám khảo ngồi chính giữa nghiêm nghị nói: “Cậu cảm thấy câu hỏi trước không đủ tính khiêu chiến, vậy tôi muốn hỏi cậu một câu rất có tính khiêu chiến đây...”

“Có câu ngạn ngữ thế này, “Không giống thật thì không thành kịch, mà giống thật thì không thành nghệ”, đó chính là lý do vì sao trước đó tôi nói, kinh kịch là quốc túy của chúng ta, chỉ tính riêng về tính nghệ thuật thôi đã hoàn toàn lấn áp kịch 2D rồi. Quan Sơn Thiên Trọng, tôi rất muốn biết một giám chế kịch 2D như cậu, nghĩ thế nào về lời này của tôi.”

Câu hỏi này hỏi lên rất có khí phách.

Trường quay đột nhiên im bất.

Mọi người, bao gồm cả Dư Phi, đều không ngờ vị giám khảo này lại có thể vừa mở miệng đã khơi ra một câu hỏi sắc bén không chút nương tay nào như vậy.

Dư Phi nhìn Bạch Phi Lệ.

Bạch Phi Lệ không hé răng nửa lời, đi tới trước chỗ ngồi của vị giám khảo đó, lấy từ trong tay áo ra một tấm vé xem diễn, đưa cho ông ấy bằng cả hai tay.

Vị giám khảo nhận lấy, nhìn trước nhìn sau một chút, lẩm bẩm: “Huyền, thế, đăng, ồ, là vở kịch của cậu hả.”

Ông cảm ơn với vẻ lãnh đạm: “Cảm ơn vé cậu tặng, nhưng tấm vé này cho tôi, chỉ sợ là phải lãng phí rồi.”

Không khí trong trường quay bỗng chốc trở nên rất quái lạ. Tất cả mọi người đều cảm nhận được cảm giác xấu hổ lúng túng dị thường này.

Bạch Phi Lệ thẳng người đứng đó, hỏi: “Tại sao ạ?”

Vị giám khảo nói: “Thứ cho tôi nói thẳng, không phù hợp với tiêu chuẩn thẩm mỹ của tôi.”

“Ngài chưa xem sao biết được?”

Vị giám khảo nói: “Không gạt gì cậu, năm nay tôi năm mươi, số tuổi gấp đôi tuổi cậu. Số lượng kịch tôi từng xem, vượt xa tưởng tượng của cậu. Kịch trong nước ngoài nước, vũ kịch, nhạc kịch đủ mọi hình thức, gần như không có loại nào mà tôi chưa xem. Đến cả kịch 2D của cậu, tôi cũng đã xem ở Nhật Bản không ít. Nhật Bản không phải vốn là nơi dựng kịch 2D giỏi nhất sao? Dù vậy, tôi cũng chưa từng thấy có vở nào đáng để tôi gọi là “nghệ thuật”, chẳng lẽ thứ cậu dựng lại hoàn hảo hơn họ được sao?”

Không khí của trường quay thoát chốc rơi xuống âm độ.

Vị giám khảo này đã triệt để đóng sập cánh cửa dẫn lối vào thế giới nghệ thuật của kịch 2D, cũng triệt để phá hủy Bạch Phỉ Lệ.

Ở hoàn cảnh này, gần như là một trận sỉ nhục tận mặt.

Chưa kể đến những nhóm tuyển thủ trước đó, kể cả ở những chương trình kỳ trước, vị giám khảo này vẫn luôn khách khí, hầu như chưa từng tự mình xuống đài công kích như vậy.

Có thể nhìn ra, vị giám khảo này là nhằm vào Bạch Phỉ Lệ, nhằm vào sự bạo gan của anh lúc trước, cũng nhằm vào màn ra oai phủ đầu lúc mới lên sân khấu của anh đối với những biện thủ cũ.

Dư Phi sụp mắt. Trong lòng cô dâng lên cảm giác tội lỗi, trái tim giống như bỗng nhiên bị một lưỡi dao cắt qua một đường.

Cảm giác như vị giám khảo này đã cầm tay cô nắm lấy con dao đó, hung ác thọc vào tim Bạch Phỉ Lệ.

Cô nhớ rất rõ, không hơn không thiếu, chính là ngày này một năm trước, cô đã quay lưng lại với Bạch Phỉ Lệ trên sân thượng.

Anh nói: “Về mặt tình cảm, tôi lại luôn cầu may.”

Mà trước đó nữa, anh nói: “Điều tôi quan tâm là, trước giờ em chưa từng coi trọng tôi.”

Anh nói: “Em là trời sinh kiêu ngạo.”

Lúc này cô mới chính thức cảm nhận được, thì ra cảm giác bị người khác phủ định tất cả nỗ lực là như vậy.

Có lẽ thế này được gọi là, lòng cảm thông.

Trước đó cô từng phải nhận sự khinh thường, phần lớn là khinh thường xuất thân của cô. Nhưng kinh kịch cô hát, ai dám khinh thường đây?

Dù người ta từng nói: Con hát vô tình, gái điểm vô nghĩa, nhưng hiện giờ, thời đại đã khác, kinh kịch gần như đã chiếm giữ đỉnh ngọn của nghề diễn mà nhìn chúng sinh bằng nửa con mắt.

Cô thân ngụ tại đó mà lại chẳng hay biết gì. Nhưng lúc này nghe giám khảo lấy cả hai ra so sánh rạch ròi như vậy, cô mới chợt ý thức được, sự thanh cao ấy đã thâm căn cố đế trong người mình.

Nhưng Bạch Phỉ Lệ nào có phải là không trời sinh kiêu ngạo đâu?

Giả như xuất thân đãi ngộ của cô cũng như anh, được nuông chiều từ nhỏ như anh, tính tình cũng yếu ớt sáng nắng chiều mưa như anh, bị người khác trước mặt bàn dân thiên hạ chà đạp dưới chân một cách vô tình như thế này, không biết cô có tủi thân rơi nước mắt hay không?

Không. Kể cả khi cô không phải anh, cô là chính cô, dưới áp lực này, cô cũng không biết mình có gánh nổi không nữa.

Những vị giám khảo này đều là những bậc thầy có địa vị rất cao trong giới, hiểu biết và học thức đều được công nhận là uyên thâm.

Bạch Phỉ Lệ căn bản là không có cơ hội trở mình.

Tất cả mọi người đều đang nín thở nhìn về phía Bạch Phỉ Lệ.

Cả trường quay đều im lặng đến độ một cái kim rơi xuống đất cũng có thể nghe thấy tiếng.

Sắc mặt Bạch Phỉ Lệ hơi tái đi. Anh cúi đầu, mái tóc dài rủ xuống, nhìn không rõ vẻ mặt.

Anh chậm rãi xoay xoay cái mic trong tay, hồi lâu sau, anh ngẩng lên, mặt mày nghiêm lại, trong sự bình tĩnh cất chứa một vẻ ngoan cố cứng đầu.

”Thế giới này có một sự thực tàn nhẫn: người có quyền phát ngôn thường e sợ sáng tạo và phá vỡ, vậy nên họ luôn hạn chế tự do của người khác, bất kể là về tinh thần hay là thể xác.

”Nếu ngài nói những gì tôi làm không thể gọi là ”nghệ thuật”, tôi mà tin, vậy tức là tôi vừa mù quáng vừa ngu muội.

”Tôi từng kể cho người tôi yêu nghe về kịch kabuki, đáng tiếc là, lúc đó tôi còn chưa nói hết những gì muốn nói. Loại hình kịch múa chỉ dựa vào sắc đẹp để mê hoặc lòng người ấy, gặp phải sự đàn áp của Mạc phủ, ấy vậy mà lại không chết đi, thay vào đó từng bước cởi bỏ sự phù phiếm, cuối cùng lại có thể trở thành biểu tượng văn hóa của dân tộc.

”Thứ thực sự có sinh lực là phải biết tiến hóa, từ cosplay đến kịch 2D, từ bất chước sáo rỗng đến có được linh hồn và lương tri. Phù phiếm cũng không phải là tội ác, mà là con đường duy nhất để góp nhặt từng chút năng lượng.

”Hôm nay nếu tôi đã đứng ở đây, tất là đã chuẩn bị tốt mọi thứ để đối mặt với thực tế tanh máu. Đáng tiếc là tôi ra đời hơi sớm, sinh thời sợ rằng sẽ không thể nhìn thấy được thời khắc huy hoàng nhất của kịch 2D. Số mệnh của tôi phải là người phá bỏ bức tường ấy chứ không phải là người hưởng thụ vinh quang của nghệ thuật.

“Năm 1790, Tứ đại Huy ban (*) vào kinh chúc thọ Càn Long, cùng với côn khúc nhã bộ (**), lấy tiêu chuẩn nghệ thuật của ngài, phải phân cao thấp thế nào? Diễn viên của tứ đại Huy ban chỉ xứng xách dép cho các bậc thầy kinh kịch sau này sao?”

Cả trường quay im lặng.

Năm 1790, Huy ban vào kinh, được cho là khởi đầu thai nghén của kinh kịch.

Mà côn khúc đương thời, đã qua thời kỳ hưng thịnh cuối Minh đầu Thanh, được văn nhân sĩ phu đánh bóng cho tên tuổi càng lúc càng tinh hoa, dần thoát ly khỏi đại chúng, cuối cùng lại bị thứ kinh kịch mang danh “tục” thay thế.

(*) Tứ đại Huy ban, tức Tam Khánh ban, Tứ Hỉ ban, Hòa Xuân ban và Xuân Đài ban, bởi đa số đều là nghệ nhân đến từ An Huy nên được gọi như vậy. Huy ban là một kiểu hí kịch hát theo đoàn khởi phát ở An Huy, Giang Tô vào giữa thời Thanh, chuyên hát làn điệu “Nhị hoàng” (một làn điệu hí khúc, đệm hát bằng điệp hồ cầm), kiêm hát côn khúc, gõ phách, rất thịnh hành ở vùng Dương Châu.

(**) Nguyên văn là , một thuật ngữ trong hí khúc, thời vua Càn Long nhà Thanh gọi côn khúc là “nhã bộ” để phân biệt với “hoa bộ ()” là chỉ những môn hí khúc khác, trong đó “nhã” tức thuần khiết thanh nhã, còn “hoa” mang ý tạp nham thô tục.

Yên lặng hồi lâu. Cuối cùng, vẫn là vị giám khảo ngồi giữa đặt câu hỏi phá vỡ bầu không khí đóng băng. Ông tỏ ra vô tội giang tay ra, nói với hai vị giám khảo ngồi hai bên: “Được rồi, đừng chụp cái mũ ”đè ép cái mới” lên đầu tôi thế chứ, tội tôi đâu có lớn vậy đâu.”

Vị giám khảo ngồi bên phải vù vù phe phẩy quạt, khoan thai đánh giá: “Cái hồ này đào sâu ghê.”

Vị giám khảo ngồi bên trái cười có chút hả hê: “Cứ tưởng cần được quả hồng mềm, kết quả là mẻ răng.”

Dư Phi chợt giơ mic lên, hỏi Bạch Phỉ Lệ: “Lấy trường hợp côn khúc nhã bộ năm đó thịnh quá mà suy, ngắc ngoải thoi thóp để ám chỉ bóng gió, anh cảm thấy thích hợp sao?”

Bạch Phỉ Lệ phủ nhận thẳng thừng: “Tôi đâu có ám chỉ bóng gió.” Một vài giám khảo nghe mà mỉm cười.

Dư Phi không ngờ anh lại có thể mặt dày mày dạn gian giảo như vậy, tức tối hỏi: “Vậy anh cho rằng côn khúc nhã bộ suy vong là một lẽ tất nhiên sao?”

Ánh mắt Bạch Phỉ Lệ chớp sáng. Anh nhìn về phía các giám khảo:

“Tôi có thể tổng kết được chưa ạ?”

Các giám khảo gật đầu.

“Tôi chưa từng xem nhẹ bất kỳ một người đang nỗ lực vì sáng tạo nào, bất kể phương hướng của họ là đúng đắn hay lệch lạc. Điều chúng tôi sợ nhất là không còn ai dám vì nghiêm túc cải biên mà trả giá bằng tâm huyết nữa. Chỉ cần những người như vậy còn tồn tại, mọi phần đầu nỗ lực của người đó đều sẽ không lụi tàn.”

Anh cúi đầu nhìn mặt đất, nói: “Ngoại tôi rất thích xem cô Dư Phi diễn hí. Họ nhờ tôi chuyển bốn chữ đến cô Dư Phi: Phá đi, lập lại.”

Dư Phi kinh ngạc, song Bạch Phỉ Lệ không nhìn về phía cô, nói tiếp:

“Tôi cũng có lời muốn nói với cô Dư Phi...”

”Thứ cô làm là nghệ thuật chân chính, hãy tin tưởng vào bản thân mình.

”Cô không cần phải trở thành Đông Hoàng.

“Cô là chính cô, cô là Dư Phi.”

Cô là chính cô.

Cô là Dư Phi.







16. Chương 15: Tỉnh Ngộ

Tối rằm tháng Chín, Dư Phi đến Thiện Đăng Đỉnh.

Là chủ thuyền Thiện Đăng Đĩnh mời cô đến.

Là “mời”.

Chủ thuyền đích thân gọi điện thoại cho Dư Phi, ngỏ ý hi vọng có thể cùng cô nói chuyện một bữa.

Dư Phi vẫn kính trọng chủ thuyền như trước đây, đương nhiên sẽ không để ông phải chờ lâu. Lúc chủ thuyền hỏi cô tiện gặp mặt ở đâu, cô liền chủ động nói là ở Thiện Đăng Đĩnh.

Tối đó cô có tiết, lúc đến Thiện Đăng Đĩnh, đã là chín rưỡi.

Chủ thuyền tán gẫu đôi câu với cô, qua loa hỏi gần đây cô sống thế nào.

Kỳ thực tình hình gần đây của Dư Phi, người trong Thiện Đăng Đĩnh đều biết cả. Trong giới lớn như vậy, vở kịch “Đỉnh thịnh Xuân Thu” này đang luyện tập ra sao, nhất cử nhất động đều được quan tâm sát sao. Dư Phi thân ngụ trong đó tuy mù tịt không hay biết, nhưng những người trong nghề khác cũng đặt cô vào tầm mắt, tỉ mỉ xem chừng.

Chủ thuyền uyển chuyển nói ra mục đích của lần gặp mặt này...

Ông hi vọng Dư Phi có thể quay lại Thiện Đăng Đĩnh hát hí khúc.

Dư Phi kinh ngạc, hỏi chủ thuyền đã xảy ra chuyện gì. Chủ thuyền ấp a ắp úng, kể là Nghê Lân đột nhiên bị hồng giọng, y không thể không tạm dừng diễn hí. Nghê Lân là trụ cột của Thiện Đăng Đĩnh, y không thể diễn, chuyện này chẳng khác gì một đả kích mang tính hủy diệt đối với Thiện Đăng Đĩnh vốn đã đang khó khăn trùng trùng. Hiện giờ tuy còn đám Sư Mi Khanh, Lan Đình chống đỡ, nhưng nếu cô có thể quay lại diễn, tình huống của Thiện Đăng Đĩnh sẽ khá hơn rất nhiều.

Dư Phi lo lắng hỏi: “Giọng sư thúc thế nào rồi ạ?”

Chủ thuyền nghe cô vẫn gọi hai tiếng “sư thúc”, thở dài một hơi, đáp: “Tạm thời phải tĩnh dưỡng hai tháng mới có thể tốt lên một chút.”

Dư Phi gật đầu. Cô hơi lưỡng lự, nói: “Tôi đã thề là trong ba năm không được hóa trang lên sân khấu.”

Chủ thuyền thở dài: “Vào thời điểm đặc biệt phải có cách làm đặc biệt. Tuy cô đã không còn ở Thiện Đăng Đĩnh nữa, nhưng dù sao Thiện Đăng Đĩnh cũng đã nuôi cô những mười sáu năm, hiện giờ Thiện Đăng Đĩnh gặp nạn...” Chủ thuyền nói không nên lời, khép hai tay cúi đầu xuống. Hơn hai năm không gặp, tóc ông đã bạc đi rất nhiều, trên mặt hằn sâu vết tích năm tháng, sớm đã không còn dáng vẻ trẻ trung khỏe mạnh, ngang ngượng cứng rắn như báo trước đây nữa.

Hai năm qua chủ thuyền vì Thiện Đăng Đĩnh mà chạy ngược chạy xuôi, nỗ lực thế nào, Dư Phi đều đã nghe Lan Đình kể lại.

Nhưng Dư Phi biết, một số quy củ của Lê viên là không thể phá.

Muốn học hát hí khúc, phải học cách làm người trước tiên. Đã hạ lời thề, sao có thể nói phá là phá. Lời thề này cô đã giữ được hai năm tám tháng, thầy hướng dẫn tôn trọng cô, ở trường chưa từng bắt cô lên đài biểu diễn; đến cả người trong “Đĩnh thịnh Xuân Thu” cũng biết cô có lời thề này, không để cô phải mặc trang phục lên đài bao giờ.

Huống chi hiện giờ cô đã bái lão tiên sinh Vu phái làm thầy, dù có trở về Thiện Đăng Đĩnh hát hí khúc cũng không thể lấy thân phận truyền nhân của Thiện Đăng Đĩnh ra trận.

Dư Phi hít một hơi thật sâu, nói: “Chủ thuyền, cho tôi một tháng, để tôi suy nghĩ kỹ xem có cách nào không.”

Chủ thuyền cũng không thể làm gì khác. Ông biết Dư Phi dù có quay lại hát, cũng không nói lên đài là lên đài ngay được, chọn vở diễn, luyện diễn, tập dượt, đấu loại, đều không phải chuyện chỉ vài ngày là xong. Ông mặt mày ủ dột, gật đầu, “Vậy tôi chờ tin của cô.”

Tối đó, vì Nghê Lân ngừng diễn nên Thiện Đăng Đĩnh không mở cửa. Lầu hí kịch vắng ngắt, không có lấy một bóng người, cũng không thấp đèn.

Dư Phi cầm ngọn đèn bão ông già giúp việc đưa cho, bước vào.

Hơi thở đã lâu không gặp.

Là thứ mùi man mát tỏa ra từ gỗ đá, thấm đẫm từ tháng này qua năm khác. Dư Phi nhắm mắt lại, cảm giác được Thiện Đăng Đĩnh đang hít thở. Nó giống như một con thú khổng lồ già nua nằm sấp trên Phật Hải, bộ lông bết bết, gục trên thuyền đá, từ trong lỗ mũi khó khăn thở ra chút hơi thở dứt quãng.

Đêm nay đêm rằm, ánh trăng trong vắt từ cửa sổ rót xuống, dù không mở đèn nhưng trong lầu hí kịch vẫn có thể lơ mờ nhìn rõ.

Cô đi tới vị trí ghế dân ngay hàng đầu, ngay ngắn ngồi xuống.

Sân khấu cao cao tại thượng, khiến người ta bất giác dậy lên cảm giác tôn kính.

Hai câu đối trên đài vẫn không thay đổi, vẫn là:

Thế sự vốn chìm nổi, trông người lên đài làm rồi, chẳng có gì ngoài giết chó phong hầu, mổ dê lập úy;

Núi sông cùng cổ xúy, mặc người phong vân biến ảo, cũng chỉ là hạng phú quý thô thiển, bịp bợm a dua.

Giọng điệu mang theo khí khái như đã nhìn thấu hết ảm lạnh thế gian, hờ hững lạnh nhạt thờ ơ, như từ trên cao nhìn xuống mà khinh miệt.

Dư Phi ngồi trên ghế nhìn một lúc, đứng dậy, men theo thềm đá được người ta giẫm lên nhiều đến mức nhẵn bóng mà đi lên sân khấu.

Cô không sinh ra tại đây, nhưng lại ở nơi này là lâu nhất. Trọn mười sáu năm, mỗi ngày đều đối mặt với tòa lầu hí này.

Thế giới mà cô nhìn thấy cũng là tòa lầu hí này, cô từ chính tòa lầu hí này mà bước ra đời, nhận thức thế giới.

Cô vẫn luôn cảm thấy, lầu hí của kinh kịch, từ trước đã vậy, vốn nên như vậy, lẽ ra phải là vậy.

Cô cũng luôn cảm thấy, nơi cô nhìn ra thế giới, từ trước đã vậy, vốn nên như vậy, lẽ ra phải là vậy.

Đứng trên sân khấu, cô nhìn thẳng, thấy rõ hàng ghế quan ẩn hiện trên tầng hai ở phía đối diện.

Cúi đầu, ghế dân ở ngay dưới chân. Gót chân cô, vừa vịn ngang bằng với đỉnh đầu người xem ngồi ghế dân.

Cô cũng sờ nhìn một lúc, chạy xuống sân khấu lên giữa hàng ghế quan ở tầng hai phía đối diện, ngồi xuống.

Vị trí ghế quan của Thiện Đăng Đình không bán vé. Cô biết, đến cả rạp hát lớn như Mai Lan Phương cũng như vậy.

Suốt mười sáu năm, cô chưa từng ngồi trên ghế quan, cũng chưa từng có ý định ngồi ghế quan, bởi đó không phải là vị trí của cô. Dù đến Đại Ân Hí Lâu xem diễn, cô cũng vẫn ngồi ghế dân.

Lần này ngồi xuống đây, cô mới biết thế giới không còn giống trước nữa.

Trên sân khấu, sứt mặt sinh đàn, gió sét gõ nhịp, mắt cô nhìn thẳng, đối diện với tầm mắt của người diễn. Mặt tươi như hoa, giận mắng vui cười đều thu hết vào mắt.

Xem từ đây mới thật sự là xem diễn.

Nếu chỉ ngồi mãi ở ghế dân, quen nhìn lên, sẽ cho rằng vở diễn trời sinh đã như vậy, vốn nên như vậy, lẽ ra phải là vậy.

Lại chưa từng ngờ được, đó đều là quy định mà người khác đặt ra.

Cô hát hí khúc cũng là như thế.

Trước đây trong mắt cô chỉ có Nghê Lâm, chỉ một lòng đuổi theo bước chân của Nghê Lâm. Thậm chí Nghê Lâm thích mặc trường sam xanh nhạt, cô cũng học theo mặc trường sam xanh nhạt. Cô cho rằng cô không mặc giống những cô gái khác tức là phản nghịch, nhưng xét cho cùng thực chất cũng chỉ là a dua.

Trước đây ngài Lâu từng nói với cô, cô phải trở thành “Đông Hoàng”. Miệng cô không đáp lại, nhưng trong đáy mắt chỉ còn đọng lại Mạnh Tiểu Đông, quyết lòng bước lên con đường “Đông Hoàng”.

Cho tới giờ cô vẫn luôn ngồi trên ghế dân, đầu luôn kẻ dưới mắt cá chân người khác. Dù trời sinh phản nghịch, song xưa nay đều chưa từng hoài nghi; có náo loạn, cũng chỉ là con ruồi không đầu.

Cô chưa từng nghĩ đến, cả đời này, cô không cần phải nhìn lên.

Cô là chính cô.

Cô là Dư Phi.

Cô chính là Dư Phi, hai chữ Dư Phi này, không cần phải lấy “Đông Hoàng” làm định nghĩa.

Sư phụ Vu phái dạy cô vở “Đỉnh tinh Xuân Thu”, từng chiêu từng thức đầu ra đẩy, cô khắc khổ học tập. Nhưng, kiểu hát của sư phụ, thật sự hoàn toàn hợp với cô sao?

Kiểu hát của Vu phái luôn đề thấp hơi thở, giọng hát khi ra khỏi miệng vô cùng trầm hùng dày rộng, cô hát “Không thành kế” ở “Đại hội Không Hai”, chính là đã gồng hết sức bắt chước kiểu hát này. Người thường nghe không ra, nhưng trong lòng cô rất rõ, giọng cô vẫn rất mỏng.

Kiểu hát này là do tổ sư lập phái của Vu phái nghĩ ra. Bậc thầy kinh kịch ấy, thuở thiếu thời gặp phải “vỡ giọng”, từ đó về sau vẫn không thể khôi phục lại được. Nhưng chính ở hoàn cảnh khó khăn khi giọng nói không trong rõ đó mà ông khổ luyện được kiểu giọng “Mây che trăng”, lúc đầu nghe còn khô khan, nhưng càng hát lại càng thuần khiết, càng để lại ấn tượng sâu sắc.

Mà ưu thế riêng biệt của cô, vừa vặn lại chính là ở chỗ giọng nói thanh sạch cứng cáp một cách tinh tế, tròn cung tròn điệu, hát cao khang (*) có lợi thế hơn diễn viên nam rất nhiều.

() Nguyên văn là , một trong bốn làn điệu lớn của hí khúc Trung Hoa, có nguồn gốc từ Dục Dương, Giang Tây, đặc điểm là phong cách biểu diễn mộc mạc, lời nhạc thông tục, sử dụng giọng hát cao vút lạnh lạnh, một người lĩnh xướng cùng nhiều người khác hòa âm, chỉ dùng chiêng trống gõ nhịp, không đệm thêm đàn dây.*

Cô nhìn ra ngoài cửa sổ, trăng sáng tròn đầy treo giữa không trung vời vời, sắc nước Phật Hải mênh mang. Lòng ngực cô khí tức cuộn cuộn, xông thẳng lên cuống họng, hé miệng, nhả ra một câu hát trong “Văn Chiêu Quan”, âm sắc mạnh mẽ cực độ...

“Một vàng...trăng sáng...soi...ngoài song...”

Sau khi trở về, Dư Phi lần lượt thăm hỏi thầy hướng dẫn, sư phụ Vu phái và Nam Hoài Sinh, cùng họ tham thảo cách cứu giúp và bảo tồn di sản văn hóa của Thiện Đăng Đĩnh.

Giữa tháng Mười một, Dư Phi nhận được một cuộc điện thoại của ngài Lâu. Sắp đến đại thọ tám mươi của mẹ ngài Lâu, y muốn mời cô đến diễn một màn kịch tặng mẹ. Ngài Lâu vô cùng khách khí, nói là cô cũng không nhất thiết phải đi, nhưng lại đặc biệt nhấn mạnh rằng, mẹ y rất thích nghe “Đế nữ hoa”, bình thường cũng hay nghe y nhắc đến tên cô nên rất muốn nghe cô hát một lần.

Dư Phi nghĩ, thầy hướng dẫn chịu nhận cô, cô có thể có cơ hội chạm tới “Đỉnh thịnh Xuân Thu”, chỉ sợ ít nhiều đều là nhờ ngài Lâu giúp đỡ, cô phải trực tiếp gặp mặt hỏi cho rõ, ngỏ lời cảm ơn y. Ngoài ra, quan trọng hơn là, cô cũng hi vọng ngài Lâu có thể như ước định trước đây, vươn tay viện trợ cho Thiện Đăng Đĩnh.

Cô bèn nhận lời. Ngài Lâu bảo thư kí sắp xếp vé đi và nơi ở cho cô, ngài Lâu còn muốn kêu thư kí chuẩn bị trang phục dạ hội cho cô, bị cô khéo léo từ chối.

Mẹ ngài Lâu ở thành phố Z, ngay cạnh thành phố Y, đều là hai thành phố trong cùng một tỉnh.

Cô phải trang điểm, tới hơi muộn. Bữa tiệc sinh nhật này được tổ chức ở một phòng tiệc lớn kiểu Trung Quốc, bày trí xa hoa, thậm chí còn có cả một dàn nhạc giao hưởng chơi nhạc sống tại chỗ.

Dư Phi nhìn ra được, bữa tiệc trên danh nghĩa là tiệc sinh nhật này, trên thực tế là một buổi tiệc rượu xã giao. Người tham gia tiệc muôn hình muôn vẻ, náo nhiệt vô cùng.

Ngài Lâu ngồi cùng mẹ ở vị trí tốt nhất, ngay trước sân khấu. Cô muốn qua đó, phải đi qua rất nhiều bàn tiệc.

Trong huyền ảo yến tiệc linh đình, đầu người nhốn nháo, cô bất ngờ trông thấy Bạch Phỉ Lệ.

Ở “Đại hội Không Hai” lần trước, Bạch Phỉ Lệ tổng kết xong thì xuống đài. Anh không có ý định gặp riêng cô, đợi đến khi cô quay lại hậu trường rồi thì anh đã viết xong cảm nghĩ sau khi tham dự chương trình, cùng Quan Cửu rời đi.

Cô không ngờ rằng lại thấy anh ở chỗ này. Song cô nhớ tới lần trước lúc đi ăn cơm với ngài Lâu bắt gặp Bạch Phỉ Lệ, anh đã mở miệng gọi thẳng tên ngài Lâu. Ở “Đại hội Không Hai”, anh còn hỏi cô “Nghệ thuật có cần cung đường hay không?”, hiển nhiên, anh có quen biết với ngài Lâu, hơn nữa ngày ấy cô đi ăn cùng ngài Lâu, anh còn ngồi cách đó rất gần.

Cô lại nhớ tới khoảng thời gian gặp lại Bạch Phỉ Lệ ở Bắc Kinh, Bạch Phỉ Lệ bị ba dẫn theo tham gia một hội nghị thượng đỉnh, ngài Lâu khi đó cũng tới Bắc Kinh. Nhà họ Bạch và ngài Lâu trên thương trường chỉ sợ là có qua lại với nhau.

Cô vừa chậm rãi đi về phía trước, vừa chăm chú nhìn Bạch Phỉ Lệ từ xa.

Anh mặc một bộ trang phục doanh nhân đẹp đẽ vừa người, nhìn rất ra dáng một quý công tử nhanh nhẹn. Nhưng cách anh cầm ly, nói chuyện cùng những người khác, mời rượu rót rượu, uống rượu tránh rượu thì lại vô cùng lão luyện ung dung. Lúc anh trò chuyện với người khác luôn mang theo một nụ cười thuần thực, nhưng lúc đứng một mình thì hai hàng lông mày lại nhíu chặt, nặng nề tư lự.

Ánh mắt Dư Phi có chút không dời khỏi anh được, ngài Lâu trông thấy cô trước, nhiệt tình đi qua dẫn cô vào chỗ ngồi. Y giới thiệu Dư Phi với mẹ mình, lại bảo con gái tiếp đãi Dư Phi ăn cơm.

Tiệc rượu được quá nửa, thủ tục chúc thọ xong xuôi, Dư Phi tìm được cơ hội mời rượu ngài Lâu, uống xong, cô vốn đang định mở miệng hỏi ngài Lâu chút chuyện, ngài Lâu lại dẫn cô tới một bàn khác, nói là muốn giới thiệu cô gặp mặt vài người.

“Đều là những người có tiếng trong giới kinh kịch cả.” Ngài Lâu nói, “Chuyện lần trước nhận lời em giúp đỡ Thiện Đăng Đĩnh, tôi đã kéo cả bọn họ tới cùng nhau ra sức. Em qua kính rượu họ, biểu hiện một chút.”

Dư Phi theo lời đi qua mời rượu, những người đó đối với cô cũng rất nhiệt tình, thấy ngài Lâu dẫn cô qua, lập tức nhao nhao nâng ly đứng lên, mặt mày hồ hởi.

Nhưng lúc Dư Phi nói muốn kính rượu chung, những người này lại không ưng thuận.

“Đại mỹ nữ à, muốn kính rượu thì phải kính từng người một, nào ai lại kính chung bao giờ?” Họ nói tiếng phổ thông, nghe ra đều là người phương Bắc, bảo sao nghe kinh kịch.

Dư Phi biết mình là loại say rượu loạn trí, lại chỉ có một thân một mình ở thành phố Z, vậy nên lưỡng lự không dám uống. Nhìn sang ngài Lâu cầu cứu, ngài Lâu lại cười ha hả một tiếng: “Những người này béo bở lắm đó, em uống với họ vài ly, náo mấy lớp về đi.”

Cô có ý muốn từ chối, những người đó lại không tha: “Thế này đi, cô uống với một người trong số chúng tôi uống một ly, người đó sẽ quyên năm mươi vạn cho Thiện Đăng Đĩnh, được không?”

Dư Phi thấy thực sự không thể thoát thân, đành cắn răng nói: “Năm mươi vạn quá ít, một trăm vạn thì tôi uống.”

Cô cứ tưởng hết một cái giá cao như vậy sẽ có người chùn bước, ai ngờ những người này trái lại lại càng thêm hưng phấn, lớn tiếng hô: “Được!”

Dư Phi đâm lao phải theo lao. Cô bụng bảo dạ, uống được bao nhiêu thì uống bấy nhiêu vậy, chưa chắc đã phải uống hết với cả đám. Ly rượu kia cũng không lớn, chỉ chừng đầu ngón tay, cô uống một ly rồi mới biết độ rượu không thấp, vào miệng tuy không cay nhưng uống xong lại như có một dòng nước nóng rót vào người.

Uống được ba ly, cô biết mình sắp đến giới hạn tới nơi rồi. Hôm nay vượt qua giới hạn này, sau đó sẽ xảy ra chuyện gì, cô không thể lường được.

Cô nói không uống nữa không uống nữa, muốn rời đi, không ngờ những người đó lại kéo tay không chịu thả cho cô đi!

“Ấy ấy ấy, sao có thể nhất bên trọng nhất bên khinh thế được?” Một người trên mặt ửng đỏ, vỗ vỗ túi quần mình nói, “Tiền trên người anh đây đang hò hét muốn dâng cho tiểu mỹ nhân đây, em sao có thể nói không uống là không uống vậy chứ?”

“Đúng vậy, dựa vào đâu mà chỉ uống với ba người kia mà không uống với bọn anh? Có phải là đang khinh thường bọn anh không vậy, người đẹp?”

Những người này tung hứng một hồi, nhao nhao hỗn loạn, không biết là ai rót đầy rượu vào cái ly trong tay cô, rồi lại nắm lấy tay cô kiên quyết ấn ly rượu tới môi cô.

Dư Phi giãy giụa muốn lù ra, phía sau lại bị người khác chặn lại. Lúc này cô mới bắt đầu cảm thấy khủng hoảng, mắt thấy rượu đã chạm môi, cô không dám mở miệng ra nói, mím chặt môi không chịu uống.

Đương lúc đang nghĩ có nên phản kháng tự vệ hay không, một bàn tay trắng nõn thon dài chọt vươn tới từ phía sau cô, lặng lẽ nhưng kiên định rút ly rượu ra khỏi tay cô.

Cô cảm thấy lực đạo áp trên người buông xuống. Những người đó đều yên tĩnh lại.

Cô nghe thấy tiếng Bạch Phi Lệ ở sau lưng cô nhàn nhạt nói: “Tôi uống cùng các người, gấp đôi.”

Những người đó nhìn nhau, do dự một chút, một trong số họ nói: “Sao có thể chứ, ai mà chẳng biết Bạch

công tử cậu ngàn chén không say? Chút rượu này nhằm nhò gì với cậu?”

“Không được không được, Dư đại mỹ nữ, rượu này nhất định phải uống. Đám chúng tôi, huynh đệ đồng tâm, phải quyên bao nhiêu sẽ ra tay bấy nhiêu, không thiếu một đồng!”

“Đúng!” Những người khác hô lên ứng lời.

Dư Phi chưa từng ứng phó với tình huống thế này, nhất thời không biết nên trở mặt với đám người này hay là khom lưng hầu theo. Lúc này, chỉ thấy Bạch Phỉ Lệ bước lên, đi ra phía trước cô. Anh tỏ ra đã hơi say, hơi rượu bốc lên, kéo lỏng cổ áo vốn cài kín.

Anh hơi nghiêng người về phía trước, hai tay chợt nặng nề vỗ mạnh lên bàn rượu, tất cả ly rượu đều bị chấn động bay lên.

Anh ngẩng đầu, giọng nói vẫn thanh sạch trong trẻo như thường ngày, đôi mắt đẹp hiện lên chút ửng đỏ dữ tợn trước nay chưa từng thấy.

“Đã vậy, tối nay người nào còn bắt cô ấy uống thêm một ly, chính là gây khó dễ với Bạch Phỉ Lệ tôi.”

Khoảnh khắc đó, phòng tiệc đang bùng bùng huyền ảo, bỗng chốc xuất hiện một cảm giác yên lặng khác thường, chỉ còn lại tiếng nhạc nền êm ái hài hòa của dàn giao hưởng.

Ánh mắt mọi người đều bắn về phía bàn này.

Ngài Lâu khẽ nâng ly, cười nói với mọi người: “Không có gì đâu, mọi người uống tiếp đi!”

Phòng tiệc lại khôi phục lại vẻ huyền ảo.

Khóe miệng của một người trong đám người kia gợi lên vẻ trào phúng, nói: “Cậu Bạch, cậu và Dư đại mỹ nữ đây có quan hệ gì vậy?”

Bạch Phỉ Lệ lãnh đạm nói: “Không có quan hệ.”

“Không có quan hệ? Tức là cậu Bạch là đang gặp chuyện bất bình nên bước ra làm anh hùng cứu mỹ nhân?” Người nọ càng không nể nang gì, “Bạch Phỉ Lệ, chính cậu bây giờ cũng đang là bồ tát bần sang sông, còn rảnh tay mà giúp người khác cơ à?”

Dư Phi nghe vậy mà cả kinh, bồ tát bần sang sông, tự thân khó bảo toàn? Bạch Phỉ Lệ sao lại thành bồ tát bần thế này?

Cô nhìn về phía Bạch Phỉ Lệ, Bạch Phỉ Lệ vẫn đang hằm hằm nhìn đám người kia, khuôn mặt thanh tú nhường vậy mà lại không thể nhìn thẳng.

Trái tim cô run lên.

Ngài Lâu nhìn hai người họ, cười cười, xóa tan bầu không khí giương cung bạt kiếm: “Bạch Phỉ Lệ, đừng coi là thật. Họ cũng chỉ đùa với Dư Phi đôi chút thôi, sao có thể thật sự bắt ép cô ấy chứ? Dư Phi là trò yêu của lão tiên sinh Nam Hoài Minh, xảy ra chuyện, tôi biết phải ăn nói thế nào với Nam lão tiên sinh?”

Bạch Phỉ Lệ lạnh lùng đảo mắt qua tất cả những người trên bàn, cầm khăn lau sạch tay, từ từ đứng thẳng dậy.

Ngài Lâu dùng tư thái trưởng bối vỗ vỗ lưng Bạch Phỉ Lệ, nói: “Nào, tới chỗ bàn tôi ngồi chút đi, tôi đưa cậu tới làm quen với mẹ tôi. Dư Phi, em cũng qua đây đi.”

Y quay đầu lại cười với đám người bàn kia, nói: “Mấy người các anh, nói lời giữ lời, đã nhận lời quyên tiền cho người ta rồi, mai phải chuyển khoản ngay đi đấy.”

Trên đường đi, ngài Lâu thấy Dư Phi ủ rũ không vui, bèn nói: “Dư Phi, nếu em đã vào ”Đỉnh thịnh Xuân Thu” rồi thì thân phận trong giới sẽ không thể sánh với trước đây nữa. Những tình huống xã giao thế này, về sau còn phải gặp nhiều. Hôm nay tôi cho em trải nghiệm một phen, cũng là muốn tốt cho em. Bây giờ còn có tôi hộ tống, sau này chưa chắc đã có đâu.”

Dư Phi nhìn ngài Lâu, khóe mắt lại liếc qua Bạch Phỉ Lệ đang hờ hững nhìn về hướng khác.

Dư Phi im lặng không hé răng. Cô nhớ cuối năm kia gặp ngài Lâu ở Văn Thù Viện, lúc ăn cơm ngài Lâu đã hỏi cô: “Dư Phi có thể uống được nhiều?”, lúc đó cô đã nói cho y biết, tửu lượng của cô không tốt lắm, uống nhiều sẽ gục.

Ngài Lâu là một người đặc biệt có lòng, những chuyện nhỏ nhặt rất lâu trước kia, y đều có thể nhớ rất rõ.

Y lại không biết cô không thể uống rượu ư? Y không biết cô uống nhiều sẽ xảy ra chuyện sao?

Nhưng lời y vừa mới nói, lại hết sức đường hoàng.

Trước khi tới thành phố Z gặp ngài Lâu, cô đã tìm chủ thuyền Thiện Đăng Đĩnh nói qua chuyện này. Đây là lần đầu tiên cô nhận được lời mời diễn bên ngoài thế này, nguyên nhân nhận lời lại có liên quan tới Thiện Đăng Đĩnh, cô không nói rõ với sư phụ Vu phái và Nam Hoài Minh, chỉ thỉnh giáo chủ thuyền xem cần phải chú ý những gì.

Chủ thuyền nói với cô, Lâu Thích Đường là một người có quan hệ với chính phủ, bảo cô ngoan ngoãn một

chút, đừng đắc tội với y. Ngoài ra, chuyện trên bàn rượu, chỉ sợ không tránh được. Cô nếu không uống được thì giả bộ làm nũng, đám đàn ông kia rất thích trêu chọc con gái, chấm mút chút ngon ngọt ngoài miệng, nhưng chỉ cần có ngài Lâu ở đó, họ sẽ không dám giọng khách át giọng chủ.

Lúc chủ thuyền nói những lời này, thỉnh thoảng lại thở dài một hơi, vừa có ý cảm kích cô, lại vừa có ý lo lắng cho cô.

Dư Phi đột nhiên ý thức được, dù trong quá khứ chủ thuyền từng thầm muốn cô làm nền lá xanh, nhưng cũng bảo vệ cô một cách vô hình.

Trong ký ức của cô cũng không thiếu những chuyện thế này, nhưng đều là Nghê Lân tự mình ra ngoài xã giao, đa số đều là say khướt trở về, tự khóa mình trong phòng, không cho bất kỳ ai vào.

Từ năm Quang Tự thứ ba mươi mốt, cũng chính là năm 1905 thành lập Thiệu Đăng Đĩnh, cho đến năm 2008 khánh thành rạp hát Mai Lan Phương, trước sau một trăm năm, từ ghế quan đến ghế dân, có gì thay đổi sao?

Một trăm năm trôi qua, đất nước này thay đổi nghiêng trời lệch đất, từ cận đại đến hiện đại, thời đại đã biến hóa đến vật đổi sao dời.

Vậy nhưng vẫn luôn có chút gì đó không đổi, cũng không thể thay đổi.

Lúc chủ thuyền nói với cô thân phận thật của ngài Lâu, cô đã hiểu vì sao ngài Lâu lại mưu cầu cô.

Đối với ngài Lâu mà nói, cô sẽ là một công cụ tuyệt hảo móc nối với xã hội thượng lưu, vậy nên y một mực bồi dưỡng cô.

Cô biết đó là sự thật, cũng là hiện thực, cô đã bước lên đó thì không thể không biết nó tàn khốc đến đâu. Nhưng vì ơn dưỡng dục che chở cô mười sáu năm của Thiệu Đăng Đĩnh, cô có thể nhịn được chút chuyện này.

Nhưng ban nãy, bắt đầu từ lý thứ tư, cô đã không thể không mơ hồ hoài nghi ngài Lâu còn có mưu cầu gì khác nữa với cô.

Nếu không phải Bạch Phỉ Lệ ra mặt, cô không biết mình hiện giờ sẽ ra làm sao. Cô không dám tưởng tượng.

Trong mắt ngài Lâu vẫn là sóng êm bể lặng, không nhìn ra được điều gì. Dư Phi thu lại ánh mắt, giấu suy tư xuống đáy lòng.

Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ cùng ngồi xuống bàn chủ nhà. Ngài Lâu giới thiệu Bạch Phỉ Lệ với cụ nhà mình:

“Cậu bé này chính là người con kể với mẹ trước đó, con trai cả của Bạch Cư Uyên, Bạch Phỉ Lệ.”

Bà cụ nâng kính lão lên tỉ mỉ quan sát Bạch Phỉ Lệ: “Ui da, mũi dài co chấy lah (đã lớn thế này rồi), sanh kẹ hẩu leng chấy bo (đẹp trai quá), chung leng chấy quo a pá (dáng dấp còn được hơn ba nó nữa), bắt quo râu hầy chỉ a ma to đi (giống má hơn đó nhỉ).”

Lúc nhắc tới mẹ anh, Dư Phi thấy thân thể Bạch Phỉ Lệ bắt giắc run lên một cái.

Trước đó Dư Phi đã nghe ông bà ngoại anh nói, mẹ Bạch Phỉ Lệ qua đời năm anh lên bảy. Sự ra đi của mẹ tạo thành chút tổn thương tinh thần cho anh, anh đặc biệt sợ nghe nhắc tới hay nhìn thấy mẹ mình, vậy nên trong nhà ngoại không có bất kỳ tấm ảnh nào của mẹ anh.”

May mà bà cụ cũng không nhắc đến mẹ anh nữa.

Trò chuyện thêm đôi câu, bà cụ nói muốn nghe Dư Phi hát hí khúc.

Dư Phi giờ chỉ muốn mau mau hát cho xong việc, liền hỏi bà cụ muốn nghe bài gì, bà cụ ở Lĩnh Nam đã lâu, chỉ nghe việt kịch, quả nhiên chọn khúc “Hương yêu”.

Dư Phi nói “được ạ”, lập tức đứng dậy định lên đài hát, ngài Lâu gọi cô lại, hỏi: “”Hương yêu” là nam nữ hát đối, một mình em hát thôi à?”

Dư Phi đáp: “Giọng nam giọng nữ em đều hát được ạ.”

Ngài Lâu mỉm cười: “Chẳng có tinh thần gì cả. Để tôi tìm cho em một người hợp tác.”

Dư Phi đang ngờ vực không biết y muốn tìm ai thì thấy y nói với Bạch Phỉ Lệ: “Nghe mẹ kể cậu nói, khi còn bé cậu từng học việt kịch. Hay là cậu cùng Dư Phi hát cho chúng tôi nghe một bài đi?”

Dư Phi ngẩn ra, Bạch Phỉ Lệ nói: “Quên cách hát lâu rồi.”

Ngài Lâu cười đến buông thả: “Sao quên được chứ, tôi nghe nói bản lĩnh này là thâm căn cố đế, giống như khi cậu khi còn bé biết lẫy vậy, mười mấy năm không luyện, đến khi lớn lên vẫn biết trở mình thế nào.”

Dư Phi nhìn ra được vẻ chán ghét hiện rõ trên nét mặt Bạch Phỉ Lệ. Tình huống này, cô vốn là diễn viên, ra mặt diễn một bài cũng chẳng làm sao, nhưng Bạch Phỉ Lệ thì không phải, thế này chẳng khác gì yến tiệc Mãnh Trì, Tần vương bức Triệu vương đệm gậy đàn sắt lấy làm vui, là một sự sỉ nhục.

Dư Phi bèn nói: “Bài ”Hương yêu” này, kể về chuyện hai vợ chồng cùng nhau tự tử, hát trên tiệc mừng thọ của cụ nhà thế này, có phải là có chút không may mắn không? Để em đổi bài khác đi.”

Ngài Lâu khoát tay nói: “Nhà họ Lâu chúng tôi không kiêng kỵ nhiều như vậy. Em không biết đấy thôi, cụ nhà tôi khi còn trẻ, thích nhất là Nhậm Kiếm Huy, thích nghe nhất cũng chính là “Hương yếu” của Nhậm Bạch (*). Nếu em tới đây rồi mà lại không hát “Hương yếu” thì còn có ý nghĩa chúc thọ cụ nhà tôi gì nữa?”

() Nhậm Kiếm Huy (1913 – 1989), vốn tên là Nhậm Lệ Sơ, còn có tên khác là Nhậm Uyển Nghi, là một nữ diễn viên trứ danh giới việt kịch, nổi tiếng với các vai văn võ sinh (vai nam văn võ song toàn). Nhậm Bạch là chỉ Nhậm Kiếm Huy và Bạch Tuyết Tiên, diễn viên hát đối với Nhậm Kiếm Huy trong Đế nữ hoa.*

Dư Phi còn muốn thuyết phục y, y đã mở lời với Bạch Phỉ Lệ: “Đạo này cậu tới tìm tôi nhiều như vậy, tôi vẫn chưa quyết định. Hôm nay cậu hát cho cụ nhà tôi nghe một bài, cụ nhà tôi nghe thấy vui, chúng ta cái gì cũng dễ nói, cùng ngồi xuống bàn cho xong chuyện này, được không?” Trên mặt y là nụ cười đầy gió xuân, mặt hướng về phía Bạch Phỉ Lệ mà nói, năm ngón tay trái từng ngón từng ngón gõ nhẹ lên mặt bàn, ra vẻ đã có dự tính.

Bạch Phỉ Lệ chần chờ.

Dư Phi cau mày nhìn anh, nắm tay ướm mồ hôi. Cô đối với chuyện mua bán dốt đặc cán mai, nhưng từ lời nói vừa rồi của ngài Lâu, cô cũng có thể nghe ra được rằng Bạch Phỉ Lệ tới buổi dạ tiệc hôm nay, là muốn cầu cạnh ngài Lâu.

Ngài Lâu muốn làm một vụ trao đổi với anh.

Trong phòng tiệc rõ ràng rất ồn ào huyền ảo, nhưng Dư Phi lại cảm thấy yên lặng dị thường, bên tai chỉ nghe thấy tiếng năm ngón tay của ngài Lâu gõ từng cái lên mặt bàn.

Ngài Lâu gõ tới lần thứ mười, Bạch Phỉ Lệ ngược lên. Anh không nhìn Dư Phi, sượt thẳng qua người cô, đi lên sân khấu,

Dư Phi vội vàng bước lên đuổi theo. Cô gọi anh: “Bạch Phỉ Lệ, hát như lần trước hát cùng nhau, được không?”

Bạch Phỉ Lệ không phản ứng gì với cô.

Ngài Lâu hướng lên đài ra dấu một cái, ý bảo dàn nhạc lui xuống, nhường sân khấu cho ban nhạc việt kịch chuyên nghiệp đi lên.

Dư Phi và ban nhạc trao đổi ngắn gọn với nhau rồi đi qua đứng trước hai cây mic đứng đặt giữa đài. Bạch Phỉ Lệ đã đứng sẵn ở đó, hai mắt nhìn về phía trước, không chút biểu cảm, không nhìn cô, cũng không nói chuyện với cô.

Cả căn phòng an tĩnh lại. Đây là khúc hát chúc thọ cho bà cụ, sẽ không ai để mất lễ nghĩa mà ồn ào lắm mồm trong trường hợp này.

Dư Phi ra dấu “bắt đầu” với ban nhạc, dùng giọng nữ việt kịch nói lồi:

“Rừng thăm ngoài cung...có...đôi cây kỳ diệu.”

Nhưng không đợi Bạch Phỉ Lệ mở miệng, ngài Lâu đã hô lên một tiếng: “Dừng lại!”

Dư Phi không hiểu ra sao, nhìn ngài Lâu.

Ngài Lâu cầm mic, nói: “Ngược rồi.”

Dư Phi hỏi: “Ngược gì ạ?”

Ngài Lâu nói: “Em là khôn sinh, vốn hát vai lão sinh mà lên, tất nhiên là phải hát vai phò mã.”

Dư Phi hơi đắn đo, nói: “Em hát được cả mà.”

Ngài Lâu nói: “Cụ nhà tôi thích nhất Nhậm Kiếm Huy, vậy nên tôi mới mời em tới hát ”Hương yếu“, nếu em không hát vai phò mã thì còn ý nghĩa gì nữa?”

Ngài Lâu không nói với Bạch Phỉ Lệ chữ nào.

Nhưng trên sân khấu lúc này, ngoài Dư Phi thì chỉ có Bạch Phỉ Lệ, ngoài Bạch Phỉ Lệ thì cũng chỉ có Dư Phi. Ngài Lâu tuy không chữ nào đề cập tới Bạch Phỉ Lệ, nhưng cũng chẳng khác nào mỗi chữ đều nhắm vào anh, thậm chí có thể nói, Bạch Phỉ Lệ mới là mục tiêu thực sự của y!

Dư Phi đến lúc này mới ý thức được lòng người hung hiểm.

Cũng chỉ vì Bạch Phỉ Lệ giải vây cho cô nên ngài Lâu muốn giày vò Bạch Phỉ Lệ như vậy sao?

Cô vốn tưởng bắt Bạch Phỉ Lệ lên hát “Hương yếu” đã là sỉ nhục bắt Triệu vương tấu đàn rồi, không ngờ sỉ nhục thực sự còn ở phía sau.

Y muốn Bạch Phỉ Lệ hát vai nữ trước mặt mọi người.

Từng chút, từng chút một, lòng dạ Dư Phi dần lạnh xuống.

Nếu Bạch Phỉ Lệ là Triệu vương, vậy cô không phải chính là Lận Tương Như máu phun năm bước sao?

Trước ánh nhìn chăm chăm của tất cả mọi người, cô tắt mic, xoay người rời đi.

Cổ tay chợt bị nắm chặt, cô bị Bạch phỉ Lệ nặng nề kéo trở lại trước mic.

Trong mắt cô ngập đầy kinh ngạc, đấu lại với mắt Bạch Phỉ Lệ.

Một đôi mắt long lanh xuân thủy, lại như cảm như hận, khóe mắt đỏ tươi, lại hàm chứa nỗi tình thâm sâu.

Anh vừa như cười vừa như chế nhạo, lại vừa như thật như đùa, nói:

“Hát thì hát, tôi sợ chắc?”

Tôi sợ chắc. Tôi chưa từng sợ.

Lại một lần nữa, anh nặng nề gõ vào tim cô.

Bạch Phỉ Lệ không nói thêm gì nữa, hát thì hát.

Anh hỏi ban nhạc lấy một bộ trang phục hí kịch. Ngài Lâu sớm có ý định để Dư Phi hóa trang rồi lên hát, nhưng sau khi Dư Phi nói với y cô có lời thề không được hóa trang lên sân khấu, ngài Lâu bèn cho qua.

Dư Phi nhìn Bạch Phỉ Lệ phủ bộ áo bào đỏ thắm lên người, hạ giọng hỏi: “Sao lại phải mặc?”

Bạch Phỉ Lệ cúi đầu vén tay áo thủy tú dài thướt, để lộ ra đôi bàn tay, nói: “Chuyện cả đời chỉ làm một lần, đương nhiên là phải làm cho tử tế.”

Trang phục anh mặc trước đó quá hiện đại, phủ thêm bộ áo bào hí phục đỏ thắm này vào rồi, quả nhiên nhìn thuận mắt hơn rất nhiều.

Ngày thường mặt mũi anh vốn mềm mại tú lệ, xinh đẹp trong trẻo như con gái, bởi khí chất nhân thần vẫn mang vẻ nam tính nên mới không khiến người ta cảm thấy anh nữ tính.

Nhưng lúc này khoác bộ trang phục đỏ thắm, anh như biến thành một người khác.

Cảm giác này hoàn toàn khác với việc Nghê Lân hóa trang đóng vai đán. Càn đán của Nghê Lân là dựa vào lớp hóa trang dày đặc tinh xảo để diễn, nhưng khi y rời khỏi hí đài, dù vẫn mang trên mình hóa trang của vai đán, song cô vẫn có thể nhìn ra được, y là Nghê Lân, là sự thúc của cô.

Bạch Phỉ Lệ lúc này không hóa trang, thậm chí lúc lên sân khấu “Đại hội Không Hai”, anh cũng không hóa trang lệch hẳn kiểu nữ tính, càng không ra vẻ điệu bộ gì. Nhưng anh lại có thể đem đến một cảm giác, anh hiện đang hóa thân vào vai Trường Bình công chúa.

Thiên nhiên điệu mục, chính đại tiên dung.

Dư Phi bỗng chốc hiểu ra ý định của Bạch Phỉ Lệ, không nhiều lời, cũng cầm bộ hồng bào của phò mã khoác lên người, lại lấy dây buộc cao mái tóc dài lên. Ánh mắt cô thay đổi, bỏ phức tạp lấy tinh giản, giữa hai hàng lông mày hiện ra vẻ non nước như hoạ.

Bạch Phỉ Lệ khẽ ngẩng đầu, không dùng sức. Đèn đuốc trong phòng tiệc tối lại, ánh đèn tụ lại trên người hai người. Bạch Phỉ Lệ giương mắt, ánh mắt chậm rãi lướt một vòng bên trên, nhẹ nhàng nói lời:

“Rừng thăm ngoài cung...có...đôi cây kỳ diệu.”

Dư Phi biết anh có thể dùng giọng nữ, nhưng khi giọng nói này phát ra, tựa tiếng chim phượng ca hót, nghe tận tai rất cuộc vẫn khác so với nghe online, khiến cô cũng như khán giả đều phải choáng ngợp.

Giọng anh vốn thanh sạch như tiếng gõ đá, nếu như lần trước hát vai phò mã Chu Thế Hiển, anh đè thấp giọng thành kiểu trầm thấp dày rộng, ít nhiều có chút phải gắng hết sức, thì lúc này đây, triệt để thả phóng, nghe càng thêm tự nhiên.

Dư Phi hát giọng nam, lại càng tự nhiên hơn, tùy ý mà hát, lão luyện thành thạo. Câu “Châu ngọc chói lòa hoa thất sắc” bay ra, trầm bổng du dương, thâm sâu trầm hùng.

Người ngồi dưới sao có thể ngờ được hai người này sắm vai mà hát, giả phượng giả hoàng, âm dương điên đảo, thế mà lại tự nhiên nhường này? Sao có thể ngờ được Phò mã Chu Thế Hiển này lại có vẻ phong lưu tuấn tú mà nam diễn viên thông thường không có, mà công chúa Trường Bình lại ngoài thân thanh khiết trong xương quyến rũ mà các nữ diễn viên bình thường không có được như thế?

“Càn đán khôn sinh”, vốn là một kiểu sắm vai đặc biệt của hí khúc Trung Hoa, mang vẻ đẹp đặc biệt của phương Đông. “Tứ đại danh đán” Mai, Trinh, Thượng, Tuân của kinh kịch, có vai đán nào mà không phải là càn đán? Việt kịch và những gánh hát toàn nữ của việt kịch, có vai sinh nào mà không phải là khôn sinh? Chỉ là vì tai kiếp mười năm (*), nữ không thể diễn nam, nam không thể diễn nữ mà đến nay, càn đán khôn sinh mới hiếm gặp trên vũ đài.

() Ý chỉ Cách mạng Văn hóa từ năm 1966 đến năm 1976 do Mao Trạch Đông khởi xướng, gây ra rất nhiều tổn hại nặng nề cho Trung Quốc.*

Nhưng vẻ đẹp của nghệ thuật sẽ không bao giờ biến mất.

Vẻ đẹp này, khi đến một trình độ nhất định, mọi người sẽ đăng chim quên ná, quên đi bản thân diễn viên.

Bạch Phỉ Lệ hát: “Hoa rơi ngập trời khuất bóng nguyệt. Mượn một chén đầy kính phượng đài” Giọng hát đột nhiên cất lên, dường như hết thấy xung quanh đều nặng trĩu ô trọc, duy chỉ có tiếng hát này là thoát ly bụi bặm, vang vọng nội lực, xé rách tầng không. Chữ “hoa” phát ra, bịn rịn quyến luyến, âm rung nhẹ nhàng, cuối cùng ý tứ khó dần, trăng thanh khó gặp, ráng chiều dễ tan.

Dư Phi si mê ngắm nhìn Bạch Phỉ Lệ.

Đây hoàn toàn là một Bạch Phỉ Lệ mà cô chưa từng quen biết. Cô biết anh hai năm rưỡi, khoảng thời gian thân mật nhất là nửa năm, nhưng cô càng ngày càng nhận ra, cô hoàn toàn không hiểu gì về anh.

Trước đây anh rất kiềm chế, thận trọng, ngượng ngùng với cô, lễ độ khuôn phép, tiến thoái chừng mực, cùng lắm chỉ khi ở trên giường, trong bóng đêm, anh mới nhiệt tình làm càn với cô.

Nhưng giờ cô mới phát hiện ra, trong nội tâm của anh là cả một vương quốc, một chốn bồng lai, một ân điển kỳ dị.

Thế giới ấy từng như một đóa hồng thẹn thùng hé nở với cô, cô lại làm như không thấy.

Thế giới đó của anh rất mỏng manh, như cái tên của anh vậy, phỉ thúy linh lung trong suốt, mỏng manh mà mỹ lệ.

Anh lại hát: “Chỉ mong thấp hoa chúc cùng nhau tóc bạc, ai nguyện lòng hoa chúc nhuộm máu tanh?” hai tay khẽ hát thủy tự, từng cái, từng cái, cúi đầu thở dài: “Ồi... Ta lỡ làm khiến chàng phải chôn thân theo trong nghiệt cảnh.”

Phía dưới có người rơm rớm nước mắt.

Lòng Dư Phi cũng buồn bã theo. Vật đổi sao dời, hôm nay cô và Bạch Phỉ Lệ lại một nữa hát “Hương yểu”, một lần kia ở nhà hàng Vinh Hoa sớm đã không thể sánh nổi.

Cô khi ấy thiếu thốn hi vọng, nhưng lúc thấy anh lại dấy lên một niềm vui nho nhỏ, lòng dạ thuần khiết, lúc hát vai công chúa còn có chút thăm dò, nhuộm chút ngọt ngào, khe khẽ thẹn thùng, nỗi bi phần nước mắt nhà tan chân chính, nỗi yêu hận ngấm ngấm khắc cốt ghi tâm, sinh tử quyết tuyệt không hối hận, hoàn toàn không hát ra được một phần vạn.

Nhớ về lần đó, lại nghĩ tới giờ này, tình cảnh này, tình triều cuộn trào mãnh liệt, rốt cuộc cũng phá tan được tầng mê chương khiến cô nhìn không rõ đoán không ra kia.

Nghĩ đến phò mã Chu Thế Hiển, tiến không thể chống được giặc ngoài như Viên Sùng Hoán, lui không thể phụ tá ấu quân như Sử Khả Pháp, trung không thể giết chết mười tộc như Phương Hiếu Nhũ, nghịch không thể cúi đầu bái thành đình như Hồng Thừa Trù. Lòng chứa ngàn sợi tình, tay không chút quân lực.

Bất đắc dĩ của đời người, cùng lắm cũng chỉ đến thế mà thôi.

Nhưng chống lại số mệnh, có phải chết cũng không hối hận.

Dư Phi cười khỏ, vẻ mặt tươi tắn, cất giọng sáng sủa hát: “Lấy rèm liễu làm trướng phù dung...” Tay phải cầm lấy ngọn nến bên chân lên, tay trái nhẹ nhàng cách quần áo nắm lấy cổ tay Bạch Phỉ Lệ, cầm ngọn nến soi lên mặt anh, trong lòng nhu tình như nước, nơi tay chạm vào có chút cứng lạnh, lại khiến lòng cô rộn ràng. Cô hát: “Phò mã Minh triều ngấm tân nương, nửa đêm khêu đèn, có lòng trộm ngó dung trang.”

Anh rút tay ra, tránh khỏi ánh mắt nhìn thẳng của cô, dáng vẻ thuận theo mà ngại ngùng, khóe môi nhoẻn cười: “Cùng trời cuối đất, tình này vĩnh cửu, sánh đôi phượng hoàng, nguyện cùng vị hôn phu bái lạy, nâng khay nhắc chén...”

Trong lòng Dư Phi nhuốm chút vui vẻ, cổ họng lại hơi nghẹn ngào, xướng: “Giao chén kim bôi, từ từ nếm nuốt, quả nho thấm lệ hòa tỳ sương.”

Đế nữ hoa, mãi bên người lang quân dấu yêu.

Bài “Hương yếu” này, Dư Phi đã hát trọn hai mươi năm. Hát đến hôm nay, cô mới có cảm giác mình hiểu mà hát.

Trước kia cô chỉ biết hát “Hương”, đâu hiểu được ý nghĩa thực sự của “Yếu”? Hương yếu hương yếu, chẳng có gì ngoài đập nát món đồ đẹp đẽ nhất cho người khác xem, nghiền nát đóa hoa diễm lệ mong manh trộn vào nước bùn (*).

(*) Trong “Hương yếu”, “hương” là hương thơm, “yếu” là yếu mệnh.

Khúc “Hương yếu” này, không giống như lần họ hát ở nhà hàng Vinh Hoa, tiếng hoan hô sóng sau đê sóng trước. Kể từ lúc Bạch Phỉ Lệ cất lời, toàn bộ phòng tiệc vẫn luôn lặng ngắt như tờ, mãi đến khi khúc ca hoàn thành, trong phòng vẫn yên lặng mất một khắc, sau đó mới không ngừng vang lên tiếng vỗ tay liên miên.

Trước khi Bạch Phỉ Lệ hát, bên dưới còn có tiếng cười trộm. Nhưng sau khi anh hát xong, lại không ai mở miệng cười nhạo. Dư Phi nhớ tới một câu nói khi còn bé từng nghe sư phụ nói: Con hát làm sao để không tì tiện? Chính là phải hát đến độ khiến người ta nể phục, hát đến độ khiến người ta vui mừng sâu bi, tất cả đều bị dẫn dắt bởi giọng hát của con, vậy là được.

Bạch Phỉ Lệ hát không phải là thật sự tốt, nhưng lại chứa một chữ tình.

Cởi bỏ hí phục, Bạch Phỉ Lệ lập tức xuống đài. Anh từ cửa hông phòng tiệc đi ra ngoài, Dư Phi cũng cầm túi xách, đuổi theo.

Anh đi rất nhanh, đi thẳng xuống đường lớn nườm nượp xe cộ, Dư Phi chỉ đành đuổi theo anh.

Anh như thể đã say, đi tới cạnh một cột đèn đường, một tay chống lên cột đèn, một tay ấn ấn thái dương, trong bóng tối, miệng mím lại thành một đường thẳng, chùng như đầu đau đến độ muốn nứt.

Dư Phi vội đi qua, anh thấy cô, nghiêng đầu ngẩng lên, nói: “Cô đi đi.” Anh nói rất vất vả, như đang nỗ lực giữ cho mình tỉnh táo.

Dư Phi vốn có chuyện muốn nói với anh, lại bị câu này của anh làm cho ghen hợm. Cô không nói nửa lời, rẽ ngang, băng qua đường đi sang phía đối diện. Khách sạn của cô ở cách phía đối diện không xa.

Cô đi hơn mười mét, nhin không được nhìn lại về đối diện. Không nhìn thì thôi, vừa nhìn đã phát hoảng, Bạch Phỉ Lệ đang đâm đầu đi vào trong bụi cây xanh mướt ven đường.

Dư Phi nghĩ bụng anh say đến mức này rồi, sao còn về nhà được, nếu cô không lo cho anh, lỡ anh đêm nay xảy ra chuyện gì thì phải làm sao bây giờ?

Cô lại chạy qua, kéo Bạch Phỉ Lệ ra khỏi bụi cây xanh.

Hai tay anh chấp lại thành một tư thế kỳ quái, nương theo ánh đèn đường, hé mắt nhìn cô qua kẽ ngón tay.

Dư Phi thầm nghĩ đây không phải là tư thế gặp ma trong truyền thuyết sao? Song cửa hồ ly gì đó ấy. Cái anh Bạch Phỉ Lệ này, say rồi lại ngậy thơ đến bất thường thế à.

Cô nhéo hông anh một cái: “Là tôi đây, đồ ngốc.” Hồi trước lúc cô gọi anh rời giường ăn cơm, hầu như lần nào cũng thò tay vào trong chăn nhéo anh như vậy.

Anh nửa tin nửa ngờ bỏ tay xuống.

Dư Phi hỏi: “Anh trọ ở đâu?”

Anh nhìn xung quanh, nói: “À...tôi không biết.”

Dư Phi nghĩ thôi quên đi, anh đã thành ra thế này rồi, còn hỏi được cái gì nữa? Cô kéo anh đi về phía khách sạn của mình.

Qua đường xong, anh không chịu nhấc bước nữa, lắc đầu nói: “Không về đâu, tôi không về nhà đâu.”

“Không bắt anh về nhà đâu.” Dư Phi dùng sức lôi anh đi, “Đến khách sạn của tôi đi.”

Dư Phi cứ như vậy nửa đỡ nửa gạt đưa Bạch Phỉ Lệ về khách sạn của mình, cả người rã rời toát hết mồ hôi.

Dư Phi đóng cửa, Bạch Phỉ Lệ vẫn đứng trước cửa, dáo dác ngó vào trong, hỏi: “Đây là đâu vậy?”

Dư Phi đáp: “Phòng tôi!”

Anh lại quay qua nhìn cô: “Cô là ai thế?”

Dư Phi mệt chết tới nơi rồi, còn phải ngồi xuống đổi dép cho anh, bực mình rống lên với anh: “Vợ anh!”

Anh như thể một tên công tử nhà giàu đã quen được người khác phục vụ, thay xong một chân lại giơ chân còn lại lên cho Dư Phi đổi. Anh nói: “Tôi chỉ có một vợ thôi.”

Dư Phi vừa mới cởi giày và tắt cho anh xong, nghe anh nói “Tôi có một vợ” thì tức giận ném giày anh sang một bên, ngẩng đầu quát: “Anh kết hôn rồi?”

Câu này của Dư Phi quát lên khí thế cứ như đóng vai hoa kiếm, Bạch Phỉ Lệ run lên một cái, cúi đầu thẳm thì: “Vợ tôi tên là Dư Phi.”

Dư Phi dở khóc dở cười, nghĩ bụng tôi là vợ anh hồi nào, không phải trước kia còn bảo tôi biến đi à.

Cô đổi dép xong cho anh, chống hai chân từ từ đứng dậy, đối mặt với anh, nói: “Tôi chính là Dư Phi đây.”

Anh nâng mặt cô quan sát cẩn thận cả nửa ngày, Dư Phi bị anh nhìn đến phát sợ, đang muốn chạy, chợt bị anh ôm siết lấy.

Dư Phi không thở nổi: “...”

Vừa định bảo anh thả lỏng ra chút, anh lại nghiêng đầu hôn cô.

“...”

Dư Phi bất ngờ không kịp chuẩn bị gì, bị anh hôn rất sâu, sâu đến độ cô suýt xỉu. Cô định đưa tay đẩy anh ra, mới phát hiện ra tay mềm nhũn không có chút sức lực nào. Đến giờ cô mới biết thân thể mình lại khắc sâu ấn tượng về anh đến độ này, phong kín cẩn thận vậy rồi, thế mà lúc bị anh chạm vào một lần nữa, tất cả phòng tuyến lại vẫn sụp đổ trong nháy mắt, quân lính tan rã.

Cô băng chảy tuyết tan, bùn xuân hóa nước. Cô vận hết lý trí còn sót lại đẩy mạnh anh vào phòng vệ sinh cạnh cửa, nói: “Anh uống nhiều rượu rồi, tắm trước đã...”

Ai ngờ anh vừa quay đầu, thấy bồn tắm bên cạnh, sắc mặt thoát cái tái xanh, kêu lên một tiếng đè nén trầm thấp, lại sắc mùi sợ hãi:

“Á...!”

Anh lập tức ngã quỵ cạnh bồn tắm, hai tay ấn chặt lấy đầu mình. Trên mặt anh là vẻ đau đớn hoảng sợ tột cùng.

Anh nắm lấy thành bồn tắm, một tay vói vào vào bồn tắm trống rỗng quờ quạng...

“Mẹ...”

- ———

Trong chương này có nhắc đến một tích về Triệu vương và Lận Tương Như, đầy đủ sự tích như sau:

”Nước Tần bực nước Triệu không dâng ngọc, năm 282 TCN vua Tần cử binh đánh Triệu, lấy Thạch Thành. Năm sau, Tần lại đánh Triệu, giết hai vạn người. Vua Tần sai sứ giả nói với Triệu Huệ Văn Vương muốn họp nhau ở Dẫn Trì, ngoài Tây Hà[4] để giảng hoà. Vua Triệu lo lắng, định không đi.

Võ tướng Liêm Pha cùng Lận Tương Như bàn rằng nếu vua Triệu không đi thì tỏ ra nước Triệu yếu và nhát. Vua Triệu bèn quyết định đi, cho Tương Như đi theo.

Hai bên hội họp ở Dẫn Trì. Tần Chiêu Tương vương uống rượu say, nói:

Quả nhân trộm nghĩ Triệu Vương giỏi nhạc, xin gảy đàn sắt cho nghe.

Vua Triệu bèn cầm đàn đàn sắt gảy. Ngự sử nước Tần tiến lên chép:

Ngày... tháng... năm... vua Tần cùng vua Triệu hội họp uống rượu, sai khiến vua Triệu gảy đàn sắt!

Vua quan nước Tần cố ý hạ thấp nước Triệu. Tương Như bèn nghĩ kế trả đũa. Ông tiến lên nói:

Vua Triệu trộm nghe nói vua Tần giỏi về âm nhạc nước Tần, xin bưng cái phễu[5] đến vua Tần gõ để cùng vui với nhau!

Vua Tần giận không chịu. Nhưng Tương Như cứ tiến lên dâng cái vò. Nhân quỳ xuống mời vua Tần, vua Tần không chịu gõ. Tương Như cứng cỏi nói:

Ở trong năm bước, thần xin được phép lấy máu ở cổ làm bản người đại vương!

Các hộ vệ của vua Tần muốn chém Tương Như. Ông trợn mắt quát khiến tả hữu đều dạt ra. Vua Tần không vui, đành miễn cưỡng gõ vào một cái vào phễu. Tương Như quay lại gọi ngự sử nước Triệu viết:

Năm... tháng... ngày... vua Tần gõ phễu cho vua Triệu nghe!

Quần thần nước Tần nói:

Xin đem 15 thành nước Triệu để chúc thọ vua Tần.

Lạn Tương Như cũng nói:

Xin lấy Hàm Dương của Tần cho nước Triệu để chúc thọ vua Triệu.

Vua Tần xong tiệc rượu, không tranh hơn được với vua Triệu. Nước Triệu cũng đặt sẵn nhiều quân lính để đợi Tần nên quân Tần không dám cử động.

Khi tan hội về nước, vua Triệu cho rằng Tương Như có công to, phong làm thượng khanh.”

[Nguồn: Wikipedia]

17. Chương 16: Gió Tuyết Quay Cuồng

Tay trái Bạch Phỉ Lệ không ngừng quờ quạng mò mẫm, tựa như mò được rồi, lại trĩu xuống, dùng cả hai tay cố hết sức ôm lấy, cả người ngã mạnh ra phía sau. Nhưng trong tay anh hoàn toàn chẳng có gì cả, trọng tâm không vững, “đùng” một tiếng ngã ngổ trên mặt đất.

Anh mở to mắt nhìn cánh tay trái của mình, ánh nhìn càng thẳng, sự khủng hoảng dâng càng cao trong mắt. Anh hoảng hốt đứng bật dậy, nhào tới bồn rửa tay, mở vòi nước rửa cánh tay trái của mình, cứ như thể trên đó có dính thứ gì khiến anh sợ hãi cùng cực. Anh rửa từ ngón tay đến bắp vai, toàn bộ ống tay áo sơ mi đều ướt đẫm, mà anh thì dường như lại chẳng ý thức được điều đó, vẫn ra sức tẩy rửa.

Ban đầu Dư Phi sợ đến ngất người, đứng đực ở đó mà không biết phải làm sao, lúc này cuối cùng cũng phản ứng kịp, bước lên đóng vòi nước lại.

Cô gắng đẩy Bạch Phỉ Lệ ra khỏi bồn rửa tay, la lên: “Bạch Phỉ Lệ! Anh làm sao vậy!”

Bạch Phỉ Lệ chờ nhìn cô, ánh mắt tựa hồ rốt cuộc cũng tỉnh táo lại được đôi chút. Anh chợt cắn chặt răng, tay phải bắt lấy cổ tay Dư Phi, lôi giật cô ra ngoài. Dư Phi chỉ cảm thấy tay anh như một cái vòng sắt, siết vào da thịt cô đau dữ dội, cô “á” một tiếng, còn chưa kịp nói gì, đã bị đẩy mạnh ra khỏi toilet, “ầm” một tiếng đóng cửa lại.

Dư Phi theo quán tính đụng đầu vào cửa tủ quần áo phía đối diện, cô đứng dậy, vịn tay nắm cửa, cửa đã bị khóa trái ở trong, cô đập tay lên cửa, gọi tên Bạch Phỉ Lệ, nhưng bên trong không ai để ý tới cô.

Dư Phi lại chuyển sang một phía khác của phòng vệ sinh. Giữa toilet và phòng ngủ là một vách tường kính, có thể thấy được Bạch Phỉ Lệ ở trong đó đang vô cùng nóng nảy đi tới đi lui. Anh nắm lấy tóc mình, loáng thoáng nghe được tiếng anh rít gào: “A Thủy! Là giả! Không có gì hết! Không có gì hết!” Nhưng khi anh quay người lại, nhìn thấy bồn tắm, lại trở nên hoảng sợ cực độ, anh lấy mảnh tấm quần chặt lấy thân mình, sợ sệt kêu: “Mẹ! Mẹ! Đừng làm con sợ!”

Dư Phi bỗng chốc hiểu ra.

Bạch Phỉ Lệ từ lúc bắt đầu không phải là say rượu.

Anh phát bệnh rồi.

Đám người mà ngài Lâu dẫn cô đi gặp nói rằng, Bạch Phỉ Lệ ngàn chén không say. Lần trước ở “Chiếc bè”, anh uống nhiều rượu như vậy, cũng đâu có thấy anh say bao giờ?

Trên bờ Phật Hải, anh từng nói, anh có bệnh, bệnh tâm lí.

Nhưng trước nay cô chưa từng để trong lòng. Có lẽ là bởi trước mặt cô, anh ngoại trừ tính tình thường xuyên có chút mâu thuẫn, nhưng cũng không khiến cô cảm thấy có chỗ nào không bình thường.

Trước nay cô chưa từng coi anh thành một người có bệnh mà đối xử.

Ngẫm kĩ lại, thực ra trước đây anh đã từng có dấu hiệu chớm phát bệnh – trong căn nhà nhỏ ở Chiêm Viên, thấy cô gọt táo cắt vào tay chảy máu, anh đã uống thuốc ngủ; đêm đầu hát đó, anh bị con rối quỷ dọa sợ ở văn phòng Cửu Bạch... Quan Cửu biết phải làm thế nào!

Dư Phi vội đi lấy điện thoại, may mà cô chưa xóa số của Quan Cửu. Cô gọi điện cho Quan Cửu, Quan Cửu vừa nghe đến đoạn Bạch Phỉ Lệ lên sân khấu hát vai Trường Bình công chúa thì đoán ngay ra được là chuyện gì xảy ra, vội vàng nói: “Mau... Mau gọi cho ba nó!... Bệnh trạng của nó rất phức tạp, để tôi gửi bệnh án của nó cho cô, lỡ phải vào bệnh viện, có thể sẽ dùng đến...”

Dư Phi gọi cho Bạch Cư Uyên theo số Quan Cửu gửi cho, giọng Bạch Cư Uyên khàn khàn uể oải khiến cô bất ngờ, nhưng lại cực kỳ bình tĩnh. Ông nói: “Cô đừng gọi ai cả, ba mươi phút nữa tôi sẽ đến.”

Dư Phi gấp gáp nói: “Không phải gọi người đến mở cửa ạ, anh ấy sẽ không tự gây thương tổn chứ ạ? Có khi nào...ý cháu là, tự sát?”

Bạch Cư Uyên lạnh lùng đáp: “A Phi của tôi, sẽ không tự sát.” Ông cúp máy.

Lòng Dư Phi bị va mạnh một cái nặng nề.

Bạch Phỉ Lệ co ro sau màn tắm, khóc như một đứa trẻ. Song, lúc anh phát hiện ra Dư Phi đang quan sát mình qua tấm kính, ánh mắt đột ngột thay đổi. Anh nhào ập tới, tay phải hướng về phía Dư Phi vỗ mạnh một cái lên tấm kính, Dư Phi cả kinh, qua khẩu hình nhận ra anh đang đuổi cô đi, kèm theo đó là ánh mắt ngập lệ vừa đau đớn vừa bối rối.

Dư Phi cắn môi lắc đầu, lại chỉ thấy màn che treo trước vách tường kính roạt một tiếng rũ xuống, triệt để chặn đứng tầm mắt từ ngoài ngó vào. Dư Phi gỡ tấm kính, gọi to: “Bạch Phỉ Lệ! Bạch Phỉ Lệ! Cho tôi nhìn anh đi!” Trong phòng vệ sinh vọng ra một tràng lớp lớp loảng xoảng tiếng đồ đạc rơi xuống đất, chỉ có tiếng đáp lời của anh là không có.

Dư Phi ngồi kề sát vào mặt tường kính, cứ như thể làm như vậy, cô có thể cảm nhận được nhiều hơn động tĩnh của Bạch Phỉ Lệ phía bên kia tường.

Quan Cữu gửi bệnh án của Bạch Phỉ Lệ qua, nhắc nhở cô, chỉ được cho bác sĩ xem – nếu như cô còn muốn Bạch Phỉ Lệ giữ được chút tôn nghiêm cuối cùng.

Nhưng Dư Phi vẫn mở ra xem, giữa cô và Bạch Phỉ Lệ, nào có cái gì gọi là tôn nghiêm? Từ lần đầu tiên gặp mặt, họ đều đã nhìn thấy dáng vẻ túng quẫn sa sút nhất của nhau rồi.

Cô và Bạch Phỉ Lệ đều là “cố tìm đường sống trong cái chết” với nhau.

Cô chỉ là muốn hiểu Bạch Phỉ Lệ hơn mà thôi.

Cô mở bệnh án của Bạch Phỉ Lệ ra.

Bệnh án là scan lại bản viết tay, chữ viết láu, trắng đen lạnh lẽo.

Ngày 2 tháng 6 năm 2000, mẹ người bệnh do chịu uất ức sâu sắc, đã cắt cổ tay tự sát trong bồn tắm tại nhà. Được biết, cha người bệnh khoảng thời gian đó đang trong giai đoạn gây dựng sự nghiệp, bận bịu nhiều việc, không có thời gian chăm sóc cho gia đình, khiến mẹ người bệnh rơi vào trạng thái đa nghi uất ức. Người bệnh 7 tuổi, học lớp Một, ngày đó người bệnh về nhà sớm, đã tận mắt chứng kiến đoạn cuối quá trình tử vong của mẹ.

Sau khi mẹ qua đời, cha người bệnh sắp xếp để một cô giáo họ Khổng, trước kia dạy nhạc cho người bệnh,

chăm sóc người bệnh. Được biết, mẹ người bệnh sinh thời rất thân với cô Khổng, cô Khổng là giáo sư nhạc viện, sau khi mẹ qua đời, người bệnh tương đối ỷ lại vào cô Khổng.

Theo cha người bệnh và cô Khổng miêu tả, người bệnh sau khi mẹ chết bắt đầu trở nên hướng nội.

Ngày 2 tháng 6 năm 2002, người bệnh đột nhiên nói đã trông thấy mẹ mình một lần nữa chết đi trong bồn tắm, cũng khẳng khái rằng mình thấy là người thật, máu thật, còn sờ được cả hơi ấm trên người mẹ.

Hành vi này của người bệnh được chẩn đoán là do tinh thần chịu kích thích nghiêm trọng dẫn đến sinh ra ảo giác, kiến nghị tiếp nhận trị liệu.

...

Tháng 7 năm 2003, tình trạng chứng tự bế của người bệnh có xu hướng chuyển nặng, từ chối tiếp xúc giao lưu với bất kì ai.

...

Cô từng cố chấp cho rằng, Bạch Phỉ Lệ chưa từng phải trải qua cảnh chỉ có hai bàn tay trắng, cô từng cố chấp cho rằng, Bạch Phỉ Lệ không thể hiểu được lửa giận trong lòng và quyết tâm được ăn cả ngã về không của cô.

Nhưng cô càng đọc lại càng thấy mình nhỏ mọn. Dường như có một bàn tay đã bóp chặt lấy cổ họng cô, khiến cô không sao thở được...

Cô chợt nhận ra trong toilet đột nhiên không còn động tĩnh gì nữa, cô đứng bật dậy, dằn mạnh tay lên tường kính, “Bạch Phỉ Lệ!” cô gọi mà gần như cuồng loạn.

Trong toilet không có tiếng động nào, yên lặng đến đáng sợ.

Dư Phi sợ, cô thực sự sợ, cô chạy đến cửa phòng vệ sinh mà điên cuồng đập cửa, “Bạch Phỉ Lệ! Đừng sợ hãi!”

Trong phòng vệ sinh vẫn không có tiếng động nào, Dư Phi căn bản không dám dừng lại, một lần nữa đập cửa, cao giọng the thé gọi Bạch Phỉ Lệ. Giữa lúc cô bắt đầu tuyệt vọng, định gọi bảo vệ khách sạn, thì chuông cửa vang lên. Cô mở cửa, Bạch Cư Uyên lao vào như một cơn gió.

Mu bàn tay Dư Phi chặn lấy môi, trong lòng như đột ngột sụp đổ, nước mắt trào ra.

Bạch Cư Uyên mặc thường phục rất tùy tiện, không còn thấy chút phong độ nào của lần gặp trước. Mặt

ông thậm chí còn lộ vẻ vô cùng suy sụp, râu tóc cũng không chăm chút gì, trong mắt hằn lên tia máu.

Ông dùng sức đập hai cái lên cửa phòng vệ sinh, gọi tên Bạch Phi Lệ rồi lại gọi “A Phi”, không ai đáp lời.

Ông đi sang bên cạnh, dời cái ghế kiểu Âu vừa to vừa nặng qua, nói với Dư Phi: “Tránh ra” Ánh sáng trong mắt ông khiến người khác sợ run.

Ông bẻ cái ghế lên, đập thẳng vào mặt tường kính phòng vệ sinh.

Một cú nện xuống, tường kính ầm ầm vỡ nát. Ông chẳng thèm nhìn đến những mảnh kính vụn, kéo màn che ra lập tức nhảy vào. Dư Phi cũng đuổi sát theo sau.

Bạch Phi Lệ ngất xỉu gục trên thành bồn tắm, tay phải cầm lưỡi dao lam cạo râu, tay trái buông thông trong bồn, máu nhỏ giọt chảy xuống. Cõi lòng Dư Phi chợt hóa băng, nhưng nhìn kĩ lại, vết thương nằm phía trên mạch máu. Máu chảy không ít, nhưng đã bắt đầu đông lại.

Anh chỉ là muốn ngăn mình khỏi cơn điên dại.

Anh cũng không muốn chết.

Bạch Cư Uyên bế Bạch Phi Lệ lên, Dư Phi đi mở cửa phòng vệ sinh.

Lúc ông chuẩn bị ra cửa, quay đầu lại hỏi Dư Phi:

“Lâu Thích Đường, phải không?”

Dư Phi cố nén lại cơn thấp thỏm trong lòng, gật đầu.

Mắt Bạch Cư Uyên đỏ lên, như một con sói đang gắng sức dằn lòng kiềm chế. Ông gật đầu, nói: “Được, được lắm.”

Bạch Cư Uyên đi thẳng ra ngoài, Dư Phi vốn định đuổi theo, nhưng chợt nhớ tới điều gì, lại quay lại phòng, xả nước xối sạch vết máu trong bồn tắm, sau đó mau chóng thu dọn vali, chạy ra ngoài.

Nhưng cô không tìm thấy Bạch Cư Uyên đâu.

Cô gọi điện cho ông.

Bạch Cư Uyên nói: “Nó không sao. Chờ nó khỏe lại, nếu cô còn nguyện ý gặp nó, nó sẽ đến tìm cô.” Dứt lời liền cúp máy.

Dư Phi không từ bỏ. Cô đến từng bệnh viện lớn trong thành phố Z tìm kiếm, vậy nhưng các bệnh viện này đều nói là chưa từng nhận một ca nào như vậy.

Cô bồn chồn cùng cực quanh quẩn trên đường lớn thành phố Z, trong gió lạnh thấu xương, rốt cuộc cũng từng chút từng chút nguôi lòng, bước lên một chuyến bus đến ga tàu hỏa.

Trên xe, cô tiếp tục đọc bản scan từng tờ bệnh án của Bạch Phỉ Lệ, tựa như nhìn anh từ lúc còn nhỏ từng bước đi tới.

Cô xem mà ngón tay run rẩy.

Bắt đầu từ tháng 8 năm 2003, bệnh án của Bạch Phỉ Lệ toàn bộ chuyển sang được viết bởi bệnh viện Bắc Kinh, theo như lời anh từng kể, hẳn là lúc đó anh đã được ông bà ngoại đón lên Bắc Kinh.

Ghi chép đổ về sau trong bệnh án càng thêm thường xuyên, tường tận mà vụn vặt, có thể thấy anh ở Bắc Kinh vừa đi học, vừa tiếp nhận tâm lý trị liệu. Bởi trong ghi chép trị liệu, nhiều lần xuất hiện những đoạn tự thuật đứt quãng về việc bị bắt nạt ở trường học, ví dụ như bạn học nam không cho anh vào phòng vệ sinh nam, ví dụ như ép anh mặc váy, ví dụ như giật dây thầy cô ngẫu hứng bắt anh sắm vai con gái trong buổi biểu diễn, ví dụ như... Dư Phi suýt không đọc nổi đoạn đối thoại được ghi lại này thêm nữa.

Rất hiển nhiên, trong những năm đầu mới đến Bắc Kinh, anh vô cùng cô độc, bi quan chán đời, không muốn nói chuyện, cũng không có lấy một người bạn nào. Lúc anh bắt đầu tiếp nhận trị liệu đã nhiều lần bày tỏ nguyện vọng muốn trở về thành phố Y, nhưng sau này, Bạch Cư Uyên lấy vợ mới, đẻ con mới, anh không còn nhắc lại nữa.

Trong khoảng thời gian đó, trong đầu Bạch Phỉ Lệ xuất hiện ảo tưởng. Anh cảm thấy mỗi đêm, toàn bộ Chiêm Viên sẽ sống dậy, ánh trắng từ từ dâng lên trong căn gác lửng của anh, toàn bộ đại thụ đều biến thành biển cả, căn nhà nhỏ trở thành một con thuyền trên biển. Đôi khi gió to tuyết lớn, anh nghe thấy tiếng chim sóc trong Chiêm Viên hát cho anh nghe. Anh cho bác sĩ tâm lý xem ảnh chụp chim chóc, kể tên và chỉ ra tính cách của từng con chim trong ảnh.

Dư Phi đọc được một đoạn trong đó, Bạch Phỉ Lệ nói: “Bạn hỉ thuốc xám này biết cháu buổi tối ngủ không yên nên mỗi tối đều đến tán gẫu với cháu.” Bác sĩ hỏi: “Vậy các cháu trò chuyện những gì?”

Bạch Phỉ Lệ: “Cháu hỏi bạn ấy, bạn sẽ chết chứ? Bạn chết rồi, có phải sẽ không còn ai tán gẫu với mình không?”

Bác sĩ: “Hỉ thuốc xám trả lời thế nào?”

Bạch Phỉ Lệ: “Bạn ấy nói, mình sẽ chết chứ, nhưng hôm qua mình vừa đẻ được ba quả trứng, mình chết, con mình sẽ tán gẫu với bạn, con mình chết, con của con mình sẽ tán gẫu với bạn. Bạn ấy nói, sống và chết là chu kỳ, cũng là quy luật, bạn đừng cuống, cũng đừng sợ.”

Bác sĩ: “Những gì hỉ thuốc xám nói, cháu có thể lặp lại cho bác nghe không?”

Bạch Phỉ Lệ: “Kwi...kwi...kwi...”

Nước mắt Dư Phi chọt tuôn ra ròng ròng.

Cô nghĩ bác sĩ tâm lý lúc đó chắc chắn là không tin lời Bạch Phỉ Lệ, giống như đêm đó ở căn nhà Chiêm Viên, cô cũng cảm thấy Bạch Phỉ Lệ có chút giống tên ngốc, cô thậm chí còn cảm thấy khi đó anh là đang đùa cô chơi, là mượn một cái cơ gượng gạo để hôn cô.

Mà khi đó, cô sao thấu tỏ được cõi lòng của anh.

Bà chị ngồi cạnh tò mò liếc sang nhìn cô, Dư Phi dụi mắt, tiếp tục đọc tiếp.

Căn cứ theo miêu tả của bác sĩ trong bệnh án, từ năm 2006, 2007, bệnh trạng của Bạch Phỉ Lệ bắt đầu chuyển biến tốt đẹp, ngôn ngữ tự thuật của anh bắt đầu trở nên giống một người bình thường, “Có thể phân biệt được giữa hiện thực và ảo ảnh”, không còn cố gắng chứng minh những “ảo tưởng không thực tế” này của mình là thật nữa. Đến năm 2008, anh lên cấp ba thì triệt để kết thúc tâm lý trị liệu.

Căn cứ theo chẩn đoán bệnh của bác sĩ, anh chỉ cần không tiếp xúc với máu, bồn tắm, mẹ, kỳ thị giới tính, các loại tình huống dọa ma dọa quỷ gây kích thích mạnh, thì về cơ bản sẽ không khác gì người thường, chỉ là cuộc sống hằng ngày cần phải từng bước khắc phục trở ngại giao tiếp xã hội.

Dư Phi phóng to ảnh scan bệnh án lên, cổ họng nghẹn ngào, ngón tay run rẩy lướt qua một hàng chữ.

“Về cơ bản không khác gì người thường.”

Có trời mới biết, để làm một người bình thường, anh đã phải nỗ lực nhường nào?

Bạch Cư Uyên đứng ngoài bệnh viện, tay cầm một tấm bìa cứng đựng tài liệu, dáng người cao lớn chìm một nửa trong màn đêm.

Một chấm sáng đỏ rung rinh trong bóng tối, sau khi bùng sáng rực chói nhất thì lại tắt. Ngọn lửa của bật lửa bốc lên, châm lên một chấm sáng đỏ khác.

Ông rít từng điều từng điều thuốc lá, mỗi điều chỉ vài ba hơi là hút xong. Một bác sĩ mặc áo blouse trắng đi ra: “Sao còn đứng đây thế?”

Bạch Cư Uyên ngược đôi mắt vằn vện tia máu lên nhìn ông, ấn lại đầu mẩu thuốc lên gạt tàn trên nắp thùng rác, giơ bìa cứng trong tay lên, giọng nói khàn khàn nhuộm màu khói thuốc:

“Tôi thật sự phải nói cho nó biết sao?”

“Chuyện này vốn là khúc mắc trong lòng thằng bé, nếu có thể gỡ bỏ, sẽ có lợi cho quá trình khôi phục của nó. Anh không nên hoài nghi khả năng chịu đựng tâm lí của nó.”

“Tôi chưa từng hoài nghi, tôi chỉ lo là nó quá thông minh, nó...” Bạch Cư Uyên khựng lại ở đây, rốt cuộc cũng đầu không ngoảnh lại đi vào bệnh viện.

Đêm đó Dư Phi bắt kịp chuyến tàu cuối cùng từ thành phố Z đi Bắc Kinh, chỉ còn lại ghế ngồi loại hai, phải ngồi hơn mười một tiếng. Nhưng điều này cũng khiến cô cảm thấy còn hơn là qua đêm ở thành phố Z, ngồi đến sáng sớm hôm sau, về đến thủ đô, tâm trạng đã tốt lên nhiều.

Cô không muốn ở lại thành phố Z thêm một khắc nào nữa.

Trên tàu, Quan Cửu gửi tin nhắn cho cô, nói là vừa diễn xong một vở, giờ mới có thời gian rảnh để liên lạc với cô, hỏi Bạch Phỉ Lệ ra sao rồi.

Trên tàu phần lớn mọi người đều đã ngủ, cô đến buồng vệ sinh không người dùng, khóa cửa lại, ổn định tâm tình, rồi gọi cho Quan Cửu kể lại một lượt.

Tiếng bánh xe lướt trên đường ray nghe ù ù tạch tạch. Giọng cô tĩnh lặng lạ thường.

Cô nói với Quan Cửu, cô đang trên tàu trở lại Bắc Kinh.

Quan Cửu nghe xong, bật tiếng cười khê, có chút chua chát. Cô nói: “Dư Phi, sao tôi nghe giọng cô, chẳng có chút gì là bị bệnh của Bạch Phỉ Lệ hù dọa vậy?”

Dư Phi nói: “Anh ấy không có bệnh.”

Quan Cửu nói: “Cô đâu phải là chưa từng thấy nó phát bệnh? Nó mắc bệnh tâm...” Giọng Quan Cửu đến đây khựng lại kỳ quặc, cô nói: “Tôi hiểu rồi.”

Dư Phi không rõ ra sao, hỏi: “Hiểu gì?”

Quan Cửu không trực tiếp trả lời câu hỏi này của cô, cô nàng nói: “Để tôi kể cho cô nghe một câu chuyện vừa buồn cười vừa bi thương nhé.”

“Năm kia, năm 2015 ấy, studio của bọn tôi đi du lịch đến núi Trường Bạch, lúc đó Bạch Phỉ Lệ vẫn đang hẹn hò với Lăng Tửu. Đêm đó, Lăng Tửu nói khó chịu trong người, bảo Bạch Phỉ Lệ tới phòng cô ả một chuyện. Lúc đó, Bạch Phỉ Lệ đã kéo tôi đi cùng.”

Quan Cửu mỉm cười, “Tôi tất nhiên là chẳng muốn đi tẹo nào, Lăng Tửu có ý gì, thằng ngốc cũng nhìn ra được. Nhưng Bạch Phỉ Lệ nói, con gái khó chịu trong người, vẫn là con gái với nhau hiểu biết hơn. Tôi bèn ôm tâm lí hóng chuyện, đi với nó.”

“Con bé Lăng Tửu này, đầu óc khá lắt léo. Vài năm trước đó có một MV, tên là ”Mỗi ngày về nhà đều thấy vợ tôi giả chết”, cô ả lúc đó cũng chơi cos món đó. Cửa phòng cô ta không khóa, tôi và Bạch Phỉ Lệ đẩy cửa vào, vừa nhìn đã thấy cô ta mặc trang phục hầu gái, máu me khắp người nằm trên mặt đất – có thể cô ả muốn thử tình cảm của Bạch Phỉ Lệ với cô ta, cũng có thể là cảm thấy đây là một trò tình thú nho nhỏ – kết quả là dọa cho Bạch Phỉ Lệ sợ đến bất bình thường.

“Giống như những gì cô thấy lúc ở trên đường tối qua ấy, Bạch Phỉ Lệ có vài hành động kỳ lạ, có điều tôi đã kịp thời kéo Bạch Phỉ Lệ đi. Nhưng rất có thể là chính từ lần đó, Lăng Tửu bắt đầu có những cái nhìn khác về Bạch Phỉ Lệ, cảm thấy nó nhát gan, yếu đuối, không ra dáng đàn ông. Sau này Bạch Phỉ Lệ nói với tôi, chuyện với Lăng Tửu, ngay từ đầu đã là do nó sai lầm, vậy nên về sau có hậu quả gì, nó sẽ gánh hết.”

Quan Cửu cười tự giễu một cái, nói:

”Điều khiến tôi vẫn không hiểu được là, trong tình cảm nó ngã một cái đau như vậy, sao dám vừa đứng lên được đã lại đăng đàng nhảy ngay xuống cái hố của cô.

“Cứ như thằng ngốc ấy.”

Bạch Phỉ Lệ nằm trên giường. Trong phòng trống rỗng, không có điện thoại, không có sách, những thứ như máy tính, TV lại càng không có.

Anh nhắm mắt ngủ một chốc, lại chán muốn chết mở mắt ra, bắt đầu nghịch tóc của mình. May mà tóc anh đủ dài, tiện cho anh chơi.

Lúc Bạch Cư Uyên tiến vào, anh đã thất được năm bím tóc. Ngược mắt lên thấy Bạch Cư Uyên, lại gỡ chúng ra.

Bạch Cư Uyên mở lời: “A Phỉ, con tỉnh rồi đấy à?”

Bạch Phỉ Lệ liếc nhìn ông, không nói gì.

Bạch Cư Uyên điều chỉnh giường bệnh của anh, nâng đầu giường lên để tiện cho anh ngồi dậy.

Bạch Phỉ Lệ mặc quần áo bệnh nhân màu xanh nhạt, mái tóc dài mềm xõa tung trên vai trên lưng, tựa như một cô bé xinh xắn, lại yếu ớt như một đóa hoa lẻ loi.

Bạch Cư Uyên ngồi bên giường nhìn anh một lúc, mắt dần ửng đỏ. Ông chợt ôm chặt Bạch Phỉ Lệ vào lòng, nghẹn ngào nói: “Đứa nhỏ gốc của ba, A Phỉ gốc của ba, không phải đã bảo con đừng đi tìm Lâu Thích Đường sao? Có sóng to gió lớn nào mà ba chưa từng gặp? Ba đâu có sợ ra tòa.”

Bạch Phỉ Lệ vẫn im lặng.

Một hồi lâu sau, Bạch Cư Uyên buông Bạch Phỉ Lệ ra, lấy từ trong tập bìa cứng mang theo ra một phong thư.

Ông cảm rất gian nan, cứ như thể lá thư này nặng ngang nghìn quân vậy.

Ánh mắt Bạch Phỉ Lệ từ trên tay ông rơi xuống phong thư. Là một phong thư gửi bảo đảm, trên phong bì dính một dấu tem bưu điện.

Lúc Bạch Cư Uyên dõi theo hướng đi của ánh mắt anh, ngón tay run lên một cái.

“Con còn nhớ dì Khổng không?” Bạch Cư Uyên hỏi, giọng ông có chút chèngh vênh, “Chính là cô giáo đã cùng mẹ con dạy hí khúc cho con trong các giờ học thanh nhạc đó.”

Bạch Phỉ Lệ gật đầu.

“Mười ngày trước dì ấy qua đời.” Bạch Cư Uyên nói, đưa lá thư cho Bạch Phỉ Lệ, “Đây là bức thư dì ấy gửi cho ba trước khi qua đời.”

Bạch Phỉ Lệ nhìn thoáng qua Bạch Cư Uyên, mở thư ra.

Giấy viết thư rất mỏng, mấy tờ xếp chồng lên nhau, trên đó là nét chữ đã cũ mà quen thuộc...

“Anh Bạch kính mến...”

Bạch Phỉ Lệ chỉ nhìn mấy dòng, ngón tay đã run lên, liền xé tờ giấy viết thư kia ra thành hai nửa.

Bạch Cư Uyên che bàn tay to lên giấy: “A Phỉ, đọc không nổi thì đừng đọc nữa.”

Bạch Phỉ Lệ không nói lời nào, cúi đầu, rút thư từ dưới bàn tay Bạch Cư Uyên ra, ghép lại với nhau, chậm rãi đọc tiếp.

“Anh Bạch... Biết bao nhiêu tội ác đã mang danh tình yêu... Tăng Thu hại vợ và A Phỉ của anh, là do tình yêu cuồng nhiệt dành cho anh mà ra; dẫn con ôm tiền ra nước ngoài, cũng không phải là vì yêu sinh hận, mà là để khắc sâu sự trả thù cho sự phản bội của anh với ả...”

Bạch Phỉ Lệ đọc hết một tờ, lại đọc sang tờ khác, từng tờ từng tờ một, cho đến tờ cuối cùng.

Mái tóc anh càng lúc càng rủ xuống thấp, dần dần che mất gương mặt anh.

Bạch Cư Uyên nhìn anh, sắc mặt tái đi từng chút một.

Bỗng nhiên, “độp” một tiếng, một giọt nước lớn rơi lên trang giấy mỏng manh. Ngay sau đó, những giọt nước càng lúc càng nhiều, diện tích càng lúc càng lớn, tờ giấy viết thư kia bị thấm nhòe ướt sũng mà rách nát.

“Hận ba sao?” Bạch Cư Uyên tựa như Sisyphus vắn đá lớn, không chịu nổi gánh nặng nữa, cổ họng khàn khàn đến độ hoàn toàn không nghe ra giọng nói vốn có.

”Uất ức của mẹ con, là do Tăng Thu lợi dụng dì Khổng gây ra, dì Khổng chưa bao giờ dám nói ra. Năm chín tuổi, con nói nhìn thấy mẹ trong bồn tắm, cũng là ả tìm dì Khổng đòi chìa khóa nhà chúng ta rồi lén vào giả trang dọa con.

“Mà ba thì sao? Ba vẫn luôn tự xưng là người thương yêu con nhất, lại chưa từng tin tưởng con. Mẹ con qua đời, con cũng bỏ đi, ba cũng không biết ba dựng lên tập đoàn Thượng Thiện, rốt cuộc là để làm gì nữa. Khi đó ba bắt đầu buông thả bản thân, cũng chấp nhận Tăng Thu, thế mà ba lại sống chung với kẻ mang tội giết người này đến vài chục năm!”

“Ba...”

“Ba.”

Bạch Phỉ Lệ vốn đang im lặng, chợt cất tiếng cất ngang lời Bạch Cư Uyên.

Bạch Cư Uyên ngẩng phắt lên.

Bạch Phỉ Lệ nói: “Con vẫn luôn ghét ba vô cùng, trắng hoa thành thối, cao ngạo vênh váo, thích áp đặt lên người khác cái mình muốn.”

Bạch Cư Uyên gật đầu, thở dài một hơi, nói: “Con càng mắng ba ác, ba càng thoải mái.”

Bạch Phỉ Lệ nhắm hai mắt lại, lông mi dài đen nhánh.

Anh siết chặt tập giấy viết thư trong tay, tờ giấy quá mỏng, lại ướt sũng, nằm trong những ngón tay thon dài của anh mà từ từ bị nghiền thành một nắm dấm dỏ nát bét nhận không ra là bùn hay là giấy nữa, màu mực dây ra nhuộm đen bàn tay trắng nõn của anh, loang lổ dơ dáy.

Anh lại mở mắt ra, đôi mắt đẹp, long lanh ánh nước, trong vắt sạch sẽ, chí nhu rồi lại chí cương.

“Ba là ba con, con phán xét ba, là không thích đáng.”

Ngoài cửa sổ chợt nổi lên một cơn gió thu, tiếng nghe ào ào. Ngón tay anh thả lỏng, nắm bã giấy rơi lên phong thư trên giường, vừa hay che mất một nửa dấu tem, lộ ra dòng ngày tháng “0611”.

Anh nói:

“Đều đã qua rồi.”

Ngày này năm nay, tối 14 tháng 11, một luồng không khí lạnh từ bắc tràn xuống nam, trèo đèo lội suối đánh úp xuống toàn bộ vùng Lĩnh Nam, đẩy toàn tỉnh từ cuối hè sang tới đầu thu.

Đoàn tàu đi lên Bắc Kinh, băng ngược hướng với không khí lạnh. Giữa nơi hoang vu đen đặc, gió lớn gào thét chà sát lên thân tàu cao tốc cứng cáp bóng loáng, trong toa tàu vẫn ấm áp như mùa xuân.

Dư Phi rốt cuộc cũng buồn ngủ không chịu được mà dựa lên cửa sổ tàu thiếp đi. Người ngồi cạnh cô cũng nghiêng ngả ngã xuống sàn ngủ, trong tay vẫn còn nắm một tờ báo bỏ túi ngập đầy quảng cáo và tin tức bên lề phát trong nhà ga. Trên tờ báo có một hàng chữ thô to in nghiêng, viết:

“Trời đất không dung, thiện ác có báo, ”đệ nhất phu nhân” tập đoàn Thượng Thiện ôm tiền trốn ra hải ngoại gặp tai nạn giao thông bỏ mình”

Trong bài báo viết, theo báo mạng của Mĩ đưa tin, ngày 9 tháng 11, tại Arizona đã xảy ra tai nạn giao thông, một lái xe nữ người Hoa trong lúc đi nghỉ tránh rét ở thành phố Phoenix đã bị đâm xe mất mạng, người gây tai nạn bỏ trốn. Nhưng bất hạnh hơn là, đứa con trai mười ba tuổi của người phụ này một mình

chạy ra ngoài tìm mẹ, đã ngoài ý muốn gặp phải toán cướp người Mexico đang trên đường chạy trốn, bị cướp và sát hại.

Được biết, tên người phụ nữ là Tăng Thu, là người vợ đương nhiệm của chủ tịch tập đoàn Thượng Thiện, Bạch Cư Uyên, từng là một phần tử trí thức cao cấp nghiên cứu về tâm lý học giáo dục. Nửa đầu năm nay, tập đoàn Thượng Thiện vì dự án bất động sản thất bại, sợi dây xích tài chính bị đứt gãy, nên đã ôm một đồng tiền lớn, dắt theo con trai mười ba tuổi trốn ra nước ngoài, không rõ là đi đâu. Trong bản tin còn có bình luận nói, đây chính là: Lưới trời tuy thưa mà khó lọt, thiện ác có báo, gieo gió gặt bão.

Trong toa xe có người đứng dậy đi vệ sinh, mơ mơ màng màng lướt qua bên người này, tờ báo bỏ túi liền rơi xuống sàn, nhanh chóng bị người qua kẻ lại đạp cho nhăn nhúm, cuối cùng bị nhân viên tuần tra trên tàu nhặt lên, ném vào túi rác lớn đen kịt.

Dư Phi quay trở lại Bắc Kinh rồi, sáng sớm hôm sau vẫn như thường lệ ra ngoài luyện công buổi sáng.

Buổi diễn thử “Đỉnh thịnh Xuân Thu” được sắp xếp vào tháng Tư sang năm. Mà một tháng nữa, sẽ có một buổi tập chính thức, Nam Hoài Minh yêu cầu cô hát toàn bản.

Đây cũng chẳng phải chuyện dễ dàng gì. Dư Phi đã biết điều này ngay từ đầu.

Trong “Đỉnh thịnh Xuân Thu”, giọng hát vai Ngũ Tử Tư cực kỳ nặng đô. Tất cả các đoạn xướng đều được hát liên tiếp không ngừng nghỉ, hát hết cũng xấp xỉ một tiếng, còn phải duy trì tiêu chuẩn trước sau nhất quán, yêu cầu đối với diễn viên cực cao. Đó cũng là một trong những nguyên nhân vì sao qua nhiều năm như vậy, “Đỉnh thịnh Xuân Thu” vẫn không thể được tái hiện lại nguyên vẹn trên sân khấu.

Nam Hoài Minh nói, điều kiện bây giờ tốt, những diễn viên trẻ bằng lòng chịu thương chịu khó như những bậc thầy kinh kịch thế hệ trước, cũng càng ngày càng ít.

Dư Phi luôn cảm thấy Nam Hoài Minh là đang chỉ bảo cô.

Trong lòng cô biết rất rõ, Nam Hoài Minh tuyệt sẽ không vì cô là một cô gái mà hạ thấp yêu cầu với cô. Chỉ cần cô không vượt lên hẳn Lệ Thiếu Ngôn thì dù cho tài nghệ của cô có ngang bằng với Lệ Thiếu Ngôn, Nam Hoài Minh cũng sẽ không dùng cô.

Đây là còn chưa nói đến chuyện thể lực cô kém Lệ Thiếu Ngôn.

Vậy nên trong khoảng thời gian mấy tháng bị đình trệ, không thể gặt hái được chút đột phá nào về mặt “hát”, cô vẫn luôn tăng cường rèn luyện thể lực: bơi, chạy cự li dài, các môn luyện tập hô hấp.

Sau buổi tối ở Thiện Đẳng Đỉnh, cô đã “phá” được rào chắn kiểu hát, cũng nhận được cái gật đầu của sư phụ. Sư phụ cải biến phương thức dạy học như nhau giữa cô và Lệ Thiếu Ngôn trước đó, cho cô thêm nhiều chỉ dẫn phù hợp với cô hơn, cũng điều chỉnh tốc độ, nhịp điệu các thứ trong đoạn xướng của cô. Cô liền luyện càng thêm chăm chỉ.

Sáng sớm hôm nay, cô đeo bao cát chạy bộ trong bãi tập, nhận được điện thoại của ngài Lâu.

Ngài Lâu bày tỏ áy náy với cô, nói là lòng ham muốn mang vui cho mẹ của y quá nặng, thậm muốn để mẹ được nghe “Hương yếu” tiêu chuẩn một lần, nên hành vi có chút thiếu suy nghĩ; y hi vọng Dư Phi có thể hiểu rằng, y là mong diễn xuất ưu tú của Dư Phi có thể được nhiều người nghe đến hơn.

Dư Phi nói, không sao.

Ngài Lâu hỏi vì sao không thấy cô ở khách sạn kia? Dư Phi nói cô đã trở về Bắc Kinh. Ngài Lâu nói Vậy không được, trong lòng em nhất định vẫn còn một cái gai, lần sau tôi đến Bắc Kinh, sẽ tự mình đến trước mặt em tạ lỗi.

Dư Phi cúp máy, tiếp tục chạy bộ, cứ như thể không biết mệt mỏi là gì. Cuối cùng, cô dừng lại bên cạnh giá gỗ trong bãi tập, hai tay chống lấy đầu gối thở dốc, mồ hôi tong tong chảy xuống, nhanh chóng làm ướt nền xi măng.

Lệ Thiếu Ngôn không biết đứng cạnh cô từ lúc nào, đưa chai nước khoáng tăng lực cho cô, hỏi: “Em liều mạng như thế, chỉ vì muốn vượt tôi, giành được vai Ngũ Tử Tư này thôi sao?”

Dư Phi nhận lấy chai nước, nghiêng đầu nhìn anh một cái, lắc đầu.

“Vậy thì vì sao?” Lệ Thiếu Ngôn hỏi.

Dư Phi cởi bao cát ra, nhấc chân lên giá gỗ, ép thành hình chữ nhất. Cô tựa người lên đùi mình, mở nắp chai nước ra uống một ngụm, nói: “Giờ tôi nghĩ lại, thấy nếu như trước đây mình không chịu nỗ lực, thì chắc mãi mãi tôi cũng không có cơ hội gặp người kia, cùng anh ấy đi đến tận cùng.”

Lệ Thiếu Ngôn thoáng sửng sốt, hỏi: “Ai kia?”

Dư Phi cup mắt: “Người tôi yêu.”

Cô như không muốn để Lệ Thiếu Ngôn truy vấn thêm nữa, nhanh chóng bổ sung một câu: “Tôi lại nghĩ, nếu hơn một năm nay, tôi không nỗ lực như bây giờ, có lẽ tôi cũng sẽ không gặp lại được anh ấy.”

Lệ Thiếu Ngôn “ha” một tiếng, nói: “Hay lắm, một tháng nữa, chúng ta cùng xem thực chương (*) ra sao.”

(*) Giải thích một chút, từ “thực chương” này, “thực” là thực chất, sự thật, “chương” là một phần của tác phẩm (chương hồi); ở đây, có thể hiểu ý của Lệ Thiếu Ngôn theo hai nghĩa, một là cùng xem sự thể hiện thực lực của hai người thế nào, hai là cùng xem đến khi vào màn diễn thật sẽ ra sao; vì chưa biết dịch sao cho ngắn gọn ngẫu lời nên tạm thời mình sẽ giữ nguyên từ gốc của tác giả.

Anh đầu không ngoảnh lại rời khỏi bãi tập.

Dư Phi lặng thinh nhìn theo bóng lưng Lệ Thiếu Ngôn.

Bất kể là ngài Lâu hay Lệ Thiếu Ngôn cũng đều không thể biết được chiều qua, Nam Hoài Minh đã gặp mặt cô, nói về chuyện của Thiện Đăng Đĩnh với cô.

Nam Hoài Minh hỏi cô: “Nghe nói cháu vì kiếm tiền trợ cấp cho Thiện Đăng Đĩnh nên cuối tuần ra ngoài chạy số?”

Dư Phi nghe ông dùng từ “chạy số”, không dám phẩm bác, cúi đầu thừa nhận.

“Ngày hôm nay có một khoản tiền một trăm vạn chuyển vào tài khoản Thiện Đăng Đĩnh. Nhưng sau khi Nghe Lân biết cháu là người đi xin, đã lập tức trả về.” Nam Hoài Minh nói, có chút châm chọc: “Tôi cũng không biết phí lên đài của cháu cao vậy đấy.”

Dư Phi hít một hơi thật sâu, nói thẳng: “Cháu không biết cơ hội ”Đĩnh thịnh Xuân Thu” này cháu có được, có phải là do ngài Lâu Thích Đường giúp đỡ không, nên muốn tới xác nhận lại một chút.”

“Xác nhận được chưa?”

Dư Phi thành thật trả lời: “Ngài ấy không trực tiếp xác nhận.”

Nam Hoài Minh uống trà, chòng chọc nhìn sắc mặt hơi nhuốm vẻ tiều tụy do đi tàu trở về suốt đêm của cô, cân nhắc một lát, nói:

“Có một việc, tuy đương sự đã nhiều lần nhấn mạnh với tôi là đừng nói cho cháu biết, nhưng đến giờ tôi vẫn cảm thấy, cháu nên biết thì hơn.”

Dư Phi khó hiểu nhìn Nam Hoài Minh.

Nam Hoài Minh nói: “Đề cử cháu với tôi, không phải là Lâu Thích Đường, mà là giáo sư Thượng và giáo sư Thiện, cháu có quen họ không?”

Dư Phi giật nảy mình.

“Ông Thượng bà Thiện nghiên cứu về hí kịch, tôi là bạn cũ của họ. Hai năm trước, tôi có nhờ họ giúp tôi xem xét chọn diễn viên thích hợp cho “Đỉnh thịnh Xuân Thu”, nhưng đến tận tháng Sáu năm ngoái, họ mới đề cử cháu diễn Ngũ Tử Tư với tôi.

”Lúc đó tôi nói tôi không muốn nhận nữ đóng vai lão sinh. Cháu đoán xem lý do đề cử cháu của hai ông bà cụ là gì?

“Họ nói, cháu phản nghịch từ trong xương. Vì sao tôi lại cần một người như vậy? Thứ nhất tất nhiên là vì bản thân Ngũ Tử Tư đã có tinh thần phản loạn; thứ hai, tôi muốn dựng một “Đỉnh thịnh Xuân Thu” hoàn toàn mới, mang tinh thần hiện đại, không muốn khur khur ôm lấy sự bảo thủ, mà muốn bạo dạn đột phá.

“Hai ông bà nhiều lần nói với tôi, đừng nói cho cháu biết là họ đề cử, sợ cháu cảm thấy mình vào được là nhờ quan hệ, sẽ thành gánh nặng trong lòng.”

Giọng Nam Hoài Minh sang sảng, nói: “Vấn đề này, tôi thấy cháu vẫn luôn không hiểu rõ – bất kể là ai cho cháu vé vào cửa, đều không quan trọng. Dù cho không có bất kỳ ai đề cử, tôi sớm muộn cũng sẽ tìm tới cháu.

“Tôi giữ cháu lại, không phải là vì nể mặt ai, mà là vì cháu vẫn luôn chứng minh được thực lực của mình cho tôi xem. Cháu hiểu chưa?”

Trong lòng Dư Phi, giống như có một bức tường chắn, bị Nam Hoài Minh giáng cho một quyền, gạch nát đá vụn, nước lũ trào ra, ào ào dâng lớn.

Cô vẫn luôn vô tình xem thường chính mình.

Cô nói: “Cháu hiểu.”

Nam Hoài Minh cho cô về.

Cô ra tới cửa, bỗng vòng trở lại, hỏi: “Thầy Nam, thầy còn nhớ ngày ông Thượng bà Thiện đề cử cháu cho thầy là hôm nào không?”

Nam Hoài Minh nhú mày, vẫn nói cho cô một ngày, nói: “Tôi nhớ rất rõ là bởi vì hôm đó khuya lắm rồi, hai ông bà cụ vẫn gọi điện cho tôi. Họ rất vui mừng, nói là tìm hơn nửa năm, rốt cuộc cũng tìm thấy rồi.”

Dư Phi đối với ngày đó, nhớ rõ đến không thể rõ hơn.

Bởi vì đó là sinh nhật của Bạch Phi Lệ.

Đường như tiết trời lạnh đi chỉ trong nháy mắt.

Chỉ trong nháy mắt, lá cây trên cành đã rụng sạch. Lại cũng chỉ trong nháy mắt, cành cây trơ trụi đã đậu đầy những con quạ lặng lẽ.

Mọi người đều đổi sang quần áo dày sụ, đồ tập mặc lúc luyện công buổi sáng của Dư Phi không đổi sang loại dày hơn, nhưng bao cát trên chân lại đổi thành nặng hơn. Cô giống như những con quạ kia, im lặng mà luyện tập nửa tháng.

Đường như mọi chuyện đều không có gì thay đổi.

Đầu tháng Mười hai, ngài Lâu quay lại Bắc Kinh, hẹn Dư Phi gặp mặt ở câu lạc bộ của y, Dư Phi nhận lời.

Câu lạc bộ này nằm sâu ở phía bắc công viên Olympic Forest, vô cùng hẻo lánh. Dư Phi bắt xe tới đó, tài xế dựa theo chỉ dẫn của bản đồ tìm hồi lâu, đi xuyên qua vài xưởng xử lý phế liệu, mới từ con đường đất bụi bặm mịt mù mà tìm ra một đại lộ, thông đến cổng câu lạc bộ.

Vào rồi, Dư Phi mới phát hiện ra câu lạc bộ này rộng lớn vô cùng, choán trong đó là rất nhiều sân cỏ, hồ nước, rừng rậm, không khí trong lành, quả thực không cùng một môi trường sinh thái với Bắc Kinh. Trong câu lạc bộ vô cùng yên tĩnh, phong cách kiến trúc theo chủ nghĩa tân cổ điển, nhìn không thấy một bóng người, cũng không thấy có camera giám sát, lối đi, vườn cây đều được thiết kế ngay ngắn đem lại cảm giác khoáng đạt, nhưng lại cũng rất có cảm giác riêng tư.

Đây chính là nơi ngài Lâu thường dùng để chiêu đãi và gặp mặt những nhân vật quan trọng.

Dư Phi dựa theo thông tin địa chỉ ngài Lâu cho trước đó, tìm được một khu nhà tên là “Đông Cung”. Khu nhà này nhìn trông rất lớn, nhưng điều kỳ diệu là ở chỗ, nếu chỉ đứng ngoài mà không đi vào, căn bản sẽ không nhìn thấy nó. Trời đông ở Bắc Kinh lúc nào cũng tối tăm như chiều muộn, hôm nay lại còn có vẻ như sắp đổ tuyết, tầng mây nặng trĩu hạ xuống thấp, trong Đông Cung đã bật sáng những ngọn đèn rực rỡ hoa lệ.

Dư Phi đi vào Đông Cung, trong đó có một đại sảnh thạch anh rất lớn, có người phục vụ đi tới đón lấy áo khoác của cô. Ngài Lâu hẹn cô gặp mặt là ở một phòng bao lớn bên cạnh đại sảnh. Trong phòng bao là một thư viện thiết kế kiểu Âu, còn có một mặt tường trưng bày rượu champagne. Chính giữa là một cái bàn rất dài, trên mặt khăn trải bàn trắng như tuyết là một giá nền kiểu Baroque, bộ dụng cụ ăn, hoa tươi, đồ trang trí và thức ăn.

Ngài Lâu đã an vị trước bàn đợi cô. Trang phục của y nhìn rất ra đáng quý ông, chỉnh tề mà thanh lịch, hệt như kiến trúc của cả câu lạc bộ này, gợi lên khí chất cổ điển quý tộc.

Dư Phi xem người, có thể thấy rõ được trên người một người là thanh khí hay trọc khí. Nhưng hiện giờ, cô mới biết cảm giác này của cô áp lên người ngài Lâu hoàn toàn không có tác dụng. Hơi thở trên người ngài Lâu lúc nào cũng thanh nhả sạch sẽ, nhưng lại khiến cô sinh lòng cảnh giác.

Ngài Lâu rót whisky vào ly của mình.

“Đây là rượu whisky Scotland bốn mươi độ, sức ngấm về sau của nó hơn nhiều so với rượu đế Trung Quốc. Tôi mượn nó thay rượu đế, tự phạt ba ly, chịu đòn nhận tội với em.”

Vàng sáng từ giá nến trên bàn chiếu vào ly rượu khiến rượu whisky phát ra ánh sáng tỏa khắp bốn phía như kim cương, óng ánh trong suốt. Mùi thơm nồng nàn ngập trong không khí.

Ngài Lâu quả nhiên dựa theo cách uống rượu đế Trung Quốc, uống liền ba ly whisky. Dư Phi ước chừng cũng phải được sáu, bảy lượng.

Dư Phi ngồi ngay ngắn không nói gì. Tối nay cô ăn mặc khá trang trọng, xương xám đập tuyết tầm mai, vẫn một búi tóc bóng nhoáng kiểu phục cổ.

Ngài Lâu nương theo ánh nến nhìn Dư Phi đoan trang ngồi đó: “Mới nửa tháng không gặp, đột nhiên cảm thấy em thành thực lên rất nhiều, đã có vẻ đẹp ý nhị kiểu phụ nữ rồi. Là ai thay đổi em thành vậy thế?”

Dư Phi thản nhiên nói: “Ngài Lâu là đang muốn nói đến Bạch Phỉ Lệ sao?”

Ngài Lâu ở dưới bàn vỗ nhẹ lòng bàn tay vào với nhau, nói: “Đúng vậy, chính là nó. Tôi vẫn tưởng rằng, Dư Phi là một người thanh cao không bầy đàn, không ngờ lại vẫn leo lên bám cậu cả tập đoàn Thượng Thiện cơ đấy.”

Lúc ngài Lâu thốt ra bốn chữ “tập đoàn Thượng Thiện” này, trong lòng Dư Phi xẹt qua một tia kinh ngạc. Nhưng điều này tựa hồ vẫn nằm trong dự liệu của cô, vậy nên trên mặt cô vẫn chưa lộ vẻ bất an.

Thượng, Thiện, Nhược Thủy. (*)

() Từ “Thượng Thiện ()” – tên tập đoàn và họ của ông bà ngoại Bạch Phỉ Lệ (,) đồng âm, điều này cũng giải thích vì sao ba Bạch Phỉ Lệ nói: “Mẹ con qua đời, con cũng bỏ đi, ba cũng không biết ba dựng lên tập đoàn Thượng Thiện, rốt cuộc là để làm gì nữa.” đó.*

Anh thuần thực nói lỏng xương xám cho cô, trong vòng một ngày một đêm, may xong trang phục diễn Lưu Hí Thiêm vừa như in với cô.

Một tay chặn A Quang, một miệng tiếng Nhật lưu loát đi chung với Bạch Cư Uyên bên cạnh.

Cô sớm từng suy nghĩ qua, chỉ là xí nghiệp lớn ở thành phố Y rất nhiều nên không dồn tâm trí nghĩ đến tập đoàn Thượng Thiện mà thôi.

Nếu là trước đây, ngài Lâu chế giễu cô như vậy, cô nhất định sẽ cảm thấy bị đâm trúng chỗ đau, thấy thẹn mà xấu hổ vô cùng. Nhưng lúc này đây, đặt tay lên ngực, lại là một bầu trời mây tạnh trắng sáng.

Loại cậu ấm để ra trong nhà có tiền như anh thì hiểu cái gì.

Cô cứ mở miệng ra là cậu ấm nhà có tiền, tôi cũng không phải loại cậu ấm nhà có tiền như cô tưởng tượng.

Cô hồi tưởng, vậy mà lại cảm thấy vô cùng ấm áp đáng yêu. Bát cháo đĩnh tử, đĩa đậu hũ huyết kia, đúng là cháo đĩnh tử, đậu hũ huyết cô ăn ngon nhất kiếp này.

Dư Phi hơi cúi đầu, ý cười ôn hòa nhẹ nhàng: “Ngài muốn cười tôi thế nào cũng được.”

Ánh mắt ngài Lâu đậu lên nụ cười này của cô. Cười chân thành, chính là sẽ tác động đến khóe miệng, gương mặt, con mắt, lông mày và cả trán, chứ không phải chỉ dừng lại ở môi.

Con dao ăn trong tay ngài Lâu, tao nhả sắc bén cắt qua gan ngỗng trong đĩa, để lại một mặt cắt gọn gàng.

Y nói: “Mạnh Tiểu Đông, trong hí khúc, đã tìm Mai Lan Phương làm đồng bạn; ngoài hí khúc, thì ở bên Đỗ Nguyệt Sênh cùng kiêu hùng. So với ánh mắt cân quắc của Mạnh Tiểu Đông, nhóc con là em, còn kém nhiều lắm.”

Dư Phi hỏi: “Là sao?”

Ngài Lâu ngửi mùi miếng gan ngỗng béo ngậy, nói: “Em trong hí khúc, coi trọng cái loại chẳng có gì ngoài ngoại hình, lại còn cổ hủ không thú vị như Nghê Lân. Thiện Đẳng Đĩnh sắp sắp tới nơi rồi, tôi cho hấn một trăm vạn, hấn lại còn trả nguyên vẹn lại cho tôi. Ngoài hí khúc, em nhìn trúng cái tên công tử nhà giàu tầm thường chơi bởi lêu lổng, mấy ngày trước nó còn có thể dựa vào ba nó, giờ mắt thấy Bạch Cư Uyên sắp công tay vào tù, thằng Bạch Phỉ Lệ này, không có ba nó, không có tập đoàn Thượng Thiện, còn cái gì nữa đây?”

Y vừa nói, vừa quan sát biến hóa trên vẻ mặt Dư Phi. Nhưng Dư Phi ngoài lúc nghe thấy bốn chữ “công tay vào tù” thì nhướng mày ra, còn lại trên mặt vẫn bình tĩnh đến dị thường.

Y có chút tự tin đợi Dư Phi trả lời, nhưng Dư Phi im lặng một chút, ánh mắt nhìn hoa tươi trên bàn, khẽ cười, nói:

“Ngài Lâu, thời đại thay đổi rồi.”

”Giả sử Mạnh Tiểu Đông sống vào thời này, cũng chưa chắc đã gả cho Mai Lan Phương, Đỗ Nguyệt Sinh, suốt đời khư khư giữ lấy một địa vị.

”Tôi chính là tôi, là Dư Phi, tôi không cần phải nương tựa vào bất kỳ ai.

“Giọng tôi, đã đủ rồi.”

Sắc mặt ngài Lâu, thay đổi rõ ràng.

“Không cần ư? Em muốn trơ mắt nhìn Thiện Đăng Đĩnh sụp đổ?”

“Thiện Đăng Đĩnh sẽ không sụp đổ.”

“Vậy tập đoàn Thượng Thiện thì sao?” Ngài Lâu chợt đứng bật dậy, hai tay chống lên mặt bàn, “Có biết vì sao Bạch Phỉ Lệ hôm đó lại tới tìm tôi không? Vì sao nó lại cam tâm tình nguyện lên đài hát hí khúc cho tôi không?”

Ngón tay y chỉ vào chính mình, vươn một tay ra: “Nó muốn cầu cạnh tôi. Hiện giờ vận mệnh của tập đoàn Thượng Thiện, tiền đồ của ba nó, tất cả đều nằm trong lòng bàn tay tôi.”

Ngài Lâu hài lòng nhìn khuôn mặt xinh đẹp bình tĩnh của Dư Phi, rốt cuộc cũng từng chút từng chút tái đi.

“Em và Bạch Phỉ Lệ, chẳng qua vẫn chỉ là trẻ con.” Ngài Lâu sâu xa thăm thía nói, “Hai đứa rất đẹp, so với đám già đầu sắp mục nát bọn tôi, quả đúng là đẹp hơn nhiều. Nhưng hai đứa tuy đẹp, cũng đều là để cho bọn tôi thưởng thức. So với chúng tôi, hai đứa chẳng khác gì đang chơi trò sắm vai gia đình.”

Dư Phi từ từ đứng lên, cô chậm rãi tới bên cửa sổ, trong ánh sáng hắt ra từ khu nhà hoa lệ này, có thể nhìn thấy hoa tuyết bay ngập trời bên ngoài.

Cô lại chậm rãi đi về chỗ ngồi, hỏi: “Ngài Lâu, đây là cung điện của ngài sao?”

Ngài Lâu cười nói: “Đây gọi là cung điện bốn mùa. Thời xưa, hoàng đế tạo ra ”Thiên Tử Minh Đường” đã dựa theo thừa thiên hành hóa, trên tròn dưới vuông, tám cửa sổ bốn cửa nhỏ, chín buồng đôi mươi hai sảnh đường, tháng mùa khác nhau sẽ ở những gian phòng khác nhau. Chỗ này của tôi, cùng lắm chỉ có một vài trong số đó thôi.”

Dư Phi nói: “Ngài còn có tâm làm hoàng đế nữa.”

Ngài Lâu cười to: “Có người đàn ông nào lại không muốn làm hoàng đế? Thực ra tôi cũng không có dã tâm lớn như vậy, em muốn làm Mạnh Tiểu Đông, tôi làm người cuối cùng cùng em bầu bạn Đỗ Nguyệt

Sênh là được.”

Hai tay Dư Phi chậm chậm đề lên mặt bàn, “Đỗ Nguyệt Sênh sao? Đông Cung sao?”

Hai tay cô đột nhiên nắm lại, giật khăn trải bàn ra!

Đồ đạc trên bàn khá nặng, giá nền vàng bạc, đĩa thiếc bình đồng, hoa tươi, món ngon vật lạ, đều theo tay cô, bay lên không trung.

Rượu ngon thức quý, chất lỏng hắt ra khắp nơi, giữa không gian xanh vàng rực rỡ vẽ ra bọt nước và đường cong đẹp dễ rắc rối.

Nếu như có nhạc nền, thì nhất định sẽ là một khúc quân hành!

Saa, ishuu wo hanachi kuru, no kage wo kui

Đến đây đi, tản ra đi những kỳ quặc hơi thổi, cần nuốt lấy bóng hình người

Kyoufu no pareedo ga kuru, kimi no na no moto ni

Cuộc diễu hành kinh hoàng đã tới rồi, tới trên danh nghĩa của người! ()*

() Bài Pareedo – Parade trong Naruto.*

Dư Phi không quay đầu lại, đi thẳng một mạch ra khỏi cung điện thủy tinh này, đi thẳng ra bầu trời gió tuyết quay cuồng.

Áo khoác cô cũng không lấy lại, cứ như vậy mặc bộ xường xám đạp tuyết tầm mai, giữa bóng đêm tối mịt đi tìm con đường của mình.

Trên mặt đất đã tích lại thành một tầng tuyết mỏng, tuyết như lông ngỗng nhẹ nhàng bay, đậu lên búi tóc đen nhánh của cô, cô ôm chặt lấy hai cánh tay, cô biết mình ra được.

Cô không biết mình đã đi bao lâu, đóa mai đỏ trên người rực rỡ chói mắt, cả người chỉ còn lại chút hơi ấm trước ngực. Cô nhìn con đường tĩnh mịch phía trước, trong cuồng phong bão tuyết ngập mắt, lại có một người đạp xe bỏ đôi tám tới đi về phía cô.

Nhìn thấy rõ dáng hình người đó, rốt cuộc khuôn mặt cô cũng rạng rỡ sáng lên, nước mắt rơi xuống như mưa.

Tòa nhà này, con người này, chính là lựa chọn duy nhất của cô.

Hiện tại rốt cuộc cũng đã thấy rõ, con đường mà cô sắp đi, sẽ càng lúc càng rộng lớn hơn.

18. Chương 17: Hoa Và Kiếm

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Bạch Phỉ Lệ nói: “Eo tôi sắp gãy thật rồi đây.”

Dư Phi ngưng ngừng buông lỏng tay, quệt nước mắt nước mũi tùm lum lên lưng áo anh. Trên người cô khoác áo phao lông vũ ngắn của Bạch Phỉ Lệ, hai đùi vẫn trống trơn để trần bên ngoài, nhưng cô không cảm thấy lạnh chút nào.

Vậy nên Bạch Phỉ Lệ đạp xe rất nhanh, cái xe đạp này anh nhặt được từ đồng phế liệu ven đường, cả một đường đi cứ kêu rầm rầm rầm rầm, như thể sẽ rụng ra bất cứ lúc nào.

Bạch Phỉ Lệ rất quen thuộc với câu lạc bộ này, đèo cô ra cổng Tây ngay gần Đông Cung. Phía tây câu lạc bộ này toàn là công trường đang xây dựng, cổng Tây tạm thời bị khóa lại. Bạch Phỉ Lệ ném xe qua cổng trước rồi sau đó kéo Dư Phi treo cổng. Dư Phi đi giày cao gót, nằm vắt vẻo trên cổng gần như là được Bạch Phỉ Lệ ôm xuống, so với màn lật bàn đẹp gái ngẫu nhiên ban này quả thực là một trời một vực.

Cô vốn đã rất nhếch nhác rồi, lúc Bạch Phỉ Lệ ôm cô xuống đất còn lấy ngón cái quệt chút nước mũi thò lò từ mũi cô ra, sau đó thuận tay bôi luôn lên khuôn mặt bị cồng đến tím tái của cô.

Dư Phi: “Á...”

Ra khỏi công trường, bên ngoài chính là xưởng xử lý phế liệu, dừng lại trên đường đất gọi một con xe Grab. Bạch Phỉ Lệ đón xe ở đây, xe không chịu lái vào. Anh cho tài xế ba trăm tệ, bảo tài xế vào tận nơi đón mình.

Trên đường, hai người đều rất ăn ý không nói gì, thậm chí còn không ngồi gần nhau. Dường như sau hồi đạp xe ngắn ngủi kéo gần khoảng cách giữa hai người ban nãy, sự tồn tại của tài xế trong taxi, đã khiến hai người tỉnh táo lại đôi chút đối mặt với mối quan hệ của cả hai.

Đêm tuyết lớn, đường phố vắng ngắt. Tài xế cũng muốn về nhà sớm nên lái xe rất nhanh. Đỗ lại trước căn nhà nhỏ trong Chiêm Viên, Bạch Phỉ Lệ đưa cho tài xế một trăm tệ.

Vào cửa, hơi ẩm của máy sưởi sức lên như đang độ giữa xuân, lẫn trong đó là mùi giấy mực và hương nhai bách quen thuộc. Bạch Phỉ Lệ đóng cửa lại, chặn hết gió rét tuyết lạnh ở bên ngoài.

Cách lần đầu tiên Dư Phi bước vào căn nhà nhỏ này, cũng đã gần trọn hai năm rồi.

Trong căn nhà không có bất kỳ thay đổi nào, đến cả đóa hoa cắm trong bình cũng vẫn mơn mớn như trước. Dư Phi cúi đầu cởi giày, nhìn vân gỗ tinh xảo trên ván sàn vẫn quen thuộc như xưa, vành mắt không khỏi nóng lên.

Bạch Phỉ Lệ cởi giày, rồi ngồi xổm xuống cất giày lên kệ. Anh ngẩng đầu, thấy Dư Phi đang cúi đầu nhìn anh.

Anh cup mắt xuống, lòng bàn tay âm ẩm đặt lên đầu gối vẫn đang lạnh băng của Dư Phi.

“Biết sắp đổ tuyết còn ăn mặc vậy, sau này già rồi bị thấp khớp thì sao?”

Dư Phi ngơ ngẩn nhìn theo anh, cổ họng như bị thít lại.

Anh khom người chậm rãi đứng dậy, một tay vuốt ve gò má cô, ngẩng cô, nói: “Em cũng không còn trẻ nữa đâu.”

Đúng vậy. Họ bắt đầu quen nhau từ năm hai mươi ba tuổi, thoáng chốc đã gần ba năm trôi qua, đều đã sắp hai mươi sáu rồi, như quý như mùa, hoán đổi trong nháy mắt, họ từ trẻ con mà trưởng thành thành người lớn.

Vành mắt Dư Phi rớt cuộc cũng thấm ướt, cô nhắm mắt lại, dùng mu bàn tay bịt lấy mũi, không để mình phát ra âm thanh, nhưng nước mắt lại không tự chủ được mà ròng rọc tuôn ra.

Bạch Phỉ Lệ lấy ngón tay lau nước mắt cho cô, thấp giọng hỏi: “Tôi đến muộn rồi à?”

Dư Phi lắc đầu, rồi lại gục đầu xuống nghẹn ngào nói: “Em... Có lẽ em hại ba anh mất rồi.”

Bạch Phỉ Lệ hỏi làm sao, Dư Phi thút thít kể lại cho anh nghe.

Anh nghe xong lại nở nụ cười nhàn nhạt, vươn tay lau nước mắt trên mặt cô. Lông mi cô bị nước mắtбет vào, nhìn càng có vẻ đen đặc.

Bạch Phỉ Lệ nói: “Ngài Lâu tới thủ đô, tôi cũng trở lại theo, qua đây tìm hiểu tin tức. Trước khi ngài Lâu tới tìm em, tôi đã biết là đại cục đã định. Lúc nghe người ta nói ông ấy hẹn em đến câu lạc bộ, tôi sợ ông ấy có ý định quấy rối nên đuổi theo tới.”

Mu ngón tay anh nhẹ nhàng chạm khẽ lên gò má cô, hạ giọng dỗ dành: “May mà em thông minh lên, không bị ông ta lừa.”

Dư Phi vốn vẫn còn ổn, nghe thấy câu này, “oa” một tiếng nhào vào lòng anh khóc lớn, “Trước đây em không thông minh sao?...”

Bạch Phỉ Lệ nhẹ nhàng ôm cô, vỗ vỗ lưng cô, áp đầu vào tóc cô, chỉ cười.

Dư Phi khóc một lúc, vội vàng gỡ kẹp cố định búi tóc và trâm ra, thả mái tóc xoã xuống, miệng lẩm nhẩm: “Em trước đây không ngốc, giờ cũng không già, đều là do kiểu tóc hết. Anh...”

Cô chợt ngẩng đầu, mới phát hiện ra anh đang nhìn cô đầy vẻ thuận theo, trong đôi mắt là thâm tình cô chưa từng nhìn thấy. Lúc ánh mắt gặp nhau, tình nồng trong mắt anh lại dường như chưa từng tồn tại, chỉ nhàn nhạt những dịu dàng.

Dư Phi thu mắt lại, trầm tư đôi chốc, rồi nhón chân lên, nhẹ nhàng hôn lên bờ môi anh.

Chẳng biết tại sao, cô vẫn mang máng nhớ được tối hôm ấy, cô cầu hoan bị anh cự tuyệt – chuyện mà trước đó chưa từng xảy ra. Nhưng chỉ lần đó thôi cũng để lại e sợ trong lòng cô. Cô rốt cuộc vẫn là một cô gái da mặt mỏng, cô rốt cuộc cũng nhận ra tình yêu có nhiều hơn nữa cũng không thể mặc cô tùy ý tiêu xài vô độ, tính tình Bạch Phỉ Lệ dù tốt, cũng còn phải xem cô có nâng niu tôn trọng anh hay không. Ngón Bội San nói, tiếc lấy người trước mắt, khi đó cô nào có chịu nghe vào đâu? Cô suýt nữa đã đánh mất Bạch Phỉ Lệ rồi.

Cô mở to mắt, xem phản ứng của Bạch Phỉ Lệ.

Bạch Phỉ Lệ quả nhiên vẫn đẩy cô ra.

Trong lòng Dư Phi thoáng lạnh lẽo, thì ra đêm nọ ở khách sạn thành phố Z, tình ý anh đối với cô, cùng lắm cũng chỉ là hành vi sau khi mất lý trí của anh mà thôi. Trong lòng anh, vẫn còn kháng cự lại cô sao?

Cô nghe thấy anh nói: “Tôi cũng không định yêu đương với em.” Anh cười nhàn nhạt, giọng nói lại vô cùng trịnh trọng. Anh chỉ vào đầu mình, nói: “Chỗ này của tôi có vấn đề, em thấy rồi đó.”

Dư Phi có chút chán nản. Quan Cửu nói, anh vừa bỏ được ra khỏi cái hố Lăng Tửu đã lại sa ngay vào cái hố của cô. Hiện giờ, anh cũng đã bỏ được ra khỏi cái hố của cô rồi sao? Anh đối với ai cũng rất tốt, dù cho Lăng Tửu đối đãi với anh như vậy, anh vẫn giữ lễ độ khách khí với cô ả. Hiện giờ anh giúp cô, đưa cô về từ chỗ của ngài Lâu, đều là đang tận trách làm một bạn trai cũ thành bạn bè sao?

Cô chấp tay ra sau lưng, nhụt chí dựa vào tủ âm tường bên cạnh. Ánh mắt cô ử rử sụp xuống, đăm đăm nhìn vân gỗ trên sàn, nói:

“Em chưa bao giờ cảm thấy anh có bệnh. Van Gogh thấy sao khác với chúng ta thấy, Beethoven còn có thể nghe thấy được cả ánh trăng, chúng ta đều biết ông ấy bị điếc. Anh có khả năng nhìn thấy những thứ bọn em không thấy, vận may của anh cũng khá lắm đấy.”

Bạch Phỉ Lệ lặng thinh nghe cô nói, bỗng nhiên nhướn một nụ cười có chút lạnh: “Chắc em ngốc thật rồi đó, còn đi lấy Van Gogh với chẳng Beethoven ra so với tôi nữa.”

Dư Phi biện bạch: “Em lấy ví dụ thôi mà, dù sao họ cũng rất nổi tiếng.” Cô đột nhiên cảm thấy nói những thứ này chẳng có chút tinh thần nào, bèn nói: “Quên đi, em còn cảm thấy trên đời có ma cơ, mọi người đều bảo là không có, thôi thì cứ coi như không có đi, em chẳng quan tâm.”

Cô nói, cất bước đi về phía sofa. Cô hỏi: “Ngoại anh đi đâu rồi?”

Bạch Phỉ Lệ đáp: “Họ lại được mời ra ngoài thỉnh giảng rồi, tuần này không ở nhà.”

“Cọp Cái đâu?”

“Vì tôi cũng không có ở Bắc Kinh nên tạm thời gửi nuôi rồi.”

“Được rồi.” Dư Phi nói, “Đến cũng đến rồi, em nằm salon qua đêm là được.”

“Dư Phi.” Bạch Phỉ Lệ chợt gọi giật cô lại. Dư Phi đáp “ơ” một tiếng, quay đầu nhìn anh.

“Tôi muốn mang em lên gác.” Anh hất hàm hướng lên tầng trên, “Được không?”

“Hả?...” Dư Phi hoang mang, hỏi: “Lên gác ngủ? Vậy thì càng tốt.”

Bạch Phỉ Lệ bình thản nói: “Bất kể là gác xếp hay tầng hai thì cũng đều là giường của tôi.”

“Hả?...” Dư Phi càng thêm hoang mang.

“Tôi nói không muốn yêu đương với em, chứ chưa nói là không muốn lấy em làm vợ.” Bạch Phỉ Lệ điềm nhiên nói, Dư Phi nghe thấy rành mạch mà hồn lạc phách bay cứ như bị ngũ lôi oanh đỉnh, ngật ngưỡng nói: “Em... Em không phải là nên suy nghĩ một chút sao?”

“Vậy giờ em nghĩ đi. Tôi cho em một cơ hội cuối, em nhận lời thì lên gác, ngủ giường tôi. Không đồng ý thì...” Anh chỉ chỉ giá áo treo mấy cái áo phao, “Cứ lấy một cái mà ra ngoài, quay về trường em đi.”

“Em...” Dư Phi cuống đến độ giậm chân, “Sao anh lại thế chứ! Có ai bức hôn như anh không?”

Bạch Phỉ Lệ đứng đưng chỉ chỉ đầu mình: “Tôi có bệnh, thế đi.”

Dư Phi vừa nghe anh nói mình có bệnh thì có chút chịu không nổi, nhào qua ôm lấy eo anh, nói: “Em lên em lên!”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô, khe khẽ hé cười, vẻ mặt như xuân sơn tú thủy từ từ bùng lên.

Anh hơi cúi người xuống, một tay ôm lấy hai chân cô, Dư Phi đứng không vững, nằm sấp trên vai anh, cứ như vậy được anh bế lên gác.

Dư Phi tắm rửa xong, ra ngoài lau tóc, cô bước đi trước nay vẫn luôn nhẹ bằng không một tiếng động, đi tới ngoài phòng Bạch Phỉ Lệ thì thấy anh đang đứng bên bệ cửa sổ cho con hỉ thước xám kia ăn.

Nhìn anh có vẻ đặc biệt vui vẻ, nhỏ giọng báo tin vui với con hỉ thước xám: “Phi ngốc trở về rồi, hôm nay cho em ăn đồ khô vị cá nhỏ nhé.”

Dư Phi: “...”

Phi ngốc cái đầu anh, vị cá nhỏ cái đầu anh.

Bạch Phỉ Lệ tắm rửa xong, khoan chân ngồi trên giường, Dư Phi sấy tóc cho anh. Bật gió nóng nấc nhỏ, chỉ cảm thấy tóc anh trong tay vừa mềm vừa mượt, như lông vũ vậy, cảm tưởng như đụng cái là đứt, không thể làm gì khác ngoài đổi sang nấc vừa. Nhưng ngón tay vùi trong mái tóc hơi ẩm của anh có cảm giác tuyệt vô cùng, Dư Phi vùi tay trong tóc anh vô tới vô lui, rồi lại lẳng lặng vùi mặt vào cọ cọ. Chuyện Phi ngốc gì đó, trong chớp mắt khi vùi mặt vào đã bị cô quăng ra sau đầu.

Dư Phi hỏi: “Anh từng cắt tóc ngắn chưa?”

Bạch Phi Lệ đáp “rồi” một tiếng, “Lúc học tiểu học từng cắt tóc ngắn.”

Dư Phi bỏ máy sấy xuống, lại luyến tiếc xoa đầu anh thêm phát nữa, nói: “Mềm thế này cơ mà, không vuốt keo, tóc ngắn chắc xấu chết.”

Bạch Phi Lệ gạt đầu, chống má nhìn cô nhảy xuống giường, trả lại máy sấy vào phòng tắm.

Dư Phi phơi xong quần áo quay lại, thấy cả căn nhà đã tắt hết đèn, trong phòng Bạch Phi Lệ bật một cái đèn ngủ, anh tựa vào gối đọc sách.

Dư Phi có chút phát sầu: “Em ngủ đâu đây?”

Bạch Phi Lệ đến mí mắt cũng chẳng buồn nhắm, lật sách: “Em muốn ngủ đâu thì ngủ. Giường trên gác xếp cũng dọn xong cả rồi.”

Ngoài cửa sổ tuyết lớn đã ngừng, ánh trăng ló ra, rọi xuống mặt đất cả khoảng sáng bạc. Một con chim lông vũ dày dặn từ trên cây bay lên, tuyết đậu trên cành lá tả rơi xuống.

Dư Phi chần chừ ở cửa một lúc, cuối cùng khẽ cắn môi, leo lên từ cuối giường anh, lúi thúi chui vào một góc, quay mặt vào trong ngủ.

Đệm giường khô ráo mềm xốp, ấm áp không gì sánh được, trong chăn toàn là hương nhai bách man mát trên người anh, vừa ngủ đã khiến cô mềm nhũn. Dư Phi đưa lưng về phía anh, ôm lấy chăn, từ từ nhắm hai mắt lại, vẫn duy trì vẻ dè dặt, nhưng trong lòng đã mơ hồ dậy lên xao động và mong ngóng, như sóng ngầm bắt đầu cuộn cuộn ngoài biển khơi phẳng lặng.

Cô đợi chừng nửa tiếng, vẫn không thấy Bạch Phi Lệ ngủ, chỉ nghe phía sau cứ cách vài phút lại vang lên tiếng lật sách rất có quy luật. Cô muốn lật người qua hỏi một tiếng, nhưng cuối cùng vẫn hít sâu mấy hơi, cứng rắn kiềm chế.

Trong lòng cô vẫn rất loạn. Bạch Phi Lệ nói muốn lấy cô, rốt cuộc là có ý gì? Anh nghiêm túc sao? Rốt cuộc cô có gì đặc biệt hấp dẫn đến mức khiến anh muốn lấy mình? Là vì cô nấu ăn ngon sao, hay là vì người cô đẹp? Cô và anh đã hơn một năm không gặp, giờ thì cô đang nằm đây, ngay bên cạnh anh, trên người là chiếc áo len mỏng của anh, nhưng anh lại vẫn có thể bình tĩnh yên lặng đọc sách, đến cả tiết tấu lật trang cũng ổn định như vậy? Anh đối với cô đã chẳng còn bao nhiêu hứng thú nữa rồi sao? Chỉ muốn có cô để bầu bạn thôi sao? Hơn một năm nay anh đã trải qua quá nhiều chuyện, mà cô trước đó lại hoàn toàn chẳng hay biết gì...

Dư Phi thấp thỏm bất an, suy nghĩ miên man, bỗng nhiên cảm nhận thấy tay anh vươn tới lướt nhẹ qua trán mình, khẽ giọng hỏi: “Ngủ rồi?”

Ừ, Phi gật đầu rồi.

Dư Phi nhắm chặt hai mắt, giả vờ ngủ say không để ý tới anh.

Sau đó nghe thấy tiếng anh thu dọn sách. Tuy đã nhắm mắt, nhưng vẫn cảm giác được ánh sáng trước mắt đột nhiên biến mất, anh đã tắt đèn.

Anh nằm vào trong chăn, Dư Phi cảm nhận được hơi ấm thân thể nam tính ập tới từ phía sau.

Tay anh nhẹ nhàng vén tóc cô sang một bên, rồi vuốt ve từ đầu vai cô chậm rãi trượt xuống, theo đường cong thắt lưng từ từ đi xuống, đến chỗ thấp nhất lại vuốt lên trên.

Quần áo cô đều đã đem đi giặt hết, chỉ mặc một cái áo len rộng rãi của anh, thùng thình vừa vặn phủ đến bắp đùi, bên dưới cũng không mặc gì khác.

Cô cảm giác được tay anh đang hướng tới chỗ không nên tới, đến khi ý thức được anh muốn làm gì thì đã muộn, lúc kẹp chặt hai chân, nơi bị hai tay anh dò vào đã ngập ngựa nước. Dưới ánh trăng, Dư Phi mặt đỏ đến tận mang tai, xấu hổ vô cùng, hét to một tiếng “á”, lật người lại muốn ăn miếng trả miếng sở soạn anh.

Nhưng anh mau lẹ bắt được cổ tay cô, không để cô thực hiện được ý đồ. Anh xoay người một cái, đè cô xuống dưới thân, tách chân cô ra đâm vào thật sâu.

Không có màn dạo đầu nào cả.

Anh đè chặt hai vai cô xuống như đóng đinh cô lên giường, lồng ngực đập chùng lên xuống thở dốc. Toàn thân Dư Phi căng cứng, răng cắn chặt, cả nửa ngày cũng không thở ra được một hơi. Lát sau, cả người xụi lơ rũ xuống, rầm rì run rẩy thở ra một tiếng rên vụn vỡ.

Anh chống người ở phía trên cô, không động dậy gì trong một thoáng, Dư Phi cảm thấy hai vai bị anh đè xuống sắp nát tan tới nơi rồi, dưới thân càng thêm vừa sâu vừa trướng, tựa như một con rắn nóng rẫy chui vào lòng cô, mang theo gió khô lửa cháy, mang theo sức mạnh không gì đo nổi.

Ngứa râm ran. Đau râm râm. Cô uốn thẳng eo muốn tự giúp bản thân thả lỏng phần nào khỏi sự hành hạ này, vừa di chuyển đôi chút, trong họng cô đã tràn ra một tiếng than khẽ mà cô khó lòng không chế được.

Anh rút mạnh mình ra ngoài, lật người lấy từ trong ngăn kéo ra một cái áo mưa. Dư Phi nhắm hờ mắt, để mặc anh chiếm cứ thân thể, cướp đoạt linh hồn mình.

Sâu thật đấy. Cô cảm giác được một cánh tay anh kê dưới lưng cô, đỡ nửa người trên của cô lên. Anh cách lớp áo len mỏng hôn lên ngực cô, tay kia luồn từ dưới lưng áo cô trượt lên, vuốt ve sống lưng vì dùng sức mà lõm sâu xuống của cô.

Lớp vải áo mỏng manh bị anh liếm ướt rượt, có chỗ còn gần như trong suốt, anh liền dùng răng cắn, Dư Phi buột miệng kêu thành tiếng, hạt châu đỏ thắm run rẩy dựng lên, thấy anh không ngừng thở gấp, không ngừng đâm vào trong cô, lại vén áo cô lên, để lộ ra toàn bộ da thịt trắng như ngà voi dưới ánh trắng sắc tuyết.

Dáng người Dư Phi vừa vặn, ngực không trĩu xuống mà cao ngất, đường cong bầu bệu. Anh dọc theo đường cong mà hôn lên, Dư Phi lập tức nhũn ra trong lòng anh, hai tay treo trên cổ anh, hồn bay phách lạc, theo từng cử động của anh mà gọi tên anh. Giọng cô êm tai đến thế, anh liền không nhịn được hôn lên cổ họng cô, rồi hôn lên môi cô, cướp đoạt tất cả của cô.

Lúc anh lật người cô lại, Dư Phi kêu lên một tiếng “Đừng...” sợ hãi, anh đã từ phía sau đặt cô ghé lên tường, Dư Phi xương xớp gân mềm, cả người thỉnh thoảng run rẩy, một dòng nước ấm đột nhiên tuôn ra, nhuộm ướt sũng cả mảng giường. Nhất thời cô không phát ra được tiếng nào, Bạch Phỉ Lệ liền ôm cô vào lòng từ phía sau, nhẹ nhàng hôn khẽ ve vuốt, một lát sau mới khiến cô bình tĩnh lại được.

Bạch Phỉ Lệ kéo lấy chân cô, từ bắp chân nhỏ nhắn lần lên bắp đùi thon dài, chỗ nào cũng là bắp thịt chắc nịch đều đặn, rất sít. Chỉ có điều bao nhiêu vết xanh xanh tím tím trên làn da trắng như tuyết, dưới ánh trắng đều có thể thấy được rõ ràng.

Anh có chút xót xa: “Sớm biết thế này đã không để em đi hát Ngũ Tử Tư rồi.”

Dư Phi nằm trong lòng anh, mềm giọng nói: “Vậy không được, như thế em sẽ không thay đổi, sẽ không thể ở bên anh như bây giờ.”

Bạch Phỉ Lệ nhẹ nhàng hôn lên mép tóc cô, sờ sờ đầu khớp xương thô cứng sau ót cô, nói: “Biết em sẽ thành công, anh mới đánh cược.”

Trong lòng Dư Phi chợt dậy lên chút chua xót. Cô nhớ tới hai chữ “Biến đi!” anh đưa lưng về phía cô ném ra sau trên sân thượng, nhớ tới đêm sinh nhật của anh, kỳ thực anh đã biết trước sẽ có một cơn giông tố sắp ập xuống đầu tập đoàn Thượng Thiện. Ngày đó khi anh nửa đêm báo tin cô chính là Dư Phi cho ông Thượng bà Thiện, là đã ôm tâm tình thế nào?

Anh đã biết cô sẽ đẩy anh ra.

Anh biết cô nhất định có năng lực vào được đoàn “Đỉnh thịnh Xuân Thu”, anh cũng biết một khi có được cơ hội hát “Đỉnh thịnh Xuân Thu”, khu vườn nhỏ hoang vắng trong lòng cô sẽ bắt đầu điên cuồng sinh sôi nảy nở. Cô kiêu ngạo như vậy, sẽ không chịu hạn chế trong phạm vi bên anh, sẽ không chịu hạn chế với cái tên Phong Hà, cuối cùng thế nào rồi cô cũng sẽ rời anh mà đi.

Nhưng anh vẫn nói cho ngoại biết.

Lúc ở trên sân thượng, anh đã nói, trong tình cảm, anh vẫn luôn cầu may.

Khi đó, anh đã biết tương lai anh sẽ phải đối mặt với tất cả, nhưng nơi đáy lòng anh vẫn níu lấy một tia hi vọng không thiết thực, hi vọng cô có thể hiểu anh, có thể cùng anh đối mặt.

Nhưng khi đó, cô thật ngốc.

Khi đó anh nói, “Biến đi!”

Cũng không biết khi đó anh là đang hận chính mình, hay là hận cô.

Cô lại bắt đầu lặng lẽ rơi nước mắt.

Bạch Phi Lệ vuốt tóc cô, nhủ bên tai cô: “Phi ngốc, đã về rồi.”

Cô quay đầu, chảy nước mắt, ôm lấy cổ anh hôn anh. Anh hôn đáp lại cô, còn nói: “Đừng khóc, mỗi lần em khóc, anh lại thích em nhiều thêm một chút, anh thích em nhiều lắm rồi, không muốn nhiều hơn nữa đâu.”

Dư Phi càng khóc to hơn.

Anh áp cô xuống giường, dùng đũa, kiểm chế thở khê nói: “Đừng khóc mà, cứ như anh đang ức hiếp em vậy.”

Dư Phi lấy khăn lau mắt, nghẹn ngào nói: “Rất cuộc anh thích em chỗ nào thế.”

Anh đáp: “Em rất xinh đẹp.”

Dư Phi thút thít nói: “Nói dối, bên cạnh anh còn đầy người đẹp hơn lắm lắm ấy.”

Anh ghé vào bên tai cô, nói: “Tên em nghe êm tai.”

Tai Dư Phi đỏ bừng, nín khóc mỉm cười, cãi lại: “Anh đáp bừa!”

Anh bèn gọi tên cô hai tiếng, quả nhiên gọi nghe rất êm tai, cô lại cảm thấy thẹn thùng vô cùng, vùi đầu trong chăn rầm rứt khóc.

Anh thở dài, lôi cô ra, nói: “Lời em nói chính em còn chẳng thèm nhớ. Phạt em nghĩ, hôm nay phải nói chuyện này cho ra nhẽ, nếu không...không cho em ngủ.”

Cô liền đỏ mặt theo anh lẩn lộn. Một năm nay luyện công rất cuộc cũng không uống phí, thể lực tốt hơn nhiều, thậm chí dù làm từ phía sau, cô cũng có thể theo anh tận hưởng.

Đến cuối, anh ôm cô nói: “Cho em đi hát Ngũ Tử Tư, cũng tốt lắm lắm lắm lắm.”

Cô chẳng còn hơi sức để nói nữa, bèn hung tợn cầu anh.

Trong Chiêm Viên, tuyết lớn đè cành tùng trĩu xuống, chốc chốc lại có cánh chim lướt ngang qua tầng trời thấp ngập sắc tuyết bạc, ánh trăng đầy đặn hạ xuống thật thấp, yên tĩnh mà an yên.

Trong căn nhà nhỏ ấm nồng hòa hợp, những sợi tóc quấn lấy nhau bên gối, trong không khí tràn ngập hương thơm ướt át thăm thẳm, tựa như muôn ngàn đóa hoa bung nở trong đêm tối, đêm càng sâu hương càng nồng.

Đêm ấy, Dư Phi đã mơ một giấc mơ rất dài.

Một giấc mơ dài đằng đẵng khiến cô cảm thấy không chạy thoát được khỏi mộng mị.

Cô nhìn thấy một đứa trẻ bước đi trong hoang dã, một mình một đường, trong tay trái nắm một bông hoa nhỏ màu trắng.

Đứa bé trắng bóc, hết như một con búp bê sứ mỏng manh. Khắp cánh đồng bát ngát là gió lớn hoành hành, có tiếng dã thú gầm thét, cô lo lắng vô cùng, nhưng đứa bé vẫn cứ chậm rãi mà đi, bước chân dùng dằng, dường như vô tri không biết sợ.

Đứa trẻ từ từ đi tới, dần dần trưởng thành, đóa hoa cầm trong tay cũng càng lúc càng lớn theo, cánh hoa từng lớp từng lớp sít sao, hương trời nhuốm đêm, sắc nước đề mê, rung rinh trong gió, diễm lệ như miền cực lạc.

Khi đứa bé lớn thành một thiếu niên mười hai mười ba tuổi, Dư Phi gọi một tiếng: “Bạch Phỉ Lệ!”

Thiếu niên như bưng tỉnh, lần đầu tiên ngẩng lên nhìn xung quanh, lại không nhìn thấy Dư Phi. Dư Phi trông thấy từ trên người cậu xuất hiện một cái bóng chồng rất nhạt.

Cậu tiếp tục đi về phía trước, bước chân dần mau hơn, cái bóng chồng cũng càng lúc càng rõ ràng, trong tay phải của cái bóng cầm một thứ, Dư Phi từ từ nhìn thấy rõ, là một thanh kiếm sắc bén.

Nét trẻ con trên mặt cậu dần rút đi, từ cậu thiếu niên ngây ngô biến thành một người lớn; cái bóng chồng trên người anh cũng dần hóa thành một người giống Bạch Phỉ Lệ như đúc. Hai Bạch Phỉ Lệ ganh nhau mà đi, lúc trước lúc sau, đến cuối cùng, Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm là người đi ở phía trước.

Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm gọi Bạch Phỉ Lệ cầm hoa trắng: “A Thủy!”

Nhưng Bạch Phỉ Lệ cầm hoa quay đầu đi, không muốn để ý đến anh.

Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm hỏi: “A Thủy, vì sao lại tức giận? Họ không thích cậu, sợ cậu, để cậu nấu mình không tốt sao?”

Bạch Phỉ Lệ cầm hoa vẫn tức giận, nhưng lại ngoan ngoãn đứng sau anh.

Họ từ cánh đồng bát ngát hiu quạnh đi vào thế giới phù hoa. Thế giới này ngày tháng như thoi đưa, đủ các loại người muôn màu muôn vẻ lướt qua như nước chảy bèo trôi. Nhưng Dư Phi luôn có thể từ trong biển người, chỉ cần liếc mắt một cái cũng nhận ra họ, vì Bạch Phỉ Lệ cầm hoa trắng vẫn luôn khép hờ mắt đi phía sau Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm, trong khoảnh khắc bưng tỉnh ban nãy, đóa hoa trong tay anh cũng ngược gió sinh trưởng trong cõi phàm, trở thành một đóa hoa ưu đàm khổng lồ; mà Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm đi phía trước, thanh kiếm sắc bén trong tay anh cùng dần ẩn đi, biến mất trong thân thể anh.

Dư Phi đột nhiên nhìn thấy chính mình.

Giữa đêm khuya, trong mù mịt sương khói không thấy rõ con đường phía trước, cô mở đèn soi Bạch Phỉ Lệ.

Cô nói: “Aizz, nam hay nữ mà chẳng được, có là yêu ma quỷ quái tôi cũng chấp hết.”

Bạch Phỉ Lệ liền cúi đầu, hôn cô.

Cô nhìn thấy Bạch Phỉ Lệ hôn chính mình, từng bước từng bước dẫn cô vào phòng anh. Cô bất chợt nhìn thấy rất rõ, trong tay trái Bạch Phỉ Lệ giấu sau lưng, là một đóa hoa lớn thơm ngát, thanh khiết như phật pháp.

Sau đó, Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm tỉnh lại, anh rút cuộc cũng nổi giận, quát: “A Thủy, cậu điên rồi!”

Bạch Phỉ Lệ cầm hoa lần đầu tiên mở miệng, chậm rãi nói: “Tôi mới là Bạch Phỉ Lệ, tên tôi là A Phỉ, đừng gọi tôi là A Thủy.” Giọng anh vô cùng huyền ảo.

Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm nói: “Cô ấy uống say, cậu là đang dụ dỗ cô ấy, có biết không hả?”

Bạch Phỉ Lệ cầm hoa nói: “Cô ấy đang tỉnh táo hơn bất cứ lúc nào.”

Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm nói: “Cậu sẽ dọa cô ấy sợ, hiện giờ chưa dọa được, nhưng một ngày nào đó sẽ dọa cô ấy sợ chết mất.”

Bạch Phỉ Lệ cầm hoa cố chấp nói: “Tôi đã nhìn xuyên tới kết cục rồi, ba mươi năm sau cô sẽ chỉ càng dính chặt lấy tôi hơn thôi.”

Cách nói chuyện của hai người họ không giống nhau, ngôn ngữ và biểu cảm của Bạch Phỉ Lệ cầm hoa luôn có tính hí kịch, trôi nổi bên trên hiện thực.

Về mặt Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm tối sầm, nói: “Tôi sẽ đẩy cô ấy ra.”

Anh đi về phía trước, Bạch Phỉ Lệ cầm hoa đứng phía sau anh nói với theo: “Cậu là tôi, tôi là cậu, tôi yêu cô ấy, cậu sớm muộn gì cũng sẽ yêu cô ấy.”

Chuyện về sau nữa, cô đều đã biết. Lần đó hát xong “Hương yêu” ở nhà hàng Vinh Hoa, hai người gặp nhau dưới tán cây hoa gạo, Dư Phi nhìn thấy mình vào nhà trước, Bạch Phỉ Lệ một mình lặng yên đứng dưới cây hoa gạo lâu thật lâu, lâu đến mức gió thổi hoa đỏ rơi đầy đất.

Bạch Phỉ Lệ cầm hoa uể oải buồn ngủ, Bạch Phỉ Lệ cầm kiếm lại cứ lặng thinh nhìn hoa gạo đầy đất. Anh thì thầm:

“Làm sao để tôi có thể thôi suy đi nghĩ lại, lo trước ngó sau...về cuộc sống hai người...đây...”

...

Sáng sớm hôm sau, Dư Phi vẫn dậy sớm như thường lệ. Cô khoác áo xuống giường, mở cửa sổ, không khí lạnh lẽo mà tươi mới cuốn lẫn những hạt tuyết ủa tới trước mặt, cô đánh cái rùng mình, mở mắt ra, đột nhiên cảm thấy cả thế giới hiện hữu trong mắt dường như đã thay đổi, rõ ràng hơn rất nhiều, sáng sủa hơn rất nhiều.

Cô từ phòng vệ sinh quay lại, Bạch Phỉ Lệ vẫn đang ngủ, tư thế vẫn như cũ, già nửa khuôn mặt vùi trong chăn.

Cô sờ nắn ba lỗ bấm trên vành tai Bạch Phỉ Lệ, lại cúi xuống hôn một cái, cắn tai anh nhủ: “Em ra ngoài luyện công đây.”

Anh nhắm mắt “ừ” một tiếng, vùi hết đầu vào chăn như bị ngứa, lại mơ mơ màng màng nói: “Tối về nấu cơm cho anh đây.”

“...”

Cô lăn anh thành trứng cuộn, đập vào trong góc: “Nghĩ hay giấc!”

Nhưng sáu giờ tối cô vẫn trở về, phát hiện ra mặt tuyết bên ngoài căn nhà ngoại trừ dấu chân cô ra ngoài từ sáng, cũng chỉ có hai hàng dấu chân của Bạch Phỉ Lệ. Người sống trong Chiêm Viên không nhiều lắm, cô nhìn theo dấu chân, thấy chúng dẫn thẳng đến quán ăn sáng ngoài Chiêm Viên.

Dư Phi: “...”

Ông tướng này xem ra thật sự rất nghiêm túc chờ cô về nhà nấu cơm.

Khoảng mười ngày tiếp đó, buổi tối không có tiết, cô sẽ tới ở lại Chiêm Viên. Sau nữa, ông Thượng bà Thiện trở về, cô vẫn thoải mái ở lại. Tối, cô làm cả bàn thức ăn, hai ông bà đều rất hài lòng, cứ như thể chuyện gì trước đó cũng chưa từng xảy ra, người duy nhất mất hứng cũng chỉ có Cọp Cái.

Đa số thời gian Bạch Phỉ Lệ đều ở nhà đọc sách, chạy bộ trong Chiêm Viên, nuôi chim, chăm cây chăm hoa, đến cả studio Cừu Bạch cũng không tới. Quan Cửu nói với Dư Phi, đây là kỳ an dưỡng của Bạch Phỉ Lệ, sau mỗi lần phát bệnh, anh đều cần một khoảng thời gian rời xa đám đông, từ từ khôi phục lại trạng thái có thể giao tiếp bình thường với người khác.

Dư Phi nghĩ, cô đâu cảm thấy khoảng thời gian này Bạch Phỉ Lệ có vấn đề gì trong việc giao tiếp với người khác đâu, bắt xe mua đồ ăn đều rất thuận lợi mà.

Nhưng giữa chừng lại có một lần, cô đi tập luyện “Đỉnh thịnh Xuân Thu”, lại bất ngờ đến kỳ sớm, bị dây ra quần áo. Hôm đó cô không đến trường, thẻ sinh viên và chìa khóa đều để ở chỗ Bạch Phỉ Lệ. Cô gắng nén ngại ngùng gọi cho Bạch Phỉ Lệ, nhờ anh qua đó mang một bộ quần áo tới cho mình.

Bạch Phỉ Lệ tìm quần áo trong phòng cô, không ngờ lại đụng đúng lúc bạn cùng phòng của cô trở về.

Bạn cùng phòng cô thấy Bạch Phỉ Lệ trong phòng họ thì trợn tròn mắt. Về sau, cô bạn kể lại với Dư Phi, lúc đó Bạch Phỉ Lệ thấy cô ấy đi vào thì rất mất tự nhiên, cũng không tìm tiếp trong tủ quần áo nữa mà lấy thẳng vali của cô ra, nhét một mạch tất cả quần áo của cô vào, sau đó đẩy vali định đi. Bạn cùng phòng lúc ấy phản ứng kịp, ngăn anh lại hỏi anh có quan hệ gì với Dư Phi, anh không hé răng nửa chữ, tránh khỏi cô ấy đi thẳng ra khỏi cửa, còn ra hiệu “đừng đến gần tôi”.

Bạn cùng phòng nói, cô ấy có ba đánh giá về Bạch Phỉ Lệ: cấu kỉnh, phách lối, EQ thấp. Còn nhắc nhở Dư Phi: không thể yêu một tên bạn trai bệnh ngòi sao thế được, theo đuổi được rồi thì mau chia tay đi.

Dư Phi nghĩ, theo đuổi thì đã sớm được rồi... Chia tay thì sợ là bó tay. Có điều, chuyện Bạch Phỉ Lệ nói muốn lấy cô làm vợ đêm ấy, sau đó không còn nhắc lại nữa. Ban đầu Dư Phi cho rằng thủ tục tiếp theo chính là hai ngoại sẽ cùng ba cô Dư Thanh gặp mặt, kết quả Bạch Phỉ Lệ tựa như đã quên bằng đi chuyện này.

Dư Phi thở phào nhẹ nhõm, cô luôn cảm thấy nói chuyện cưới xin với Bạch Phỉ Lệ bây giờ, có vẻ như vẫn thiếu thiếu gì đó. Nhưng thiếu cái gì thì cô lại không thể nói rõ, giống như trong lòng câu vẫn còn một điểm mấu chốt, như một nấc quyết định, cô từ đầu đến cuối vẫn chưa vượt qua được.

Bên phía Thiện Đăng Đĩnh, dưới sự hiệp lực trợ giúp của Nam Hoài Minh, ông Thượng bà Thiện, và cả thầy hướng dẫn của cô, bắt đầu có cơ xoay chuyển. Đơn xin duyệt toàn bộ khu vực Phật Hải vào hạng di sản văn hóa phi vật thể đã được thông qua, hình thức hoạt động của Thiện Đăng Đĩnh bắt đầu có chuyển biến theo hướng hiện đại hóa, đổi thành cơ chế diễn viên hợp đồng, đồng thời ngoài duy trì trường phái diễn kinh kịch riêng của Thiện Đăng Đĩnh, cũng bắt đầu dung nạp lẫn vào đó những phong cách diễn phù hợp khác, tạo nên tác phẩm nghệ thuật văn hóa hoàn toàn mới. Nam Hoài Minh thậm chí còn mời cả “Thủy Nguyệt Vũ Tập” lừng danh lâu năm ở Đài Loan tới diễn thử, tiếng tăm của Thiện Đăng Đĩnh lập tức nhanh chóng phát lên.

Dư Phi rất cuộc cũng hoàn toàn yên lòng. Buổi tối ở căn nhà nhỏ trong Chiêm Viên, Bạch Phỉ Lệ dỗ dành Cọp Cái đang giận dữ, Dư Phi bèn cùng ông Thượng bà Thiện thảo luận về biểu diễn kinh kịch.

Hai ông bà trọn đời tình nghĩa sâu nặng, nghiên cứu hí kịch như chim liền cánh, đồng thời cũng đều là hí mê lâu năm, nhất là ông Thượng, còn là một tay kéo đàn nhị nghiệp dư rất khá.

Trong nhà giờ có nhiều thêm một Dư Phi biết hát hí khúc, lại còn hát rất hay, hai ông bà lại còn chẳng phải là đến già vẫn hoan hỉ sao? Ông Thượng kéo đàn nhị, bà Thiện vỗ trống da, hợp thành một bối cảnh văn võ nguyên sơ. Hai ông bà còn ghét bỏ Bạch Phỉ Lệ ôm mèo bên cạnh quá rảnh rang, gọi anh qua gõ phách. Sắp xếp như vậy, ông Thượng bà Thiện có chút đắc ý, lâu lâu còn gọi bạn bè trong giới tới xem, vô hình trung khoe khoang hãnh diện.

Trong khoảng thời gian này, vì phải chuẩn bị cho buổi tập chính thức tháng Mười hai, Dư Phi dồn phần lớn tâm trí vào việc suy nghĩ về cốt lõi của cả vở “Đỉnh thịnh Xuân Thu” – “Văn chiêu quan”. Mà trong “Văn chiêu quan”, chỉ mình câu “Một vầng trăng sáng soi ngoài sông” thôi, cô đã thử vô số phương thức thể hiện khác nhau rồi.

Thậm chí riêng chữ “Một”, cô đã nhiều lần cân nhắc, cuối cùng quyết định tham khảo kiểu xướng cổ xưa nhất “Mười ba cái Một”, hát chữ “Một” liên tiếp biến chuyển qua mười ba giọng, thể hiện nỗi ưu tư sầu khổ khi bị giam hãm của Ngũ Tử Tư. Nhưng kiểu xướng “Mười ba cái Một” cũ kỹ này, đã thất truyền vài thập niên, bản ghi âm có thể tham khảo không nhiều lắm, cô thử mấy lần, hát lên đều cảm thấy tù túng, có chút vướng về luồng cuống.

Hai ông bà biết cô có lòng sửa sang tân trang lại kiểu hát cũ này thì mừng vô cùng, tìm rất nhiều tư liệu, cùng cô nghiên cứu làm sao để hát chữ “Một” này.

Bạch Phỉ Lệ ngồi trên salon, đeo tai nghe lật sách, chống má nhìn hai ông bà và Dư Phi ba người tùm tùm lại, lúc thì thảo luận, lúc thì tấu hát, khí thế ngất trời, chẳng coi ai ra gì.

Trên người nặng xuống, anh cúi đầu, Cọp Cái đã đi vệ sinh xong, hải lòng leo lên lòng anh cuộn lại, bắt đầu rừ rừ ngáy, hai tay anh bắt lấy hai chân trước của Cọp Cái giờ lên, nhìn vào đôi mắt vô tội của Cọp Cái, nói:

“Vừa lòng rồi chứ? Mà bây giờ vừa, lòng, rồi, nhỉ.”

Cách Tết dương năm tới chỉ còn đúng mười ngày.

Buổi diễn tập chính thức đầy đủ nhất cho toàn vở “Đỉnh thịnh Xuân Thu” của Dư Phi, được xếp vào hôm ấy.

Nhiều màn như vậy, Dư Phi hát Ngũ Tử Tư, từ sáng tới chiều, hát trọn một ngày.

Thực tế thì, đoàn kịch chính thức nhất, cũng chính là nhóm của Lệ Thiếu Ngôn, đã hát xong từ hôm qua. Hôm qua Dư Phi nghe, độ hoàn chỉnh của Lệ Thiếu Ngôn cực cao, từ đầu tới cuối, gần như không soi ra được bất kỳ một sơ hở nào. Có rất nhiều bạn bè đồng sự ở viện kinh kịch và cả những phiếu hữu thâm niên có quan hệ tốt của anh tới nghe, rạp hát nhỏ của Nam Hoài Minh ngồi kín chỗ, tiếng reo hò vang lên liên tiếp, sau khi nghe xong, không khỏi lại là một tràng vỗ tay tán thưởng nồng hậu, đến cả đạo diễn, sư phụ Vu phái, cũng gật gù không thôi. Nam Hoài Minh vỗ lưng Lệ Thiếu Ngôn, nói hai chữ:

“Tốt lắm.”

Dư Phi xem trọn cả buổi diễn của Lệ Thiếu Ngôn, càng xem càng thấy hi vọng của mình trở nên xa vời.

Đạo diễn khen Lệ Thiếu Ngôn: “Diễn tốt lắm! Hoàn toàn nhập vai, cậu chính là Ngũ Tử Tư.”

Đánh giá cao thế kia mà.

Nếu cái khiên của Lệ Thiếu Ngôn chính là màn biểu diễn này, một cái khiên cơ hồ không gì đâm thủng, vậy thì cô có cái mâu nào để tấn công đánh bại đây?

Dư Phi trầm tư suy nghĩ, tâm trạng lại chùng xuống. Buổi tối trở lại Chiêm Viên, ăn không ngon, ngủ cũng không yên, cô sợ ảnh hưởng đến Bạch Phỉ Lệ, bèn một mình lên gác xép ngủ.

Mãi đến ba bốn giờ, cô vẫn trần trọc không ngủ được. Cảm giác này cực kỳ không ổn, cô thậm chí còn quên mất mình vốn hát như thế nào.

Một cảm giác, cực kỳ tuyệt vọng.

Trong lòng cô rất rõ, tuy Nam Hoài Minh nói sẽ cho cô cơ hội một năm, nhưng chỉ cần lúc này đây thất bại, trong cơ một quý còn lại, giữa đó còn có Tết âm, cô gần như cũng không có khả năng trở mình.

Lệ Thiếu Ngôn nói, chúng ta cùng xem thực chương ra sao.

Đây chính là thực chương của anh.

Dư Phi lật qua lật lại, cuối cùng như một con cá mắc cạn nặng nề ngã xuống sàn, đánh “bịch” một tiếng.

Cô ngồi bệt trên sàn.

Lát sau, cô cảm thấy có người không nhanh không chậm lên gác xép, ngồi đối diện cô.

Cái đèn lụa trắng như một quả cầu khổng lồ nằm dưới đất bật sáng, trong gác xép ánh trắng dâng lên.

Dư Phi ngược mắt, nói: “Anh định an ủi em đấy à?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Em cảm thấy anh sẽ nói gì?”

Dư Phi nói: “Thì chắc anh sẽ nói, thua cũng đừng cuống, em đã tiến bộ hơn nhiều, em còn trẻ, về sau sẽ còn nhiều cơ hội này nọ.”

Bạch Phỉ Lệ cúi xuống, cười nói: “Em đoán sai rồi, anh nói cho em biết, em nhất định phải thắng.”

Dư Phi rầu rầu: “Sao em thắng nổi Lệ Thiếu Ngôn chứ? Anh ấy vốn đã là người giỏi nhất trong thế hệ này rồi, em căn bản là không thể vượt lên được.”

Bạch Phỉ Lệ dựa vào lan can phía sau, nói:

”Khi còn nhỏ, mẹ anh đại khái là cảm thấy anh có thiên phú về nghệ thuật nên đã cho anh học rất nhiều thứ, thanh nhạc, múa, viết kịch, sau khi đến Bắc Kinh, anh cũng không bỏ những môn này. Sau nữa, bước vào giới 2D, anh cũng coi đó như một loại hình nghệ thuật.

“Anh luôn cảm thấy nghệ thuật là cõi ”thần“. Điều khác biệt lớn nhất giữa nó và cõi ”người” chính là, nó không có giới hạn.”

Dư Phi ra chiều đăm chiêu, Bạch Phỉ Lệ nói tiếp:

“Sau đó, ba anh đưa anh đến Keio học kinh tế – thực ra là tự anh muốn đi – bởi vì anh muốn học thêm nhiều hơn về cội ”người“. Khi đó học Thuyết chơi cờ, có một thuật ngữ là ”ván hòa không” (*), tức là giữa hai phe cạnh tranh, nếu có một phe thu được lợi thì tất phe còn lại sẽ bị tổn thất.

“Xã hội loài người luôn là vậy, bởi có giới hạn cũng có nghĩa là tài nguyên hữu hạn. Nhưng nghệ thuật thì không như vậy, nghệ thuật là sáng tạo, là trăm hoa đua nở, là vô biên vô bờ.”

(*) Game theory (tạm dịch: Thuyết chơi cờ) là một học thuyết nghiên cứu về các mô hình toán học của sự tương tác chiến lược giữa những người ra quyết định quan trọng (decision-makers) dựa trên lý trí. Học thuyết này được ứng dụng trong rất nhiều ngành khoa học xã hội, logic học và khoa học máy tính. Nguyên bản, học thuyết này vốn là nghiên cứu trình bày về các zero-sum games (tạm dịch: ván hòa không), mà ở đó, một bên thu được bao nhiêu lợi ích thì (các) bên còn lại sẽ chịu bấy nhiêu tổn thất.

Dư Phi ngẩn ra, nói: “Anh là muốn nói, em không cần phải diễn Ngũ Tử Tư tốt hơn Lệ Thiếu Ngôn, em chỉ cần diễn một Ngũ Tử Tư khác biệt thôi, phải không?”

Bạch Phỉ Lệ ra vẻ đồng ý mỉm cười, gật đầu nói: “Em là Dư Phi, không phải Lệ Thiếu Ngôn, càng không phải là Ngũ Tử Tư.”

Đạo diễn nói với Lệ Thiếu Ngôn: Cậu chính là Ngũ Tử Tư.

Bạch Phỉ Lệ nói với cô: Em là Dư Phi, em không phải Ngũ Tử Tư.

Ở Đại hội Không Hai, giám khảo nọ đã nói với Bạch Phỉ Lệ: Không giống thật thì không thành kịch, mà giống thật thì không thành nghệ.

Ba câu nói, tựa như ba mũi tên nhọn hoắt, lần lượt xuyên thủng tim Dư Phi.

Cô bỗng nhiên hiểu ra, đạo diễn nói với Lệ Thiếu Ngôn “Cậu chính là Ngũ Tử Tư” đến tột cùng là có ý gì – đó là bởi vì trong lòng đạo diễn đã định hình sẵn một Ngũ Tử Tư, mà Lệ Thiếu Ngôn lại trọn vẹn diễn ra được hình mẫu Ngũ Tử Tư đó trong lòng đạo diễn.

Anh đã diễn quá giống, quá thành thạo, vậy nên mới không có một sơ hở nào.

Vậy nên anh mới “chính là” Ngũ Tử Tư, trong Ngũ Tử Tư của anh có Lệ Thiếu Ngôn sao? Có bao nhiêu?

Còn nữa, ông Thượng bà Thiện nói với cô: Không có phá sẽ không có lập.

Phá, chính là phá bỏ hình mẫu cố định trong lòng người khác, phá bỏ mong chờ và thành kiến của người khác. Không phá thì lấy đâu ra cái mới, lấy đâu ra triển vọng mới?

Dù cô có diễn hỏng vỡ diễn này, cũng là hỏng xứng đáng, đáng giá để cô được ăn cả ngã về không!

Trong mắt Dư Phi bỗng bừng lên một đốm sáng giữa tăm tối, long lanh nhìn về phía Bạch Phỉ Lệ: “Em nghĩ thông suốt rồi!”

Bạch Phỉ Lệ đi tới, bế ngang cô lên, vỗ vỗ cái mông vì ngồi dưới sàn mà nhiễm lạnh của cô, nói: “Sau này đừng ngồi dưới sàn thế, đau bụng bây giờ.”

Trí óc của Dư Phi bay hơi cao hơi xa, mặt nhất thời đỏ ửng, cũng may trong bóng tối nhìn không rõ.

Bạch Phỉ Lệ đặt cô lên giường, dèm chăn cẩn thận cho cô rồi ghé vào bên tai cô. Dư Phi tưởng anh muốn nói lời ngon ngọt gì, lại nghe anh thấp giọng nói:

“Dư Phi, Dư Phi, tự tại phóng phi.”

Khí chất trên người Dư Phi đã triệt để trầm xuống. Không còn ngạo mạn, không còn hưng phấn, cũng không còn ham muốn. Đôi con ngươi ngược lên, sự lãnh đạm thấu ra từ nội tâm.

Cho đến màn “Văn Chiêu Quan”, cha mẹ Ngũ Tử Tư đều đã bị Sở Bình Vương chém đầu, chàng trốn sang nước Ngô, nhưng đến Chiêu Quan thì bị truy binh của Bình Vương ngăn trở, may mà được ẩn sĩ Đông Cao

Công cho ẩn nấp trong vườn hoa sau nhà. “Văn Chiêu Quan”, chính là kể về tích Ngũ Tử Tư vì liên tiếp mấy ngày vô kế khả thi mà bạc trắng râu tóc trong một đêm.

Dư Phi đổi sang bộ trang phục bắn cung màu trắng, áo choàng đen thêu hình rồng, đầu đội khăn vô sinh, lưng đeo một thanh bảo kiếm. Cả bộ đồ này chỉ tuyền hai màu trắng đen, mộc mạc âm đạm vô cùng.

Dư Phi vẽ lông mày và tô mắt càng thêm đậm, thêm sắc sảo, lớp lưới lót đầu kéo lông mày lên càng cao, bộc lộ khí vũ hiên ngang, thập phần oai vệ. Cô không vẽ ấn đường màu đỏ là để khỏi phá lời thề trước đó. Cô chậm rãi đeo bộ râu ba chòm đen nhánh lên, cứ như thể đang thực hiện một nghi thức long trọng, đeo râu rồi, khí chất toàn thân cô thoát cái thay đổi: Vóc người cao ngất dong dong, sải bước vươn tay uy vũ khí thế, tạo hình hóa trang này, cực độ tuấn tú, cực độ thanh lãnh, khí khái thâm trầm, chính trực nghiêm cần, quả đúng là một vẻ đẹp bất phân thư hùng.

Trước khi lên đài, cô nhớ đến một câu nói trong “Sử ký – Ngũ Tử Tư liệt truyện”: “Ta trời chiều, đường xa cho nên gặp việc trái với đạo lý cũng cứ làm.”

Năm đó, Ngũ Tử Tư dùng roi quật thi thể Sở Bình Vương, bị chỉ trích là tàn bạo vô lương, hẹp hòi còn đồ.

Ngũ Tử Tư nói, Tuổi tác ta đã cao, tựa như mặt trời xuống núi rồi mà vẫn phải đi đường xa, nếu không điên cuồng mà hành tẩu, đi ngược lại lẽ trời, ta sao kịp choặng!

Tuyệt vọng mà cương liệt làm sao.

Giờ đây “gặp việc trái với đạo lý cũng cứ làm” sớm đã trở thành nghĩa xấu, nào ai còn nhớ năm xưa Ngũ Tử Tư vốn là một bề tôi trung nghĩa, bị ép vào cùng đường mặt lộ mà một đêm bạc tóc thống khổ bi thương?

Cô là một cô gái trẻ hát vai lão sinh, tử chiến đến cùng, chẳng phải cũng là gặp việc trái với đạo lý cũng cứ làm đấy sao?

Theo tiếng nhạc đệm, cô từng bước bước lên sân khấu, mắt liếc xuống dưới đài, trong rạp hát chẳng có bao nhiêu người. Buổi diễn hôm nay, lên đài toàn là diễn viên dự bị, hợp cùng cô thành một gánh hát, vậy nên ngoài Nam Hoài Minh, đạo diễn và sư phụ Vu phái thì cũng không còn khán giả nào khác.

Nhưng hiện giờ, Nam Hoài Minh lại cũng không ở đây.

Đương lúc nghi hoặc, chợt thấy ngoài cửa sổ lễ của rạp hát, Nam Hoài Minh dẫn một người đi vào, tới hàng ghế trước. Người nọ ăn vận nho nhã, mềm mại như tùng, chính là Nghê Lân. Trong lòng Dư Phi khê chấn động, lại thấy phía cửa sổ chẵn có một người khác lặng lẽ tiến vào, không đi lên trước mà không một tiếng động ngồi ở hàng ghế sau, dù chỉ thấy bóng dáng người nọ thôi cô cũng nhận ra, là Bạch Phỉ Lệ.

Trong khoảnh khắc đó, Dư Phi tự dưng có cảm giác muốn rơi lệ.

Cô biết, đây chính là cuộc sống.

Hết thấy mọi sự kể từ ngày đó, bắt đầu từ sóng gió trào dâng trên Phất Hải, cô vì Nghê Lân mà bị trục xuất khỏi Thiện Đẳng Đỉnh, mẹ bệnh nặng qua đời, cô gặp được Bạch Phỉ Lệ, gặp được rồi cách xa, gặp lại rồi cách lòng. Bánh xe thời gian âm ỉm nghiêng qua, nghiêng nát mỗi người thành thịt nát xương tan, họ liều mạng góp nhặt về chấp vớ, lão đảo loạn choạng, gian nan sống sót, sống chết hợp tan, cuối cùng hội hợp lại ở màn “Văn Chiêu Quan” này.

“Một vầng trăng sáng soi ngoài song, sầu bi lòng người tựa tên xuyên...”

Giữa rạp, một trưởng, một bàn, hai ghế. Dư Phi ngồi ngay ngắn trên một cái ghế, cất lời.

Áo cô không có thủy tự, chỉ có hai ống tay mã đề (*), không thích hợp biểu diễn tư thế; toàn bộ quá trình chỉ ngồi ngay ngắn, không có điệu bộ gì nhiều.

(*) Là kiểu ống tay giống hình móng ngựa của quan nhân trước đây:

Đây chính là điểm khó về mặt kỹ thuật trong diễn xuất “Văn Chiêu Quan”, mọi biểu hiện đều phụ thuộc vào giọng hát, toàn bộ đều là giọng hát.

Nhịp phách nhị hoàng chậm chậm, mỗi chữ đều kéo dài thăm thẳm, một ngâm ba luyến, thê lương cô độc, vòng đi quần lại.

Lúc mới rời khỏi Thiện Đăng Đình, lại gặp ngay chuyện mẹ lâm bệnh nặng, lòng cô đêm đêm ngày ngày đều chìm trong mây sương sầu thảm, con đường phía trước mờ mịt không rõ, chẳng lẽ còn không phải là rơi vào tuyệt vọng đấy sao?

Đêm đó ở Đại Ấn Hí Lâu, trên bờ nước dưới ánh trăng, cô khóc lớn một trận, chẳng lẽ còn không phải là phiền muộn bất lực đấy sao?

Chỉ là bây giờ, cô rút cuộc cũng học được thế nào là ngàn tình vạn tự, tích ở trong lòng, như mở cửa đập nước, từ từ chảy ra. Ấn nhẫn mà không thô bạo, hàm súc mà không nông cạn, than khóc kể lể mà không hèn mọn, lâm vào khốn cùng mà không cầu xin thương xót.

Cô hát “Ta như cánh nhạn đau xót nơi trời cao”, hát sao bi thiết.

Cô hát “Ta như du long mắc cạn nơi bờ cát”, hát sao ghen ứ.

Cô hát “Ta như lươn cá cần mắc phải dây câu”, hát sao sợ hãi.

Cô hát “Ta như thuyền mất tay chèo giữa sóng cả”, hát sao tuyệt vọng.

Mỗi tầng cảm xúc, như bóc hành tây, đều là những vết thương cô từng chịu đựng trong cuộc sống, nhưng cũng chính là động lực thúc đẩy giọng hát cô cất lên ngày hôm nay.

“Khóc một tiếng thầy u sao gặp lại, không thể thấy, ôi chao cha...mẹ ơi!” Tiếng quý khanh (*) này chợt vẳng ra, giọng hát tà tà lướt lên, tê tâm phế liệt, như hạc khóc vượn hú, mỗi người trong rạp nghe thấy đều toàn thân lấy bối, sồn cả da gà!

(*) Nguyên văn , chưa tra được rõ nghĩa, nhưng có vẻ như là thuật ngữ chỉ điệu hát ma quái trong kinh kịch.

Dư Phi hát Ngũ Tử Tư, có chăng lại chẳng phải là đang hát chính mình, hát Bạch Phỉ Lệ.

Họ đều không nhắc đến nỗi đau của nhau, song đều thấu tỏ lẫn nhau. Thế gian có bao sự tình không thể nói thành lời, thật may cô còn có giọng hát.

Một hát ba thán, dư âm còn văng vẳng bên tai.

Một đêm này tiếng trống canh càng đánh càng gấp! Cô hai lần vào hai lần ra cửa trường, râu giả đổi từ đen sang xám, từ xám sang trắng!

Một đêm trắng râu!

“Đến nay đêm ngủ trong sân vắng, thê lương ta biết...tỏ...cùng ai...”

Chữ “tỏ” kéo dài thật dài, ý vị của vãn điệu ngậm hết trong tiếng, tay cô nâng bộ râu dài trắng tuyết, hai tay run lấy bối giương ra, chợt lòng mảy động lên tròng mắt, lại là một quý khanh! Cặp mắt tròn tròn, màu đen trong tròng mắt như điểm mực, trong con ngươi đột nhiên nứt ra tia sáng chưa từng có, khiến tất cả mọi người dưới đài đều toàn thân rung động, bị ánh mắt kia giật điện. Mà ánh mắt kia chỉ chớp lóe lên rồi lập tức biến mất, đến chữ “ai”, đôi mắt vì cảm xúc dâng trào mà khe khẽ khép lại.

Cuối cùng, mọi tuyệt vọng khốn đốn đều hóa thành bi phẫn quyết liệt, tiếng phách nhị hoàng ban đầu chợt mau hơn...

“Oán thù cha mẹ thành tro bụi. Ta nhìn trời mà thề lời thề máu, không giết được Bình Vương...lòng sao cam!”

Nhịp trống kết màn hạ xuống, dưới đài hồi lâu không tiếng động.

Không ai đứng lên, không ai vỗ tay, không ai hò reo tán thưởng.

Dư Phi không thấy những điều này, cô vội vã ra sau hậu trường. Dựa vào rương quần áo lớn, trong mắt cô ngập tràn nước mắt, lại không rơi xuống một hạt, cô chỉ là bỗng chốc nhận ra, mọi thứ cô từng trải qua, tại đây đều chỉ về cùng một phương hướng.

Cô chợt hiểu ra, vì sao từ nhỏ đến lớn, Bạch Phỉ Lệ trải qua nhiều chuyện như vậy, hoa thơm trong tay anh, lại vẫn có thể càng nở càng rộ trên cội phàm.

Bởi vì, anh luôn tin tưởng vào điều gì đó, nghệ thuật, dũng khí, vận mệnh, hoặc nhân duyên.

Sau khi Dư Phi xuống đài, Nam Hoài Minh và các khán giả khác đứng lên. Nhưng đứng lên rồi mới nhận ra trên đài đã không còn ai, cũng không biết phải đứng lên làm gì nữa, đành lại ngồi xuống.

Có một cảm giác vừa ngỡ ngàng vừa mất mát.

Nam Hoài Minh nhìn mọi người chung quanh, đạo diễn, biên kịch, cố vấn, tiên sinh Vu phái, đều là những nghệ thuật gia lão làng đức cao vọng trọng, tất cả mọi người đều nhìn chằm chằm vào ông, rất bất ngờ là đều không nói gì, không giống như đối với Lệ Thiếu Ngôn hôm qua, trực tiếp cổ vũ khen ngợi ngay.

Một màn biểu diễn như vạch kiềm đâm thương.

So với kiểu hát cũ, so với màn diễn được truyền thừa từ thế hệ trước, chênh lệch không ít.

Đã đến lúc quyết định.

Nói Dư Phi tốt, cô chính là rất tốt; nói Dư Phi không tốt, vậy thì “Đỉnh thịnh Xuân Thu”, cô có thể rút được rồi.

Ngồi sau cùng trong rạp, Bạch Phỉ Lệ không nhúc nhích ẩn mình trong bóng tối.

“Tôi nghĩ đến một cụm từ.” Nam Hoài Minh chậm rãi cất tiếng, “Dùng trong trường hợp này thực ra cực kỳ không thích đáng, nhưng mà tôi không nghĩ ra nổi một từ nào khác hợp hơn...”

“Cảnh xuân chợt hé.”

“Cụm từ này ấy mà, nói thế nào nhỉ? Tôi không biết hôm nay mọi người nghe Dư Phi diễn xong có cảm giác gì, có phải cảm thấy con bé đầu đầu cũng là lỗ hổng hay không?”

Đạo diễn gật đầu nói: “Quả là vậy, hôm nay con bé thậm chí còn chẳng hề gắng áp giọng nữ của mình xuống, mà cứ thế có sao hát vậy.”

Tiên sinh Vu phái nói: “Hoàn toàn thuận theo cảm xúc của mình, tự tạo ra vài ”nhịp phách” mới, chúng ta nghe vào, tất nhiên hổng lỗ chỗ.”

Ông cụ cố vấn hí kịch như có điều suy nghĩ: “Thực ra hôm nay con bé biểu diễn rất thú vị, trước đây hát ”Văn Chiêu Quan” có hai trường phái lớn nhất, hoặc là nhấn mạnh “bi phẫn”, hoặc là nhấn mạnh “phiền muộn thương cảm”, con bé trước tiên đẩy từng tầng cảm xúc lên cao, hát ra nổi tuyệt vọng của Ngũ Tử Tư, sau đó cố tìm đường sống trong chỗ chết, từ trong tuyệt vọng chợt bộc phát một tinh thần phản kháng “gặp việc trái với đạo lý cũng cứ làm”, đó chính là điều mà trước giờ chúng ta đều chưa từng nghĩ đến, Bởi vì mới, nên chúng ta mới cảm thấy không quen, mới cảm thấy lỗ hổng khắp nơi.”

“Đúng vậy...” Nam Hoài Minh bật dựng thẳng một ngón tay lên, “Chính là điểm này.” Ông liếc thoáng qua Nghe Lân, “Ông chủ Nghê, không biết anh có cảm giác gì? Anh từng là người hiểu Dư Phi nhất đấy.”

Nghê Lân ngồi ngay ngắn thẳng tắp, mặt không chút thay đổi nói: “Con bé rốt cuộc cũng bắt đầu ngộ ra được mấu chốt của biểu diễn ”Cần đoán khôn sinh” rồi.”

Nam Hoài Minh vỗ tay cười nói: “Ông chủ Nghê đúng là ông chủ Nghê. Nói đến chuyện lĩnh ngộ này, Dư Phi vẫn chậm hơn anh nhỉ.”

Nghê Lân mỉm cười không đáp lời.

Nam Hoài Minh nói với mọi người: “Về đẹp của Cần đoán khôn sinh là ở sự tách biệt và tương phản giữa giới tính của người diễn và vai diễn, không phải là ở chỗ ”giống bao nhiêu”, vậy nên vẫn luôn hàm súc ẩn náu. Lúc cảnh xuân thật sự chợt hé, sẽ lập tức choáng ngợp chúng sinh.

“Dư Phi diễn Ngũ Tử Tư, điểm tinh túy là trong mắt chứa giận, lông mày hàm uy, trong ánh mắt chợt lóe thần quang rồi vụt biến mất, lại vừa vụt thấp sáng đoạn cảm xúc mãnh liệt chuyển ngoặt thành bùng nổ, khiến chúng ta cảm thấy chấn động.”

Nam Hoài Minh nói:

“Tôi cho rằng Dư Phi đã từ vương quốc tất nhiên đi về phía vương quốc tự do, tuy trong lòng con bé còn ma chướng chưa được trừ bỏ, lúc diễn còn có chỗ mất tự nhiên, nhưng có lỗi hỏng tức là còn không gian phát triển, chúng ta có thể chờ mong vào con bé của ba tháng sau.”

Dư Phi hát xong cả một ngày diễn, ban đầu chỉ muốn nằm vật xuống, nhưng Nam Hoài Minh nói với cô ba chữ “Tốt cực kỳ”, lại khiến tinh thần cô lập tức tăng lên mấy trăm lần, kết thúc xong hẹn Bạch Phỉ Lệ đi ăn đồ ngọt kiểu Quảng Đông, tự thưởng cho bản thân.

Bạch Phỉ Lệ an dưỡng được một tháng đã hoàn toàn khỏe lại. Nhưng nghe cô nói cô muốn tới tiệm đó, vẫn hơi do dự.

“Tiệm đó rất nổi trên mạng thì phải, chắc đông khách lắm?” Anh nói.

“Đúng đó, vậy tức là ăn cực kỳ ngon chứ sao.” Dư Phi kéo tay anh, “Nếu anh không muốn tới chỗ đông người thì ở ngoài chờ em đi, em vào mua rồi ra ngay.”

Bạch Phỉ Lệ lái xe đưa cô đến tiệm kia. Dư Phi đã lâu không thấy anh lái xe, tủm tỉm cười hỏi: “Xe anh vẫn còn à? Em tưởng anh bán đi rồi cơ.”

Bạch Phỉ Lệ đánh tay lái, nói: “Nhà thì bán sạch rồi, nhưng xe vẫn giữ, đợt trước là bị Quan Cửu mượn mất.”

Dư Phi nheo mắt nhìn anh, nói: “Anh bình tĩnh gớm nhỉ, không có nhà em không gả.”

Bạch Phỉ Lệ hỏi: “Sao em hám của thế?”

Dư Phi đáp: “Có nhẫn kim cương thôi cũng được, 10 carat là đủ rồi.”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Anh thấy 100 carat may ra mới xứng với em.”

“Được đấy được đấy.” Dư Phi nói, ngón giữa tay trái quấn tóc anh thành vòng tròn nhỏ, hát linh tinh: “Shining shining lấp la lấp lánh như Bạch Phỉ Lệ.”

Bạch Phỉ Lệ cười tí mắt không thấy Tổ quốc đâu.

Trên đường đi, tâm trạng Dư Phi tốt, ngâm nga điệu hát dân ca Lĩnh Nam suốt một đường, chẳng cần đến Bạch Phỉ Lệ mở nhạc trong xe.

Bạch Phỉ Lệ im lặng một lúc, mở miệng nói: “Có chuyện này, đợt trước vì em phải tập luyện chuẩn bị cho ngày hôm nay nên chưa nói cho em.”

Trực giác Dư Phi cảm thấy là chuyện quan trọng, nhưng vẫn híp mắt cười nói: “Chính thức cầu hôn em à?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Anh cầu hôn thành công rồi, có mà đến lượt em cầu hôn anh ấy.”

“Hả?” Dư Phi lần đầu tiên nghe thấy kiểu nói này, kinh ngạc hỏi: “Còn phải thế nữa à?”

“Em đồng ý lấy anh, nhưng anh đã bằng lòng lấy em đâu.”

Dư Phi: “...”

Cô cảm thấy ông tướng này có bệnh thật cũng nên.

Bạch Phỉ Lệ chăm chú nhìn về phía trước, nói: “Cũng không phải chuyện lớn gì, cuối năm 2016, cũng chính là bữa em đến Chiêm Viên lần đầu tiên đó, anh bị ba kéo đi tham gia một hội nghị cao cấp, giữa buổi anh không đồng ý ba làm một dự án bất động sản, đã âm ỉ một trận với ông ấy, trong lúc tâm trạng không tốt anh đã yêu cầu những tay có tiền trong hội nghị quỳ một ít tiền, lập một quỹ kín, chuẩn bị đầu tư vào một vài dự án cơ sở nghệ thuật và văn hóa, trong đó bao gồm cả ”Huyền thế đẳng” – đó cũng là lý do vì sao lúc đó anh lại có gan nhận dự án “Huyền thế đẳng”, chút tiền đầu tư của SE khẳng định không đủ dùng.”

“...”

Dư Phi không ngờ anh còn vật vờ tới mức ấy.

Anh kể nghe rất hồi hộp, “quyên một ít tiền”, Dư Phi dù không hiểu những chuyện này lắm, nhưng dùng đầu ngón chân cũng nghĩ ra được, để đầu tư cho một dự án cơ sở nghệ thuật và văn hóa, cũng không thể chỉ là “một ít tiền”.

“Sau đó rất nhiều chuyện xảy ra đều không thể ngờ được. Bất ngờ đối chủ, dự án bị bắt ngừng, ba anh thành bia ngắm. Nhưng ông ấy luôn che chở cho anh rất kỹ, không để anh phải chịu bất kỳ liên lụy gì. Nhưng quỹ kín kia gây áp lực rất lớn cho anh, đây đều là bạn lâu năm của ba anh, vào giờ phút quan trọng thế này cũng không bỏ đá xuống giếng với anh, nếu anh không thể giúp họ thực hiện mong muốn hồi đáp, anh sẽ cảm thấy mình cực kỳ vô dụng.”

“Series ”Huyền thế đẳng” nếu đã bắt đầu thì không thể bỏ dở giữa chừng, muốn làm thì phải làm được tốt nhất. Hơn nữa hiệp nghị đánh cược ba năm giữa SE và Cưng Bạch, anh đã trù bị chu đáo từ trước một năm bằng việc thương mại hóa kịch và bán vé xem.”

Dư Phi nhướn mày, nói: “Anh làm thế là diễn xiếc đi dây đấy.”

Bạch Phỉ Lệ cười: “Nếu hôm nay em dám hát ”Văn Chiêu Quan” như vậy thì có gì mà anh không dám làm “Huyền thế đẳng” chứ?”

Dư Phi bỗng hiểu ra anh vì sao vẫn chơi xỏ, muốn cô cầu hôn anh.

Anh cầu hôn cô, là để tỏ thái độ của mình, nhưng anh lại giao quyền lựa chọn vào tay cô.

Anh nói cho cô biết, anh có thể sẽ chỉ còn hai bàn tay trắng.

Dư Phi nói: “Vậy nên anh bắt đầu xuất đầu lộ diện từ tháng Sáu năm nay, tham gia mấy chương trình tạp kỹ online, tuyên truyền cho ”Huyền thế đẳng.”

Xe đỗ lại phía đối diện tiệm đồ ngọt Quảng Đông mà Dư Phi muốn tới, Bạch Phỉ Lệ ra vẻ chấp nhận cõi đây an toàn, cười một cái, nói:

“Anh không ngờ gặp phải em ở chỗ Lâu Thích Đường. Chuyện xảy ra sau đó, đều nằm ngoài dự liệu của anh.”

“Khả năng chịu chơi của anh lớn hơn em tưởng tượng nhiều, em có chấp nhận được không?”

Dư Phi vào tiệm kia mua đồ ngọt.

Bạch Phỉ Lệ ngồi trên xe, nhìn điện thoại thấy gần mười phút rồi mà Dư Phi còn chưa ra. Anh có hơi lo lắng Dư Phi gặp phải chuyện gì, liền xuống xe.

Không gian trong cửa tiệm đồ ngọt hẹp dài, người đông vượt quá sức tưởng tượng, hàng người xếp hàng mua kéo dài ra tận cửa. Thì ra đồ ngọt ở đây đều là đặt rồi mới làm, thời gian chờ hơi lâu. Bạch Phỉ Lệ thấy Dư Phi đã thanh toán xong, đang đứng bên kia đợi nhân viên tiệm làm đồ cho mình, bèn yên lòng, lại đi ra ngoài.

Nhưng vừa đến cửa thì bị người khác chặn lại.

“Anh là...Quan Sơn Thiên Trọng?”

Bạch Phỉ Lệ ngược lên nhìn người nọ, nói đúng ra thì là một nhóm ba người, hai nam một nữ, thoạt nhìn có vẻ như là đang làm chương trình, mới vừa quay xong về tiệm đồ ngọt nổi tiếng trên mạng này, đang thu thập dụng cụ quay phim.

Người chặn anh lại là cô gái duy nhất trong nhóm, một tên con trai hơi béo nhanh nhẹn nhảy giờ máy quay về phía anh.

Cô gái kia nhanh chóng vào trạng thái phỏng vấn: “Không ngờ ở tiệm đồ ngọt nổi tiếng này, chúng tôi lại vô tình gặp được ca sĩ 2D tuần vừa rồi vừa có màn biểu diễn chói ngợp ở chương trình hàng đầu ”Giọng ca mới” – Quan Sơn Thiên Trọng...”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Thật ngại quá, hiện giờ tôi không nhận phỏng vấn.” Nói rồi lập tức ra ngoài, ba người kia đuổi theo anh không thả, “Tuần này nhiều bên truyền thông muốn phỏng vấn anh vậy, nhưng lại không ai liên lạc được với anh, anh...”

Bạch Phỉ Lệ giơ tay lên ngăn ống kính máy quay, nói: “Đừng quay nữa, tôi còn có việc.”

Nhóm này biết đây là cơ hội ngàn năm có một, nín lỳ anh nói: “Hiện giờ trên mạng đang đồn rằng anh từng rất nổi tiếng cos nữ và có sở thích mặc nữ trang. Chuyện này có thật không? Còn có người nói những bạn gái trước của anh đều là để nguy trang, thực ra anh đã sớm ”come out” rồi, anh có thể nói rõ hơn một chút không?...”

Bạch Phỉ Lệ ngậm miệng không đáp, đi ra phía cửa. Lúc này Dư Phi đã lấy được đồ ngọt đi ra, đúng lúc nhìn thấy anh, đuổi theo gọi: “Bạch...”

Cô chợt thấy ba người đang cố gắng níu kéo anh kia, nhất thời ngừng bắt.

Ba người kia cũng phát hiện ra Dư Phi, xuất phát từ linh cảm nhạy bén của người làm nghề săn tin giới giải trí, ba người thoát cái đã chia máy quay về phía Dư Phi.

Phản ứng của Bạch Phỉ Lệ còn lẹ hơn Dư Phi, bước dài một bước tới, chắn trước mặt Dư Phi, cầm lấy cái túi trong tay Dư Phi giơ lên chặn trước ống kính, cường chế tắt máy của họ đi, giọng nói trở nên vô cùng bất thiện:

“Quay tôi thì được, không được quay cô ấy.”

Cô gái kia lại giơ điện thoại lên...

Bạch Phỉ Lệ đưa tay hất điện thoại của cô ấy xuống, lạnh mặt nói: “Mấy người đừng quá đáng.”

Cô gái kia nhanh chóng giục hai người còn lại: “Quay nhanh đi quay nhanh đi, Quan Sơn Thiên Trọng vừa nổi giận, đập vỡ máy quay của ký giả!”

Bạch Phỉ Lệ kéo Dư Phi qua, ấn đầu cô ra phía trước mình, ôm lấy cô đi ra xe phía đối diện.

Dư Phi giãi giụa: “Ái ái, anh làm gì thế!”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Em đi đường của em đi, đừng có ló mặt ra với anh.”

—
Nghe vu vơ tự dưng thấy có đoạn hát này hợp với tâm trạng Dư Phi chương này quá nên dịch lại share ở đây cho vui:))

Nhớ lại ngày ấy em gặp anh

Anh cắt đầu húi cua còn tóc em thì lượn sóng

Ngay cả trong quãng thời gian tệ hại nhất của em, anh vẫn nhìn thấy điều tuyệt vời nhất trong em.

Nhớ lại về lỗi lầm của em

Những gắng gượng, và những lung lay đổ vỡ

Ngay cả khi ánh sáng nơi em mù mịt nhất, anh vẫn nhìn ra sự thật về em.

Và em tỉnh ngộ vừa đúng lúc

Giờ em tỉnh dậy bên cạnh anh

Là một là duy nhất, người bạn đời của em.

Và em tỉnh ngộ vừa đúng lúc

Giờ em tỉnh dậy bên cạnh anh

Bàn tay em đang run lên mà chẳng nói nên lời.

(Flashback when you met me

Your buzzcut and my hair bleached

Even in my worst times, you could see the best of me

Flashback to my mistakes
My rebounds, my earthquakes
Even in my worst light, you saw the truth of me
And I woke up just in time
Now I wake up by your side
My one and only, my lifeline
I woke up just in time
Now I wake up by your side
My hands are shaking, and I can't explain this.)
[Dress – Taylor Swift]
Xin lỗi, tớ chỉ là một con răn con.



19. Chương 18: Đoá Hoa Độc Nhất Trên Thế Giới

Con đường kịch nghệ của Bạch Phỉ Lệ đang dần đi vào thời kỳ đen tối.

Tháng Sáu năm ngoái, khi cơn khủng hoảng của tập đoàn Thượng Thiện bắt đầu nhen nhóm, “Huyền thế đăng II” cũng chỉ vừa mới bắt đầu viết kịch bản và lên kế hoạch dàn dựng.

Khi đó anh vốn có thể chọn sớm dừng đầu tư vào “Huyền thế đăng II”, như thế thì về sau cũng sẽ không phải chịu áp lực như hiện tại.

Cả studio Cửu Bạch đều đã hoàn toàn vào guồng. “Huyền thế đăng I” đã giúp tên tuổi “Huyền thế đăng” trở nên vang dội, và cả ca khúc “Tắt sáng” nữa, đây chính là thời cơ tốt nhất để làm tiếp series Huyền thế đăng, nếu không tận dụng, mất rồi sẽ không có lại nữa.

Đối với mỗi người trong studio Cửu Bạch mà nói, series Huyền thế đăng đối với họ có ý nghĩa không tầm thường chút nào. Từ con số không mà trở thành một series kịch chuyển thể từ manhwa hàng đầu quốc nội, với họ, đó là lý tưởng, là niềm kiêu hãnh, là một trải nghiệm hiếm có trong đời.

Làm vở kịch này đều toàn là những cô cậu mới mười mấy hai mươi tuổi đầu, rất nhiều người đều đang phải chịu áp lực rất lớn từ gia đình và xã hội.

“Huyền thế đăng” kỳ thực dựng rất vất vả. Không riêng gì Quan Cửu ngày ngày đều bận tới mất tới mũi đến tận đêm khuya, có thời gian rảnh cũng chỉ để đến một quán ăn ruồi nhặng bu đầy làm một bát mì, cũng không riêng gì tứ đại thần thú lại ngày đêm kẻ đêm thức trắng sửa kịch bản, âm nhạc, sân khấu và thiết kế trình diễn, sửa đến nước mắt đầm đìa, mà mỗi người trong studio đều dồn hết trí óc vào tập trung cho nó.

Họ dựa vào sức trẻ non dại của những người mới ra đời, trên người vẫn còn một đầu lý tưởng, một bầu máu nóng, và một thân sắc sảo chưa bị bào mòn.

Đó cũng chính là báu vật tinh khiết, quý giá nhất trên thế giới.

Bạch Phỉ Lệ biết, thứ anh bảo vệ, chính là đốm sáng leo lắt nơi rừng thẳm này.

Anh chỉ cần đơn giản là đưa ra một lựa chọn, tiếp tục, hay dừng lại.

Ở vào tình cảnh của anh mà nói, chẳng có gì để nghi ngờ cả, hẳn là nên chọn dừng lại, đây là một sự lựa chọn vô cùng lý trí và logic.

Nhưng những người khác thì sao? Anh biết nghề này không giống với những nghề nghiệp truyền thống thông thường, những nghề đó, thất bại còn có thể đổi công ty khác mà làm lại. Nhưng họ thì sao? Quan Cửu và tứ đại thần thú may ra còn bớt lo, họ đã có danh tiếng và địa vị cho riêng mình, nhưng phần đông

hơn, những cô cậu chưa có tiếng tăm gì, thì phải làm sao?

Rất nhiều người, sẽ vì Huyền thế đang bị bỏ dở giữa chừng mà không thể không từ nay về sau buông bỏ con đường này, trở lại với con đường mà cha mẹ và xã hội đã trù bị sẵn cho họ.

Làm nghề này, cảm giác thành tựu, lòng tự tin và sự hồi đáp là vô cùng cần thiết.

Làm nghề này, sự bao dung nhẫn nhịn đối với thất bại, là hữu hạn.

Nếu anh chọn dừng lại, cái anh kết thúc chỉ là một dự án, nhưng đồng thời đối với người khác lại là cả một giấc mộng.

Anh chỉ có thể tiến lên, không thể lùi bước.

Dư Phi nhẹ nhàng ôm lấy cổ anh, ngồi trên người anh. Lúc cởi khuy thứ ba trên áo anh ra, mặt anh hơi ửng đỏ, giữ tay cô lại rồi tự cài lại khuy áo thứ ba của mình vào, “Ngoại sắp về rồi.” anh nói. Cọp Cái ngồi cạnh sofa nhìn họ chăm chăm, chỉ chực nhào lên.

“Em chỉ muốn xem anh một chút thôi.” Dư Phi hạ giọng nói, móng tay khe khẽ vuốt ve hai đầu xương quai xanh của anh.

Cô nhớ tới buổi tối hôm ăn bao tử bung ở quán ăn Bắc Kinh lâu đời trên bờ Phạt Hải, anh lái xe tới đón cô. Đó chính là thời điểm anh quyết định tiếp tục làm “Huyền thế đẳng II”, dưới ánh đèn, vẻ mặt anh hơi tái đi vì một mối.

Một lựa chọn khó khăn biết bao.

Những người khác không biết rõ về hoàn cảnh gia đình anh, càng không nhìn ra tương lai anh sẽ phải đối mặt với điều gì, làm sao có thể hiểu được sự giãy vò như bị nướng trên lửa rồi vùi vào tuyết trong lòng anh?

Mà khi đó cô đang làm gì? Có lẽ khi đó cô chính là nơi anh mong mỏi được nhận được sự an ủi nhất, vậy mà cô lại đổ thêm dầu vào lửa, khiến anh họa vô đơn chí.

Bạch Phỉ Lệ tất nhiên là không biết hiện giờ cô đang nghĩ đến những chuyện này, chỉ nhìn móng tay cô mà bất đắc dĩ oán trách: “Em cào thêm hai phát nữa là xước đó.”

Dư Phi cúi đầu, quả đúng là thấy mảng da xương quai xanh của anh bị cô cào cho đỏ ửng.

Cô vội thu tay lại, rồi lại xoa xoa cho anh.

Cọp Cái phát ra những tiếng gầm gừ như đang uy hiếp, tai dựng đứng cả lên.

Dư Phi thừa cơ áp cả người lên người Bạch Phỉ Lệ, ôm cổ anh, bĩ ổi khoe mẽ với Cọp Cái: “Hãy dà...”

Cọp Cái tức điên, “ngoao” một tiếng nhào tới, bị Bạch Phỉ Lệ duỗi tay ra cản lại, ôm vào bên người đỡ dành cả nửa ngày mới chịu nguôi giận.

Bạch Phỉ Lệ tiếp tục bất đắc dĩ nhìn Dư Phi: “Aizz...!”

Dư Phi “hi hi hi hi” khúc khích cười, nhìn thật sâu vào mắt anh, nhưng không nói thêm gì. Cô với lấy cái túi của tiệm đồ ngọt, lấy ra một hộp nhỏ đưa đến trước mặt anh:

“Em mua bánh kếp sầu riêng này, anh thích không?”

Tối hôm sau, Tiểu Phát Điệp lần đầu tiên hẹn Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ đi ăn. Dư Phi sợ lại xảy ra chuyện như lần trước ở tiệm đồ ngọt nên chọn địa điểm là một nhà hàng nhỏ môi trường tĩnh lặng ở gần Chiêm Viên.

Tiểu Phát Điệp cắm đầu vào ăn không nói tiếng nào hồi lâu, mãi sau mới ấp úng nói: Là mẹ con bé bắt nó tới.

Ngôn Bội Linh muốn hỏi Bạch Phỉ Lệ xem khoản kết toán trăm vạn tập đoàn Thượng Thiện khát nợ bọn họ, lúc nào thì trả, bà còn phải trả lương cho công nhân.

Dư Phi cảm thấy rất lúng túng.

Trái lại Bạch Phỉ Lệ lại rất điềm tĩnh, nói với Tiểu Phát Điệp, mấy tháng nay Thượng Thiện cũng đang xử lý các khoản chi, thu lại hiện kim, trước Tết âm nhất định sẽ kết toán hết những khoản nợ trước đó, để công nhân có thể thoải mái về ăn Tết.

Nghe vậy Tiểu Phát Điệp không hỏi lại nữa, im lặng tiếp tục vùi đầu ăn cơm.

Tập đoàn Thượng Thiện giống như một cây đại thụ sinh trưởng nơi hoang dã, bắt đầu từ một gốc cây nhỏ mà lớn lên, giờ đây bị cắt hết cành lá, cuối cùng cũng chỉ còn trơ trọi lại một thân chính là ngành may mặc này.

Nỗ lực và dã tâm suốt mấy chục năm của Bạch Cư Uyên, toàn bộ đều trôi theo dòng nước.

Dư Phi có hỏi qua về tình hình hiện tại của ba Bạch Phỉ Lệ, câu trả lời của anh là còn đang xử lý sự vụ nội bộ của tập đoàn, đồng thời chờ ngày thẩm vấn. Trước đó Bạch Phỉ Lệ đã nghĩ hết mọi biện pháp, bao gồm cả việc móc nối quan hệ, bao gồm cả việc cúi đầu với ngài Lâu, nhưng khi trở lại Bắc Kinh, anh rốt cuộc vẫn phải thừa nhận, những việc không thể tránh được, thì cuối cùng vẫn tránh không khỏi, những món nợ còn thiếu, sớm muộn gì cũng phải trả.

“Nếu ông ấy dễ dàng sụp đổ như vậy, thì đã không phải là Bạch Cư Uyên.” Khi đó Bạch Phỉ Lệ nhìn Dư Phi cầm con búp bê mặc kimono có được từ Thảo Cầm Cư, nói, “Anh chỉ cần đi thật tốt con đường của mình, chờ ông ấy, là được.”

Ba người lại im lặng ăn cơm thêm một lúc. Đến gần cuối, bát đĩa trên bàn được dọn đi, nhân viên đưa trà sạch miệng tới, Tiểu Phát Diệp đột nhiên hỏi Bạch Phỉ Lệ:

“Anh là Nhược Thủy đúng không?”

Sáu chữ, đánh thẳng vào lòng người, cả nhà hàng dường như đột nhiên trở nên tĩnh lặng.

Bạch Phỉ Lệ sững lại, đáp lại một chữ thật rành rọt:

“Phải.”

Vành mắt Tiểu Phát Diệp nhất thời đỏ bừng.

Nó đứng bật dậy, “Cửu ca trước nay vẫn luôn biết chuyện này, chị ấy cũng biết cả, phải không?” Nó chỉ vào Dư Phi.

Bạch Phỉ Lệ vẫn rành rọt trả lời:

“Phải.”

Giọng Tiểu Phát Diệp cất chứa sự phẫn nộ, bức bối, ầm ức và kích động khó có thể đè nén, đã rất lâu rồi con bé mới cảm thấy như vậy.

Nó lớn giọng nói: “Vậy vì sao trước kia anh lại phải gạt bọn em? Mọi người hỏi anh có phải con gái không, tại sao anh lại thừa nhận? Bọn em biện hộ cho anh nhiều năm như vậy, cứ thấy có ai nghi ngờ là lại chạy đi giải thích thay anh, chịu bao nhiêu áp lực, anh có biết không? Anh có biết làm một fan, chuyện đau đớn nhất là gì không? Chính là bị thân tượng của mình tát thẳng vào mặt thế này đây!”

Con bé xách túi của mình lên, quảng tiếp một câu: “Em ghét anh, Nhược Thủy không còn là ánh trăng sáng của em nữa.” Nó không quay đầu lại, cứ thế chạy ào ra khỏi nhà hàng.

Dư Phi quay sang nhìn Bạch Phỉ Lệ, anh sững sờ nhìn chỗ Tiểu Phát Điệp vừa ngồi, ánh mắt hơi thất thần.

“Giọng ca mới” là một chương trình âm nhạc rất nổi tiếng, đến một người không xem TV như Dư Phi cũng từng nghe nói đến chương trình này, từ đó có thể thấy được sức ảnh hưởng của nó rất rộng.

Dư Phi lên mạng tìm kiếm, mùa mới nhất của “Giọng ca mới” đã lên sóng được sáu tập liên tiếp, Bạch Phỉ Lệ xuất hiện trong tập một và tập sáu, hát hai bài cổ phong, đều là dùng giọng thật.

Tập đầu tiên anh lên sân khấu, là hát “Lênh dên”, có lẽ vì bài hát này không mấy nổi tiếng đối với đại chúng, thể loại cổ phong trữ tình cũng không quá phù hợp với một chương trình tạp kỹ, vậy nên không thu hút được nhiều người xem lắm, các giám khảo không cho anh qua mà bỏ anh vào danh sách dự bị.

Nhưng không thể không thừa nhận, anh hát đúng là rất tốt. Giọng thật của anh trong trẻo, lạnh mạch, nền tảng thanh nhạc vững chắc, giọng hát rất có sức cảm hóa lòng người.

Có lẽ trên người anh thật sự mang đặc tính dễ gây tranh luận. Sau khi tập đó kết thúc, trên Weibo có một nhà phê bình âm nhạc độc lập rất có danh tiếng đã đặc biệt đăng một bài phê bình chỉ chuyên phân tích ứng cử viên không được chọn là anh, gọi anh là “hòn ngọc bị bỏ sót”, là người có tiếng ca có thể kể được cả một câu chuyện; cũng chỉ điểm cho anh: Về sau tham gia chương trình thế này, nhất định phải chọn bài hát cẩn thận, đừng hát nhạc cổ phong nữa.

Bài post này đăng lên, tựa như một viên đá làm dậy lên sóng lớn ngập trời.

Tuy lời lẽ của nhà phê bình âm nhạc đã đạt đến trình độ vô cùng uyển chuyển, vậy nhưng fans vẫn tự mình cắt ra được hàm nghĩa tiềm ẩn: Nhạc cổ phong, không được công nhận là dòng chính, không có đường trong chương trình TV.

Đa số fans của Quan Sơn Thiên Trọng đều xông vào Weibo chính chủ của chương trình, chỉ trích giám khảo bất công – vì Quan Sơn Thiên Trọng hát nhạc cổ phong mà mang thành kiến với anh, là cực kỳ không công chính.

Nhưng một vài fans lại buông ra những lời lẽ quá khích, khiến một tay giám khảo nổi giận, đăng bài công kích fans Quan Sơn Thiên Trọng chỉ biết nhìn mặt mà không biết nghe, Quan Sơn Thiên Trọng sở dĩ bị đánh rớt, vấn đề không chỉ ở bài hát mà quan trọng hơn là kỹ thuật hát yếu hơn những ứng cử viên khác rất nhiều, giọng hát cũng không đủ nội lực.

Lần này, thật sự đã gây nên một hồi tranh cãi ngập trời. Fans Quan Sơn Thiên Trọng âm ỉ với giám khảo chương trình, fans nhạc cổ phong âm ỉ với khán giả khinh thường nhạc cổ phong, khán giả coi trọng kỹ thuật hát âm ỉ với khán giả coi trọng khả năng sân khấu, nhao nhao náo loạn, người ngã ngựa đổ.

Trong cuộc tranh luận phạm vi lớn này, ê-kíp làm chương trình vẫn là người thu được lợi nhiều nhất – ban đầu tập một vốn không gây chú ý được bằng những mùa “Giọng ca mới” trước đó, tỉ lệ người xem và lượt xem trên mạng vào tập hai đột nhiên lại cao vồng lên như núi.

Vì vậy, sau tập một, cũng chính là buổi tối ngay trước buổi tiệc của ngài Lâu, Bạch Phỉ Lệ lại tiếp tục ghi hình cho phần thi của mình.

Rất nhiều fans của anh vào Weibo anh nhắn tin, khuyên anh chọn bài hát cẩn thận. Đến cả fans nhạc cổ phong của anh cũng rưng rưng khuyên anh đừng hát nhạc cổ phong nữa, họ chỉ hi vọng nhìn thấy anh được đánh giá cao hơn, đi được xa hơn.

Nhưng một tuần trước, cũng chính là khi phần ghi hình cho tập sáu được phát sóng, khán giả ngạc nhiên phát hiện, anh vẫn hát nhạc cổ phong.

Lần này anh hát ca khúc chủ đề “Tắt sáng” của series kịch “Huyền thế đẳng”.

Lúc Bạch Phỉ Lệ hát bài hát này, đã hoàn toàn thích ứng được với sân khấu, thể hiện một trạng thái hoàn toàn mới. Anh vẫn để tóc dài, nhưng phần tóc bên sườn mặt đã được chải ra sau đầu, tạo cảm giác reggae (*), nhìn vô cùng nam tính. Trang phục trên người cũng thuần vẻ nam tính, cùng với khuôn mặt vốn có, trở nên vô cùng thu hút lóa mắt, lập tức gạt hái được những tràng la hét rợp trời của khán giả dưới đài.

() Một thể loại nhạc có xuất xứ từ Jamaica vào cuối những năm 60s, chịu ảnh hưởng sâu sắc từ mento (một thể loại âm nhạc truyền thống của Jamaica), jazz và RnB của Mỹ, là sự tiến hóa của ska và rocksteady (hai dòng nhạc xuất hiện vào những năm 50-60s ở Jamaica). Một trong những nghệ sĩ vô cùng nổi tiếng với phong cách âm nhạc này, đóng góp một phần rất lớn trong việc phổ biến dòng nhạc này, chính là Bob Marley.*

Mà mọi người cứ search ảnh Bob Marley là sẽ hiểu phong cách được miêu tả của Bạch Phỉ Lệ trong chương trình là thế nào rồi ấy.

Bài hát “Tắt sáng” lần này được anh thể hiện theo một phong cách hoàn toàn mới lạ.

Lúc Dư Phi rời khỏi studio Cưu Bạch, “Tắt sáng” mới chỉ là bản demo. Sau đó, dưới sự hoàn thiện không ngừng nghỉ của Mã Phóng Nam Sơn và Vô Thường Công Tử, ca khúc “Tắt sáng” này đã hoàn toàn hoàn chỉnh. Nửa đầu vẫn giữ nguyên vẻ ma quái ban đầu, nửa sau thì trở nên càng thêm vẻ hoành tráng, đầy chất anh hùng, cô độc mà cương liệt, khí phách hào hiệp, rung động tâm can.

Một năm nay, năng lực chế tác của studio Cưu Bạch đã tăng vọt với tốc độ không tầm thường chút nào.

Cũng không biết có phải là vì được ăn cả ngã về không hay không mà khi hát bài hát này, anh hoàn toàn vứt bỏ hết những câu nệ trong tập một, triệt để buông thả bản thân.

Ca khúc “Tắt sáng” này vốn cất chứa toàn bộ câu chuyện của series “Huyền thế đăng” nên mang tính kể chuyện rất mạnh, được anh hát nghe càng tráng lệ huy hoàng, hào hùng dậy sóng.

Đây cũng không phải là một bài hát cổ phong phổ thông bình thường.

Bài hát này, hoàn toàn được anh hát đến độ bùng lửa.

Đêm phát sóng chương trình đó, studio Cửu Bạch cũng tung lên mạng MV của “Tắt sáng”, hình ảnh được cắt nối biên tập thành câu chuyện trong series kịch Huyền thế đăng, làm vô cùng hoàn mỹ. Lướt xem MV đêm đó vượt mốc trăm nghìn.

Nhóm giám khảo đều lấy làm bất ngờ với màn biểu diễn siêu việt này của anh, đều cảm thấy có chút xấu hổ. Mà số phiếu bầu của người xem tại trường quay cũng điên cuồng tăng lên.

Trước khi công bố kết quả cuối cùng, một giám khảo đã hỏi anh:

“Vì sao cậu vẫn chọn hát nhạc cổ phong?”

Lúc đó anh vừa hát xong “Tắt sáng”, dưới ánh đèn tụ nóng rẫy, trán anh chảy đầm những giọt mồ hôi trong suốt.

Anh cầm mic, trả lời ngắn gọn súc tích: “Thua ở đâu thì đứng lên từ nơi đó.”

Hai tay anh nắm mic, lắc đầu về thuận theo. Mồ chảy xuống từ chóp mũi anh, giọng anh hơi khàn, đứt quãng:

“Tôi không sợ thua, tôi chỉ sợ mình hát chưa đủ tốt, khiến các vị cảm thấy nhạc cổ phong giới 2D cũng chỉ đến thế.”

Đêm đó, rất nhiều fans đã rơi lệ.

Đêm đó, cũng có rất nhiều người biết đến Quan Sơn Thiên Trọng, và cả vở kịch chuyển thể từ manhwa “Huyền thế đăng” mà anh vẫn luôn kiên trì phía sau.

Nhưng kèm theo đó, các cuộc tranh luận cũng chẳng hề vì anh lên cấp mà giảm nhiệt đi nửa độ, ngược lại còn bốc lên mãnh liệt hơn.

Những người gia nhập binh đoàn fans Quan Sơn Thiên Trọng đêm đó, đến ngày thứ hai lập tức phải chịu hai kích liên tiếp: Một cái là hot search “Quan Sơn Thiên Trọng giả gái” thịnh hành xuất hiện trong khung tìm kiếm của Weibo, hai là thông tin về Nhược Thủy đột nhiên ùa ra như nước lũ, trong đó còn cắt đoạn “Nàng oiran dạo bước” đặc biệt nữ tính trong MV “Sakuran” ra làm thành ảnh động, caption đề rằng Quan Sơn Thiên Trọng có sở thích mặc đồ nữ, còn cố ý lừa gạt fans nói Nhược Thủy là nữ.

Ngọn lửa của trận chiến Quan Sơn Thiên Trọng rốt cuộc có phải là Nhược Thủy hay không, Nhược Thủy rốt cuộc có phải là nữ hay không, cuối cùng cũng đốt lan ra ngoài giới. Cái mác “giả gái” này, đến cả khán giả đại chúng cũng cảm thấy ghê tởm.

Fans Quan Sơn Thiên Trọng phải chịu áp lực rất lớn, đều mong anh có thể công khai lên tiếng làm sáng tỏ – Quan Sơn Thiên Trọng không phải Nhược Thủy.

Nhưng lại có chuyên gia âm nhạc đăng bài phân tích kỹ thuật, rằng cách hát của Quan Sơn Thiên Trọng và Nhược Thủy có rất nhiều điểm tương tự, tiếng nói của fans cũng dần dần yếu đi.

Cuối tuần đó, cũng chính là hôm Dư Phi đi xem buổi diễn của Lệ Thiếu Ngôn, Quan Cửu đóng chặt cửa phòng thu âm nôn nóng đi tới đi lui. Tứ đại thần thú ngồi bên cạnh ăn khoai tây chiên tập thể nghe rôm rốp, tiếng động cứ như đang hòa âm. Họ cũng rất lo lắng.

Bạch Phỉ Lệ ngồi trên chiếc ghế đặt chính giữa, không nói một lời.

“Đây chính là hậu quả của việc từ chối phát ngôn đấy, vinh vinh hân, tạch tạch hân.” Quan Cửu phiền não nói, “Những lời đồn đại này, trước đây ở trong giới chúng ta còn khống chế được chứ giờ truyền hết cả ra ngoài rồi, một studio nhỏ nhỏ như chúng ta, làm gì có năng lực đi nhờ cậy quan hệ chứ!”

“Cửu ca, đừng nói hấp tấp vậy chứ.” Mộng Nhập Thần Cơ đón một miếng khoai tây vị dưa chuột, lẳng lẳng nói, “Áp lực của Quan Sơn so với chúng ta còn lớn hơn kia mà. Bất kể nói ra sao, dù có hại thật đi chăng nữa, hai phần ”Huyền thế đẳng” của chúng ta giờ đều đã bán sạch vé, mọi việc cuối cùng đều sẽ đi theo chiều hướng tốt thôi.”

“Xin lỗi, xin lỗi.” Quan Cửu nặng nề thở dài, xin lỗi Bạch Phỉ Lệ, “Mấy ngày nay SE oanh tạc gây áp lực với tôi ghê quá, chỉ mong chúng ta có thể sớm giải quyết xong vấn đề này, giảm thiểu thiệt hại. Họ còn nói nếu tạo thành ảnh hưởng xã hội tệ hơn, Quan Sơn cũng có thể bị đuổi ra, tôi thật sự không cưỡng không được!”

“Theo tôi thấy, hiện giờ biện pháp tốt nhất chính là Quan Sơn đăng một bài lên, thể thốt phủ nhận việc mình là Nhược Thủy, đồng thời dùng thân phận Nhược Thủy lên tiếng, khẳng khẳng khẳng định mình và Quan Sơn Thiên Trọng là hai người khác nhau, vậy không được sao?” Trang Sinh Hiểu Nga Tử, một trong tứ đại thần thú, phụ trách thiết kế tạo hình mỹ thuật, nói.

“Vậy cũng không được, trái lại sẽ có càng nhiều người công kích hơn, nhắm vào chuyện Quan Sơn Thiên Trọng và Nhược Thủy luôn chỉ xuất hiện một mình, quả tạ bài phân tích cách hát quá cứng mà.” Mã Phóng Nam Sơn suy xét nói, “Tôi thử nhờ bạn làm trong ngành dữ liệu mạng xã hội giúp điều tra thử rồi,

đầu nguồn hắt nước bắn lần này cũng giống như mấy lần trước, đều là...” Anh chàng đẩy kính lên, ánh mắt sắc bén lướt qua mọi người, nói:

“Giống như lần ”Lăng Tửu chuyển sang studio Phi Ngã” lên hot search, là do cùng một ê-kíp thúc đẩy. Nói cách khác, chuyện lần này, vẫn là dính dáng đến Ly Hận Thiên. Chúng ta nếu chọc tới hắn, hắn sẽ bảo Lăng Tửu tuồn ra một ít tài liệu đen, vậy thì chúng ta thật sự là hết đường chối cãi.”

“Không cần tra tôi cũng biết rồi.” Quan Cửu thở dài một hơi, giọng nói có phần nghiêng răng nghiêng lợi, “Mấy cậu cho rằng Ly Hận Thiên đơn thuần là thích Lăng Tửu thật sao? Ngay từ đầu hắn đã nhắm vào Quan Sơn rồi. Con bé ngốc Lăng Tửu này, tôi sớm đã cảnh cáo nó rồi, nó lại còn không tin cơ. Lần trước đấu hát, sau đó tôi có hỏi Quan Cửu Ngư, cậu ta nói là Ly Hận Thiên xúi cậu ta khiêu chiến với tôi, cậu ta thách tôi nhất định sẽ nhận lời. Tuy tôi không lấy được chứng cứ, nhưng con rối quỷ đêm đó, trăm phần trăm là Ly Hận Thiên tìm người bỏ vào phòng làm việc của chúng ta. Ngoài Lăng Tửu và tôi ra, căn bản là không có ai khác biết Quan Sơn có ám ảnh tâm lí với thứ đó.”

“Bố fuck...” Tứ đại thần thú đồng thanh chửi thề.

“Trước hết mọi người làm gấp ”Huyền thể đẳng I” đi đã, tôi không muốn chuyện này ảnh hưởng tới tâm trạng của mọi người, đừng nhắc đến vội. Cái tên Ly Hận Thiên này, thật đúng là căn Quan Sơn nhà mình không chịu tha mà!” Quan Cửu nói đến đây, trong lòng đã là cả chảo lửa giận cháy hừng hực.

“Vậy phải làm sao đây? Cứ để studio Phi Ngã trèo lên đầu thế à?” Vô Thương Công Tử nôn nóng, bóp vỡ một túi khoai tây chiên. “Đã mấy ngày rồi, chúng ta không thể cứ bị động thế được!”

Quan Cửu, Mộng Nhập Thần Cơ, Mã Phóng Nam Sơn đều không biết nói gì hơn ngoài im lặng, phòng thu âm vốn không lọt gió lại càng thêm âm u nặng nề, không khí ngột ngạt.

“Nói đi nói lại, cái Ly Hận Thiên nắm được cũng chỉ có mỗi nhược điểm Nhược Thủy này của tôi thôi đúng không.” Bạch Phỉ Lệ này giờ không nói câu nào, rớt cuộc cũng chậm rãi mở miệng.

“Ha...” Quan Cửu cười một tiếng lạnh tanh, “Một cái còn ngại chưa đủ nữa hả?”

Bạch Phỉ Lệ cười nhạt một cái, “Ê-kíp ”Giọng ca mới” tìm tôi, đưa ra một yêu cầu.”

“Yêu cầu gì?” Tứ đại thần thú vội vàng hỏi.

“Họ cảm thấy đây là lúc vô cùng tốt để thu hút truyền thông, đưa ra điều kiện có thể đảm bảo cho tôi ít nhất là vào tới vòng bán kết, đồng thời tăng độ nổi tiếng của Huyền thể đẳng và studio Cửu Bạch, nhưng điều kiện là, tôi phải công khai thừa nhận mình chính là Nhược Thủy, phối hợp tuyên truyền kinh doanh với họ.”

“Ông fuck cả nhà chúng nó!” Mộng Nhập Thần Cơ vốn vẫn còn bình tĩnh giờ lại trở thành người đầu tiên

chửi tục! Ba người còn lại cũng giận sôi cả người, “Tiết tháo của đám đó đâu hết rồi!” “Cậu thấy bọn chúng còn nhận được hai chữ tiết tháo này cơ à?” “Bảo sao chuyện lần này lại ồn ào không sao ép xuống được đến vậy, thì ra còn có một tay trợ giúp của ê-kíp chương trình cơ đấy!” “Kịch bản, kịch bản, mẹ nó đều lên sẵn kịch bản hết rồi!”

Quan Cửu nặng nề nói: “Thương mại hóa và tự PR, trong giới 2D vẫn luôn là đề tài nhạy cảm. Lần này mày lên ”Giọng ca mới“, trong giới đã xôn xao chửi mày và Huyền thế đăng rồi. Nếu mày đồng ý với ê-kíp chương trình, nói khó nghe chút, chính là chấp nhận bán linh hồn, mày hiểu rồi đấy.”

Tứ đại thần thú nhao nhao gật đầu, “Quan Sơn, cho dù có là vì ”Huyền thế đăng“, vì Cửu Bạch, cậu cũng không cần phải làm vậy.”

“Thế cuối cùng cậu có nhận lời không?” Trang Sinh Hiểu Nga Tử sốt ruột hỏi.

Bạch Phi Lệ đứng lên, giữ phẳng quần áo, ngẩng đầu lên nhìn năm người Quan Cửu và tứ đại thần thú, vô cùng bình thản nhả ra bốn chữ:

“Tôi đồng ý rồi.”

Lâu rồi Dư Phi không gặp Thứ Cơ, thứ nhất là vì cô phải tập trung cho “Đỉnh thịnh Xuân Thu”, không có thời gian đi hoài nghi nhân sinh; thứ hai, Thứ Cơ cũng đột nhiên bận rộn lên hẳn, nghe bảo là cả năm nay đều bận bịu chuẩn bị cho một dự án thần bí gì đó.

Lần này Dư Phi đến Văn Thù Viện, thấy có một chú tiểu robot cao cỡ một mét đứng cạnh Thứ Cơ. Hắn vỗ đầu chú tiểu, trong đôi mắt điện tử của chú tiểu bắn ra tia sáng chói lóa, nói:

“Vị thí chủ này, có câu gì muốn hỏi tôi chăng?”

Dư Phi: “...”

Dư Phi hỏi: “Cái quỳ gì đây?”

Giọng chú tiểu non nớt nói: “Tên tôi là Thập Phương, biết rất nhiều tri thức Phật học, có thể giúp ngài giải đáp nghi vấn.”

Dư Phi ngược cặp mắt phượng lên liếc Thứ Cơ một cái khinh bỉ: “Một năm không gặp, cậu lười đến mức này rồi cơ à?”

Thứ Cơ trề môi, nói: “Cô hỏi nó một câu đi, coi như giúp tôi làm thí nghiệm.”

Dư Phi bèn hỏi: “Ma chứng do đâu?”

Chú tiểu nói: “Bỏ được côi trần là côi chân, tu mà chưa dứt là kẻ tục.”

Dư Phi: “Uầy, chả hiểu.”

Chú tiểu từng bước chỉ dẫn: “Buông xuống, dứt bỏ, ma chứng sẽ không còn.”

Dư Phi bỗng nhiên như bị cái dùi nhỏ bằng sắt của chiếc dẫn khánh gõ cho một cái. Thứ Cơ vỗ vỗ đầu chú tiểu, chú tiểu liền trượt đi như robot quét rác.

Thứ Cơ nói: “Thập Phương là robot trí tuệ nhân tạo do tôi và công ty Turing hợp tác làm một năm nay đây, có thể xử lý kiến thức nhà Phật, còn có thể giải mộng nữa, không tệ phải không?”

Dư Phi tò mò hỏi: “Sao làm được thế?”

Thứ Cơ đắc ý đáp: “Chuyện này may mà có phương trượng và tôi đó, sáu bảy năm nay phương trượng trả lời mấy vạn câu hỏi trên Weibo, tôi cũng giải hơn một vạn giấc mộng, công ty Turing mới tìm đến bọn tôi, xin những câu hỏi đáp này về làm tư liệu sống, phân tích ngữ nghĩa và cho máy móc học, sau đó tạo ra Thập Phương.” Hần kiêu ngạo vỗ ngực, “Thập Phương sau này có thể còn lợi hại hơn cả phương trượng thầy tôi đấy, nhưng tôi chính là bố nó đấy.”

Dư Phi: “...”

Dư Phi nghĩ, những năm qua, cô xem lão phương trượng Văn Thù Viện ngày qua ngày đăng bài giảng sâu sắc trên Weibo, dùng lời lẽ dễ hiểu giải đáp các câu hỏi về Phật học, không cần bất cứ hỏi báo nào, lại nhìn Thứ Cơ lên cơn nổi hứng đi giải mộng, tạo hi vọng tích cực cho những người theo dõi, cũng không dựa trên bất kỳ mục đích thu lợi nào.

Cô từng cho rằng những nỗ lực này của họ chẳng có chút ý nghĩa gì, nhưng cuối cùng vậy mà lại đơm hoa kết trái ra một Thập Phương.

Kỳ thực lão phương trượng, Thứ Cơ, Bạch Phỉ Lệ, và cô, đều giống nhau. Thời gian đến cùng sẽ không phụ lòng bất kỳ ai chuyên tâm tiến lên, chỉ cần họ đủ tin tưởng.

Thứ Cơ đưa Dư Phi đến phòng thiền của mình, pha cho cô một chén trà xanh. Dư Phi nhìn thoáng vào chậu hoa nhỏ đặt trên cái bàn kê cạnh cửa sổ của hân, thấy một cái cây con đang nhú lên, hương thơm đăng đăng nhàn nhạt, hóa ra là một gốc cây bách nhỏ.

Dư Phi uống hết một chén, lại tự rót cho mình một chén nước trắng. Thứ Cơ nói: “Dư Phi muội muội, hình như em trưởng thành rồi, không còn hoạt bát đáng yêu như hồi trước nữa.”

Dư Phi thò đầu ngón tay ra, búng cây bách nhỏ kia “pưng” một cái. Cây bách nhỏ như một cái lò xo, ngật ngà ngật ngưỡng chao đảo cả nửa ngày.

Thứ Cơ đau lòng nói: “Gần ba năm mới lớn được từng ấy thôi đấy, dễ lắm chắc? Ngón tay cô thừa quá rồi hả!”

Dư Phi nhìn cây bách nhỏ xúu đó, bị nó gọi lên vài ký ức khi còn bé: “Năm mười tuổi, cái lần tôi bị bệnh nặng ấy, cậu đến bệnh viện hỏi tôi muốn gì, tôi nói tôi đặc biệt nhớ mùi cây bách của Văn Thù Viện. Tối đó cậu liền len lén bẻ một cành bách dày lá mang tới cho tôi, trên đó còn nhú rất nhiều quả nữa, đêm xuống nhìn như một đám sao nhỏ màu xanh lam vậy. Sau đó cậu bị phương trượng cấm cửa một tháng bắt sao chép kinh thư, thậm chí chết được.”

Thứ Cơ “haizz” một tiếng: “Lúc đó tôi tưởng cô sắp chết.”

Dư Phi: “...”

Thứ Cơ nói: “Hôm nay cô tới là muốn hỏi gì đây?”

Dư Phi đáp: “Hình như không cần hỏi nữa rồi.”

Thứ Cơ “ồ” một tiếng, hé ra một nụ cười biết tuốt, nói: “Hôm trước tôi thấy cô trên mạng rồi nhé, sư tử nhà cô còn rất che chở cho cô đấy nhỉ, nhất định không cho đám ký giả kia chụp được mặt cô.”

Dư Phi cúi đầu, nói: “Anh ấy nói hiện giờ tôi đang vào giai đoạn đỉnh điểm quyết định cho ”Đỉnh thịnh Xuân Thu“, phải biết coi trọng danh tiếng.”

Thứ Cơ cười đến là gian manh, nói: “Nghe nói sư tử nhà cô ngày 25 phải đến thành phố X ghi hình cho vòng đấu tứ kết, có thể giúp tôi xin một vé vào trường quay xem không? Hôm ấy cũng vừa lúc tôi dẫn Thập Phương tới thành phố X tham dự buổi họp báo chiến lượt robot của Turing.”

“Lễ Giáng Sinh? Không phải là ngày kia sao?” Dư Phi có chút kinh ngạc, “Anh ấy không nói gì với tôi hết!”

Thứ Cơ ho khan một tiếng, nói: “Bọn tôi là đệ tử của Phật, chỉ mừng lễ Phật đản mừng Bốn tháng Tám thôi.” Hắc xoa mũi một cái, nói: “Anh ta bảo cô phải biết coi trọng danh tiếng mà lại không nói chuyện này cho cô biết sao.”

Dư Phi không rõ Thứ Cơ có ý gì, tự lấy điện thoại ra tìm kiếm. Hiện giờ trên mạng chữ mắng Bạch Phi Lệnh rất nhiều, cô đành nhắm mắt làm ngơ, đã lâu rồi không lên Weibo.

Từ một đồng đồn nhảm và chữ rửa vô lý, cô rút cuộc khó khăn lắm mới vào được một bài post, là một bài đăng tiết lộ danh sách khách mời trong vòng đấu tứ kết của một tài khoản thông tin về chương trình âm nhạc.

Dư Phi lần theo tên từng khách mời trong danh sách tìm kiếm, phát hiện ra ứng cử viên dự thi, về cơ bản đều tìm ca sĩ có tiếng trong giới âm nhạc để hợp tác, cũng có người quan hệ rộng hơn, tìm hẳn một ca sĩ ngoài giới, nhưng vẫn là nhân vật quen mặt với giới biểu diễn và đại chúng.

Duy chỉ có cái tên ở cuối danh sách, Quan Sơn Thiên Trọng, lúc Dư Phi nhìn xem anh hợp tác hát cùng ai, trong lòng chợt căng lên như dây đàn, hoàn toàn không dám tin vào hai mắt mình.

Bởi trong danh sách bất ngờ viết: Khách mời hợp tác của Quan Sơn Thiên Trọng –

Nhược Thủy.

“Giọng ca mới” là một chương trình quay sẵn, thính phòng trong trường quay không bán vé ngoài mà khán giả phải thông qua hệ thống đăng ký để lấy vé, trải qua xét duyệt rồi mới lấy được vé vào trường quay.

Vòng đấu tứ kết, hệ thống đăng ký khán giả bị quá tải, sập mất.

Đó chính là hiệu quả mà ê-kíp chương trình muốn thu được, chưa cần đến quảng bá cũng đã trở thành đề tài nóng. Danh sách khách mời kia nhìn thì có vẻ như là tin tức bị rò rỉ, nhưng sao lại không phải là phong thanh do ê-kíp chương trình thả ra chứ?

Sau cuộc cãi vã vấy bẩn danh tiếng của Quan Sơn Thiên Trọng ngày đó, trên mạng chỉ toàn là tiếng mắng chửi anh, thậm chí còn có người để slogan là “Đồ giả gái mau cút khỏi Giọng ca mới”. Ngay cả những người trong giới từng kiên định đối đầu với những người ngoại giới, và cả fans trung thành của riêng Quan Sơn Thiên Trọng và Nhược Thủy, đa phần cũng đều không thể không lựa chọn im lặng.

Thậm chí có người còn phản chiến, từ fans biến thành anti-fans, ném đá ngược về.

Nói như Tiểu Phát Điệp thì là, điều fans trung thành không thể nhịn được chính là thần tượng tự mình xuống đài tát thẳng vào mặt họ.

Những lời “thông hồng” từng thốt ra từ miệng những fans nữ cuồng, giờ lại văng ra nhiều hơn kèm theo một đồng nước bọt từ những kẻ hóng hớt giống đực, sức sỉ nhục càng mạnh thêm cả ngàn cả vạn lần.

Quan Sơn Thiên Trọng vẫn không có bất kỳ lời đáp trả trên mạng nào, khi mà tất cả mọi người đều cho là anh sợ hãi thì danh sách khách mời vòng đấu tứ kết được tung lên.

Quan Sơn Thiên Trọng và Nhược Thủy.

Lúc này mới đúng thật là khiến cho tất cả đều được mở rộng tầm mắt!

Quan Sơn Thiên Trọng sao lại có cái gan khua chèo ngược gió vậy chứ!

Hoặc, Quan Sơn Thiên Trọng và Nhược Thủy, rốt cuộc là một hay hai người?

Bất kể là ôm tâm tình ra sao, miễn là người quan tâm đến chuyện này, không ai là không tràn ngập mong ngóng với vòng đấu tứ kết sắp tới, lại có rất nhiều người, sợ rằng đến lúc phát sóng bị ê-kíp chương trình cắt xén mất, chạy đi giành giật vé vào trường quay xem tại trận.

Hôm nay Dư Phi từ Văn Thù Viện trở về, Bạch Phỉ Lệ vẫn chẳng tỏ vẻ gì mà nói với Dư Phi một câu: Ngày kia anh phải bay tới thành phố X ghi hình cho tập mới của “Giọng ca mới”, không thể cùng cô đón Giáng Sinh được.

Chuyện lớn hơn nữa, từ miệng anh nói ra, đều có thể đơn giản nhẹ nhàng như thế.

Dư Phi “à” một tiếng, nói sau khi buổi diễn tập toàn vở của “Đỉnh thịnh Xuân Thu” kết thúc, ê-kíp dàn dựng của Nam Hoài Minh đang tổng hợp lại ý kiến từ các bên, sửa chữa lại toàn bộ vở kịch, cô cũng bận luyện hí, không thể đi thành phố X với anh được.

Dư Phi lặng lẽ nhìn về mặt Bạch Phỉ Lệ, thấy anh như thở dài một hơi, lại cũng giống như có chút cô đơn, không khỏi cảm thấy bảy phần buồn cười, ba phần yêu thương.

Thật đúng là một người mâu thuẫn mà.

Giấu giếm, không muốn cô bị anh ảnh hưởng làm liên lụy, lại vừa thầm mong cô có thể ở bên bầu bạn với mình, tâm thái tự mâu thuẫn này, quả thực chẳng khác gì cái lần họ chia tay trước kia.

Cái đồ giả vờ giả vịt.

Dư Phi ho khan một tiếng, nói: “Hi vọng anh có thể vào vòng kế tiếp tranh bán kết, như vậy em có thể sẽ đến thành phố X xem anh đó.”

Bạch Phỉ Lệ nhướn mày, “Hử?”

Dư Phi nói với anh, dưới sự dẫn dắt của Nam Hoài Minh, Thiện Đăng Đỉnh và Tề phái chuyên vai lão sinh ở phía nam vừa hợp tác dựng vở “Võ gia pha”, đến thành phố X địa bàn của Tề phái diễn ba ngày, cô nhất định phải tới tham gia.

Dư Phi đã tra ngày, buổi diễn đầu tiên của “Võ gia pha” vừa khớp với lịch diễn ra vòng đấu bán kết của “Giọng ca mới”. Đài truyền hình tỉnh ở thành phố X và đại lý viện ở gần nhau, vậy là vừa vặn rồi.

Bạch Phỉ Lệ chống má nhìn Dư Phi: “Vậy em là đến xem anh hay là xem sư thúc?”

Dư Phi cười đến hai mắt sáng rực: “Vậy phải xem anh có thể vào bán kết không đã, vào được thì đi xem anh, không được thì cũng chỉ có thể xem sư thúc thôi.”

Bạch Phỉ Lệ tức giận ngồi trên salon quay người sang phía khác, đưa lưng về phía cô.

“Cái đồ gió chiều nào theo chiều ấy.” Anh nói, ôm Cọp Cái lên đùi.

Cọp Cái há to cái miệng như chậu máu về phía Dư Phi, cong đầu lưỡi đánh cái ngáp thật dài, lưỡi biếng cuộn người nằm trong lòng Bạch Phỉ Lệ.

Dư Phi “xì” một tiếng nguyệt Cọp Cái: “Tiểu nhân đắc chí.”

Thành phố X, là một thành phố lớn vùng duyên hải phía Đông, địa thế Đông Nam thuận lợi, là một thành thị lâu đời, dựa sông kề biển, từ xưa đã phồn hoa.

Hai mươi lăm tháng Mười hai, dù vừa đúng ngày lễ, thành phố X cũng đã hơi nhiễm lạnh, nhưng vẫn có rất nhiều người từ bốn phương tám hướng tụ họp về đây.

Toàn bộ studio Cừu Bạch đều đến.

Quan Cừu, tứ đại thần thú, Quỷ Đăng, Doãn Tuyết Diễm, Nhất Niệm Thành Tiên, tất cả các thành viên trung tâm đều kéo nhau đi hết.

Những ứng cử viên khác, trước đó đều đã trở hết tài năng ở “Giọng ca mới”, về cơ bản là đều đã có công ty thương mại chọn trúng, bắt đầu ký hợp đồng nghệ sĩ. Trong vòng đấu tứ kết này, phía sau họ đều có công ty hoặc ê-kíp của khách mời chuyên nghiệp hợp tác chống lưng.

Chỉ có mình Bạch Phỉ Lệ là lạc loài.

Phía sau “Giọng ca mới” là một liên kết các công ty bồi dưỡng ngôi sao, nhưng Bạch Phỉ Lệ dù con đường kịch nghệ sắp bước vào thời kỳ đen tối, thì vẫn không có ý dấn động giao thiệp gì với sợi dây đó.

Đó cũng chính là nguyên nhân vì sao ban đầu ê-kíp “Giọng ca mới” không gắng sức khai thác gì từ anh. Cho đến tận khi họ phát hiện ra Bạch Phỉ Lệ có thể mang lại lượt xem khổng lồ cho họ, tạo thành sức ảnh hưởng to lớn đối với quần chúng thanh niên, thì mới bắt đầu vươn cành olive về phía anh.

Đám Quan Cửu, tứ đại thần thú và team Cửu Bạch tụ tập ngoài hành lang bên ngoài trường quay ăn cơm hộp, bên cạnh người tới người lui, đều là team của những ứng cử viên khác vào trường quay tiến hành diễn tập lần cuối.

Bởi team nhà Cửu Bạch vô cùng trẻ tuổi, ngoại hình trang phục đều tỏ rõ là giới 2D nên người qua lại đều không nhin được nhìn nhiều thêm vài lần, cứ như thể xem động vật trong vườn bách thú vậy.

Quan Cửu gặm một cái đùi gà hỏi mọi người: “Có thấy sợ không?”

Mọi người nhất tề quăng ánh mắt khinh miệt về phía cô, kèm theo đó là một tiếng hừ mũi.

Quý Đăng vẫn lạnh lùng lạnh miệng như trước: “Cửu ca, cô khỏi khích tướng đi, bọn tôi dù sao cũng từng diễn kịch trước mặt mấy trăm ngàn người, trường quay hôm nay cùng lắm được một ngàn, tôi mà sợ thì đã chẳng phải là Quý Đăng.”

Quan Cửu cất tiếng cười trong trẻo, nói: “Tôi là nói, có sợ bại dưới tay những người đó không?” Cô khẽ hất cằm về phía những team khác đang tập trong trường quay.

Mã Phóng Nam Sơn nói: “Đây chính là chí khí người trưởng thành đó. Tôi nguyện ý vào Cửu Bạch cùng làm với mọi người, cũng là dựng kịch cho Quan Sơn, ngay từ khi bắt đầu đã lấy Tứ Quý làm gương mà làm. Hơn sáu mươi năm trước lúc Tứ Quý mới thành lập, không phải chỉ có mười sinh viên đại học thôi sao? Hiện tại dù trình độ của chúng ta so với quốc tế còn kém xa, nhưng trong giới kịch 2D quốc nội, chúng ta tuyệt đối là hàng đầu.”

Anh chàng chí khí hùng hồn nói:

“Hiện giờ Quan Sơn muốn phá vách tường thứ cấp, đẩy chúng ta ra ngoài đại chúng, tôi hoàn toàn không thiếu tự tin chút nào!”

Vô Thường Công Tử cúi đầu gầy gầy hạt cơm, rừ rừ nói bằng giọng mũi: “”Tất sáng” đã chứng minh thực lực của team chúng ta rồi, xem tiếp bài hát hôm nay thôi!”

Quan Cửu nhàn nhạt liếc Bạch Phỉ Lệ đang một mình hóng gió bên ngoài hành lang, quay đầu vươn một tay ra với mọi người:

”Ra trận là Quan Sơn Thiên Trọng, cũng là mỗi người trong Cửu Bạch chúng ta.

”Vào thời điểm khó khăn nhất, nó chưa từng bỏ rơi bất kỳ ai trong chúng ta, chúng ta đương nhiên cũng không có bất kỳ lý do gì để bỏ rơi nó, bỏ rơi chính mình.

“Chư vị! Mỗi một cơ hội, đều là chúng ta cùng nhau hợp sức, xin tất cả hãy dốc hết toàn lực!”

“Chát” một tiếng, Mộng Nhập Thần Cơ đập xuống tay cô.

Ngay sau đó là tay của Mã Phóng Nam Sơn, của Vô Thường Công Tử, của Quỷ Đăng, của Trang Sinh Hiểu Nga Tử, của Doãn Tuyết Diễm, của Nhất Niệm Thành Tiên!

Cuối cùng tất cả bàn tay đều chồng lên nhau nặng trĩu!

“Được!”

Trong trường quay, toàn bộ đèn đều bật mờ, giống như trong rạp chiếu phim vậy, chỉ để chừa đèn bên tường và đèn chỉ đường dưới đất.

Đây là một trường quay biểu diễn rất lớn, thiết bị hoàn mỹ, vô cùng hiện đại.

Theo sự điều khiển của một lượng lớn bảo vệ và nhân viên công tác, khán giả phải thông qua một loạt trình tự nghiêm ngặt gồm kiểm chứng thân phận, kiểm tra an toàn, kiểm tra đồ đạc tùy thân, sau khi bảo đảm rằng không mang máy ghi âm, ghi hình theo người, thì mới được vào khán đài trường quay.

Một cô gái dáng dấp yếu điệu, tóc búi củ tỏi cầm điện thoại hiển thị mã vé điện tử đi vào khu kiểm chứng thân phận, nhân viên lễ phép nói: “Cô ơi, cảm phiền cô tháo khẩu trang, phối hợp chụp ảnh ạ.”

Cô gái tháo khẩu trang xuống, dung mạo thanh lệ.

Nhân viên xác nhận với thẻ căn cước của cô trong hệ thống: “Diệp Linh Cửu, được rồi, mời cô vào.”

Gương mặt này rơi vào trong mắt một cô gái khác đứng không xa phía sau.

Cô gái này vóc người nhỏ nhắn xinh xắn, mắt to long lanh ánh nước. Cô cũng đeo khẩu trang, yên lặng, chỉ có một mình.

Lúc cô đi qua cửa kiểm tra an toàn, nhân viên để ý thấy cô có cầm theo hai biển đèn LED.

Biển đèn không sáng, không nhìn rõ được trên đó viết gì.

Nhân viên ôn hòa hỏi: “Em gái ơi, có thể bật sáng biển đèn lên để bọn tôi xác nhận một chút được không? Bọn tôi cần đảm bảo trường quay được an toàn, ổn định trật tự.”

Cô gái cảnh giác nhìn trước nhìn sau một lượt rồi đặt biển đèn theo góc độ chỉ nhân viên công tác mới thấy rõ, bật công tắc điện.

Hai biển đèn LED này, một cái là hai chữ “Nhược Thủy” rất lớn, cái còn lại, chữ nhỏ và nhiều hơn một chút, nhân viên nhìn lướt qua, nở nụ cười với cô, vươn tay ra dấu bảo cô đi qua.

Khán giả nối đuôi nhau đi vào, chẳng mấy chốc, đến lượt một chàng trai vóc dáng cao lớn, nam tính, anh tuấn. Có người trong hàng nhận ra hắn, vội chen qua xin chữ kí. Hắn rất hào phóng kí, bạn fan liền hỏi: “Ly Hận Thiên đại nhân, anh cũng đến xem Nhược Thủy à?”

Ly Hận Thiên nói: “Tôi xem cả.”

Bạn fan nhiệt tình ngay thơ nói: “Em nghe nói lão đại Cố Lưu Miện của Yêu Dao Liên Minh, hai lão đại Trường Kinh, Mạc Hiểu Diệu của Ashura cũng tới, hôm nay thật đúng là may mắn!”

Ly Hận Thiên khô khan nở nụ cười.

Kể từ khi bước vào vòng tranh đấu, toàn bộ hiệu ứng sân khấu của “Giọng ca mới” đều được nâng cấp lên một đẳng cấp mới.

Không hổ là một trong những chương trình âm nhạc hàng đầu trong nước, nghe tại trường quay chẳng khác nào dự một bữa thịnh yến âm nhạc khổng lồ.

Tất cả ứng cử viên dự thi, mỗi người một phong cách, tung ra hết thảy vốn liếng để cạnh tranh trong vòng tứ kết này.

Chuyện này liên quan đến mơ ước của các ứng cử viên âm nhạc, hơn thế nữa còn liên quan đến cả tương lai của mỗi người. Càng vào được sâu càng đồng nghĩa với việc có sức ảnh hưởng lớn, cũng càng có nghĩa có giá trị kinh doanh cao.

Với mỗi khán giả mà nói, đây là một hiện trường giải trí, một bữa tiệc cho tai; mà với mỗi ứng cử viên mà nói, đây là sân khấu long trọng của họ, hơn cả thế còn là chiến trường của họ, là Tu La trường.

Buổi đầu tối nay đặc sắc khác thường, bất kể là ban giám khảo hay là người xem, tâm trạng đều hoàn toàn thay đổi, một vài giám khảo tính cách hướng ngoại còn đứng dậy, thậm chí còn trèo lên ghế hô lớn: Bạn là người biểu diễn tốt nhất từ đầu đến giờ!

Ứng cử viên áp chót danh sách hát xong, bầu không khí trong trường quay gần như đã đạt đến mức gay cấn. Bất kể là số điểm giám khảo chấm hay số phiếu khán giả bầu, ứng cử viên này đều được cho là có khả năng đoạt quán quân lớn nhất.

Màn hình trên sân khấu hiện lên hàng chữ lớn:

“Người biểu diễn tiếp theo – Quan Sơn Thiên Trọng, khách mời hợp tác – Nhược Thủy studio Cưng Bạch.”

Khán giả chột lên cao trào, bắt đầu la hét ầm ĩ.

“Ca khúc biểu diễn – ”

“”Sekai ni Hitotsu dake no Hana” (Đóa hoa độc nhất trên thế giới)”

Trong trường quay bỗng phát ra những tiếng kêu kinh ngạc.

Trong cuộc đấu vót, tất cả mọi người đều cho rằng Quan Sơn Thiên Trọng sẽ nghe theo nhà phê bình âm nhạc nổi tiếng kia, không hát nhạc cổ phong nữa.

Ai ngờ anh lại hát bài cổ phong “Tất sáng”.

Lần này, khi tất cả mọi người đều cho rằng anh thật sự sẽ gắn cái mác “ca sĩ 2D” này lên người, thì anh lại không tiếp tục chọn hát nhạc cổ phong nữa, mà chọn bài hát “Sekai ni Hitotsu dake no Hana” nổi danh nhất của nhóm nhạc Nhật Bản SMAP này.

Trong lòng tất cả đều mọc lên một dấu chấm hỏi.

Bài hát này, là bài hát đồng ca của nhóm nhạc năm thành viên SMAP, lại còn là bài hát tiếng Nhật, độ phủ sóng ở trong nước không phải là quá cao, chưa từng có ca sĩ nào đi thi chương trình âm nhạc mà lại đi cover bài hát này.

Quan Sơn Thiên Trọng hát bài này, có thể chiếm được bao nhiêu phần thắng cơ chứ? Là định chủ động làm một cú ngược dòng, kết thúc tranh luận sao?

Toàn bộ đèn trong trường quay đều được vặn mờ trở lại. Tất cả tiếng động cũng đều lắng xuống.

Trong sự tĩnh lặng tuyệt cùng, trong không trung chợt vang lên một giọng đàn côn khúc êm dịu, nói lời:

“Không tới...lâm viên, nào biết...cảnh xuân...tựa...miền hứa...”

Câu nói lối này, công lực thật quá sức thâm hậu, mọi người trong trường quay, bất kể là có biết côn khúc hay không, tinh thần đều theo đó mà chột chân động, chữ “hứa” như một con diều vừa được thả dây, càng bay càng cao, càng lên càng xa, trầm bổng uyển chuyển, tựa như một sợi tơ nhện mềm mại, kéo mạnh người ta vào một thời không hoàn toàn mới.

Lúc này, nhạc dạo của bài hát vang lên, mọi người chột hiểu ra, cả bài hát đều đã được cải biên, chuyển thành phong cách âm nhạc dân tộc của Trung Quốc, không chỉ vậy mà còn được kết hợp với khúc “Du viên kinh mộng” của côn khúc.

Một ngọn đèn tụ sáng rực chiếu vào giữa sân khấu, một dáng hình cao thon xinh đẹp xuất hiện.

Anh chậm rãi cầm mic lên, lại một luồng đèn tụ nữa rơi xuống từ phía trước anh.

Khói mù bốc lên vây dày lấy cả sân khấu, ngoài anh ra, tất cả các khu vực khác vẫn yên ắng chìm trong bóng tối.

Ống kính zoom vào gần hơn, hai mắt anh nhắm lại, hàng mi vừa dày vừa dài, phủ bóng trên làn da trắng nõn, khiến đáy lòng người ta trở nên mềm nhũn.

So sánh với hai lần lên sân khấu trước, trang phục của anh lần này đặc biệt đơn giản gọn gàng, chỉ mặc một chiếc sơ mi trắng mỏng chất liệu mềm mại, cổ áo hơi hé, để lộ hai xương quai xanh tinh xảo. Mái tóc dài mềm mượt buộc lỏng sau gáy, trên tai rủ xuống một sợi khuyên dây nhỏ mảnh màu bạc hồ như không thể nhìn ra, chỉ khi được ánh đèn soi lên mới thấy được lấp lánh.

Đây là lần đầu tiên anh thể hiện bản sắc như vậy trên sân khấu, không mang bất kỳ hình tượng nào khác. Thậm chí lông mày và môi anh cũng không điểm trang thêm gì, hoàn toàn tự nhiên nhạt màu.

Giống như một mảnh ánh trăng.

Trường quay lặng ngắt như tờ.

Lúc anh mở mắt ra, cũng đồng thời mở miệng cất tiếng.

”Hanaya no misesaki ni naranda, ironna hana wo miteita. (Trên song cửa tiệm hoa, rực rỡ muôn màu những đóa hoa khoe sắc.)

”Hito sorezore konomi wa aru kedo, doremo minna kirei dane. (Dù mỗi người một lòng yêu thích riêng, nhưng mỗi đóa hoa đều nở rộ đẹp tươi.)

”Kono naka de dare ga ichiban da nante? Arasou koto mo shinai de. (Rốt cuộc thì đóa nào đẹp nhất đây? Khóm hoa nào lại ganh đua vậy đâu.)

“Baketsu no naka hokorashige ni, chanto mune wo hatteiru. (Mỗi đóa hoa đều kiêu hãnh vươn lên, nở rộ trong chậu cây của mình.)”

...

Khi anh hát tiếng Nhật, giọng hát vô cùng tinh khiết ôn hòa, dường như không lẫn chút tạp chất nào.

Bài “Tất sáng” anh hát trầm bổng du dương, cảm xúc dù u sầu hay sôi nổi cũng đều vô cùng cuốn hút, nhưng bài hát này thì lại cực kỳ nội liễm, tựa như rượu đựng trong chiếc ly hình ống dài, bọt khí đọng đưa chậm chậm cuộn lên trên, đợi một lúc, mới ngửi được hương thơm thuần nồng.

Khán giả có mặt đều lặng yên lắng tai.

Đoạn thứ nhất kết thúc, vang lên một đoạn hợp xướng ngắn, tiếng hòa âm phát ra từ bóng tối sau lưng anh, phối hợp mang theo vẻ phần chấn như khi lên đường...

”Sousa bokura wa, sekai ni hitotsu dake no hana. (Đúng vậy, mỗi người chúng ta đều là đóa hoa độc nhất nở rộ trên thế giới)

“Hitori hitori chigau tame wo motsu, sono hana wo sakaseru koto dake ni, isshou kenmei ni nareba ii. (Mỗi người đều mang trong mình hạt giống khác nhau, vậy nên những gì ta cần làm chỉ là nỗ lực sao cho chúng nở rộ thành những đóa hoa.)”

Ánh đèn bỗng nhiên tắt phụt, cả người anh trên sân khấu lại chìm vào bóng tối.

Trong tiếng nhạc dạo, giọng nói lồi côn khúc êm ái lại bất ngờ vang lên...

“Thì ra muôn hồng nghìn tía nở rộ...quyển luyện tựa hoa, năm tháng...như nước...”

Câu nói lồi này, không hề mang chút hối tiếc nơi khuê phòng tù túng nào, mà hàm chứa vẻ phong lưu “Bình sinh thứ ta yêu thích nhất là thiên nhiên”.

Nó rất chậm, vô cùng chậm, một vắn ba luyện, xoay qua vòng lại, tinh tế không gì sánh được. Giọng hát đó đẹp tuyệt, thẳng tắp khiến người ta cảm thấy mình như đang vùi sâu giữa trăm hoa, phóng mắt nhìn ra, mỗi hoa mỗi vẻ, cảnh đẹp vô tận.

Chữ “nước” nhả ra, khi dư âm chậm chậm tan hết, ánh đèn sân khấu chợt bừng sáng!

Một người từ sau sân khấu bước nhanh ra, bầu không khí trên sân khấu nhất thời nồng đậm! Trên khán đài đột nhiên phát ra tiếng hô kinh ngạc và la hét chói tai...

“Là Nhược Thủy thật kìa!”

“Thay đổi quần áo!”

Đúng là Nhược Thủy!

Quan Sơn Thiên Trọng thanh sạch mềm mại, nội liễm ôn hòa trước đó cứ như thể đột ngột biết mất, thay vào đó là Nhược Thủy, toàn thân vẫn trắng toát, lại điểm tô thêm sắc đỏ bắt mắt mà diễm lệ, từng bước yếu điệu, rực sáng mê người!

Dưới ánh đèn sáng ngời và ống kính HD, khuôn mặt kia rốt cuộc cũng hoàn toàn lộ ra không sót chỗ nào. Mái tóc dài buông xõa, lông mày dài mảnh kéo đến tận tóc mai, hai con ngươi như ngậm thu thủy sâu thẳm, lóng lánh, long lanh mà thâm tình.

Anh đang cười, môi ánh lên màu đỏ thắm như nắng rọi, lúc mở miệng, lại là một giọng nữ tự nhiên mà huyền ảo:

“Komatta youni warai nagara, zutto mayotteru hito ga iru. (Có người bước vào mà chẳng thể chọn lựa, nụ cười bối rối gượng trên môi)”

Nếu không phải có vóc dáng cao lớn, ban nãy vừa mới thấy một khuôn mặt mộc không trang điểm gì như vậy, nghe một giọng hát như vậy, bao người có thể nhận ra được đây là một người con trai hàng thật giá thật chứ?

Kỳ thực anh không cố gắng bắt chước động tác của con gái, mọi thứ đều tự nhiên như vốn có, cũng không chải chuốt gì nhiều, càng không có chút bóng dáng kịch cớm nào.

Nhưng giọng hát và dáng điệu này, lại thực sự khiến người ta quên đi giới tính.

“Ganbatte saita hana wa dore mo, kirei dakara shikata nai ne. (Nhưng chẳng sao cả, bởi mỗi đóa hoa đều đã gắng sức nở rộ hết mình.)”

Có lẽ mới rồi bị vẻ ngoài của anh hấp dẫn, nên đến khi anh hát tới câu thứ hai, khán giả mới ý thức được, sức biểu cảm của giọng Nhược Thủy, còn mạnh hơn Quan Sơn Thiên Trọng!

Tiếng vỗ tay ầm ầm vang lên giữa những câu hát, mà chiếc mic trong tay anh lại chột rũ xuống.

Theo ánh mắt Nhược Thủy, mọi người nhìn thấy một cô gái dáng người cao gầy bước ra, khuôn mặt sắc sảo mà xinh đẹp, cô giương mic lên xướng:

“Yatto mise kara dete kita, sono hito ga kakaete ita, iro toridori no hanataba to. (Người khách cuối cùng cũng rời khỏi tiệm hoa, ôm bó hoa đủ loài muôn sắc, với nụ cười rạng rỡ hé nở)”

Fans dưới sân khấu nhận ra, kích động la lên: “Quan Cửu! Là Quan Cửu!”

Quan Cửu nhìn Nhược Thủy, trong đôi mắt sắc sảo là tình ý và nụ cười chẳng buồn giấu giếm.

Nhược Thủy nhìn cô cười, lại gơ mic lên, hát:

“Ureshi souna yokogao, namae mo shira nakatta keredo, ano hi boku ni egao wo kureta. (Dù tôi không biết tên người, nhưng hôm nay tôi đã ghi tạc thật sâu nụ cười của người.)”

“Cuối cùng cũng sống tới ngày này!” Đám fans đã rưng rưng nước mắt, gần như phát điên, chỉ hận không mang điện thoại theo, ghi lại khoảnh khắc đã đợi suốt sáu năm này phát ra ngoài!

Bỗng nhiên, trên sân khấu lại cất lên một giọng hát khác, du dương hơn Quan Cửu, giọng cô trầm và sâu hơn rất nhiều:

”Dare mo kizukanai youna basho de, saiteta hana no youni. (Tựa như bông hoa lặng lẽ bùng nở, ở nơi không ai từng để ý.)

Kỹ thuật hát này khiến cho khán giả có mặt lấy làm kinh hãi, hai mắt lập tức sáng rực, nhìn người hát đi ra...

Đó là một cô gái cao xấp xỉ Quan Cửu, nhưng mặc xường xám. Eo nhỏ bằng một vòng ôm, lại vô cùng có khí chất, tựa như một mỹ nhân cổ điển bước ra từ một cuốn sách xưa cũ bám bụi. Mái tóc cô đen dài, đôi con ngươi sáng ngời, nhìn về phía Nhược Thủy nở nụ cười lóa mắt.

Mỗi người trong trường quay đều nhìn thấy rất rõ ràng, khoảnh khắc Nhược Thủy nghe thấy tiếng cô gái này cất lên, cả người đều cứng ngắc sững sờ. Mà cô gái này lên sân khấu, vẫn luôn giữ nụ cười, ánh mắt chỉ quẩn lấy mình Nhược Thủy. Lúc Nhược Thủy thấy cô, mắt chợt ửng đỏ, nhanh chóng dời mắt khỏi cô, mu bàn tay trái cầm mic che trước mặt.

Nhưng mọi người đều nhìn rất rõ, khóe miệng anh, càng lúc càng nhếch cao.

”Sousa bokura wa, sekai ni hitotsu dake no hana. (Đúng vậy, mỗi người chúng ta đều là đóa hoa độc nhất nở rộ trên thế giới)

“Hitori hitori chigau tame wo motsu, sono hana wo sakaseru koto dake ni, isshou kenmei ni nareba ii. (Mỗi người đều mang trong mình hạt giống khác nhau, vậy nên những gì ta cần làm chỉ là nỗ lực sao cho chúng nở rộ thành những đóa hoa.)”

Tiếng đồng ca càng lúc càng hùng tráng, lại có thêm nhiều người hơn từ trong bóng tối phía sau sân khấu bước ra ngoài ánh sáng, dưới đài, fans trong giới biết họ càng lúc càng khó kiểm chế, kích động vô cùng!

Tứ đại thần thú.

Cổ Lưu Miện của Yêu Dao Liên Minh.

Trường Kinh, Mạc Hiểu Diệu của Ashura.

Quan Cửu Ngự.

...

Nhược Thủy đứng phía trước, những người không phải trong studio Cửu Bạch bước ra, anh hoàn toàn bất ngờ, chỉ có trên mặt Quan Cửu và tứ đại thần thú là lộ ra nụ cười đã biết trước.

Nhược Thủy vẫn gắng sức khống chế tâm tình, anh buông mắt xuống, cười, nhưng khóe miệng vẫn khẽ run run, có thứ gì long lanh lấp lánh dâng lên ngập ướt vành mắt anh, rèm mi dài như chiếc lá đẫm sương.

Anh ngẩng đầu, quay về phía khán giả hát:

“Chiisai hana ya ooki na hana, hitotsu toshite onaji mono wa nai kara. (Dù là hoa lớn hay hoa bé, không đóa hoa nào giống đóa hoa nào.)”

Đến cuối, tiếng đồng ca như những dòng nước nhỏ hòa thành sông lớn, dồn sóng cuộn cuộn ủa ra biển!

“NO. 1 ni nara nakutemo ii, moto moto tokubetsu na Only One. (Vậy nên, không ai cần phải trở thành số 1, bởi chúng ta đều là một và duy nhất.)”

Âm nhạc và tiếng hát dần lắng xuống, dần đồng ca lại lặng lẽ biến mất theo ánh đèn. Cả trường quay đều lặng thinh, Nhược Thủy cúi chào một cái thật sâu rồi đứng lên, trên khán đài vẫn chỉ toàn một màu tăm tối.

Trong lòng anh thấp thỏm không yên.

Cải biên như vậy, có khi nào sân khấu này sẽ không được đại chúng đón nhận không? Có khi nào cho tới cùng, cũng chỉ có mình anh, và người trong giới, là thấy vui vẻ không? Lời anh muốn cất tiếng, rốt cuộc có được lắng nghe không?

Chỉ trong mấy giây ngắn ngủi, vô số ý nghĩ lóe lên trong đầu.

Bỗng nhiên, trên khán đài u tối chợt sáng lên hai chữ:

“Nhược Thủy”

Ngay sau đó, lại thêm hai hàng chữ sáng lên...

“Người vẫn là ánh trăng sáng của em”

“Mãi mãi”

Anh mím chặt môi, mắt nhìn sang hướng khác, mỉm cười.

Trong nụ cười này, là thoải mái, là giảng hòa, nhiều hơn là an lòng.

Tiếng vỗ tay muện màng rộ lên như thủy triều, theo ánh đèn trong trường quay bật sáng, rất nhiều khán giả đứng dậy, cao giọng hô: “Nhược Thủy! Nhược Thủy! Nhược Thủy!”

MC đi ra, lên sân khấu đứng cạnh Nhược Thủy, mở miệng ra là một câu trêu chọc:

“Fans của bạn thật có năng lực áp đảo mà, không biết sau khi lên sóng, họ sẽ còn điên cuồng đến mức nào nữa.”

Anh không nói gì, chỉ lần nữa cúi người chào một cái thật sâu về phía khán giả, lúc cúi xuống, dừng lại rất lâu.

MC nói: “Các vị giám khảo có đánh giá gì với phần thể hiện của Quan Sơn Thiên Trọng hôm nay ạ?”

Ban giám khảo nhìn nhau một cái, người có máu mặt nhất mở lời:

”Tôi vẫn cứ tưởng là, giọng cậu phải có từ ngữ hoa lệ, giai điệu và cao độ huyền hoặc của nhạc cổ phong mới tôn lên được, hóa ra là nếu không như vậy thì không thể hiện được sức mạnh giọng hát của cậu.

“Nhưng bài hát hôm nay, vứt bỏ hết thảy những thứ kia, lại khiến tôi thấy được một cậu thuần túy, không pha lẫn tạp chất. Hết lòng hát, dùng ngữ cảm và luật định âm để kích thích lòng đồng cảm của người nghe, cậu đã làm được rồi, ở tuổi của cậu, không bị kim hãm bởi cái mã ngoài, rất tuyệt.”

Vị giám khảo này chỉ đánh giá thuần túy dựa trên góc độ ca hát, tuy vô hình trung vẫn còn kỳ thị nhạc cổ phong, nhưng lại hoàn toàn đánh giá đúng trọng tâm, khán giả ngồi bên dưới gật đầu lia lịa. Fans Quan Sơn Thiên Trọng và Nhược Thủy đều lau nước mắt cứ như những bà mẹ già.

MC nói với Bạch Phỉ Lệ: “Hiện giờ tôi phải gọi bạn là Nhược Thủy đúng không?”

Bạch Phỉ Lệ vén tóc ra sau tai, cười một cái với khán giả, trên khán đài thi nhau hít một hơi “mị sắp ngất rồi”.

Anh nói: “Quan Sơn Thiên Trọng cũng được, Nhược Thủy cũng được, đều là tôi cả, chỉ bất đồng thời kỳ và trạng thái thôi. Có điều hiện tại, vẫn gọi tôi là Quan Sơn Thiên Trọng đi.”

MC nói: “Được. Quan Sơn Thiên Trọng, tuy bạn công bố khách mời là Nhược Thủy, nhưng kỳ thực lại là một người khác trong dàn đồng ca của cậu, đúng là một vị khách quý vô cùng đặc biệt, có thể để chúng tôi mời cô ấy ra đây được không?”

Bạch Phỉ Lệ đáp: “Không được...”

Trên khán đài cười ầm lên, nhưng ê-kíp chương trình mới là người quyết định tình tiết, cũng không cho anh nói hết chữ không, MC đã làm động tác “mời”, “Xin mời diễn viên kinh kịch ưu tú thế hệ mới của Trung Quốc, đại đệ tử đời thứ tư của Vu phái, Dư Phi, lên sân khấu!”

Khán giả nhìn thấy cô gái mặc xường xám trước đó, thông dong thoải mái đi ra từ sau sân khấu.

MC hài hước hỏi Bạch Phỉ Lệ: “Quan Sơn Thiên Trọng, sao bạn lại không dám nhìn cô ấy vậy?”

Khuôn mặt trắng nõn của Bạch Phỉ Lệ đỏ ửng, đến cả MC cũng không nhìn, đánh mắt sang một bên.

MC nhìn Dư Phi, cười nói với khán giả: “Vừa rồi mọi người có lẽ đều đã nghe thấy cô ấy hát, nhưng mọi người chắc không nghĩ đến, hai câu nói lỗi côn khúc khiến tất cả chúng ta đều bị choáng ngợp, cũng là do cô ấy đọc live.”

Trên khán đài đồng thanh “oa” một tiếng.

MC nói với Dư Phi: “Bạn là nữ lão sinh của kinh kịch, mỗi lần hát đều là ”Không thành kế“, ”Thất nhai đình“, ”Trăm Mã Tắc“, vì sao đến cả kiểu nói lỗi côn khúc của vai hoa đán, bạn cũng giỏi như vậy?”

“So với bậc thầy côn khúc chuyên nghiệp, tôi còn kém xa.” Dư Phi chân thành nói, “Nhưng cái gọi là ”kinh côn bất phân“, lúc trước khi học kinh kịch, tôi cũng từng học côn khúc, vậy nên biết. Côn khúc và kinh kịch, đều là những môn nghệ thuật tuyệt đẹp, hi vọng sẽ có càng nhiều người hiểu được và thích chúng hơn.”

“Vâng, cảm ơn Dư Phi!”

Dư Phi cúi chào một cái với khán đài, nói: “Cảm ơn ê-kíp chương trình, cũng cảm ơn mọi người.”

Cuối cùng cũng chịu xuống sân khấu, Bạch Phỉ Lệ thở phào một hơi, lại nghe Dư Phi nói:

“Tôi là Dư Phi, cũng là Phong Hà.”

Dứt lời, cô nghiêng mắt liếc về phía anh, đúng là đáng vẻ trời sinh kiêu ngạo chân chính! Sau đó, cô không nhìn anh nữa, thản nhiên xuống đài.

Trên khán đài, bên khu vực fans anh ngồi, nghe thấy hai chữ “Phong Hà” kia, đã rối loạn!

Tôi là Dư Phi, cũng là Phong Hà.

Cô đích xác đã nói vậy.

Cô đích xác dám nói.

Bạch Phỉ Lệ cúi thấp đầu, rốt cuộc cũng không kiềm chế được mà nở nụ cười.

“Được rồi, Quan Sơn Thiên Trọng, hiện giờ chính là giờ phút bỏ phiếu tại chỗ cho cậu.” MC nhìn thoáng qua tin tức hiển thị trên điện thoại nội bộ, nói:

“Mọi người có lẽ đều rất quan tâm tới câu hỏi về Nhược thủy, và cả lý do vì sao cậu lại chọn bài hát ”Đóa hoa độc nhất trên thế giới” này nữa.”

Bạch Phỉ Lệ cầm mic lên, trầm ngâm.

Trong trường quay, hơn một ngàn con mắt đang đổ dồn anh. Trong hậu trường, trước màn hình truyền hình trực tiếp, team studio Cửu Bạch, và cả những người khác, cũng đều chăm chú dõi theo anh trong màn hình.

Dư Phi đứng sau cùng.

Trên người cô hôm nay, đã có một khí chất trầm lắng.

Cô nhìn Bạch Phỉ Lệ trong màn hình ngẩng đầu lên. Giọng anh, vẫn hết như lần đầu cô nghe, trong trẻo

trầm thấp, tựa như tiếng gõ đá trong khu rừng ngập sắc thu.

Giọng nói như vậy, cô chưa từng nghe thấy, mà về sau, sẽ mãi mãi bầu bạn bên cô.

Anh nói:

“Khi tôi còn nhỏ, vốn là thuận tay trái. Cô gia sư dạy tôi lại luôn cố gắng uốn nắn tôi dùng tay phải. Tôi hỏi cô ấy, dùng tay trái có lỗi lầm gì? Cô ấy nói với tôi, ví dụ như khi ăn cơm, tất cả mọi người đều dùng tay phải, mình em dùng tay trái, sẽ ảnh hưởng tới những người khác, vậy là rất không phải phép.” Anh giờ tay phải lên cầm mic lên nói, “Vậy nên giờ tôi dùng tay phải.”

”Từ nhỏ đến lớn, ngoại hình của tôi luôn giống con gái. Người xung quanh tôi vẫn luôn muốn tôi tối thiểu cũng phải ra được dáng một đứa con trai. Tôi hỏi họ, tôi giống con gái thì có gì sai sao? Con gái không đẹp à? Họ nói với tôi, cậu sẽ bị kỳ thị. Sau đó, tôi làm kịch, phải giao tiếp với rất nhiều người. Tôi dần nhận ra họ nói rất đúng, bèn biến mình thành Quan Sơn Thiên Trọng.

“Khi đó, tôi không dám nói cho người khác biết tôi chính là Nhược Thủy, Nhược Thủy thật ra là con trai... Trong một khoảng thời gian dài, tôi vẫn luôn gắng hết sức trốn tránh sự thật này.”

”Tôi hoạt động trong giới 2D rất lâu, mãi về sau, tôi thích một cô gái ngoài giới. Cô ấy đã giúp tôi đối mặt với một hiện thực: kịch 2D, đặt trong thế giới ba chiều, rốt cuộc là có giá trị gì không?

”Hoang mang đã lâu, cuối cùng tôi cũng thông tỏ được một điều: Cái gọi là bên trái bên phải, con trai con gái, 2D 3D, thứ chần giữa chúng không phải là tường, mà là thành kiến về nhau.

”Muốn vượt qua thành kiến, ngoại trừ khiến mình trở nên tốt hơn thì chẳng còn biện pháp nào khác cả.

”Tôi rất cảm ơn cô gái ấy, chính cô ấy đã giúp tôi có dũng khí đưa kịch 2D của mình bước vào thế giới 3D. Tôi cũng phải cảm ơn team của tôi, studio Cừ Bạch, và cả những người đã ủng hộ tôi.

“Tôi biết trên mạng có rất nhiều người chửi bới tôi, tôi cũng rất cảm ơn các bạn. Nếu không có các bạn, hôm nay tôi đã không đứng được ở đây, bắt tay giảng hòa với chính mình, với Nhược Thủy.”

Tay phải anh đặt lên vị trí trái tim trước ngực, một lần nữa cúi sâu người chào mọi người.

“Cảm ơn mọi người. Tôi là đóa hoa độc nhất trên thế giới này, thật vui biết bao, mỗi người chúng ta đều là vậy.”

Bạch Phỉ Lệ trở lại hậu trường, studio Cừu Bạch ủa nhau chen tới vây lấy anh. Quan Cừu vừa định vươn tay ra ôm anh, đột nhiên nhớ ra Dư Phi đang đứng phía sau, bèn quay đầu lại hỏi: “Này, Phong Hà, có thể chứ?”

Dư Phi cười xán lạn: “Cô ôm đi, nhân lúc anh ấy còn chưa thay quần áo thì ôm đi, thay ra rồi là thành của tôi đó.”

Quan Cừu nghe thế không nói thêm câu nào, cũng không cho Bạch Phỉ Lệ cơ hội cự tuyệt, cả chân cả tay ôm chăm lấy, gào lên: “Làm bọn tao sợ muốn rụng tim luôn rồi, chỉ sợ mày lại gặp thêm rắc rối gì, chẳng những không tẩy trắng được Nhược Thủy mà còn nhuộm đen luôn cả Quan Sơn Thiên Trọng thì xong phim. Sợ chết được sợ chết được! Ôi trái trym bé nhỏ của tao!”

Bạch Phỉ Lệ cười vỗ vỗ lưng cô, “Tao vốn không đen mà.”

Cả đám nói chuyện với nhau, Bạch Phỉ Lệ đi ra cảm ơn Cố Lưu Miện nhà Yêu Dao, Trường Kinh và Mạc Hiểu Điều nhà Ashura và cả mấy người Quan Cừu Ngư.

Lúc đi ngang qua Dư Phi, anh vươn tay ôm lấy eo cô, dính sát vào cô, cả đám chung quanh đều giả giọng quái gở ối á.

Bạch Phỉ Lệ hơi đỏ mặt, nhưng cũng không coi mấy tiếng kêu dỗ bệnh của họ ra gì, ghé vào tai Dư Phi nói: “Tối về cảm ơn em sau nhé.”

Mặt Dư Phi nhất thời đỏ bừng, vội đẩy anh ra cứ như thấy một củ khoai nóng bỏng.

Đến tối tất nhiên lại là một bữa liên hoan. Cừu Bạch, Yêu Dao, Ashura ba nhà cùng đi ăn, giữa chừng lại gặp phải Ly Hận Thiên, Trường Kinh sống rất rộng rãi, là một người không sợ gây chuyện, căn bản chẳng thèm để ý đến giữa Bạch Phỉ Lệ, Quan Cừu và Ly Hận Thiên trước đây có quan hệ gì, không nói lời nào kéo luôn Ly Hận Thiên nhập tiệc.

Trong bữa cơm, Ly Hận Thiên cũng không nói gì, một mình uống rượu giải sầu, mặc những người khác muốn quấy ra sao thì quấy.

Lúc mọi người náo nhiệt trò chuyện, Bạch Phỉ Lệ cầm chai rượu và chén lên, đi tới ngồi xuống chỗ trống cạnh Ly Hận Thiên, rót cho hần và mình hai chén đầy, nói:

“Chuyện quá khứ, nếu chịu xí xóa thì uống hết chén này đi.”

Ly Hận Thiên nhìn anh cả nửa ngày, cứ như thể không tin nổi lời như vậy lại có thể thốt ra từ miệng anh. Một lúc lâu sau, hần ngửa đầu một cái, uống sạch rượu trong chén không còn lấy một giọt, rồi đưa ngang sang cho Bạch Phỉ Lệ nhìn đáy chén.

Bạch Phỉ Lệ cũng một ngụm cạn sạch như hần.

Ly Hận Thiên xoay xoay chén rượu, cúi xuống lắc đầu, cười khỏ nói: “Thật không ngờ cậu là một người như vậy.”

Bạch Phỉ Lệ lại cầm chai rượu rót đầy chén cho hần.

Lúc anh rót rượu, Ly Hận Thiên đắm đắm nhìn anh qua dòng rượu. Bạch Phỉ Lệ không ngược lên cũng biết hần đang nhìn mình, nói: “Vợ tôi ngồi đối diện đang nhìn đấy, anh cho tôi chút mặt mũi đi.”

Ly Hận Thiên lại dời mắt lên chén rượu, cười cười, nói: “Thế cậu có chị em gái gì không? Ruột thịt ấy?”

Bạch Phỉ Lệ nói: “Lúc tôi lên bảy mẹ tôi đã mất rồi.”

Ly Hận Thiên “ồ” một tiếng, ngẩng ra, nói: “Vậy tôi tự phạt ba chén.” Hần thật sự tự mình uống ba chén. Bạch Phỉ Lệ cũng không cản hần, lại cùng hần uống một chén. Uống xong, anh đứng lên, vỗ vỗ lưng Ly Hận Thiên, rồi đi.

Ly Hận Thiên nhìn anh vòng về chỗ cũ, ngồi trở lại bên người cô gái mặc xường xám. Cô gái mặc xường xám dứt cho anh một viên kẹo bạc hà, anh liền mở miệng ngậm lấy.

Ly Hận Thiên nhoẻn miệng cười, lại tự rót tự uống thêm một chén. Rồi, hần đứng dậy, dáng vẻ rút cuộc cũng phần chần trở lại, đi sang phía đám Trường Kinh.

Đêm, lúc trở lại khách sạn đã là hơn một giờ. Khóa cửa vào phòng xong, Dư Phi còn đang cởi giày thì bị Bạch Phỉ Lệ ôm vào lòng.

Anh hỏi: “Hôm nay em tới là được rồi, sao còn phải nhận mình là Phong Hà làm gì?”

Bị anh thân mật ôm vào lòng như vậy, hỏi ra lại là một câu nghiêm túc ngoài ý muốn, Dư Phi nhất thời không phân biệt được anh là đang trách móc mình hay thế nào.

Cô suy nghĩ một chút, nói: “Tối đây tham gia chương trình này, em đã nói với thầy Nam rồi. Thầy Nam có bạn trong ê-kíp chương trình nên em mới có cơ hội mở miệng, thuận tiện tuyên truyền côn khúc và kinh kịch.”

Anh không tha: “Anh hỏi em vì sao lại nhận mình là Phong Hà cơ mà.”

Dư Phi bĩu môi, đáp: “Anh sợ em thừa nhận sẽ ảnh hưởng đến fans của bạn gái anh đấy à? Thực ra em không phải là muốn công khai thể hiện chủ quyền gì đâu, mỗi câu em nói em đều đã nghĩ kĩ hết rồi, vì biết anh không muốn làm mình tinh thần tượng mà muốn làm người đứng sau màn kịch nên mới nói vậy. Em nói mình là Phong Hà, là muốn nói cho anh biết, hiện giờ em cảm thấy tên này rất hay.”

Hai tay anh nâng mặt cô nhìn một lúc lâu, chợt cúi đầu hôn xuống.

Trong miệng anh sạch sẽ trong lành, còn có dư hương dai dẳng của rượu đế. Dư Phi được anh hôn mà tâm động thần rung, đến lúc phản ứng lại được thì đã bị anh ôm lên giường, nút buộc đều đã cởi sạch.

Cô đẩy anh: “Đừng...”

Anh áp sát lấy cô nỉ non: “Chúng ta đã ba ngày không gặp nhau rồi.”

Cô chật vật chống cự lại sự mê hoặc toàn thân anh tỏa ra lúc chủ động, né tránh bàn tay anh đang nỗ lực cởi đồ lột cô, khép lại vạt áo xộc xệch lung tung, ngồi dậy, “Chờ chút đã...”

“Còn thủ tục gì nữa thế?” Mắt anh sáng lấp lánh nhìn cô.

Dư Phi chạy đi lấy túi xách mang theo người, lấy ra một cái hộp nhỏ, lại rút từ trong vali ra một cái hộp lớn thôn dài, quay lại giường, ngồi quỳ bên cạnh Bạch Phỉ Lệ.

Cô co quắp kéo giữ bộ áo bị cởi bừa bộn của mình, cảm thấy không khí và tình cảnh này quá khác biệt với những gì cô dự tính.

Nhưng tên đã lên dây, không bắn không được.

Cô khẽ cắn môi, mở cái hộp dài ra, bên trong là một bông hồng đại đoá đỏ thắm, tươi roi rói. Cô cầm vào tay trái.

Bạch Phỉ Lệ: “...”

Lại mở cái hộp nhỏ ra, bên trong là một đôi nhẫn bạc, nhỏ nhắn tinh xảo vô cùng, hai sợi tơ bạc lồng vào nhau, nhưng lại cực kỳ tinh tế.

Dư Phi hơi ngượng ngùng, nói thế nào cũng cảm thấy có chút không tự nhiên. Cô cất lời:

“Ừm, thế này...câu hôn...được chưa?”

Tay trái hoa hồng, tay phải nhẫn.

Ánh mắt Bạch Phỉ Lệ sáng rực nhìn cô chăm chăm: “Vậy em cầu đi.”

Dư Phi: “...”

Không nghĩ tới anh lại không biết xấu hổ như vậy... Dư phi nghĩ bụng, theo kế hoạch mà cô dự trù, đến đoạn này Bạch Phỉ Lệ hẳn là nên hết sức cảm động, sau đó thuận lợi kết thúc mới phải.

Dư Phi bụng bảo dạ, thôi được, đã đến bước này rồi, còn ngại gì mất mặt nữa.

Vậy là cô ngay ngay ngẩn ngẩn quỳ gối xuống, cầm hoa hồng và nhẫn, trịnh trọng nói: “Bạch Phỉ Lệ, anh đồng ý kết hôn với em chứ? Cả đời chỉ có thể yêu một mình em thôi.”

Bạch Phỉ Lệ nhìn cô đăm đăm: “Vậy còn em?”

Dư Phi nói: “Em cũng chỉ yêu mình anh.”

Bạch Phỉ Lệ cúi đầu qua hôn nhẹ lên gò má cô, thấp giọng thì thầm bên tai cô:

“Anh đồng ý.”

Anh duỗi tay trái ra nhẹ nhàng móc một cái, ngón giữa thon dài lập tức xỏ vào chiếc nhẫn kia. Anh cầm lấy cái nhẫn còn lại, đeo vào cho Dư Phi.

“Phi ngọc, Phi ngọc của anh, anh nói gì em cũng làm hết à...”

Anh đè ngã Dư Phi lên giường hôn, tay phải mò vào áo cô, luồn ra sau lưng vuốt mạnh một cái dọc theo cột sống, làm dậy lên một cơn run rẩy trùn lẩy người cô. Giọng anh vừa trầm thấp vừa cương chiều, khiến toàn thân Dư Phi đều chìm đắm trong đó:

“Sao lúc đó anh lại nhặt được một đứa ngọc thể này nhỉ...”

- —

Bài hát xuất hiện trong chương:

[Không nên có GIF hoặc video ở đây. Cập nhật ứng dụng ngay bây giờ để xem nó.]

Không hiểu tác giả + bạn Phi + bạn Phi + team Cừu Bạch + team ngoài Cừu Bạch + team ngồi nghe thăm sao được bài này chỗ tớ nghe thấy giống nhạc thiếu nhi:))))))))))

Không liên quan tí, tự dưng nghĩ đến một câu rất hợp để miêu tả con đường của Bạch Phi Lệ: Bán linh hồn để kiếm tiền, rồi lại dùng số tiền đó chuộc linh hồn về.

Lại tiếp tục không liên quan, lúc dịch chương này tớ nghe rap, lúc soát lỗi thì nghe rock, thế nên là đọc thấy ngang ngang thì hầy thứ lỗi cho tớ, dù sao tớ cũng không thể replay Sekai ni Hitotsu dake no Hana (ủ ôi còn nhớ mà viết đúng tên này) để lấy cảm hứng được =))))))))))

20. Chương 19:

Dư Phi và Bạch Phi Lệ trở lại Bắc Kinh, ông Thượng bà Thiện đưa hai người họ tới nhà Dư Thanh một chuyến, trên danh nghĩa là tới thăm hàng năm, trên thực tế thì chính là nói chuyện hai đứa nhỏ với Dư Thanh, xem ý Dư Thanh thế nào.

Hai ông bà cũng rất thẳng thắn, Bạch Phi Lệ từ nhỏ không có mẹ, hiện giờ tiền đồ của ba ra sao chưa rõ, khả năng vô cùng lớn là sẽ không tránh được một hồi tai ương ngục tù, đứa nhỏ này tâm lý có chút thương tích, hỏi luôn Dư Thanh định sẽ làm sao với hôn sự này.

Dư Thanh nghe xong, cũng không nói gì khác, nhướn mày lên nhìn Bạch Phi Lệ, ngoắc tay gọi anh:

“Anh, qua đây.”

Bạch Phi Lệ càng thêm phát hoảng, nhìn giường vật lý trị liệu bên cạnh Dư Thanh mà nổi hải hùng vẫn luẩn quẩn trong lòng, nói: “Bác Dư, ghế này ngồi thoải mái lắm rồi ạ.”

Dư Thanh vỗ vỗ giường vật lý trị liệu: “Chỗ này thoải mái hơn.”

Bạch Phi Lệ: “...”

Dư Phi không rõ ra sao, nhìn Bạch Phi Lệ, lại nhìn Dư Thanh.

Dư Thanh nói: “Thằng nhóc anh, muốn lấy con gái tôi thì tới đây nằm cho tôi.”

Bạch Phi Lệ: “...”

Anh kinh hồn bạt vía mà leo lên giường vật lý trị liệu.

Dư Thanh đè vai anh, ấn ấn xương cổ và cột sống, nói với hai ông bà: “Tôi thấy thằng cháu ngoại này của hai cụ, thân thể cũng tạm coi là khỏe mạnh, cơ mà suy nghĩ thì quá nhiều, cúi đầu lắm, xương cổ có vấn đề. Tốt nhất là cứ ba tháng lại qua đây cho tôi nắn bóp, thả lỏng xương cốt lưu thông mạch máu.”

Mặt ông tuy cứng đờ nhưng ông Thượng bà Thiện nghe thấy lời này, biết ý ông là bằng lòng mối hôn sự này, không khỏi vui mừng cười ha hả, gật đầu lia lịa: “Được! Được!” rồi nói với Bạch Phỉ Lệ: “Nghe chưa hả?”

Bạch Phỉ Lệ nghe Dư Thanh nói không sao, trong lòng buông lỏng, bả vai ưỡn lên định ngồi dậy, ai dè hai ngón tay Dư Thanh lại nhấn một cái, lập tức khiến anh “đùng” một tiếng ngã ập xuống giường vật lý trị liệu. Hai tay Dư Thanh giữ lấy vai Bạch Phỉ Lệ, hệt như kìm sắt, thoáng nhấn một cái, chỉ nghe “rắc rắc” hai tiếng, Bạch Phỉ Lệ chưa kịp chuẩn bị tinh thần gì, hét thảm:

“Á...!”

Dư Phi cười “phụt” thành tiếng.

Bạch Phỉ Lệ nằm liệt trên giường như đã chết, hai ngón tay Dư Thanh ấn xương cổ anh, lại khiến anh giương cặp mắt tròn ngật hoảng sợ lên.

Dư Thanh đè hai đốt sống cổ của anh xuống, nói: “Chỗ này rất quan trọng, phải bảo vệ cho tử tế, rất nhiều người về già bị bại liệt xương cổ, hại nhất chính là ở đây đây.”

Lúc ông ấn lên chỗ xương cổ đó, Bạch Phỉ Lệ tự dưng sinh ra một cảm giác rợn tóc gáy.

Dư Thanh nói: “Đứa con gái này của tôi, hồi nhỏ cuộc sống không tốt lắm, so với anh cũng coi như đồng bệnh tương liên. Nhưng anh là đàn ông, sức dài vai rộng, không cần sinh con, sau này phải quan tâm nó một chút.”

Bạch Phỉ Lệ gật đầu.

Dư Thanh nắm lấy gáy anh, nói tiếp: “Đứa con gái này của tôi, tính tình không tốt, thân thể ngược lại cũng khỏe khoắn. Cái thân như măng gòn này của anh, nhất định phải nuôi dưỡng cho tử tế, rèn luyện nhiều vào, chăm tới chỗ tôi nới lỏng xương một chút, có thể hai đứa mới lâu dài, bạch đầu giai lão được.”

Bạch Phỉ Lệ thấy rất cảm động, buông lỏng cảnh giác, gật đầu lia lịa, nói: “Cảm ơn bác...” Chữ sau còn chưa nói hết, ngón tay Dư Thanh đột nhiên dùng sức, đầu khớp xương lại “rắc...ắc...ắc...” một tiếng, kèm theo đó là tiếng la to của Bạch Phỉ Lệ.

Dư Phi đã cười đến hệt cả hơi, không đành lòng nhìn Bạch Phỉ Lệ bị Dư Thanh bắt nạt, bèn ra ngoài.

Dư Phi đi loanh quanh trong sân một hồi, Bắc Kinh vừa kết thúc một trận tuyết, trong sân vẫn còn tuyết đọng, mặt nước trong lu kết thành một lớp băng. Dư Phi buồn chán, nhặt một hòn đá tròn tròn đập một mảnh băng lớn ra chơi, chợt cảm thấy sau cổ bị một cục tuyết lớn đập phải. Quay đầu lại, cô trông thấy một người ngồi vắt vẻo trên tường sân. Ánh mắt đối nhau, người nọ nhảy “phịch” từ trên tường cao xuống.

Không ai khác, chính là Dư Dương.

Dư Phi coi mảnh băng trong tay làm đĩa bay liệng về phía Dư Dương, Dư Dương nghiêng nghiêng nhếch miệng, đợi lúc đĩa bay bay tới thì nặng nề nện một quyền vào đĩa băng, đập cho đĩa băng nát vụn.

Dư Dương được nước nói: “Sao, có cảm thấy mạnh hơn thằng nhãi mặt trắng mày tìm về kia không? Hay là đi theo anh mày đi này.”

Nói rồi, hắn đi về phía phòng bếp, nói: “Có gì ăn không vậy? Đói vãi.”

Dư Phi chạy tới phóng một cước vào hông hắn, mắng: “Quân lợn giống! Có biết xấu hổ không hả?”

Lực chân Dư Phi đã sớm không còn như trước, một cước này đá cho Dư Dương suýt ngã sấp mặt. Dư Dương giận tím mặt, xoay người lại lăn xả ra đất đánh nhau với Dư Phi, hắn bạo miệng mắng: “Đừng tưởng giờ mày có tiền đồ rồi, lừa được ông già rồi, nhận được bố lại gả được cho con nhà giàu là thuận buồm xuôi gió. Sư thúc mẩu của mày còn hận mày lắm đấy! Con đầu sư thúc mày, vẫn còn nằm dưới đất trợn mắt lên ngó mày đó!”

Nhất thời mắt Dư Phi đỏ rực lên như máu, không biết lấy đâu ra sức lực mà quật Dư Dương ngã vật ra đất, quát: “Sư thúc tôi nói rồi! Không liên quan gì tới tôi!”

“Ồ, có liên quan hay không trong lòng mày tự rõ.” Dư Dương giương mắt lên cà lơ phất phơ nói, “Có câu ”Ta không giết Bá Nhân, Bá Nhân lại vì ta mà chết“, mày nói xem có đúng với tình cảnh này không?”

Dư Phi ngồi dưới đất ngệt mặt, Bạch Phỉ Lệ đi qua, đỡ Dư Phi dậy. “Xảy ra chuyện gì?” anh lạnh lùng hỏi.

Dư Dương cười ha ha: “Em rể à, đừng để ý, anh và nó đánh nhau từ nhỏ tới lớn, đùa thôi ấy mà.” Nói đoạn liền chui vào bếp.

Bạch Phỉ Lệ phủi bụi trên người cho Dư Phi, hỏi: “Sao thế?”

Dư Phi hồi thần, cười cười: “Không sao.”

Mùa “Giọng ca mới” này đến tháng Một năm mới sẽ kết thúc, chỉ còn lại hai vòng đấu bán kết và chung kết.

Dư Phi và Bạch Phỉ Lệ nghỉ ngơi nguyên ngày mùng Một Tết dương, sau đó Bạch Phỉ Lệ bận rộn chuẩn bị cho vòng đấu bán kết, Dư Phi thì phải luyện hí và chuẩn bị cho kỳ thi lý thuyết cuối kỳ trên lớp.

Trước vòng đấu bán kết một ngày, hai người cùng nhau ngồi tàu cao tốc đến thành phố X. Đoàn kịch Thiện Đăng Đĩnh thì đã trú đóng ở thành phố X được mấy ngày, đang diễn tập lần cuối trước khi diễn. Vở “Võ gia pha” này là một vở kịch kinh điển, Nghê Lân đóng vai Vương Bảo Xuyên, chủ nhà Tề phái đóng vai Tiết Bình Quý. Hai người đều là nhân vật nổi danh trong giới Lê viên, vé bán ra hiếm khi nào nóng bỏng tay như vậy.

Trận bán kết lần này của “Giọng ca mới” vẫn là quay vào buổi tối, Dư Phi dự định ở lại thành phố X thêm một ngày, ngày đầu đi xem Bạch Phỉ Lệ đấu bán kết, ngày kế đi cổ vũ cho Thiện Đăng Đĩnh, dù sao thì Thiện Đăng Đĩnh diễn “Võ gia pha” những ba ngày, cô không đi buổi đầu cũng không sao.

Nhưng chiều hôm đó Bạch Phỉ Lệ đi ghi hình cho chương trình, tiểu sư đệ Thiện Đăng Đĩnh Lan Đình đột nhiên bị viêm ruột thừa cấp tính phải phẫu thuật. Ngay từ đầu người của Thiện Đăng Đĩnh tới thành phố X vốn đã không nhiều, chiều hôm đó lại đều bận chuẩn bị cho buổi diễn đầu tiên, không có ai theo trông nom được.

Ở một thành phố chưa quen thuộc như thành phố X, Dư Phi cũng không yên tâm để người khác chăm sóc cho Lan Đình, liền nói với Bạch Phỉ Lệ, để mình đi trông cho Lan Đình phẫu thuật. Cũng may bệnh viện nằm đối diện đại hí viện và đài truyền hình, đi qua đi lại vô cùng thuận tiện.

Lan Đình phẫu thuật xong thì quay lại phòng bệnh, Dư Phi lại ngồi với cậu thêm hai, ba tiếng, trông cậu truyền dịch, tiêm thuốc giảm đau xong, xác định cậu không làm sao rồi mới rời khỏi, để người đại hí viện sắp xếp chăm sóc, đợi các sư huynh đệ Thiện Đăng Đĩnh diễn xong sẽ qua trông nom.

Cô gọi điện thoại cho Bạch Phỉ Lệ, chương trình đã bắt đầu ghi hình, Bạch Phỉ Lệ đang ở sau hậu trường sân khấu trường quay, anh là người áp chót lên sân khấu, ở giữa còn vài ứng cử viên khác.

Đài truyền hình quản rất nghiêm, những người không có phận sự không thể tùy tiện ra vào. Bạch Phỉ Lệ bèn tự mình xuống tầng đón Dư Phi.

Hôm nay vừa vặn lại là thứ Sáu, sáu giờ tối, đang là thời điểm tan tầm và đi ăn, trên đường xe chật như nêm.

Dư Phi ra khỏi bệnh viện, trực tiếp xuyên qua đường cái xe cộ nườm nượp, đi sang phía đài truyền hình.

Cô trông thấy Sư Mi Khanh, vợ Nghê Lân, đứng bên đường.

Sư Mi Khanh có lẽ cũng là tới xem Nghê Lân diễn buổi đầu “Vô gia pha”. Bụng bầu của cô đã lộ rất rõ, khoác áo ngoài mà vẫn có thể nhìn ra đường cong nhô lên trước bụng. Cô không trang điểm, gương mặt khá nền nã đoan trang, hai tay che chở trước bụng đi xuống từ một chiếc taxi, đứng ở bên đường nhìn xung quanh, có vẻ như đang đợi Nghê Lân ra đón.

Ánh mắt cô sít sao dõi theo cái bụng bầu của Sư Mi Khanh.

Mười ngón tay Sư Mi Khanh nhỏ xinh như hành non, cẩn thận ôm lấy bụng, giống như đang bảo vệ báu vật quý giá nhất trên đời. Cô nhìn xung quanh ngóng đợi, tâm tư tuy không đặt lên bụng, nhưng đôi tay vẫn vô ý thức khẽ khàng vuốt ve.

Đây là bản năng làm mẹ.

Đây cũng là cái thai thứ hai của cô.

Thân thể Sư Mi Khanh cũng không khỏe mạnh là bao, kết hôn với Nghê Lân được ba năm mới có đứa con đầu. Nhưng đứa nhỏ kia còn chưa được ba tháng đã sẩy mất.

Dư cũng không biết phía sau đó đã xảy ra chuyện gì, nghĩ chỉ là sinh non bình thường, ai ngờ hai ngày sau, người trong Thiện Đăng Đĩnh lại bàn luận sau lưng cô, nói Sư Mi Khanh đẻ non là vì cô.

Sư Mi Khanh phát hiện ra cô và Nghê Lân có tư tình, nổi cơn thịnh nộ, sẩy mất đứa con.

Không ai tìm cô gây phiền phức vì chuyện này.

Sư Mi Khanh không tới, Nghê Lân cũng không.

Cô nghĩ, Sư Mi Khanh rốt cuộc làm sao mà biết được nhỉ? Là do xem Nghê Lân dạy cô diễn hí sao? Nhưng Nghê Lân từ lâu đã không còn tự mình dạy cô hí kịch nữa. Là do biết cô từng diễn chung với Nghê Lân, liếc mắt đưa tình với y qua “Du long hí phượng” sao? Nhưng cũng đã từ rất lâu, cô không còn diễn chung với Nghê Lân nữa.

Từ sau khi Nghê Lân thành thân, cô cũng như Nghê Lân đều luôn duy trì khoảng cách với nhau, dè dặt tình cảm.

Chuyện này giống như một bí mật. Cô không cách nào đi hỏi Nghê Lân, càng không sao hỏi Sư Mi Khanh cho được.

Giống như một bẽ tắc, kẹt chết trong lòng cô, làm thế nào cũng không gỡ được.

Đứa trẻ kia, dù sao cũng là một mạng. Sau này phải làm sao? Sư Mi Khanh và Nghê Lân sau này phải làm sao?

Cô như bị nghẹn trong họng, như bị đâm sau lưng, trần trọc mắt ngủ cả tháng trời, cuối cùng hôm đó, khi Phật Hải nổi lên sóng lớn, đã tự mình xin chủ thuyền trục xuất khỏi sư môn.

Giờ đây, cô nhìn cái bụng bầu của Sư Mi Khanh từ xa, có một cảm giác không sao tả rõ được.

Có lẽ, ít nhiều là cảm giác thờ phào.

Dư Phi từ xa thấy Nghê Lân xuất hiện trước cửa đại hí viện, mà Bạch Phỉ Lệ cũng đồng thời đi ra từ tòa nhà đài truyền hình – tuy rằng còn chưa nhìn thấy cô.

Cô nhìn Bạch Phỉ Lệ nở nụ cười.

Đều đã qua cả rồi, cô nghĩ, cuối cùng liếc thoáng qua Sư Mi Khanh lần nữa.

Nhưng cái liếc này, cô lại bắt gặp một người cực kỳ quen mặt xuất hiện bên cạnh Sư Mi Khanh.

Nguy rồi, nguy rồi!

Lưu Quân, là Lưu Quân! Tên biến thái cuồng theo dõi này, biến mất đã lâu, thế mà lại xuất hiện, còn đuổi theo Nghê Lân đến tận thành phố X!

Dư Phi không chút nghĩ ngợi, chạy như điên về phía Sư Mi Khanh, đẩy người bên cạnh cô ra. Lưu Quân liếc mắt là nhận ra cô, hung tợn đẩy cô một cái, “Lại là con chó này! Cút!”

Mục tiêu của Lưu Quân vẫn là Sư Mi Khanh.

Sư Mi Khanh trước đó được Nghê Lân bảo vệ rất cẩn thận, chưa từng biết đến sự tồn tại của Lưu Quân. Mắt thấy Sư Mi Khanh đang cười rạng rỡ đi về phía Nghê Lân, hai tay che chỗ bụng để lộ ra vẻ mặt hạnh phúc, căn bản là không hề ý thức được kẻ nguy hiểm ở ngay phía sau, Dư Phi tóm chặt lấy lưng áo Lưu Quân, kéo hẳn ra phía đường cái.

Lưu Quân bị chọc cho điên tiết, lật tay giáng cho Dư Phi một cái tát, Dư Phi nghiêng đầu tránh thoát, vận hết sức lực toàn thân, dữ dằn đẩy Lưu Quân ra giữa đường.

Cô chỉ nghĩ, Lưu Quân cách Sư Mi Khanh càng xa càng tốt.

Nhưng lúc này, cô chỉ cảm thấy sau lưng lạnh toát, một cảm giác đau nhức tràn ra.

Lưu Quân lại tiến về phía Sư Mi Khanh.

Dư Phi quay đầu lại nhìn, Nghê Lâm đã đón được Sư Mi Khanh. Cô la lớn: “Sư thúc, cẩn thận Lưu Quân!”

Cô dè tay xuống bên hông đang ngày càng ẩm ướt, dính dớp, còn bốc lên mùi.

Ý nghĩ đầu tiên lóe lên trong đầu cô là, cái áo phao trắng phau phau này, chắc phải bỏ rồi.

Qua khoeo mắt, cô thấy Bạch Phỉ Lệ đang chạy về phía mình, lo lắng vô cùng.

Cô nhìn dòng xe cộ che kín chặt ních không nhìn thấy đường, tay trái giữ chặt eo, vươn cánh tay phải ra với Bạch Phỉ Lệ, kêu:

“Bạch Phỉ Lệ! Đừng qua đây! Anh nghe em nói, đừng qua đây, nhất định không được qua đây!”

Cô xoay người, lê từng bước về phía bệnh viện cách đó trăm mét.

Nhưng trong chớp mắt tiếp theo, cơn đau bén nhọn tựa như ngàn vạn mũi băng nhọn từ bên trong đâm thẳng bụng và lưng cô, khiến cô thoát cái mất đi sức lực, hai chân mềm nhũn ngã quỵ xuống đất.

Lúc này, dòng xe cộ vốn đang dừng lại, bắt đầu di chuyển.

Cứ như thể cỗ máy vận động thế giới bỗng nhiên rụng mất một cái ốc nhỏ xíu, rơi xuống đất, nảy ra một tiếng động khê đến không nghe thấy, không ai phát hiện ra.

Xe cộ như những con quái vật thân thép, điên cuồng rú còi inh ỏi, đèn xe màu đỏ loe lóe nhức mắt. Một chiếc xe từ bên sườn Dư Phi vòng lên, Bạch Phỉ Lệ vẫn còn đang lao đến, chắn bên cạnh Dư Phi. Chiếc xe kia vừa vặn chống lên người anh, đụng anh loạn choạng về phía trước.

Tài xế thò đầu ra ngoài cửa sổ xe: “Muốn chết à? Hai đứa dở hơi!” Tiếng còi lại rú lên buốt óc.

Bạch Phỉ Lệ ngồi xồm xuống trước mặt Dư Phi. Tay phải Dư Phi cũng che lại bên hông trái, vội nói: “Nhìn gì chứ! Anh mau đi đi! Sắp không kịp thi đấu rồi!” Cô phát hiện ra giọng mình hiện giờ yếu ớt vô cùng.

Nhưng ánh mắt anh lại nhìn chăm chăm tay cô.

Tay cô nhỏ như vậy, sao có thể che được đóa sen đỏ đang bùng bùng nở rộ trên nền áo phao trắng như tuyết.

Cô nhìn thấy sắc mặt Bạch Phỉ Lệ chợt biến hóa, đến cả khẩu trang cũng không che giấu được vẻ tái nhợt trên mặt anh lúc này.

Giọt mồ hôi to như hạt đậu nhảy mắt chảy ướt đầm mái tóc mềm mại của anh, người anh run lên, dường như không còn thuộc về anh nữa.

Anh trừng lớn hai mắt, cắn môi đến bật cả máu, đôi tay cứng đờ duỗi về phía trước, luồn xuống dưới lưng và gối cô.

Cô thấy có giọt mồ hôi rỉ ra trên chóp mũi anh, anh vận lực, nhưng hai cánh tay anh cứ như không lên sức được, chỉ thoáng nhấc cô lên được một chút, rồi lại tuột sức rơi thông xuống.

Tài xế phía sau vẫn nhẩn còi inh ỏi: “Có đi không hả? Đ*t m* mà y chứ!”

Tốc độ của xe cộ xung quanh tăng nhanh. Dư Phi cảm giác mình sắp ngất tới nơi rồi, không khống chế được chính mình nữa, trọng tâm không tự chủ dựa lên cánh tay trái của Bạch Phỉ Lệ.

Cô nhỏ giọng thì thầm: “Bạch Phỉ Lệ...”

Anh đau đón cúi đầu khẽ khóc một tiếng, như đang hận mình cực độ.

Dư Phi nói: “Anh đừng sợ... Chỉ là một vết thương nhỏ thôi, thật đấy...” Cô muốn vươn tay lên chạm vào anh, nhưng thấy tay mình đầy máu, lại rút về.

Nước mắt Bạch Phỉ Lệ tuôn ròng ròng không dứt. Đầu anh nghiêng sang một bên, trong cổ họng chợt phát ra một tiếng vô cùng đè nén, cứ như vậy duy trì tư thế không động đậy của cô, dùng hết sức bế cô lên. Tay anh bao lấy thân thể cô, không để động đến vết thương của cô.

Đầu Dư Phi tựa lên hõm vai anh, cảm nhận được thân thể anh lạnh như băng, lớp áo đã thấm ướt.

Máu đỏ thấm ra áo phao của cô, lần theo những sợi dệt ngang dọc trên áo sơ mi trắng phau của anh mà leo lên, tựa như dây thường xuân.

Anh ngẩng đầu không nhìn cô, yết hầu hằn lên lộ hẳn ra trên cổ. Nhưng cô biết anh có thể cảm nhận được xúc cảm của dòng máu kia, thứ mùi này, anh đã quá quen thuộc. Cô nghe thấy tiếng anh thở gấp mà chặt vật, nghe thấy tiếng anh nghiến răng ken két.

Từ giữa đường cái xuyên qua bụi cây xanh đến bên đường đối diện, cùng lắm cũng chỉ khoảng mười bước.

Nhưng mười bước này, Dư Phi có cảm giác như anh bế cô đi mất cả năm trời. Xe cộ lũ lượt qua bên cạnh họ, để lại một cái bóng mờ ảo thuộc về thời gian; gió lạnh thổi qua, lá cây trên cành rụng xuống lả tả, đèn đường phát ra thứ ánh sáng màu xanh lá. Họ dường như đang hướng về nơi sâu thẳm nhất của thời gian.

Tim anh đập như trống dồn, thành thịch bên tai cô, tầm mắt của Dư Phi cũng dần mờ hồ.

Cô nhẹ nhàng gọi:

“A Phỉ, anh là A Phỉ đúng không? Em biết, mỗi lần em gọi A Phỉ, đều là anh.”

Cô nói: “Em yêu anh, rất yêu rất yêu. A Phỉ, Bạch Phỉ Lệ, bất kể là con người nào của anh, bất kể là dáng vẻ nào của anh, em cũng yêu vô cùng.”

Cô nắm bắt: “Tủ quần áo của anh, rất đẹp...”

Anh bỗng dừng lại, run run. Dư Phi ngửa đầu lên, nhìn thấy từ đôi mắt tuyệt đẹp kia, vô số thứ gì đó tỏa sáng lấp lánh lả chả rơi xuống, giữa sắc trời ảm đạm, nhìn giống một trời sao cực kỳ.

Tóc anh bay lên trong bóng chiều tà, còn không phải chính là sư tử trong mộng của cô sao?

Dư Phi tỉnh lại trong tiếng tích tích của máy móc, cô đang nằm trong một phòng bệnh trắng như tuyết, ngoài cửa sổ đen kịt một màu.

Miệng vết thương có cảm giác trương phồng, nhưng không còn đau nữa.

Quay đầu lại, Bạch Phỉ Lệ đang ngồi tựa trên giường bệnh không người bên cạnh, đọc một quyển sách. Mắt anh sụp xuống, trên mặt phủ những cái bóng đậm nhạt không đồng nhất do ngọn đèn rọi nên, yên tĩnh mà tươi đẹp.

Trên bìa sách nơi những ngón tay thon dài đỡ lấy, một ông già điều khiển một chiếc thuyền con, một con cá mập đang nhảy cao khỏi mặt biển.

Chẳng biết tại sao, cô chợt nảy ra một cảm giác thoát thai hoá cốt, giành được một cuộc sống mới.

Bạch Phỉ Lệ thấy cô tỉnh lại, liền xuống khỏi giường, ngồi bên cạnh cô.

Bàn tay còn đang gấn dây nối với bình nước truyền của cô được tay anh nhẹ nhàng áp lấy, ủ ấm mu bàn tay vì truyền dịch mà lạnh như băng của cô.

Cô nhìn anh một hồi, hỏi: “Tối nay có chui vào bụi cây không vậy?”

Mắt anh hé cười: “Không có.”

Dư Phi nói: “Thật á? Có khi nào em hôn mê mất mấy ngày rồi không?”

Anh giờ điện thoại lên cho cô xem ngày tháng, quả đúng là còn chưa sang ngày mới.

Dư Phi lại ngược mắt lên nhìn anh, trên mặt anh không trang điểm, quần áo cũng đã đổi.

“...Anh thi đấu sao rồi?”

“Anh rút rồi.”

Dư Phi “ồ” một tiếng.

“Đạo diễn muốn anh ghi hình bổ sung, nhưng anh nghĩ, anh cũng không định làm minh tinh ca sĩ gì, đi đến bước này đã là khá lắm rồi, không muốn tiếp tục tranh đoạt tài nguyên với những ứng cử viên khác nữa.”

Dư Phi vẫn cảm thấy tiếc hận. Bạch Phỉ Lệ dường như nhìn thấu lòng cô đang nghĩ gì, nói: “Đạo diễn mời anh đến làm khách mời biểu diễn trong vòng chung kết đó.”

Dư Phi giờ tay lên chạm vào má anh, “Anh thật tốt.”

Anh cúi đầu xuống hôn cô, hỏi: “Mệt không em?”

Dư Phi lắc đầu, nói: “Em muốn uống nước.”

Bạch Phỉ Lệ đi lấy một chai Nong Phu Sơn Tuyền qua. Trước đó anh đã bỏ vài chai lên trên máy sưởi bệnh viện, chai nước được sưởi đến nóng ấm.

Anh vén chăn Dư Phi ra, nhìn vết thương đã được băng bó của cô, cẩn thận dựng giường bệnh dậy để tiện cho cô uống nước.

Bạch Phỉ Lệ mở nắp, miệng Dư Phi khô khốc, chai vừa vào tay đã tu một mạch hết hơn nửa. Cô liếc qua quyển sách anh đặt trong hộp tủ bên cạnh, trong đó còn có một cái bút đỏ.

Cô hỏi: “Anh lấy đâu ra sách vậy?”

Bạch Phỉ Lệ hơi ngượng ngùng, “Một y tá nhận ra anh, đưa cho anh đọc.”

Dư Phi “ồ” một tiếng: “Giờ còn có fan nuôi rồi cơ.” Cô nhớ tới buổi livestream Bạch Phỉ Lệ từng làm trước đó, livestream anh đọc sách trong nửa giờ, hình như tên cuốn sách đó là “Tuyết trên đỉnh Kilimanjaro” (*).

() The Snows of Kilimanjaro, một truyện ngắn của nhà văn Ernest Hemingway, ở đây có lẽ là cuốn tuyển tập truyện ngắn “Tuyết trên đỉnh Kilimanjaro và những mẫu truyện khác (The Snows of Kilimanjaro and Other Stories)” của Hemingway, xuất bản lần đầu năm 1961.*

Cô nói: “Fan anh đúng là tường tận sở thích của anh quá mà.”

Bạch Phỉ Lệ: “...”

Dư Phi giận dữ cầm cây bút đỏ nguyệt ngoạc vẽ lên chai Nông Phu Sơn Tuyền.

Bạch Phỉ Lệ tò mò hỏi: “Em vẽ gì vậy?”

Dư Phi không cho anh xem.

Lát sau, Dư Phi vẽ xong, đưa chai cho anh.

Bốn chữ “Nông Phu Sơn Tuyền” đã bị cô tô xóa sửa đổi, biến thành bốn chữ khác.

Bạch Phỉ Lệ nhìn rõ, “Á...” một tiếng, hai tay bưng kín lấy mặt.

Anh nói: “Em không quên đi được à?”

Dư Phi nghiêm túc nói: “Không quên được, cái gì cũng không thể quên, cả đời này cũng không quên.”

Bạch Phỉ Lệ buông tay xuống, nhìn cô, nhẹ nhàng, cẩn thận ôm lấy cô.

Đều đã nhìn thấy dáng vẻ tệ hại nhất của nhau, đều là khôի giáp và dưng khí của nhau.

Cuộc đời từ nay về sau, còn gì để sợ hãi nữa?

Đêm nay, Dư Phi lại mộng thấy sư tử.

21. Chương 20: Ngoại Truyện 1: Nghê Lâm

Y trở mắt nhìn Lưu Quân đâm con dao gấp vào hông cô bé nọ, cô bé mà y đặt trong lòng suốt mười sáu năm. Cô bé ấy tên là Dư Phi.

Y cũng trở mắt nhìn một cậu trai trẻ tuổi khác chạy vội tới, lấy chính thân mình ra chắn cho cô khỏi cái xe đang phóng như bay sau lưng. Cậu ta tên là Bạch Phỉ Lệ.

Năm mười bảy tuổi, y gặp Dư Phi.

Nếu thời gian có thể quay lại, y thà rằng chưa từng gặp gỡ.

Năm đó là năm lòng phản nghịch của y nặng nhất.

Dựa vào đâu mà vì y họ Nghê nên nhất định phải truyền thừa Nghê phái? Đàn ông con trai đang yên đang lành, tại sao lại phải ông a ông ọ học diễn vai con gái?

Đã là thời đại nào rồi? Mà còn phải đeo chân bó giả bằng gỗ, học phụ nữ cổ đại bó chân bước đi?

Cha y ho khan, nói: Nếu con không học, Nghê phái sẽ chết!

Y rống to hơn với cha: Cái thứ cương thi Nghê phái này, sao không chết sớm chút đi?!

Cha y tức đến độ toàn thân run rẩy, ói ra một ngụm máu lớn.

Mùa hè năm ấy, khi tiếng ve trên bờ Phật Hải om sòm nhất, sư huynh mang về một cô bé tóc tai bù xù, nói với y như lấy lòng: Sư đệ xem này, Thiện Đăng Đỉnh của chúng ta sau này không chỉ có mỗi càn đàn nữa, mà còn có cả khôn sinh. Con bé này nhìn qua đã biết là một đứa có khiếu hát vai lão sinh, để nó hát hí khúc cùng em đi.

Y cười lạnh một tiếng.

Hát hí khúc cùng y? Một con nhóc thôn dã quê mùa thô鄙 như thế, tóc cọng nào cũng vừa thô vừa rối,

chẳng khác gì cỏ dại, lúc bước đi lúc nào cũng chăm chấp cúi đầu, nhún nha nhún nhảy, lúc ngồi thì không biết khép chân, nhìn có thấy gớm không chứ?

Y chán ghét tột độ, nói: Lưng gù, không được, trả về đi.

Nhưng con bé đó không đi.

Hai năm tiếp đó, y chẳng thèm coi cô gái nhỏ vào mắt. Nhưng chuyện này cũng chẳng hề gây trở ngại gì đến việc cô bé ngưỡng mộ y. Ánh mắt cô nhìn y luôn long lanh ngập nước. Không biết có phải vì lý do không có người thân bên cạnh hay không mà cô bé đặc biệt dính y, dù y hết lần này tới lần khác xua đuổi cô, thậm chí cầm cả roi da ra dọa đuổi, cô cũng chỉ tạm thời bỏ chạy, lát sau thấy y nguôi nguôi rồi thì lại quay trở về, còn luôn len lén bỏ một ít cành bách bẻ được bên Văn Thù Viện lẳng giềng vào phòng y nữa.

Giống như một con mèo hoang thảo tính vậy.

Phương trượng của Văn Thù Viện yêu quý nhất là cây cỏ, mỗi cành hoa mỗi cái cây đều không cho trèo leo ngắt hái.

Vì thế nên y không ít lần phải sang bên xin lỗi lão phương trượng.

Người trong Thiện Đăng Đỉnh nhanh chóng nhìn ra.

Cô nhóc này tính tình thẳng thắn đơn thuần, người ở Phật Hải đều đối xử với cô rất tốt, rất thích đùa cô...

“Phi Phi, cháu thích ai nhất nhỉ?”

“Thích sư thúc nhất!”

“Vì sao lại thích sư thúc nhất?”

“Sư thúc đẹp nhất!”

Mỗi lần nghe thấy kiểu hội thoại như vậy, y đều cảm thấy xấu hổ vô cùng, cực kỳ mất thể diện.

Y gọi Dư Phi lại, cầm thuốc đánh lên tay cô, dạy dỗ: Về sau không được nói thích y.

Cô nhóc rưng rưng nước mắt: Sao lại không được ạ?

Bởi vì tôi là sư thúc của em.

Trong Lê viên, nặng nhất là vai về thầy trò, tôi là thầy, em là trò, cả đời cũng không thể nói đến chữ thích.

Cô gái nhỏ cái hiểu cái không, nước mắt lã chã gật đầu.

Sau, lại nghe có người hỏi cô...

“Phi Phi, cháu thích ai nhất nhĩ?”

“Thích hết!”

Y yên lòng gật đầu, con bé này còn coi như là dễ dạy.

“Vậy người cháu thích thứ nhì là ai?”

“Là Gà Chay đại ca ca!”

Y giật nảy cả mình! Đứa nhỏ này tới Bắc Kinh không tính là quá lâu, phát âm vẫn còn có chỗ ngọng nghịu không rõ. (*)

() Sư thúc tiếng Trung đọc là [shīshū], còn Gà Chay thì là [sù jī], thực ra đọc không quá giống nhau, nhưng trẻ con đọc, lại còn là dùng giọng địa phương nói tiếng phổ thông, âm [shī] còn có thể bị nghe nhầm sang nghĩa “là”, [shū] và [sù] thì đọc cũng dễ lẫn na ná như kiểu âm [s] và âm [x] bên mình, Nghe Lân thì tâm thần không yên nên nghe chữ tác ra chữ tội cũng là chuyện dễ hiểu.*

“Hả? Là thầy tiểu Thứ Cơ ở Văn Thù Viện à?”

“Dạ!”

“Sao lại thích thầy tiểu Thứ Cơ thứ nhì vậy?”

“Anh ấy đẹp thứ nhì!”

Đầu y đau đến muốn nứt cả ra.

Hôm sau, y bắt Dư Phi sang Giới Luật Đường của Văn Thù Viện quỳ nửa ngày.

Cô nhóc lại rưng rưng nước mắt: Con thấy Gà Chay đại ca ca đẹp nên thích anh ấy, có lỗi gì đâu?

Nó là hòa thượng, hòa thượng không thể có thất tình lục dục, em cũng không thể khinh nhờn Phật môn, biết chưa?

Cô nhóc thút tha thút thít đáp: Con thấy Bồ Tát cup mi nhìn đẹp nhất, con không thể thích Bồ Tát sao?

Không thể.

Lúc đó y rất tức giận, con nhóc này, còn nhỏ vậy mà suy nghĩ tư tình đã nặng thế, đến khi lớn rồi lại chẳng không ầm ĩ đến trời long đất lở à?

Năm lên mười, cô gái nhỏ gặp một trận bệnh. Sư huynh đưa cô đi bệnh viện, trong lòng y vậy mà lại rất vui vẻ, cảm thấy bên tai rốt cuộc cũng được thanh tịnh.

Nhưng cô bé lại một đi không trở lại.

Sư huynh trở về từ bệnh viện, chau mày ủ dột nói, đứa nhỏ này có khả năng là không sống nổi rồi.

Trong lòng y chợt dậy lên một hồi mất mát.

Sau đó lại có cơ xoay chuyển, cha đẻ của cô nhóc xuất hiện, cứu cô bé một mạng.

Lần đầu tiên nghe kể chuyện cha mẹ của đứa nhỏ này, y đột nhiên cảm giác được rằng mình trước đây đối với đứa trẻ này thực sự là không tốt chút nào.

Nhưng cô bé lại chưa từng cảm thấy không vui. Dường như mỗi ngày cô đều rất vui vẻ, còn thích đánh lộn.

Lần đó cô gái nhỏ ốm rất nặng, mãi lâu sau vẫn chưa thấy quay lại.

Nhưng y cũng không rảnh đi thăm cô, bệnh của cha y đã kéo dài hơi tàn rất lâu, thời gian còn lại không còn bao nhiêu.

Cha già nằm trên giường bệnh lo lắng kéo tay y: Trên dưới Thiện Đăng Đỉnh, trừ con ra, còn ai có thể truyền thừa Nghê phái đâu? Cái ngón khiêu công này, cả nước còn được bao người biết chứ? Trong Nghê phái lại còn được bao người? Con không truyền, lẽ nào lại để nó theo cha vào quan tài sao? Cha không cam tâm!

Năm hai mươi mốt tuổi ấy, bỗng nhiên y hiểu được họ Nghê của mình có ý nghĩa gì.

Năm ấy, Phật Hải đóng băng, mỗi ngày khi chân trời mới chớm hửng sáng, y lại một thân một mình luyện tập khiêu công trên mặt băng Phật Hải.

Mặt băng trơn trượt vô cùng, y chỉ đeo mỗi đôi guốc nhón, ban đầu mỗi lần cứ mới đứng lên là lại lập tức ngã xuống.

Khi đó, y nhớ rất rõ, những đệ tử khác của Thiện Đăng Đỉnh khi luyện công, đều luyện đến phát khóc, duy chỉ có cô bé kia là luôn cười hì hì, tuổi còn nhỏ mà vung râu giả lại đặc biệt hăng say, mỗi ngày phải hơn nghìn lần, tay không nhấc lên nổi nữa mà cũng không thấy cô than mệt.

Người khác hỏi: “Phi Phi, con thích vung râu giả thế cơ à?”

Cô bé nói: “Đẹp mà!”

“Một cô bé con đeo râu có gì mà đẹp?”

Cô hùng hồn đáp trả: “Vẫn cứ đẹp!”

Kỳ thực y có chút ghen tị với cô. Vì sao y hát vai đán lâu như vậy mà trong lòng lại không cam nguyện được như thế?

Nhưng chuyện y đã hạ quyết tâm thì không bao giờ là không làm được.

Luyện đến cuối cùng, y có thể đeo guốc nhón, bước trên mặt băng như giẫm trên đất bằng.

Có một ngày vào lúc mặt trời mọc, y chợt nghe một giọng nói có chút xa lạ vang lên...

“Sư thúc, thầy đẹp quá.”

Y chợt quay đầu lại, trông thấy một Dư Phi đã trở mã thành một thiếu nữ bé.

Cô ngồi trên mép thuyền đá, tóc tai vẫn rối bù, xoa tung không chịu vào nếp, chỉ là đã dài hơn rất nhiều, dài đến tận hông, trên gương mặt trắng như ngà voi còn vương lại chút vẻ yếu ớt sau cơn bệnh tật.

Dưới ánh nắng mặt trời, trên mặt cô tỏa ra một luồng sinh lực dồi dào, ngay thẳng mà đơn thuần, cứ như vậy đột ngột đâm vào lòng y.

Ngày đó y chợt hiểu ra, từ “đẹp” mà cô nói từ trước tới giờ, cũng không phải là kiểu đẹp tầm thường liên quan tới “sắc dục”, mà thuần túy là sự thưởng thức đối với những sự vật tốt đẹp.

Cô hoàn toàn là một hòn ngọc thô chưa được mài dũa, hoặc giả, chính là bởi khuyết thiếu sự giáo dục chính quy nghiêm cần mà thiên tính của cô vẫn chưa chịu bị khuôn sáo thể tục ràng buộc. Cô từ bé đã theo đuổi “cái đẹp”, mà cô đối với việc thưởng thức “cái đẹp” không có bất kỳ sự phiến diện nào, cũng không có bất kỳ ngăn cách nào.

Vậy nên cô nhiệt tình yêu thích vẻ đẹp của y khi vào vai đán.

Vậy nên về sau, cô yêu Bạch Phỉ Lệ.

Chỉ là khi y hiểu ra được thì đã muộn.

Cha qua đời, một mình y phải chống đỡ toàn bộ Nghệ phái, toàn bộ Thiện Đăng Đĩnh.

Trong Lê viên, nặng nhất là vai về thầy trò, tôi là thầy, em là trò, cả đời cũng không thể nói đến chữ thích.

Cô là người duy nhất chân chính biết thưởng thức y, nhưng giữa họ đã định là phải bỏ lỡ.

Y nhìn cậu trai tên Bạch Phỉ Lệ nỗ lực bế Dư Phi lên giữa dòng xe chạy.

Y từng nghe Nam Hoài Minh nói về cậu bé đó, y biết cậu ta bị choáng máu. Cậu gắng bế Dư Phi lên mấy lần mà vẫn không được. Người bị choáng máu, cứ nhìn thấy máu là tứ chi sẽ mềm oặt.

Y nhìn cậu bé kia rơi nước mắt.

Bên cạnh vang lên tiếng kêu gào inh ỏi, Lưu Quân Đã bị bắt.

Chiếc xe đằng sau Bạch Phỉ Lệ và Dư Phi đang ra sức bấm còi, phía sau đó là cả mấy chiếc xe đang thi nhau bấm còi theo, hỗn loạn ầm ĩ.

Y có muốn qua đó không?

Y có nên qua đó không?

Một năm ấy, Dư Phi suốt đêm đuổi theo y thổ lộ, là y tự mình khóa cô lại ngoài cửa.

Dư Phi nào có biết được, nguy cơ sinh tồn của Thiện Đăng Đĩnh đã sớm nhen nhóm từ năm ấy.

Y là Nghệ Lâm, y không gánh trách nhiệm này thì còn ai tới gánh? Y không truyền thừa Nghệ phái thì còn

ai tới truyền thừa?

Trong Lê viên, nặng nhất là vai vế thầy trò, tôi là thầy, em là trò, cả đời cũng không thể nói đến chữ thích.

Y nghĩ cho Dư Phi, Nghê phái mà không còn thì Thiện Đăng Đỉnh cũng sẽ mất, mà tương lai của Dư Phi cô, cũng sẽ mất theo.

Y đã từng phạm sai lầm một lần.

Năm đó Sư Mi Khanh lần đầu mang thai, cái thai có vẻ như rất không ổn định, tâm trạng cô cũng không ổn định theo, y bèn ở nhà chăm sóc cho cô. Trong Thiện Đăng Đỉnh, để chống đỡ cục diện, Dư Phi một ngày phải hát hai buổi, liên tục như thế cả một tháng, người có làm bằng sắt cũng muốn rã ra thành vụn.

Hôm ấy y quay lại Thiện Đăng Đỉnh, trong Thiện Đăng Đỉnh không có ai, y tới phòng hóa trang, chỉ thấy Dư Phi đang cuộn người ngủ trên băng ghế dài, tóc tai rối tung, dáng vẻ mệt nhọc không chịu nổi.

Từ lúc y bắt đầu động lòng với Dư Phi, chân tâm của y liền được che giấu cẩn mật vô cùng, còn sâu hơn biển. Mười hai năm qua, đúng là không may mắn để lộ ra chút nào, không bất kỳ ai biết được.

Nhưng một khắc kia, trong Thiện Đăng Đỉnh không có bất kỳ ai, Dư Phi lại ngủ rất say, y nhìn màu xanh đen hằn dưới đôi mắt phượng của Dư Phi, rốt cuộc cảm thấy không đành lòng.

Y vươn tay ra, nhẹ nhàng phủ lên gò má cô, bụng ngón cái lướt qua khóe miệng đỏ thắm của cô.

Đời này của y, vọng niệm từng xuất hiện vô số lần, chỉ có mỗi là chạm vào cô như lúc này đây.

Y chạm vào, y lập tức chạm phải sai lầm lớn nhất.

Ngày đó, trùng hợp là Sư Mi Khanh cũng có việc nên đi theo tới đây.

Sao y có thể nói với Dư Phi chuyện này, cả đời này y cũng không thể nói cho Dư Phi rằng chuyện này là do y mà ra, không liên quan gì tới cô.

Y chỉ có thể nói nửa sau, mà không thể nói ra nửa đầu.

Y tuyệt đối không ngờ được rằng, chuyện này lại trở thành nút thắt không cởi được trong lòng Dư Phi, trở thành “ma chướng” của cô mà Nam Hoài Minh nhắc đến.

Y xem Dư Phi hát Ngũ Tử Tư, hát được dù tốt, nhưng đáy lòng vẫn còn hoài một tia không tự tin, một

tia hèn mọn nhất hời.

Nhưng y phải làm sao? Y chẳng làm được gì cả.

Mười năm, hằng năm cứ đến sinh nhật y, cô đều viết cho y một câu: Sư thúc, con muốn hát hí khúc với người cả đời, dù thiếu mất một năm, một tháng hay một canh giờ, cũng đều sẽ không còn là cả đời trọn vẹn nữa.

Cô yêu khổ bao nhiêu, y nhịn khổ bấy nhiêu.

Ma chướng nơi đáy lòng cô cắm sâu đậm, hử thẹn nơi đáy lòng y cũng đậm sâu.

Y nghe phía sau có người đang gọi: “Ông chủ Nghê! Phải vào hóa trang thôi! Gấp lắm rồi!”

Y thấy Bạch Phỉ Lệ bế được Dư Phi lên. Cậu trai bị choáng máu ấy, cậu trai mà y từng khịt mũi coi thường ấy, đang loạng chà loạng choạng bế Dư Phi lên, như đang ôm báu vật trân quý nhất.

Bạch Phỉ Lệ bế Dư Phi, bước đi trong dòng xe đang lưu hành, mỗi một bước đều giống như người cá giẫm lên lưỡi dao, nhìn mà âu lo.

Y giao Sư Mi Khanh cho một đệ tử chăm sóc, nói: “Lưu Quân đâm con bé một dao, anh qua xem thế nào, sẽ trở về ngay thôi.”

Y xuyên qua dòng xe qua lại, chạy đến cạnh luống cây, đã thấy Bạch Phỉ Lệ bế được Dư Phi tới cửa bệnh viện.

Trong bệnh viện lập tức có người phát hiện ra họ, nhân viên cấp cứu nhanh chóng vọt ra.

Một sát na ấy khi họ tiếp lấy Dư Phi từ tay Bạch Phỉ Lệ, Bạch Phỉ Lệ rút cuộc cũng lăn ra đất bất tỉnh.

Y bản thân đứng bên luống cây hồi lâu, mãi đến khi một chiếc xe cứu thương lái qua, tiếng còi bén nhọn mới triệt để đánh thức được y tỉnh táo lại.

Y xoay người trở về, đi sang đối diện đường, Sư Mi Khanh hỏi y: “Sao rồi?”

Y cười nhạt nhòa: “Không sao nữa rồi.”

Có người gọi y: “Ông chủ Nghê? Vào được chưa?”

Y đáp: “Đây.”

Y biết, Dư Phi cũng không muốn y tới xem cô.

Buông xuống, chấm dứt, ma chướng sẽ không còn.

Về sau, sẽ là một Dư Phi mới.

Y có hối hận không?

Trong Lê viên, nặng nhất là vai vế thầy trò, tôi là thầy, em là trò, cả đời cũng không thể nói đến chữ thích.

Không hối hận.

Y nghĩ thầm.

Người truyền thừa là y, mà cô, nhất định sẽ mở ra được một con đường hoàn toàn mới.

“Ông chủ Nghe, lên đài thôi...”

22. Chương 21: Ngoại Truyện 2: Quan Cửu

Trong mắt mọi người, Quan Cửu ngoại trừ tình sử hỗn loạn ra thì cũng chẳng có chỗ nào khác để chê.

Ban đầu cô nổi lên trong giới cos, chính là nhờ hình tượng ngự tỳ thanh sắc hoạt bát, khí chất mạnh mẽ, giành được lòng rất nhiều fans nữ, đều đuổi theo gọi cô là “chồng”. Sau đó, cô hợp tác rất ăn ý với một nữ coser, địa vị của cô nhờ đó mà hoàn toàn định vững.

Phụ nữ thường si tình, nhưng riêng cô thì lại hết lần này tới lần khác phong lưu thành tính, ngoài mối tình đầu tiên kéo dài được ba tháng, về sau đều không thể sống được qua tháng đầu. Sau nữa, cô dứt khoát không có người yêu người đương gì nữa mà chuyển sang thích đi bar và hộp đêm, lấy việc thả thính các em gái làm thú vui.

Cái tính bội tình bạc nghĩa này vậy nhưng lại không bôi đen được cô mà ngược lại, khiến độ nổi tiếng của cô chỉ có tăng chứ không có giảm. Mã Phóng Nam Sơn từng nhận xét: “Tính nết này của Quan Cửu khiến cho mọi cô gái thích cô ấy đều có cảm giác mình có cơ hội, cô ấy liếc mắt đưa tình với cô một cái, cô sẽ lập tức cho rằng cô ấy đối xử khác biệt với mình, nhưng thực ra với ai mà cô ấy chẳng không liếc mắt đưa tình chứ.” Lúc nghe thấy câu này, Tiểu Phát Diệp hung tợn nguyền rủa Mã Phóng Nam Sơn một cái, nặng nề nhỏ

nước bọt, “Phì! Không ăn được nho thì bảo nho xanh!” Mã Phóng Nam Sơn xua tay lia lịa, nói: “Không dám không dám! Quý cô đây đã hôn được Cửu ca rồi chứ tôi nào có gan đi hôn Cửu ca của ngài.”

Đùa thì đùa vậy, chứ người có quen biết với Quan Cửu đều biết, Quan Cửu là một nữ coser, trong giới cos có thể đạt được địa vị nổi tiếng như hiện giờ, ngoài vốn liếng tự thân thì còn là nhờ tài năng đặc biệt biết thiết lập vòng quan hệ rộng rãi của cô.

Khi Quan Cửu mới nổi, phía trên vẫn luôn bị cái danh của Nhược Thủy đè ép. Cuối cùng, không biết là do muốn thúc đẩy độ nổi của mình hay là do thấy hứng thú với một Nhược Thủy luôn cô độc lạnh lùng, cô quyết định chủ động tiếp cận và theo đuổi nàng.

Khi đó, có một bộ manhua bách hợp vô cùng thịnh hành tên là “Thanh Không cùng Huyền”, Thanh Không và Huyền là hai cô bé rất có cá tính, Thanh Không phản nghịch không chịu gò bó, hết như một con ngựa hoang bất kham, còn Huyền thì thần bí lạnh lùng nhưng lại thâm tình không ai hay.

Quan Cửu tung ra một bộ cos Thanh Không, mà không lâu sau đó, khiến tất cả mọi người đều phải bất ngờ là, Nhược Thủy lại tung ra một bộ cos Huyền. Hai bộ cos đều là độc lập, mỗi người một phong cách, nhưng lại cùng tung ra với nhau, cứ như thể là Thanh Không và Huyền đang gián tiếp đối thoại, ăn khớp đến bất ngờ.

Hai bộ cos này đã đẩy Quan Cửu và Nhược Thủy lên đầu sóng ngọn gió trong các cuộc đàm tiếu của giới, hai người đều kiên trì im lặng, nhưng bắt đầu từ đó, trong tiềm thức, mọi người bắt đầu đặt Quan Cửu lên vị trí ngang hàng với Nhược Thủy.

Sau đó nữa chính là “Sakuran”, cấp bậc đại thần của Quan Cửu trong giới cos triệt để ngồi vững, Nhược Thủy rời khỏi giới, Quan Cửu liên tục chiến đấu trên các mặt trận kịch sân khấu, từ đó về sau, không ai có thể làm lung lay địa vị của cô.

Ai ai rồi cũng đến lúc già đi, trong giới cos lại càng kẻ mới thay người cũ.

Quan Cửu gia nhập giới cos muộn hơn người bình thường rất nhiều. Rất ít ai biết, khi studio Cửu Bạch tròn bảy năm thành lập, Quan Cửu đã ba mươi hai tuổi.

Cô đã và đang từ từ rời khỏi sân khấu, bắt đầu từ “Huyền thế đẳng II”, cô không còn nhận vai diễn nữa. Lúc “Huyền thế đẳng II” tham gia liên hoan kịch ở nước ngoài, giành được giải thưởng lớn, cô đã đem toàn bộ tâm tư dồn hết lên rap hát thực nghiệm của riêng studio Cửu Bạch.

Có riêng cho mình một rap hát thực nghiệm, đó là lời hứa của Bạch Phỉ Lệ năm đó khi kéo cô cùng nhau thành lập studio Cửu Bạch. Họ đã bắt đầu xem xét lựa chọn địa điểm thích hợp từ rất sớm, Quan Cửu còn kéo cả thầy hướng dẫn của mình lúc học đại học tới cùng thiết kế kiến trúc cho rap hát, giữa chừng, vì nguy cơ tài chính và hợp đồng đánh cược mà bị gián đoạn một thời gian, nhưng rap hát thực nghiệm rốt cuộc cũng có thể đuổi kịp, chính thức khai trương vào ngày kỉ niệm tròn bảy năm thành lập của studio Cửu Bạch.

Trong mấy năm này, cô càng lúc càng ít đến những nơi thanh sắc, người trong studio Cừ Bạch nói đùa, Cừ ca là định hoàn lương đây mà.

Năm thứ bảy kể từ lúc thành lập của Cừ Bạch, đối với tất cả mọi người trong studio mà nói, là một năm quan trọng. Studio vượt qua nguy cơ sụp đổ, nỗ lực và tích lũy trong nhiều năm rốt cuộc đã bộc phát thành một sức mạnh mãnh liệt. Series kịch sân khấu Huyền thế đăng thu hoạch được nhiều thành công, triệt để làm nên tiếng vang trong giới manhua và kịch 2D; SE tăng thêm đầu tư, càng nhiều thêm những dự án mới tiến vào quá trình trù bị; rạp hát thực nghiệm nhờ có kiến trúc đặc biệt mà cũng nhận được đông đảo sự chú ý.

Một năm này, Quan Cừ trở thành đại diện cho những người tiên phong sáng tạo thể hệ mới, cùng với những nghệ sĩ nổi tiếng nhất đương thời, những nhà lập nghiệp trẻ và học giả các kiểu xuất hiện trên trang bìa của một tạp chí uy tín hàng năm.

Vốn biên tập của tạp chí nọ là mời cả Bạch Phỉ Lệ và Quan Cừ nhưng Bạch Phỉ Lệ từ chối, chủ biên cũng hiểu rằng quanh anh có rất nhiều tranh cãi. Mà so ra thì, bối cảnh giáo dục, thành tựu vượt bậc trong giới, hình tượng công chúng của Quan Cừ, có thể nói là hoàn mỹ.

Lễ mừng Cừ Bạch tròn bảy tuổi được tổ chức ở rạp hát của Cừ Bạch trọn ba ngày, có cả mục giao lưu sau sân khấu, tiệc gặp mặt với các diễn viên, bày bán các sản phẩm liên quan có chữ ký, muôn màu muôn vẻ, thu hút vô số người hâm mộ.

Nhưng niềm vui bất ngờ lớn nhất chính là suất diễn tối ngày thứ ba: “Công tử trong hồ” bản đầy đủ. Võ kịch này trước đó Cừ Bạch hoàn toàn không có bất kỳ tuyên truyền gì, ba ngày trước công diễn mới đột ngột công khai đội hình diễn xuất, đột ngột mở bán vé mà không đến một phút, mấy trăm tấm vé đã bị giành giật hết sạch.

“Công tử trong hồ” bản đầy đủ, so với lần diễn của bốn năm trước, đội hình diễn viên vẫn y nguyên, không thay đổi bất cứ người nào.

Đội hình này trắng lệ đến mức nào?

Phải biết rằng, những người này hiện đã là những thành viên nòng cốt nhất của Cừ Bạch, mỗi người đều có thể tự mình đảm đương một mặt, rất ít có khả năng tề tựu trong cùng một vở kịch.

Hơn nữa, Dư Phi cũng xuất hiện trong dàn cast.

Người biết Quan Sơn Thiên Trọng và Nhược Thủy, đều biết đến Dư Phi.

Dư Phi là ai? Tháng Tư năm ngoái, lời thề ba năm của Dư Phi đến hạn, lên đài diễn tân “Đỉnh thịnh xuân thu”, một vở thành danh, từ đó người đời gọi là: “Bà chủ Dư”.

Từ sau lần ấy Dư Phi bị thương, Quan Cửu cũng rất ít khi gặp lại cô. Chỉ là từ đó về sau mỗi lần Bạch Phỉ Lệ ở khách sạn, đều là ở phòng riêng tại một trong ba tầng cao nhất. Hai người chạy tour khắp nơi, số lần gặp mặt bên ngoài còn nhiều hơn so với ở Bắc Kinh. Lúc diễn tập “Công tử trong hồ”, bắt đầu triển khai từ Hàng Châu, là lần đầu chạm mặt Dư Phi. Tối đó Bạch Phỉ Lệ không đi ăn cùng mọi người, Quan Cửu mua chút đồ về định mang lên tầng cao nhất cho anh. Khi Bạch Phỉ Lệ mở cửa, trên mặt hé ra xuân sắc sáng ngời không chút tiêu tán, Quan Cửu lập tức biết ngay rằng Dư Phi đã tới sớm trước hẹn một ngày.

Cuộc đối thoại lúc đó khá là buồn cười – Quan Cửu nói, Nếu người đã tới rồi thì chắc chúng ta có thể bắt đầu diễn tập sớm chút nhỉ? Bạch Phỉ Lệ khó xử nói, Cô ấy bay hơn một ngàn cây tới đây, để cô ấy nghỉ ngơi một đêm đã. Quan Cửu nói, Tao thấy người không chịu để cho cô ấy nghỉ ngơi là mày mới phải? Bạch Phỉ Lệ ngượng ngùng, mặt đỏ như hòa đào.

Buổi tập tối đó, Quan Cửu gặp được Dư Phi. Cô mặc trang phục tập luyện rộng thùng thình, tóc dài như nước, đuôi mắt hơi xếch, khoe miệng như ngậm minh quang, đẹp hơn so với một năm trước. Đứng chung với Bạch Phỉ Lệ cùng một chỗ, ai cũng phải thán một câu ngọc nữ kim đồng, một đôi bích nhân do trời đất tạo thành.

Dư Phi trông thấy Quan Cửu, vô cùng cao hứng gọi: “Bà chủ, bánh định thắng (*) cô mua ngon thật đó!” Quan Cửu liền biết Dư Phi đã sớm không để ý tới quan hệ giữa mình và Bạch Phỉ Lệ nữa rồi.

(*) Một món bánh ngọt nổi tiếng của Hàng Châu, màu ngả hồng, mềm xốp thơm, có vị như bánh đậu; tương truyền là do bách tính Hàng Châu triều Nam Tống làm riêng để cổ vũ tướng sĩ quân của Nhạc Phi xuất chinh (cũng có nơi truyền là để chào mừng quân Nhạc Phi khải hoàn), trên bánh có hai “định thắng (bình định, thắng lợi)” nên về sau được gọi là bánh định thắng.

Người từng tỉ mỉ chu đáo chăm sóc cho Bạch Phỉ Lệ là cô, phòng xếp Bạch Phỉ Lệ ở, cô sẽ vào trước khóa cửa phòng có bồn tắm lại, viết bảng thông báo đề nghị không mở cửa treo ở cửa cho nhân viên khách sạn biết.

Bây giờ, Bạch Phỉ Lệ đã có thể vào phòng có bồn tắm rồi.

Dư Phi là thuốc hay của Bạch Phỉ Lệ, là mong mỏi nhớ nhung độc nhất vô nhị của anh.

Bạch Phỉ Lệ và Dư Phi chưa tổ chức hôn lễ, nghe nói là muốn đợi Bạch Cư Uyên ra tù rồi mới làm. Bạch Cư Uyên liêu minh giết địch một ngàn tự hủy tám trăm, tổng Lâu Thích Đường vào ngục giam, Lâu Thích Đường chịu hai năm, ông tiếp y tám năm.

Trên ngón tay của Bạch Phỉ Lệ vẫn luôn chỉ đeo một chiếc nhẫn bạc giản đơn, không có đồ lặt vặt. Dư Phi hứa hẹn rằng đợi cô có tiền nhất định sẽ mua cho anh một chiếc tốt hơn, đẹp hơn, phải xứng với gương mặt này của anh.

Nghe cứ như thể Dư Phi đang lừa cười vậy, nhưng Bạch Phỉ Lệ vẫn cam tâm tình nguyện bị lừa.

Quan Cửu cười với Dư Phi, “Rốt cuộc thì nụ hôn đầu của cô vẫn là cho tôi, cho cô hưởng ít bánh định thắng cũng là phải thôi.”

Cả đám trong studio đều giống như phát hiện ra lục địa mới, hai mắt sáng rực như đèn pha.

Mọi thứ đều giống như đã đi đến hồi kết của câu chuyện, bụi mù lắng xuống, chút bọt sóng nho nhỏ cuối cùng cũng là xảy ra vào đêm diễn “Công tử trong hồ” đó.

Vở kịch chia làm hai màn, trước khi màn sau mở màn, Quỷ Đăng đóng nam chính Mạch Thượng Xuân lại không thấy đâu.

Bạch Phỉ Lệ tìm được Quỷ Đăng trong toilet, Quỷ Đăng bị tiêu chảy yếu ớt vịn tường. “Tôi cố được...” Quỷ Đăng nói. Bạch Phỉ Lệ sờ trán cậu ta, toàn mồ hôi là mồ hôi. Trước đó không phát hiện ra Quỷ Đăng bị viêm dạ dày, là tại anh sơ suất. Anh gọi điện cho Vô Thường Công Tử và Mộng Nhập Thần Cơ tới đưa Quỷ Đăng đi bệnh viện. “Màn sau phải làm sao bây giờ? Năm phút nữa là bắt đầu rồi.”

“Để tôi.”

Khán giả đắm chìm vào nhân vật rất sâu, mà lời thoại của Mạch Thượng Xuân lại ít, một hồi lâu sau, khán giả mới phát hiện ra vai Mạch Thượng Xuân đã đổi người. Lúc nhận ra là ai, trong lòng người nào cũng đều dâng lên cơn ngạc nhiên mừng rỡ và kích động cuồng nhiệt đến muốn rơi nước mắt.

Ngoài Quan Cửu, tất cả mọi người đều là lần đầu tiên thấy Quan Sơn Thiên Trọng lên sân khấu diễn kịch. Xem rồi mới biết vì sao anh chưa từng lên đài.

Anh diễn quá tốt.

Màn sau, chân tướng Mạch Thượng Xuân và anh trai Mạch Quy Trần giả mạo lẫn nhau bị bại lộ, thân phận sát thủ bị phơi trần trước công chúng, Bạch Phỉ Lệ phải vào vai cả hai huynh đệ. Hai người này, một người thủ đoạn độc ác, một người dịu dàng thiện lương, anh thông dong mà diễn, cảm giác vô cùng tươi trẻ, lại giống như chân chính hoàn toàn là hai người bất đồng. Đến màn anh giả nữ, múa một khúc “Minh thân” để dụ giết địch, khán giả dưới đài rốt cuộc đều ngồi không yên, đứng hết cả dãy điên cuồng la hét vỗ tay.

“Nhược Thủy!”

“Thật sự là Nhược Thủy!”

Tiểu Phát Diệp cảm động đến bật khóc, “Ánh trắng sáng của em... Ánh trắng sáng!” Con bé kéo Mã Phóng Nam Sơn kích động la, “Lúc ấy em đã nói là Nhược Thủy hợp diễn Mạch Thượng Xuân hơn mà, chính là Mạch Thượng Xuân chân chính, anh cũng nghe thấy đúng không! Em nói có đúng không? Anh nói xem có đúng hay không!”

Quan Cửu bình tĩnh đứng bên sân khấu, đưa mắt nhìn lên sân khấu và cả khán đài.

Đây có lẽ chính là tình cảm thanh xuân một đi không trở lại của mỗi một người tại đây.

Ánh trắng sáng. Cô vẫn luôn nhớ cảnh Tiểu Phát Diệp giờ tắm bằng đèn LED tại trường quay “Giọng ca mới” lần ấy.

Người mãi mãi là ánh trắng sáng của em.

Nhưng cô từ trước tới nay cũng chưa từng nói qua, chưa từng nói với bất kỳ ai, rằng, Nhược Thủy cũng là ánh trắng sáng vĩnh cửu của cô.

Màn cuối, đến lượt cô lên đài. Dưới núi Thanh Tú, tưởng niệm người đã mất.

Vai cô diễn là quận chúa Tử Xuyên hết lòng yêu thương người anh Mạch Quy Trần, từng ngộ nhận Mạch Thượng Xuân là anh hấn. Nhưng Mạch Quy Trần tâm địa thiện lương đã đem ánh sáng của sự sống để lại cho Mạch Thượng Xuân, bản thân chỉ còn lại một nắm cát vàng.

Một khắc đó, khi ánh đèn tụ chiếu lên người Mạch Thượng Xuân, phía sau bia mộ hiện lên hình bóng Mạch Quy Trần. Bóng dáng thiếu niên, cao ráo như liễu, thanh nhã hơn người. Dưới hiệu ứng đặc biệt của ngọn đèn, máu tươi tuôn xuống từ hai bàn tay nhuộm máu của sát thủ Mạch Thượng Xuân, cuối cùng hấn và hình bóng Mạch Quy Trần hợp làm một, chất khiết như ngọc, sáng rõ như gương, không nhiễm chút bụi tạp.

Một khắc đó, quận chúa Tử Xuyên nhìn Mạch Thượng Xuân và bia mộ của Mạch Quy Trần từ phía xa, hấn là nên khóc thầm, mà nước mắt thật của cô cũng trào ra lăn xuống.

Cô nhìn thấy chấp niệm khó có thể tiêu tan của Tử Xuyên đối với người anh Mạch Quy Trần, cũng nhìn thấy chấp niệm không sao xóa bỏ của mình đối với Bạch Phỉ Lệ.

Ai mà ngờ được cô lại thật sự yêu Bạch Phỉ Lệ chứ?

Không ai biết, khi Bạch Phỉ Lệ còn là Nhược Thủy, cô đã gửi tin nhắn riêng cho “nàng” ba năm.

Cô là vì Nhược Thủy mà tham gia vào giới cos, cô coi những tin nhắn riêng này như một nơi ký thác tâm tư không chỗ thổ lộ.

Cô kể trong tin nhắn chuyện cô hoang mang đứng giữa lựa chọn chuyên ngành, viết về chuyện cô đã từng có hai mối tình thất với đàn ông, cũng thẳng thắn bày tỏ khát vọng “nổi tiếng” của mình, và cả những mâu thuẫn, bối rối của cô đối với dòng văn hóa thứ cấp mà cô yêu tha thiết.

Cô có rất nhiều suy nghĩ sâu sắc về cosplay và kịch sân khấu, cô cảm thấy chỉ Nhược Thủy mới có thể hiểu được.

Nhược Thủy chưa từng hồi đáp tin nhắn riêng của cô. Thực ra cô cũng không để ý Nhược Thủy có đọc hay không, đến cuối cùng, thực ra cô đều coi như viết nhật ký.

Cô phát hiện ra hình tượng học bá lạnh lùng cao ngạo và Ller (*) là đường tắt để nổi tiếng, một khi đã nổi là không còn gì ngăn cản. Hai người bạn trai trước đã tạo thành bóng ma tình cảm cho cô, cũng khiến cô tự thôi miên mình rằng, có lẽ ban đầu đáng ra hẹn hò với con gái thì tốt hơn.

(*) Ller chỉ fans của dự án đa phương tiện Love live! School idol project, xoay quanh một nhóm nhạc nữ giả tưởng, quyết định trở thành thần tượng để cứu trường học thoát khỏi nguy cơ bị đóng cửa.

Dần dần, chính cô cũng tin vào đó, cảm thấy như phát hiện được bản chất của mình.

Theo lẽ đó, chuyện cô thích Nhược Thủy liền trở nên dễ giải thích như vậy.

Cô bắt đầu cảm thấy thần nhiên.

Lúc cô chuẩn bị cos Thanh Không, đã nửa thật nửa đùa viết cho Nhược Thủy: “... Nếu bạn có thể cos Huyền thì thật không gì tốt bằng.”

Nhưng cô hoàn toàn không ngờ được là, hai tuần sau đó, Nhược Thủy thực sự tung bộ cos Huyền.

Cô không biết tại sao Nhược Thủy lại muốn làm vậy, càng không biết Nhược Thủy có đọc tin nhắn riêng của mình hay không. Cô không dám hỏi, cũng không muốn hỏi, bí mật này như một quả bom bóng xinh đẹp yếu ớt, cô chỉ dõi theo nó bay lên, không muốn chọc thủng. Chuyện tốt là rõ ràng, cô, Quan Cửu, đã hoàn toàn nổi tiếng trong giới cos.

Cô mơ hồ có một cảm giác không biết là trực giác hay là ảo tưởng: Nhược Thủy có thể cũng thích cô, chỉ ít thì cũng có hảo cảm với cô.

Thứ cảm giác mờ mịt này, bứt rứt đến lạ kỳ, khiến cô dừng việc gửi tin nhắn riêng cho Nhược Thủy, sau đó, Nhược Thủy lại cũng không ra thêm tác phẩm mới.

Thật giống như cuộc sống đột nhiên trống rỗng, tẻ nhạt vô vị, cô xin một suất trao đổi sinh viên của Học viên Kiến trúc với đại học Chiba ở Nhật Bản. Cô nghĩ, đổi môi trường có lẽ có thể phân tán cảm giác hoảng hốt không chốn nương tựa này của mình.

Mùa thu năm ấy, giữa mùa lá đỏ rực rỡ, bỗng nhiên bắt gặp cảnh chụp cos trên chuyến tàu nhanh Shinkansen.

Đó chính là bộ cos theo lời mời cho cuốn tiểu thuyết Đế vương quyền, sông biển núi non, khí chất trong trẻo mà lạnh lùng, uy thế áp đảo sơn hà.

Đã lâu không gặp, đây là một Nhược Thủy hoàn toàn mới, một Nhược Thủy dường như đã cao lớn hơn rất nhiều.

Niềm vui bất ngờ ập đến. Cô chợt có rất nhiều lời muốn nói với Nhược Thủy. Nhưng nghìn lời vạn chữ cuối cùng lại chỉ gửi đến Nhược Thủy thành vài câu:

“Ước gì có thể cùng bạn đi xem một vở kịch nhỉ. Mình ở Tokyo có xem Takazuka diễn, dù nghe không hiểu nhưng vẫn cảm thấy rất tuyệt.”

Mấy ngày sau, tài khoản mà ban đầu cô cho rằng sẽ mãi mãi không có hồi âm chợt có động tĩnh. Cô nhận được một tấm vé điện tử.

Cô mãi mãi sẽ không bao giờ quên được cảnh tượng trông thấy Bạch Phỉ Lệ dưới lá phong đỏ hôm ấy. Anh có hơi ngượng ngùng. Trang phục anh mặc có chút kỳ lạ, nhưng trông anh chẳng có vẻ gì là quá khác biệt ở quận mười một này, anh không giấu giếm chuyện mình là nam như trên mạng nữa.

“Bởi vì...mình thành niên rồi.” Anh cười ngượng ngùng, giang tay ra, quả thực là tay dài chân dài. Anh lúng túng, “Vậy nên không thể nào chụp được những bộ cos cận cảnh nữa.” anh tự mình giải thích cho cô vì sao gần một năm qua ra rất ít bộ cos.

Nhưng lúc đó, cô vẫn còn đang suy nghĩ: Tại sao lại vậy? Tại sao Nhược Thủy lại là con trai?

Người thật của anh còn đẹp hơn bất kỳ một bức chụp cos nào.

Nhưng tại sao anh lại phải là một chàng trai?

Giả như cô thực sự ở bên anh, vậy thì hình tượng mà cô trước nay cực nhọc bồi đắp chẳng phải là sẽ hoàn toàn sụp đổ sao? Địa vị mà cô leo được tới giờ trong giới cos, lại còn chẳng phải sẽ tan thành mây khói sao?

Trên sân khấu, mưa hoa lê bay, gió thoảng thanh nhã, hết như Nhược Thủy trong Nàng oiran dạo bước năm ấy.

Cô rất hận, cô hận chính mình đã mua dây buộc mình, mối tình này đã hành hạ cô bao lâu nay, nhưng rồi cô lại nghĩ, có lẽ thời gian cô và Bạch Phỉ Lệ như vậy là đã đủ, giống như trong bộ phim điện ảnh “Khi Harry gặp Sally” (*) vậy, làm bạn bè mười hai năm, sau đó làm tình nhân ba tháng, cuối cùng chính là vợ chồng cả đời.

(*) “When Harry met Sally...” là một bộ phim hài lãng mạn của Mỹ năm 1989 do Nora Ephron viết kịch

bản và Rob Reiner đạo diễn. Bộ phim kể về câu chuyện của hai nhân vật Harry và Sally bắt đầu từ lần gặp mặt đầu tiên của họ trong chuyến đi dọc đất nước cho đến mối quan hệ tình cảm của người 12 năm sau đó ở New York. Phim đặt câu hỏi “Liệu phụ nữ và đàn ông có thể chỉ là bạn bè không?” và đề cập đến nhiều ý tưởng về các mối quan hệ tình cảm quen thuộc trong đời sống thường nhật.

Hoàn mỹ biết bao!

Vậy nên cô tủm tỉm cười nhìn Bạch Phỉ Lệ hẹn hò với Lăng Tửu, cô biết Bạch Phỉ Lệ và Lăng Tửu sẽ chẳng đi đến đâu. Cô tự tin rằng không ai có thể hiểu rõ Bạch Phỉ Lệ bằng cô.

Nhưng cô ngàn tính vạn tính, lại tính không được sự xuất hiện bất ngờ của một ngôi sao quấy nhiễu vận mệnh. Tối đó, Bạch Phỉ Lệ vì chuyện không có ai diễn Lưu Hí Thiềm mà tâm phiền ý loạn, cô đề nghị dẫn anh đến “Chiếc bè” buông thả một đêm, giải sầu đôi chút.

Anh đi.

Anh gặp được một người, quanh quanh co co, tan tan hợp hợp, trọn vẹn một đời.

“Em mua bánh kẹp sầu riêng này, anh thích ăn không?”

Ai mà biết được, người anh gặp được ở “Chiếc bè” ấy, thật sự lại là người mê sầu riêng giống anh chứ?

Dưới sân khấu tiếng vỗ tay vang rền như sấm, “Cửu ca! Cô diễn đạt quá!” Quan Cửu chợt ngẩng đầu, đôi mắt đắm lệ mơ hồ trông thấy nụ cười của Bạch Phỉ Lệ, “Không phải người kia.”, cô quật cường nghĩ, tựa như người quận chúa Tử Xuyên yêu là Mạch Quy Trần chứ không phải cái ngoại hình giống Mạch Thượng Xuân, người cô yêu là Nhược Thủy, là ảo ảnh, là một con người đã không còn tồn tại nữa.

23. Chương 22: Kết Bản Ẩn Giấu

Đôi mắt này đã in đậm trong trí não Dư Phi suốt rất nhiều năm sau đó.

Rất nhiều năm sau đó nữa, khi cô cảm thấy trí nhớ của mình dần suy giảm, cô đã đi học vẽ.

Tại sao lại nói như vậy?

Bởi vì Bạch Phỉ Lệ ra đi trước Dư Phi rất sớm.

Thường nói, tình thâm bất thọ, tuệ cực tất thương.

Lúc chàng tạ thế, nhóm đệ tử của Dư Phi đều nhớ rõ, sự phụ của họ dường như không bị thương gì quá rõ ràng.

Nàng chỉ viết mười sáu chữ, đốt trước linh vị.

Trời cao giáng xuống, giết người ta thương. Nếu chuộc lại được, trăm thân cũng đành.

Đám đệ tử cho rằng, họ chung sống ba mươi năm, sớm sớm chiều chiều, tình cảm đã chẳng còn nồng đậm như trước.

Nhưng về sau, có lần một đệ tử đã tận mắt chứng kiến, Dư Phi giữa đêm lên sân khấu, một thân một mình hát “Hương yêu”.

Nàng hát vai phò mã Chu Thế Hiển, lại hát vai Trường Bình công chúa, hát qua hát lại, càng hát càng mê lương, càng hát càng tuyệt vọng, hát đến câu cuối “Để nữ hoa, sống mãi bên người thương, phu thê chết đi, đôi cây tựa dáng người”, rồi cuộc ngã quỵ xuống sàn mà khóc, nàng ngửa đầu, cao giọng kêu lớn:

“Đời này sẽ không còn ai hát ”Hương yêu” cùng ta nữa!”

Tựa tiếng hạc kêu.

Cậu đệ tử chứng kiến không khỏi buồn bã rơi lệ, lại không dám đi qua đỡ nàng.

Dư Phi vốn chỉ lâm bệnh nặng năm mươi tuổi, rốt cuộc ở tuổi năm mươi tư, đã nghênh trận bệnh nặng thứ hai.

Nhưng ba tháng sau đó, nàng lại xuất hiện lên đài diễn hí. Lúc cất lại giọng xướng, giọng hát đã đạt tới cảnh giới thượng thừa, trước sau không ai sánh bằng.

Sau đó, nàng một thân một mình sống suốt hai mươi năm.

Cả quãng đời còn lại, chỉ nghe nàng cười to, không còn thấy nàng khóc lớn.

Năm sáu mươi tư tuổi, nàng phát hiện mình mắc chứng Alzheimer.

Từ đó về sau, nàng không hát hí khúc nữa, chuyên tâm đi học vẽ tranh. Nhờ vào hội họa, nàng chống chọi với bệnh tật mười năm.

Nàng có một phòng vẽ, không bao giờ cho ai vào xem, ngay cả đệ tử thân cận nhất cũng chưa từng vào.

Cho đến tận khi nàng qua đời, cửa phòng vẽ mới được vài người mở ra.

Trong khoảnh khắc cửa mở, tất cả mọi người đều sững sờ.

Phòng vẽ tranh lớn như vậy, gần hai trăm mét vuông, chỉ dày đặc những tranh là tranh. Trong tất cả bức tranh đều là cùng một người, có cùng một đôi mắt đẹp như xuân thủy.

Ở chính giữa phòng vẽ, là một bức họa còn đang vẽ dở, đã hoàn thành được phân nửa.

Trong hình, là một thiếu nữ tóc đen rối bù, mặc xường xám đạp tuyết tầm mai. Cô ngẩng đầu đi trong gió tuyết, tóc bị gió thổi hất tung lên.

Phía sau cô, tất cả không ai là không nhìn ra, là một con sư tử sừng sừng, che lấp cả bầu trời, lông bờm tung bay, uy mãnh lắm liệt.

Mắt sư tử, quen thuộc đến không thể quen thuộc hơn, đôi con ngươi được vẽ cực kỳ tỉ mỉ, lóe ra ánh sáng kiên định như kim cương.

Phía dưới bức họa viết một câu:

Kiếp này, ta chưa từng thấy sợ.

24. Chương 23: Kết Bản Giác Mộng

Một đời này của Dư Phi, thành tựu trắc việt.

Người người đều biết, thành tựu mà bà đạt được, tất cả đều là dùng mồ hôi xương máu mà luyện nên. Thậm chí đến cả bậc thầy kinh kịch như Dư Thúc Nham, khi truyền nghiệp cho học trò, cũng vẫn giữ lại ba phần.

Nhưng Dư Phi nhận đệ tử, chẳng những tùy theo tài năng mà dạy, mà còn dốc hết vốn liếng ra truyền.

Bảy mươi tư năm cuộc đời của bà, bảy tuổi vào Thiện Đăng Đỉnh học hí, hai mươi ba tuổi tự xin trục xuất khỏi Thiện Đăng Đỉnh. Năm hai mươi sáu tuổi bỗng nhiên liên tiếp đột phá ba cảnh giới, một lần hát tân “Đỉnh thịnh Xuân Thu” mà thành danh, từ đó về sau tên tuổi địa vị luôn nằm trên đỉnh. Năm năm mươi tư tuổi, bệnh nặng một trận, lúc quay lại diễn, giọng xương lão sinh tự nhiên mà thành, toàn thân đều tỏa ra hơi thở hí kịch. Khi đó, người người đều kinh hãi cảm thán, cái gọi là hí nhân hợp nhất, cùng lắm cũng chỉ đến vậy thôi.

Dư Phi cả đời không cưới gả, không con cái. Bên ngoài suy đoán rất nhiều, có người nói bà bị tổn thương tình cảm, sau đó không dám bén mảng tới chữ tình nữa, cũng có người nói bà có người tình là nữ, chỉ là phải chịu áp lực thế tục nên không thể công khai. Lời nghe nhiều nhất trong nghề là, bà đem cả đời dâng hiến hết cho việc truyền thừa, sáng tạo và truyền bá kinh kịch.

Nhưng những đệ tử thân truyền lớn tuổi thì biết, Dư Phi thực ra mắc chứng hoang tưởng cực kỳ nghiêm trọng. Bà thường xuyên kể cho họ nghe rằng, bà có một người yêu là sư tử, thể gian vô song.

Lúc đầu đệ tử của bà cũng không thích ứng được, nhưng dần dần rồi cũng quen, về sau còn thường xuyên đùa với bà. Ban đầu chúng đệ tử cho rằng, họ sẽ phải quen với chuyện này cho đến hết quãng đời còn lại của Dư Phi, không ngờ đến năm năm mươi tư tuổi ấy, bà nói cho họ biết, sư tử của bà đã đi rồi.

Bà nghiêm túc viết mười sáu chữ trong linh đường, rồi đốt cháy, chúng đệ tử vậy mà lại cảm thấy vô cùng xót xa.

Sau nữa, bà hát “Hương yểu” trên sân khấu, chúng đệ tử đều kinh hồn táng đờm, cho là bà điên thật rồi. Nhưng ba tháng sau, bà lại lần nữa xuất hiện trước công chúng, cứ như thể chưa từng xảy ra chuyện gì.

Hai mươi năm sau đó, bà không còn đề cập tới sư tử của bà nữa, cũng không xuất hiện bất kỳ biểu hiện nào của chứng hoang tưởng.

Chúng đệ tử đều cho rằng bà đã hoàn toàn khỏi bệnh rồi, cũng chính vì khỏi bệnh nên thành tựu của bà mới đạt được đỉnh cao như vậy.

Nhưng đến khi bà qua đời rồi, chúng đệ tử mở phòng vẽ của bà ra, mới chính thức triệt để khiếp sợ.

Những bức vẽ này, chân thật đến vậy, phong phú đến vậy, chỉ là ăn cơm uống nước thôi, cũng vẽ rất nhiều bức, thần thái khác nhau, nhìn rất sống động.

Họ đã không tài nào phân biệt nổi, người kia là thật sự từng tồn tại, hay là chỉ nằm trong trí tưởng tượng của bà nữa rồi.

Có lẽ bà thật sự có thể nhìn thấy một thế giới tươi đẹp, rộng lớn hơn mà người thường không thể thấy được, vậy nên bà mới có thể hết lần này tới lần khác đột phá cảnh giới nghệ thuật của chính mình như vậy.

Trên thế giới chẳng phải có rất nhiều người như vậy sao? Họ trong mắt thường nhân là người điên, nhưng kỳ thực lại là người được chúa trời ban phúc.

Trong tang lễ của Dư Phi, có một cụ già tuổi tác đã cao mà vẫn bảo đệ tử dìu tới phúng viếng. Chúng đệ tử của Dư Phi đều quen ông, ông là phương trượng của Văn Thủ Viện trên bờ Phật Hải, đại sư Thứ Cơ.

Thứ Cơ tới trước linh bài của Dư Phi, nhìn người trong di ảnh, là dáng vẻ bà cười rục rờ nhất, ông cũng sảng khoái cười to:

”Cả đời này của cô, một hồi đại mộng, làm thế nào cũng không thể thành thực!

“Lúc anh ta tạ thế, cô nói với tôi, ”Thành tựu mong muốn nhất trong đời này, chính là lần diễn hí cùng anh ta”, cô đã hoàn thành rồi.

“Điên thì đã sao, hoang tưởng thì đã sao, đều là chiếc bè của cô! Sư tử là Phật, cũng là phật pháp, hơn cả thế còn là bỉ ngạn.”

Rời khỏi linh đường của Dư Phi, ông quay lại Văn Thù Viện. Cây bách năm nào đã trưởng thành từ lâu, kết đầy những chùm quả xanh lam, hết như những đốm sao. Gió Phật Hải thoảng qua, mùi hương đăng đăng của cây bách phảng phất như mang theo giọng nói bóng hình người xưa.

Ông ngồi xếp bằng dưới cây bách, mỉm cười, đắc được tuệ quả, chậm rãi nhắm hai mắt.

Trên Phật Hải, chợt vang lên từng hồi chuông lớn văng vẳng.

“Phương trượng Thứ Cơ...viên tịch rồi...”

“Chú đại bi” được tụng lên trong Văn Thù Viện.

“Quang minh, trí tuệ, đều rời khỏi thế gian, chỉ còn lại sư tử bên Bồ Tát...”

Trên Phật Hải lại cuộn lên sóng lớn, trên đỉnh cổ thụ, vang lên vài tiếng quạ kêu.

Trong Thiện Đăng Đỉnh, cây hoa trang nghiêm mà tĩnh lặng, hai câu đề từ cổ xưa, qua cuộc bể dâu vẫn nằm dưới bức họa trong sảnh chính, chưa từng phai mờ.

Thiện Đăng giới Lê viên, đậu thuyền nơi biển Phật.

Truyện đến đây là kết thúc rồi, còn hai ngoại truyện về Nghê Lâm và Quan Cửu, tớ sẽ dịch và đăng trong dịp Tết âm.

Chắc hẳn nhiều người đọc xong cái kết này sẽ cảm thấy cả một bầu trời hoang mang bối rối. Tất cả chỉ là một giấc mộng thôi ư? Bạch Phỉ Lệ không có thật ư? Dư Phi chỉ là ảo tưởng ư? Câu trả lời này tớ sẽ để

ngỏ, muốn đáp ra sao là tùy các bạn. Còn tớ, tớ xin mượn đoạn thoại này của nhân vật Hub trong bộ phim *Secondhand Lions* (lại “lion”:v trùng hợp thật) thay lời kết dành cho *Mộng thấy sư tử*:

“Đôi khi, những thứ mà có thể là thật, cũng có thể là sai, lại là những thứ mà một con người cần phải tin tưởng vào nhất. Rằng nhân chi sơ tính bản thiện; rằng danh dự, lòng dũng cảm, và đức hạnh là tất cả; rằng quyền lực và tiền bạc, tiền bạc và quyền lực, đều chẳng có nghĩa lý gì; rằng cái thiện sẽ luôn chiến thắng cái ác; và ta muốn con phải nhớ lấy điều này, rằng tình yêu...tình yêu đích thực sẽ không bao giờ chết. Nhớ lấy, con trai. Hãy nhớ lấy điều đó. Không quan trọng nó có thật hay không. Con thấy đó, khi một người tin vào điều gì đó, thì đấy nên là bởi vì chúng đáng để tin tưởng.”

(“Sometimes the things that may or may not be true are the things a man needs to believe in the most. That people are basically good; that honor, courage, and virtue mean everything; that power and money, money and power mean nothing; that good always triumphs over evil; and I want you to remember this, that love...true love never dies. You remember that, boy. You remember that. Doesn’t matter if it’s true or not. You see, a man should believe in those things, because those are the things worth believing in.” – Hub, *Secondhand Lions*)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/mong-thay-su-tu>